

Cố gắng lên con, cố gắng lên!  
Lời Thầy căn dặn nhớ đừng quên  
Năm năm khảo thí không lay chuyển  
Sự nghiệp trung hưng mới vững bền  
**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ**



ISBN: 978-604-89-4764-4



Sách ấn tống. Không bán.

phạm  
văn  
liêm

**SỰ  
NGHIỆP  
TRUNG  
HƯNG**



phạm văn liêm

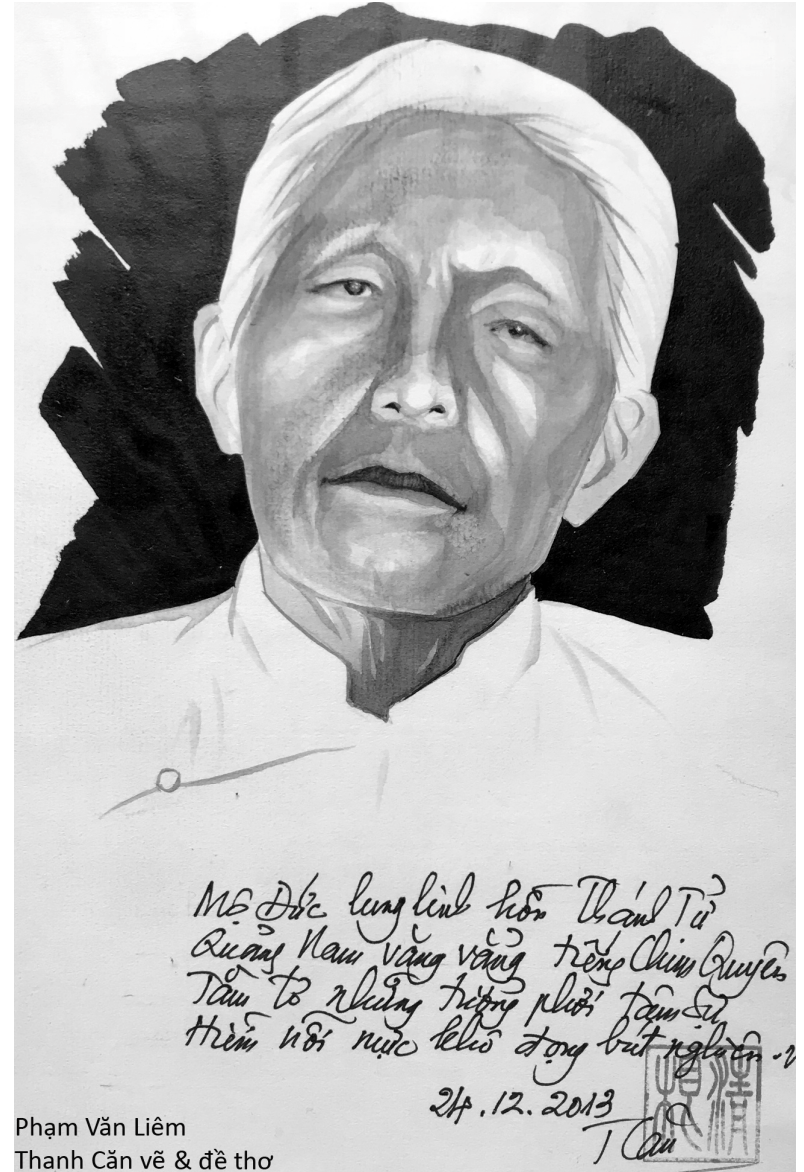
**SỰ NGHIỆP  
TRUNG HƯNG**



**NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC**

SỰ NGHIỆP  
TRUNG HƯNG

Quyển 117-1 trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo  
Kính mừng đại lễ TRIỀU THIÊN VÔ CỰC (15 tháng 8 Mậu Tuất)



ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ  
Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo

**PHẠM VĂN LIÊM**

# SỰ NGHIỆP TRUNG HƯNG

NHÀ XUẤT BẢN **HỒNG ĐỨC**  
Hà Nội 2018



Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo  
ấn tống lần thứ nhất 1.500 quyển, do quý môn sanh  
Hội Thánh Cao Đài Minh Chơn Đạo  
và Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài  
chung tay công quả **55.450.000** đồng.

Đồng kính thành hồi hướng cứu huyền thất tổ,  
hiệp tâm cầu nguyện quốc thái dân an,  
đạo pháp trường lưu, chánh giáo hoằng dương,  
Đại Đạo Cao Đài quy nguyên thống nhất,  
vạn linh thức tỉnh hồi đầu, đồng đăng bỉ ngạn.

## PHƯƠNG DANH QUÝ ÂN NHÂN

\* Môn sanh **HỘI THÁNH CAO ĐÀI MINH CHƠN ĐẠO**

- |  |           |
|--|-----------|
| 1. HỒ QUỐC HÙNG (TT Thành Tâm Đàn). Gởi đợt 120, 125, 132.   | 250.000   |
| 2. Giác linh ĐT HUỖNH THỊ TƯỜNG (TT Ngọc Ân). Gởi đợt 127.   | 200.000   |
| 3. NGUYỄN HỒNG TỬ PHƯỚC (TT Thành Tâm Đàn). Hồi hướng giác linh<br>ĐH Nguyễn Văn Mới, giác linh ĐT Võ Thị Quán, giác linh Lễ Sanh<br>Thái Bang Thanh (Nguyễn An Bang). Gởi đợt 132, 135. | 1.000.000 |
| 4. NGUYỄN TẤN TRIỀU (TT Thành Tâm Đàn). Gởi đợt 127.   | 200.000   |
| 5. NGUYỄN THỊ THÁNH (TT Thành Tâm Đàn). Gởi đợt 123, 127.  | 200.000   |
| 6. TỬ THANH TOÀN (TT Thiên Lý Đàn): Gởi đợt 127, 132, 135.   | 600.000   |
| 7. TỬ THỊ NHUNG (TT Thành Tâm Đàn). Gởi đợt 132, 135.  | 400.000   |

\* Môn sinh HỘI THÁNH TRUYỀN GIÁO CAO ĐÀI

1. BAN PHƯỚC THIỆN TT TRUNG BẢO (Đồng Nai). Gởi đợt 116.	200.000
2. ĐỖ THẾ HÓA (TT Trung Hiến): Gởi đợt 25, 41.	150.000
3. ĐỖ THỊ LIÊN (tu xá Phước Huệ Đàn, Tam Kỳ, Q. Nam). Gởi đợt 128.	200.000
4. Họ đạo KHÁNH VÂN (Quảng Nam). Gởi đợt 136.	500.000
5. KIM CHI (Bà Rịa - Vũng Tàu). Gởi đợt 123, 137.	45.000.000
6. Giác linh Lễ Sanh truy phong LÊ SỰ (TT Châu Long Đài). Gởi đợt 125.	300.000
7. LÊ THỊ ÁNH TUYẾT (nguyên Chánh Trị Sự xã đạo Tam Kỳ, Trung Mỹ 2, Quảng Nam). Gởi đợt 135. Hối hướng giác linh thân phụ (Giáo Hữu Lê Minh Đức: 1929-2018), giác linh thân mẫu (Hành Thiện Nguyễn Thị Ngọc Diệu: 1931-1990), giác linh cha chồng (Giáo Hữu Nguyễn Minh Đạo, tự Nguyễn Chơn Long: 1924-1995).	3.000.000
8. NGUYỄN ĐỨC THẨM (họ đạo Thái Hòa, Quảng Nam). Gởi đợt 128.	200.000
9. NGUYỄN HỮU GIÁM (TT Từ Vân). Phú Nhuận. Gởi đợt 19, 44.	150.000
10. NGUYỄN NGỌC NHÂN (TT Trung Nam). Gởi đợt 120.	50.000
11. Luật Sự NGUYỄN THANH BÌNH (TT Trung Hiệp): Gởi đợt 39, 71.	150.000
12. NGUYỄN THỊ GIỎI (TT Trung Thành). Gởi đợt 135.	300.000
13. NGUYỄN THỊ LANG (TT Trung Thành). Gởi đợt 135.	500.000
14. NGUYỄN THỊ LIỄU (TT Trung Thành). Gởi đợt 135.	200.000
15. NGUYỄN THỊ NIÊN (TT Trung Nam). Gởi đợt 120.	250.000
16. NGUYỄN THỊ THU TUYẾT (TT Trung Minh). Hối hướng phụ mẫu. Gởi đợt 4, 19.	150.000
17. NGUYỄN TUỆ MẪN (TT Trung Nam). Gởi đợt 120.	20.000
18. PHAN BA (TT Trung Nghĩa). TP Vũng Tàu. Gởi đợt 120.	300.000
19. Nhóm SOFTSKILL (TT Trung Nam). Gởi đợt 22.	150.000
20. ĐH TÀI và ĐT TÚ (họ đạo Khánh Vân, Quảng Nam). Gởi đợt 136.	200.000
21. TRẦN ĐỨC (TT Trung Mỹ). Gởi đợt 135.	300.000
22. TRẦN THỊ BAN (TT Trung Nghĩa). Gởi đợt 73.	150.000
23. TRIỆU THỊ KIM LOAN (TT Trung Nam). Gởi đợt 120.	100.000
24. VÕ VĂN PHO (TT Trung Minh). Gởi đợt 113.	80.000

**NỘI DUNG**

<i>Giao Cảm</i>	7
I. CAO ĐÀI ỨNG HÓA	11
II. CÒI THÁNH VANG VANG	29
III. NHỊP BƯỚC SỨ MẠNG	62
IV. CÔNG VỤ SỨ ĐỒ	88
V. ĐĂNG ĐÀN HỒNG THỆ	109
VI. VUN NỀN PHƯỚC HUỆ	136
VII. ĐÁT ĐẶNG THÌ ĐAN	173
VIII. THÂU HỒI SỨ MẠNG	206
IX. LẠNH LÙNG THỜI KHUÊ	240
X. CÓ TU LÀ TRỌN	277
XI. CHUỘC LẠI SỨ MẠNG	305
XII. GIÁO DƯỠNG SỨ ĐỒ	345
XIII. NỔ LẠI HỒNG ÂN	389
XIV. PHỤC HỒI SỨ MỆNH	440
XV. BỬU CHƯƠNG PHÁP ĐẠO	529

*Phạm Văn Liêm giữ bản quyền. © 2018*

## GIAO CẢM

Nối tiếp **MẤY NHÁNH RỒI SAU CŨNG MỘT NHÀ** (2014) và **HỒNG ÂN TẬN ĐỘ** (2016), đều in trong Chương Trình Chung Tay Ấn Tống Kinh Sách Đại Đạo, giờ đây với tập **SỰ NGHIỆP TRUNG HƯNG** này, hiền đệ Phạm Văn Liêm (Phó Chủ Trưởng Quản Cơ Quan Phổ Tế của Hội Thánh Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài) có công trình bày tương đối đầy đủ và sâu sát về diễn trình hình thành Trung Tông Đạo của Hội Thánh chúng ta. Đây là sự vận chuyển vi diệu giữa Thiên và nhân, tùy thuận theo từng điều kiện, từng con người, từng hoàn cảnh xã hội để đưa bước đạo tiến đến “*Mấy nhánh rồi sau cũng một nhà*”.<sup>(1)</sup>

Trải qua các giai đoạn từ “đưa Đạo về Trung” đến “Chỉnh Cơ Lập Pháp”, “Khai Cơ Giáo Pháp”, “Khai Cơ Thành Đạo”, những bậc thiên ân được Đức Chí Tôn đặt để trách nhiệm công vụ sứ đồ đã vượt qua bao nhiêu gian nan thống khổ, đánh đổi bằng cả tù tội, máu xương, để gầy dựng sự nghiệp, gìn giữ, phát huy chơn truyền chánh pháp nền Đạo Kỳ Ba trong cõi nhân sinh giữa thời kỳ mạt thế. Sự nghiệp trung hưng theo thánh ý thật vô cùng lớn lao, là việc cả vạn đại, rộng khắp năm châu, cao thâm mầu nhiệm chứ đâu phải việc cải lương giai đoạn hay chỉnh sửa một đôi lầm lỡ. Sự nghiệp trung hưng đâu chỉ ở sức người mà phải chịu mệnh từ Trời

---

<sup>(1)</sup> *Thánh Ngôn Hiệp Tuyển*. Quyển I. Đà Nẵng ngày 20-02-1926.

để trùng tu, chỉnh đốn tất cả, làm cho đâu đó được hưng khởi tinh thần, sự lý phân minh, mọi điều mới mẻ, trong ngoài đầy dẫy một tình thương nồng hậu, một hoài bão lâu dài, một sinh hoạt rộng lớn, sáng tỏ láng láng về đạo thái bình.

Theo thánh ngôn Đức Trần Hưng Đạo, sự nghiệp trung hưng là công trình “*nhứt vạn giáo, mà trung vạn pháp*”.<sup>(2)</sup> Công trình này đâu chỉ là quy nhất nội bộ Cao Đài, mà là hiệp thông vạn giáo, với đại diện là Tam Giáo Đạo (tức là Thánh Đạo, Tiên Đạo, Phật Đạo). Trong đó Thánh Đạo (đạo Nho) là động cơ vận chuyển, nên gọi là “Nho Tông chuyển thế”. Chuyển thế theo tôn chỉ quy nguyên phục nhứt.

Cho nên sự nghiệp trung hưng của Trung Tông Đạo Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài kiến dương mỗi chân truyền Trung Đạo Kỳ Ba bao trùm cả Nhứt Kỳ, Nhị Kỳ Phổ Độ, có bốn phận điều hòa, tiếp tục, làm cho sáng tỏ lẽ “vạn giáo nhứt lý”. Sự nghiệp trung hưng được Đức Chí Tôn ban trao tại miền Trung, do Đức Giáo Tông Vô Vi chấp chương:

*Lý nào cũng quyết dựng Trung Tông  
GIÁO hóa nhơn sanh hiển đại đồng  
TÔNG Đạo trung hưng xây thánh thế  
GIÁNG thăng cho thấu máy huyền thông.*<sup>(3)</sup>

Và do Đức Ngôi Hai Ngộ Đại Tiên ban pháp:

*CHRIST đến lần ba  
NGÔ Đạo mở sơn hà  
ĐẠI đồng quy vạn giáo  
TIÊN Phật cũng là Ta.*<sup>(4)</sup>

---

<sup>(2)</sup> Trung Hưng Bửu Tòa, ngày 09-01 Giáp Dần (31-01-1974).

<sup>(3)</sup> Trung Hưng Bửu Tòa, ngày 05-01 Kỷ Hợi (12-02-1959).

Đồng thời Đức Hưng Đạo Đại Vương với phẩm vị Thượng Chánh Phối Sư nắm quyền hành chánh, cổ xúy và hộ trì con đường hành đạo tịnh luyện đi đôi theo tinh thần nội thánh ngoại vương:

*THƯỢNG cò tế độ hiệu Trung Hưng  
CHÁNH pháp hoằng dương chủng chủng trung  
PHỐI hợp dưới trên xây bộ máy  
SƯ truyền cơ chỉ đặc kỳ công  
TRẦN tâm lo liệu đường tâm pháp  
TỔNG ước nhơn duyên hóa đại đồng  
LÝ định năm năm thành đại nghiệp  
GIÁNG thặng xuân khí được toàn thông.<sup>(5)</sup>*

Ơn Trên và chư Thiên Đờ Trung Bảo luôn luôn độ dẫn, nhắc nhở và dìu dắt các bậc thiên ân sứ vụ phải làm việc bằng quyền pháp, phải chí kính chí thành lập thân Bồ Tát, vô niệm vô tâm để đạt pháp. Đã lòng Bồ Tát thì không riêng rẽ cố chấp.

Với phái chi, không nghĩ phái nào là sai, người nào là kém, mà tôn quyền trọng pháp; cung kính các bậc thiên ân; chiều sớm hướng về Tổ Đình duy nhất bằng lòng vô ngã vô chấp.

Với thế giới nhân quần, gây thiện cảm cả trong và ngoài nước; đồng thời truyền đạo ngoại bang, mở rộng phạm vi Trung Tông Truyền Giáo Thánh Hội.

Sự nghiệp trung hưng khởi đi từ buổi đầu đưa Đạo về Trung (1934) đến bước “đại hành” (1957), vượt qua bao gian nan thử thách để tiến sang “buổi chúng nó lập thành”,

---

<sup>(4)</sup> Trung Hưng Bửu Tòa, ngày 09-9 Bính Thân (12-10-1956).

<sup>(5)</sup> Trung Hưng Bửu Tòa, ngày 02-01 Bính Thân (13-02-1956).

nhu thánh ngôn Đức Chí Tôn dạy tiên khai Ngô Văn Chiêu trong đàn giao thừa đón năm mới Bính Dần (12-02-1926),

Buổi “lập thành” ấy phải chăng là khi Trung Tông Đạo Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài tạo được sự chung tay, chung sức, chung lòng kết tập mười hai chương đạo pháp quý báu thành “Đại Tạng Cao Đài” theo lời Đức Chí Tôn dạy? <sup>(6)</sup>

Lời giao cảm xin được kết lại bằng bốn câu thánh thi của Đức Giáo Tông Thái Bạch:

*Hướng đạo đâu nào, hướng đạo đâu?  
Phải thông lễ nhiệm, thấu cơ màu  
Phải mau quét sạch bao tà vọng  
Để kịp công truyền ngũ đại châu.<sup>(7)</sup>*

Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài  
Quý xuân Đinh Dậu (2017)

**Phối Sư THƯỢNG HẬU THANH**

---

<sup>(6)</sup> Đàn ngày 04-10 Mậu Thìn (12-11-1988).

<sup>(7)</sup> Thánh tịnh Ngọc Minh Đài, ngày 04-3 Quý Mão (28-3-1963).

## I. CAO ĐÀI ỨNG HÓA

*Cao Đài ứng hóa theo lòng chúng sanh  
Đố ai biết được cái danh Cao Đài.*

Khi chuyển Đạo về Trung, lập Trung Tông Đạo, đàn ngày 14-4 Ất Mùi (04-6-1955) tại Văn Phòng Quảng Nam (thánh thất Thái Hòa), Đức Chí Tôn dạy:

*Hiện Tông Đạo các con Thầy quyết giao quyền cho Giáo Tông Lý Bạch chăm nom dẫn dắt.*

Trung Tông Đạo tiến dần đến thành lập Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài, do Đức Trần Hưng Đạo làm Tổng Lý Vô Vi với phẩm vị Thượng Chánh Phối Sư.

Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài với cơ chế ba Phái, bốn Cơ Quan <sup>(1)</sup> được Thầy trao sứ mạng trung hưng.<sup>(2)</sup> Tuy nhiên, những vị có trọng trách chưởng quản bốn Cơ Quan chưa thật sự phát huy hiệu quả vì không nhận rõ được bí quyết diệu dụng của cơ chế. Bởi vậy, đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 04-5 Mậu Tuất (20-6-1958), Đức Lý Giáo Tông dạy:

*Bần Đạo lấy làm lo sự nghiệp Trung Tông Truyền Giáo một*

---

<sup>(1)</sup> Ba Phái là Ngọc (áo đỏ, Nho), Thượng (áo xanh, Đạo), Thái (áo vàng, Thích). Bốn Cơ Quan là Hành Chánh, Minh Tra (ví như hai chân), và Phổ Tế, Phước Thiện (ví như hai tay).

<sup>(2)</sup> *trung hưng (phục hưng)*: Làm cho cái gì suy yếu được hưng thịnh trở lại.

*mai rồi không khỏi công cuộc dở dang. Gặp một cơn thử thách, nếu chư phận sự không hết dạ nhiệt thành, lớn nhỏ chung tay xây đắp mà giữ vững cơ đồ thì mong gì đạt thành nguyện lực.*

*Hôm nay Bần Đạo chấp chưởng quyền hành sửa đương <sup>(3)</sup> nền Đạo, mong chư hiền tận tâm cùng Bần Đạo chỉnh đốn quyền pháp trong ngoài đâu đó được nghiêm trang trật tự, lo tu học huyền cơ, sớm lên đường giải thoát. Quyền pháp đã ban trao cho chư hiền. Dù ở địa vị nào cũng hết lòng lo tròn thiên chức của mình, làm cho sức Đạo ngày thêm mạnh mẽ, sớm được đỡ bước nhơn loại trên đường duy nhất, tạo cảnh thái hòa. Chư hiền không nên coi thường quyền hành nhiệm vụ của mình. Phải cố công vun đắp để xứng đáng con người tiên phong của bước đầu sáng khai nền Đạo.*

Về **đạo phục**, đàn ngày 04-5 Mậu Tuất (20-6-1958), Đức Lý Giáo Tông dạy:

*Việc đạo phục tạm thời để hành lễ thì Đồng Tử đội Hiệp Chương Mạo ba tấc sáu, trước có Thánh Nhãn, lưng buộc một sợi thần thông bằng lụa màu trắng dài một mét tám. Còn Tùng Sĩ Quân khăn trắng, trước Bát Thuần Khôn. Luật Sự thì Phục. Sĩ Tả thì Lâm. Truyền Trạng thì Thái. Thừa Sử thì Tráng.*

*Chức sắc Phước Thiện tạm thời đáng ra Liên Khôi Mạo, nhưng chưa được thì: Thỉnh Thiện, quẻ Khôn; Hành Thiện, Cấn; Giáo Thiện, Khảm; Phục Thiện, Tốn. Cứ theo vị thứ Càn nhất, Đoài nhì mà đặt để.*

Về **Đạo kỳ**, đàn cùng ngày 01-6 Mậu Tuất (17-7-1958),

---

<sup>(3)</sup> *sửa đương (đang)*: Sửa lại cho đúng.

Đức Lý Giáo Tông dạy:

*Vậy Đạo kỳ chư đệ nghĩ sao?*

*Bần Đạo tưởng đó là hồn thiêng của Đạo. Hôm nay nói đến Đạo kỳ, làm cho Bần Đạo không ngăn được nỗi buồn, không khỏi rơi nước mắt vì Đạo.*

*Đạo kỳ là hồn của Đạo, mà hồn là nguyên cơ quyền pháp trong buổi Tam Kỳ. Nền Đạo từ ngày bị chia rẽ thì Đạo kỳ cũng từ đó không linh.*

*Đạo kỳ ở mỗi chi phái về kích thước cũng như màu sắc xếp đặt không đồng đều in rập. Một điều buồn hơn là nơi nào cũng cho thế này là phải, thế kia là trái, mà sự thật có trái phải gì. Vì Đạo kỳ của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ tượng trưng sự hợp nhất xây dựng nền tảng tam thế đồng nguyên. Mà hôm nay tôn chỉ đó bị phá vỡ, thì tượng trưng có còn cũng là giả hiệu, trái với nguyên cơ lẽ thật. Lẽ thật là phần trọn vẹn, mà hôm nay thiếu phần ấy thì có như thế nào cũng chưa lấy làm quan trọng.*

*Bần Đạo mong sao lá Đạo kỳ màu nhiệm kia được giương lên cho bốn biển hòa thân, cho nước nhà an vui thống nhất, cho nền chánh pháp vững bền, quyền Đạo mạnh mẽ, để khắc phục tất cả cái gì trở ngại xấu xa là điều giải thoát căn bản. Các chi phái hiệp lại một khối là hồn Đạo an trụ nơi linh kỳ. Chưa hiệp một là Đạo kỳ chẳng khác chi cái chiêu bài giả hiệu. Mong sao chư hiền nơi đây cũng như các nơi khác phải tìm cách làm cho thân thể Đạo lành mạnh, là thực hiện đúng với tôn chỉ Tam Giáo quy nguyên, Ngũ Chi phục nhứt. Ấy là Đạo kỳ của Đại Đạo lần ba.*

*Bây giờ hỏi về kiểu mẫu, thì kiểu mẫu kích thước có rồi. Còn về sự biến hình đổi kiểu, mỗi chi lượng lấy mà nhận chân*

*quyền pháp. Mỗi chi nếu biết tương nhượng điều hòa thì đâu còn cái này phải, cái kia trái. Mỗi một khi đã tạo ra thì phải cố tìm một cái lý để bảo đảm. Lý ấy đã định trong Pháp Chánh Truyền.*

*Theo hàng dọc của chín phẩm Cửu Trùng Đài là ba màu Đạo theo Tam Thanh, thì chư hiền coi đó đủ thấy. Giáo Tông thay mặt cho Thầy nắm quyền hành chánh trị đạo là Thánh Nhân. Ba Chương Pháp thay mặt luật pháp Tam Giáo (Nho, Đạo, Thích) là ba cổ pháp hiệp một. Đầu Sư ba phái đại diện nhơn sanh là ba màu Tam Thanh (Thái, Thượng, Ngọc), đi xuống một đường thẳng. Như thế là Đạo kỳ, là hồn Đạo trọn vẹn.*

Về việc **tu dưỡng** của người sứ mạng Kỳ Ba, đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 15-6 Mậu Tuất (31-7-1958), Đức Lý Giáo Tông dạy:

*Bây giờ thời Lâm ☵ đã tiến tới. Thời Lâm sang Thái ☱ là nuốt được lục tam, toàn thẳng phần tiểu nhơn ma đạo. Muốn sang thời Thái thì phải tranh tiến từng giờ. Tiến đây là lũ yêu ma không còn nằm trong biên giới của nội Đoài, mới trở thành Càn tượng. Âm còn trong nội quái thì còn cám rữ cho nhau, càng lấn vào nội tình quyền pháp. Lâm còn hai phần ba giai đoạn khó khăn, dù có sang được Thái cũng phải cố gắng nhiều.*

*Mà Lâm là số thiếu. Lâm số thiếu hay Hội Thánh Truyền Giáo là số nhỏ trong các Hội Thánh kia. Nhưng chư hiền có tự nhận quyền pháp nơi này được truyền thụ có phần quy mô, tế nhị hơn không? Có thật vậy. Nhưng lòng chư hiền chưa trọn vẹn nên hưởng cái ơn cũng không được trọn vẹn. Lòng còn so đo thì pháp cũng ứng vào mối so đo. Thân còn nặng nề thì điển linh cũng khó gia nhập cho phần trọn trực. Thân tâm không*



*trộn vụn thì quyền pháp đâu được mạnh lành. Tình ý còn vọng động đảo điên thì Thánh Linh nương đâu mà ngự trụ?*

*Bởi vậy, người có sứ mạng trong buổi Tam Kỳ phải kiêng sợ mà trau sửa lòng mình, để lòng được thanh tịnh tiếp lấy ân điển của Thầy mà sớm được trở nên Thánh. Đã trở nên Thánh thì làm việc cho Thánh, rao truyền đạo đức bằng Thánh Linh.*

*Sắp đến có nhiều màu nhiệm. Ai có muốn thấy được, nghe được, và tiếp đón được Thánh Linh thì lòng phải yên lặng. Yên lặng đi sẽ gặp Thượng Đế dạy bảo. Nhắm mắt lại mà trông Người. Rồi người trở nên Thánh Linh là người thung dung yên lặng. Vì vậy mà hàng ngũ chức sắc cần được chỉnh tu để xứng bậc Thiên ân, khỏi hư danh phế vị.*

*Ai được làm dân nước Việt? Dân nước Việt là dân được Đức Chí Tôn chọn trong buổi Tam Kỳ, không khác dân La Mã giữ ngôi tổ đình của Công Giáo. Ngôi tổ đình bây giờ đã đặt vào miếng đất Việt Nam, lấy người Việt Nam làm dân thánh, lấy đất Việt Nam làm đất thánh muôn đời.*

*Nước thiên đường đã chảy đến đây mà tụ lại để ban ơn phước cho loài người. Dân thánh có phải là đường kính cho nước thánh đi về, hay nước thánh chảy vào lòng sông có thánh. Lòng sông có thánh là lòng sông yên lặng, không sóng dữ gió to. Sông không sóng gió là sông không có ngọn triều hi hục đảo huyền, làm cho sa mạc biến đen pha trộn vào dòng nước thánh.*

*Nước thánh đã tiến đến mạnh kia, bớ chư hiền! Vô khổ<sup>(4)</sup> giờ lên cho nước ấy chảy vào lòng, làm cho xác thịt trở nên thánh. Vô khổ còn đóng làm gì để cho các hoa thảo khô khan,*

---

<sup>(4)</sup> vô khổ: Cửa đập nước.

*giống lành ủ rử? Giờ lên! Không phải nước phàm trần mà là nước thánh. Cái gì ngăn lại? Lòng tham dục mê muội vậy. Lòng ấy sớm trừ dẹp để cứu chuộc thân danh, số mạng. Vậy chư hiền sớm giác ngộ để khỏi ăn năn.*

**Trị bệnh cật công** của người hành đạo, đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 15-6 Mậu Tuất (31-7-1958), Đức Lý dạy:

*Chớ tưởng làm đạo là làm giùm cho Thầy, làm ơn cho Hội Thánh mà sai. Có mình hay không có mình thì việc Trời cũng thế. (...) Thầy đủ quyền năng. Sở dĩ nhờ ta, bảo ta, khuyên dạy ta là lòng thương, muốn độ chớ có gì gọi là ta giúp Đạo.*

*Đạo đầy đủ trọn vẹn, không gì làm cho Nó mòn mẻ hư hao, cũng không có gì tô điểm bồi đắp thêm được phần nào cả. Nó như như, màu nhiệm, trọn lành. Ai giúp Nó thì Nó làm cho tất cả trở thành như Nó. Vì vậy đừng e uột búng rầy quyền pháp mà có lỗi.*

Về việc **chỉnh tu quyền pháp**, đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 15-6 Mậu Tuất (31-7-1958), Đức Lý dạy:

*Việc chỉnh tu quyền pháp sứ mạng đọt này chưa lấy gì làm công phu, nên kết quả chỉ mới dọn vườn. Nếu dọn sạch mà không đặt mầm thì cỏ lau mọc lại. Mầm đã lên thì cỏ phải tiêu. Cỏ mạnh hơn, chận giống lành thì xúm nhau nhổ cỏ. Cỏ với giống Đạo in một màu, nhổ khéo kéo bị lầm. Cỏ không nhổ mà nhổ cây Đạo. Nên cẩn thận. Việc này Minh Tra để ý. Chưa đặt mầm đạo pháp, mầm Đạo chưa nảy nở ở lòng người Thiên ân thì người Thiên ân đã thấy gì quyền pháp. Vì vậy Bần Đạo đề nghị cùng Hội Thánh tiếp tục hoàn thành hạ bán niên, để mau qua giai đoạn hoàn thành quyền pháp:*

- 1. Chỉnh tu hình thức Thiên ân.*
- 2. Ban đặt quyền pháp.*

3. Thành hình quyền pháp.
4. Sứ mạng cứu chuộc đã đến ở người Thiên ân.
5. Thành lập giáo quyền.

Đàn ngày 11-7 Mậu Tuất (25-8-1958), Thầy dạy:

*NGOC quý dành cho đứa có công  
HOÀNG Thiên thương xót đám trần hồng  
THƯỢNG thừa thiếu đức quyền chưa đạt  
ĐỂ Đạo còn trong cảnh sắc không.*

*Thầy mừng các con.*

*Giờ này Thầy ngự nơi đây là ngự nơi lòng mỗi trẻ, để làm cho con êm dịu nổi sóng chao đảo. Các con ôi! Thầy đã nhiều lần nói cùng các con bằng quyền pháp, bằng yêu thương, thế rồi các con cũng cho xuôi theo thời gian trôi ngoài muôn dặm. Nơi đây Thầy đặt niềm tin ở tâm chí nhiệt thành của mọi đứa mà nài xin cùng Tòa Tam Giáo ban pháp trao quyền, đặt bao sứ mạng, xây nền Đại Đạo của giai đoạn trung hưng. Vì sao quyền pháp sứ mạng đã trao trọn nơi này mà các con còn mãi trong đường chông gai lúy túy chưa vươn ra khỏi cảnh âu lo buồn chán?*

Đoạn khác, Thầy dạy:

*Các con nơi đây muốn có một bộ cấm nang bửu pháp và có một giáo quyền chân chính, hàng ngũ tinh minh. Vì lòng cầu khẩn mà Thầy ra lệnh cho Giáo Tông ban hành bốn chương bí quyết Hành Chánh, Phổ Tế, Phước Thiện, Minh Tra. Sao con không tuân y để tiếp lời giáo hóa, lại đem lòng ngờ vực thế con? Ngờ vực làm sao? Cơ bút không linh? Đồng tử không trọn, hay còn phân vân miệng tiếng thị phi?*

*Con đã sợ thị phi thì làm sao đương nổi pháp quyền Tông*

*Đạo? Con còn kém tin điển lực thì sao đạt chứng huyền cơ? Họ nói con lập Hội Thánh phải không? Áo mào phải không? Nếu có thì các con không tuân hành hay sao? Mà bốn chương pháp đạo đây là bài học về giới hạnh giữ đạo, truyền đạo.*

*Quyền pháp sứ mạng dựa theo ba mươi sáu ngôi trong tám quẻ, ở mỗi con số chín của bốn cơ quan, mỗi phần Thiên ân có mỗi quẻ. Con nào đứng vào quẻ nào thì tu theo giới hạnh quẻ đó, lập quyền pháp tại đó, tu chứng bởi đó, do bao nhiêu đó mà lập thành Giáo Hội ngày mai. Đó cũng là lòng cầu nguyện.*

*Các con xin lý giải 64 quẻ, 384 hào. Tại sao các con xin, khi Thầy nhận lời đưa đến cho, thì các con không nhận lấy? Hôm nay Tam Giáo Tòa đã hủy bỏ bốn chương ấy rồi. Thầy rất thương tiếc cho các con.*

*Thôi số số, phận phận, phải sao hay vậy. Quyền pháp các con không làm sao sáng tỏ được thì đừng làm cho đen tối thêm. Các con gánh không nổi thì để đó chờ người khác gánh chớ đừng phàn nàn mà hóa nên công dã tràng xe cát.*

*Thầy nói cho các con hay rằng cái cơ khảo đảo hôm nay đã mất hơn phân nửa rồi, mà còn mất nữa. Thầy biết thế. Thầy có thể làm cho số đó trở về, sau nơi này còn đông đúc gấp hơn, mà người quyền pháp muôn phương đi lại. Con tin đi và cố gắng thêm nữa. Con ăn năn đi và cố gắng lập công. Con biết lo, Thầy thương và tha thứ.*

*Bộ phận vào Nam dù khổ vui cũng là việc của Thầy, miễn các con biết tuân lệnh. Một điều Thầy dạy các con nên nhớ quyền pháp đó nghe!*

*Thôi, Thầy ban ơn mỗi con.*

*Lời Thầy dạy trên đây đã rung động mạnh mẽ từng con*

tim thiện đạo. Quý chức sắc thấy rằng Hội Thánh được Thầy chính cơ, bốn cơ quan Tòa Nội Chánh là bốn ngôi trị thể và cứu thế. Liên tưởng đến bộ đạo phục của Giáo Tông có hình bát quái dựng thành bốn quẻ của bốn ngôi trị thể và cứu thế của Tòa Nội Chánh Cửu Trùng Đài.<sup>(5)</sup> Đó là Hành Chánh, Minh Tra, Phổ Tế, Phước Thiện.

Hành Chánh, quẻ Địa Thiên Thái ☶☳ : Thiên địa định vị (an bài trật tự); bí tích là pháp Khai Đạo Thông (tẩy tịnh, khai đàn, trấn thần, an vị).

Minh Tra, quẻ Thủy Hỏa Ký Tế ☵☲ : Thủy hỏa bất tương xạ (nước lửa không bắn phá nhau); bí tích là phép Khai Pháp Thông (giải oan).

Phổ Tế, quẻ Lôi Phong Hằng ☳☴ : Lôi phong tương bạc (sấm gió nương tựa nhau); bí tích là phép Khai Nguyên Giáo Pháp (trị bệnh). Sấm động gây tỉnh thức, gió lồng lộng mang tiếng sấm đến muôn phương, làm cho cõi thế nhân tỉnh giấc mộng trần giữa vô thường, trở về đường hằng sống.

Phước Thiện, quẻ Trạch Sơn Hàm ☱☶ : Sơn trạch thông khí (núi đầm thông khí); bí tích là phép Khai Sinh Cơ Thông (chấn tế). Trạch là đầm nước, nước trên núi lưu thông xuống khắp miền. Ở đâu có nước là có sự sống, có xanh tươi thanh mậu.

---

<sup>(5)</sup> Giáo Tông chương quản Cửu Trùng Đài, thay Thầy độ thế. Đạo phục của Giáo Tông gồm đại phục thuộc nghi lễ, và tiểu phục để hành đạo. Bộ tiểu phục của Giáo Tông có thêu bát quái: Khâm ở hạ đơn điền, Cấn bên tay mặt, Chấn bên tay trái, Đoài bên vai mặt, Tốn bên vai trái, Ly ngay ngực (ở tim), Khôn ngay giữa lưng. Đầu đội mũ Hiệp Chưởng, phía trước trán thêu quẻ Càn.

Ơn Trên dạy rằng bốn cơ quan Tòa Nội Chánh như người có hai chân, hai tay. Hai chân trụ vững, tới lui để hai tay làm việc. Hai chân là Hành Chánh và Minh Tra phải giữ vững bước đi theo con đường chánh thống đó là tôn chỉ *Tam Giáo quy nguyên, Ngũ Chi phục nhứt*. Hai tay là Phước Thiện và Phổ Tế thực hiện *mục đích đại đồng tại thế và siêu thoát xuất thế*, cũng gọi là cải thiện thế gian và siêu thoát tâm linh, hay còn nói là *Thiên Đạo giải thoát, Thế Đạo đại đồng*. Đây là mục đích kép của nền tân pháp Cao Đài.

Trong nền tân pháp Cao Đài pháp môn thí thực (hay chấn tế) thuộc Cơ Quan Phước Thiện. Cơ Quan Phước Thiện có hệ thống chức sắc riêng để lập cơ sở lương điền, công nghệ, thương mại lo chương trình “khai thế, tạo thế” gây duyên với nhơn sanh để dắt dẫn đời về đạo.

Cơ Quan Phước Thiện của Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài được Đức Liễu Tâm Chơn Nhơn Huỳnh Ngọc Trác hướng dẫn phần vô vi. Đàn ngày 16-01 Đinh Dậu (15-02-1957), Đức Liễu Tâm Chơn Nhơn dạy:

*Tiểu Thánh đứng vào đảm nhận Cơ Quan Phước Thiện để cùng chư chức sắc Thiên ân đồng tay rập bước, rảo hết xa gần, gieo rải giống lành cho bốn phương, không luận thành thị hay thôn quê. Chỗ nào có đất thì trồng, có ruộng thì gieo. Bất cứ của ai, trồng ra cho người hái lấy mà dùng, giữ nó mà tiêu, hằng bữa no lòng ấm cập.*

*Phước Thiện là một cơ quan gây lòng nhơn, tạo người thiện, thì việc làm là chí nguyện của người tu học, mà muốn độ đời phải gieo duyên cùng thiên hạ. Thiên hạ muốn thành đạo cũng phải kết duyên cùng Thượng Đế. Kết duyên đây là bố thí làm lành, cúng dường phúc đức thì sự gieo nhơn tạo phước là keo sơn để gắn chặt người của ta cùng Đạo.*

Với tinh thần củng cố bốn cơ quan Tòa Nội Chánh, Cơ Quan Phước Thiện được Ôn Trên đặc biệt chiếu cố. Đoàn tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 13-7 Mậu Tuất (27-8-1958), Đức Liễu Tâm Chơn Nhơn dạy:

*Ngọn cờ Phước Thiện được giương lên  
Sĩ tử chung tay dựng móng nền  
Ruộng phước gieo trồng cây lúa đạo  
Chăm lo vun đắp mưa dầm quên.*

#### LIỄU TÂM CHƠN NHƠN

*Chào chư Thiên ân, chư đạo tâm nam nữ. Giờ này Tiểu Thánh phụ cơ cùng chư hiền hữu góp phần xây dựng Phước Thiện Trung Hưng.*

Trong phần tản văn, Đức Liễu Tâm Chơn Nhơn nhắc nhở hãy củng cố cơ sở, xây dựng hình thức, phát triển nội dung, kiểm điểm nhân sự...

Tiếp theo, Đức Liễu Tâm dạy:

*Cờ Phước Thiện tung bay phất phới  
Cả tiếng kêu này hỡi chúng sanh  
Pháp môn này một đường lành  
Cùng nhau tiến bước nhiệt thành mà đi  
Ai học được từ bi, bác ái  
Tâm trở nên quảng đại hải hà  
Lúc nào ý cũng dung tha  
Lúc nào trí thức cũng xa hơn người  
Đi bước đi, vui cười sung sướng  
Đi bước đi, tận hưởng thánh ân  
Đưa tay phát ngọn phát trần  
Diệt tiêu tam chướng nợ nần oan gia*

*Đi theo đây thì ta được phước  
Làm việc lành công trước ai so  
Mọi người đều được ấm no  
Là nhờ Phước Thiện mở to lòng từ*

*Phần màu nhiệm chơn như thị hiện  
Con người lành cứu chuyển hoàn đơn  
Người lành về ở Linh Sơn  
Dân lành tươi tỉnh dưới ơn phước Trời*

*Phước Thiện đem người đời về đạo  
Phước Thiện khuyên hoài bão tu hành  
Con người đạt pháp vô sanh  
Cơ Quan Phước Thiện hoàn thành mau lên.*

Đàn tái cầu:

*LÊ dân lo sợ nạn đao binh  
VẮN võ đương lo mở trận đình  
TRUNG chánh mấy người an thế cuộc  
Giáng thẳng pháp đạo cứu quần sinh.*

Chào mấy em thân mến.

*Giờ này anh ghé về đây chào mừng mấy em được lập kỳ công hoằng khai chánh pháp nơi đất Trung Châu này, một công trình lớn lao trong buổi Tam Kỳ Phổ Độ. Mấy em đã dày dạn phong ba, vượt bao hiểm trở, tranh thắng từng giờ từng phút cùng ma lực, hoàn cảnh trở ngại, vật lộn với bao thế hệ bạo cường mà tiến tới để đạt mục đích cứu chuộc cho loài người. Mấy em nếu không gan anh kiệt, chí Bồ Tát thì sao đủ nhẫn nại để hoàn thành nhiệm vụ trung hưng.*

*Ôi! Nói đến hai chữ trung hưng anh sao khỏi ngậm ngùi đau xót cho nền đạo. Tại sao anh lại buồn mà không tỏ ý vui*

mừng? Mấy em ôi! Buồn vì thế lực tà quyền rất mạnh, ma chước nên tài, đã đôi phen chúng ta yếu thế mà hàng đầu, vì chúng ta lòng phàm chưa gội sạch, mắt tục mê mờ, không phân biệt giả chơn, không rõ đường phải trái.

Chúng ta làm. Chúng ta bị chúng nó gạt vào nẻo lợi danh, đào sâu hố rẽ chia tình đồng đạo. Lòng phàm tục đã dấy lên tràn ngập trên ý chí thánh thần, rồi tự chuyên sửa cải chơn truyền lập thành giáo phái. Hôm nay nền đạo manh mún rã rời, làm cho thánh thể bấn như yếu đuối. Tội tình ấy nếu không được lòng từ bi tha thứ của Thầy thì mấy mươi kiếp chúng ta mới gỡ xong tội lỗi?

Chúng ta tạo gây tội ác phạm tội cùng Thầy, Thầy cũng rộng thương để cho chúng ta có ngày giờ chuộc lại. Ngày chuộc lại kể cũng không lâu. Tuy ta sống trong cõi đời u ám mà được ân điển soi đường. Nhờ kinh nghiệm ngày qua, sự lỗi lầm kia có ngày chấm dứt.

Giải pháp cứu chuộc tội ác gây phạm cùng Thầy là con đường trung hưng chánh pháp. Trung hưng là ngọn đuốc tuệ quang để vệt mờ xưa tối. Trung hưng để đi đến ngày thống nhất nền đạo, thống nhất quyền pháp, trả lại chủ quyền cho vạn linh. Vì quyền ấy Chí Tôn ban đặt cho loài người, người bỏ đi là người không tôn trọng bản vị tự do bình đẳng cá nhân trong kiếp sống còn tại thế. Bởi đó mà đám tinh ranh mới toan lòng lợi dụng xâm chiếm quyền tự quyết tự chủ của vạn linh.

Sứ mạng trung hưng mấy em đã được đặc ân Thầy ban cho. Đó là phần thưởng rất xứng đáng. Tưởng không gì cao quý hơn nữa.

Để hưởng lấy phần thưởng cao quý được vĩnh cửu bất diệt, thì phần thưởng đó phải được phân chia cho đều, người người

cùng vui hưởng, chúng em không quyền hưởng riêng. Nếu nghĩ đến riêng rẽ thì quyền ấy lại mất. Mất đi đã đành, lại còn để cho các em nhiều ăn năn đau đớn. Của quý, phần thưởng to thì có nhiều người ganh ghét. Khi người ta ganh ghét rồi, của quý có giữ được cũng khó còn thân mạng. Thân mạng không còn thì của quý còn lại làm gì? Nên người giác ngộ là người không độc thiện kỳ thân.

Sự vui sướng trong lòng mình đem trang trải cho mọi người, vui sướng ấy mới là vui sướng đó mấy em. Mấy em cười mà không cùng thiên hạ đua reo. Mấy em hát hay mà thiên hạ không cùng nghe thì sao gọi là thích thú. Một cái chiêng đánh lên u u thì một cái trống đối lại ầm ầm. U ầm xen lẫn nhau chấn động một không gian, tăng sự vui cho cảnh, cho người, chớ mộc đặc <sup>(6)</sup> nghe nhiều cũng chán.

Của quý ở về tay người có đức, người có đức mới hưởng được ơn phước cao dày. Nếu của ấy ở kẻ tầm thường thì vợ con không chết, nhà cửa cũng tiêu, thân mạng có còn cũng ra người đại ngộ. Mà còn sao được? Vì của quý dành cho khách quý. Ở đời có một người quý thì lại còn nhiều người quý nữa. Nếu còn thì của ấy không dễ chi ở mãi nơi mình, người cố tranh người cố đoạt. Ví như ngôi thủ lãnh trong đời, anh tài phải kiêng kẻ đức. Ngôi ấy từ bốn, năm ngàn năm nay ở đâu cũng tranh, ở đâu cũng giành, người người đều muốn. Người muốn cho người này, kẻ muốn cho người kia. Lập khối kết phe, đứng gần ai cho người ấy là xứng. Ba, bốn khối đua nhau xưng tướng xưng hùng. Rồi khối này tiêu diệt khối kia, khối kia mưu hại khối này. Kết cuộc rồi nội bộ tranh nhau, đến giết nhau. Của quý, ngôi sang đâu còn y đó.

---

<sup>(6)</sup> mộc đặc: Cái mõ.

*Của quý là vật chung. Vật ấy là phần thưởng của người có công có đức. Nếu nhiều người cũng có công có đức thì chia nhau cùng hưởng, không phải tranh giành. Người có đức đâu có kiêu ngạo, khoe khoang. Sợ người có công rồi cậy công mà làm tổn hại nghĩa.*

*Nói một cách khác, mấy em có sứ mạng, mấy em phải lo sợ dè dặt. Lời nói phải ôn tồn, việc làm trung chính. Cử chỉ khoan dung, đứng đi lễ độ. Ý nghĩ thanh cao, lòng nuôi đạo nghĩa. Thân phận coi nhẹ, trọng vọng muôn người. Giữa nhau dưới biết kính, trên biết nhường. Lấy thương yêu làm món sống nuôi thân, lấy hạnh đức làm phương tu học. Lòng luôn luôn vì người, lấy đạo đức để xây dựng nên con người Bồ Tát.*

*Người Bồ Tát quên thân mà trông thẳng vào cảnh khổ của đời để toan phương cứu độ. Bồ Tát là tướng mạnh đủ cả đức, tài, trí, dũng. Một thân một lòng xông lướt vào trận địa của đời. Đông xông Tây đột, phá thành trì lũy sắt, xô núi tham dục, lấp hố sân mê. Đánh đuổi lũ ma chết, ma già, ma đau, ma đói. Cứu người trong trận ra khỏi bốn tường, vớt kẻ bị nhận chìm đưa lên bờ giác. Người Bồ Tát không thấy thân, nên làm được nhiều công đức. Không thân sao biết chạy biết nói, biết làm? Vì có thân mà để thân sau thiên hạ, nên thân được vẹn toàn. Quên được thân mới không sợ nghèo đói, khổ đau. Đã sợ thì làm sao tinh tấn với nhiệm vụ trung hưng?*

*Nay quý em phải nghe lời anh dặn ăn và ở. Ăn coi noid, ngồi coi hướng. Ở lựa chỗ, đi lựa cảnh. Ăn ở theo cách Trương Công Nghệ<sup>(7)</sup> thì sự nghiệp mới bền còn. Sứ mạng trung hưng*

---

<sup>(7)</sup> Dưới triều nhà Đường (Trung Quốc) có ông Trương Công Nghệ. Ông bà con cháu họ Trương chín đời sống chung với nhau rất hòa thuận. Nghe tiếng lành, vua Cao Tông (Lý Trị, trị vì 649-683)

*Phước Thiện là pháp môn đó.*

*Phước Thiện là nền tảng hòa bình, hạnh phúc, ấm no, theo tình đồng đạo. Tình là sự thương yêu. Đồng là sự bình đẳng. Đạo là sự sống. Sống bình đẳng và yêu thương thì sống không phải bằng máu đổ, thịt mềm. Ngoài áo cơm còn phải bằng hơi thơm, ánh sáng. Ánh sáng là sức nóng làm cho ấm áp muôn loài. Hơi thơm là không khí diễm linh để trợ trưởng vận hành và đẹp thối trừ hôi, khai thông chướng ngại. Vậy Phước Thiện noi theo việc làm, cố nhau thi công lập đức.*

*Tại họa đến đây vô kể, tràn ngập không chừa một kẽ hở, một thẻo lá trên ngọn đời. Chết không còn nơi cầu cứu. Khắp nơi là một hỏa lò nung nấu loài người, cho khô cháy bằng nguyên tử, hỏa tiễn, vi trùng. Ôi! Không phải đó là cuộc hành phạt loài người phạm tội cùng Trời thì đâu đến thế. Người đã phạm tội cùng Trời mà đến lúc tai biến mới ăn năn thì sao khỏi điều quả trách.*

*Ta muốn cứu đời, cứu người chỉ còn phương lấy công quả,*

---

bền ghé nhà ông hỏi nhờ đâu mà đại gia tộc có thể chung sống hòa mục như vậy. Ông Trương Công Nghệ lấy giấy bút viết một trăm chữ *Nhẫn* rồi dâng lên vua. Cao Tông bèn ban cho ông một trái lê để xem ông xử trí ra sao. Ông Trương xắt vụn trái lê rồi bỏ vào thùng lớn đầy nước đem nấu sôi. Sau đó ông gọi tất cả mọi người lớn bé trong nhà đến, mỗi người húp một muống nước, gọi là chung hưởng đồng đều lộc vua ban. Nhà ông Trương nuôi một trăm con chó. Đến bữa ăn, nếu thiếu một con thì cả đàn đều không ăn, cùng chờ đợi. *Đại Thừa Chơn Giáo*, đàn ngày 04-9 Bính Tý (18-10-1936), bài *Kiên Nhẫn – Hạnh Người Tu*, Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế dạy: “*Coi thử xưa nay bậc Thánh Hiền / An vui nhờ bởi nhẫn hòa kiên / Gương lành quý hóa Trương Công Nghệ / Sức vật thương nhau quá ngọc tiền.*” (Theo Huệ Khải, *Thành Ngữ & Điển Cố Trong Thánh Truyền Trung Hưng*.)

*công phu mà làm của chuộc. Của chuộc bằng công quả, mà công quả bởi ở lòng giác ngộ. Lòng giác ngộ là lòng bồ đề. Lòng ấy phát ra muôn hạnh từ bi. Từ bi có nghĩa sống cứu đời, chết cứu hồn, sống ở chết về. Lòng ấy lúc nào cũng mong tận cứu tất cả. Đã có lòng ấy là đã hòa đồng cùng đạo thể, giao ứng cùng Chí Tôn, bàn bạc trong mọi loài mà toan lo giải thoát.*

*Vậy khuyên đạo hữu gắng lập công. Có công mới chuộc được tội ác. Có công mới tránh tai tránh họa ngày cùng. Có công mới hưởng phước niết bàn. Có công mới tránh khỏi quỷ ma ganh ghét, căm đố.*

*Công ấy làm hơn làm thiện, giúp đỡ nhau bằng công bằng của, bằng lời nói, bằng pháp quyền. Can một việc vụ xích mích, để lời phải cho người, lượm một cây gai, đổ một bưng cát ở ngõ đường cũng là công. Nhưng công chính đáng hơn là công xây đắp nền móng của Thầy. Đắp cho hàng ngũ tương liên trật tự. Đắp cho cơ sở mạnh lành cứng chắc. Đắp tình thương yêu là Phổ Tế lâu dài. Đắp sự sống hằng còn là Phước Thiện ấm no. Đắp lễ thật là Hành Chánh an bài. Đắp đức tin là Minh Tra hàn gắn. Đắp cho tổ chức đầy đặn, làm cho tổ chức an hòa, làm cho thân mình đạo hạnh. Đắp cho mình nên, Đạo nên. Mình hư, Đạo hư. Đạo thành, mình thành. Đạo suy, mình khổ.*

*Thầy hôm nay lập Trung Hưng xây chánh pháp nơi này là lập trường công quả cho các em vào thi. Thi nhau mà tranh thủ Thiên vị. Em nào thi ít, thưởng ít. Em nào thi nhiều, thưởng nhiều.*

*Cơ sở mở ra, các em đến đó mà xin làm. Làm có chủ ghi công, mãn ngày phát tiền xứng đáng. Sở đó dù có hư lỗ, chủ vẫn tính tiền trả công không hề gạt lật. Thế gian, Thiên Đàng cũng một lẽ ấy.*

*Này chúc sắc Phước Thiện! Các em đi hành đạo nên nhớ mình là quyền pháp. Có quyền pháp mới cứu chuộc cho mình, cho đời. Lời nói, ý nghĩ, việc làm phải giữ hạnh bồ đề, nhớ lời giáo huấn.*

*Ta ví như cây kim đeo theo một sợi chỉ. Kim là pháp, chỉ là quyền. Quyền là sự thương yêu vá đắp cho lành, khâu hai mảnh dính nhau. Pháp là sự sống. Có sự sống mới lòn qua các mảnh thân nhỏ hẹp được. Luồn kim, khâu chỉ phải coi cho ngay thẳng mới mạnh. Đốt chỉt cho đều khoảng tấc. Giùi mũi kim qua, sợi chỉ vẫn còn. Áo có rách, nhưng đường kim mối chỉ không đi đâu mất. Nên người có quyền pháp phải cẩn thận.*

## II. CÒI THÁNH VANG VANG

Lập Trung Tông Đạo tiến đến xây dựng Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài là giai đoạn Chính Cơ Lập Pháp từ năm Nhâm Thìn (1952) đến năm Bính Thân (1956). Theo thánh giáo, giai đoạn này là thời Phục ䷗ rồi qua Khai Cơ Giáo Pháp, mở màn từ mùa xuân năm Đinh Dậu (1957) là thời Lâm ䷒.

Đức Thượng Chánh Phối Sư Vô Vi (Trần Tổng Lý) từng âu lo về thời Lâm này. Lâm là khởi đầu cho bước đạo tiến lên, thế mà các vị đại đức đại công đã nối tiếp nhau. Hiện tại các chức sắc đảm đương trách nhiệm thì “quyền pháp chưa tinh minh, đạo tâm chưa thuần túy, căn trí chưa được khai thông, thân tu chưa tròn hạnh đức”. Cho nên có vị chưa xứng quyền, có vị còn ngại pháp. Ở trên liên tục chuyển linh cơ củng cố, hướng dẫn rành rẽ để quý chức sắc vững vàng tiến vào thời của bình minh cơ đạo.

Đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa, Tý thời ngày 15-7 Mậu Tuất (29-8-1958), Đức Bảo Nguơn Chơn Tiên Trần Nguyên Chí báo đàn:

*TRẦN Đoàn một giắc thấu huyền cơ  
CHÍ giắc lòng tu thoát cảnh mờ  
GIÁNG hồ thẳng long cầu liễu giải  
ĐÀN trung mừng chúng ứng Thiên thơ.*

*Chào chư chức sắc Lương Đài. Chào chư đạo tâm nam nữ.  
Giờ này Bản Quân được lệnh Chí Tôn đến báo đàn. Chư*

*Thiên ân nghiêm chỉnh để đón rước Chí Tôn. Trong ngoài an  
lặng để nghe Thầy phán dạy.*

*Chư hiền đạo tâm ôi! Từ ngày Bản Quân từ già cõi này về  
thế giới bên kia lo phần tu học để thông thấu lẽ màu, mong  
ngày đến cùng quý chức sắc và đạo tâm góp phần xây dựng.*

*Lúc chia tay kẻ ở người về, kẻ cũng đột ngột thương tâm.  
Tình nồng nghĩa ấm giữa chúng ta chưa được mấy ngày và cơ  
giáo pháp thiếu vai gánh vác. Vẫn biết không phải một hạt cát  
làm nên cồn, nhưng thiếu một người, Hội Thánh thiếu một sức  
lo đạo.*

*Bây giờ Bản Quân cũng cảm thấy lòng mình buồn buồn  
luyến tiếc giữa nhau. Ôi! Ai biết lẽ Trời. Một mây bụi, một sợi  
tóc không ngoài cơ Tạo Hóa, chẳng sót tơ hào. Bởi vậy một  
giờ âm 120 phút,<sup>(1)</sup> một phút 120 giây, mỗi một giây tuy  
khoảng cách chẳng là bao mà độ số của phần Thuần Khôn  
chưa dứt thì không chuyển sang Phục được. Phục khởi là do  
phong lôi biến động. Động làm cho thế đất vỡ, phát sinh đầu  
mối của Càn nguyên.*

*Nói nhỏ là một giờ, nói lớn là 129.600 năm.<sup>(2)</sup> Nhỏ như một  
giờ mà còn bốn ba là tự giết mình, không đem lại thành công  
cho vạn đời.<sup>(3)</sup> Đôi lúc bực tức những chướng ngại đến tối  
không đáng, cũng muốn nạt lớn, hét to để cho u ám xé tan.  
Nhưng càng nạt hét càng đen tối. Chỉ có bình tĩnh là phương*

<sup>(1)</sup> Một ngày có mười hai giờ âm, mỗi giờ âm bằng hai giờ đồng hồ (120 phút).

<sup>(2)</sup> Hoàng Cực Kinh Thế của Thiệu Khang Tiết (1011-1077) gọi 30 năm là Thế; 360 năm là Vận (bằng 12 Thế); 10.800 năm là Hội (bằng 12 Vận); 129.600 năm là Nguyên (bằng 12 Hội).

<sup>(3)</sup> vạn đời (đại): Muôn đời, mãi mãi.



*xua tà đuổi quỷ. Tại sao vậy? Bản Quân nói âm hào còn một phút là hết, muốn hết trước một phút cũng không được.*

*Bản Quân về ở động Quỷ Cốc,<sup>(4)</sup> lâu nay được sự chỉ điểm*

<sup>(4)</sup> Thời Chiến Quốc có ông Vương Thiên, tự là Hủ, nên cũng gọi Vương Hủ. Ông xưng là Quỷ Cốc Tử, gọi động núi nơi ông ở là Quỷ Cốc. Bốn học trò lỗi lạc của ông là Tôn Tấn (người nước Yên), Bàn Quyên và Trương Nghi (người nước Ngụy), Tô Tần (người Lạc Dương, kinh đô nhà Chu).

Tôn Tấn họ Tôn, không rõ tên thật là gì. Vì Bàn Quyên mưu hại, ông bị chặt xương bánh chè ở đầu gối (*tấn*), do đó gọi là Tôn Tấn. (Truyện Tàu bảo ông bị chặt hai bàn chân, hay mười ngón chân.) Tôn Tấn là người nước Yên, cha là phò mã Tôn Tháo, mẹ là công chúa Yên Đơn, ông nội là Tôn Võ Tử (tác giả binh pháp Tôn Tử). Tôn Tấn lên chín thì cha mất, được chú là Tôn Kiêu (làm quan đại phu nước Tề) đem về nuôi. Khi Tôn Kiêu gặp nạn, lánh sang nước Chu, gia đình sa sút, Tôn Tấn phải đi làm thuê. Nghe nói Quỷ Cốc Tử tài cao phép lạ, Tôn Tấn tìm đến Quỷ Cốc xin học. Quỷ Cốc là cái động trong núi Vân Mộng ở Dương Thành, đất nhà Chu.

Cùng học với Tôn Tấn có Bàn Quyên. Sau này nhờ quan tướng quốc nước Ngụy là Vương Thác tiến cử lên Ngụy Huệ Vương mà Bàn Quyên được làm nguyên soái, kiêm quân sư. Khi biết Tôn Tấn học được binh pháp Tôn Võ Tử, tài giỏi vô song, Ngụy Huệ Vương bèn bảo Bàn Quyên hãy vời Tôn Tấn đến giúp. Sợ Ngụy Vương trọng dụng Tôn Tấn mà bỏ rơi mình, Bàn Quyên lập kế độc hãm hại, Tôn Tấn bị chặt xương bánh chè ở hai đầu gối.

Tôn Tấn giả điên thoát khỏi nước Ngụy, sang nước Tề giúp Tề Uy Vương. Khi Tề và Ngụy đánh nhau, Tôn Tấn lập mưu diệt được quân Bàn Quyên tại Mã Lăng. Bàn Quyên rút kiếm đâm cổ chết. Trả thù xong, Tôn Tấn về ẩn tu ở núi Thạch Lư. Ngài thành Tiên, hiệu là Liễu Nhứt Chơn Nhơn.

Trong Tam Kỳ Phổ Độ, Đức Liễu Nhứt Chơn Nhơn có giảng cơ nhiều lần. Tiên bối Phan Thanh (1898-1952), đặc quả Bạch Liên

*Thiên cơ vận số để tìm lẽ Đạo. Thấy không ai có thể cãi cơ Trời. Chống lại cơ Trời thì trăm phần hư hại. Chúng ta thấy rõ chuyện ‘Phong Kiếm Xuân Thu’, nghiệp vận về ai nấy được. Bên này có tướng tài tôi mạnh, quyền pháp cao thâm, được Tôn Tấn phò trì. Tuy Tôn Tấn là bậc Đại Tiên chứng ngôi Liễu Nhứt cũng chỉ có quyền giữ lại trong ngày giờ chưa mãn số tiền định mà thôi.*

*Có kẻ hỏi Liễu Nhứt Chơn Nhơn thành quả đạo sao không đạt cơ Trời, chống làm gì cho nhọc và có lỗi cùng Thiên Đình?*

*Trung hiếu là đạo lớn. Liễu Nhứt còn có nhiệm vụ trung với Yên, hiếu với Tề mà hành động. Song vì biết cơ Trời nên không dụng hết thần thông đối địch.*

*Chư hiền chắc hiểu ý Bản Quân nói đây chứ? Phải nhẫn nhục và cố gắng. Đừng thấy khó mà nản lòng. Ở đời hễ có cái phải tất nhiên có cái trái, chánh tà lẫn lộn. Không chánh sao thẳng được tà? Ta yên vui thanh tịnh thì phân minh rõ rệt.*

*Bây giờ Hội Thánh ta sắp đi vào đoạn đường không gai góc quanh co mấy, nhưng dễ lạc lối. Vì nhiều ngã tách là một lối hẹp. Nhưng trái lại ngã tách đây không sai biệt là bao. Lại không phải một hai ba đường mà nhiều đường. Đường nào nên để ý là bên trái có lối, bên phải có lối, cách độ không xa, thì lấy con đường giữa mà đi. (...)*

*Thôi, Bản Quân xin kiếu.*

TIẾP ĐIỂN

*CAO ngói chờ đợi khách hành công  
ĐÁI động chờ con đã mới lòng*

Tiên Trương, vốn là đệ tử Đức Liễu Nhứt Chơn Nhơn. (Theo Huệ Khải, *Thành Ngữ & Điển Cố Trong Thánh Truyền Trung Hưng.*)

*THƯƠNG hạ từ đây vui đạo đức  
ĐỂ Quân giáng thế mở đường thông.*

### THẦY CÁC CON

*Thầy mừng các con.*

*Giờ này Thầy đến cùng các con để lời căn dặn trong lúc con người có sứ mạng phải làm gì.*

*Các con nối đức tin cùng Thầy cho chặt thì việc gì con lại lo âu? Nơi nào con không suốt tận? Con đã được nhiều bài học từ ngày có thân này thì lấy đó làm phương xử sự.*

*Hội Thánh là gì? Có phải một trung tâm quyền pháp sứ mạng không? Chính đó! Bởi quyền pháp sứ mạng mà các con cùng Thầy trở nên một khối. Thầy với các con là một. Các con cùng trong số một mà thấy được cơ mầu nhiệm. Cơ mầu nhiệm là Thầy. Thầy đã thành hình một Hội Thánh thì trung tâm của nó là một pháp đạo huyền cơ. Các con nương Đạo mà đắc nhất, chứng chơn tâm, hóa thần thông theo bát cung quyền pháp. Thì Hội Thánh là tòa ngự của Thầy mà cũng là Thiên triều hội chư Phật Tiên, Thần Thánh.*

*Các con chức sắc là tay chân của Thầy về mặt hữu hình. Phật Tiên, Thần Thánh là tay chân về vô hình. Vô, hữu là một động một tịnh, làm cho then chốt biến hóa, làm cơ quan điều hành. Vậy thì Hội Thánh là nơi tập hợp các bậc chân tu đắc đạo. Các con là chức sắc, người sứ mạng quyền pháp của Thầy, nên e dè sợ sệt.*

*Đây là sứ mệnh. Các con dù đi ra, dù ở đây, đều chịu quyền pháp nơi Hội Thánh. Hội Thánh có quyền nên làm cho bốn biển thương yêu, mở cơ tận độ. Hội Thánh có pháp làm cho vạn vật phục sinh, noi đường thánh đức. Nguồn sống là đây, đầu mối thương yêu bởi đây. Bởi đây mà chảy ra nuôi lấy vạn*

*vật, gọi rửa cho muôn loài. Đây là tình thương che chở thì các con cũng thấy nhiệm vụ của mình thế nào rồi.*

*Tòa Thánh La Mã ngày xưa, Hội Thánh Truyền Giáo nơi này, các con thấy nó thua kém phần nào. Nhơn loại đều hướng về đó mà được cứu. Quyền pháp bởi đó mà được ban cho kẻ sứ mạng như linh mục, giám mục để thay Thầy ban ơn, tha tội. Tiếng nói của linh mục có quyền cho ơn thì được ơn, tha tội thì hết tội. Linh mục thế nào? Các con thế nào? Các con cũng được sứ mạng, cũng có quyền pháp. Lời phán dạy nơi miệng con là lời của Thầy. Con hứa cùng ai, Thầy không cãi, dù là điều ấy không ưng. Nếu cãi thì quyền pháp nơi người bị hủy diệt.*

*Người là gì? Con là gì? Lần trước Thầy đến mở Đạo bên Thái Tây, ban quyền pháp sứ mạng cho Tòa Thánh La Mã. Lần này không phải Thầy đến đây sao? Nếu Thầy đến thì cũng không thay đổi gì khác mà lại ban đặt hồng ân thêm nữa. Nhưng các con không chịu tin, không chịu nâng mình lên ngang cùng quyền pháp, từ chối mình là Thánh mà cứ nhận là phàm. Đại khờ quá!*

*Đó không phải là khiêm nhượng, mà là tự trấu bỏ mình đó các con. Con dặn nói đi. Con là Thánh, lòng con là lòng Thầy. Người con cũng Thánh, việc con cũng Thánh. Lời nói con nên Thánh, có thể thiên hạ mới nhờ. Đức tin yếu đi là tự hủy mình mà cũng hủy bao nhiêu người khác đó con.*

*Về việc phong thưởng. Phong thưởng Thầy theo Thiên thơ đã định, không riêng gì ai. Trước vị con nào Thầy trao cho con đó. Con nào tự bỏ thì Thầy mới có quyền cho kẻ khác. Hôm nay Thầy nghe nói có những con muốn trả lại trước vị Thầy đã trao cho. Điều ấy Thầy không buộc, chỉ mong rằng con suy nghĩ cho cùng, đừng để khỏi ăn năn hối tiếc. Đó là con tự bỏ mình. Thầy cũng thương.*

Nhưng đã nói trước vị của mỗi con ở nơi Thiên thơ, tên tuổi rõ ràng. Khi Thầy đến trao cho thì quyền an bài trật tự Thầy giao cho Hội Thánh để trông nom bảo vệ. Các con đã ngồi trên ngôi vị ấy phải được phẩm hạnh làm sao? Đứa nào đến tới thì không quyền hưởng là để an toàn Giáo Hội. Trước vị con nào làm hoen ố, hay làm tốt đẹp hơn, Thầy giao quyền thưởng phạt ở nơi Hội Thánh liệu định. Dù thưởng hay phạt cũng là pháp môn tận độ nghe con.

Về hành sự, coi theo quyền pháp mà làm. Thầy không nài ép, không bắt buộc. Con ưng cũng không được, Thầy muốn cũng không được, mà phải quyền pháp. Ví như đạo luật Giáo Tông ban xuống cho Đầu Sư, cả ba Đầu Sư thấy có chỗ không đồng, trả cho Giáo Tông. Giáo Tông giao cho Chương Pháp xét nét. Nếu buộc lòng quyền pháp không thể chằm chước thì cũng phải buộc Đầu Sư y hành. Thầy dạy các con làm, các con thấy trái hoặc nghi ngờ thì lập số cầu xin chỉ dạy hay sửa đổi. Thầy trao lại cho các Thánh Thiên Đờ. Nếu các Thánh ấy buộc phải làm thì con không cãi. Cãi là nghịch mạng. Thì sự làm việc là thế.

Về việc điều động thuyền bố, quyền ấy từ đây phải được tôn trọng, để tránh các nguy hại giữa cơ khảo thí. Nếu các con ở đây, mà thánh ý đổi đi nơi khác, hoặc nơi khác Hội Thánh thuyền bố về nơi này, đó là quyền pháp. Nếu ở đây thấy hại cho con, không lợi cho Đạo thì nhứt thiết phải đổi đi. Bằng có sự cầu xin thì lệnh trên hay Hội Thánh không ép buộc mà có lời khuyên dạy (...). Vậy sự di dịch thuyền chuyển coi theo quyền pháp. Con nào Thầy bảo thì Hội Thánh vui tin, đừng nài cầu lẩm nghe.

Về thông công, từ đây Thầy giao cho các con quyết định, nhưng phải thỏa thuận, không quá mỗi tháng một kỳ đàn.

Về nội vụ, được Huệ Linh thay Liên Hoa lúc trở sự.

Còn bốn Cơ Quan về đường lối hành chánh, tới đây sẽ dạy.

Còn về sự cầu hỏi các việc, giao cho Thái Bạch sẽ dạy.

Thầy ban ơn mỗi con. Thầy thẳng.

Đàn ngày 17-7 Mậu Tuất (31-8-1958), Đức Lý Giáo Tông dạy:

THÁI vận chờ cho một ít lâu  
BẠCH minh chơn giả chớ lo sầu  
GIÁO quyền muốn lập, ra tâm lực  
TÔNG Đạo ngày nên phải nguyện cầu.

Trong phần tản văn Đức Giáo Tông dạy rằng sứ mạng của Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài còn nhiều cam go mới hanh thông được. Đức Giáo Tông khuyên các Thiên ân đừng nản chí sồn lòng vì cơ khảo thí. Dù áo còn một thân, chần còn nửa mảnh cũng không đổi lòng, không lùi bước. Hơn, đừng tỏ lộ vui mừng; thua, không u sầu, buồn chán làm mất vẻ uy nghi. Hễ ân phước đến đâu thì tai họa cũng đến theo.

Đức Giáo Tông buộc các hướng đạo từ đây phải tuân lệnh Ngài cùng nhau giữ con cái của Thầy. Phải đến tận các cơ sở họ đạo ban quyền pháp trấn nhậm cho người đầu tộc. Chia địa phận cho Chánh Phó Trị Sự, Thông Sự. Buộc phải vâng nghe Đầu Họ. Phải thương xót gần gũi đạo hữu, giúp đỡ khi khổ nghèo, tai biến.

Về chức sắc Hội Thánh, Đức Giáo Tông dạy phải lấy thương yêu mà bảo vệ thành trì Giáo Hội, lấy đức tin hàn gắn trên dưới được liền, lấy lễ thật để an bài nội bộ.

Về hành đạo, cấm chỉ mở khóa cho đạo hữu. Đạo hữu buộc phải đi đàn lệ để nghe giảng đạo, nghe thánh huấn.

Về kế hoạch xây dựng chánh pháp trung hưng, gốc ở chính tu quyền pháp sứ mạng Thiên ân. Thứ nữa bảo dân dưỡng thiện là nổi đức tin lòng giác ngộ cho tín đồ để an toàn quyền đạo. Các chi tiết cần có một quyển Đồ Thư và Bửu Chương Quyền Pháp, truyền đạo, giữ đạo làm con đường tận độ và duy nhất Giáo Hội.

Đức Giáo Tông cũng đề cập việc lập tịnh đường, hạnh đường để ôn luyện quyền pháp, đạo hạnh cho chức sắc. Mở học đường đào tạo giáo sĩ truyền giáo trong nước, ngoài nước và giúp phần cho các cơ sở, đào tạo hành chánh chuyên môn. Mở công nông kỹ nghệ đào tạo nghề nghiệp bảo vệ đời sống trong đạo, giúp ban truyền giáo, tiếp lực cho các cơ sở những việc cần.

Về việc xây dựng thánh đường, thánh sở, Đức Giáo Tông dạy:

*Đừng nôn nả vì nhân sanh còn nghèo. Đừng ép sành ra mỗ, bóp thúc nhân sanh. Việc nào cần thì lo trước, như mở trường học, lập nhà thương. Đừng ngại thời thế, vì việc ta làm bằng lòng đạo đức cứu đời.*

Về bối cảnh xã hội, Đức Giáo Tông dạy:

*Một điều nên nhớ là ngòi lửa chiến tranh đã bốc cháy nhiều nơi rồi. Nó sẽ lan cháy rộng ra, không từ chi nước này hay nước khác. Hơi nào mà lo! Mình chạy trước nó ví sau, ví mãi, không lẽ chạy hoài? Chi bằng ta không sợ nó. Vì ta không phải là đối phương gây chuyện, thì can gì.*

*Ngọn lửa bốc lên thì nơi đó có mồi. Ta không phải mồi, mà ta cũng không phải lửa. Như ta không phải mồi, không phải lửa mà lại sợ trong sức cháy của lửa và mồi.*

*Ví ta là kim khí bị đốt thì kim càng già. Lửa đã tắt, mồi đã*

*thành tro, kim vẫn còn kim. Còn ta không ở trong sức cháy thì tránh đâu cho nhọc.*

*Tuy nói thế nhưng việc làm thực tế là gọn lại hơn bày ra lẩn cẩn. Để lo quyền pháp khôn lớn, Thiên ân mạnh lành sẽ mở mang.*

*Bây giờ lo giữ gìn sự nghiệp trung hưng. Sự nghiệp này đã lắm công phu, bằng tiền của, bằng máu xương, bằng tâm lực và bằng lòng thương đời. Phải giữ gìn, phải thương nhau. Không thương nhau là giặc ở trong nhà. Giặc trong nhà phá hư sự nghiệp, chớ đâu đợi đến giặc ngoài xâm lấn cướp đoạt tàn hại. Giặc trong nhà nhóm khởi ở chỗ thiếu thương yêu và công bằng. Vậy thương yêu là tròn sứ mạng.*

Tiếp sau phần tản văn là phần thơ song thất lục bát quán thủ, điểm danh hai mươi ba vị.<sup>(5)</sup>

Đàn hôm sau, 19-7 Mậu Tuất (02-9-1958), Đức Quan Thánh Đế Quân điểm danh ba mươi hai vị: Đoan, Nhâm, Trĩ, Thiên, Thanh, Quang, Châu, Đáng, Quang, Hoàn, Tiểu, Triều, Đề, Nhơn, Diệu, Phước, Vi, Thi, Thanh, Chí, Hậu, Cẩn, Mân, Rể, Yến, Thục, Hòe, Ngộ, Thôi, Cảnh, Cẩn, Huyền.

Đàn Tý thời 21-7 Mậu Tuất (04-9-1958) cũng tại Trung Hưng Bửu Tòa, Đức Cao Tiếp Văn Pháp Quân dạy:

*Nhìn bờ cõi nước non bồi lở  
Trông mười phương than thở khổ đau  
Cơ Trời biết liệu làm sao  
Mất còn chừng biết âm hao hết rồi*

<sup>(5)</sup> Gồm: Phẩm, Tín, Trường, Hậu, Thanh, Sinh, Lý, Trí, Đào, Cư, Xuyên, Tuyển, Khải, Bình, Minh, Kiến, Đề, Giang, Toàn, Cán, Dinh, Phái, Phú.

*Cuộc đời đã nổi sôi oan trái  
Tranh giành nhau phe phái đua chen  
Đã từng hỗn độn bao phen  
Bao phen khuấy nước, bao phen chọc trời*

*Nay là lúc nơi nơi biển loạn  
Nay là hồi tụ tán đổi thay  
Có người khóc lại cười say  
Có nơi bình địa mà rày phong ba*

*Khói lửa bốc gần xa cháy rực  
Đốt thiêu người vạn nhất chừa ai  
Trên trời giáng họa giáng tai  
Dưới trời bão chướng làm mây thất hồn*

*Bom đạn cứ nổ giòn âm ỉ  
Tiếng trống quân giục khí từng đoàn  
Bé già trong nội khóc than  
Hoàn cầu dòng lệ cùng chan máu đào*

*Bốn biển dậy ba đào ghê sợ  
Muôn chiến thuyền tan vỡ tiêu vong  
Nước sôi bùng bực máu hồng  
Người dìm đến chết, tàu chông đâm rơi*

*Không một cõi một nơi an ổn  
Giặc cướp đầy chốn chốn thầy phoi  
Sao trắng chẳng thấy trên trời  
Núi rừng chẳng sót một chồi sống tươi*

*Quý ma ở khắp nơi rừng rợn  
Sấm sét vang khắp chốn ngấm nghe  
Nghịệp nào nghịệp nấy có phe  
Duyên nào duyên nấy theo bè đảng nhau*

*Đời đã nhuộm nên màu đen đỏ  
Đổ ra tay quyết gở đầu đen  
Đen toan bốn biển xóa bằng  
Không còn màu sắc không chen khác loài*

*Đen đỏ đã hẳn hời quyết liệt  
Quyết lên ngôi thi thiết chủ quyền  
Đỏ đen gây trận đảo huyền  
Kéo lê quần chúng hoàng tuyền cảnh không*

*Ai cũng muốn mình ông bá chủ  
Muốn phần mình có đủ cánh vây  
Kêu gào Nam Bắc Đông Tây  
Giục lòng ái ố chui thầy vào lò*

*Đổ nhau chết, chết co chết đói  
Chết tan tành, kẻ trói người thiêu  
Chết vầy ngó chẳng bao nhiêu  
Xúi nhau chết linh chết liễu không thôi*

*Chưa đến chết cũng lòi ra chết  
Thấy cảnh đời mà mệt lòng Tiên  
Cảnh đời khôn tuyệt rồi điên  
Điên mê bản thủng đâm xiên ruột rà*

*Cha không nghe thì cha cũng chết  
Con không vâng thì chết cho con  
Ngày này luân lý không còn  
Lòng người mưu chước làm mòn đạo tâm*

*Cuộc tàn phá bao năm mới dứt  
Dứt rồi đời người thực còn chi  
Đầy trên mặt đất tử thi  
Đầy trên bốn biển thành trì đồng tro*

Nói như thế ai cho là phải  
Phải của người là đại của Tiên  
Người mê danh sắc lợi quyền  
Tiên tu đạo đức, pháp quyền cứu dân  
Dân tai nạn đến gần phải khổ  
Muốn việc gì cũng đổ đầu dân  
Dân mê có phước có phần  
Có lòng thiện hạnh Thánh Thần chở che  
Đời chia tách trăm phe ngàn khối  
Xâu xé nhau hai lối đỏ đen  
Đỏ đen nước lửa dùng dằng  
Thần thông ra lệnh công bằng bán rao  
Nước thánh chảy ào ào đến thế  
Còi thánh vang bốn bể tỉnh cuồng  
Phán lời khí giới mau buông  
Cởi xiêm lột giáp bỏ tuồng đó ngay  
Mười phương được bàn tay cứu độ  
Lập cõi đời là chỗ Bồng Lai  
Quyền Thầy ai được vào tay  
Nước Thầy chọn sẵn trong ngoài bình yên.

Đến đây, Đức Cao Tiếp Văn điểm danh chín vị (Táng, Sĩ, Huyền, Ra, Tuyết, Tráng, Ca, Ngọc, Yến). Rồi ngài dạy tiếp:

Mình sao chưa rõ pháp quyền hơn  
Sứ mạng vào tay chớ để lờn  
Thanh bạch lòng lo thường gội rửa  
Điểm quang mới ngự ấy là ơn  
Ơn phước Thầy ban gắn ở lòng  
Lòng mình thanh tịnh dứt thanh trong

Trong khi sứ mạng trên quyền pháp  
Pháp Đạo Liên Hoa được pháp thông.

Hôm nay Bản Quân nói qua về các việc.

Đàn phổ tế chờ lệnh 15 tháng 8 sẽ dạy; còn công việc làm thì hiện nay có hai phần:

Một là xây dựng quyền pháp Thiên ân và trấn an lòng đạo cho được trọn tin. Việc liên giao báo chí, cứ yên tâm chờ sự ứng nghiệm.

Hai là Phổ Tế nghiên cứu tài liệu thuyết trình một đường lối về công cụ thiết lập thế gian là nền tảng Phước Thiện, để Phước Thiện được thành hình, thành pháp ở mỗi tín đồ.

(...)

Thánh thất có tam đài, theo Bản Quân thì nên cho làm quả Kiền Khôn 2m4 mà thờ thì trang nghiêm hơn; còn không thì Thánh Nhân tron cũng được. Việc thờ phượng còn trong giai đoạn lập pháp, có gì cũng phải nhớ là ngày giờ chưa đến.

Tam Giáo, Tam Trấn, các đấng Thánh Tiên đều ở trong Bát Quái Đài. Thánh thất cũng nên duy nhất theo một mẫu. Nơi nào rộng, đạo hữu đông, lập ba trấn. Ngoài ba trấn là ba bàn, gọi là bàn ngự. Còn bàn trong trọn vẹn đủ quyền pháp; nhưng không tuyệt đối, phải có trong ngoài, trong ngoài hay một cũng tùy.

Thôi, Bản Quân chào chư hiền. Cố gắng tái cầu Đức Đông Phương đến dạy nghe.

TÁI CẦU

ĐÔNG Tây cha chả khổ cho đời  
PHƯƠNG pháp nào đây cứu vớt người

LÃO nấy <sup>(6)</sup> linh đơn cho các đệ  
TỔ đình an giữ vững chiều moi.

*Chào chư thiên chúc phận sự.*

*Giờ này đến bằng lòng yêu thương chan sự sống trên quyền pháp cho mỗi hiền đồ để rồi giác ngộ mà hoàn thành sứ vụ đến đây. Đây là lời Thiên thơ truyền tụng, các hiền nên tôn trọng.*

*Đạo càng chinh nghiêng, đời còn đảo điên  
Người còn mê vọng, pháp quyền chưa linh  
Giả chơn chưa hiện, lấy đâu an toàn  
Luận bàn cần thận, trừ vận quyết tâm  
Chớ để cho thiên hạ hiểu lầm  
Chớ ngần ngại trong tâm không Thượng Đế  
Muốn cho hết tẻ, muốn được hoàn thành  
Đạo chinh nghiêng nhờ người sáng suốt bậc đàn anh  
Giục thúc trước sau, phải tiến nhanh theo về quyền pháp  
Của công chung góp, tài trí chung lo  
Lúc tai nguy nhớ lại lời thánh ý dặn dò  
Con bát loạn dẫn đo theo đường trung đạo  
Bên này lương, bên kia giáo, quốc tế quốc gia  
Nước này hay, đẩy Chốt tấn Xa  
Nước kia bí, Ngựa qua đem sang đại Pháo  
Vỗ mặt Tướng cho nội cung lộn lạo  
Gài Sĩ lên hoài bão lấy cơ đồ  
Tượng lui về thì Pháo nhảy vô  
Xe kéo tới thay Bồ <sup>(7)</sup> ngăn Pháo đầu đỡ nước  
Mạnh Xe, Xe rượt, mạnh Ngựa, Ngựa phi  
Bên này đi, bên nọ cũng đi*

<sup>(6)</sup> nấy: Trao cho, ban cho.

<sup>(7)</sup> Bồ: Con Tượng trong bàn cờ tướng.

*Hai bên nhắm thành trì xông tới  
Bên đen cầu lợi, bên đỏ nhử vào  
Bên đỏ ồn ào kéo quân vây chặt  
Bên nào cũng ngật, Ngựa đã nhập cung  
Bàn cờ này trông cũng bông lung  
Còn một nước cờ tàn lại qua đôi chú Chốt  
Sắp bàn khác, bàn này không phải một  
Đã ăn thua đây là bàn cuối cùng  
Đỏ đen hết sạch của lưng, tiền bạc tay không là nghỉ đánh  
Ai Thần ai Thánh không dễ hóa tiền  
Ai sĩ ai hiền lại không biết đại  
Suy đi nghĩ lại, lợi hại mà chi  
Bao nhiêu danh tướng tu mi  
Đen đỏ cũng thấy vô bụng giở.*

*Các hiền đệ! Về nền Đạo còn trong sự chia rẽ, quyền pháp mỗi nơi độc lập trong khối bản ngã hẹp chật. Về phần người ta khôn khéo lợi dụng được cơ hội mà tiếng nổi danh đồn. Nội bộ của ta trên có Thần Minh diu dắt, dưới một nền tâm pháp tối tân, thế mà trên dưới bất hòa, anh em chia rẽ. Lời trên nói xuống nghe để ngoài tai. Ý muốn hợp thành nhưng phải dưới quyền lãnh đạo. Tiếng bom đã nổ dội, sao chưa giật mình? Dồn dập liên tiếp đến đây mới cậy nương vào đâu để che tên núp đạn?*

*Theo khối người được không? Khối người là cơn khói lửa. Theo khói lửa bị thiêu đốt còn gì. Sao không hợp tác trong nội bộ, sợ mất quyền mất vị, mất lãnh tụ tay sai chi? Hèn nhục lắm!*

*Mối Đạo cứu thế kỳ ba, đứng trên nền móng duy nhất và dung hòa thương yêu. Các người kia trái lệnh Trời ư? Phán bội quyền pháp ư? Quên bốn phận sứ mạng ư?*

Làm lành làm phải là danh dự rồi, còn muốn cho thiên hạ khen tặng sao? Việc đó không thuộc về ta mà cầu cạnh người làm gì?

Mắt ngó chân đi, tai nghe miệng nói. Mắt để trông, tai để lắng. Nếu không khen thì không lắng sao? Không tặng thì không trông sao? Các người biết lấy rằng cầu lấy cái gì thuộc ta, còn phần khen chê không liên hệ gì đến ta cả.

Mỗi lúc hư đi thì buồn, nên được thì mừng. Như thế cũng ngăn trở cơ tiến hóa. Gió thổi lá rụng, rụng lá vàng để nứt lá non. Vậy chư hiền nơi đây nhớ rằng việc hư nên là cơ Tạo. Chư đệ chỉ làm tròn sứ mạng thiên chức là đủ. Trung hưng của mình hay về người khác, ta vô tâm mới là đạo pháp.

Mỗi khi khảo đảo đến thì buồn mà tránh. Hồng ân đến thì vui mà gần. Sai lầm to đó chư đệ.

Răng cứng để nhai vật cứng. Cứng không phải để lựa những vật mềm. Nếu lựa các vật mềm thì răng ấy nhổ đi, để chi vô ích.

Đây Hội Thánh măng [trẻ], người Thiên ân tuổi trẻ. Các Hội Thánh khác già, chức sắc nua [già]. Người già còn nướu ăn các vật mềm là ăn cho no chứ ý vị ngon lành chi. Sao sánh được tuổi trẻ trung, răng còn cứng cáp. Tuổi trẻ mà sợ đồ xương gân cứng cáp là bộ răng đó bị hư hỏng sâu trùng. Răng hư thì não thận suy, thần kinh gián đoạn.

Vậy khảo thí, chư đệ vui vẻ nhận lãnh. Đó là Thầy cho. Đó là công cụ rèn luyện giá trị Thiên ân, đừng nên hất hủi.

Về Hiệp Thiên Đài và Cơ Quan Minh Tra, Bàn Đạo từ lâu không phải khoán trắng đi đâu. Chư đệ sao rõ được cơ màu nhiệm. Bàn Đạo muốn chư đệ có một bản lĩnh vững chắc về

quyền pháp, có một giá trị đạo đức, sau này mới đủ tư cách điều khiển cơ quan Bảo Pháp.

Bàn Đạo thấy cần đào luyện nhiều về thể xác, về tâm hồn. Các đệ đã được hòa mình sống cùng nhơn sanh, sống cùng chức sắc. Các đệ làm việc cho Hành Chánh, cho Phổ Tế, cho các cơ cấu khác chẳng? Làm việc đó, đi lại đó là để học để biết, để sống cùng người bằng lòng thông cảm yêu mến. Để giới thiệu tài đức công hạnh cùng các cơ quan. Để các cơ quan có dịp thừa nhận.

Rồi đây các hiền còn phải làm cho nhơn sanh, gần gũi nhơn sanh, sống liền cùng nhơn sanh. Nhơn sanh kính mến thân cận. Mình thấu tâm trạng gia cảnh nội tình của nhơn sanh, đi chỗ nọ đến chỗ kia để gieo quyền pháp bằng gây lòng tin và nắm được con tin để liệu phương diu dắt. Rồi bên trong sẽ ra bên ngoài cùng các chi phái để thi thiết quyền pháp. Gieo rải tình thương giới luật, giới thiệu tư cách Thiên ân để rõ thông lòng người ưa muốn mà liệu bề đưa nhau đến ngày duy nhất.

Đó là Hiệp Thiên Đài lập vị. Lập vị là vậy. Lập vị bằng quyền pháp, bằng đức tin, bằng công phu công quả, và bằng sự thừa nhận chính đáng của vạn linh.

Hiệp Thiên Đài có làm được như vậy không? Nếu được thì đừng đòi hỏi ở Bàn Đạo mà Bàn Đạo sắp đặt cho. Còn không nghe lời thì không treo tới giá.

Về tổ chức thì tạm thời trong giai đoạn khói lửa. Gần đây việc còn nhiều mà thuộc về Thiên cơ cả, khó bày chỉ trong lúc bình minh.

Vậy hiền đệ Thừa Quân còn việc chi cần cấp, cần chỉ dẫn? Không thì chờ đàn sau.

[Sinh bạch ...]



*Không thể quyết định bằng ở mình mà chờ lệnh. Việc gì Thầy cũng sắp đặt trước cả. Nhưng đi Nam thì chưa, mà việc làm Bửu Chương vị tất hoàn thành, nên chỉ chờ lệnh, đến Lập Đông sẽ dạy. Cơ cấu phát sinh, mà sự phát sinh vào tiết Đông Chí dương sinh.*

*Bần Đạo chào chư đệ.*

Kể từ sau lễ kỷ niệm thành lập Hội Thánh lần thứ hai (01-6 Mậu Tuất, 17-7-1958), Hội Thánh liên tiếp lập đàn và được nhận ơn giáo pháp của Thiêng Liêng. Mặc dù Đức Chí Tôn cho biết sẽ hạn chế mỗi tháng không quá một kỳ đàn, nhưng Hội Thánh vẫn liên tiếp một vài ngày, hoặc không quá một tuần lại có đàn cơ. Những bài thánh giáo của các Đấng vô cùng cần thiết cho việc chỉnh đốn, sửa đương quyền pháp và lập thân hành đạo. Mỗi hướng đạo đều cảm thấy cần sống với điển quang trong cơn xáo trộn hiện tại, cả đời lần đạo.

Sau kỳ đàn ngày 21-7 Mậu Tuất (04-9-1958), các chức sắc cùng nhau nghiền ngẫm lời dạy của Đức Cao Tiếp Văn và Đức Đông Phương Lão Tổ. Càng đọc, càng ngẫm, càng thấm thía lời dạy. Mỗi chức sắc đều ngoan ngoãn từng đêm trong sự giáo dưỡng thật sâu sắc và thâm thúy của Thiêng Liêng.

Đàn Tý thời ngày 26-7 Mậu Tuất (08 rạng 09-9-1958), tại Trung Hưng Bửu Tòa, Đức Chí Tôn giá lâm:

*CAO thấp mặc người giữ chữ trung  
ĐÀI linh Thầy ngự ấy lòng không  
THƯỢNG thừa bí pháp tu công đức  
ĐẾ Đạo ngày nên gắng lấy lòng.*

*Thầy mừng các con.*

*Giờ này Thầy đến cho mỗi con được biết ý Thầy để sau khỏi điều hối tiếc. Thầy khai Đạo lần ba nơi đất nước được chọn*

*này. Thầy theo Thiên thư cho các con đến để hợp tác cùng Thầy, lo truyền bá đạo. Thầy tùy theo mỗi con mà dạy dỗ lần hồi, dẫn đưa từ bước. Chương trình kiến tạo, sự nghiệp cứu thế nơi này cũng như các nơi khác đều bị Satan tìm đủ cách phá hại. Thầy không cấm, không cho, mặc tình chúng nó muốn tham, kiêu ngạo cho đúng lời tiên tri. Cũng chứng tỏ được lòng khoan dung của Thầy và lòng giác ngộ của các con. Dù sao chương trình của Thầy chắc chắn phải thành công. Thầy nắm trọn quyền pháp nơi tay, Thiên thư có ghi chép dành rành. Con cái của Thầy dù có mất mát, cuối cùng cũng trở lại đường Thầy đã phán, việc Thầy đã dành cho. Các con sao biết được điều ấy.*

*Từ lâu Thầy đến cùng các con, Thầy tùy theo ý con mà ban trao quyền pháp. Dù quyền pháp ấy chưa phải các con nên giữ, Thầy cũng tạm gởi vào để các con làm nấc thang bước lên cho đến chỗ Thầy định, là nơi các con an dưỡng lâu dài.*

*Các con hiện chừ lòng còn tham dục theo ý muốn của mình. Thầy tùy sức con mà dạy bảo. Các con từ nay nếu bằng lòng vâng chịu lời phán dạy của Thầy thì mọi việc được nên. Con phải đặt mỗi thông công cùng Thầy, cầu nguyện giữ các lời răn dạy của Thầy, ý con theo ý Thầy. Ý Thầy được nên thì quyền pháp con muốn gì Thầy cho nấy.*

*Bây giờ con muốn theo ý con, mà ý con thì còn hơn ngã thị phi, chưa phải ý Thầy. Vì vậy Thầy chưa muốn cho con một điều gì theo lời hứa.*

*Con là người trong tôn giáo đạo đức, không theo danh lợi trần thế chấp thường, nhưng còn bụng tham danh lợi, tạm cho là danh lợi nhân nghĩa thế gian. Con đua chạy cùng người, tranh lẫn nhau. Đành rằng tranh lẫn không phải cho cá nhân, tranh lẫn cho tổ chức cũng là tranh lẫn. Còn tranh lẫn còn giết*

*lẫn nhau, còn công kích đối chọi nhau thì còn gây thù gây oán.*

*Con đừng chần chệ nghe tiếng gọi sau lưng để trở về với Đạo. Đạo là yên lặng, quyền pháp ở nơi kín nhiệm. Trí người dù khôn ngoan đến đâu, mưu chước dù bí mật đến đâu, hễ mưu hại ai chán chường thì có mặt trời, mặt trăng soi rọi. Trong bóng tối thì không ngoài con mắt màu nhiệm của Thầy. Con đã theo Thầy sao không học Thầy phép đó.*

*Mọi việc ở đời đều đổ nát. Chỉ lòng chân thật, lòng yêu thương còn mãi. Con không làm sao thấu đáo được huyền cơ. Thầy mong con tin giữ các lời răn dạy. Cầu nguyện ý Thầy được nên thì ý con được nên được trọn.*

*Con muốn gì, ưng gì? Bây giờ con được chừng nào và làm theo ý con đã sắp đặt để lập lấy công quả, luyện lấy thân tâm. Mọi sự khác, hoặc con đang đòi hỏi và chưa biết tới, nên để Thầy sắp đặt cho con. Việc này con không e ngại lo nghĩ làm gì. Thầy đã tính rồi và biết thấy lòng con.*

*Bây giờ Thầy dạy con một điều. Nên nhớ, dù hoàn cảnh hay thời gian có đưa đẩy mau chậm ở đâu đâu, giữ lời Thầy mà hành đạo. Nếu đắc thời gặp vận thì giữ lấy đạo cương thiện, đối mình xử đời mà dịu dặt lẫn nhau. Nếu không phải cảnh đúng hời, thì cũng giữ cho được đạo nhu thiện mà lo tu giữ đạo. Dù là Khôn, Khôn đã đắc trung thì thiện, mà thiện rồi cương nhu cũng gặp nhau, đứng một chỗ. Nên con làm gì ở đâu hoặc cảnh nào cũng giữ cho được trung đạo. Trung đạo đã bạc như Khôn cũng nhu thiện hay hậu như Càn cũng giữ được cương thiện. Đã thiện thì không nói sai biệt mà như như bình đẳng vậy.*

*Còn ở đây, con được sai đi, con vâng giữ lời răn dạy và nguyện ý Thầy được nên.*

*Con không khảo sát hào nhị quẻ Lâm để cho Lâm độ Thái, qua gặp lục tam đã chuyển sang thảng 3, nên việc làm còn gặp nhiều trở ngại. Trở ngại đó là phần ngoài. Mà ngoài này cũng ở phần nội quái. Biết trong nội quái có người nội bộ nhúng tay cản trở thì con sẽ thấy là cơ khảo thí không vừa.*

*Rồi đây con sẽ được lời Lý Giáo Tông giải bày cơ Trời việc thế của Thầy cho con hôm nay. Việc gì đến đó sẽ tìm phăng manh mối.*

*Về việc làm, theo Thầy nói trên, tùy con lo sắp đặt.*

*Hai pháp đã hứa sẽ được ở lòng mỗi con nối bằng đức tin.*

#### THI

*Cơ Đạo còn như ba lãng thuyền  
Trời người nối lại vạn bang yên  
Việc đời việc nước con châu thổ  
Thế vận thảng trầm cửu nhị niên.*

*Thầy ban ơn lành mỗi con.*

Sau đàn này Hội Thánh quyết định sẽ thiết lập đàn ở một vài thánh thất để gây tác dụng giáo pháp điển quang của Ôn Trên đối với các họ đạo.

Ngày 28-7 Mậu Tuất (11-9-1958) Hội Thánh đưa bộ phận thông công vào Hội An theo yêu cầu của đồng tử Liên Hoa. Thánh thất Hội An hình thành năm 1952 tại phố cổ Hội An. Số lượng tín đồ khá đông do Lễ Sanh Thái Tuyển Thanh (Huỳnh Quốc Tuyển) làm Đầu Họ Đạo. Đây là thánh thất quê nhà của đồng tử Liên Hoa. Đàn cơ đêm đó Đức Thái Sơ Thanh giáng:

*THÁI bình cũng đọi một thời qua  
SƠ bộ xây nên cảnh Bửu Tòa*

*THANH bạch rèn lòng tu chánh pháp  
GIÁNG thẳng máy Tạo thấu chẳng à!*

*Chào chư Thiên ân phận sự. Chào chư đạo hữu nam nữ.*

*Giờ này Đạo Sĩ về đây báo đàn và cũng để một đôi lời nhủ  
khuyên các em nơi thánh thất này.*

Phần đầu bài thánh giáo Đức Thái Sơ Thanh khuyên nhủ  
bốn đạo Hội An lo dọn mình tu học đón lấy hồng ân, vì nơi  
này đã vượt một tiến trình khó khăn, đã cùng một lòng sống  
chết với Hội Thánh, cương quyết theo Thầy, trên dưới hòa  
thuận thương yêu, tình anh chị em như ruột rà. Đức Thái Sơ  
Thanh căn dặn bốn đạo nên ráng gìn giữ điều tốt đẹp ấy.

Đức Thái Sơ Thanh dạy tiếp:

*Mấy em ôi! Đời sống của ta có tổ chức chí hướng, lập trên  
nền tảng thương yêu giải thoát. Ta học lấy đạo đức của Thầy,  
càng hạ mình bao nhiêu thì phần thưởng càng được lãnh  
thêm nhiều.*

*Ở trong một gia đình còn cần lấy trật tự, trên cha dưới anh,  
kẻ lo việc này người làm việc khác. Dù việc sang hay hèn cũng  
là việc của gia đình. Kẻ làm được một đồng, người làm được  
một chục, đều bỏ chung, chẳng nói tôi hơn anh kém. Kẻ trong  
nhà tuy không phân công nhưng ai nấy đều tự thấy bốn phận  
và trách nhiệm của mình mà lãnh công việc. Cha mẹ giữ tiền,  
định việc. Con nhỏ, con lớn mỗi đứa sáng dậy đứa chống cửa,  
đứa quét nhà, đứa nấu cơm, đứa gánh nước. Ai ở đồng lo việc  
nông trang, ai ở nhà lo nồi cơm trưa cá.*

*Không lẽ nhà không chống cửa? Lẽ thường mỗi đứa đều  
chia nhau không hề nhắc mà việc làm xong. Không lẽ mười  
người một việc, hay mười việc một người? Mà không lẽ đứa  
nhỏ làm anh, đứa lớn làm tớ? Vậy tổ chức lại càng quan trọng.*

*Lớn còn nhờ ở nhỏ, nhỏ biết khiêm nhường.*

*Ví như một bụi tre, cây già, cây non, cây cong, cây thẳng.  
Mầm sẽ thành tre, nên tre thì đốn. Đốn vào làm nhà, cây  
nguyên làm cột, làm kèo. Cây bỏ đòn tay, cây làm rui, làm mè,  
làm lạt, làm thếp. Lạt nhỏ hơn mè. Mè nhỏ hơn rui, rui nhỏ  
hơn đòn tay, kèo cột. Đôi khi nhỏ cũng có sức lớn. Như ghép  
nhiều nhỏ mà thành tấm, thành sườn.*

*Cây cong làm sao cho thẳng các em? Có phải lấy lạt mà ghịt  
bó cây này với cây kia để cho bằng chăng? Nhỏ là lạt, mà thiếu  
lạt không thành sự thành hình.*

*Và một điều nữa là tre còn trên bụi khi bị gió bão ngã rạp  
xuống đất ngăn đường. Đáng ra ngã đi thì đốn, nhưng tre ấy  
còn non, đốn cũng uổng. Người ta bèn lấy một thanh tre khác,  
để gông nó lại với cây tre không ngã. Cây tre ngã bị gông, cây  
tre không ngã cũng bị gông là sao? Gông cây không ngã để cho  
cây ngã trở thành hữu dụng. Thế thì việc đạo cũng phải suy  
theo đó mà thương người tận độ.*

*Thôi, mấy em thanh tịnh trong ngoài đón tiếp Thánh Mẫu.*

#### TIẾP ĐIỂN

*LÊ la chơi mãi gọi không về  
SƠN động chờ con trở lại quê  
THÁNH lệnh ban ra chờ nóng dạ  
MẪU từ thương xót nhớ buồn tê.*

*Bần Nữ chào chư Thiên ân. Chào chư ái nữ.*

*Chư ái nữ ơi! Các trò còn mang thói nhi nữ thường tình,  
hay so đo tính toán. Tu phải sửa lòng, ăn ở cho khoan hòa, chị  
em tín thân dịu dặt lẫn nhau, đừng khi người ý mình, đừng già  
lời lảm chước mà sai với đạo đức người tu. Cái bệnh của các*

trò là cái bịnh hẹp hòi, chưa khoan dung đại độ mà người đời họ cho là đàn bà khê hác chi tâm.<sup>(8)</sup>

Hôm nay đã vào tu, học lấy chánh pháp của Thầy, được Mẹ thương yêu diu độ, thì phải vùng vẫy tiến lên. Cũng như sen ở dưới bùn mà muốn cho bùn lầy nước đục khỏi phủ lên, lá sen phải vượt lên trên mặt nước thì mới hứng được ánh sáng mặt trời, được phoi hương trước bầu không khí. Nếu lá đã chìm đắm ở dưới bùn lầy thì ai quý ai khen. Sở dĩ vượt lên trên mặt nước, mà người ta cho là nó vinh dự hơn các thứ hoa, vì nó sống trên bùn lầy, trên sóng xao nước đục, trên những nhơ bẩn hôi tanh.

Các ái nữ làm sao được như sen vậy. Mình cũng vượt lên trên tình dục, danh lợi của đời, lo tu hành bồi công lập đức, thì khác nào như hoa sen thoát khỏi bùn lầy.

Ở đời phải mở lượng khoan dung, tha thứ lỗi người thì Thầy Mẹ tha thứ lỗi mình. Mình vui vẻ trước sự đau khổ, lấy dạ thương yêu không bỏ một ai. Dù người kém, nhỏ lớn cũng cũng chị em đồng thể chịu ở mệnh Trời. Đứa khôn phải dạy đứa dại, đứa mạnh phải giúp đứa yếu. Là bốn phận của kẻ làm công quả, ít hay nhiều cũng làm vui. Đừng so đo khinh trọng mà chia tình đồng đạo. Các trò thấy một miếng bánh sành mà còn hữu dụng trong lúc chêm được cẳng ghế chun bàn, thì không có gì vô ích. Kẻ làm sai cũng bài học phòng ngừa. Kẻ làm đúng cũng bài học tiến tới.

(...)

Khá nghiêm đàn tiếp giá. Bần Nữ chào.

#### TIẾP ĐIỂN

---

<sup>(8)</sup> khê: Khe, suối. hác: ngòi, lạch. khê hác chi tâm: Lòng dạ hẹp hòi.

NGỌC lành có vít cũng nên thương  
HOÀNG Phụ hăng lo trẻ lỗi đường  
THƯỢNG hạ thương yêu về mối Đạo  
ĐẾ đầu <sup>(9)</sup> sám hối được an bường.

#### THẦY CÁC CON

Thầy mừng các con.

Các con ôi! Thầy rất thương yêu mỗi con, dù nên người hay chưa nên người cũng mãi từ bi tìm phương cứu độ.

Con nên người là đứa đã giác ngộ về quyền pháp đạo đức. Thầy mượn tay nó mà diu dắt đứa chưa nên người. Thế mà từ lâu Thầy dòm lại đám con đã chịu dưới quyền pháp của Thầy, nó làm không đẹp ý Thầy mà gây nên nghịch lẫn. Thầy buồn, nhưng cũng hăng lấy lòng tha thứ để chờ một ngày chúng nó sẽ tinh tiến mà ăn năn.

Thầy đã nói, lòng từ bi lần này Thầy đến ở cùng các con, thiết lập nền Đại Đạo lần ba, quyết tận độ không bỏ sót một đứa nào, dù đứa ấy hiện nay bị mưu chước cám dỗ mà phỉ báng Thầy. Thì những con có trách nhiệm bởi Thầy trao cho, hoặc ở Hội Thánh hay thánh thất, xã đạo cũng ghi nhớ lời Thầy, học hạnh khiêm nhường của Thầy mà lo bao dung phổ độ. Thầy rất thương những đứa khờ dại của mấy con. Nó có biết gì, mà lòng nó chỉ thương Thầy mến Đạo. Bởi cái loạn gây nên là ở người chức sắc, chức việc rồi lại đổ lỗi cho chúng nó.

Một thời gian Thầy rất ghê sợ cho lòng tham dục của những con ganh tỵ nhau, tranh nhau từ chỗ đứng nơi ngồi mà phạm đến hồng ân. Thầy rất đau khổ một điều: Thầy trao cho mỗi con cái gậy để chống nường trên đường gai góc, không

---

<sup>(9)</sup> đế đầu: Cúi đầu.

ngờ các con sẵn gậy rồi đánh đập nhau cho tan vỡ khối thân hòa.

Thầy phong thưởng hay chưa phong thưởng, hoặc không phong thưởng cũng là quyền pháp tận độ của Thầy. Hoặc cho nó để nương dựa lập công, làm phương giải thoát. Cũng như chưa ban trao, cũng ở lòng vô ngại mà lập vị. Thế rồi đưa được phong lại ý thánh ý thần, lên voi cầm vó,<sup>(10)</sup> mặc sức tung hoành mà chà đạp trên bao nhiêu người ngơ ngẩn dưới chân. Cũng có đưa được mà không nhận, phụ bạc hồng ân, khác chi qua sông mà chẳng nương thuyền, muốn múc nước giếng sâu chẳng cần gàu dây cho mượn. Con chưa được lại so bì xeo nạnh, phỉ báng Thánh Thần. Ôi! Tu hành như thế thì còn gì là công phu, công quả!

Học đạo nhiều năm cầu cho được Thánh Linh giải thoát, để chứng vị thiêng liêng mà một phút không dẫn được lòng tham sân ái dục, để cho hư hỏng, nghiệp ác dấy lên khác nào đã tràng xe cát. Thầy rất thương tâm. Các con sao không trọn tin ở Thầy, chờ thầy phán định? Việc gì Thầy sắp đặt cho con, con biết gì mà cầu xin, đòi hỏi?

Vậy từ nay các con lo thanh tịnh mà lèo lái con thuyền, đưa nhơn sanh đến bến đến bờ. Đừng chần chừ sanh nạnh, mà trể tràng phải gặp cơn bão tố. Bão tố giữa vời<sup>(11)</sup> đừng tưởng thuyền đắm mà con khỏi chìm, thì con biết Đạo phải chinh nghiêng thì là kẻ Thiên ân đặc tội.

Vậy từ đây các con không được tranh giành nhau, nghịch lẫn nhau. Dù ưng dù không là ý con. Con phải theo ý Thầy là con được nên, được cứu.

---

<sup>(10)</sup> vó: Búa nhỏ của quản tượng để dạy và điều khiển voi.

<sup>(11)</sup> vời: Vùng nước xa trên mặt sông hay mặt biển.

Thầy đã từ bi tha tất cả lỗi lầm trong năm qua. Nếu đưa nào phạm phải luật pháp, nếu con nào ngộ nghịch thì Thầy giao cho Lý Thái Bạch phạt hữu hình, đừng than van trách Thầy không độ. Con nào đã được hồng ân mà còn nặng mang việc bởi hoàn cảnh gây nên thì thành thật cầu xin để thời gian làm tròn sứ mạng. Bây giờ làm được bao nhiêu, Thầy cũng tùy hoàn cảnh mà miễn. Các tận sở năng.<sup>(12)</sup> Nhưng có đưa Thầy phong bây giờ mà năm mươi năm sau mới thấy được khả năng phục vụ. Các con biết sao được mà phân bì xeo nạnh?

Hội Thánh cũng đừng quá khư khư buộc thẳng theo luật pháp mà công việc làm của đương chức không viên mãn quả phúc. Đưa nào làm nhiều hay ít, tùy công giác ngộ mới đắc đạo, chứng vị. Các con chức sắc đây không phải làm cho khỏi tiếng, hoặc làm để giữ yên chức vị mà tâm đạo chưa ngộ. Làm vậy là thế gian quyền lợi còn chi. Nếu Đạo Thầy ngày nào đến đó, là ngày suy. Mà hôm nay mới hưng khai, không lẽ chánh pháp để vậy? Cần được giáo hóa gần đây.

Đây Thầy cho các con biết: (...) Thích Ca, Lão Tử, Khổng Tử cũng là Thầy. Mà Thầy nói thầy lập Đạo bên Thái Tây, thì Đạo nào cũng là của Thầy mà có ra. Con nào cũng ở Thầy mà đến, thì các con không được kích bác chia rẽ, ganh ghét nhau. Nếu đã có lòng ấy thì phạm tội cùng Thầy mà trái với tôn chỉ Kỳ Ba.

Dù chi chi cũng có Thầy trong đó. Ngày giờ chưa đến, các con đợi Thầy. Đừng nóng nảy, đừng bất bình, để thanh tịnh mà đón Thầy. Sau này kẻ ghét con là kẻ kính mến con. Người và nơi các con cho là phải hay trái cũng chưa chắc theo sự đoán định được.

---

<sup>(12)</sup> các tận sở năng: Mỗi người làm hết sức theo khả năng.

Sau này cơ thống nhất các tôn giáo trên hoàn cầu là việc tất nhiên mà ý Thầy đã định. Thầy là ai kia mà chúng không nhìn? Vì ngày phán đoán cuối cùng là ngày đó an toàn, năm châu chung chạ.

(...)

Về các việc, các con đã được Thái Sơ Thanh chỉ dẫn. Thầy ban ơn.

Bộ phận thông công Hội Thánh lại tiếp tục vào lập đàn ở thánh thất Trung Nguyên. Nơi đây vốn là Đức An Tự của bốn đạo Minh Sư. Vào năm 1938, đạo Cao Đài được công khai tại miền Trung, toàn đạo Minh Sư chùa Đức An quy hiệp Cao Đài và Đức An Tự được Ông Trên dạy cải danh là thánh thất Trung Nguyên. Bốn đạo chừng hai trăm người do Lễ Sanh Thượng Hòa Thanh làm Đầu Họ.

Đàn Tý thời ngày 01-8 Mậu Tuất (12 rạng 13-9-1958):

BẠCH Ngọc Thầy ngời mãi nhớ trông  
HẠC linh nương bước đến trần hồng  
ĐỒNG tâm đón rước ơn từ huệ  
TỬ sĩ tu hành gắng quả công.

Tiểu Thánh chào chư Thiên ân, chúc sắc, chúc việc và toàn đạo tâm. Đại tịnh, đại tịnh trong ngoài, thành kính đón Thầy giá lâm.

#### TIẾP ĐIỂN

CAO dày che chở cả quần sinh  
ĐÀI các sao vui cảnh một mình  
THƯỢNG hạ mấy con lo trở bước  
ĐỂ ân tận độ gắng công trình.

Thầy mừng các con. Thầy cho các con an tọa nghe dạy.

Giờ này Thầy đến cùng các con nơi này để ban ân rưới phước và chứng lòng đạo đức của mỗi con.

Đức Cao Đài Thượng Đế ban cho bài song thất lục bát ba mươi bốn câu, khuyến tu và khen ngợi bốn đạo Trung Nguyên đã dốc tâm cố gắng vượt qua lầy lội chông gai xây dựng ngôi thánh thất tạm xong để có nơi chiêm bái, tu học lập công. Thầy dạy tiếp:

Các con nơi này đã dựng lên được ngôi thờ bằng công phu, công quả để làm nơi chiêm ngưỡng, làm chỗ nhà chung. Thầy cũng mừng. Mừng là con đã nhận thấu lẽ Đạo, bỏ công góp của, xây đắp ngôi thánh thất thờ Thầy. Công quả ấy cũng tiêu bớt nghiệp oan mà còn tô nền phước huệ về sau.

Nhưng Thầy cũng lo. Sức nhỏ làm việc to, nếu không cố gắng thì có thể làm trò cười bán đồ nhi phế, thì chẳng những chẳng được công mà còn bị quở trách là khác. Nhưng Thầy đã cho chư Thần phù hộ mà cũng được soi dẫn nhiều. Kết quả gỡ xong những rối rắm cho nhau. Thầy cho biết rằng con còn có công có hạnh thì Thầy còn giao nhiều trọng trách và cho nhiều khảo thí đến để mài giũa cho nên tốt đẹp hơn nữa.

Con đã xây nên thánh thất, làm nhà chung cho một họ. Nhà chung là nơi mình ký thân sớm đi tối về, hết còn phải biết, hư nên cùng chịu, chớ như khách qua đường. Đã làm cho có là việc dễ, giữ cho được là việc khó. Con làm ra con phải giữ lấy. Nuộc lạt đứt, tám phen hư không phải làm lơ. Còn phải coi trong ngó ngoài, lo còn lo hết.

Con xây được ngôi nhà thờ chung này để kỷ niệm tấm lòng vì Đạo, vì Thầy. Con biết quý trọng đạo đức, biết làm nơi cho kẻ sau tới, kẻ mới về được che mưa đụt nắng. Công ấy không vô ích, mặc dù làm hôm nay một cảnh đồ sộ mà mai đây đổ sụp

đó cũng không gì hối hận thương tiếc. Vì đã làm ra là đã được công rồi, còn đòi hỏi chi nữa.

Con bán con trâu mua thêm ruộng. Có ruộng phải mất trâu. Chớ không lẽ được ruộng mà cũng muốn con trâu sao được? Đã đem công quả đổi lấy phúc đức, cũng như đem tiền mua một vật gì hay trả một món nợ. Nợ trả xong, tiền phải bỏ ra. Vật lượm lấy thì bạc cũng được bỏ ra, chớ nên đòi hỏi lòng tham vô lý.

Thầy mừng các con xây cất đền thất thờ Trời học đạo. Làm vậy gọi là công. Con đem công trừ lòng ích kỷ, dưỡng lấy điều hơn.

Nhơn loại hiện nay trên thế giới cũng đem công, bỏ của ra để cung ứng cho chiến tranh, viện trợ bằng bom đạn, viện trợ bằng kỹ sư bác vật. Chế tạo nguyên tử vũ khí để rồi giết nhau, tàn phá cõi đời cho thành tro bụi. Công của làm như vậy chẳng những chẳng được thưởng mà còn bị quở bằng sự trừng phạt của Thầy. Bên nợ như công đã trảng xe cát, bên này như gò mối chun đùn. Mối đùn phủ thành gò để làm nơi yên nghỉ, lo gì miệng gà.

Vậy con người hiểu đạo nên giác ngộ quyền pháp mà quên thân làm nên lợi ích cho đời. Lòng có đạo đức thì làm gì cũng có ích lợi cho quần chúng. Dù ở ngôi thủ lãnh hay kẻ tôi đòi cũng đẹp lòng người, thuận ý Trời. Mà mất đạo đức đi rồi thì giữ địa vị nào, ở giai cấp nào cũng hư hại cho nhân loại.

Nhưng bản thân người đạo đức không phải chuộng bên ngoài. Ví như hạt lúa, sở dĩ giữ cho còn vỏ trấu là để bảo vệ mầm chủng tử bên trong. Vì muốn giống lành được sống lâu dài, lợi hơn ích đạo mà giữ còn vỏ trấu, cũng như cái danh để bảo vệ cái thực. Muốn thấy được cái thực cũng nhờ ở cái

danh, vì cái danh mà bị lem ố đi, thì ai tin người đó có cái thực. Vì vậy mà phải giữ cái danh để phô bày cái thực.

Cũng như giữ vỏ trấu để bảo vệ giống lúa. Nên bóc vỏ ra thì gạo phải thành cơm, để vỏ lại thì lúa ấy phải sinh sản. Các con ăn ở theo hạt lúa mà tu. Lúa là vật quý để nuôi sống cho loài người. Nhưng quý không phải đội trên đầu, thờ trên tran mà phải bị vãi liệng nơi bùn lầy. Bùn lầy là vũng hôi tanh mà lúa phải chịu chun đội ở đó, bị đất chôn lấp. Nhưng mầm nhân không bị đè nén, không từng thối tha, bèn chỗi dậy vươn lên, hứng lấy không khí, đón ánh mặt trời. Bây giờ người ta ai không sung sướng mà trông thấy lúa xanh bông mướt, lòng thêm quý chuộng. Thì các con lấy đó mà suy.

Các con nơi này đã gắn cho cái tên Trung Nguyên, cái tên tốt đẹp cao quý. Luôn luôn lấy đó làm pháp môn luyện kỹ tu tâm.

Trung Nguyên là nguồn lớn. Lòng các con là biển rộng, vì nước ở nguồn nhiều mạch, nhiều suối, nhiều mương, mỗi chỗ một ít mà góp lại thành nguồn. Nhiều nguồn nước đổ ra biển. Biển là nơi chứa đựng hứng lấy. Vì sao mà hứng lấy và chứa đựng được? Là vì thấp hơn sông rạch. Thấp mà rộng, bởi rộng mới sâu, sâu cũng gọi là thâm nhiệm.

Còn cao hơn sông là suối. Cao hơn suối là mương rạch nhỏ nhen. Bởi vậy càng cao càng nhỏ, càng nhỏ càng cạn, càng cạn thì có hồi phải khô. Vì vậy Thầy muốn các con ăn ở như biển. Nghĩa là phải hạ mình, giữ lấy con người bọc dưới. Mà con càng thấp bao nhiêu thì càng ân phúc bấy nhiêu. Hạ mình không phải hèn yếu, mà là khiêm tốn nhún nhường, mà hạnh đó là hạnh của Thầy, con nên học lấy, đừng nên hơn thua về thể gian, mà hơn thua về quyền pháp.

(...)

*Thôi, Thầy ban ơn mỗi con. Thầy thăng.*

Rời thánh thất Trung Nguyên, phái đoàn Hội Thánh về Trung Hưng Bửu Tòa nghỉ một tuần. Đến ngày mồng bảy đi thánh thất Khánh Vân ở Tiên Phước. Thánh thất này trước là Khánh Vân Tự do cụ Nguyễn Nguyên Giác lập năm 1936. Số tín đồ trên dưới hai trăm người do Lễ Sanh Ngọc Nhơn Thanh (Nguyễn Y Nhơn) làm Đầu Họ.

Đàn Tý thời ngày 08-8 Mậu Tuất (19 rạng 20-9-1958), Đức Đào Hoa Thánh Mẫu giảng dạy. Về nữ phái, có đoạn:

*Này nữ phái hồng trần sớm phủ  
Dừng bước đời, làm lũi mà chi  
Lợi danh có lúc mất đi  
Thế tình mây nổi, thịnh suy đổi đời.*

Sau đó đoàn thông công lên luôn miệt nguồn thăm thánh thất Trung Hòa. Thánh thất Trung Hòa nguyên là Bảo Tế Phật Đường Minh Sư do đạo sĩ Võ Xương Học lập năm 1929. Khi đạo sĩ Võ Xương Học cùng bốn đạo Minh Sư ở đây quy hiệp Cao Đài năm 1938 thì Ôn Trên cho cải danh Bảo Tế Đường thành thánh thất Trung Hòa. Số tín đồ ở đây có cả Kinh lẫn Thượng, ước độ ba trăm người. Đầu Họ Đạo lúc bấy giờ là Lễ Sanh Thượng Quang Thanh (Trần Tấn Quang).

Đàn tại thánh thất Trung Hòa vào Tý thời ngày 10-8 Mậu Tuất (21 rạng 22-9-1958), Đức Quan Âm Như Lai giảng dạy. Về nữ phái, có đoạn:

*Này nữ phái nghe lời ta nhủ khuyên mà tiến bước  
Gắng công phu gột lấy phước từ bi  
Đường còn dài chị em ráng mau đi  
Đừng chậm rãi, trễ khoa thi ngày tận độ.*

### III. NHỊP BƯỚC SỨ MẠNG

Chỉ còn một tuần lễ đến rằm tháng 8. Đang thăm thánh thất Trung Hòa ở miền nguồn Tiên Phước, phái đoàn Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài lục tục trở về để chuẩn bị cho lễ Đức Mẹ Diêu Trì. Kỳ lễ này là lần thứ ba sau khi khánh thành Trung Hưng Bửu Tòa. Giai đoạn này nữ phái được Ôn Trên chăm sóc việc xây dựng đoàn thể, khuyến khích đường tu giải thoát.

Tiền bối Võ Thị Phi Yến đảm đương trách nhiệm Tổng Đoàn Trưởng Nữ Đoàn Giải Thoát và thường trực chỉ đạo Văn Phòng Nữ Phái. Tiền bối Trần Hương Thục làm Đầu Phòng Văn và hai tiền bối cộng sự là Triệu Hương Huyền và Phan Hương Hòe. Bốn nữ Giáo Hữu này đã noi chí hướng ly gia cát ái, giải thoát thế trần của tiền bối Trần Doãn Cơ (Bảo Thọ Thánh Nương) với câu nói: “*Thượng đẳng nữ lưu, bất hổ tha nhân phụ mẫu.*” (Người con gái hạng cao, không gọi người dưng là cha mẹ.)

Tiền bối Võ Hương Yến sinh năm Quý Mão (1903) thuộc gia đình lễ giáo tu đạo Minh Sư. Là học trò của hai tiền bối Huỳnh Ngọc Trác và Trần Nguyên Chất, tiền bối Hương Yến có tinh thần mới mẻ, tiến bộ, phóng khoáng, kiến thức vượt ngoài hạn hẹp nhi nữ thường tình. Tiền bối đã lãnh Thiên ân chức sắc Tam Giáo Minh Sư phế đời hành đạo tại chùa Tây Thiên. Năm Mậu Dần (1938) tiền bối theo hai ngài Trần, Huỳnh cùng quy hiệp Cao Đài. Năm Canh Thìn (1940) tiền



bồi được cử làm Phó Hội Trưởng Liên Đoàn Nữ Phái Hội Thánh. Năm Nhâm Thìn (1952) tiền bồi thọ Thiên phong Lễ Sanh, giữ Tổng Đoàn Trưởng Nữ Đoàn Giải Thoát và thường trực chỉ đạo Văn Phòng Nữ Phái Hội Thánh.

Tiền bồi Trần Hương Thục tên thật là Trần Thị Huyền (còn gọi là Trần Thục Cơ, do tiền bồi Huỳnh Ngọc Trác đặt). Tiền bồi sinh năm Tân Dậu (1921), là em ruột của Bảo Nguơn Chơn Tiên Trần Nguyên Chí và Bảo Thọ Thánh Nương Trần Doãn Cơ. Gia đình theo đạo Minh Sư và cùng quy hiệp Cao Đài năm Mậu Dần (1938). Tiền bồi xuất gia, là thành viên nòng cốt của Liên Đoàn Nữ Phái. Năm Canh Thìn (1940) tiền bồi được đưa ra Hà Nội học tiếng Nhật. Năm Tân Tỵ (1941) tiền bồi bị mật thám Pháp bắt trong lễ tang thân mẫu tiền bồi Huỳnh Ngọc Trác. Năm Ất Mùi (1955) tiền bồi được ân phong Lễ Sanh, năm Bính Thân (1956) lên Quyền Giáo Hữu, năm Mậu Tuất (1958) thọ Thiên phong Giáo Hữu.

Tiền bồi Triệu Hương Huyền (tên thật là Triệu Thị Huyền) sinh năm Quý Hợi (1923). Gia đình tu theo đạo Minh Sư và tiền bồi cũng quy hiệp Cao Đài năm Mậu Dần (1938). Năm Ất Mùi (1955) tiền bồi được ân phong Lễ Sanh. Năm Bính Thân (1956) thọ Thiên phong Quyền Giáo Hữu. Năm Mậu Tuất (1958) thọ Thiên phong Giáo Hữu.

Tiền bồi Phan Hương Hòe (tên thật là Phan Thị Hòe) sinh năm Nhâm Tuất (1922). Tiền bồi là ái nữ cụ Cử Khanh Phan Thiện Trì. Gia đình tu theo đạo Minh Sư. Năm Mậu Dần (1938) được sự hướng dẫn của hai tiên sinh Huỳnh Ngọc Trác, Trần Nguyên Chất nên tiền bồi quy hiệp Cao Đài. Vốn con nhà Nho, gia đình giàu có, tiền bồi Hương Hòe được trau dồi Hán văn và quốc ngữ. Tiền bồi có chí xuất gia tu học. Ngay từ buổi đầu về với Cao Đài, tiền bồi Hương Hòe đã tích

cực lập công tại thánh thất Trung Thành rồi thánh thất Trung An. Tiền bồi chăm lo gánh vác nhiều đạo sự của các Tiểu Hội Vạn Linh... Năm Tân Tỵ (1941) tiền bồi bị mật thám Pháp bắt giam, cùng với quý tiền bồi hướng đạo trong lễ tang thân mẫu tiền bồi Huỳnh Ngọc Trác. Năm Ất Dậu (1945) tiền bồi được trả tự do về tiếp tục theo chân hướng đạo lập công. Tiền bồi được cử giữ chức thư ký Liên Đoàn Nữ Phái. Năm Quý Tỵ (1953) tiền bồi thọ Thiên phong Lễ Sanh, chỉ đạo nữ phái thánh thất Trung An. Năm Mậu Tuất (1958) tiền bồi thọ Thiên phong Giáo Hữu.

Võ Thị Phi Yến, Trần Hương Thục, Triệu Hương Huyền, và Phan Hương Hòe là bốn nữ Giáo Hữu trụ cột của nữ phái Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài, từng dày dạn với nghịch cảnh, luôn phấn đấu hy sinh, quyết vượt lên thường tình, nâng cao nguyện lực phục vụ nhân sinh và Giáo Hội. Chí hướng bốn vị có ảnh hưởng lớn trong hàng quần thoa đạo chúng.

Vào ngày 13 trước lễ, nữ phái Hội Thánh xin lập đàn cơ để xin sự chỉ dạy của Ông Trên về ngày lễ tấn tôn, nhất là cầu nguyện sự linh hướng của Đức Bảo Thọ Thánh Nương.

Đêm 13 rạng 14 vào giờ Tý, đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa, Đức Bảo Thọ giáng.

#### THI

*BÁO* nhau giữ lấy mối thân hòa  
*THỌ* nhiệm pháp quyền phải thiết tha  
*THÁNH* Mẫu từng phen khuyên dạy bạn  
*NƯƠN*G thuyền bát nhã thoát mê hà.

*Bản Nương chào chư Thiên ân. Chào chư chức sắc và chư đạo muội.*

*Giờ này nơi Tây Cung, Từ Mẫu tiếp được lời cầu của quý*

hiền muội, liền cho Bản Nương truyền lệnh. Ngày trung thu đến đây là ngày tươi đẹp hân hoan mà toàn thể nhơn loại đều thọ lấy hồng từ, nhuận lòng thanh tịnh, ngày mà chư quý muội đón mừng quyền pháp, đón lấy tình yêu thương nồng hậu của bà Mẹ hiền từ hằng yêu mến tận độ chúng sanh.

Thánh Nương dạy tiếp:

Chị em hãy dừng bước nơi đây, quay đầu trở lại. Đừng còn mơ mộng chuyện đời, chấm dứt lòng dạ ham muốn, thì vạn sự thành công. Làm được việc lớn lao giải thoát, tìm đến tự do là chỉ chấm dứt lòng ham muốn. Chấm dứt được là hòa bình tự do. Không chấm dứt được chẳng khác nào biển trần còn sóng gió.

Bởi mình ham muốn, bởi mình tham  
Muốn bởi mình tham, phải lộn phàm  
Tham phải lộn phàm, cam thống khổ  
Phàm cam thống khổ bởi mình ham.

Bây giờ Bản Nương xin mừng chúc quý chị em mạnh khỏe để tu, để làm tròn thiên chức sứ mạng, để lo phương cứu chuộc loài người, để đẹp lòng Thầy Mẹ. Thế gian người ta chúc nhau bằng mạnh khỏe. Bản Nương cũng mừng chị em hằng mạnh khỏe. Nhưng chữ mạnh khỏe người ta biết dùng mà không biết ý nghĩa của nó. Mạnh là hơn người, khỏe là hơn mình. Hơn người là hơn cái gì? Hơn mình là hơn làm sao?

Hơn mình là làm chủ được mình, điều khiển được thất tình lục dục, khiến sai ý chí theo lẽ phải điều lành. Chị em có khỏe được mới sai sử, ngự chế lòng dục nơi mình. Lòng dục đã yên lặng rồi thì con người mới khỏe. Người được khỏe thì sáng suốt làm những điều thiên nhiên, mà sai sử tự nhiên. Người của ta muốn khỏe là trước hết dừng bước ham muốn đi.

Không đón tiếp cảnh sắc bên ngoài nữa làm bận rộn lòng, không thanh tịnh. Được vậy thì lòng mình yên lặng. Yên lặng được thì khỏe khoắn. Khỏe khoắn rồi mới gánh vác được trọng nhiệm quyền pháp mà thay Trời làm đạo.

Mạnh là hơn người, nghĩa là không chịu nô lệ cho thói đời, cho người cám dỗ, cho thắng được hoàn cảnh khổ đau, trước bao nhiêu ngăn trở mà không thối bước.

Vậy chị em ráng cầu nguyện đón lấy ngày trung thu mà dâng lễ tiếp hồng ân. Mẹ sẽ về dạy.

Bây giờ nói đến đoàn giải thoát, Bản Nương có ý làm sao xây đắp cho được tâm nguyện. Tâm nguyện mà vững thì chỉ hướng được tròn. Bây giờ chị em muốn gì, ứng gì mà lòng giác ngộ chưa có thì cái ứng cái muốn của mình cũng là ứng muốn cho tình dục. Mà tình dục gốc vô minh. Vô minh rồi có muốn có ham cũng kết quả bằng phiền não. Đã đến giai đoạn Khai Đạo rồi thì lòng dạ chịu đựng không nổi cho nghiệp chướng lôi trì vào trong mưu chước cám dỗ.

Vì vậy sự giải thoát đòi hỏi ở lòng giác ngộ ở chị em một con đường rõ rệt. Con đường ấy cuối cùng là trọn được tự do. Nên bây giờ chị em còn thời gian soát xét. Nếu quyết đi phải dẹp bỏ gánh đời trên vai. Đi tay không cho khỏe. Đừng đùm đề mang xách theo làm gì mà nặng nề mệt xác, rồi một quãng xa cũng hất bỏ bên lề. Vì đời là âm nên đời phải nặng, mà trời là dương chứa chất nhẹ nhàng. Nặng thì làm sao đến đó? Ta phải bỏ hết mà đi, bỏ sợ đối sợ nghèo.

Thôi Bản Nương chào. Mời chị em đón lời giáo hóa của Đức Từ Tôn trong ngày trung thu xán lạn.

Qua đêm 14 lễ cúng Phật Mẫu vào giờ Tý dành cho nam phái để giờ Ngọ rằm sẽ do nữ phái cử hành đại lễ. Sau giờ

cúng Tý, đàn cơ thiết lập trong Bửu Điện. Đức Bảo Thọ Thánh Nương báo đàn, Đức Vô Cực Từ Tôn giáng dạy.

THI

*Vô lượng từ bi độ chúng sanh  
Cực lòng vì trẻ bỏ không đành  
Từ nay Mẹ dạy con tuân giữ  
Tôn trọng pháp quyền chớ ghét ganh.*

Mẹ mừng các con.

Hôm nay ngày vui mừng được trông thấy lòng yêu mến của đám con hồi hướng theo về với Đạo. Nơi đây cũng như mọi nơi khắp trong nền Đạo, các con giờ này được sung sướng dâng lễ chúc tụng công đức của Mẹ. Mẹ vui mừng đón lấy lòng thành và ban ơn cho mỗi đứa.

Tiếp theo, Đức Mẹ dạy rằng Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài đã tiếp được nhiều ân phước nhưng cũng nhiều khảo đảo. Đức Mẹ đã cho Cửu Nương, chư Thánh đến điều độ. Đức Mẹ dạy từ nay muốn tránh sự lừa phỉnh, cám dỗ của quỷ ma thì lòng giữ cho thanh tịnh. Lòng thanh tịnh thì liên lạc cùng Mẹ rất dễ dàng. Từ đó trí tuệ phát hiện, quyền pháp sáng rõ, để gánh vác sứ mạng Thầy Mẹ trao.

Đức Mẹ cho một bài thi dài với bốn câu sau cùng là:

*Đừng hơi đâu luận bàn thế sự  
Chuyện thị phi lành dữ ngoài tai  
Để lòng thanh tịnh hôm mai  
Đón chờ ân phước Cao Đài Thầy ban.*

Và Đức Mẹ dạy tiếp:

*Mẹ hôm nay muốn nói cùng các con về ý nghĩa chữ Thầy và Mẹ. Các con biết gì mà không tìm được nguyên lý của nó? Các*

*con phần lớn trong Đạo đã biết gì về hai chữ đó?*

*Nói đến tiếng Mẹ thì phần nhiều đưa cho Mẹ là mẹ của nữ phái mà không tìm hiểu trời đất vạn vật chỉ có khí này là Mẹ, khí này mà các con gọi là Vô Cực Từ Tôn, vạn hình nương đó.*

*Chỉ có Mẹ mới đầy đủ lòng yêu thương. Nói lòng yêu thương thì không ai hơn là Mẹ. Vì vậy mà từ lâu Mẹ hằng phân thân hóa độ khắp các nước mà độ dẫn các con.*

*Hôm nay Tam Kỳ Phổ Độ thiết lập, chuyển nguơn tiêu diệt trở lại nguơn bảo tồn tái tạo, các con hườn sinh là ngôi Mẹ. Mẹ là lòng yêu thương, các con phải trở về sống trong lòng Mẹ thì được bình an vĩnh cửu. Mà muốn trở về sống trong lòng Mẹ thì phải nương lấy pháp là Thầy. Không Thầy làm sao thoát được mê đồ ra ngoài khổ hải? Nên người đời nói: “Không thầy đố mày làm nên.”*

*Vì vậy mà có quyền pháp. Có quyền pháp nên tượng hình Vô Cực, Thái Cực để chỉ cho con thấy cơ màu nhiệm ở đó là ẩn, ở đó là hiện. Ẩn hiện là đóng mở then chốt huyền vi. Nên nói ẩn, nói hiện cũng là cơ tận độ. Con nên hiểu mà tìm lấy Đạo.*

*Thầy là gì, Mẹ là gì, mà hôm nay các con tu được có Thầy dạy dỗ, có Mẹ nắng nuôi? Thầy lại cầm cả quyền chủ tế chí tôn mà cũng là Cha chung vạn loại, thì ân phước đến cho các con đầy đầy, phải gắng tu hành.*

*Có dịp Mẹ sẽ cho Bảo Thọ lý giải.*

(...)

*Sự hành đạo nữ phái năm nay rút gọn thu hẹp về phần tổ chức, nặng về phần giáo hóa sát tận cơ sở nhơn sanh, xây dựng người đủ đạo đức.*

Tái cầu có Đức Lục Nương và tiếp theo là Đức Bát Nương

thừa lệnh Diêu Cung điểm danh nữ phái chức sắc và Nữ Đoàn. Cuối phần điểm danh, Đức Bát Nương dạy:

*Mài gương trí tuệ dứt trần nhơ  
Bến giác cùng nhau dẫn đến bờ  
Cảnh tịnh vui vầy an cõi tục  
Nhà thuyền rạng rỡ bước thang mây.*

*Thang mây đưa thẳng đến Diêu Đài  
Cực Lạc mau về đó bớ ai  
Nếu chẳng hồi tâm lo hướng đạo  
Thì e lạc bầy xuống âm đài.*

*Âm đài đen tối lắm em ôi  
Đừng có dại chi xuống đó ngồi  
Khổ não đã đành, tai biến nữa  
Núi gương rùng rợn lửa cháy tươi bời.*

Xong lễ tấn tôn Phật Mẫu, một tuần sau bộ phận thông công và các hướng đạo Hội Thánh đến thánh thất Trung An ở An Tráng, Thăng Bình thuộc tỉnh Quảng Nam.

Trung An nguyên là Tam Giáo Tự của Minh Sư do hai tiền bối Trần Nguyên Chất và Huỳnh Ngọc Trác tạo dựng năm Giáp Tý (1924). Hai tiền bối Trần, Huỳnh thọ giáo Minh Sư với ngài Võ Xương Kinh tại Tây Thiên Tự. Năm Đinh Sửu (1937) Đức Ngọc Chương Pháp Trần Đạo Quang ra Tây Thiên Tự phổ hóa môn sinh Tây Thiên Tự và Tam Giáo Tự để đạo đồ Minh Sư quy hiệp Cao Đài. Vào năm Mậu Dần (1938) Đức Quan Thánh Đế Quân giáng, ban hiệu thất là Trung An. Đầu họ đầu tiên là tiền bối Trịnh Thanh Thăng (Trịnh Trung Tín). Có lần cụ Phan Sào Nam vào thăm thánh thất Trung An đã tặng một câu đối:

*Đất Chúa, chùa làng, phong cảnh Phật*

*Rừng Nho, biển Thánh, nước non Tiên.*

Phái đoàn Hội Thánh đến thăm bốn đạo Trung An vào buổi sáng ngày 23-8. Đoàn Tý thời 24-8 Mậu Tuất (06-10-1958), Đức Bạch Hạc Đồng Tử báo đàn, Đức Vô Lượng Thọ Quang (Phật A Di Đà) giáng dạy:

*Từ thuở khai thiên tịch địa sanh nhân, Bàn Đạo khâm thừa sắc lệnh giáng hạ khắp Tam Thập Lục Thiên, Tam Thiên Thế Giới, Thất Thập Nhị Địa Cầu, thay Trời diu dắt muôn loài trở về cùng thánh đức. Suốt hai lần mở Đạo (Nhứt Kỳ, Nhị Kỳ) Bàn Đạo khó nhọc biết bao. Nào ngăn cản tà quyền, nào bảo an thiện tín, nào chấn hưng Phật pháp, nào mở rộng Thiên môn, kể sao xiết, viết sao rồi! Thế mà chúng sanh được mấy người biết nghe lời chỉ giáo. Ôi, thương thay! Khổ thay!*

*Lần ba ngôi Tọa Hóa dùng huyền năng, pháp lực tận độ quần linh. Bàn Đạo được lãnh sứ mạng tiếp dẫn chư đấng chúng sinh hóa Phật Tiên Thánh Thần hầu trở về ngôi vị. Bàn Đạo đến với muôn loài bằng điển quang linh diệu. Chư đạo hữu muốn theo Bàn Đạo trước hết phải có phần điển quang linh diệu. Được như thế thì phần siêu độ mới được dễ dàng chắc chắn.*

Tái cầu:

*HƯNG khai chánh pháp khắp hoàn cầu  
ĐẠO lý tinh mê thấy nhiệm màu  
TỔNG nghiệp tu bồi oan trái sạch  
LÝ tình Long Hội chẳng bao lâu.*

*Bản Thánh chào mừng chư Thiên phong chức sắc cùng toàn đạo nơi đây. Nơi đây đã được vinh hạnh đón tiếp Phật A Di Đà giáng hạ, lại được hồng ân che chở của Người, thật là quý hóa! Phật Vô Lượng đã đến thì tà quyền tất phải tránh xa.*

*Tà quyền xa thì thánh đức hiện. Thánh đức hiện thì đạo hữu được sáng suốt, nhẹ nhàng. Có sáng suốt, nhẹ nhàng mới mong đạt đạo.*

*Khấp trong vũ trụ sóng dục đã quá nhấp nhô, ào ạt. Biển ái cũng thêm mưa gió, nước tràn cuồn cuộn. Nhơn loại phải bị vây quanh trong sóng gió trần mê, biết bao giờ thoát xa vòng hắc ám.*

*Chư đạo hữu ta đã hữu phước gặp thời Tam Kỳ Phổ Độ thì nương đó mà đi, trông đó mà làm, nghe đó mà theo, biết đó mà học. Chớ giận hờn, buồn bực. Chớ ngu dại, đê hèn. Chớ ganh ghét, rẽ chia. Chớ u mê, vọng dục. Theo Thầy mà tiến. Cố tiến theo Thầy.*

*Thầy là Đấng toàn tri toàn năng, toàn thiện toàn mỹ. Con Thầy phải được toàn tinh, toàn diệu, toàn huệ, toàn lương. Chư liệt vị, hiền đệ, hiền muội cố gắng.*

*Bản Thánh ban ơn chung.*

Càng đến với các họ đạo, với nhơn sinh, được đón nhận thánh ngôn, thánh giáo của Ông Trên qua các đàn cơ, các vị hướng đạo càng cảm nhận được nguồn ơn thiêng liêng cho cơ đạo miền Trung, đồng thời càng lo sợ về sức đảm đương sứ mệnh của Hội Thánh có phần non yếu. Non yếu cả về năng lực, cả về trình độ nhận thức mỗi huyện linh. Lại thêm hoàn cảnh nhân sự vừa thiếu người, vừa lý trí đa đoan trước những thử thách quá tinh vi, nghiệt ngã. Nhưng dù sóng xô gió giạt, con thuyền sứ mệnh vẫn nhấp nhô lướt tới. Hội Thánh cố bám sát theo giáo pháp của Ông Trên, đặt thân tâm vào hành hiếu thánh ý ở chỗ thuần chân để vững bước cho mỗi công vụ sứ đồ.

Từ thánh thất Trung An, phái đoàn Hội Thánh và bộ phận

thông công đến thăm một vài họ đạo nữa, rồi trở về Trung Hưng Bửu Tòa. Nghỉ ngơi vài hôm, Hội Thánh lại lập đàn cơ.

Ngày 27-9 Mậu Tuất (08-11-1958) tại Trung Hưng Bửu Tòa, Đức Đông Phương Lão Tổ lâm cơ cho biết con đường sứ mạng của Trung Tông Đạo, Ông Trên đã ban cho mỗi huyện cơ để trung hưng chánh giáo, nhưng nơi này các Thiên ân chưa làm tròn bổn phận, không đủ lòng nhẫn nại với cơ thử thách, để cho chước quỷ tung hoành. Nội bộ có kẻ đi ngược dòng thánh đức, lý trí bị phóng tán, móng dạy những điều phải trái với huyền cơ. Đức Đông Phương dạy:

*Bây giờ các hiền mới nghĩ sao? Bần Đạo khuyên chư hiền trở về cùng nhiệm vụ. Nhiệm vụ chính của trung hưng là thuần chơn vô ngã. Bởi vậy, trên hết là Thầy, mà chúng ta quên Thầy mới làm mưu chước quỷ.*

*Các hiền coi lại bài thánh huấn ở đàn Trung Nguyên mà học tập. Sở dĩ các ngõ sông chưa gặp được là vì chưa có một nơi thấp nhứt cho các nguồn nước chứa đựng. Bởi nơi đây chưa chịu hạ mình mà mỗi huyện cơ còn lưu tán. Bần Đạo nói rõ hơn cho chư hiền được cảm thông. Vì chưa xứng đức mà nhận được huyền cơ. Các hiền coi lại lẽ công bình không riêng ai. Nơi đây từ thánh thất đến Hội Thánh nội bộ còn lý trí tranh giành, còn lòng phàm đả say nóng giận, làm sao xứng đáng tiếp lấy huyền cơ. Nói rộng là vậy, nói hẹp ở trong Hội Thánh còn nhiều đen tối lẫn khuất, trên dưới loạn hàng, quyền pháp bất minh. Lấy đó nhơn lên, rộng ra còn nhiều tình tệ. Đã mang lấy tiếng tình tệ thì huyện cơ đâu được nấy trao. Các hiền xét lại mà ăn năn đừng trách Thầy thiếu lòng thương xót.*

*Từ lâu thánh ý đã hướng về nơi đây. Vì nơi đây có lòng tu dưỡng mãnh, tuy tài thường đức hẹp mà có một sự cố gắng không ngừng. Hôm nay trong hàng Thiên ân đều thối thác*

*gắng gượng thì nền Đạo không biết về ai làm chủ? Có một điều buồn cười hơn là ngôi Giáo Tông đã nhượng cho người tầm thường cũng không biết nhục thì làm sao đủ tư cách gánh vác nền tân pháp, đương đầu tất cả khó khăn.*

*Bần Đạo cầu nguyện và chư Thiên ân cầu nguyện đón lấy huyền cơ xuân Kỷ Ty. Hội Thánh đón lấy họa phúc của mình mà lo tu công lập hạnh.*

*Về việc khảo thí bây giờ đã xoay tròn trong nội bộ. Chính bản thân mấy vị Thiên ân cũng mang theo nhiều dấu vết không lành trong đó. Cố gắng mà coi lại.*

*Còn việc làm hiện nay nếu có phần nào trở ngại, cứ cho nó là việc tất nhiên. Nước muốn chảy đừng nên đắp mà cho nó một con đường để tránh sự họa lây. Đó là đường bảo pháp. Vị nào phạm thập hình ngũ giới thì đến xưng tội ăn năn. Vị nào không làm được cũng không buộc, vì cơ cảo chọn<sup>(1)</sup> còn dài, mãn ba năm tám tháng mới dứt tình trạng lộn xộn.*

*Đàn cơ 15-10 còn một kỳ, các cơ quan tạm đình sau ngày Đông Chí sẽ thiết lập.*

*Bần Đạo khuyên giữ thanh tịnh.*

*Đàn Tý thời 15-10 Mậu Tuất (25-11-1958), Đức Trần Đạo Quang giảng.*

*TRẦN tâm quyết một cứu đời cùng  
ĐẠO pháp ban truyền độ Bắc Trung  
QUANG cảnh trông về lòng ảm đạm  
GIÁNG thẳng chưa biết máy huyền công.*

*Đại Huynh chào các em nam nữ.*

---

<sup>(1)</sup> cảo chọn: Khảo sát, xem xét để chọn lựa, sàng lọc.

*Giờ này được lệnh giám sát tuần hành ngày Trung Tông kết tập thơ tàng và chứng lòng đạo tâm với ngày kỷ niệm Khai Đạo, Đại Huynh chào mừng toàn đạo. Miễn lễ. Quý em an vị.*

*Cũng ngày này trên ba mươi hai năm về trước trong một góc trời Nam đã xé tan màn u ám bởi một nguồn điển lực từ nơi Trời đến chói lợi mười phương. Tiếng nói quyền pháp bởi cơ hội đã vang động chín tầng mây. Nhơn vật tỉnh giấc mơ màng, hồn phách được hồi sinh. Nếu không bởi ngày này thì cõi ta bà cũng mãi triền miên trong ảo mộng. Nhơn loại bởi ngày này mà phục sinh. Ngày này là ngày nhứt dương sơ động, làm cho khí lạnh hạ dần, ấm áp đã đến, sống động trong muôn loài để khí lực sinh sôi hoạt động.*

*Trước ngày này trong khoảng một trăm năm trở lại, Chí Tôn đã vận thần thông truyền lệnh cho Âu Á, để báo tin cho Nhơn loại ngày này Người đến thế gian để hoàn thành chương trình tận độ.*

*Ngày này là ngày kỷ niệm đánh dấu mở màn cho một tân kỷ nguyên đạo pháp. Thế mà đến năm này cũng chưa một ai trọn tin là nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ với một sứ mạng hoàn tất chương trình. Chính như các hàng Thiên ân hướng đạo cũng không trọn vẹn lòng mình thì bảo sao trong nội bộ không điều loạn nghịch. Quyền pháp đã đến, người có sứ mạng quyền pháp gây nên cơ chia rẽ đó đây, làm sai tôn chỉ.*

*Chư đệ còn nhớ cũng ngày này, năm đầu khai giáo có một người rồi đến mười người. Rồi số đó được tăng lên, dù tăng bao nhiêu cũng không làm chấn động được hoàn cầu. Bởi quyền lực thiêng liêng được một ngày chào đời danh dự. Ngày vui mừng, mà cũng là ngày buồn bã khổ đau cho nội bộ. Sau cái vinh hạnh lại mang theo một điều tủi nhục. Vì quyền pháp đến thì ma quỷ cũng đến. Ngay bây giờ tại Trung Tông Truyền*

*Giáo đã được Ôn Trên gắn vào bốn chữ sứ mạng trung hưng. Nói đến sứ mạng thì lại càng trái lại. Nói đến trung hưng thì bị suy đồi. Các em biết tại sao không?*

*Bây giờ mấy em cùng Đại Huynh bàn qua chương trình thiết lập đại đồng sơ bộ.*

*Muốn có một thành tích lành mạnh, phải có người Thiên ân quyền pháp. Người Thiên ân phải quên mình, đứng trên tinh thần nhất thể. Mỗi cấp bộ được một người để làm tiêu biểu cho sứ mạng, vì sứ mạng ở người thì người phải làm xong chương trình xây dựng chánh pháp. Ngoài ra đều phụ tướng hộ trì để xứng danh Thiên ân sứ mạng.*

*Vị nào không đủ sức, tùy nguyện chọn lấy một việc làm vừa sức, một chức vụ vừa phải để cho nội bộ hàng ngũ được thăng bằng trật tự. Vì cơ khảo thí nặng nề, nếu Hội Thánh đây không gấp lo thì sẽ đến cái họa nội bộ. Hội Thánh phải lãnh đạo toàn diện, đặt mối thông công giữa Trời và người, phải nhanh nhẹn lạ lùng. Mỗi cấp một người làm đầu, chịu trách nhiệm tồn vong thành bại. Người ấy được Hội Thánh chọn, hơn sanh và thánh ý không trở ngại thì chương trình xây dựng coi đó mà thi thiết chủ trương. Ngoài ra, đi lại một số nơi thanh tra quyền pháp để mang ý kiến đến, đem ý kiến về.*

*Phần trật tự giáo hóa mỗi nơi được toàn quyền hành pháp.*

*Một điều lo là chức sắc còn non, tâm tu còn kém, hạnh đức không ra gì thì làm trở ngại cho bước tiến. Nếu hàng ngũ Thiên ân không chỉnh tu lại thì là cái họa của trung hưng.*

*Một là quyền pháp thì tuyển hiền cử nấng.*

*Hai là tuổi tác thì kinh lão lễ sĩ mà giao tiếp đối xử nhau. Nhưng nói quyền pháp thì quyền pháp trên cả.*

*Ngoài ra kẻ có công không được ỷ công, người có tài không*

*được khoe khoang nghịch mạng. Các em nghĩ sao?*

*[Giáo Sư Thượng Hậu Thanh bạch...]*

*Theo ý Đại Huynh thì người đạo phải đúc thành một đức tin quyền pháp. Có tôn trọng quyền pháp mới mở cơ tận độ, mở đường giải thoát vô sanh. Vì vậy buộc hàng có trách nhiệm trước làm gương. Lớn một cấp là một người anh. Anh phải lành, việc làm, lời nói tiêu biểu quyền pháp. Anh đây có hai nghĩa: Một là sứ mạng, hai là đức hạnh. Có sứ mạng mà không đức hạnh thì sứ mạng không linh. Có đức hạnh mà không sứ mạng, đức hạnh không quyền. Vì vậy mà buộc hàng ngũ phải cân xứng tài đức.*

*Thiên ân có hai bậc: Bậc hành đạo và bậc giữ đạo. Bậc hành đạo được tu cả quyền pháp; hơn sanh phải tuân nghe sứ mạng ở người. Bậc giữ đạo có pháp không quyền, được góp ý hộ trì, không phần chỉ đạo. Các em nghĩ sao?*

*[Giáo Sư bạch...]*

*Về Thiên ân nơi này khó phần sắp xếp. Nói về hình thức thì không biết lấy gì để phân biệt, vì vậy mà nội bộ lộn xộn mãi. Nói áo mào, nơi này xin không. Nói phẩm trật nơi này phải có. Chẳng biết nghĩ sao! Bây giờ tạm quy định:*

*NỮ PHÁI: Y theo Pháp Chánh Truyền.*

*NAM PHÁI: Lễ Sanh phải đội Khôi Khoa Mạo.*

*Là Giáo Hữu thì đáng ra không được đội khăn. Không dùng Ngưỡng Thiên Mạo thì dùng chi thế vào? Không nên đội khăn trái với pháp đạo.*

*Giáo Sư như vậy cũng tạm được.*

*Hàng Pháp Chánh Minh Tra đội khăn năm lớp.*

Hàng Hiệp Thiên Đài y như vậy là được. Rồi sẽ có một chương trình chỉnh tu từ Sĩ Tải trở xuống. Sĩ Tải có chân trong thông công là Hiệp Thiên Đài thì lại khác.

Các em, các Giáo Hữu nghĩ sao? Có gì trở ngại không?

[Giáo Hữu Xuyên bạch về mào Quyền Giáo Hữu.]

Trắng cả cũng được, vì tạm để chỉnh tu quyền pháp.

Bây giờ có hai việc:

Một là Thiên ân. Thiên ân phải được xây dựng lành mạnh. Thiên ân có ba phần:

1. Cứu Trùng Đài theo Pháp Chánh Truyền mà hành sự và ăn mặc, nhưng chờ xứng đáng sẽ theo màu sắc pháp mình.

2. Về Pháp Chánh Minh Tra thì phải chờ một chương trình chế lễ của Đông Phương và Lý Giáo Tổng quy định.

3. Về Hiệp Thiên Đài nơi này chưa có người thì quyền lãnh đạo Bảo Quân, Thừa Quân, Truyền Trạng chung nhau lo xây dựng.

Hai là về phần thông công, đã bị bao lần thay đổi mà còn phải thay đổi nữa. Vì vậy nơi đây các hiền Thiên ân nên lưu tâm xây dựng một ban phò loan sau này để tiếp xúc cùng các Đấng thiêng liêng. Vì Tiếp Cơ Quân Thầy sắp một việc khác. Thế thì nơi này thiếu phần đó hẳn rồi. Các em lo liệu sớm.

Việc xây dựng chương trình Phước Thiện rất nên, mà cũng gặp lúc phải thời tiến đến. Nhưng khi chương trình đưa ra thì cơ biến hoàn cảnh cũng theo mà tạo thêm nhiều khó khăn. Nhờ ở cố gắng mà thành công bởi điểm chủ trương.

Về Thượng Hội, chương trình năm tới Hội Thánh nên nêu lên ba điểm:

1. Chỉnh tu nội bộ: Thiên ân, bộ máy, các cấp lãnh đạo, Phước Thiện nhơn sinh.

2. Liên kết chi phái nội bộ, Nam, Trung.

3. Vận động thống hiệp Hiệp Thiên Đài.

[Bảo Quân bạch ...]

Cố gắng sẽ thành công. Thôi, chừ hiền nào mệt nhọc được nghỉ. Tái cầu đón Thầy ngự lâm. Đại Huynh xin kiếu.

Tái cầu:

NGOC Kinh Thầy ngự những lo toan  
HOÀNG Phụ thương con phải giáng đàn  
THƯỢNG hạ nữ nam sao chẳng gắng  
ĐỂ ngôi bỏ mặc chẳng suy bàn.

CAO ĐÀI THƯỢNG ĐẾ GIÁO ĐẠO NAM PHƯƠNG

Thầy mừng các con.

Thầy đến cùng các con đã ba mươi hai năm tròn, quyết làm cho các con trở thành người sứ đồ trọn vẹn. Nhưng lòng các con yếu đuối làm cho cơ đạo thăng trầm.

Hôm nay Thầy nhứt định một lần trung hưng chánh pháp, lấy các con làm giá chuộc để danh Đạo được tươi sáng.

Trải qua bảy năm Trung Tông lập pháp lắm bước khó khăn. Kéo dài đến nay mà chương trình chưa đi đến đâu thì năm năm nữa làm sao hoàn thành công cuộc chỉnh tu quyền pháp?

Bây giờ các con đã bội ước cùng Thầy gần hai phần ba trong hàng Thiên ân chức sắc.

Thầy còn chờ các con một ngày gần đây biết ăn năn lo tròn



sứ mạng. Thầy cũng vui lòng chờ đợi. Bây giờ cần cứ vào cuộc khảo thí, Thầy vạch cho các con nơi đây một chương trình tiến triển.

Chương trình này Thầy cho các con biết là sẽ bị nhiều lần mưu chước tà quyền phá vỡ, mà thành công là nhờ ở đức tin. Thầy cho con biết rồi đây huyền diệu Thầy đến không phải chỉ cho nơi này mà khắp trên hoàn vũ. Nếu các con thiếu đức tin thì ngôi Tổ Đình sẽ bị dời đổi.

Các con coi theo đây mà chỉnh tu.

Một là tẩy uế toàn nội địa. Vì ma quỷ đã đem nhơ bẩn rải rắc khắp nơi làm cho điển linh khó ngự, mỗi thông công bị đoạn dứt. Lòng mờ tối của mỗi đứa bị khảo thí. Làm sao nội bộ liên kết, quyền pháp nêu lên. Mà quyền pháp có ứng nghiệm là phải trải qua một cuộc tàn phá, khủng bố triệt để.

Hội Thánh các con nên tuân hành đúng quyền hành chánh của Giáo Tông thì ôn đọc Thập Hình.

Thầy định từ nay trên việc chỉnh tu quyền pháp các con làm được thì thiết lập các đàn cơ cho Giáo Sư, đàn cơ cho Giáo Hữu, đàn cơ cho Lễ Sanh, đàn cơ cho Pháp Chánh, đàn cơ cho Hiệp Thiên Đài, đàn cơ cho Giáo Sĩ Nữ Đoàn Giải Thoát để Lý Bạch chỉnh đốn quyền pháp và cáo chọn, sắp xếp Thiên ân.

Hiệp Thiên Đài lập lại về bộ phận thông công. Thầy thêm Bảo Quân làm Bảo Cơ Quân, Đặng Nhâm làm Tá Cơ Quân. Hội Thánh trông nom thao luyện từ nay cho đến 15 tháng 10 Kỷ Hợi ra hành đạo. Thừa Quân, Thầy gấn cho một phận sự Thừa Sử Quân để lo sưu tập công cuộc sử liệu truyền đạo. Tiếp Cơ Quân Thầy gấn vào Tiếp Cơ Vệ Pháp Chơn Quân lo việc liên giao thống hiệp đồng loan. Điển ký: Truyền Trạng Trinh Cán, Thanh Giang, Thanh Toàn. Độc giả: Sĩ Phú, Hữu

Ngôn và chọn thêm ba vị nữa. Bộ phận này chia làm ba.

1. Tịnh đường thống nhất.

2. Hội Thánh truyền đạo giáo hóa.

3. Chỉnh tu pháp đạo. Các cơ sở dưới nghi lễ, Thầy ban cho Thượng Lý Thanh kiêm chức Hộ Đàn. Gia phong Mân, Rế lên Quyền Giáo Hữu.

Về các khóa tịnh cho chư chức sắc mỗi năm một lần, còn đạo đồ mười ngày trai giới được xin cầu bí pháp do nơi tịnh chủ (15 tháng 10 Kỷ Hợi sẽ thi hành).

Về mở mang thì bước đầu đặt mối thông công giữa các chi phái trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Bước hai lược nhật lại các yếu lý tiềm tàng trong các chi phái để hoàn thành Bửu Chương Pháp Đạo.

Các con điều gì chẳng vừa lòng chẳng?

[Thừa Quân bạch ...]

Huỳnh Thanh Bảo Cơ Quân. Đặng Nhâm Tá Cơ Quân (đồng loan). Sau ngày khai khiếu sẽ ban pháp danh.

Còn các đàn cơ?

[Bảo Quân bạch ...]

Tùy Hội Thánh và sự hội ý giữa đôi bên về Mân, Rế.

[Bảo Quân bạch ...]

Quyền pháp của chức sắc thăng lên nửa phẩm. Lễ Sanh thăng như Quyền Giáo Hữu.

Quyền thì không quyền mà chỉ được vị.

Như Quyền Giáo Hữu [Lễ Sanh thăng lên nửa phẩm] được

sắp theo phẩm vị Giáo Hữu tại hội nghị hay triều lễ, nhưng không nắm chánh pháp sứ mạng, tức là chánh vị Lễ Sanh, nhưng đặc biệt để tập sự lập công tiến lên Giáo Hữu. Về thiên phục cũng cần đội Khôi Khoa Mạo.

Về liên giao các chi phái và tu chỉnh nội bộ thì Lý Giáo Tông sẽ ban chương trình đại ý như lời của Ngọc Chưởng Pháp Trần Đạo Quang.

Về các đàn theo chương trình tu chỉnh năm ba mươi ba nếu trễ có chậm cũng dừng qua Thanh Minh.

Về Phước Thiện là cơ sở thi thiết quyền pháp tại thế, các con cố gắng lo. Tuy làm nó không kết quả trọn vẹn, nhưng cũng là thời xiển minh chánh pháp trung hưng.

Các đàn cơ đặt một chiếc bàn trước án Ngũ Lô. Trên bàn để một hồ lô, một sợi thần thông màu điều dài 3 thước 33 may giáp mỗi để Thiên ân làm lễ đại thể lãnh quyền pháp.

Đàn khai điển dùng hai dây thần thông màu trắng dài 1 thước vào ngày 09-01. Hai con Bảo và Tá Cơ làm lễ thọ phong dưới hình thức một Vô Cực Đồ ○ treo chung một hùng kiếm tại án Ngũ Lô, có đại diện Lương Đài chứng.

Việc ấy cũng còn đợi nguyện lực của Nhâm. Nếu hoàn toàn theo giới thì Hội Thánh lập vi bằng ghi tên vào bộ Thiên ân, bằng không thì chọn kẻ khác.

Hai bộ phận thủ cơ chớ không phải một. Các con lấy nước âm dương Thầy làm phép màu nhiệm để ban.

Thầy mừng cơ đạo trưởng thành  
Thắng bao trở ngại nhọc nhằn khó khăn  
Lòng Trời như tuyết như băng  
Lòng con phải giữ đạo hằng trung trinh

Ngày qua lắm đoạn bất bình  
Lắm trò xuôi ngược thánh hình chẳng nao  
Ngày mai có phải làm sao  
Làm sao cũng có tiêu hao ít phần  
Bên ngoài tìm cách gián phân  
Bên trong nhiều nỗi phân vân ngại ngừng  
Cuộc đời đến bước lao lung  
Khiến nên hoàn cảnh lạnh lùng với con  
Con tu con giữ cho tròn  
Có Thầy thì ắt đời con ngại gì  
Đường lành con gắng lên đi  
Đường chông gai đó chớ đi khổ sầu  
Giờ này Thầy bố phép màu  
Ban ơn các trẻ nên màu thanh cao.

Thầy ban ơn mỗi con. Cơ Trời việc thế, các con chọn nơi mà hành. Thầy thắng.

Trong ngày mãn khóa giáo sĩ 30-10 Mậu Tuất (10-12-1958) Đức Lý Thái Bạch giảng tại Trung Hưng Bửu Tòa giảng giải thêm về cơ chế Hội Thánh theo Dịch lý:

LÝ sanh tâm tánh thiết thanh nhàn  
THÁI vận đương chờ bước đạo sang  
BẠCH ngọc đổ rền kêu khách tục  
GIÁNG thẳng máy Tạo máy ai tàng.

Bần Đạo chào chư hiền đệ.

Giờ này Bần Đạo thể lòng thành kính của chư hiền tỏ qua đôi việc.

(...)

Hôm nay là lúc chư hiền đã mãn khóa Giáo Sĩ, được Hội Thánh chỉ bày, dù chưa am tường sự lý nhưng cũng phần nào

thấy qua cơ chỉ giáo truyền. Giờ này Bần Đạo sẽ bàn định một chương trình ôn tập tồ bồi thánh đức.

Chư hiền đệ ôi! Sứ mạng của nguơn mặt tận đã về ai, chư đệ cũng thấu hiểu. Cuộc tái tạo tân thế giới ở sứ mạng Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. Bao nhiêu đời trước các Thánh đã cho hay, ngày nay là ngày Đức Chí Tôn mở cơ tận độ.

Sứ mạng đã đến cho người Việt, nước Việt. Chính như chư hiền đây cũng còn phân vân nghi hoặc. Sự tin và không tin của chư hiền có nhiều lý do trong quá trình hành đạo, khiến cho lòng chưa trọn, ý chưa thành, đường tu dùn thẳng.

Sứ mạng trung hưng đã nêu lên bốn chữ thuần chân vô ngã. Lấy bốn chữ ấy áp dụng trong cơ Tạo Hóa, đem sự biến dịch vô thường để đưa bước nhơn sanh vào con đường chơn lý. Nói đến Dịch và người học Dịch, chưa một hiền đệ nào đem cái lý dẫn ở sách truyện mà áp dụng cho được phần tổ chức và quyền pháp tu kỹ độ nhơn.

Vì lẽ đó mà chưa thấy đến phần dinh, hư, tiêu, trưởng của cơ lập pháp.

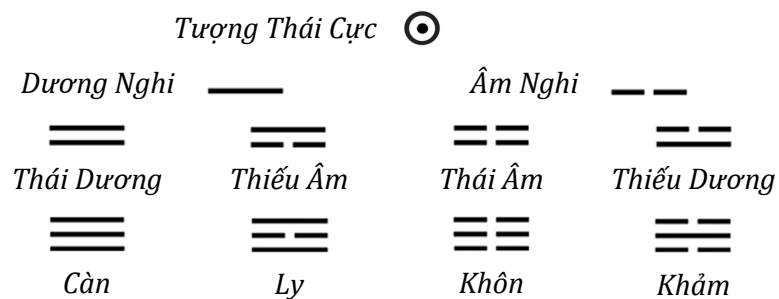
Dịch có ba ngôi: Thái Cực và hai nghi. Đạo có ba đài: một vô vi, hai hữu hình. Ta đem mà so sánh:

Thái Cực là ngôi Tạo Hóa, nguồn cội của Dịch lý, thì Bát Quái Đài là ngôi vô vi lập pháp, chủ thể là Thầy.

Hai nghi là nhị hữu hình đài. Âm nghi là Cửu Trùng Đài, dương nghi là Hiệp Thiên Đài. Hai nghi ấy là âm dương, là then chốt cơ mầu nhiệm.

Then chốt do cơ mầu nhiệm mà có ra tượng. Bốn tượng là Thái Âm, Thiếu Dương, Thái Dương, Thiếu Âm, là bốn cơ quan Hành Chánh, Phước Thiện, Minh Tra, Phổ Tế.

Nói Thái Dương, Thiếu Âm. Thái là gì? Thiếu là gì? Thái là nhiều quá. Thiếu là ít quá. Ít nhiều đối đãi nhau mà bổ bực (2) cho nhau là cơ mầu nhiệm.



Ta thấy dương lên cực độ hay âm lên cực độ gọi là Thái. Thái đến cực, biến thể này sang thể khác. Thiếu chưa đầy nên tấn mãi cho vui. Vì thế mà có ba phái, bốn cơ quan. Ba phái áp dụng Dịch lý mà trị đạo, giáo hóa. Ta áp dụng Dịch số mà truyền công phu. Bốn tượng tác thành tám quẻ. Ta đã có mấy quẻ. Quẻ nào nằm đâu? Hiện nay làm gì?

Vì vậy Bần Đạo muốn chư hiền tìm ra và áp dụng Dịch lý theo ba phái, bốn cơ quan. Mỗi phái lấy Lạc Thơ, Cửu Trù mà xây dựng quyền pháp.

Nếu chư hiền chưa làm được điều ấy thì giáo lý trung hưng bước một khai minh Nho Tông trị thế sao đủ? Còn bước hai khai minh pháp đạo về vô cực bản giác huyền lý của Đạo Tông để tìm thiên văn số hệ làm phương môn khoa học huyền bí để siêu phàm nhập thánh. Rồi còn phải đến bước ba là đi vào Phật Tông để xiển dương quyền pháp càn khôn.

Có một chương trình lớn lao mà chư hiền còn non kém, làm

(2) bổ bực: Giúp đỡ.

sao đương vi sứ mạng đó? Muốn đương vi sứ mạng đó phải trước hết là tu. Tu cho lòng thanh khiết, thanh tịnh. Lòng thanh khiết là làm sao? Có phải trong trắng chẳng? Muốn trong trắng thì phải thanh tịnh. Thanh tịnh là gì? Trước hết là sáu căn, sáu trần làm cho gián cách, rồi lòng và sáu căn cũng làm cho gián cách. Lòng không dính cùng căn, căn không dính cùng trần. Trần căn thanh tịnh thì lòng thanh khiết. Lòng được như nhiên thì bản giác đủ đầy. Bản giác sáng trong thì biết rõ việc Trời việc thế mà tiến thoái theo lẽ Dịch. Tu thân chữa trị cái lỗi khoe khoang, ăn ngon mặc đẹp. Đi đứng nằm ngồi đừng để kiêu khí làm mất vẻ uy nghi, mất người đạo hạnh.

Bây giờ ta phải đi lại con người hồi xưa là con người anh nhi. Con người trong lòng mẹ vị hài mới mất được cái kiêu căng phách lối. Nếu không làm được đứa con nhỏ thì chưa độ được người, chưa cứu được mình. Vì lớn lên gọi mình mạnh, rồi gọi mình khôn, biết chữ có bằng cấp được chức phận. Rồi lớn nhà nhiều cửa, đông con rậm cháu, có thể đủ quyền thì bản ngã mỗi ngày mỗi to, cứ lên, lên cho vút trời, kiêu khí càng tăng, đức lành càng cạn.

Ông thầy bao giờ cũng kiêu cách với đám học trò. Tại sao kiêu cách? Tại biết hơn. Biết hơn là sống tách rời với dân gian tạo hóa. Mà biết hơn cái gì? Không gì biết hơn cả. Dù có học đến đâu, làm ông chúa sự biết cũng không biết tí nào thêm cho bản giác. Vì bản giác đã sẵn có hằng còn, thì mọi người cũng có, cũng còn. Nhưng còn và có kia là không mà có, mà còn mà có.

Vì vậy người quân tử họ chỉ chuộng lấy cái sau của thiên hạ. Vì lúc nào họ cũng đứng sau mà nhìn tới. Sau một người là trước một người. Sau mười người, trăm ngàn người thì được

trước mười người, trăm ngàn người. Vì sao? Vì được đứng sau; đứng sau, đến khi quay lại thì được trước.

Thời kỳ này là thời kỳ Đức Chí Tôn đến đây kêu tất cả chúng sinh quay lại. Vì sao mà Ngài kêu chúng sinh quay lại? Chúng sinh chạy theo bả đời danh lợi tài sắc, chen chúc trong cõi ảo huyền, tranh cạnh nhau vì ý tình dục vọng mà đi xa con đường đạo đức. Vì đi xa mà phải kêu lại. Đứa đi đã quá xa thì quay lại phải ở sau cùng. Đứa mới đi thì quay lại trước hết dẫn đầu cho bao nhiêu kẻ cao quyền cao vị, thì không phải sau mà trước hay sao?

Vì lẽ trên Bàn Đạo muốn các giáo sĩ tu theo lối công phu luôn lòng thanh khiết. Chỉ tập như đứa bé con còn trong nôi mà thôi. Tu làm đứa bé con đó đi. Cười... Vì đứa đó chưa biết ham muốn, nên bản tánh nó được gần Trời, mà nó là đứa đi sau hết đó các đệ.

Vậy khóa này các đệ về lo tu đã, rồi sẽ lo hành. Hành là việc của tu. Có tu được thì mới xứng đáng người cầm giềng Đạo cả. Thầy có trao ủy quyền pháp cũng trao cho kẻ có đức có tài. Tại đây không phải là lý trí mưu xảo, mà là lương năng bản giác. Lấy cái lương năng bản giác làm sức mạnh để đỡ chơn đưa bước cho người đời. Vậy chư giáo sĩ cố gắng luyện mình vài ba năm để trở thành tay khâm sai đắc lực của Thầy, gieo ánh sáng bủa tình thương cho thế gian.

Ánh sáng không phải là lời lợi khẩu khôn lanh hay bài vở đã mang về thụ huấn đôi năm trong khóa. Nếu lời nói hay ho đến đâu mà là lời nói trong miệng kẻ ác đức thì nó là gươm báu vung ra để giết người, làm sao có thể gọi là ánh sáng?

Ánh sáng là bản giác thanh tịnh. Nó không sáng mà sáng không thể tưởng. Ví như bầu điện khí, không thấy hơi thấy tiếng, nhưng mỗi khi ai rờ đến là tê nhức cả người, mở ra muôn bóng đèn đều sáng rõ.

Bản giác quý thay! Người giáo sĩ tỏa sáng bản giác rồi, bấy giờ mới đặt mối thông công. Nghĩa là chuyển dây điện thông công nối cùng Trời thì bầu điện của mình chứa đầy lòng, có đốt đêm đốt ngày cũng còn nguyên vẹn.

Tu đi! Bủa tình thương là sao? Vì bản giác đã thấy được thì vạn vật tạo hóa nhứt thể. Đã biết được nhứt thể thì đem lòng thương yêu, đem tình trù mến, đem ý lo toan. Có phải cốt nhục linh sơn mới coi nhau là quan hệ. Vì vậy đức lương tri đã mở thì tình ấy dồi dào, việc làm không đợi nhắc.

#### BÀI

Chư giáo sĩ nghe Ta dạy bảo  
Ráng lo tu cải tạo thân tâm  
Bốn phương thiên hạ lạc lầm  
Ta người giáo sĩ còn làm thì sao?

Lầm sao được ủy trao giáo sĩ  
Giáo sĩ rồi thiên vị có tên  
Có tên mới có móng nền  
Móng nền giáo sĩ cho bền là tu.

## IV. CÔNG VỤ SỨ ĐỒ

Trung Tông Đạo Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài đang trong kỳ sát hạch nghiêm khắc để đương nhiệm sứ mạng trung hưng, làm sáng danh Đạo, danh Thầy, thế mà các sứ đồ chưa tận lực đảm đương sứ vụ, quyền pháp chưa lãnh hội, chưa suốt thông. Đoàn tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 08-11 Mậu Tuất (18-12-1958) Đức Giáo Tông dạy:

Sự nghiệp Truyền Giáo đã xây lên mấy tầng, đã tô thành bức tường kiên cố. Bức tường ấy là thành trì chánh pháp trung hưng. Thành trì đó có phải là sự hy sinh vô bờ bến của toàn đạo? Bị giết chóc tù tội, hãm dọa thử thách, và cả một sự giác ngộ, xả thân hành đạo, xô ngã lâu đài của quý vương bằng danh lợi ái ân.

Sự nghiệp cao trọng, ân phước lớn lao mà các bậc kỳ cựu dày công như Ngọc Trác, Nguyên Chất, Chơn Khai, Trí Hiển, Hữu Chí, Như Sơ, Nguyên Chí và nhiều anh hùng vô danh lãnh đạo đã dẫn đầu lịch sử.

Đến nay ơn đức Cha Trời đã thị hiện quyền pháp, chủ tọa ngôi trung hưng khai đạo. Nhìn lại nội bộ Lão cũng buồn cười. Sự nghiệp lớn lao mà người đương lấy sự nghiệp đó le the ngơ ngác.

Đức Giáo Tông than:

Ôi! Hồn ở đâu? Xác ở đâu? Lại nữa, người có tâm tư, có trách nhiệm được tin cậy là Thanh Long. Thanh Long là

*phách. Phách là một cơ quan then chốt. Phách là buồng phổi hô hấp mỗi ngày. Ôi, hồn xiêu phách lạc thì làm sao cho thể Đạo an toàn! Quyền đó, pháp đó. Quyền pháp không dính líu tương quan với thể Đạo thì làm sao chánh pháp thành hình. Bây giờ dù có truy hồn hú phách cũng chưa về được với thể Đạo. Cười...*

*Vậy thể Đạo này để nó không hồn. Người không hồn là người ra sao? Ngơ ngáo ngáo ngáo, nào biết sớm thấy trưa, nào tính hơn tính thiệt. Ôi, người đó là người khùng! Người không phách là người điên, hay lãng trí. Không lẽ ngói Trung Tông này để nó hóa ra nguội lạnh không người làm chủ?*

*Hơn nữa, giữa lúc địa vị của ta chưa vững chắc trên lập trường chánh pháp mà bị hoàn cảnh giáo phái ghét ganh, quyền đòi đố kỵ, toàn đạo lâm vào tình trạng đối rét bên ngoài, bên trong lòng mình mệt nhọc với chuyện đời gièm pha bó buộc. Hội Thánh hàng ngũ Thiên ân có ít, không đủ phân phối đó đây. Nổi lại người ít mà còn thiếu tài kém hạnh, đạo đức chưa đáng gương mẫu, chưa trọn hy sinh. Nổi nữa nhà không người lo hết việc, mà còn phải đưa đi đó đi đây. Nổi nữa kinh tế tài chánh eo hẹp, thiếu nhiều điều kiện tiến tới. Trong nền quyền pháp thì tổ chức nhị hữu hình đài chưa lập. Lão khổ trăm bề!*

*Các hiền hôm nay đứng về nơi đây [Cửu Trùng Đài] là anh lớn lo trong lo ngoài, thì sứ mạng từ đây có thể đem thân gánh vác được không? Được hay không thì bốn vị Giáo Sư bàn kỹ rồi ngày rằm Lão sẽ đến chỉ thêm cho. Nếu được thì chọn ngày kiết nhật nguyên thần mà làm lễ hồng thệ, dâng đàn thọ ân quyền pháp. Đưa bửu pháp trấn thần, để trên bàn tòa ngự Hiệp Thiên Đài. Chờ có lệnh sẽ dạy thêm về lễ hồng thệ. Bần Đạo chào.*

Lời Đức Lý Giáo Tông dạy đã cho thấy rõ thực trạng của Hội Thánh bấy giờ. Một số chức sắc, chức việc đem lòng ngờ vực cơ bút, có lời ra tiếng vào rằng chánh đạo được đắp xây ở miền Trung đã bị canh cải đi vào ngõ ngách chi phái. Chánh đạo không không còn giữ theo chơn truyền buổi đầu mà đang bị hai đồng tử chi phối: Một đảng theo hướng của đồng tử Diệu Thông (Nguyễn Ngọc Hòa, vốn từ Hội Thánh Tây Ninh) bỏ Cửu Viện, lập cơ chế hành chánh đạo gồm bốn Cơ Quan; một đảng cho rằng đồng tử Liên Hoa xuất thân từ Chiếu Minh nhiếp theo đường lối tu đơn luyện đạo.

Về phần thực thi quyền pháp thì hai nhân vật cốt cán của Hội Thánh còn đang giông ruổi ở miền Nam. Thiên phong chức sắc Lương Đài quá mỏng. Bốn Giáo Sư Cửu Trùng Đài còn phải kiêm nhiệm giáo vụ ở tỉnh. Bộ phận Hiệp Thiên Đài đang chính đốn nhưng rất thiếu người.

Đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 15-11 Mậu Tuất (25-12-1958), Đức Giáo Tông dạy:

*THÁI bình nhơn loại ước chờ mong  
BẠCH tận càn khôn mới đại đồng  
KIM thạch dạn ai đừng đối dạ  
TIN(H) cầu Tạo Hóa bố thần thông.*

*Bần Đạo chào chư hiền đệ, hiền muội. Bần Đạo mời ngồi.*

*Sự nghiệp cứu thế lớn lao, Tiên Phật đã nhiều công phu xây đắp thì sứ mạng trung hưng không dễ một sớm một chiều mà xong. Các hiền đệ phải kiên tâm lập chí cho nhiều, đem thân thử thách với đời để rèn luyện tâm thân bền vững khỏe mạnh mới đủ phương tiện thay Trời chuyển pháp khai Đạo.*

*Chư hiền đệ đã thông cảm ít nhiều lòng ưu tư tha thiết của Bần Đạo, thì dốc hết can trường, một phen còn mắt, để làm*

*tròn trách nhiệm trong hội trung hưng mới khởi uổng công trình toàn đạo nhiều năm xây đắp.*

*Nói tới hai chữ trung hưng, các hiền đệ đã quan niệm danh nghĩa nó to lớn vô cùng. Nếu không phải chịu mệnh Trời thì tài này đức kia làm sao mong mỏi? Việc cả vạn thế, rộng khắp năm châu, cao thâm mầu nhiệm, đem so với các đệ, làm gì nên sự? Trung hưng không phải việc cải lương giai đoạn hay một đôi làm lỗ trong nội bộ, mà trùng tu chỉnh đốn tất cả, làm cho đâu đó được hưng khởi tinh thần, sự lý phân minh, mọi điều mới mẻ, trong ngoài đầy đầy một tình thương nồng hậu, một hoài bão lâu dài, một sinh hoạt rộng lớn, sáng tỏ láng láng về đạo thái bình.*

*Nói tóm lại, làm sao cho quyền pháp nội bộ trong nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ được một sự chỉnh đốn mới mẻ vững chắc. Làm cho các giáo lý xưa nay tỏ rõ một con đường về với Chí Tôn. Làm cho nền chánh trị thế gian biết bảo vệ nhơn sanh, hưởng cảnh hòa bình đạo đức. Xã hội bây giờ không còn giai cấp rẽ riêng, không còn nhà nước chuyên quyền, nhơn dân thua thiệt.*

*Đức Giáo Tông dạy tiếp:*

*Nền chánh trị như Nghiêu Thuấn xưa kia. Vua như Thuấn áo sòng, nhà tranh, nền đất; tướng như Vũ tay lấm chân bùn. Vua tôi nào nghĩ đến nơi ăn chỗ ở của mình, mà lo cho trăm họ, quên cả mệt nhọc. Vua đến chơi với dân, thông cảm nỗi tình. Dân đến với vua, noi đường hạnh đức. Vì dân qua cửa không ghé lại nhà. Vì nước tình riêng không bận bịu.*

*Thế mà nền chính trị đó còn có người ganh ghét, còn có kẻ gièm pha, còn có tay lợi dụng. Sự nghiệp cũng không bao lâu thì nền an bang quốc độ phải bị đổi thay. Lựa là nơi này giờ*

*đước rọi mười phương tìm không ra vua Nghiêu, tướng Vũ. Lẽ đó là bởi chánh trị tách rời tôn giáo đạo đức.*

*Nói đến tôn giáo đạo đức tách rời chánh trị cũng khó phần bành trướng mạnh mẽ. Vì không được mạnh mẽ nên tôn giáo mới tìm đủ tài lực, cậy đủ quyền thế để tranh đua khai đàn thuyết giáo. Giáo nào cũng muốn mạnh muốn hơn, mới có chê người khen mình. Gây nên công kích mâu thuẫn, hoặc chạy theo thời thế hay nương lấy thời thế chiếm nước cướp dân, làm cho danh nghĩa tôn giáo bị lu mờ, nhơn dân nhắm vào khuyết điểm mỉa mai, nhạo báng. Tôn giáo đổ nát chơn truyền bởi tay người đời óc non trí cạn.*

*Đời thế đó, đạo thế kia, bây giờ giữa các hiền đệ phải làm thế nào? Chạy theo chánh trị chăng? Chạy theo tôn giáo kia chăng?*

*Tôn giáo và chánh trị không đương nổi việc đời ngày nay, không phương cứu được nhơn dân khỏi cơn ác họa, nên Thầy mới khai Tam Kỳ Phổ Độ, trung hưng nền chánh trị Nghiêu Thuấn, nền tôn giáo Phật, Lão, Nho Tông để đời hưởng lấy một cảnh thái hòa, ngày xuân thấy Đạo.*

*Tam Kỳ Phổ Độ hôm nay bị xẻ năm chia bảy cũng là một điều đáng tiếc. Nhưng còn một điều đáng lo hơn bảy nhóm năm chi theo đây cậy đó. Pha lẫn chung rượu bồ đào với chung rượu men ngô. Đem đường thần thông cứu thế nhuộm lấy màu đời đen đỏ, làm cho pháp đạo không linh.*

*Hôm nay thế đạo bị nghiêng chình, quyền đạo yếu mềm bởi nội tình chức sắc nhơn sanh chưa giác ngộ.*

*Có hưng có đổ, có hỏng suy mới có xây dựng. Chí Tôn ban sứ mệnh ở đây, pháp đạo trao vào tay những trang Thiên ân thật dạ. Bây giờ các hiền đệ nếu đã nhận rõ con đường và sứ*

mệnh trung hưng, một là tin ở quyền năng vận thời, hai là so sánh chọn một đường sống cho nhân loại, ba là phải quên thân vì Đạo. Nếu được ba điểm đó thì cùng Lão làm lấy nhiệm vụ trung hưng.

Nhiệm vụ trung hưng còn phải trải qua một thời kỳ dài mới thành công trọn vẹn. Đời các đệ chưa rồi, thì lo rèn luyện nung nấu lòng con dạ cháu kế tiếp để hoàn thành nhiệm vụ. Đừng dục vọng, đừng nóng nôn. Phải chậm rãi tuần tự với thời gian chờ thời đợi vận. Thời đã có, vận đạo được hanh thông thì chừng đó ta sẽ tiến mạnh khắp nơi khắp chốn.

Bây giờ thời chưa gặp, vận chưa hanh, lo đóng cửa tu thân, đào tạo nhóm con em đủ đức nên tài, dìu dẫn sắp xếp trong gia đình trên hòa dưới thuận. Gia đình hay nội bộ trong nền đạo làm sao có một chủ trương lành mạnh. Các nhân viên bộ máy chạy đều. Nam nữ đồng sức, dưới trên đồng tình. Lo cho nhau đủ ăn, khảm tiêu,<sup>(1)</sup> đời sống tạm thời khỏe vui. Nhà nào nhà nấy thương yêu tin cậy, giúp nhau theo tổ chức dựng xây.

Xây đắp nền hơn đạo cho mạnh cho lành. Về việc cưới gả phải được đề cao, xây dựng hạnh phúc vợ chồng ngày mai, cho đạo hữu thành những gia đình tân dân mình đức. Đừng lầm nghĩ hơn đạo là thường là kém. Phải lo hơn đạo cho vững chắc, đời sống con em có nuôi có dạy khôn lớn thì gái trai nên đôi lứa. Đau được cấp dưỡng. Chết được chôn cất rõ ràng. Đừng nghĩ nhẹ điều này mà đi vào nơi mông lung vô vọng.

Về thiên đạo Đoàn Giải Thoát, chức sắc Phước Thiện và chư Thiên ân quyền pháp không thể làm như ý chư đệ mà thành được. Mỗi một việc làm chia nhiều giai đoạn, từ đầu đến cuối, từ dễ đến khó, từ thấp đến cao. Đừng nói cao mà làm thấp.

---

<sup>(1)</sup> khảm tiêu: Đủ tiêu dùng.

Đừng nói ra được mà làm không được. Phải đặt con đường mười năm, hai mươi năm. Mỗi năm một bước. Mỗi bước phải làm gì? Như nói tu: Ăn chay cúng nước; hành công lập quả; tập những khổ hạnh; đào luyện tư tưởng, chế ngự ăn mặc đi, sống với tinh thần vô ngã; tham thiền luyện tánh. Dù dốt lẫn hời. Đừng ép ai không đủ sức và chưa giác ngộ.

Về giải thoát, trong thời gian vào ở nhà tu ba năm, không theo ý mình mà theo quyền pháp. Ngoài ba năm đã được điểm đạo thì quyền đi đây đó tự do, nếu xét người đã nên tự chủ. Trước ba năm có ba năm công cán, ba năm đức hạnh, ba năm vào nhà kín luyện thần nhập diệu. Không nên đưa cao mà té sâu làm hỏng danh quyền pháp.

Về chức sắc Phước Thiện thì cũng chia ra mười hai năm mà vạch chương trình tu công lập hạnh.

Chư Thiên ân cũng vạch một chương trình năm năm để tiến tới sứ mạng. Đừng buộc lắm. Về Giáo Hữu trở lên là thiên đạo, đi mấy năm vậy mới chí thiên đạo.

Sang xuân lo chỉnh đốn mọi mặt lại tất cả, nhất là hơn đạo (Phước Thiện). Các cơ quan chức sắc trong Hội Thánh mở một vài kỳ tu học xiển luận các điều chuyên trách.

HÀNH CHÁNH: Khai cứu trừ mà an bài trật tự trên dưới.

PHỔ TẾ: Khai cứu trừ mà giữ đạo, truyền đạo, giáo hóa.

PHƯỚC THIỆN: Khai cứu trừ mà tạo thế khai thế tân dân.

MINH TRA: Khai cứu trừ mà bảo pháp.

Mỗi cơ quan đặt ra một câu. Ví dụ: Ngũ hành thì áp dụng phần an bài thế nào? Áp dụng phần truyền, giữ đạo thế nào? Phần bảo pháp và tạo thế làm sao?

Học một câu cho rành. Người Thiên ân và kẻ tín đồ đạo hữu



cũng học câu đó mà áp dụng khác nhau. Ví như câu đó về thiên đạo thế này, về nhân đạo thế kia, vạch một chương trình chung rồi mỗi người chuyên môn mỗi việc. Không ai đi ngoài câu ngũ hành đó. Các đệ nhó học, sau chỗ nào chưa thông Lão sẽ khải thị cho.

Về việc huyền chức, nhờ đó mà tu. Nếu cần cứu chuộc họ bằng quyền sống thế gian cũng không phải tại chức vị làm trở ngại. Vì người nào quá tệ không kính tôn quyền pháp thì tùy Hội Thánh sắp đặt. Nhưng trước khi huyền chức hay bãi cũng nên khuyên can giác ngộ nhiều lần, để tội!

Về nghĩa địa, điều đó Lão có hứa sẽ lý giải nhưng chưa có dịp. Nó quan trọng vô cùng. Mỗi lần hồn xuất ra khỏi xác, thì xác ấy gọi là chết. Nhưng trong xác đã đành chết rồi mà cái hồn đôi khi cũng lượm vướng theo mồ mã, lấy đó làm nơi nghỉ chơi tạm trú. Trong cái xác còn thịt xương chưa ẩm nát thì các căn thức, thần kinh, nghiệp ý, vĩa phách chưa đi trọn. Vì vậy mà ở một nghĩa địa được nơi quyền pháp chọn đặt, có Thần trông nom, có điển linh thường soi rọi. Nên dù hồn chưa đi trọn cũng được yên tĩnh mà hối tiền, hồi hướng, không bị ngoại đạo tu la cám dỗ, ngạ quỷ nhiễu nhiễu. Nên có nghĩa địa cũng là dưỡng phần hồn trên phương diện tận độ. Vì vậy nên hiểu mỗi họ đạo đều có, là lợi về phương diện tận độ.

(...)

Về việc tổ chức Hội Thánh nơi đây quyết phải tiến hành đương vi sứ mạng. [Trần Văn] Quế và [Thanh] Long sẽ có một kỳ đàn. Bàn Đạo sẽ xếp theo quyền pháp trong chương trình chỉnh tu quyền pháp. Nhưng cũng cần có một sự nghiệp uy nghi, thì Hội Thánh gần đây sẽ có người đủ điều kiện lãnh đạo. Các hiền cần phải trọn tin. Các hiền Phấm, Tín, Hậu, Trương phải tự đương trách nhiệm mà lo an bài quyền pháp dưới

trên. Mỗi hiền có một trách nhiệm. Ai lo phần nấy.

Về lãnh đạo cơ quan, thì Hội Thánh Hành Chánh để cho Thượng Thanh, Phước Thiện để cho Thái Thanh, Phổ Tế để cho Ngọc Thanh.

Ngọc trông nom về Phổ Tế mà xây dựng thế đạo. Thái trông nom về Phước Thiện mà xây dựng thiên đạo.

Còn chọn mỗi thánh thất một vị đầu họ. Một là chức sắc tuyên bố giữ quyền ba năm. Hai là chọn tại địa phương có người xứng tài đức không luận Lễ Sanh hay Giáo Hữu. Vì trong thời biến để có người an toàn bảo pháp.

#### THI

Đàn nay điển huệ khó chan đều  
Tìm hiểu lời Ta rẽ bước theo  
Ngày đến mới hay cơn tái tạo  
Trung hưng quyền pháp gắng trồng gieo

Gieo trong thánh huấn thiệt mà hư  
Ai giỏi tìm là gọi Giáo Sư  
Đất Việt chọn ai dân cửa Thánh  
Biết rồi nhứt nhứt phải ưu tư

Tư ưu lo gánh nợ nhân quần  
Quần chúng chưa rành chỗ giả chân  
Chọn thật lời Ta khuyên gắng lấy  
Đương vi quyền pháp gọi hồng ân

Ân phước Thầy cho ráng đáp đền  
Làm sao cho Đạo mọi phần nên  
Đừng rằng ý lại ai đâu nữa  
Nắm lấy mối giềng cứu tuổi tên

*Tên tông Truyền Giáo, pháp trung hưng  
Hưng đạt lòng ta phỉ chí mừng  
Mừng hội thắng bình ơn cứu Chúa  
Đề phòng kẻ nghịch núp sau lưng*

*Lưng đầy mặc kẻ bán buôn đời  
Chưa chủ lòng mình cũng bận chơi  
Cát bụi có tung chùng gió đập  
Sóng yên gió tạnh bởi thanh trời*

*Trời thanh muôn sự đều lành  
Trời đông sóng gió tung hoành cũng kinh  
Bắc Nam một mối tượng hình  
Bảo an quyền pháp, giữ mình những con.*

Trong việc sắp xếp an bài quyền pháp Hội Thánh, nữ phái được Ôn Trên đặt dưới quyền hướng đạo của bốn nữ Giáo Hữu là Hương Yến, Hương Huyền, Hương Hòe, Hương Thực. Nữ Đoàn Giải Thoát tu cầu đạo pháp dưới quyền huấn đạo của Đức Ngô Minh Chiêu. Tu xá đặt ở Tam Kỳ (Quảng Nam), được Ngọc Giáo Sư Trịnh Trung Tín và Cơ Quan Phước Thiện bảo trợ.

Đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa, Tý thời ngày 16-11 Mậu Tuất (26-12-1958), Đức Quan Âm dạy:

*QUAN chiếu bản lai khai bản giác  
ÂM thanh sắc tướng hoá thành chơn  
BỒ đoàn ngồi luyện tu đôi lúc  
TÁT(C) Phật tạo Tiên mới rõ hơn.*

*Bần Nữ chào chư Thiên ân, chư đạo muội. Giờ này Bần Nữ thừa chiếu chỉ Thiên triều đến đây để dạy công việc tiến hành của bốn cơ quan và nữ phái. Chư Thiên ân an vị.*

*Cơ đạo trải qua thời gian chưa phải nhiều, mà sự thăng trầm tụ tán, vinh nhục thịnh suy đã diễn bao nét bi hùng. Bần Nữ lấy làm e dè cho cuộc diễn tiến ngày mai. Cuộc đời buổi hạ nguơn này mỗi một giờ, một phút diễn tả đủ trò ảo hóa. Làm cho loài người không phân biệt giả chơn, nên không tự chủ tự cường. Ai cũng bị vật chất thôi miên, lợi danh ám ảnh, lôi cuốn cả cuộc đời vào nơi bể tham sân, núi gươm, ao lửa. Loài người rồi đây sẽ bị hành phạt một cách xứng đáng bởi tội ác bạo ngược sát non. Trước tòa phán xét không có một người nào trọn vẹn được ơn phước quyền năng.*

*Nay, riêng nơi này được mang danh thánh địa, chịu dưới quyền pháp Kỳ Ba, mà Thiên thơ từ lúc tạo cõi đời đã sẵn có trong chương trình dựng nên loài người tại thế gian. Thế mà cũng không tránh khỏi cuộc hành phạt ấy.*

*Loài người ngày mai đều bị ném vào trong ao lửa và còn phải chịu nhiều cuộc hành phạt khác cho đến ngày tận chung tuyệt diệt. Nhưng trong loài người có kẻ hay người dở, kẻ trí người ngu. Nên để cứu lấy loài người dựng nên thánh đức, tái tạo một cuộc đời thanh bình là phải dựng nên một chánh pháp.*

*Nền chánh pháp Kỳ Ba này mà không được đại xá tận độ, thì cơ sàng sậy còn lấy được bao nhiêu? Mà nền chánh pháp trao cho một dân tộc hèn yếu, một quốc gia nhỏ bé để làm nơi cứu chuộc cho loài người trên bốn bể là lẽ công bình. Ở sau được nhắc tới, mà cũng tỏ được quyền uy thị hiện của Thầy cho non loại một bài học để trừ dẹp cái bệnh kiêu căng, cái lòng ích kỷ, cái thói ngang dọc bạo tàn, cái lối anh hùng trí dũng, chẳng kiêng oai đức, chẳng thối lễ Trời.*

*Bài học này là ân phước của dân được chọn, nước được đặt quyền pháp, làm nguyên cơ cứu độ. Dân tộc này có thấy danh*

*dự đó chưa? Chư Thiên ân đã biết mình trong ân phước này chưa? Chư đạo hữu có sung sướng hân diện trước loài người bằng nét thanh cao được nhiều an ủi không?*

*Chắc toàn đạo nói chung chưa thấy vinh hạnh đó. Bây giờ Bàn Nữ muốn bàn cùng chư Thiên ân nơi này. Đã mang lấy cái tên trung hưng chánh pháp, đường đường một Hội Thánh lên tiếng cùng với mọi người, chư hiền phải làm sao cho xứng đáng cái tên tuổi đó. Đã nhảy lên lưng cọp thì không còn dự dự gì nữa. Cứ cương quyết võ đầu nắm cổ mà giục tới. Đứng trên vũ đài còn sợ ai hơn ai giỏi. Cứ đương nhiên một tài vũ dũng chào địch thủ, thử lấy tài ba. Còn ngại gì nữa? Còn chờ ai, nhường ai nữa?*

*Quý hiền mau lên! Quyết liệt với chí mình và trách nhiệm đã giao. Phải tự nói ngoài mình ra không còn ai. Sứ mạng cải tạo thế gian dựng nên chánh pháp là mình. Mình mới ngăn nổi đoàn quân khát máu loài người. Mình mới cứu được người trong cơn khốn cùng bát loạn. Ngoài mình còn ai, y lại ai? Trông cậy vào ai? Ai làm được việc này? Chỉ có người lòng thành được ơn ủy thác. Nói vậy để mạnh mẽ lên, thấy được việc làm của sứ mạng. Nên bỏ cái thói rụt rè nhác nhóm,<sup>(2)</sup> cái lòng dự dự nữ nhi. Hất cả danh lợi ái ân, lìa quê hương nhỏ bé, tình tứ hẹp chật, hạnh phúc bản thủ, sự nghiệp nhỏ nhen, đem lại một tình thương đầy nhựa sống bao la cho nhân loại. Có gì phải lẩn quẩn loanh quanh, nay nhà tư mai cửa đạo, con khờ vợ yếu, dốt chữ đói cơm, cứ bận bịu chạy sớm lo chiều để cho tròn hơn đạo.*

*Ôi, nhỏ nhen! Việc ấy chưa phải việc hướng đạo. Thiên hạ trên thế gian còn biết bao nhiêu người không nhà ở, không*

---

<sup>(2)</sup> nhác nhóm: Lười nhác, không muốn làm gì hết.

*com ăn, không thân thiết, không được mạnh lành, không có tự do. Không những phần xác tội tàn mà phần hồn cũng mờ đen ngu dại. Sao người hướng đạo không thương, không nghĩ đến đời họ đương kêu khóc rên rỉ kia? Họ sắp chết vì đói vì dốt, vì yếu, vì cô đơn, vì thất trận. Sao không đến cứu họ để thể hiện lòng háo sanh với một mạng sống không dễ? Lòng hướng đạo nên lớn mạnh, nên dũng cảm, nên lập chí anh hùng. Đừng thấy người mạnh, người đông mà rụt rè. Phải đương vi bất nhượng trước bất cứ một hoàn cảnh nào. Làm theo Y Doãn đi! Thái Công đi!*

*Đời khổ đã đến nhiều rồi! Nhơn loại quần quai khôn cùng dưới cảnh hình phạt, không lẽ để kéo dài thời gian. Phải làm sao cho nhơn loại bớt nỗi đau khổ kia. Tiếng nói quyền pháp đã đến tai người chưa? Lời an ủi đã xoa dịu vết thương của người đương nhức nhối kia chưa? Đời sống lầm lỡ đã được lên tiếng gọi về nẻo thẳng đường ngay chưa?*

*Ôi! Hội Thánh đã làm gì để bảo vệ hòa bình, bảo an nhơn loại? Lời nói chưa vang, việc làm chưa đến, mà hàng rào phân cách lại được kín vây. Giặc cướp đủ bốn phương đã ó lên để quyết hãm thành lẩn đất. Nếu quyền năng cho phép thì nó đã chích xong ngòi lửa năm châu một lượt rục lên, đốt sạch sành sanh.*

*Thầy còn chờ một lời ăn năn, một cơn hoán cải, mà cũng ân phước dành riêng cho theo đất nhỏ bé này, nhiều lần dữ lại thành may. Lưỡi kiếm đã kề cổ dân này mà phút chốc trở về cổ người hại.*

*Nói đến bên ngoài, chư Thiên ân đây còn đương thời kỳ chuẩn bị để rồi đăng đàn thuyết giáo mười phương. Nhưng nói chuẩn bị thì Hội Thánh đã chuẩn bị gì? Qua sông ư? Có thuyền không? Lên đường ư? Ngựa trắng cương chưa?*

*Nội bộ còn mê mết, đầu đó chưa rời. Nói đến Thiên ân thì không người nòng cốt gương mẫu. Nói đến bộ máy, bộ ngược bộ xuôi. Bàn đến nội tình kẻ vầy người khác. Trông qua hàng ngũ rối loạn rã rời. Ngó đến nhơn sanh như gà mất mẹ.*

*Phước Thiện đâu? Sao chưa đổi được thói tệ ra lành, đời loạn ra trị, cảnh đói rét được ấm no?*

*Phổ Tế đâu? Làm gì mà chưa xoa dịu nỗi đau thương của đời? Đây đường tối tăm, đuốc đèn chong dậy! Đây đường làm lũi, tiếng còi cứu thế tức mau! Đây bị quỷ chước dỗ dành, gây pháp tung đưa ngăn bọn mỹ!*

*Hành Chánh đâu? Không an vị để cho quyền pháp được linh. Không thấu lòng thấu cảnh nghiêng chình mà lập dựng một nền phong hóa mới.*

*Người người ham danh chuộng lợi, quên cả nghĩa vụ làm người. Sao không bảo người bỏ cái danh giả tạm, cái lợi ảo huyền, tìm đến cái lợi vĩnh cửu, thất bảo kim cương, cái danh chơn thật mỹ miều? Danh ấy đáng khen, lời ấy đáng chuộng.*

*Vậy thời kỳ chuẩn bị là thời kỳ củng cố nội bộ. Phần tu chính quyền pháp Thiên ân. Về hình thức cũng là một việc cần, để cho Giáo Hội uy nghi, cho sáng danh tận độ.*

*Phần bảo dân dưỡng thiện, cố gắng mà xây dựng một nền phong hóa đạo đức trong nội bộ. Nhà nhà đầy vui tươi thuận thảo. Người người đều vui tươi mạnh lành. Làm sao cho lẽ sống được phục sinh, ân phước đó mới nên trọn vẹn.*

*Hiện tình nội bộ chưa thể nói là được sống trong lẽ sống đời đời. Sống đây là cái sống tạm thời của xác thịt, chớ linh hồn đã chết tự bao giờ. Người có hồi sinh chỉ nhờ ngọn lửa của điển quang sưởi lòng tê tái. Ráng làm cho họ mạnh thêm,*

*lành thêm. Lấy họ làm con người kiểu mẫu, con người mới của thế hệ ngày mai.*

*Con người mới là con người được phục sinh, sống trong quyền pháp. Người sống trong quyền pháp dạy họ biết khôn ngoan về nghĩa vụ làm người, cách tương quan trong gia đình và giữa tình đồng đạo. Dựng vợ, gả chồng cho họ. Xây dựng gia đình hạnh phúc, để người họ hưởng lấy ân phúc, lấy đó làm gia đình kiểu mẫu, gia đình mới của thế hệ ngày mai. Gia đình giữa nhau kết thành một tràng bình đẳng, bác ái, bỏ bực xây đắp cho nhau, để tiến đến một gia đình công cộng.*

*Vậy Hội Thánh cố gắng hiệp cùng các cơ quan Hành Chánh, Phổ Tế, Phước Thiện, Minh Tra, nữ phái để hoàn thành chương trình giáo hóa cho rồi. Mỗi cơ quan đều làm một việc chung, chia ra kẻ làm việc này, người làm việc khác. Trên lễ lối tổ chức đầu đó phải được tùy khả năng, tùy tài đức mà phân công, chớ không phải mỗi ngành mỗi cấp mà riêng rẽ nhau. Ai cũng ghé mắt trông dòm, để tai nghe ngóng, mà lo xây dựng cho mạnh cho lành.*

*Về thế đạo, lo xây dựng đời sống vật chất cho toàn đạo, đem hạnh phúc thế gian đến cho nhà người. Con nhỏ con lớn, người cha người anh, kẻ ruột kẻ da, phải có sắp xếp thứ tự rõ ràng, làm cho đầm ấm tươi vui, trong ngoài không rối loạn. Mở ấu nhi, dục nhi viện, để rèn luyện người mới lên hướng đạo Thiên ân. Mở tịnh xá nhà tu để gọi oan khiên, đưa bước tự do cho đạo hữu lập trường công quả. Mở công nghiệp, nông thương làm chỗ đào tạo chuyên viên, tạo nên của lễ cứu chuộc.*

*Thôi, Bần Nữ xin chào chư hiền đệ, chư đạo muội.*

*Đàn ngày 17-11 Mậu Tuất (27-12-1958), Đức Quan Âm dạy tiếp:*

*QUAN thân bản giác diệt vô thường  
ÂM tận quần mê ngộ nhứt dương  
BỒ hạnh noi theo đường đạo đức  
TÁT(C) ân tác phước hưởng thanh bường.*

*Bần Nữ chào chư Thiên ân. Chào chư đạo hữu, đạo muội.  
Chư môn tọa thiền nghe dạy tiếp bài.*

*Buổi đời mạt pháp, nhưn loại tập nhiễm thói hư nết xấu của  
đời, từ vô thi dĩ lai <sup>(3)</sup> chông chất ngập đầy trong khuôn trời  
đất. Cảnh sống phàm phu nhích chơn há miệng đều là tội lỗi.  
Loài người gây tạo đầy đầy ác họa, nào biết nào hay, nên phải  
chịu quẩn quanh trong sáu đường ba nghiệp. Làm sao thức  
tỉnh thế gian quay chơn trở lại?*

*Nói đến thế gian là một sự lầm lỗi to tát, không còn tồn tại  
lâu dài. Đời hạ nguon mạt tận, thì người hạ nguon cũng tiêu  
vong. Tất cả theo cội đời này mà tiêu diệt. Không còn một cái  
gì sót lại ngày mai. Vì người hạ nguon là người ác, đời hạ  
nguon là đời cùng. Đã ác và cùng thì làm sao làm được con  
người ngày mai?*

*Con người ngày mai là con người bởi sứ mạng được chọn.  
Người ấy đã sống dậy ở cõi lòng. Lòng họ dính liền cùng Tạo  
Hóa với vạn vật bình đẳng nhất thể. Họ không thấy ai là người  
thân, kẻ thù. Vì họ biết xấu hổ nên họ được tinh tiến trên  
đường đạo đức. Buông xả những mối hại danh sắc ái ân, giải  
thoát tất cả cái gì ràng buộc nhỏ nhen tà vọng. Nhờ biết xấu  
hổ mà chừa được lòng tham muốn, tánh tham sân, đoạn ba  
nghiệp, lấp sáu đường, diệt vô minh, bản giác trở nên sáng tỏ.  
Đó là người ngày mai.*

---

<sup>(3)</sup> dĩ lai: Cho tới nay.

*Muốn có người ngày mai ở trong đời thượng nguon thánh  
đức, gọi là nguon tái tạo thanh bình, bắt đầu từ đây lo xây  
dựng đào tạo con người mới, con người chất phác đạo hạnh.*

*Con người mới ở trong nguon mạt tận này dù cho họa hại  
đến đâu cũng không tuyệt diệt. Vì người đó sống bất diệt,  
không chạy theo cái chết của quỷ ma, vô minh nghiệp chướng.  
Đời này làm sao có được con người ấy? Vì cái phàm phu ma  
quỷ này không một vọng niệm nào là trong sạch thì đời sống  
họ làm gì có được trong sạch mà làm người ngày mai. Bởi biết  
xấu hổ, họ làm được người ngày mai.*

*Đã nói [người] hạ nguon là người đen tối. Tội ác loài người  
cũng như đám cây hạn hán đốt thiêu. Sinh khí khô cạn nơi  
thân cây, nhưng khi có được dịp hồng ân mưa móc, cây nào  
còn nhựa sống thì chỗi hình nứt lộc. Cũng như người còn đôi  
chút lương tâm, nghe đến đạo đức sanh lòng ngưỡng mộ. Vì  
người đã mộ biết điều lành nên theo, điều dữ nên tránh. Nếu  
thân bị lầm lỡ, bị thối hóa thấp hèn, mà biết xấu hổ, biết lập  
chí buông xả, là lòng người sống lại.*

*Vậy nói đến người mới là nói đám người nào? Đám người  
được chọn, đám người vì sứ mạng đến đây, đám người sớm đã  
giác ngộ đạo đức. Người đó là ai? Có phải chư Thiên ân chức  
sắc, chức việc và đạo hữu không?*

*Nếu nói người là người Thiên ân hướng đạo, thì đã có khi  
nào biết xấu hổ không? Hay đã được cái danh Thiên ân, cái  
chức hướng đạo rồi đem lòng cao ngạo không biết xấu hổ?*

*Đã là Thiên ân, mà không xứng đức hạnh, sao không xấu  
hổ? Đã là chức sắc, chức việc mà chưa đủ ân oai quyền pháp  
để trị đạo giáo dân sao không xấu hổ? Người hướng đạo dẫn  
đạo nhưn sanh, mà mình mờ mịt tối tăm, hướng ai? Một người*

mù dất một bầy đui sao không xấu hổ?

Biết xấu hổ với thân phận, ngôi phẩm chức vụ mà không tròn không xứng, lấy làm ăn năn, lấy làm lo sợ. Nhờ biết xấu hổ mà cố gắng lòng mình, xa điều quấy thói hư, buông bỏ ý tham mê ưa muốn, để được nhẹ nhàng, để nên trong trắng, để hưởng tự do chung cùng Tiên Phật. Đó là phương chính tu, tẩy sạch phàm phu tội lỗi. Cũng như tẩy gai tề nhánh cho cây được suôn sẻ thẳng ngay.

Chư hiền ân nên xây dựng mình bằng pháp môn xấu hổ để trọn ân nên Thánh ngày mai.

Về bốn cơ quan, Đức Bồ Tát dạy:

Phần Hành Chánh, Phước Thiện, Phổ Tế làm một chương trình chính tu nội bộ, tương quan trên dưới, nút trí thực hiện. Đừng chênh lệch nhau. Đừng riêng rẽ nhau. Phải nương tựa nhau, bàn tính với nhau để đưa bước nhơn sanh thành hình Hội Thánh. Cơ quan Minh Tra lo theo bước ba phần trên mà nhận xét để bảo tồn luật pháp.

Về việc sắp xếp nội bộ chờ kỳ đàn Hiệp Thiên Đài sẽ đặt lại bộ máy, sắp xếp việc làm. Bây giờ trong giai đoạn hỗn hợp, Hội Thánh thiếu người, chia nhau lo xong mọi việc.

Việc thi hành quyền pháp, chư hiền phải lo một chương trình, trước định liệu công tác ngày mai, rồi sẽ cùng Thiêng Liêng châm chước sửa đổi.

(...)

Việc cơ sở liên lạc cũng cần lắm. Nhưng hiện nay mỗi nơi thiếu người mà cũng ít ai lưu ý. Ngành Minh Tra là quan hệ cần thiết, nên tổ chức không sâu rộng, quyền pháp không diều dộng, lẽ lối chưa rành. Ngay bây giờ đặt nó là quan trọng. Lờ

nói cho linh, việc làm cho sống, con người lãnh đạo nó là thần minh.

Phải sợ người trên. Phải kiêng người chức lớn. Nếu lớn nhỏ không phân biệt, trên dưới không rõ ràng, thì làm sao tránh được điều chuyên quyền loạn pháp? Nên chư Thiên ân trước phải trọng mình và tôn trọng lẫn nhau. Dưới kính trên, trên nhường dưới, thứ đệ phân minh trước mặt Thầy, đừng nên làm trái thánh ý.

Biết tôn kính quyền pháp Thiên ân là thương Thầy mến Đạo, góp công xây dựng giáo quyền. Ai trái phản là người phá hại tổ chức. Nếu nhơn sanh không kiêng sợ chức sắc, thì nhơn sanh nương đâu mà đắc đạo? Cây đâu mà được quyền pháp chở che? Nhơn sanh coi chức sắc không ra gì, coi nhẹ coi thường, coi như thế là coi Trời không ra chi. Đã phạm tội với Trời làm sao được cứu?

Còn giữa các hàng đẳng Thiên ân cũng phải kính mến nhau, buộc phải giữ yên trật tự. "Một đức trỗi hơn một phẩm cao."

(...)

Về Phổ Tế, năm nay cũng nên chuẩn bị xây đắp hàng ngũ nội bộ của mình. Chọn giáo sĩ chia làm nhiều cấp. Mỗi cấp có một tên riêng để gọi. Bộ máy củng cố, việc làm nhờ lẫn nhau. Các hiền có trách nhiệm đều vào Nam là điều đáng khen mà cũng đáng lo. Nội tình tại Hội Thánh không người chủ trương, không thân ký ngụ.

Đàn ngày 27-11 Mậu Tuất (06-01-1959), Đức Lý Thái Bạch dạy về cảnh đời dâu bể đổi thay của buổi cùng mạt. Loài người thống khổ chết chóc đau thương, từng phút từng giờ sinh ly tử biệt. Ấy cũng bởi tội lỗi con người gây ra nên phải

chịu trừng phạt. Nhưng Đạo khai để cứu đời nên Hội Thánh phải trọn vẹn thánh hình, quyền pháp tinh minh. Thiên ân phải đủ tài gánh vác sứ mệnh cứu độ quần sanh. Mùa xuân đến (Kỷ Hợi) được tiếp ân khai xuân phước thiện, Hội Thánh được lệnh soạn bài kinh cầu nguyện Phước Thiện và trình Ông Trên duyệt để rồi ban hành cho toàn đạo đọc vào thời cúng giờ Ngọ mỗi ngày.

Trong đàn này, Hội Thánh bạch về việc kết tập Bửu Chương Pháp Đạo, Đức Lý dạy:

*Sắp theo Bửu Chương, làm được thì nên soạn theo lối Kinh Lăng Nghiêm. Còn không thì như hiệp tuyển cũng được. Nhưng sẽ ra một bản kinh trong thời trung hưng đạo pháp. Nếu được ân phước nơi đây đón tiếp thì quý biết chừng nào!*

Đàn ngày 29-11 Mậu Tuất (08-01-1959), Đức Hưng Đạo Đại Vương truyền lệnh: “*Đọc lại bài kinh cầu nguyện [Phước Thiện].*” Ngài phê:

*Bản Thánh lấy làm buồn. Đã hiện ở luồng điển chia làm ba đoạn trong một bài kinh bố điển thì thế nào cơ sở Phước Thiện cũng bị trở ngại ba lần mới thành công. Dù có buồn cũng không sao sửa được máy Trời. Bản Thánh chỉ khuyên toàn đạo tu, một lòng dũng tiến và dốc hành trì pháp môn.*

*Bài này đáng ra được thêm vào một vế nữa về Tam Giới, Cửu Thiên hội bàn chư Phật Tiên, Thánh Thần thì quý biết chừng nào. Sao các đệ không nghĩ đến điều đó để cầu lấy thần lực quần Tiên gia hộ cho mạnh mẽ lên?*

*Thôi, Bản Thánh chỉ cho biết vậy. Mỗi đợt sẽ dẫn lời pháp môn.*

Bài kinh cầu nguyện Phước Thiện chưa hoàn hảo, Đức Trần Tổng Lý vẫn ban hành để tụng vào thời cúng Ngọ:

*Lòng thành vọng bái Thiên Nhan  
Thương con Thầy đến bảo toàn căn nguyên  
Mừng nay chánh giáo quảng truyền  
Bảo dân dưỡng thiện pháp quyền Thầy ban...*

Trong thời buổi chiến tranh loạn lạc, cuộc sống lâm nguy, Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài được Ông Trên thúc giục phát huy pháp môn phước thiện. Đức Liễu Tâm Chơn Nhơn đảm nhận phần linh hướng vô vi Cơ Quan Phước Thiện. Đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 16-01 Đinh Dậu (15-02-1957), Đức Lê Văn Trung dạy:

*Phước Thiện là nền tảng hòa bình, hạnh phúc, ấm no, theo tình đồng đạo. Tình là sự thương yêu. Đồng là sự bình đẳng. Đạo là sự sống. Sống bình đẳng và yêu thương thì sống không phải bằng máu đỏ thịt mềm. Ngoài áo cơm còn phải bằng hơi thơm, ánh sáng. Ánh sáng là sức nóng làm cho ấm áp muôn loài. Hơi thơm là không khí điển linh để trợ trường vận hành và đẹp thối trừ hôi, khai thông chướng ngại.*

Phước Thiện là ánh đuốc Kỳ Ba soi đường tận độ. Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài phát huy mạnh mẽ pháp môn này. Nhà nhà làm phước thiện, người người làm phước thiện. Tất cả cho phước thiện để khai thế tạo thế, bảo sanh dưỡng thiện, tiến đến sơ bộ đại đồng. Hình thức phổ cập là mỗi nhà đạo hữu phải thực hiện một hũ gạo phước thiện. Cứ mỗi lần đong gạo nấu cơm, lấy bớt một nắm gạo bỏ vào hũ, nghĩ đến việc giúp khó trợ nghèo, và thành tâm niệm: “*Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.*” Gạo ấy hàng tháng nộp cho tổ Thiện Gia Liên Bảo. Ở quy mô lớn hơn, Hội Thánh hướng đến lập công trường (xưởng dệt), nông trường (đưa bổn đạo di cư lập nghiệp).

## V. ĐĂNG ĐÀN HỒNG THỆ

Đàn cơ ngày sám hối chung niên Mậu Tuất tại Trung Hưng Bửu Tòa, Đức Giáo Tông Vô Vi giảng, kiểm điểm một năm hành đạo. Đức Giáo Tông dạy rằng phần nhiều Thiên ân chưa hết dạ nhiệt thành, chưa trọn tâm quyền pháp; các đạo hữu mỗi mòn, yếu ớt lòng tin; phần đông chức sắc, chức việc gây nên rất nhiều trở ngại cho bước tiến vì đặt mình trong ý muốn cá nhân, trong quyền lợi địa phương, chẳng rõ đường chánh nẻo tà, không thông lòng người việc thế, chưa giác ngộ sứ mạng trung hưng, làm cho danh nghĩa lờ mờ, pháp tu lẫn quẩn. Đức Giáo Tông dạy:

*Quyền pháp trung hưng cốt xây dựng một Giáo Hội lành mạnh, lấy nơi đây để rèn luyện thí nghiệm con người Thiên ân về quyền pháp hướng đạo, đào tạo chư đạo hữu giác ngộ hồi hướng tu hành, nhận thấu được đạo đức là con đường giải thoát. Toàn đạo phải hy sinh mình dựng lại nền tín ngưỡng chân chính bởi thời gian phá phách. Phải xả thân vong kỷ để chuộc lại danh nghĩa của quốc đạo bị thời thế đưa đẩy người có quyền hành làm lu mờ chánh pháp. Nên nơi này có nhiệm vụ trung hưng.*

*Chư Thiên ân quyền pháp phải trông xa thấy rộng mà đặt mối liên lạc giao tế cùng người, gieo thiện chủng, gây cảm tình, nối lại mối thân yêu để gắn lấy tình linh sơn đồng bào đồng đạo, bắt đầu sang các chi phái để cho đôi bên đi lại dễ dàng, thông cảm nỗi niềm quyền pháp. Đặt danh nghĩa lên*

*trên, làm cho mối chia rẽ bất bình trở thành một khối yêu thương lành mạnh, giúp cho nhau những điều kinh nghiệm, học người những lẽ hay ho. Mà muốn cơ thống nhất được hữu hiệu, người hướng đạo lúc nào cũng thiết tha khổ sở vì Đạo, mong sự lành mạnh, xa gần giữa nhau là tình thiêng liêng thân mật. Nên muốn được việc lợi chung, làm đẹp lòng Thầy, cả một tương lai nhơn loại đang chờ đợi thì lúc nào cũng xá sinh vong kỷ, hạ mình. Dù phải lay người cho được việc cũng đừng ngại hà nệ chấp.*

Đức Giáo Tông hướng dẫn chỉnh đốn hàng ngũ nội bộ và cách tổ chức lễ hồng thệ vào đầu xuân Kỷ Hợi. Lễ hồng thệ bắt đầu vào Tý thời ngày 03-01 Kỷ Hợi (10-02-1959). Đức Trần Hưng Đạo giảng đàn, hướng dẫn nghi thức:

*Bản Thánh giờ này đến đặt lễ hồng thệ cho Thiên phong.*

*Đặt trước đài một thau nước và một khăn lau. Vị Thừa Quân đứng bên tả, người Thiên ân vừa đến bên hữu, giao xá hỏi:*

*- Hiền hữu đã cảm thông quyền pháp về sứ mạng cứu chuộc vạn linh trong buổi Tam Kỳ Phổ Độ này chưa?*

*- Đã hiểu rõ quyền hành luật lệ trong bộ Nội Luật Trung Hưng chưa?*

*- Đã quyết tâm trên đường sứ mạng chưa?*

*- Đã làm gì phạm phải Tam Bảo không?*

*Trả lời ...*

*- Vậy xin mời bước lên đài.*

*Vị đại diện Hội Thánh chào mừng và có lời...*

*Người hồng thệ quỳ, kéo cân thiêng liêng, ngó thẳng vào*



*thư hùng kiếm mà nguyện...*

*Tay trái bắt ấn kết tường chỉ ngay vào lưỡi kiếm, rồi vị đại diện Hội Thánh lấy bộ kinh luật pháp ra, hai tay đưa người hồng thệ. Người hồng thệ tiếp xá để lên bàn, rồi đưa bộ kinh Tận Độ, tiếp bộ Nội Luật, Nội Quy...*

*Công việc sắp đặt hồng thệ, Giáo Sư, Giáo Hữu y như nhau. Nhưng phải lập lời theo thánh ý mà đặt câu hỏi. Nhất là ghi lại lời người hồng thệ.*

*Câu hỏi chia làm nhiều cột.*

*- Hiền hữu ưng ở vào hàng hành trì hay hộ trì?*

*Thời gian hành đạo tùy nguyện bao lâu nữa cũng ghi vào sổ. Ví như ba tháng sau, năm tháng sau, một năm sau...*

*Phần hướng dẫn nghi thức lễ hồng thệ của Đức Trần Hưng Đạo kết thúc vào giờ Tý. Giờ Dần tái cầu, Đức Tam Trấn Oai Nghiêm giảng dạy về luân huyền cơ thánh đức. Theo đó, nếu người không thanh tịnh làm sao đón được huyền cơ, không thánh tâm làm sao nên thánh đức? Vì vậy đầu xuân năm nay thiết đàn hồng thệ để cho các Thiên ân tự nhiệm lấy quyền pháp mà xây dựng một Hội Thánh lành mạnh.*

*Sau cùng, Đức Thái Bạch Kim Tinh dạy:*

*Bây giờ trước hết là hàng Thiên ân Hội Thánh, nhất là người chấp hành chánh pháp là Phẩm, Tín, Hậu, Trùng nên vong kỷ duy tha để xây dựng đạo thể, đạo quyền, bảo toàn sanh chúng.*

*Việc hồng thệ, đó là một kỷ niệm để đánh dấu một giai đoạn trưởng thành. Mặc dầu Lão nóng nôn cho cơ đạo nhưng cũng không buộc các hiền phải đăng đàn theo pháp đương vi sứ mạng. Trước khi đương vi sứ mạng tiêu biểu quyền pháp cần*

*được rửa tay. Không nên mang theo lợi danh thế tình gây cho nội bộ thiếu lòng tin, rẻ rúng quyền pháp.*

*Việc hồng thệ cần được tôn nghiêm: (1) Rửa tay; (2) Bước lên đài; (3) Uống chén hồ lô ngọc bình; (4) Quỳ xuống thề; (5) Vào chánh điện bái tạ.*

*Việc sắp đặt, ba vị Bảo Pháp lo hội ý nhau, đừng chống chọi nhau. Trưa nay bốn vị Giáo Sư đọc bài cầu nguyện trước khi đăng đàn hồng thệ.*

## BÀI

*Cúi đầu ngưỡng vọng Thiên Nhan  
Cùng trên Tam Giáo hội bàn chứng minh  
Chư Thiên Liêng thù tình bố hóa  
Chư Thiên Đò phò tá pháp môn  
Làm cho quyền đạo được tôn  
Làm cho thế giới càn khôn thanh bình  
  
Nay con nguyện khép mình tu học  
Nay con thề dốc một lòng tin  
Trung hưng giáo pháp vẹn gìn  
Mở đường cứu chuộc muôn nghìn nhơn sanh  
  
Mong Chí Tôn phước lành ban bố  
Lãnh ân oai phổ độ xa gần  
Làm cho thấy rõ hồng ân  
Cho nền chánh giáo xa gần bắt tay  
  
Nguyện trên dưới từ nay thông suốt  
Nguyện giương cao ngọn đuốc dẫn đường  
Nguyện chan sự sống tình thương  
Cho đời thấy rõ con đường thuần chơn  
Cúi đầu ngưỡng vọng Thiên nhan  
Cùng trên Tam Giáo hội bàn chứng minh.*

Đàn hồng thệ đã thiết lập mà các sứ mạng có người miễn cưỡng, có người dẫn đo, có người chưa quyết chí dâng đàn. Đàn Tý thời ngày 05-01 Kỷ Hợi (12-02-1959), Đức Lý Giáo Tông dạy:

*LÝ nào cũng quyết dựng Trung Tông  
GIÁO hóa Nhơn sanh hiểu đại đồng  
TÔNG Đạo trung hưng xây thánh thể  
GIÁNG thặng cho thấu máy huyền công.*

*Lão chào chư Thiên ân, chư chức sắc, chư đệ muội. Thành tâm nghiêm đàn, an tọa nghe dạy.*

*Lão lấy làm cảm động trước hoàn cảnh của chư hiền đệ, hiền muội với một tâm trạng tấn thối nan phân, nhưng đã nhận thấu con đường cứu thế của Chí Tôn trong buổi Tam Kỳ này. Vì lòng yêu thương chúng sanh Nhơn loại mà Thầy phệ Ngọc Kinh giáng trần mở Đạo. Các hàng chánh giác thánh tôn cũng vì Thầy mà bỏ nơi an lạc niết bàn cùng đến mười phương thế giới giúp Thầy tế độ quần linh.*

*Các hiền đệ, hiền muội đây cũng đồng sứ mạng thọ lệnh nơi Thầy đến cõi ta bà để đương vi quyền pháp, làm cơ hữu hình rao truyền thánh giáo.*

*Song vì các hiền đến đây, sa đắm mùi đời, nghiệp duyên lôi cuốn mà lòng mình phải mờ tối, chơn tánh bị danh lợi bao che. Hôm nay dù sao cũng được ân phước cùng Thầy chung trong thánh hình Đại Đạo, cũng có ngày trí tuệ viên minh. Nay là lúc cần đòi hỏi ở chư hiền đệ, hiền muội một tâm trường Bồ Tát với sứ mạng xây dựng quyền pháp Trung Tông Thánh Hội, để giữ lấy chơn truyền hầu cứu chuộc danh nghĩa Đạo Trời bị lem ố mà con đường tận độ đã bị ngăn lấp, Nhơn sanh không nẻo thoát thân trong buổi tai kiếp mạt đời. Nơi này phải chịu*

*đương lấy sứ mạng trung hưng chánh pháp, hoài bão sự nghiệp lâu dài.*

*Các đệ cũng đã từng nghe được nội tình nền Đạo, giữa các chi phái miền Nam cũng như Trung Phần đã làm cho tổ chức bị đổ vỡ, hàng ngũ rời rạc rẽ riêng. Các Thiên ân không tròn trách nhiệm. Một thánh hình chia bảy xẻ năm. Quyền đạo mỗi ngày mỗi yếu. Phần đông trong nội bộ bị mưu chước tà quyền cám dỗ, danh lợi như câu, lòng tin mỗi ngày lợt lạt. Chung quanh bị dồn ép bữa bữa lần đến lối cùng. Các bộ máy sinh hoạt yếu đuối, các mạch lạc bị chặn đứng, nhiều cơ sở đã bị chiếm cứ. Nếu không sớm cứu vãn tình trạng này thì sẽ đến một ngày không khỏi tê liệt.*

*Về bên ngoài, các chủ nghĩa học thuyết, tôn giáo đã đua nhau tranh thắng từ bước, từ giờ. Công nghiệp họ đã có từ lâu. Tuổi tên họ đã đầy trong thiên hạ. Hậu thuẫn họ đã sẵn. Thế lực họ đã được nhiều. Lĩnh vực rộng, tổ chức sâu, tài sản dư, của tiền đủ. Nền Đạo ta còn mới mẻ, giáo lý ít người hay. Thế yếu sức cô, mà tổ chức điều hòa khoa học tân tiến nên ai cũng ngờ, ai cũng dọa, ai cũng ganh tỵ gièm pha. Chánh thể nào lên cũng nghi kỵ, tìm đủ phương hạn chế, kèm hãm. Bao nhiêu mũi tên đương chia đến. Bao nhiêu trái đấm sắp liệng vào thành trì của ta, hầu xô ngã. Thế mà mấy người hay, mấy người biết cái nguy cơ sắp tới nay mai.*

*Tại sao lại có những đối phương thù nghịch dữ dội ấy? Trong đó cũng có nhiều lý do. Một lý do chính là không giữ được thuần chơn vô ngã, lại chất lấy bồi rác nơi trong để làm mồi cho ngọn lửa bên ngoài văng tới. Nếu không ham danh mền lợi thì đâu bị miếng mồi vật chất như câu. Không ý gian ngoa thì có sợ gì oai vũ dọa nạt. Đã thiệt là vô vi đạo đức để ai hãm hại ghét ganh. Vì cũng tại mình nhẹ lòng yêu thương*

*nhơn loại, yêu chuộng tự do, yêu quý chánh pháp, yêu lấy thân danh, ưu tư xây dựng một cõi đời thái bình đạo đức.*

*Nói đến tình hình nội bộ nó tương quan là thế, nên phải chỉnh đốn lại mọi mặt theo chánh pháp chơn truyền. Mặc dù nơi đây các hiền đệ thiếu tài yếu đức, nhưng đạo pháp không cần tài cậy sức mà cần ở tấm lòng. Tấm lòng ấy biết yêu quý giác ngộ, thì có yếu cũng mạnh, không tài cũng tài.*

*Một người mẹ nuôi được một bầy con là vì mẹ thương con. Cũng như một người con mà gánh nổi gia đình cho cha mẹ là vì con có hiếu. Vì thế người xưa nói một kẻ kia trói gà chưa chặt mà đến khi cha chết quan tài quàn ở trong nhà, khi nhà bị cháy, một mình kéo nổi quan tài ra ngoài. Đâu phải mạnh mà làm được việc ấy. Chỉ có lòng giác ngộ yêu thương. Lão tướng bao nhiêu đây cũng có thể làm được đại nghiệp cho đời.*

*Hồi mới khai Đạo chưa có một cái nhà thờ mà bây giờ bao nhiêu ngôi thánh đường đồ sộ, bao nhiêu thánh đền chói mắt ngất trời. Lúc đó trong một xứ vài người như ngọn đèn leo lét trong đêm. Thế mà bây giờ cùng Nam cực Bắc, trong quốc nội đâu đâu cũng có bóng Cao Đài. Tên tuổi đã vang ra ngoại quốc như tiếng sấm mùa Thu. Một ngọn đèn mờ bây giờ thành một nguồn điện sáng ngời lối nọ ngõ kia, rực lên như vừng ô mới mọc. Sao lại nói ít nói nhiều được? Nhiều ít không phải là chính, mà tấm lòng giác ngộ mới chính hơn.*

*Xuân khí chỉ một hào, như quả Phục đã phát ra ám áp muôn loài. Một khí mạnh mẽ là xuân. Khí ấy không hình thái danh vị, hương sắc, thế mà chan hòa trong vạn vật, vật nào cũng tươi. Nếu màu thì có sắc, nếu vị tất có hương. Sắc hương không phải là xuân mà ứng vào vật nào, giống nào thì vật ấy, giống ấy sẵn bản chất mà trưởng thành thêm lên. Vì vậy pháp đạo hiển hiện không ở hình thức nào nhất định, tùy theo khả*

*năng từng người mà ban cho. Thứ ngọt được thanh, món béo được bùi, chất nồng thêm cay. Thì ai đó, Lão không đòi hỏi ở con người mà ở lòng giác ngộ vậy.*

*Lòng giác ngộ mở ra rồi, chừng đó không cần ai thúc đẩy mình, kiểm tra mình, mà mình tự đương tất cả việc trong thiên hạ, gánh lấy trách nhiệm dựng Đạo cứu đời.*

*Bây giờ các hiền đã thấy gì, nghe gì chưa? Nhơn loại hiện tình khốn khổ trăm chiều. Về vật chất đã đành hứng lấy muôn ngàn đau đớn khổ nhục, mà về tinh thần cũng như chừng đen tối hơn mực, linh hồn yếu đuối lờ mờ. Nếu Thầy không đến kịp thì nạn vật chất qua phân, họa chiến tranh tiêu diệt, cơ xáo trộn tàn phá, mối thù ghét xấu xé giết hại lẫn nhau, đảng phái tương tranh gây một trường máu xương khói lửa. Nên sớm phải dọn mình mà lãnh lấy hồng ân sứ mạng. Dọn mình để xứng một chức sắc. Phải cố gắng mới cướp được công đầu đứng trang hướng đạo. Phất cờ tiến tới, hàng ngũ chỉnh tề, quyền pháp uy nghi thánh đức. Phải hết lòng hết sức mới làm được sứ mạng Thầy trao. Làm được công đầu để tên tuổi cho đời sau noi gương tu học. Làm được hay không chỉ ở đức tin yếu hay mạnh. Đức tin như Gióp mới xứng một bậc Thiên ân. Làm được việc phi thường quán nhứt trong thiên hạ, không phải chỉ cậy có tài có sức, như Thánh Nữ Jeanne d'Arc dẹp giặc Anh, như Hưng Đạo đuổi quân Mông Cổ. Không phải sức mạnh ngang bằng mà ở lòng quân dân nhất trí.*

*Bây giờ Lão muốn Hội Thánh Truyền Giáo có một tổ chức vững vàng, dù chưa được lành mạnh trọn vẹn cũng phải tương đối tốt đẹp. Muốn tốt đẹp đòi hỏi ở hàng ngũ Thiên ân hướng đạo phải hiến thân tâm lên đường sứ mạng. Đừng nhúng tay vào danh lợi thế tình. Mặc dù sống còn ăn ở, còn giao lân tình lý, nhưng ân cần phải trong sạch, bám lấy công*

sức làm ra. Không nên bán rẻ giá trị con người làm mờ đạo pháp. Ở còn đi lại với đời, nhưng với mạnh yếu thị phi đừng tranh hơn tranh phải.

Nói đến hướng đạo thì người hướng đạo cũng phải ly gia cát ái để rảnh tay yên dạ lo lấy gánh nợ quần sinh. Nhưng đã lo được cho quần sinh xã hội mà nhà mình không lo, không lẽ để hư hại tồi tàn? Vì muốn xây dựng một đời mới cao quý tốt đẹp cũng phải lấy gia đình làm đơn vị chính. Nhiều đơn vị tốt đẹp cộng thành một xã hội lành mạnh, một quốc gia hùng cường, một nền thế đạo vững chắc, thì sao lại không lo gia đình được. Nên Lão cũng không buộc ai phải bỏ gia đình. Nhưng có lo cũng đừng quá lệch. Vì lệch thì phạm phải tội mất thăng bằng. Đã mất thăng bằng thì trái với công bình đạo pháp.

Vậy tình huyết thống, nợ trái oan cần phải xử xong để trọn đạo làm người. Song người hướng đạo không phải của gia đình mà là người của Giáo Hội. Không nặng việc nhà, bỏ việc đạo. Nếu còn trong hoàn cảnh đặc biệt cũng cần thu xếp gọn gàng để giá trị người Thiên ân được trở nên mạnh mẽ.

Về việc hồng thệ tùy ý các vị. Lão không buộc ở hàng nào cả, chỉ đòi hỏi ở lòng giác ngộ mà thôi. Song cũng không lẽ đến tối đến mức thấy kẻ bị té mà mình lờ đi, mặc ai van lơn cầu cứu.

Quyền Giáo Hữu cũng thề như Giáo Hữu. Vì hồng thệ khác một điểm là trước đài hồng thệ để một ghế vuông, tử lại <sup>(1)</sup> một đạo y. Trên đạo y để tịnh bình hồ lô. Chung quanh ghế đặt một vòng đạo pháp. Chư Giáo Hữu đứng chung quanh vòng đó, hai tay nâng đều lên mắt ngó vào tịnh bình mà thề rằng:

<sup>(1)</sup> tử lại; Phủ kín lại.

Lòng con như nước tịnh bình  
Hai tay nâng mỗi đạo huỳnh không buông.

Rồi đến Quyền Giáo Hữu, đến nữ Giáo Hữu. Còn bàn hồng thệ thì không có cân thiên liêng mà trên bàn đặt dưới kiếm thư hùng một cân thiên bình, để bộ kinh Luật Pháp ấy, một bên để ba cổ pháp cũng thề như Giáo Sư, nhưng đứng ngoài vòng đạo pháp.

Thôi, tối nay sẽ dạy tiếp. Để cho đồng nghĩ. Lão chào chư đệ.

Tuất thời cùng ngày, đàn tái cầu, Đức Lý Giáo Tông dạy tiếp:

Lão rất sung sướng, chứng minh được tấm lòng của chư hiền Thiên ân nhận thấy trọng trách của giai đoạn sứ mạng lịch sử đứng trước tình trạng éo le khổ nạn đã đem lại nền Đạo nhiều mối khổ tâm. Nếu gánh Đạo bỏ giữa đường, ta không nghiêng vai xốc gánh thì ai đương lấy?

Chư hiền cố gắng cùng Lão thi thiết ân oai xây hình đạo thể. Một điều là mong sao chư hiền tận tâm với nhiệm vụ cứu thế, trông nom điều độ đạo hữu mạnh mẽ vững yên trên đường tu học. Đừng để cho toàn đạo lằm lạc, đen tối, chịu dưới bàn tay quỷ vương sai sử.

Chư hiền an tọa nghe dạy. [Trần Văn] Quế chờ Lão, tái cầu nghe dạy.

## BÀI

Này chư đệ Thiên ân quyền pháp  
Đem nhiệt thành đóng góp dựng xây  
Xa gần trên dưới đều tay  
Làm cho thánh thể từ nay mạnh lành  
Đã quyết chí buông danh bỏ lợi

*Đã tận tin mạnh tới tiến mau  
Từ nay chết sống có nhau  
Chung trong nền đạo sang giàu mặc ai  
Ta lo tu Cao Đài mới cứu  
Ta lo tu công tỵ quả thành  
Vẹn tròn hưởng quả vô sanh  
Một niềm chung thủy ơn lành Thầy ban.*

Tiếp theo là phần điểm danh và lời dạy cho bốn mươi sáu Thiên ân hiện diện, đồng thời Ngài dạy những Thiên ân vắng mặt khi về hồng thệ phải quỳ ba nhang, Đản tái cầu, Đức Thái Bạch Kim Tinh dạy tiếp:

*Hiện tình chức sắc Lương Đài còn non yếu và hệ thống xây dựng chưa được vững mạnh, nên hôm nay Lão quyết đòi hỏi ở lòng chư chức sắc một tâm trường hy sinh vong kỷ để đảm đương sứ mạng trung hưng cho nền Đại Đạo.*

*Chư Thiên ân tại Hội Thánh, người cầm đầu là [Trần Văn] Quế, mà Quế cũng chưa đủ phương tiện chủ tọa tại ngôi Bửu Tòa này, nên gặp phải nhiều khó khăn cho toàn đạo. Quyền không linh, pháp không hiện. Các vị Giáo Sư thiếu sức kém tài, nên thi thiết quyền pháp ân oai chưa đặt nhằm hướng đúng hồi.*

*Hàng ngũ chức sắc còn rời rạc yếu ớt. Cơ sở hạ tầng chưa xây dựng đúng theo luật pháp nên nền móng đôi lúc chao đảo. Quyền hành Thầy đã trao vào tay Lão. Lão không lẽ để cho nó lu mờ, phải ra lệnh chỉnh tu hình thức quyền pháp Thiên ân, cáo chọn hàng chức sắc, chức việc, sắp xếp bài bố bảo an nền móng.*

*Lẽ ra lập thành Hội Thánh thì quyền ấy do nơi nhị hữu hình đài liệu phương điều đình chỉnh đốn. Thiêng Liêng giao trọn*

*cho Hội Thánh, thì Hội Thánh mới có quyền ân oai, chư Thiên ân chức sắc mới trở nên diệu dụng. Quyền ấy đối với Thiêng Liêng lúc nào cũng tôn trọng phần hữu hình theo pháp luật quy định.*

*Nơi đây về Thượng Hội thì không người tài đức xứng đáng. Phần này còn chờ và dành riêng cho các chi phái ngày mai. Về Hội Thánh thì quyền hành chánh về phẩm Phối Sư lãnh đạo cũng không người đương nổi. Lại bốn vị Giáo Sư cũng không đủ điều kiện quan xuất<sup>(2)</sup> xa gần, am tường diệu lý. Nên buộc lòng phần Thiêng Liêng phải hộ trì lãnh đạo. Việc này Lão nói rõ để các hiền cảm thông.*

*Bây giờ quyền cáo chọn và sắp xếp Lão đã làm gần xong, thì sự chỉ đạo bằng cơ bút có thể tạm ngưng giai đoạn. Các hiền lãnh đạo có được không?*

[Bảo Quân Huỳnh Thanh bạch ...]

*Nếu để cơ bút lãnh đạo thì phạm Pháp Chánh Truyền, và cơ bút chỉ mãi như thế này, thì dường như đã truất quyền hữu hình còn chi? Vậy Quế nghĩ sao?*

[Phối Sư Ngọc Quế Thanh bạch ...]

*Việc ấy Lão đã đặt trong chương trình năm năm rồi. Hiền đệ được chia sau đây.*

*Lão hỏi về cơ bút Thiêng Liêng có thể giao trọn lại được chưa?*

[Ngọc Quế Thanh bạch ...]

*Trường, Hậu, Phẩm, Tín nghĩ sao?*

---

<sup>(2)</sup> quan xuất: Quán xuyên.

[Giáo Sư Ngọc Trường Thanh bạch ...]

*Thôi, Lão cũng kiêm nhiệm một thời gian để cho các hiền đủ tài đủ đức sẽ...*

[Ngọc Quế Thanh bạch ...]

*Không nên nói điều ấy, vì nơi đây Lão đã sắp xếp rồi. Sẽ có một kỳ đàn quy định công tác. Còn hiền đệ tạm thời ở Nam lo việc liên giao để gây một thanh thế cho Hội Thánh và gieo ánh sáng tình thương giữa các chi phái để cột lại mối tình đồng đạo bị chia rẽ.*

(...)

*Vậy hiền đệ và Thanh Long trong giai đoạn sứ mạng này nên đặt mối thông công cùng các chi phái, nối sự sống tình thương, bắc cầu mỗi nơi để cho phương tiện<sup>(3)</sup> có dịp đi lại.*

*Một là ta không đặt những điều khó khăn cho các nơi. Hai là ta không chống chế kháng cự ai. Vì lòng phàm ai cũng tự ái kiêu căng. (...) Có thân yêu thì có ngày sửa đổi được.*

[Ngọc Quế Thanh bạch ...]

*Việc đó đều ở nơi chương trình Thầy sắp cả. Hiền đệ chớ nên nóng lo. Mỗi một điều nào cũng có một sự vi diệu trong ấy. Nơi đây sở dĩ chưa sắp xong bộ phận Hiệp Thiên Đài là vì còn chờ đợi nhiều đó.*

*Việc liên giao Lão cũng nói cho hiền Quế rõ: Hiện nay các nhóm đạo nào cũng có trắng lẫn đen. Việc đi lại phải dè dặt để khỏi can liên<sup>(4)</sup> về chính trị đảng phái. Không có một nơi nào*

---

<sup>(3)</sup> phương tiện: Thuận tiện.

<sup>(4)</sup> can liên: Liên can, dính líu, liên lụy.

*trong trắng cả, nhưng cũng không nơi nào không bảo toàn quyền pháp đạo đức.*

*Về lãnh đạo, phần lớn là người bên trong, mà bộ mặt ngoài chỉ cho có, nên cẩn thận. Nhưng dù trắng lẫn đen mà ta cũng không nên loại bỏ đen ra khỏi trắng, vì đụng chạm đến thì di hại đến mình. Mà cũng không can liên chi tới trắng đen trong nhóm họ, mình chỉ gây tình đoàn kết để đi đến Giáo Hội duy nhất.*

*Việc liên giao là việc tốt, dù ở phái đạo nào. Có một điều là đừng để bị lợi dụng danh nghĩa mình bị can liên mà thôi. Nên đặt lại mối thông công cùng các chi phái. Lão sẽ dạy một kỳ đàn cho đệ coi đó mà hành sự. Có một điều là giữa nội bộ Hội Thánh Truyền Giáo hiền đệ nên gieo tình thương và mối thông cảm giữa các tỉnh đạo, các thánh thất để giúp sức khuyến lę, an ủi, chỉ dẫn cho toàn đạo bằng thơ từ, bằng tin tức.*

*Việc Hội Thánh thì tạm thời y vào chương trình tiến hành. Coi theo kỳ đàn 13 tháng 12, do toàn quyền Quế, Trường, Phẩm, Hậu, Tín, Bảo, Thừa sắp đặt. Ngày 9 sẽ dạy thêm.*

[Ngọc Quế Thanh bạch ...]

*Việc Lão làm cũng đã dạy đầy đủ trong các kỳ đàn. Về ngoại giao nội vụ, nhất là ngoại giao, nên liên giao cần hơn hết là tại cơ sở Truyền Giáo.*

*Còn đàn Hiệp Thiên Đài hồng thệ vào ngày lễ đồng đủ chức sắc.*

*Để xây dựng giáo quyền đạo thể hôm nay, hiền Quế cũng nên đăng đàn thọ cho luôn tiện. Được chưa?*

[Ngọc Quế Thanh bạch ...]

*Về dính dáng việc đời thì cũng cần lo sớm, để quyền pháp*

*trở nên hiệu nghiệm, giá trị Thiên ân mới nên cao trọng. Nhưng đối với hiền đệ thì Lão cũng chưa buộc phải bỏ dứt đoạn gập, mà còn một thời gian sắp xếp sẽ ra hành đạo trọn vẹn.*

Đàn hồng thệ cho Lễ Sanh được Đức Giáo Tông dạy đặt cái đài rộng để quý đủ mười hai người, bài trí thì y như vậy. Lễ Sanh lập thệ không đọc bài nguyện hồng thệ.

Ngày 09-01 Kỷ Hợi (16-02-1959) Đức Đông Phương Lão Tổ lâm đàn hướng dẫn hồng thệ cho chức sắc Hiệp Thiên Đài. Đức Đông Phương ban lời khuyến tu chức sắc, chung xây thánh hình Đại Đạo để đón hồng ân trong cơ tận độ. Đức Đông Phương ban pháp hiệu cho hai vị:

- Bảo Cơ Quân Huỳnh Thanh:

*BẢO CƠ QUÂN* Thầy ban pháp hiệu  
*HUỆ THANH VÂN* nhứt khiếu toàn khai  
Từ đây quyền pháp nơi tay  
Làm sao cho được trần ai thanh bình  
Làm sao cho thánh hình trọn vẹn  
Làm sao cho toàn thắng ma lòng.

- Và Tá Cơ Quân Đặng Nhâm:

*TÁ CƠ QUÂN* ơn Thầy đã nhỏ  
Giữ lòng mình cho tỏ cho thanh  
Phải là chí kính chí thành  
Vô tư vô lự công bình vô tư  
*HUỆ MINH ĐỨC* hồng ân pháp hiệu  
Ban cho trò một khiếu huyền quan.

Sau đó Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế giáng lâm:

*Thầy mừng các con.*

(...)

Các con ngồi.

*Nhờ lòng yêu thương của Thầy với sự tư duy cần mẫn của Ba Trấn đương quyền, nên các con mới được yên tâm và nhơn dân có phần che chở. Thảng như<sup>(5)</sup> không nhờ ở chánh pháp trung hưng nhơn gian giác ngộ hồi hướng thì cõi ta bà hôm nay khói lửa mịt trời, giáo gươm chát tiếng, nhơn loại còn được mấy người!*

*Bởi vậy cái công đức to lớn này, sự nghiệp bền vững này đã đem lại cho các con, cho chúng sanh một con đường bình yên, lấy thiện hạnh làm duyên, lấy phước đức làm thành, lấy tình thương sự sống làm vô hạn cơ binh. Đánh bại giặc lòng, giặc nước mới yên. Lấy công trừ tội, đem phước đổi lành, các con trừ bớt cộng nghiệp cho nhơn sanh bằng đức tin xé tan u ám.*

*Hôm nay nền trung hưng chánh pháp đã xây dựng nơi Tông Đạo Trung Châu, sứ mạng quyền pháp lại trao về tay các con. Ơn phước ấy như nước nguồn xuống thác, như gió pháp mùa xuân. Thế mà trong hàng Thiên ân chưa nhận rõ sứ mạng để đem lòng gắn bó ưu tư.*

*Nhơn sanh khổ và sắp đại khổ. Đạo tràng đáng tử nhục và rã tan, mà rồi phải trẫm bề đốn đau hơn nữa. Nếu người hướng đạo không thấy xa biết trước thì tai hại sẽ sập tới cho mình, hàng ngũ sẽ tan vỡ, tổ chức sẽ đổ nát, cơ sở bị phá hoại, danh nghĩa chúng gièm pha, con tin đều thất vọng, đạo đồ nó sẽ chia nhau sai sử hành phạt.*

(...)

---

<sup>(5)</sup> thảng như: Nếu như.

Bởi vậy Hội Thánh là cả một sự việc lớn lao, tiền đồ còn xa xăm mới đến nơi vinh quang hạnh phúc. Mà người phải đương vi nặng gánh tiến trình là các con chức sắc Lương Đài.

Về hành pháp trị đạo, đứng trên năm giữ mối giềng là Quế. Mà Quế đã phó thác nơi này cho Tín, Phẩm, Trường, Hậu làm bốn cây trụ chống lấy cơ đạo pháp cứu rỗi tàn linh, thì việc nặng việc nhẹ nơi đó nơi đây phải chia sót mà lo. Còn ai nào hơn nữa mà các con xô qua đẩy lại cho khổ lòng Thầy. Việc nên chia cắt giúp đỡ bên ngoài bên trong thì chọn người, lựa việc mà trao cho các Giáo Hữu trông nom.

Đáng ra Thầy gia phong cho một số Quyền Giáo Sư để đủ tay điều đình nội bộ, nhưng Lý Giáo Tông không muốn thêm nữa, để chờ một ngày lập công tu hoạch sẽ ban phong.

Còn Hội Thánh, hiện tình thấy cần có quyền hữu hình quyết nghị mà đưa lên để thuyết bố, để đủ quyền hành đạo. Về việc làm có Lý Bạch sẽ dạy.

Việc Hiệp Thiên Đài, nếu Liên Hoa chưa thỏa bụng thì tùy ý mà chờ, ngày tới đón hồng ân.

Việc tập đồng giao cho Tín, Hậu cùng các bộ phận Sĩ Tái. Trông nom có Liên Hoa. Luyện một tháng đầu quỳ hương, rửa lòng tiếp điển.

Việc Phổ Tế các con đừng thất vọng. Dù được, dù không cũng là lợi cho con cả. Việc làm theo ý này không nên thì nên xoay ý khác. Thời thế xoay trở, lòng người đổi thay. Các con làm cây kim mà chỉ cho đúng vòng quay của thời gian đồng hồ 24 giờ. Tới đây thì tiếng trống sẽ vang lên, các con tỉnh ngủ.

Việc các chi phái đã cho khối Truyền Giáo các con là tay sai đắc lực, một tổ chức của chánh thể hiện giờ, thì tờ báo đó là

sự trả lời, chớ phiền chi.<sup>(6)</sup>

Thầy ban ơn.

Đàn Tý thời ngày 12-01 Kỷ Hợi (18 rạng 19-02-1959),  
Đức Thái Bạch Kim Tinh dạy:

THÁI bình đất nước chúng dân vui  
BẠCH hắc phân minh có mấy người  
KIM thạch dạn ai sau trước một  
TIN(H) đàn hồng thệ dựng xây đời.

(...)

Giờ này, trước một sự thiêng liêng nghiêm trọng, chư hiền đệ, hiền muội sẽ dâng đàn hồng thệ bái mạng Đại Từ Phụ lãnh lệnh lên đường hành đạo.

Hồng thệ đây không phải lối đời bắt buộc ép con người yếu phải vâng theo, mà đây là đặt một mối thông công nối liền sự sống bằng quyền pháp, để cho nước cứu rỗi chảy vào lòng mình. Mà đây cũng là một dịp hồng ân bắc cầu cho Thiên nhơn gần lại. Lần này là lần giao ước giữa người Thiên ân với Thần Thánh, kết mối tương quan để mở rộng con đường tận độ, con đường đại xá, thì sự thề nguyện đâu phải một điều bắt buộc ai.

Thề là để đánh dấu một giai đoạn tiến lên qua một thời kỳ đen tối. Thề là ghi lại những lời giao ước nơi ký ức, đừng cho lòng ta xao lãng mà vật chất lấn tinh thần, ý tình ngăn bước tiến. Thề là để giữ lòng trung thành, giữ còn Thiên vị, chịu lấy sứ mạng đảm đương gánh đạo từ nay. Thì Lão cũng không buộc ai phải dâng đàn hồng thệ, mà buộc những người giác

---

<sup>(6)</sup> Hội Thánh xin ra tờ báo đạo, mà chính quyền không cho phép; chúng tôi Truyền Giáo không phải là “tay sai” của chính quyền.



ngộ để được tròn với nghĩa vụ tối cao.

Chư đệ muội chọn một trong ba điểm chấp, hành, hộ mà lo tròn lời nguyện ngày xưa. Nếu bội ước cùng Thầy, phải trầm luân muôn thuở. Già yếu, đau nhọc thì xin vào hộ trì cầu nguyện và góp ý nhắc nhở đạo hữu lân cận, chỉ vẽ sắp đặt, trong gia đình vợ con hòa thuận làm gương.

(...)

Lễ dâng đàn hồng thệ tuần tự tổ chức cho chức sắc Cửu Trùng Đài (kể cả Lễ Sanh), chức sắc Phước Thiện, rồi đến chức sắc Hiệp Thiên Đài, nữ phái, kể cả dòng tu Bảo Thọ.”

#### BÀI CẦU NGUYỆN HỒNG THỆ

Cúi đầu trước điện Chí Tôn  
Nhờ ơn chủ tế càn khôn là Thầy  
Thầy thương xót cho bầy con dại  
Buổi hạ nguơn bị phải tội tình  
Mong nhờ Tam Giáo chứng minh  
Trái tâm hồng thệ khép mình lo tu  
Nguyện dốc dạ công phu, công quả  
Nguyện tinh minh phổ hóa mười phương  
Nguyện nhau giữ một tình thương  
Chung trong lẽ sống bình thường kính tin  
Nguyện quyền pháp giữ gìn trọn vẹn  
Nguyện xả thân tu thẳng một đường  
Công bình đứng vững lập trường  
Không thiên không lệch nhiều nhưong xa gần  
Nguyện chung sống tinh thần ấm áp  
Nguyện khổ vui đóng góp sức chia  
Từ đây mãi mãi không lìa  
Đặt lời giao ước sớm khuya gìn tròn

Cúi đầu trước điện Chí Tôn  
Nhờ ơn chủ tế càn khôn là Thầy.

Đàn Tý thời ngày 13-01 Kỷ Hợi (19 rạng 20-02-1959),  
Đức Giáo Tông dạy:

TRƯỜNG đồ mới biết sức là bao  
CANH vắng khuyên ai ráng nhớ nào  
TIÊN Phật muốn thành công quả đủ  
TRƯỜNG<sup>(7)</sup> lòng Bồ Tát phẩm lên cao.

Lão chào chư Thiên ân, chư đạo tâm nam nữ. Lão miễn lễ.  
Chư hiền an tọa.

#### BÀI

Xuân thánh đức ngập đầy nhựa sống  
Xuân hồng ân mở rộng độ đời  
Khuyên người trở gót vui chơi  
Mai Nam chiều Bắc thành thoi đạo lành  
Đừng bận bịu lợi danh phạm tục  
Đừng bận tâm vướng khúc trái oan  
Tu hành ngày tháng lo toan  
Đường lành giải thoát nhẹ nhàng tâm thân  
Đời giữa lúc phong vân mạt trắc  
Đời đương cơn đạo tặc chiến tranh  
Đời là vật chất cạnh tranh  
Đem thân vào đó quần quanh khổ sầu  
Thời hạ nguơn Đạo màu rộng mở  
Cứu nhơn sanh quay trở về quê

---

<sup>(7)</sup> trường: Nuôi lớn.

Hôm nay ta đã hẹn thề  
 Lập công tu hạnh lo bề hườn nguyên  
 Một khuyên phải nhẫn kiên trọn đạo  
 Hai khuyên nhau tần tảo độ đời  
 Chi chi cũng đợi lệnh Trời  
 Một lòng tu niệm chớ dời chí tâm  
 Ba khuyên nhớ âm thầm giữ Đạo  
 Bốn khuyên lo truyền giáo xa gần  
 Ở cho tròn nghĩa tròn nhân  
 Tinh minh quyền pháp ân cần viếng thăm  
 Năm khuyên phải chí chăm công quả  
 Sáu khuyên lo đắp vá lỗi lầm  
 Xa gần thân ái đồng tâm  
 Giới quy đừng để lỡ làm hư danh  
 Bảy khuyên phải chí thành trung tín  
 Tám khuyên hăng nhẫn nhịn kính cung  
 Khổ vui no đói chia cùng  
 Trong vòng cương tỏa vẫy vùng vượt ra  
 Chín khuyên tin ở Cha thiên thượng  
 Mười khuyên đừng lượm vướng sự tình  
 Lo sao trọn vẹn phần mình  
 Thuần chơn vô ngã thánh hình được tôn.

Trải qua nhiều đêm lập đàn, mỗi đàn lại dài nhiều giờ nên bộ phận thông công mệt mỏi, khó tránh phải sai phạm. Đàn ngày 15-01 Kỷ Hợi (22-02-1959), Đức Quan Âm dạy:

*Đặt ra hai ban điếu ký, làm gì mà sai cả vậy?*

*Bần Đạo đã từ bi nhưng không thể để cho các phận sự phạm phải nhiều lần. Từ nay bộ phận thông công phải ân cần*

*luyện tập, không nên để tình trạng ấy kéo dài mà phiền đến Thiêng Liêng, công quả cũng vì đó mà sút mẻ. Chư hiền nên lưu tâm ôn tập thường xuyên. Mắt cho lạnh, tai cho tinh, lòng được lặng trong, thì mới suốt tận xa gần nối cùng điển huệ.*

*Vậy Bần Đạo xuống lệnh phạt toàn ban từ đồng tử, pháp đàn, điếu ký, độc giả mỗi người một hương. Sáng rằm phải lên Hiệp Thiên Đài mà ghi vào bộ thưởng phạt của bộ phận thông công.*

(...)

*Thầy lúc nào cũng tỏ lòng yêu thương. Dù là chúng sanh tội lỗi đến đâu mà khi biết giác ngộ hồi tâm thì Thầy cũng đưa tay tận độ. Phương chi thời kỳ đại ân xá, cơ cứu chuộc đã đến cho loài người, lòng bác ái bao la, nếu kẻ nào đoạn cắt mối thiêng liêng mà khi hối cải muốn dính liền cùng sự sống thì Thầy lại nối cho, đâu đó được liền.*

*Vì vậy ai là kẻ đã phạm phải, hoặc tách rời với Thượng Đế, cũng nên mau mau đặt mình làm của lễ để được hồng ân.*

*Ân phước đã về cửa mở ra  
 Ra mà đón rước pháp quyền Cha  
 Cha ban sự sống tình thương đủ  
 Đủ thấy vinh quang dựng một tòa.*

*Khi nào bộ phận thông công quỳ hương xong được phép thiết đàn tiếp bài dạy về Hội Thánh bốn cơ quan và nữ phái.*

*Thôi, Bần Đạo chào chư vị.*

Đàn ngày 16-01 Kỷ Hợi (23-02-1959) tại Trung Hưng Bửu Tòa, Đức Đông Phương Lão Tổ dạy:

*ĐÔNG độ chung xây cảnh đại đồng  
 PHƯƠNG nào cũng được phước Cha chung*

*LÃO khuyên chư sĩ mau hồi tỉnh  
TỔ nghiệp hoàn thành phải gắng công.*

*Lão chào chư Thiên ân. Chào chư đạo tâm nam nữ.*

*Giờ này Lão có lời cùng chư phận sự trong bộ máy Minh Tra. Toàn chư chức vụ phải nhận thấu một con đường sứ mạng trong buổi Tam Kỳ đại xá của Chí Tôn.*

*Người đã đến cùng chúng sanh bằng sự yêu thương, quyết đem con cái của người trở lại con đường bình yên trong sự sống đời đời, chung một khối bình đẳng bác ái, không để một ai tách ngoài thánh thể trọn lành mà chịu khổn khổ dưới quyền hành của quý vương giày đạp.*

*Nên Người quyết quy Tam Giáo hiệp Ngũ Chi, dựng nên một nền chánh pháp. Đem tất cả mối đạo xưa về một, để duy nhất tín ngưỡng. Chung một con đường hồi hướng, giúp đỡ lẫn nhau. Cởi mở trái oan, khổ nạn bởi vô minh, tội lỗi ở lòng chúng sanh gây kết thành cộng nghiệp, mà nhẹ bước đường lành. Thung dung thảng ngày không dính một gợn não phiền, không để một chướng ngại lo âu, mà chúng sanh phải thối lòng bỏ dề, thối duyên Bồ Tát. Cõi thế gian không còn các mối cạnh tranh, giành xé sát hại nhau, đều được một tổ chức hoàn bị để tương trợ liên quan mà trưởng thành một cuộc sống thanh bình, đạo đức tốt đẹp.*

*Muốn tới một cuộc đời trang nghiêm thanh tịnh như vậy, Người bèn quy lương sanh vầy một thánh thể mà hình hiện một pháp môn rộng lớn để chứng tỏ Tạo Hóa vạn vật đồng thể đồng tánh. Chân lý trong trời đất không phân biệt đây đó xa gần. Ai cũng là một tế bào trong cơ nhục của thánh hình Đại Đạo, đồng đẳng trên dưới trong ngoài. Kẻ thiện tri thức, đấm quần dân kết nên một guồng máy điều hòa tư tưởng cho nhau.*

*Dù ở chỗ trong chỗ ngoài cũng có một trọng trách làm chủ tướng cơ vệ trấn an cho khu thể.*

*Chư đạo tâm an tọa.*

*Mục đích cứu chuộc Kỳ Ba là thế. Phải làm cho bốn biển chung nhà, năm châu chung chợ. Vạn vật chung sống trong bầu tạo hóa tự do. Giải thoát tất cả nghiệp trái oan khiên cho người đời, về phần xác lẫn phần hồn rất nên thanh khiết trọn vẹn.*

*Muốn đi đến ngày cứu cánh viên mãn cho chúng sanh, công cuộc thiết lập Đại Đạo không phải một sớm một chiều mà phải xây đắp nhiều công phu bởi nhiều bàn tay chúng sanh giác ngộ theo một quyền pháp tận độ của buổi Tam Kỳ. Quyền pháp ấy là hồng ân của cơ cứu chuộc.*

*Người đã đem từ trời mà đến làm cho con thuyền bát nhã đưa chúng sanh nơi bến tục tận đến bờ giác, để thoát cơ tự diệt hưởng cảnh thung dung. Chúng sanh phải lấy công cán tâm linh của mình làm giá chuộc.<sup>(8)</sup> Giá chuộc ấy bằng sự ăn năn và lòng hồi hướng thì mới được nối liền mối thông công để cho điển lực nơi Trời chuyển nhập vào lòng, vệt u ám giúp trí năng thêm sức mạnh cho chúng sanh chiến thắng quý vương, ca khúc thái bình, quang vinh hạnh phúc, làm cho Trời người trở nên đồng nhất. Đã đồng nhất thì việc của Trời làm hôm nay là việc của người. Người phải thấy cái trọng trách sứ mạng nơi mình. Mình với Trời cùng một chương trình cải tạo thế gian. Nhận được điều ấy, thấy rõ một tương lai sứ mạng mà gắng lòng lo tu, để lòng thờ kính. Đã được danh dự đứng trong hàng ngũ về phía của Thầy, cùng trong một bữa tiệc*

---

<sup>(8)</sup> giá chuộc: Thuật ngữ Công Giáo, nghĩa là tiền chuộc (ransom), tức là cái giá phải trả tương xứng để đổi lấy một giá trị khác.

được dựa vào những ghế mà Đức Cha Trời dành cho, thì không phải ân phước sao được trở nên danh dự đó?

Ơn phước trong buổi Tam Kỳ, Thầy lại dung hòa cả kim cổ lẫn Đông Tây, quy hiệp các tôn giáo, học phái để chiết trung làm một khối. Khối ấy gọi là hoàn linh đơn cứu chuộc vạn linh, nên phải bỏ nhiều công phu nấu luyện mới thành. Trước hết phải theo một phương thang mà bào chế. Phương thang ấy từ trời đất mới có, đã cứu được không biết bao cơ man chúng sanh trong các thời đại, Tam Giáo Thánh Nhơn đã đem trao cho thế gian, mà thế gian được hòa bình, chúng sanh chứng Thánh không biết bao nhiêu trên cảnh Niết Bàn.

Về cá nhân thì Tinh, Khí, Thần hiệp nhứt, ba báu đồng cân. Về đạo pháp Lý, Khí, Hình một thể độc nhất, tạo hóa muôn loài. Nên xây dựng thánh hình là phải đủ tam thể làm nhứt nguyên, đạo đời hiệp một. Mà con đường xuất thế hoàn nguyên phải dựa vào cơ nhập thế bồi công. Mà nhập thế xây thế đạo, xuất thế dựng thiên đạo cũng không ngoài ba báu là tôn giáo, khoa học, chính trị làm một để nuôi phần xác, dưỡng phần hồn, mở căn trí, giúp cơ năng, làm chương trình cho tinh thần và vật chất, hay duy vật, duy linh không ngoài định luật duy nhất.

Muốn thuốc ấy được toàn linh toàn hiệu, người chưng sái phải để mắt trông nom cân lượng. Phải nhích cho đúng độ, không được bấu này nhiều, bấu kia ít, món này sống, món kia già. Nếu kẻ làm bướng hốt càn, thì bịnh đời sao dứt mà còn có sự hiểm nguy.

Về đạo pháp cũng thế. Người cầm cân nảy mực phải đúng đắn phân minh, mà sự ủy thác trông nom nếu bê tha nhác nhóm để cho vỡ lở, tai hại thì tội ấy đâu vừa.

Hôm nay nền Đạo vừa khai chưa được bao năm, các đệ cũng thấy quyền pháp của Chí Tôn trên mục đích cứu cánh cho bốn biển nhơn sanh. Mặc dù các tôn giáo, học phái chưa về một mà đường lối của Đạo ta được dung hòa rất nên bình đẳng bác ái. Đường lối ấy dù phải hoàn cảnh kèm hãm, thói đời ganh ghét, nó cũng thành công thực sự. Thành công là loài người hiện nay đang tìm lại con đường này. Con đường yên ổn hòa bình, cả yêu thương và lẽ sống lành mạnh. Đường duy nhất thế gian là con đường dung hòa duy nhất. Dù ai chạy ngả nào, đi lối nào rồi cũng quay về đây mới bình yên bền vững. Dù là kẻ nghịch, kẻ giết hại Đạo cũng có ngày ăn năn. Có ngày làm tiên phong đi đầu trong sự truyền đạo. Nhưng tại sao đường lối ấy bây giờ trong nội bộ phản lại, chia rẽ nhau, thù nghịch nhau? Điều ấy ai biết được. Chỉ có đức tin mới thấy mà thôi.

Quyền Trời không thể trái, pháp Đạo mấy ai qua. Đó cũng là kế của quỷ vương, mà kế ấy quyền Trời đồng ý cho nó. Bởi nó đã vậy, tưởng là đắc kế mà nào hay là bị kế.

Nên người có trách nhiệm đã biết quyền Trời lãnh đạo, thì sao còn mơ hồ, sao còn phân vân nghi ngại? Ở đây hay ở nơi nào, sứ mạng đặt vào đâu, chương trình để ở đâu thì người nơi đó cứ tận tâm mà thi hành nhiệm vụ. Làm sao ta biết được việc của Trời! Vì vậy Lão khuyên chư vị bảo pháp thông suốt lòng mình để lòng được tiếp trọn ân điển, đừng cho chướng ngại lấp ngăn.

Về việc chỉnh tu quyền pháp nhằm vào Thiên ân làm trọng tâm, nhằm vào cơ sở nhơn sanh làm chính yếu, thì chức sắc Cửu Trùng Đài đã cáo chọn dù chưa hoàn bị nhưng cũng được phần nào tương đối. Trên hàng ngũ tổ chức có bề thế trật tự. Dòm lại hàng Bảo Pháp Minh Tra, Lão lấy làm buồn. Chư chức sắc chưa giác ngộ, còn là đả quanh quẩn trong việc đời, nay

*com mai áo. Chưa được mấy người thấy xa trông rộng, đặt mình trong quyền pháp, đương lấy trách nhiệm, hết bốn phận con người. Sự việc nên hư dường như không liên quan dính dáng gì đến phận sự. Buồn quá các đệ nhi? Mang lấy cái danh Minh Tra, cái chức Sĩ Tài, Luật Sư, Tùng Sĩ Quân để choán đất chật đường, mà người bị mưu chước tà quyền lừng lẫy xúi giục cám dỗ đủ điều, phá chánh pháp, xô tổ chức, bỏ hàng ngũ loạn xạ, phạm thượng lộng lời, sai quy lạc giới mà nào Lão có được một tờ trình, một vi bằng, một báo lệnh đâu? Quyền pháp thế cũng đáng buồn. Cả một sự tội lỗi trái nghịch. Nếu không biết hoán cải đổi thay, thì Lão cũng không làm chưởng quản nơi này nữa.*

Đàn tiếp theo, Đức Đông Phương Lão Tổ ban cho mười điều khuyên, rồi điểm danh ba vị Truyền Trạng và các Sĩ Tài, Luật Sư, Tùng Sĩ Quân. Tất cả bốn mươi lăm vị.

Tiếp theo phần điểm danh, Đức Đông Phương dạy:

*Chư Tùng Sĩ Quân còn non kém về đạo hạnh, công đức, ráng lập chí mà tu! Lão cũng xin với Thầy một vài năm cho chư hiền lành mạnh, xứng đáng người Thiên ân bảo an quyền pháp. Nhất là từ nay trở đi, khép mình trong khuôn viên đạo đức trọn vẹn để khỏi phụ lòng của Lão.*

*Việc bảo pháp cũng phải khéo léo, đừng để sanh lòng bất hòa mà mang lỗi. Mỗi thánh thất cho một Tùng Sĩ Quân xứng đáng cũng đủ rồi, còn nơi nào không có người đảm đương đặc nhiệm thì nhờ các vị Lễ Sanh bên Cửu Trùng Đài tạm giữ theo hệ thống Minh Tra.*

## VI. VUN NỀN PHƯỚC HUỆ

Đàn tại thánh tịnh Thanh Quang ngày 22-02 Đinh Sửu (03-4-1937), Đức Chí Tôn dạy:

*Trước lo tròn bớ con nam nữ  
Nghe Thầy chia phận sự mỗi con  
Mỗi con lo liệu cho tròn  
Quả công vì Đạo, sử còn tạc ghi.*

Đàn tại thánh tịnh Thanh Quang ngày 25-01 Mậu Dần (24-02-1938), Đức Nhị Trấn Oai Nghiêm Quan Âm Bồ Tát dạy:

*Biển khổ sóng khua lã chã reo  
Từ đây Nam Hải đã gay chèo  
Buồm trương thẳng bến bờ đông độ  
Bớ các hiền ân chóng bước theo!*

*Tín nữ ôi! Những lời kim thạch ta đây, khá nhớ chạm lòng, rồi mới mong ngày tới đây Ta sẽ độ rỗi cho.*

Đàn tại thánh tịnh Thanh Quang ngày 25-02 Mậu Dần (26-3-1938), Đức Mẹ Điều Trì dạy:

*Giờ này về sau, Mẹ khuyên nữ phái các con, chị em chung tâm hiệp trí để độ dẫn cho nhau, kết nên đoàn thể hầu ra độ dẫn chúng sanh. Lo lập công cho kịp kỳ Long Vân Đệ Bát đó con.*

*Bớ trẻ mau chơn chớ thông thừa  
Ngày giờ thấm thoát tợ thoi đưa*

*Buổi mai chưa ngót chiều xoay đến  
Gần hội Long Hoa trẻ rờ chưa?*

Đàn tại thánh tịnh Thanh Quang ngày 23-9 Mậu Dần (14-11-1938), Đức Trung Trắc Thánh Nương dạy:

*Non sông khí tượng đúc anh tài  
Phong hóa suy đồi hỏi tại ai?  
Gái chẳng xử xong rồi phận gái  
Trai còn không đáng mặt làm trai  
Râu mày lem luốc anh hùng lợt  
Son phấn bồi tô nữ liệt phai  
Hồng Lạc hỏi ai, ai đó nhỉ?  
Miếu đường ai chống vững lâu dài?*

TRUNG TRẮC THÁNH NƯƠNG

*Thánh chào chư Thiên mạng, chư tín nữ.*

*Chư tín nữ ôi! Trào lưu tân tiến, bồng bột nổi sôi. Ôi, hơn sanh ơi! Phụ nữ rất tẻ rất hư. Luồng gió văn minh càng độc ác dữ kia, từ Âu Mỹ, từ Tây phương thổi đổ phong trào Đông phương đạo đức. Đời ở vào thế kỷ 20, hơn loại vì miếng đỉnh chung cấu xé giựt giành mà phải đến nỗi chém giết lẫn nhau, chẳng chút lòng ghê gớm.*

THI

*Nhơn loại than ôi, khó nổi than  
Văn minh phong hóa sắp điêu tàn  
Tàn linh phải chịu cơn lao lý  
Lụy đổ dầm dề khó nổi than.*

*Thánh rất đau lòng, rất thống khổ cho phận nữ lưu. Kể lại hai thời kỳ, như thời kỳ thế kỷ 18 sắp sau, Đông phương đạo đức học, thì phận gái ở vào một khuôn khổ là tùng phụ, tùng*

*phu, tùng tử. Ôi, tùng cho đến nỗi mãn thân nô lệ mà tùng chưa hết tùng! Cho đến chết mất, luân hồi cũng chuyển thân vì nghiệp cũ. Vì thế mà văn minh cải cách hơn loại duy tân, bày ra giải phóng bình quyền. Cho đến nỗi trai bỏ vợ, gái bỏ chồng, ngổn ngang đồn dập, má phấn môi son, lữ bảy đàn năm. Đời như thế có ai gọi rằng văn minh đó nhỉ? Ôi, tẻ thay! Tẻ thay!*

*Ôi, gái ôi! Con Lạc cháu Hồng, móng nhà non sông đúc nắn, đời mãi kiếp làm thân phụ nữ, khôn ngoan mấy cũng đàn bà. Đời có vui thú chi, có quý trọng chi mà toan lớn tiếng cao lời, mong để kẻ bầm chà, người kính trọng. Ôi! Ba ông tảo chưa ra ngoài khỏi, có ra gì mà giải phóng bình quyền. Rất tẻ hại cho hai chữ nữ quyền. Ít nữa một hạng người thượng lưu trí thức chưa chắc hiểu được, thế mà hơn sanh thường dụng, mở miệng bình quyền. Ôi!*

THI

*Xem gái nhà Nam khó nín cười  
Đầu người hình thú có chi vui  
Than ôi! Nước đổ nhà xiêu thế  
Thế cũng vì hư lại trách Trời.*

*Tội nghiệp cho đến một hạng người hang sâu cùng ngõ, chân lấm tay bùn, thế mà hờ môi cũng muốn bình quyền. Mà hỏi lại hai chữ bình quyền thì chỉ biết mắng chủ chửi chồng, ai cũng có một quyền đặc biệt. Ôi, đời như thế! Nước non như thế!*

*Phận gái là phận tề gia. Nếu gia bất tề thì làm sao mà đại đồng xã hội, hỏi ai? Thế thì phải cậy một tôn giáo để cứu rỗi cho người biết lẽ phải, không thì họa may đời mới sót lại một đôi người đạo đức. Vì có mà Việt Nam ta nhờ chư Thánh Thần Việt Nam cầu khẩn mà dựng một nền chơn đạo quảng truyền*

thì một dịp ngàn năm có một. Lẽ đâu nữ phái đành làm ngo đó  
ư?

THI

*Cơ hội trăm năm đặng một lần  
Quyết mà tìm đến ở nguyên nhân  
Nhà Nam phong hóa tô bồi lại  
Cây phái nữ lưu sớm bước lần.*

*Giờ này Thánh rất mừng vì đặc lệnh lập Nữ Phái Liên Đoàn.*

*Than ôi! Vì nghĩa vụ mà Thánh xin mượn tay đồng tử để  
trực tiếp với các nữ lưu. Sau này nữ phái lo tổ chức cơ quan,  
Thánh sẽ nguyện lãnh lấy một phận sự. Vậy chư tín nữ bằng  
lòng chẳng? Nếu bằng lòng sẽ chia cho Thánh một phận sự  
nghe. Thôi, vì gấp quá, lệnh sắc Mẫu Hoàng, Thánh phải lui.  
Khá thành tâm khủ trước chĩnh tề tiếp giá nghe.*

*Thánh chào các vị. Thánh lui.*

TIẾP ĐIỂN

DIÊU TRÌ KIM MẪU VÔ CỰC TỪ TÔN

*Mẹ mừng các con. Các con nữ phái ôi!*

THI

*Trăm chiều ruột đứt chẳng đành than  
Than nỗi con ôi, Nữ Phái Đoàn  
Đoàn Nữ nếu mà không sớm lập  
Sau này chẳng khỏi hiệp rồi tan.*

*Các con an tọa.*

*Các con nữ phái ôi! Mười mấy năm nay rồi, Mẹ quyết lập  
nền chơn đạo, sẽ tầm hết phương mà độ rỗi các con, nâng cao*

*trình độ nữ lưu đặng như các Thánh Thần, Tiên Phật.*

*Ôi, con ôi! Thế mà đã mấy phen, nào là Nữ Chung Hòa Phái,  
Nữ Đạo Hòa Minh, cho đến Nữ Phái Liên Đoàn. Thế mà mẹ coi  
lại tuổi tên thì nhiều chớ kỳ trung người đâu chưa thấy. Các  
con ôi! Nếu cứ bỏ qua lơ lửng, việc khó không làm thì bao giờ  
mà nên được hả các con? Hai chữ Liên Đoàn ngày hôm nay là  
chỉ để nói suông ngoài miệng, cho biết là nữ phái có Liên  
Đoàn, rồi phải liên đoàn đến quốc gia, xã hội mình mới lớn lao  
chớ!*

*Con ôi! Nói qua phải lo làm. Làm phải chịu cực khổ. Đây rồi  
một phận sự của mình đối với đời. Một phận sự mình rồi thì  
ngược lên chẳng hổ với Thánh Thần, cúi xuống không thẹn  
cùng cỏ cây, cầm thú đó con.*

*Giờ một điều quan hệ là nữ phái thất học, phải chịu quê  
mùa, rồi ra lý tưởng chẳng đủ đầy. Người phải nghe đâu tin  
đó, nào dị đoan, nào là mê tín. Thứ nhất là lũ tà quái hay gạt  
gẫm nữ lưu. Các con vì những cơ đó mà trình độ nữ phái ngày  
nay càng thấp hèn, càng bữa càng hư tệ. Mẹ rất đau đớn bèn  
lập Nữ Phái Liên Đoàn là để dạy dỗ các con có hai điều mà  
thôi:*

*Một là chị em biết thương yêu nhau. Hai là chống lại cái  
nạn thất học cho nữ lưu đặng bước lên con đường tối tân đạo  
đức đó con. Thế mà, một hai năm nay, ra lệnh nhiều lần song  
mà việc hành vi chưa có chi kết quả. Nay đây một lần nữa Mẹ  
quyết định lập cho rồi. Các con nên tận tâm với Mẹ, nghe các  
con!*

THI

*Đã lắm phen rồi đó bố con!  
Dạy ra phận sự trẻ chưa tròn*

*Làm sao nữ phái chưa thành lập  
Con hơi hay chẳng đố hơi con?*

*Giờ các con phải thực hành như thế này: Nơi Thanh Quang cũng còn mượn để lo tổ chức cơ quan. Còn trong Nữ Phái Liên Đoàn có chia ra làm nhiều chi nhánh. Cần nhất là tén đờ nơi nào phải rõ ràng tên họ thuộc vào thánh thất ấy. Mỗi thánh thất có một chi nhánh Nữ Phái Liên Đoàn, trong đó có hai người quan hệ: Một là Hội Trưởng, hai là Thư Ký. Còn ngoài ra liệu lấy mà đặt, như Thủ Bổn, v.v...*

*Mỗi nơi đều có một cơ quan thực hành lo phần tài chánh. Tài chánh thì nơi nào để nơi ấy giữ. Và tùy phương tiện mà làm ra, công, nông, thương tự ý. Nơi cơ quan Tổng Hội thì không cần những điều ấy, song mà cũng phải đặt một Ban Hành Sự cho đủ. Nếu như khi nào có sắm điều gì, thì phải yêu cầu nơi các chi phái rõ ràng rành rẽ xuất phát ra mà cứu cánh.*

*Còn lại cơ quan Tổng Hội một tháng hội một lần. Một lần đó chỉ quan hệ với mỗi chi phái. Phải có hai người về họp, hai người ấy là Hội Trưởng và Thư Ký. Tùy tiện có khi trở sự phải có người thay mặt.*

*Còn các chi nhánh, mỗi tháng nhóm bốn lần để lo bàn bạc việc hành sự của chi nhánh mình.*

*Nơi cơ quan có một tòa soạn nghĩa là cho có chỗ để kinh sách, thư từ nơi đến, để có người chưởng quản. Giờ chưa có ai để cậy nam phái. Trác thay mặt dùng tòa soạn đó ở Trung Thành vì phương tiện hành sự.*

*Nơi tòa soạn mỗi tháng phải lập ra bốn vấn đề gì cần hỏi, cần làm.*

## BÀI

*Cung Diêu Mẹ đau lòng lắm trẻ  
Ghé lại đàn chỉ vẽ cho con  
Con ôi, lòng sắt dạ son  
Quyết lo nữ phái cho tròn phận tu*

*Đời các con ví dù danh vọng  
Cũng chưa ai khỏi hồng hờ đầu  
Con ôi, muôn kiếp dãi dầu  
Mảnh thân lịu địu khó hầu mang đi*

*Hỡi này con thời kỳ sắp đặt  
Đặt Liên Đoàn dìu dắt chị em  
Chị chi trên chống dưới kềm  
Chị lo phần chị thì em sẽ rồi*

*Ôi, con ôi, đành ngồi vậy ngó  
Ngó cho đành con có rõ chưa  
Hèm vì phận gái thót thừa  
Liều bỏ dãi gió dầm mưa chưa tường*

*Đời khổ nổi vui mừng chi trẻ  
Trẻ con này, Mẹ kẻ cận rồi  
Chẳng nghe thì chớ, đành thôi  
Chẳng nghe, con chớ trách Trời, nghe con!*

*Thôi, Mẹ ban ơn các con. Mẹ thẳng.*

Hội Thánh không thể chậm trễ thành lập Nữ Đoàn. Giáo Sư Nguyễn Quang Châu lo sắp xếp nhân sự cho Liên Đoàn Trung Ương; ngày 09-9 Mậu Dần (31-10-1938) dâng lên Ôn Trên danh sách gồm có:

Chánh Hội Trưởng: Lê Chơn Giác (cụ bà Lê Trí Hiển)

Phó Hội Trưởng: Lê Thị Tịnh (Xã Nho)



Chánh Thư Ký: Trương Thị Ngọc Dung (Cửu Đô)

Thủ Bồn: Phan Thị Chuyển (Chánh Diệm, **cụ bà thân mẫu Giáo Sư** Nguyễn Quang Châu)

Nghị Viên: Nguyễn Thị Hiến (bà Trần Công Ban)

Liên Giao: Trần Thị Tuyết

Phụ Tá Phó Hội Trưởng: Nguyễn Diêu Trinh (Thành Sang từ Minh Chơn Đạo), Võ Thị Yến

Cuối năm, các chi đoàn ở tám thánh thất được thành lập và cắt đặt người trách nhiệm trị sự:

1. Thánh tịnh Thanh Quang: Phan Thị Chuyển
2. Thánh thất Nam Trung Hòa: Lê Chơn Giác, bà Cửu Diễm
3. Thánh thất Từ Quang: Lê Thị Tịnh
4. Thánh thất Linh Bửu: Bà Phó Huỳnh, bà Chánh Tiềm
5. Thánh thất Trung Quang: Bà Xã Ngại, bà Xã Hoài
6. Thánh thất Trung An: Võ Phi Yến, Trần Doãn Cơ, Trần Chơn Bảo, Trần Thục Cơ, Phan Thị Hòe, Võ Thị Tuế
7. Thánh thất Trung Hòa: Bà Cử Quỳnh, Nguyễn Chơn Hóa
8. Thánh thất Trung Thành: Thanh Sang

Đàn tại thánh thất Trung Thành, ngày 14-10 Mậu Dần (05-12-1938), Đức Vân Hương Thánh Mẫu dạy:

*Bần Nữ thọ mạng Diêu Cung đến đây tỏ đôi hàng cùng chư tín nữ. Tín nữ à! Liên Đoàn Nữ Phái, Bần Nữ rất mừng vì cũng đã thành lập. Vậy từ đây chư tín nữ khá tiến hành cho kịp lời Ôn Trên đã dạy như mấy đàn trước. Chư tín nữ ráng tận tâm tận lực sẽ có Trưng Trắc Thánh Nương giúp tay cùng chư tín nữ.*

Cùng đàn cơ này Đức Trưng Trắc Thánh Nương dạy:

*Giờ này Ta đến đây để tỏ qua vài câu chuyện. Chư hiền nữ ôi! Ta đã dạy rồi mà chư tín nữ có người nào bằng lòng cho ta chung sức lập Liên Đoàn Nữ Phái chẳng? Cười... Sao?*

*Phận gái linh đình giếng nước bèo  
Lớn ròng muôn kiếp vẫn đeo theo  
Thảm thương, bánh méo vì khuôn méo  
Chẳng đặng con lân bởi mẹ mè.*

Phần đông phái nữ sống ở miền quê, ít học hành. Từ khi tiếp xúc thánh ngôn, thánh giáo, họ dấy lên phong trào tu học, để cùng chung bước với phái nam trên sứ mạng độ đời.

Đàn tại thánh tịnh Thanh Quang ngày 03-01 Kỷ Mão (21-02-1939), Đức Trưng Trắc Thánh Nương dạy:

THI

*Trăm hoa đua nở, cảnh trời xuân  
Nghìn tía khoe tươi rộn rã mừng  
Mừng gặp Tam Kỳ con mặt kiếp  
Mừng nay Nam Việt hết gian truân  
Mừng câu bác ái tràn ba cõi  
Mừng tiếng Cao Đài khắp bốn phương  
Hỡi kẻ độ đời mau bước chóng  
Có về nhắn hỏi khách Đông Quân*

*Hỡi khách Đông Quân thấu nỗi lòng  
Liên Đoàn liên mãi, mãi chưa xong  
Ngày nào Nam Bắc Trung hòa hiệp  
Hai chữ Liên Đoàn khởi tiếng sông.*

Chào chư hiền nữ. Vững vững bên tai cái tên Liên Đoàn Nữ Phái đã lan chẩy Trung Kỳ.

Hỡi chư hành sự Liên Đoàn Nữ Phái ơi! May mắn chư hiền nữ gặp Đức Cao Đài lập nền chơn đạo nơi nước Việt này. Hôm nay chư hiền nữ đã bước một bước khá cao trên nấc thang tôn giáo.

Nói đến hai chữ Liên Đoàn ta rất ngậm ngùi đau xót trên hai năm trường có lẽ, mà hôm nay cái danh với cái thực chẳng chung đường, rồi làm sao đây?

Cơ quan Tổng Hội cũng vẫn thiếu nhân tài, biết ngày nào chư tín nữ thực hành theo bản ý Đức Mẫu Hoàng giữa cõi đời trường học tiến hóa này, dù gái hay trai cũng phải đưng nhân bất nhượng.

#### THI

Hồ thỉ kiếm cung gái há không  
Ai kia nợ nước lại ơn chồng  
Chị em đua mãi tuồng sơn phấn  
Quần vận yếm mang nhục nhã chung.

#### BÀI

Thân cá chậu khó bề lặn lội  
Phận chim lồng khó nổi nghinh ngang  
Lỡ bề sinh phận hồng nhan  
Cam bề dưới trướng trong màn tối tăm

Xét suy kỹ tử thâm cho phận  
Gấm nhân tình mà giận cho duyên  
Sinh chi cái phận thiên quyền  
Trợn đời nô lệ dưới quyền nam nhân

Nghĩ mà tử cho thân nhi nữ  
Nghĩ mà đau kìa chữ tam tòng

Vì đâu phụ nữ chịu chung  
Hết tòng cha mẹ lại tòng chồng con  
Suốt đời phải cúi lòn xó tối  
Việc sơn hà thây thối mặc ai  
Biết đâu gái cũng như trai  
Cũng con Thượng Đế, hai vai cũng đồng

Cũng gánh nổi non sông Tổ Quốc  
Cũng cứu cơn dân tộc trầm luân  
Kiên trình đáng mặt tề quân  
Công dung ngôn hạnh đáng trang nữ hiền

Đặng như thế nữ quyền khỏi tệ  
Thoát ngoài vòng hạn chế nam nhân  
N như vậy ai dám khinh lờn  
Không còn phải xướng bình quyền đầu môi

Cuộc dâu bể đổi dời non nước  
Sóng vẫn mình đảo ngược tinh thần  
Tân thời, tân tiến, tân văn  
Bình quyền bình đẳng lừng lẫy nhàn

Trong gia đạo dọc ngang lấn lướt  
Hà hiếp chồng trái ngược luân thường  
Dạy con chẳng giữ giá gương  
Gia đình xáo trộn chẳng nhường chẳng kiêng

Cũng vì bởi bình quyền mà hồng  
Cũng vì nơi giải phóng mà hư  
Hai mươi lăm triệu có dư  
Dung hình tiểu tụy phong tư tiêu mòn

Người thế ấy nước non buồn bã  
Chừ ai ra luyện đá vá trời

*Nước non cây cỏ ngậm ngùi  
Cũng vì chia rẽ phan phui tinh thần*

*Lời căn kẽ phân trần hơn thiệt  
Khuyên nữ lưu hãy biết lấy mình  
Trời chiều bóng đã xế chình  
Ai người nữ sĩ hy sinh độ đời*

*Biết bao kẻ chơi vơi bể ái  
Cây Liên Đoàn Nữ Phái ra công  
Lo toan chủ nghĩa đại đồng  
Giàu sang nghèo khó cũng đồng mới nên*

*Vậy mới đáng nêu tên thanh sử  
Vậy mới rằng danh dự quần thoa  
Nước non vẫn nước non nhà  
Liên Đoàn Nữ Phái mau ra với cùng*

*Cả tiếng kêu này Trung này Bắc  
Này là Nam dìu dắt lẫn nhau  
Dưới trên hòa thuận một màu  
Hy sinh cương quyết cùng nhau độ đời.*

*Chào chư hiền nữ, Ta lui.*

Thơ tiên ý thánh đã vang dội vào tâm hồn phái nữ, giục lòng ngoan đạo. Họ cùng nhau sắp mình vào khuôn khổ giới luật của đoàn thể, phát huy tinh thần chung tu, chung học của nữ phái nhà đạo. Danh xưng Liên Đoàn Nữ Phái đổi thành Tân Nữ Lưu Đạo Đức Đoàn.

Cuối năm Kỷ Mão (1939), Ôn Trên cho mở một khóa học gọi là khóa Chơn Giác. Nề nếp sinh hoạt tu học vững mạnh nhưng chưa phát huy được ở các địa phương.

Đàn tị thánh thất Trung Thành ngày 20-11 Kỷ Mão (30-

12-1939), Đức Trần Hưng Đạo dạy:

THI

*Tiếng khóc đêm đông thấu giết mình  
Họa trần thế giới gấm mà kinh  
Đạo đời hai nẻo chia đôi ngã  
Nhân loại hay chăng nổi bất bình?*

BÀI

*Tay Tạo Hóa dày công un đúc  
Cõi dinh hoàn ra cuộc trò chơi  
Nấu nung chi cái loài người  
Cho thêm chộc nước khuấy trời lãng xãng*

*Có thân phải lo ăn lo mặc  
Vì thân mà sanh ghét sanh thương  
Có thân thân phải đoạn trường  
Vì thân cam chịu trăm đường lao lung*

*Nhưng thân đã đứng trong vũ trụ  
Nợ non sông chừ phú cho ai  
Oằn oằn nặng trĩu đôi vai  
Trả xong cái nợ râu mày cho xong*

*Đời phải lúc Tây Đông quyết liệt  
Đời phải cơn chém giết lẫn nhau  
Nước non thay dạng đổi màu  
Người đau ta há chẳng đau đớn cùng?*

*Cuộc chiến tranh nổ bùng năm cõi  
Sóng bất bình óng dậy mười phương  
Chông gai để bước lên đường  
Kiếm cung hồ thi can trường nấu nung*

Quyết tranh đấu cho cànng phấn đấu  
Đoạt huyền công cho thấu Hóa Công  
Tấn tuồng xương núi máu sông  
Rời ra cỏ loáng đồng không, không người

Nào ai thế vén trời vạch đất  
Nào trí mưu đổi vật thay người  
Mảnh thân mài miệt trong đời  
Rời ra cũng một trận cười mà thôi

Miếng đỉnh chung xúi người nô lệ  
Phẩm nhân luân vì thế rã rời  
Không phương giáo dục cho người  
Quốc phong, gia tộc toi bời phong nghi

Vận nước phải suy vi tan tác  
Hồn dân còn trụ lạc tả tơi  
Phải cơn nước lửa toi bời  
Cam lồ rưới tắt, Đạo Trời mở tung

Chuông khử ám gióng rung inh ỏi  
Trống truy hồn kêu gọi mười phương  
Đưa tay dắt khách lên đường  
Tuốt gươm dứt sạch cái màn vô minh

Cho mình biết thân mình nghiệt khổ  
Cho đời hay đời chỗ hý trường  
Không còn ghét chảng còn thương  
Nhân sanh đã bước lên đường tự do

Người sống chung trong lò Tào Hóa  
Đời hưởng chung trên đóa thiên luân  
Tâm không muôn vật đều không  
Chung nhau hưởng phước đại đồng nơi nơi

Dưới chế độ hết người nô lệ  
Ngoài dã lâm không kẻ quan cô  
Mênh mông bốn bể năm hồ  
Trời là chủ tể, cơ đồ là dân

Trước tất phải bảo thân nhân loại  
Sau tìm phương kêu gọi quốc dân  
Quốc dân nung đúc tinh thần  
Tinh thần tráng kiện, thể thân điều hòa

Nhưng than ôi! Đời đà cay nghiệt  
Hỡi than ôi! Đời thiệt dở dang  
Mãi mê trong cuộc dinh hoàn  
Say sưa trong giấc mộng trăng mà thôi

Đánh thức dậy, thức rời ngơ ngẩn  
Kêu hồn về, hồn vẫn mê man  
Từng phen tiếng thở tiếng than  
Tiếng cười tiếng khóc, tiếng bàn tiếng khuyên

Nền chánh đạo thất điên bát đảo  
Mười bốn năm kẻ tảo người tàn  
Xuôi chiều chi phái phân vân  
Ai toan đồ bá, ai phần định vương?

Vì vương bá gây trường chinh chiến  
Vì định đồ sanh chuyện cạnh tranh  
Gương treo trước mặt rành rành  
Ai còn rước giặc vào thành làm chi

Đạo phải lúc khuynh nguy nhiều nổi  
Đời gặp cơn thay đổi lắm chiều  
Cậy ai sớm dất tối diu  
Phất cờ giục trống hầu kêu nhau cùng

*Xương rớt cổ, xương không ai họa  
Kêu hao hơi, kêu chửi người ơi  
Toan lên, lên hỏi thăm Trời  
Việt Nam há lại không người vĩ nhân?*

*Kìa cấm tú giang sơn một khoảnh  
Kìa danh lam thắng cảnh ba kỳ  
Sơn hà anh khí phương phi  
Đất linh há đức người gì không linh?*

*Ngũ Phụng Lĩnh phụng trình đơn quyền  
Cửu Long Giang long biến hồng vân  
Nam phương xưa cũng Thánh Thần  
Anh hào nay há trong trần không ai?*

*Sông Nhị Hà nước xoay cuộn cuộn  
Núi Tản Viên mây cuốn tầng tầng  
Ngũ Hành Sơn vẽ Thiên công  
Bắc Trung, à cũng giống dòng Nam ta*

*Bức phong cảnh xem qua vài đoạn  
Ngắm non sông mà ngán nhân tình  
Hồn dân, dân hỡi có linh  
Thương đời giúp đạo quên mình hỡi ai*

*Dù cho gái hay trai cũng vậy  
Tâm thương đời tâm ấy vẫn chung  
Mày râu đắp vẽ non sông  
Phấn son tô điểm sắt đồng nấu nung*

*Toan lấp bể gọi hồn Tinh Vệ  
Tinh dờn non học chí Ngu Công  
Muốn cho thế giới đại đồng  
Thấy đều một dạ đắp trồng cho xinh*

*Mưu cái cuộc hòa bình thế giới  
Thấy không còn chia mối chia manh  
Quy nguyên Đại Đạo ngày thành  
Đại đồng tôn giáo mở tranh thái bình  
Đây đây, đây hỡi nhân sinh!*

*Thăng.*

Vì tình thế quá chộn rộn, Đạo Đức Đoàn cố gắng duy trì sinh hoạt trong thầm lặng với tinh thần thuần chơn vô ngã, thuần túy đạo đức. Năm Tân Tỵ (1941), Đoàn lại đổi tên là Thanh Xuân Tân Sinh Hoạt Đoàn; mỗi đoàn viên gọi là Nữ Thanh Tân.

Năm 1941 khởi đầu giai đoạn gian truân của đạo Cao Đài. Các hướng đạo bị chính quyền Nam triều bắt bớ, giam cầm; thánh sở bị đóng cửa; hầu như mọi sinh hoạt tu học bị ngừng lại, liên lạc giữa các nơi bị cách ngăn.

Một nhân vật tiêu biểu của Thanh Xuân Tân Sinh Hoạt Đoàn là Trần Doãn Cơ đột ngột quy thiên. Người chị cả của Đoàn là Chơn Giác cũng tạm nghỉ để lo chăm sóc bệnh tình cụ Hiệp Lý Lê Trí Hiến và cuối cùng là tang lễ của cụ. Đoàn viên Nguyễn Thị Lang thọ tử trong pháp nạn tại Quảng Ngãi, gây hoang mang khiếp sợ. Do chiến tranh, bốn đạo Đà Nẵng, Quảng Nam di cư lập sở nông Phước Hội (Quế Sơn, Quảng Nam). Hoàn cảnh quá khó khăn làm cho Thanh Xuân Tân Sinh Hoạt Đoàn hầu như tan rã.

Đàn tại sở nông Phước Hội ngày 13-02 Đinh Hợi (05-3-1947), Đức Quan Âm Bồ Tát dạy:

*Chị em thử mau mau tỉnh ngộ  
Tu cho cần tận độ về quê*

*Hiện nay có cuộc góm ghê  
Trong cơn bát loạn khó bề an thân  
Ai có phước, Thánh Thần hộ mạng  
Ai có duyên, ngọc bảng đề danh  
Ngôi xưa Thầy Mẹ sẵn dành  
Tại sao đạo đức tu hành lảng lơ?*

Cùng đàn này Đức Lý Trần Hưng Đạo dạy:

*Tổ Quốc đương hồi nạn ngoại xâm  
Ai không đau xót, lụy không cầm  
Đạo đời há chẳng chung lo nghĩ  
Trải mấy nghìn năm nổi tiếng tăm.*

*Chư hướng đạo cùng đạo hữu ôi! Cái số mạng quốc gia gặp phải hồi rối rắm. Ai là người cùng chung một dòng máu đỏ, một sắc da vàng không sao nguôi dứt mối căm hờn mà để mặc cho cơ thành bại. Phương chi với chúng ta đây cũng đã hấp thu nền giáo pháp của Thầy trên hai mươi mấy năm, không được quét sạch chông gai thì cũng tâm tâm niệm niệm cùng Thầy ban ơn cho Tổ Quốc chúng ta qua cơn khói lửa.*

Đàn tại thánh thất Trung An ngày 14-7 Đinh Hợi (29-8-1947), Đức Từ Hàng Phổ Độ dạy:

*Trần ai cuộc sống mảnh hồng nhan  
Nhi nữ sanh ra luống ngõ ngang  
Quần vận dẫu nên thân cá chậu  
Yếm mang dù phải kiếp chim lồng  
Chung phần nam tử phần tai mắt  
Đồng phận nhân loài phận nước non  
Thời mới đã nên nhân thế mới  
Chạnh lòng nhi nữ phải thon von.*

*Các em ôi! Cái danh từ Thanh Xuân Tân Sinh Hoạt Đoàn đã bao hàm ý tứ văn minh đó. Thanh Tân là một tuổi xuân mới mẻ cho các em đó, cũng là nơi các em tranh đua tài đức đó.*

*Cũng tai mắt, mặt mày như nam giới, cũng đầu đội trời, chân đạp đất, cũng giang san thổ võ như người, các em chẳng phải nhi nữ đê tiện như ai.*

*Các em cũng có đủ sở năng tiến thủ, có đủ nghị lực phô bày, sao cho nữ giới cũng được một giá trị như nam giới, một cốt cách như con người, thì Bản Đạo không gì sung sướng hơn.*

*Tân Sinh Hoạt mới hợp với trào lưu hiện tại, cũng là việc nên làm. Nhưng các em sinh hoạt bằng cách gì? Há phải có mưu mẹo cho giỏi, trí khôn cho lắm, để rồi sinh hoạt với thời đại văn minh này chẳng? Các em phải nhớ rằng sinh hoạt nghĩa là làm cho đủ mọi công việc, cho kiếp sống được có giá trị, và các em tìm cách tháo vát về công việc, đoan trang về dung mạo, bất thiệp về ngôn ngữ, nét na về đức hạnh, đó mới là sinh hoạt vậy.*

Được lời Thánh phủ dụ, phái nữ cùng nhau gầy dựng lại Đoàn, thúc đẩy mở mang, phát triển sinh hoạt trong lúc vẫn phải khéo léo lách khỏi nghịch cảnh bên ngoài. Đoàn viên được kết nạp ở các thánh thất Hưng Đông, Từ Vân, Trung Nguyên.

Trong giai đoạn này đứng đầu điều hành Đoàn là Lễ Sanh Võ Phi Yến. Có bốn Lễ Sanh Phan Thị Hòe, Trần Thục Cơ, Triệu Thị Huyền chung tâm góp sức để củng cố và phát triển Đoàn ở các thánh thất trong bốn tỉnh Nam, Ngãi, Bình, Phú.

Qua giai đoạn Chính Cơ (1950-1955) Ông Trên thăng bốn nữ Lễ Sanh điều hành lên Giáo Hữu và phong ba mươi Lễ Sanh ở các thánh thất trong bốn tỉnh Nam, Ngãi, Bình, Phú.

Giai đoạn Chính Cơ sắp hoàn tất, tiến qua giai đoạn Khai Cơ, xây dựng Đền Thánh (Trung Hưng Bửu Tòa) và thành lập Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài. Bốn nữ Giáo Hữu lãnh đạo nữ đoàn quyết noi chí “không gọi người dung là cha mẹ” của bậc đàn chị Trần Doãn Cơ. Cũng noi gương ấy, đồng đạo chị em khác cùng phát nguyện theo đường tu đồng chơn giải thoát (không lập gia đình). Thay mặt chi hội Phước Thiện, Giáo Sư Ngọc Tín Thanh đỡ đầu, lập Nữ Đoàn Giải Thoát, và được Cơ Quan Truyền Giáo dâng cáo trình lên Ông Trên.

Đàn tấu thánh thất Thái Hòa ngày 15-9 Ất Mùi (30-10-1955), Đức Diêu Trì Kim Mẫu dạy:

*DIÊU Điện ngồi lâu mới đợi chờ  
TRÌ môn đứng ngóng lũ con thơ  
KIM Bàn những tưởng khi cười nói  
MẪU tử tình thâm chẳng bến bờ*

*Đã mấy mươi năm Mẹ hết tình  
Thương đàn con dại nổi linh đình  
Ngày lo đêm sợ lòng non nớt  
Rủ phải sa cơ phạm luật hình.*

(...)

*Các con hôm nay đã thành lập Nữ Đoàn Giải Thoát, Mẹ chi xiết vui mừng. Mừng các con nêu cao hai chữ giải thoát lên trên quyền lợi cá nhân. Ôi, quý hóa thay hai chữ giải thoát! Danh dự thay hai chữ giải thoát!*

*Có giải thoát mới gọi là người. Người có giải thoát thì người mới khỏi nô lệ cho miếng ăn tấm mặc, cho danh dự tài sắc ở đời. Có giải thoát thì thân mới thoát ra kiếp ngựa trâu, thân nô tỳ, mới làm chủ được sáu đục bảy tình. Mà làm chủ được sáu đục bảy tình thì sai khiến được mắt, tai, mũi, lưỡi,*

*miệng, thân, thì đâu còn khổ, còn nhục, còn hèn hạ tẩm thân. Thân được tự do, thắng cả ngoại giới, nội tâm, thì thân tâm thanh tịnh, tình ý lặng trong, sức khỏe ngày một tăng lên, tinh thần ngày thêm sáng suốt, hào quang chiếu diệu mười phương, trí tuệ cảm thông trời đất.*

*Quý hóa thay cái công phu giải thoát! Nó làm cho phàm hóa Thánh, Phật hiện ma tiêu. Người tự nhiên mà bay bổng lên chín tầng mây, không bị một mảy trần dính bợn. Ma nào cản, quỷ nào ngăn? Mặc ý bốn phương đi lại.*

*Ôi, quý hóa thay! Trọng thay! Con nào là đứa con gương mẫu, đứa con làm được? Hiểu chưa? Con làm được là đại chí anh hùng.*

*Thật thế. Dù cho dưới đời, kẻ có sức có tài đánh Đông dẹp Bắc, thôn tính mười phương, ngang trời dọc đất, uy linh chói lọi hoàn cầu mà cũng phải làm nô lệ cho vật chất lợi danh, tài sắc, thân, ý hằng ngày, thì sao gọi tự do? Sao gọi là anh hùng quán xứ?*

*Vậy Mẹ mong và đặt tin tưởng nơi nguyện lực của các con. Các con có làm được thì ngày mai mới tạo thành cho nữ phái một Cơ Quan Hội Thánh. Có hình thành Hội Thánh mới đủ tự do, mới mong cứu đời độ chúng mà lập công tu đức cho ngôi vị nơi cõi đời đời.*

*Các con làm được. Chỉ có hòa, tín và thương yêu lẫn nhau. Vậy các con gắng lên.*

*Mẹ ban ơn mỗi con. Mẹ thắng.*

Nữ Đoàn Giải Thoát được thành lập, ban hành sự gồm có:

1. Đoàn Trưởng kiêm Trưởng Thanh Chánh Ban: Giáo Hữu Võ Hương Yến.

2. Phó Đoàn Trưởng kiêm Trưởng Minh Chánh Ban: Giáo Hữu Triệu Hương Huyền.

3. Thư ký kiêm Trưởng Hương Liên Ban: Giáo Hữu Phan Hương Hòe.

4. Ủy Viên kiêm Trưởng Ngọc Định Ban: Giáo Hữu Trần Hương Thục.

Đàn tại thánh thất Kim Quang Minh Đài ngày 10-12 Ất Mùi (22-01-1956), Đức Mẹ dạy:

*Con ôi! Nữ phái tiến lên  
Công phu, công quả xây nền thánh nhi  
Đời giữa lúc khuyh nguy khốc liệt  
Đạo đương hồi phân biệt giả chơn  
Các con mau lẹ phản huòn  
Đừng nên do dự gặp cơn não phiền  
Cơ lập pháp ban truyền khắp cõi  
Mẹ khuyên con bước giới kịp kỳ  
Kệ kinh, công quả vào thi  
Thi tâm đức đủ pháp nghi Đạo nhà  
Chị em con phải hòa phải mến  
Phải giúp nhau đến bến đến bờ  
Đường tu nương náu đợi chờ  
Đừng vì ghen ghét lảng lơ phụ phàng  
Trong gia thất lo toan phận sự  
Giúp chồng con vẹn chữ nghĩa tình  
Chồng lo gánh nợ quần sinh  
Con lo xếp đặt gia đình dạy con  
Lo kinh kệ cho tròn chiều sớm  
Lo sửa mình can đảm tiến lên  
Hằng ngày đạo đức đừng quên  
Giờ làm giờ nghỉ con nên xử tròn*

*Giờ làm để nuôi con giúp Đạo  
Lo thay chồng hoài bão gia nghi  
Tiếp giao giữa bạn tu trì  
Ra người lịch duyệt phòng khi hóa người  
Lúc nghỉ đến thăm chơi nhà bạn  
Để cùng nhau thông cảm nỗi tình  
Để nhau giúp đỡ phẩm bình  
Cho thêm sáng suốt sửa mình đoan trang  
Đến thánh thất, Thiên Bàn châu lễ  
Hội họp nhau tìm kế dựng xây  
Phong trào nữ giới lo quây  
Pháp quyền giữ vững góp tay tô bồi  
Đừng nhàn rồi xúm ngồi đùa bỡn  
Kiệm những giờ chơi giỡn lập công  
Con ôi! Quả phúc lo trồng  
Con ôi! Khuya sớm dọn lòng thờ Cha  
Ngày mai có sẵn Bửu Tòa  
Các con phải được đứng ra chấp hành  
Ngày mai Hội Thánh hoàn thành  
Ngày nay nữ phái tu hành cho mau.*

Tuy đã có Ban Hành Sự, nhưng mãi hơn cả năm trời mà Nữ Đoàn vẫn còn rời rạc, hàng ngũ chưa đâu ra đâu trong khi Trung Hưng Bửu Tòa đã xây dựng xong, Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài đã hình thành, tiến vào mùa xuân Khai Cơ Giáo Pháp (xuân Đinh Dậu).

Đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 15-01 Đinh Dậu (14-02-1957), Đức Bảo Thọ Nương Nương dạy:

*BẢO nhau cùng bước nhịp theo xuân  
THỌ lãnh hồng ân cứu vạn dân*



*NƯƠng giữ pháp quyền cầu giải thoát  
NƯƠng cùng Hội Thánh chinh tâm thân.*

(...)

*Vậy Tiểu Nương thừa lệnh đến đây bảo chị em cùng nhau xây dựng thân tâm và xây dựng cơ sở nữ phái để có nơi sớm chiều nương núp cơn sóng to gió lớn bất kỳ. Không còn đợi ngày giờ nào nữa và cũng không nài nạch ai đâu. Phải tự nhiệm lấy quyền pháp mà đứng lên hò hét khúc xuân thiên, tiến lên cho kịp kỳ Long Hoa đại hội.*

Bảo Thọ Nương Nương hay Bảo Thọ Thánh Nương là quả vị của nữ tu Trần Doãn Cơ (1912-1944), thế danh Trần Thị Tín, là cháu gọi Hộ Đạo Thiên Quân (Hiệp Lý Trần Nguyên Chắt) bằng chú ruột, và là chị của Bảo Nguơn Chơn Tiên Trần Nguyên Chí.

Lúc sanh tiền tiền bối Doãn Cơ ít học nhưng rất thông minh, tính tình khảng khái như nam nhi, quyết lập chí tu hành đồng chơn, không theo đường thế tục. Người từng nói: “Tôi không dám nói như bà Triệu Thị Trinh cỡi cơn gió mạnh, đạp luồng sóng dữ, chém cá tròng kinh ở biển khơi, đánh đuổi quân Ngô, giành lại giang sơn, cởi ách nô lệ, chứ không chịu khom lưng làm tỳ thiếp cho người. Nhưng tôi đã thực hành được đoạn chót ở câu nói của bà, và tôi mong học theo tinh thần ý chí bà để phụng sự Đạo Trời. Tôi quyết lập thân lập chí, thượng đẳng nữ lưu bất hổ tha nhân phụ mẫu.”

Ngày 29-4 Nhâm Thìn (22-5-1952) Đức Phổ Đà Bồ Tát đưa chơn linh Trần Doãn Cơ về đàn tại thánh thất Hưng Đông, cho biết người đã đắc quả vị là Bảo Thọ Thánh Nương.

Khi Đức Thượng Đế thân các tiền bối hướng đạo Trung Kỳ về Tiên giới đứng vào hàng Thiên Đờ Trung Bảo để hộ trì các

cơ quan Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài thì Đức Bảo Thọ Thánh Nương hộ trì nữ phái.

Đàn ngày 15-8 Đinh Dậu (08-9-1957), Đức Bảo Thọ Thánh Nương dạy phái nữ:

*Chị em nên biết rằng sống giữa buổi đời mạt pháp may gặp chơn truyền, ráng mà tu tránh tai tránh họa. Ta xét coi người ở thế này có khác chi gà ở trong giỏ, bị tréo cánh cột chân đem ra giữa chợ, vào chảo nước sôi chưa biết giờ nào, mà chúng thấy gì đâu! Hễ thấy lúa bỏ vào, thì đua giành nhau. Thốc đầy điều mà cắn xé hơn thua từng hạt. Khổ thay! Chắc chị em mình không như thế được. Ta phải ngó xa xa tí nữa để lánh cõi điều tàn. Một kiếp không tu muôn đời đọa lạc.*

*Hôm nay Hội Thánh đã giúp đỡ chị em đi đến ngày thành lập. Ráng chung lo với nhau. Đừng nói chỗ này chỗ nọ, người dờ người hay, vị thân vị kỷ, mà phải đi trên mục đích của Pháp Chánh Truyền thành lập mà thôi.*

*Lẽ thiệt hư khó biết. Hư hóa thiệt, thiệt hóa hư là then chốt âm dương biến hóa để lọc lừa thánh đức, ngăn che phạm phư. Ta nhớ đừng cao ngôn phạm thượng.*

Song hành với Đức Bảo Thọ Nương Nương còn có Đức Chơn Giác Nương Nương cùng hợp điển lực dìu dẫn, hộ trì nữ phái, Nữ Đoàn.

Đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 13-01 Mậu Tuất (02-3-1958) Đức Chơn Giác Nương Nương dạy:

*CHƠN tâm tu học nguyện từ đây  
GIÁC tỉnh lòng ta tưởng nhớ Thầy  
NƯƠng cửa từ bi trau hạnh đức  
NƯƠng đoàn giải thoát thẳng cung mây.*

*Bản Nương chào chư Thiên ân, chư hiền nữ.*

*Giờ này Bản Nương hân hạnh được thọ ký thánh ân phục kỳ sứ mạng, được về gặp cùng chị em, tưởng còn chi vui mừng hơn nữa.*

*(...)*

*Chị em ôi! Từ ngày tôi liễu giải tấm thân về châu Từ Mẫu, được sống liền trong khối vô cực bao la. Sớm động tiên, chiều cảnh thánh, qua Nam Hải lại Đào Nguyên, nương gió cõi mây say sưa cùng ý thánh lòng tiên. Trông lại cảnh trần hoàn chật hẹp, biển khổ đào độn, lấm lợn sóng xô xát nhau, hẳn học chụp nhận con người trầm luân vĩnh kiếp.*

*Người ở đời là ở trong sông mê bể khổ, chịu mãi đau thương. Bờ giác bên kia, nếu không hồi đầu làm sao thoát ra ao sầu vũng khổ?*

*Đời là khổ. Có thân có khổ, từ lúc chào đời. Thân bởi nhân duyên giả hợp, do thức quy tụ mà có. Thân tàng trữ những ý tình tham dục, xúi người đi đến cõi rẫy đau thương.*

*Hôm nay đã gặp Đạo, được Thầy Tròi soi dẫn, Hội Thánh đưa đường, chúng ta đã giác tỉnh đi trên đường giải thoát thì cứ đi tới, đừng nghi gì, lo gì, tính gì lộn xộn rồi bị ý thức lôi cuốn, rồi sa ngã vực sâu của bể khổ, khó ngày trở lại.*

*Bản Nương nhờ đức tin và lòng hồi hướng, lúc đầu tuy công quả không bao lăm, công phu chưa được mấy, nhưng buổi đại xá Thầy ban ơn tận độ Bản Nương được về cựa vị.*

*Nay Giáo Hội trung hưng chánh pháp, nữ phái nơi này được hồng ân có sứ mạng Chính Cơ tiến sang ngày Giáo Pháp. Thầy mẹ giao trách nhiệm dìu dẫn chị em cho Bản Nương. Nhưng Bản Nương tự thấy tài đức còn non, quyền pháp chưa*

*tỏ, chưa đúng phẩm hướng đạo ngày nay. Vì vậy Bản Nương xin lập công trong giai đoạn Chính Cơ. Ngày Hội Thánh nữ phái thành hình nương cho bậc tài đức cao quyền lớn pháp, còn chị Bảo Thọ từ đây làm phần dìu dắt đoàn nữ giải thoát trên phương diện tu học.*

*Cùng đàn ấy, tiếp theo có Đức Bảo Thọ Thánh Nương giảng dạy:*

*Vì vậy nữ phái y Pháp Chánh Truyền, quyền hành nhiệm vụ của mình nên biết. Còn việc tương thù tương tiếp ở Pháp Chánh Truyền từ Đầu Sự phân ra thì quyền hành minh bạch. Có như thế mới ngăn ngừa được cơ xáo lộn. Từ đây đấng đấng nữ phái y tuân:*

*1. Củng cố hàng ngũ chức sắc, chức việc và chọn người tài đức sung bổ thay đổi kẻ thiếu tâm, thiếu nguyện.*

*2. Thắt chặt hàng ngũ đạo hữu gây lòng tin và giữ đạo.*

*3. Phát triển pháp môn giải thoát. Xây dựng cơ sở giải thoát.*

*4. Tạo điều kiện để đạo tâm có đủ công phu, công quả tịnh dưỡng tu học.*

*Vì Nữ Đoàn Giải Thoát, chị em đã phát nguyện. Làm được việc ấy là một bước tiến bộ. Sau cần kế hoạch Bản Nương sẽ chỉ dẫn. Bây giờ hàng ngũ chức sắc cần cáo chọn, thải loại những vị phạm vào quyền pháp để bảo tồn danh nghĩa của đạo. Nhưng cơ tận độ, chị em khéo léo, cảm dụ lòng dạ ấy được sớm hồi tâm giác ngộ để phục quyền an vị.*

*Còn việc có người để giao tiếp đoàn chức sắc ở các phái chi đến ta hỏi về chánh pháp, nữ phái được quyền lập Hội Thánh thì pháp môn ấy chưa được lý giải bao nhiêu. Nếu có lệnh Lý*

*Giáo Tông cho thành lập thì sẽ giải chương TỐN, LY, KHÔN, ĐOÀI, bốn phần âm trong Bát Quái.*

*Về đạo hữu, từ nay không nên mở khóa, y theo Tân Luật.*

*Việc làm nhiều đó, các chị em đi ra hay ở Cơ Quan cũng cần tấc đốc thực, sau có Điều Trị Thánh Mẫu dạy thêm.*

Theo lời dạy của Đức Bảo Thọ Thánh Nương, phái nữ chăm lo phát triển pháp môn giải thoát, xây dựng cơ sở nhà tu giải thoát. Ngay bước đầu đã gây được hưởng ứng khá đông đảo, noi theo chí hướng của tiền bối Trần Doãn Cơ lúc sanh tiền: Nữ lưu thượng đẳng không gọi người dưng là cha mẹ. (Thượng đẳng nữ lưu bất hổ tha nhân phụ mẫu.) Nhiều chị em đã có đính hôn cũng xin từ hôn để phở đời, gia nhập đoàn giải thoát. Lễ xuất gia được tổ chức ở nhiều họ đạo rất trang trọng, cũng chúc mừng, tặng quà tiễn chân các chị.

Đức Mẹ Điều Trị, Đức Bảo Thọ Thánh Nương liên tục giảng đàn dạy dỗ, củng cố nguyện lực, vạch đường lối xây dựng tổ chức, tiến đến lập dòng tu, nhà tu. Hội Thánh vâng thánh ý lập dòng tu nữ giải thoát lấy tên là dòng tu Bảo Thọ, nhà tu Phước Huệ Đàn, và đặt tại Tam Kỳ, thuộc tỉnh đạo Quảng Tín (nay là Quảng Nam).

Đàn ngày 06-02 Kỷ Hợi (14-3-1959), Đức Mẹ dạy:

*Mẹ mừng các con.*

THI

*VÔ vi thanh tịnh nhẹ lòng con  
CỰC nhọc quả công gắng chí bòn  
TỪ thuở khai thiên nay một hội  
TÔN ty em chị giới quy tròn.*

(...)

*Các lễ long trọng chỉ có lễ xuất gia là hơn cả. Xuất gia để tìm lấy một nguồn sống êm đềm, một cảnh đời vinh quang chân hạnh phúc, rồi đưa nhân sanh đến cùng chung hưởng cái lạc thú vô sinh bình đẳng ấy, loài người thoát khỏi oan trái khổ đau.*

*Không phải xuất gia để tránh cái bốn phận làm người trong xã hội, làm con trong gia đình, làm dân của một nước. Mà cũng không phải bị tình duyên bạc đãi, thất vọng với nỗi nợ điều kia. Mà xuất gia với một trách nhiệm tương lai giải phóng nhân quần ra ngoài ảo vọng cạnh tranh khổ đau trong trường thế sự. Thế thì xuất gia đầy thơ mộng yêu đương, đầy nhiệt tâm độ thế.*

*Có xuất gia mới được lễ Đạo bao hàm, xô thành kiến chật hẹp, dẹp bản ngã thấp hèn, bỏ tự tư tham dục, ngoài ái ân tình cảm nhỏ nhen, để lòng mình không một chướng ngại ngăn che, một mối trái oan nào ràng buộc. Thân được tự do, tâm được sáng suốt, thì việc làm mới minh chính, lời nói mới chân thật, phán đoán được công bình. Người giải thoát chưa nói là Thần Thánh đi nữa, lòng cũng chứng điển cao đẳng linh thông. Vì vậy mà phần thưởng trên Thiên Đình chỉ dành cho người giải thoát hơn cả.*

*Người giải thoát là đại hùng chiến thắng ma nghiệp, can đảm hơn cả, mãnh lực vô cùng. Thật thế, chỉ có hàng giải thoát mới không bị nô lệ cho ma danh quý lợi, ái ân yêu tà. Người giải thoát không hẹp chật tình thương, không nhỏ nhen sự sống, không ích kỷ hạnh phúc riêng mình, mà đứng ngoài thế gian, lo cho thế gian những phần hy vọng, không con ràng chông buộc, không lợi khiến danh sai. Ở trần muôn kẻ mất tự do mà chỉ mình thông dong tiêu nhân, không bị một vật gì ngăn trở thì người giải thoát không hơn sao được?*

Thử hỏi ai dưới thế này không đắm sắc mê duyên, say tình luyến lợi. Con con cháu cháu, lắm phải tồi tàn. Con mình sanh con mình nuôi, dạy khôn chỉ khéo, đổ sức trút thần vào xây đắp nó. Lẽ ra nó phải hết phận đền bù, thế mà dưới trần mấy ai ngưỡng lên, mà bao nhiêu đều trút xuống. Bởi thương xuống mà phạm tội bất hiếu, bất nhân. Cha mẹ đâu bằng con. Ông bà đâu bằng cháu. Ôi, loạn nghịch đạo lý nên gây biết bao nhiêu oan trái trả vay! Nợ ấy cấu hợp còn nhiều, thì tử sanh luân hồi mãi mãi.

Đời này nói hơn đạo, chưa mấy người biết trung biết hiếu. Vì thế mà luân thường sụp đổ. Đã sụp đổ, con người vụ lợi quên nghĩa, nên cần phải xây dựng đời, lập nên thế đạo lành mạnh.

Muốn có nền thế đạo lành mạnh thì ai là người phải lo đóng góp, đương đầu việc này? Ai cũng bận lo cho thân mình, con cháu mình, vợ chồng mình, thì việc đời tới đâu hay đó. Suy đổ rồi! Nguy cấp đến nơi rồi! Nên gánh nợ quần sinh thì chỉ có người rảnh thân mới làm được, không nhà mới lo được. Vì vậy mà nền đạo cứu đời đòi hỏi kẻ giáo sĩ là người xuất gia.

Người xuất gia có hai hạng. Hạng có gia đình rồi, vợ con rồi, mà đành đoạn cắt mối thân ái, phứt cả lợi danh vì tiền đồ nhân loại mà lên đường hành đạo. Hạng này cũng anh hùng có gan. Nhưng hạng đồng chơn chưa nhúng mùi đời là xứng đáng. Vì ai đến đây mà không nhiễm. Kẻ bị nhiễm mà biết cởi mở cũng ít người. Vì vậy trong nền Đạo hai hạng này làm quân khu tiền phong, an bang tế thế.

Đã được danh dự nhất trong đời, dù chưa có công đức với chánh pháp hơn sanh, lúc chung liễu cũng chứng được ngũ đẳng linh thân, huống là mang một sứ mạng, có một trách

nhiệm, lòng lại giác ngộ, về ngôi trên, cứu phẩm cũng được dự phần.

Có một điều Mẹ lo. Nguyên chưa quyết, chí chưa lập, tình ý còn ngóng đó trông kia. Ngoài thì lành lẽ tron tru, mà trong lòng bấn hồi chất chứa. Nếu không dốc tình đoạn tuyệt, thì lâu mau nó cũng kéo tới trì lui. Đời con mãi lẫn quẩn không ra khỏi vòng oan khiên nghiệp chướng, tối tăm phiền não.

Con phải có gan. Tuy đau nhưng chỉ đau một hồi, chứ để mãi thì liên tiếp chập chồng khốn khổ. Về đoàn, sống tập đoàn, các con nên bỏ hẳn cái thói nữ nhi thường tình phụ hơn nan hóa, mà lấy lòng vô tư ăn ở với nhau. Đừng hẹp chặt ganh tương rồi đi đến ngày tan vỡ.

Mẹ cũng cho các con biết rằng số đã xuất gia này một ngày kia không phải được trọn vẹn, nhưng lòng từ bi độ được bước nào mừng bước nấy. Các con cố gắng và cẩn thận giữ mình, nên luôn luôn cầu nguyện.

Mẹ cầu xin Lý Bạch lập cho con một nhà tu, vừa luyện trí quy thần, vừa chế ngự cảm tình, ngăn phần tư dục. Nên tại tu xá cần được đòi hỏi một số giáo sĩ để xây dựng Hội Thánh nữ phái. Nên mở một kỳ học tập đủ các khoa học, chính trị học, để mở đường trí thức cho các con, ổn định phần tâm linh, chế kiềm bớt tư dục. Rồi đây con lên đường hành đạo lập công, lượm lặt ít nhiều hơn duyên trong quần chúng.

(...)

PHÊ y tâm nguyện trẻ mong cầu  
CHUẨN tắc nơi đây chớ nhắm đầu  
NỮ hạnh quyết tâm lo lánh tục  
ĐOÀN viên dốc chí sự đương đầu

*GIẢI* mê sanh chúng toan tu học  
*THOÁT* khỏi trần hồng phải tựa nhau  
*THÀNH* bại đứng ngoài toan giải quyết  
*LẬP* nền Phước Huệ nhớ cho sâu.

Nhà tu Phước Huệ Đoàn được Đức Mẹ phê chuẩn, đặt tại Tam Kỳ dưới sự bảo hộ của ba vị Giáo Sư Cửu Trùng Đài, một vị đại diện Hiệp Thiên Đài. Hội Thánh dâng cáo trình lên Ông Trên.

Đàn ngày 08-02 Kỷ Hợi (16-3-1959), Đức Giáo Tông Lý Thái Bạch dạy:

*LÝ* tình hai mối biện phân rành  
*THÁI* độ người tu phải nhiệt thành  
*BẠCH* bạch phân minh quyền pháp rõ  
*GIÁNG* thẳng đừng để lệch công bình.

*Bần Đạo* chào chư Thiên phong, chư đạo tâm nam nữ, chư đệ, chư muội an tọa.

Hôm nay Hội Thánh Truyền Giáo được thành lập tu xá cho Nữ Đoàn Giải Thoát vào tu học, là một ân phước cho nhân sanh, mà cũng hồng ân to tát của chư hiền trong Kỳ Ba tận độ.

*Bần Đạo* đến để chứng minh sự hiện diện và lòng nhiệt thành của đoàn viên có chí xuất gia tìm về lẽ thật, hầu ngày mai đem sở đắc trên đường công phu thọ chứng mà đền đáp lại bao nhiêu sự lo lắng của toàn đạo. Mà ngày mai có thành công cũng do nhiều trợ duyên mới đủ phương tiện vượt qua muôn trùng khó khăn trắc trở.

Chư hiền đạo tâm đã giác ngộ trên đường đạo pháp bằng sự kết duyên giữa nhau, với sự xây đắp lẫn nhau. Xưa thời của pháp Phật sáng suốt bằng sự cứu độ chúng sinh, nên Phật đã

gây duyên nhiều kiếp. Khi Phật ra đời, chúng sinh được vui mừng đón tiếp lấy nguồn chơn lý một cách dễ dàng. Giữa Phật pháp cùng chúng sanh chia vui sót khổ, lân mẫn trên việc thi ân bố đức cho đời. Nên Phật trải qua mấy mươi thế kỷ mà còn được bền vững. Ánh sáng oai đức của Người trở nên mãnh liệt trong lòng nhân loại. Phật pháp đã sẵn nền công đức vô ngã vị tha, chur tăng noi đấy mà vượt lên vững chắc, hằng lo thế pháp hóa duyên, kết mối thiêng liêng giữa người và Phật pháp.

Chúng sanh thì mê muội, phải làm cho chúng sanh giác ngộ. Không phải một sớm một chiều mà cả một công trình hóa độ. Bữa bữa lui tới dạy khuyên, hoặc bằng lời lẽ, bằng dung nghi, bằng quyền pháp, hoặc bằng công sức để cảm dụ độ người.

Làm như vậy cũng chưa dễ thành tựu cho người, mà người phải cúng dường cho Phật, bố thí cho tăng, tin cầu chánh pháp. Nên chúng sanh nhờ nhiều lần phát tâm từ thiện, phát lòng kính Phật trọng tăng. Tuy một tháng một ngày bằng dâng cơm cúng vải, xây chùa đúc Phật, đúc chuông mà duyên ấy khởi, lòng ấy sanh, giống bồ đề nứt nở, nên sự sáng suốt càng được tăng huy.

Cũng như hôm nay nền tân pháp, tuy trong hàng chức sắc không đi khát thực hóa trai, không đến chia vui sót khổ, nhưng tổ chức đã lan rộng, quyền pháp được rải gieo. Hội Thánh lúc nào cũng nghĩ đến nhơn sanh, nổi nọ điều kia, đen tối về tinh thần, khổ nhục về xác thịt, mà ra lệnh đồng đạo giúp lẫn nhau, nhơn sanh đóng góp công quả vào sự chi thu, vào việc tế tự, vào việc ăn mặc đi lại của hàng Thiên ân chức sắc, chức việc.

Thiên ân chức sắc, chức việc được gây duyên cùng toàn đạo, kết duyên cùng Hội Thánh và nhơn sanh, nên cái duyên được hòa lẫn tương quan xa cũng có, gần cũng có. Vì thế mà

thiện duyên đã xây đắp một nền phước đức lâu dài. Người này lo cho kẻ kia, kẻ kia lo cho người nọ. Ai cũng có tâm lo, ai cũng có nghĩ đến con đường cứu cánh lẫn nhau, thì việc tổ chức ngày nhập tu xá này chư đoàn viên vào học. Học để mà tu, tu để tìm lẽ thật. Đem cái lẽ thật mà thay vào cảnh giả tạm ảo hoặc thế gian, vào trong lẽ thật, hưởng lấy đời sống đời đời, tình thương bất diệt.

Lẽ thật không phải ai tìm cũng ra, ai muốn cũng được, mà phải có lòng thanh tịnh giác ngộ. Vứt bỏ quyền lợi ái ân kia, phải ở một người có chí nguyện, người đứng ngoài tham muốn, đứng ngoài vòng nhà cửa chồng con. Người ấy lòng không bận nghĩ cơm ngon áo lành, con no chồng sướng. Không nhúng tay trong việc thị phi, thì người không bận nợ đời, không chứa của riêng, không lo tư thất thì người rảnh rang. Lòng không bận rộn thì tình ý mới lắng trong. Chừng đó lương tri phát hiện, lương năng đủ đầy, trực giác cảm thấu lẽ màu nhiệm, mà đạt thành lẽ thật là chân lý vậy.

Người ấy là ai? Người giải thoát vậy. Thế thì giúp đỡ cho người giải thoát cũng là một công đức chính đáng, dù người ấy không trở lại gieo chơn lý cho đời cũng cứu được phần hồn họ trở về tịnh cảnh.

Đã nói sự bố thí công đức lớn. Tiền bạc đem ra bố thí cho muôn người được sống đầy đủ cũng không bằng cho một người có chí hành đạo. Cho một người có chí hành đạo không bằng cho một người thật tâm giải thoát tìm lẽ thật cho đời.

Vậy ai là kẻ cản trở bước tu là người phạm vào sơ nhất điều trong giới cấm. Mà kẻ không tự chủ cũng chịu dưới quyền tà quái đời đời.

Hôm nay Bàn Đạo đến đây là một quyền pháp để chứng

minh tất cả quyền hành nữ phái bởi trong tay Bàn Đạo ban ra.

Bàn Đạo đã lập thành Hội Thánh nữ phái thì lẽ tất nhiên hàng Thiên ân trong Hội Thánh đều nhứt nhứt tuân hành, nếu ai trái phạm lời Bàn Đạo thì cửa Thiên môn bởi tay Bàn Đạo đóng chặt.

Về Nữ Đoàn Giải Thoát, phần đã làm lễ xuất gia, hôm nay nghe Bàn Đạo hỏi: Chư hiền nữ đã lượng được sức mình chưa? Quyết tâm giải thoát chưa? Có chịu được thiên ma bách chiết không? Còn lương vướng mối manh nào chưa dứt được?

Đàn tái cầu có Đức Ngô giảng:

Thanh thanh không bận nợ trần gian  
Nhẹ gót đến nơi Phước Huệ Đàn  
Chỉ điểm môn đồ tu chánh pháp  
NGÔ TIÊN chủ tọa điểm huyền quan.

Chào chư hiền đồ, chư đạo tâm nam nữ.

Nơi đây được hồng ân dưới quyền pháp Lý Giáo Tông hướng đạo. Người lại cho Phước Huệ Đàn làm nơi học đạo.

Bàn Đạo cũng vui mừng mà thế lòng từ bi chỉ qua một vài yếu quyết. Chư nữ đồ còn non nớt đức tin, lòng phàm chưa gột sạch, công phu công quả chẳng được bao nhiêu. Vì vậy Bàn Đạo có thương cũng không tránh được nhiều phen khảo thí. Ma có khảo, đạo mới thành. Ngặt một điều là chư nữ đồ chưa thanh tịnh, nên khó ngừa ma tặc nơi lòng, làm cho vọng loạn tâm thần. Vì thế mà không đón ngự được ngoại giới tung hoành.

Muốn bước lên con đường thiên đạo phải dọn mình hằng bữa. Công dày hạnh đáng thì sự khảo thí cũng là phần giúp cho bước tu thêm dày dặn vững chắc. Sợ công non nghiệp lớn

*khi gặp khó thí khó kiên trì, mà tình ý xui nên phải cõi đạo y, buông chuỗi hạt.*

*Bần Đạo muốn sao chư nữ đồ lập thêm công hạnh, lòng thường duy nhất, một điểm chơn tâm, đóng sáu cửa, ngăn ba nghiệp tham, sân, si để khử ám hồi minh, tiến lên con đường thiên đạo.*

*Nơi đây đã được lập thành tu xá. Tu xá này về đạo pháp thì chưa khế ứng địa hình, nhưng tạm có nơi di dưỡng tâm thần. Cũng nên phân biệt nhà tu, nhà ở, tránh ồn ào lộn xộn mới được truyền thụ pháp môn. Mà chư nữ đồ muốn thọ pháp phải thiết tha cầu khẩn. Không phải dễ gì làm một môn đệ nhà Tiên dưới ân oai Giáo Chủ. Nhứt nhứt tôn trọng quyền pháp. Ví như chưa cho ngồi không được ngồi, chưa cho ra không được ra. Mặc lòng quá bữa xót lòng, nhiều đêm mất mắt, thành Tiên không dễ, chứng Thánh rất gay, thử thách đủ điều, hành hạ vô song. Nên không hờn không giận, nét mặt hân hoan. Con người tinh tấn mới mong cướp được cơ huyền, rõ đường siêu đạo,*

*Vậy chư hiền đồ bây giờ muốn thọ giáo cùng Bần Đạo về đường huyền pháp thần công, tu cho đạt chứng viên minh, cướp lấy Thiên cơ Tạo Hóa, không còn sanh tử luân hồi, gọi là trường sanh liễu tử.*

*Bây giờ mở cho một con đường đi tới để thọ truyền bí pháp là từ nay nơi tu xá này có một đàn cơ dạy về pháp môn giải thoát. Chư nữ đồ học lấy pháp môn này để mở lần căn trí, ngày công phu tịnh định để an dưỡng tinh thần, tâm linh sáng suốt, quang năng được mở mà thông thấu huyền cơ. Chớ nói đến pháp môn vô vi là một điều khó. Tu nhứt kiếp ngộ nhứt thời. Nghĩa là một kiếp tu không thấy gì, ngồi mãi chờ cho được chứng lục thông, khai cửu khiếu. Nhưng có khi mười*

*năm, hai mươi năm hoặc năm bảy mươi năm. Một giờ chứng ngộ mà phi thăng chớ không phải bữa nào công phu, bữa nào cũng chứng ngộ.*

*Tại sao vậy? Nếu pháp tu mà ẩn chứng dễ dàng thì tà thuyết ngoại đạo. Chư hiền nữ cũng thấy sáu năm dưới gốc bồ đề Đức Phật Thích Ca thành đạo trong một giờ. Cũng như mấy mươi năm tu hành A Nan đã chứng túc mạng thông một khắc, thì dễ sao được. Vậy cứ thế mà phát nguyện.*

Dòng tu Bảo Thọ được chính thức thành lập ngày 08-02 Kỷ Hợi (16-3-1959).

*Về mặt vô hình:* Phần quyền pháp lãnh đạo có Đức Giáo Tông Vô Vi. Phần huấn đạo chỉ điểm pháp môn tu học có Đức Ngô Tôn Sư. Phần dìu dắt, hộ đạo có Đức Bảo Thọ Thánh Nương.

*Về mặt hữu hình:* Dưới quyền pháp lãnh đạo của Hội Thánh. Dòng tu có một gia trưởng và một gia phó chịu trách nhiệm điều hành.

Nhà tu Phước Huệ Đoàn tại Tam Kỳ là nhà tu trung ương gồm các tu sĩ Quảng Nam, Đà Nẵng. Còn dòng tu tại các tỉnh cũng được thành lập riêng. Tổng cộng số tu sĩ toàn Hội Thánh là chín mươi hai người, trong đó hàng chức sắc giáo phẩm cũng đăng đàn hồng thệ cùng với Hội Thánh.

## VII. ĐÁT ĐẶNG THÌ ĐÀN

Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài đã hoàn thành bốn Cơ Quan gánh vác sứ mạng trung hưng chánh pháp. Sự vận hành quyền pháp của bốn Cơ Quan được Đức Nguyễn Chơn Khai giảng giải trong đàn ngày 23-5 Bính Thân (01-7-1956) tại Trung Hưng Bửu Tòa. Bốn Cơ Quan khi hợp khi tan; tan hợp để ứng hóa theo cơ biến hóa. Hợp là ngồi chung lại để bàn thảo quyết nghị (lập quyền) và tan là Cơ Quan nào về Cơ Quan nấy thực thi nghị quyết. Đức Chơn Khai dạy: “Ba Cơ Quan là ba; ba mà một. Một để duy nhất chơn truyền, để hòa đồng Thiên Nhơn, đời đạo.”

Ba Cơ Quan này là Hành Chánh, Phổ Tế, Phước Thiện. Hành Chánh lo an bài trật tự. Phổ Tế lo khai thể độ thế, truyền đạo giữ đạo. Phước Thiện lo khai thể tạo thế, bảo sanh dưỡng thiện. Ba Cơ Quan này là guồng máy hành chánh trị đạo. Cơ Quan thứ tư là Tòa Đạo tức Cơ Quan Minh Tra thì một mà ba, vì Cơ Quan này có chức năng pháp chánh tức minh tra bảo pháp nên phải liên hệ với ba Chi (Pháp, Thế, Đạo) của Hiệp Thiên Đài để phối hợp về luật pháp đạo đời trong việc bảo an quyền pháp. Đức Chơn Khai dạy: “Chia ra để làm, hợp lại để thấy. Làm phải thấy, thấy mới làm. Vì vậy mà nói Cơ Quan, nói Hội Thánh chớ Hội Thánh và Cơ Quan khác mà không khác.”

Về Nữ Phái, nay đã có hàng giáo phẩm cấp Hội Thánh (Giáo Hữu), Ở Trên cho đăng đàn hồng thệ, tất nhiên được

vào quyền pháp Hội Thánh. Đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 18-01 Kỷ Hợi (25-02-1959) Đức Giáo Tông Lý Thái Bạch dạy:

*Sự sinh hoạt trong bốn Cơ Quan và Nữ Phái phải được đồng đều nhiệm vụ, phân chia việc làm. Đặt những cần thiết lên trên, bớt các lối rườm rà để cho guồng máy nhẹ nhàng quay theo mạch sống, đúng độ với thời gian và hoàn cảnh để trọn thánh ý, hiệp Nhơn tâm.*

*Tuy nói là bốn là năm chớ các phần hành này đều phục vụ cho một chủ trương, đường lối chung trong Hội Thánh. Tuy chia ra cho công tác chạy đều, kẻ việc này người việc khác, đầu đó chặt chẽ sát sao. Mỗi cấp mỗi quyền hành, đặt quyền lợi cao cả thiêng liêng là Thầy trên hết. Chia nhau một sứ mạng lo tròn. Kẻ đem nước, người vét mương, khai nguyên tiết lưu cũng là đồng phận sự. Đừng nên bo bo bảo thủ cho ngành mình mà quên ngành khác thiếu người trẻ việc. Bởi vậy Hành Chánh đứng trước bao nhiêu công việc phải điều hòa giữa Phổ Tế và Phước Thiện cùng Nữ Phái. Chạy một nhịp rập ràng, phải khoa học trật tự. Đừng để giẫm chơn hay nặng phần nọ bỏ phần kia mà mất thăng bằng trong nội bộ.*

(...)

*Về Hương Yển nên khép mình đứng với bậc Thiên ân mà bao dung tất cả chị em vào lòng mình, đừng để giữa nhau chia rẽ. Nếu thấy còn, nên ân cần soát xét và tịnh định mà lãnh đạo.*

Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài với sứ mạng trung hưng nay tương đối đã đủ vai quyền pháp. Nam hành chánh trị đạo; nữ giáo hóa nữ đồ. Con đường tiến lên đi tới là phải tuân y theo thánh ý. Lời Đức Giáo Tông dạy Giáo Hữu Hương Yển



cũng có ý nghĩa chung cho cả các Thiên ân Hội Thánh.

Chủ trương đường lối chính là quyền pháp. Quyền pháp của người Thiên ân Hội Thánh được minh định: Một là quyền Chí Linh đã lập ở Pháp Chánh Truyền. Hai là quyền vạ linh do Tam Hội lập quyền. Người Thiên ân nếu đi ngoài hai minh định này là vi phạm quyền pháp. Muốn thực thi đúng quyền pháp thì luôn phải tịnh định tu dưỡng.

Đàn ngày 28-4 Kỷ Hợi (04-6-1959) Đức Chí Tôn dạy:

*NGỌC trong đá trắng, thánh trong người  
HOÀNG lệnh Thầy truyền chớ để người  
THƯỢNG đạt phải lo ra gánh đạo  
ĐỂ tâm chuyển pháp dựng xây đời.*

*Thầy mừng các con.*

*Mỗi một bước là một tiến lên. Càng tiến lên bao nhiêu lại càng thấy cơ màu nhiệm che khuất sau bao bức màn u ám. Các con phải tự khoát lấy mà tìm. Càng tìm được những pháp linh mỗi nơi, chìa khóa mở lần các then chốt huyền vi, càng thấy màu nhiệm vô cùng. Nhưng có điều, các con vì còn nặng nghiệp vô minh, giả cảnh hằng câu như, hằng lừa gạt, hằng cám dỗ, xúi giục lòng mê muội mà không mạnh bước theo Thầy.*

*Thầy có tiếc gì mà không trao chìa khóa cho các con mở cửa Huyền Quan, mở cơ màu nhiệm. Ngặt vì con tâm phàm còn nặng, thân tục còn dày, công đức chưa bồi, công phu chưa gắng. Nếu Thầy có giao cho chìa khóa kia, thì con lại được gì, mà quyền công bình tạo hóa Thầy để vào đâu?*

*Vậy các con phải tùy nguyện lực mà tu, phải do nguyện lực mà hành. Thầy hứa sẽ độ các con đến nơi chánh giác.*

*Thầy đã nói Thầy phé Ngọc Kinh quyết đến trần gian độ tận các con đem các con trở lại cùng Thầy, mà Thầy còn phải hạ mình cho các con cao hơn Thầy một bậc. Lòng từ bi của Thầy vô ngần vô tận. Thầy luôn luôn gần gũi các con. Gần các con để hóa độ các con lòng phàm nên thánh, tâm tục hóa tiên.*

*Lòng các con còn ô uế, thân các con còn trược bẩn, nghiệp thức các con còn nặng nề. Nếu các con không sớm gia công tu luyện, thì ngày Long Hoa, Thầy đáng tiếc cho các con lắm đó, con ạ.*

## BÀI

*Đời như lượn sóng chập chờn  
Chiếc thuyền không lái lơn tợn giữa vờn*

*Thầy mở Đạo nhằm thời mạt kiếp  
Thầy đem con lại hiệp cùng Thầy  
Chỉ cho thấy cuộc vắn xây  
Lợi danh ảo ảnh bèo mây thế thời*

*Cho con biết cơ trời thay đổi  
Cho con hay tội lỗi mà ra  
Vì đâu xáo thịt nời da  
Vô minh tạo nghiệp ta bà đắm mê*

*Con muốn sớm quay về cửa đạo  
Giờ con lo cải tạo thân tâm  
Giới quy công hạnh ít năm  
Luyện hình tu tánh cao thâm rõ ràng.*

*Thầy cho hay sẽ lập pháp y theo bài xưng tụng Ngọc Hoàng nghĩa là từ chữ “Đại La” đến chữ “Hựu tội Đại Thiên Tôn”.<sup>(1)</sup>*

---

<sup>(1)</sup> Xem Phụ Đính, trang 197.

*Các con, thời kỳ này Thầy sẽ trao truyền cho bài học đó mà luyện pháp, hành pháp. Thầy sẽ cho Quan Âm giải rõ Lý, Khí, Hình theo số học để sau các con áp dụng về hình thái tổ chức và thiên văn, toán số. Sẽ cho Lý Bạch đến nói về Lý Học và vũ trụ tạo hình và cho Quan Thánh đến nói về Tâm Pháp, Tướng Pháp. Các con gắng công sẽ đắc nhiều tâm pháp ở trước mắt các con. Con chưa hề thấy được.*

*Tứ Đại Bộ Châu chia ra bốn hình – hình lập phương. Quan Âm sẽ giải cho các con thấy pháp lập Tam Đài và bốn Cơ Quan Hành Chánh, Phước Thiện, Phổ Tế, Tòa Đạo.*

*Vậy các con cẩn ngôn, vô niệm mà đợi lệnh.*

Đàn ngày 24-5 Kỷ Hợi (29-6-1959) Đức Hà Tiên Cô dạy:

*Ai là người quên thân vì Đạo  
Ai là người hoài bão pháp quyền  
Tháng ngày luyện hống chế diên  
Mở thông các ải vào miền Bồng Lai*

*(...)*

*Gần đây bước hành trình khó nhọc  
Trông nhìn nhau cười khóc ngỡ ngàng  
Suốt đây một chuỗi gian nan  
Kẻ hồng thối bước, người toan ẩn mình.*

Công cuộc thực thi quyền pháp theo bốn Cơ Quan là cùng song hành việc thọ trì công phu luyện châu theo hướng hành đạo, tịnh luyện đi đôi. Đó là “đường chung ai cũng phải cùng mà đi” do Ôn Trên mở ra cho Trung Tông Đạo, cũng là hướng chung của cơ trình hiệp một các chi phái.

Chức sắc từ Lễ Sanh Đầu Họ trở lên phải thuần thực bốn pháp bí tích: (i) Tẩy Tịnh, Khai Đàn, Trấn Thần, An Vị; (ii)

Giải Oan; (iii) Trị Bệnh; (iv) Chấn Tế. Ngoài ra còn thực hành nghi thức tang lễ, nghi thức nhập môn, nghi thức hôn phối. Tất cả đều phải học, phải tập. Khó ở chỗ là không có chơn sư chỉ truyền mà hoàn toàn qua cơ bút, nên vấn đề lãnh hội thọ trì đòi hỏi sự chăm chỉ cần mẫn. Thêm nữa là công phu luyện châu. Với pháp Tướng Châu, trước bốn thời cúng, các chức sắc phải luyện bốn mươi lăm phút. Ai đã lên Tâm Châu thì luyện một giờ. Thật là căng thẳng! Các chức sắc cảm thấy hầu như không kham nổi. Do vậy đàn học pháp có phần lơ lửng.

Đàn ngày 08-11 Kỷ Hợi (07-12-1959), Đức Ngô Đại Tiên dạy:

*NGÔ thị Ngôi Lời xuống thế gian  
ĐẠI đồng lập pháp dựng Nam bang  
TIÊN phạm ai biết làm sao biện  
GIÁNG giáng thẳng thẳng Phước Huệ Đàn.*

*Chào chư Thiên ân, chư hiền đồ.*

*Giờ này Bần Đạo đến đây ban ơn, nối lại mối thông công cho nguồn nước lành chảy đến, hầu các hiền đồ làm tròn nguyện lực của mình.*

*Từ khi chư hiền đồ cùng Bần Đạo đã lập giao ước, Bần Đạo cũng để lòng từ bi lân mẫn tận độ. Nhưng chư hiền còn cả mang theo bên mình bao nhiêu dục vọng, làm cho ma quỷ lợi dụng xúi giục, rồi lại tự xé lời nguyện. Bần Đạo không nỡ để cho tà quái hành phạt, nên cũng thể lòng từ bi, một lần nữa đến điều độ các hiền.*

*Các hiền đồ có thấy mình chống nghịch lại với Thầy, bạn không? Nếu một phen thử thách hình phạt thì còn mong gì trông lại vị cũ quê xưa?*

*Hôm nay tuy sự hành phạt ấy chưa phải chấm dứt được, vì*

tội lỗi không thể châm chước ngoài luật Thiên điều. Tuy đã biết ăn năn nhưng cũng chưa thật thà cho lắm. Mà có thành thật kia mới tạo cho con người hướng đạo giải thoát có một đức tin mạnh mẽ, một giác ngộ căn bản. Nên còn hành phạt nhiều thì đường tu mới tiến bộ, Giáo Hội mới thành hình, người Thiên ân trở nên quyền pháp. Nhưng càng hành phạt lắm, thì cửa Đạo không còn được mấy người, mà kẻ thiếu căn cũng không mong gì hưởng cơ tận độ. Nên Thầy cũng tùy duyên, tùy sức chịu đựng mà ban ơn mở đường cứu chuộc.

Hôm nay khắp trong Hội Thánh bị một kỳ sát hạch bởi cơ tiền định, mà Thầy cũng muốn trừ dẹp cái lòng nũng nịu chả chót, để biết lo biết sợ, hầu xứng đáng làm môn đệ của Người, làm hướng đạo cho nhơn sanh, thì ngay bây giờ các hiền đồ cũng nên mau mau sám hối, tự khắc phục lấy bản thân để được hồng ân đưa bước đời qua hồi hỗn độn.

Ngày mai đây Thầy sẽ dẫn các chuông chiên lẻ tẻ về một, trao cho các hiền đồ còi gậy hầu được trông nom. Nhưng chiên được ngoan ngoãn hiền lành, trái lại kẻ chăn chiên hung hăng táo bạo. Chiên mỗi đàn đã giao cho người chăn giữ, nhưng giữa nhóm người chăn chiên lại giành nhau ở cùng bầy này qua bầy nọ, làm cho rối loạn trật tự. Điều ấy Thầy không bằng lòng. Giữa các người chưa đủ tư cách chịu lấy mạng Trời thì mong gì độ ai. Chẳng những không độ được người mà làm cho con cái của Thầy phải lằng lằng dang xa cửa đạo.

Các hiền đồ nếu thấy được tội lỗi thì nên tự ăn năn chịu tất cả phần sám hối. Được sám hối rồi thì lo gì không thấy yêng sáng chân lý rọi đến.

Thầy lúc nào cũng thương yêu, mà tại các hiền đồ muốn xa Thầy để gần tà quái. Bởi muốn đó mới có tà quái chung lộn trong nội bộ để gây nhiều vết thương đau đớn mà giữa nhau

không muốn nhìn nhau.

Các hiền đồ không nhìn nhau là việc dễ, đến khi Thầy không nhìn các hiền đồ nữa thì dầu muốn trăm ngàn lần sám hối cũng vô hiệu lực.

Vậy nên thấy sứ mạng ân cần. Sứ mạng có hai phần, dù kẻ nghịch lại cùng sứ mạng cũng bởi sứ mạng.

Tại sao kẻ nghịch lại cùng sứ mạng? Vì sứ mạng cứu chuộc đã đến thế gian trao cho Thiên ân lập pháp. Đến khi Thiên ân đã phá pháp thì sứ mạng Thầy lại trao cho kẻ nghịch đến phá hoại sứ mạng trước, hầu cứu chuộc danh nghĩa Đại Đạo. Nên khi các hiền đồ đã phá hoại pháp luật thì sẽ bị một cuộc hành phạt sau đó.

Giờ cũng còn đủ ngày giờ lập lại pháp luật, nối lại thông công các tỉnh. Trong nội bộ liên lý thì các phái đạo sẽ được lành mạnh. Mà sứ mạng trung hưng đã đổ nát thì mong gì có sự thống nhất ngày mai. Người tu lại ít, hướng đạo còn non, đem so với các phái, các chi thì chưa đáng một giọt nước làm tươi rừng bách thọ. Ôi, một giọt nước có thể nhỏ vào một ao nước kia, nó làm loãng được, không phải chơi đâu! Cũng như các chất hóa học để phân tách. Qua một quan niệm hẹp chật như vậy là nguyên nhân thiếu đức tin, tự truất phế mình khỏi ơn cứu chuộc.

Một ngày tới đây thế giới nhân loại sẽ tìm đến cái chơn lý Cao Đài. Các chơn lý đó là "Vạn thù quy nhất bốn", bởi trong "Nhất bốn tán vạn thù". Nhưng nhất bốn tán vạn thù là chi? Có phải một mở cửa Đạo Trời? Một mở đó là nhất âm tượng hình, nhất nguyên biến dịch. Hễ có mở là có đóng. Hễ có tán là có tụ. Nên một đóng của cơ vạn thù quy nhất bốn là bảo hiệp thái hòa, dựng nên đạo pháp. Vì thế các hiền đồ quá chênh chệ để người, phạm hồng ân mà không được tiếp mười hai

*chương lý giải lẽ biến hóa của Đạo trời đất vạn vật.*

*Đáng ra tại tu xá này hôm nay đã hoàn thành một chương giải thoát. Nhưng tại sao? Tại theo cự pháp.*

*Cự pháp là gì? Là luật phân phối. Luật phân phối là luật nhất bốn tán vạn thù, thành không kết tụ được tinh ba của tạo hóa vạn vật. Tinh hoa của tạo hóa vạn vật được kết tụ bởi ở sứ mạng. Mà sứ mạng Đạo Trời lần này cái chủ định là vạn pháp đồng nhất, Tam Giáo đồng nguyên. Nên khi hạ lệnh thành lập Trung Hưng Bửu Tòa, Thầy đã đặt cho đó một cái tòa ngự để làm ngôi thượng tọa, kết tập kinh văn đem dung hợp các thời Cự Ước, Thích, Nho, Gia, Lão đặt theo nguyên tắc tứ phân làm Tứ Tượng để xây thành Bát Quái, quy định Tân Cự Ước đồng cơ. Thế mà tiếc thay! Đến nay cái gì cũng lở dờ. Bởi vậy ca dao nói “Liệu bề đất dặng thì đan, / Gầy ra mà bỏ thế gian chê cười.” Bỏ thì mất tre, tốn công. Mà lẽ nào lại bỏ? Nếu mà đất không dặng thì mượn người đất cho. Thầy cũng định vậy, sẽ mượn các chi phái làm tứ vi. Nhưng mở cơ tiến hành thì giữa nội bộ của Hội Thánh lại bị khảo đảo.*

*Bây giờ có làm không? Muốn làm phải tu. Tu là nguyên nhân của lập trụ. Vậy các hiền nên cố làm. Làm phải có lòng bao dung, có tình Bồ Tát. Có lòng bao dung mới có chỗ chứa đựng thiên hạ. Có tình Bồ Tát mới không cầu toàn trách bị, thương ghét rẽ riêng.*

*Vậy phải tha thứ cho kẻ làm lỗi, vì làm lỗi không phải là tội. Tại sao? Vô ý làm lỗi là không cố tâm gây ác làm tội. Mà dầu ai có cố tâm gây ác cũng tha thứ khi họ biết cải tà quy chánh, tự khắc chế trị bản thân. Coi người nào cũng là người bạn đồng chí. Tại sao nghịch chống nhau mà gọi là đồng chí? Đồng chí chỗ ưu ái xây dựng Đạo. Không đồng chí tại nghe, ngó và trình độ giác ngộ khác nhau. Nên tất cả các hiền phải nghĩ là bạn*

*tốt. Nếu mỗi bên đều nghĩ người kia là kẻ nghịch thì thế nào cũng đi đến nghịch hẳn.*

Hội Thánh thiếu người chấp hành quyền pháp tại các tỉnh khiến hàng ngũ giáo đồ lỏng lẻo. Nề nếp tu học cần đặt vào pháp trị đạo (Tứ Bửu Pháp) trong lộ trình “thi pháp hộ trì vạn linh sanh chúng”, do đó Hội Thánh đưa chức sắc đến các tỉnh,<sup>(2)</sup> chăm lo việc dẫn dắt nhân sinh, tu tạo giáo sở, cải táng phần mộ các bậc liễu đạo vì tù đầy.<sup>(3)</sup>

Hội Thánh mở khóa giáo sĩ đào tạo hàng ngũ phổ thông giáo lý. Đền ngày 19-11 Kỷ Hợi (18-12-1959) tại Trung Hưng Bửu Tòa, Đức Chơn Khai dạy các giáo sinh:

#### THI

*Dòm lại cuộc đời luống khổ tâm  
Lợi danh tài sắc kéo đi lằm  
Cây ai giác ngộ đui sanh chúng  
Dựng Đạo lần ba phải tận tâm.*

*Bản Thánh Nguyễn Chơn Khai chào Hội Thánh và chư đạo hữu.*

---

<sup>(2)</sup> Trong năm Kỷ Hợi (1959) Hội Thánh cử Thái Giáo Sư Mai Thanh Phẩm kiêm nhiệm Đầu Tỉnh Đạo Quảng Ngãi thay thế Ngọc Giáo Hữu Võ Quang Trân nghỉ hưu. Cử Ngọc Giáo Hữu Trương Sư Xuyên làm Đầu Tỉnh Đạo Bình Định. Cử Thượng Giáo Hữu Trần Đê làm Đầu Tỉnh Đạo Quảng Nam.

<sup>(3)</sup> Tại Bình Định, Tỉnh Đạo cải táng các phần mộ của tiền bối Nguyễn Lữ liễu đạo tại nhà tù Phan Thiết năm 1942, tiền bối Trương Nhẫn liễu đạo tại nhà tù Quy Nhơn năm 1943, và tiền bối Phạm Nghĩa liễu đạo tại nhà tù Hà Bằng (Phú Yên) năm 1952. Tất cả đều quy táng về quê nhà thuộc họ đạo Châu Long Đài (Bình Định).

Giờ này Bản Thánh vâng lệnh Đức Giáo Tông đến cùng anh em giáo sinh để lời nhắc nhở đường tu, gắng công kíp bước cùng chư Thánh đã qua, làm gương cho chư Thánh sắp tới.

Đã nói là làm gương cho chư Thánh sắp tới, lẽ tất nhiên đã mặc nhận chư anh em là chư Thánh hiện tiền. Mà phải làm được Thánh sinh mới đủ tư cách hóa dân cứu chúng.

Đây Bản Thánh xin tặng cho anh em giáo sinh hiện diện một bài liên phong để suy nghĩ.

Nền Đạo chính nghiêng phải thế nào  
Anh em giáo sĩ liệu làm sao  
Danh Thầy không lẽ cho mờ tối  
Ta phải đồng tâm tiến thủ nào

Nào ai vì Đạo hy sinh  
Vì đời mà được quên mình cứu dân  
Nhìn quanh hàng ngũ xa gần  
Kẻ xuôi người ngược muôn phần đau không

Không biết thì thôi, biết thế nào  
Thế nào ngơ mặt bỏ qua sao  
Tiền phong hướng đạo toan xây dựng  
Sự nghiệp trung hưng mới được trao

Trao cho sứ mệnh canh tân  
Anh em giáo sĩ lãnh phần đảm đương  
Ngày mai Đạo khắp mười phương  
Ngày nay rủ bước lên đường phổ thông

Thông rồi nên gắng dạ hy sinh  
Đặt nặng lòng tu dựng thánh hình  
Hình thức thế gian vầy đã đủ  
Đủ rồi chớ quá nặng gia đình

Đình danh đình lợi từ đây  
Gắng công giúp Đạo tin Thầy mà tu  
Công trình, công quả, công phu  
Đắt người ra khỏi bốn tù trầm luân

Luân chuyển Đạo Trời ai biết đâu  
Trong cơn khảo thí quá linh mầu  
Kẻ còn cũng phải đôi phần yếu  
Người mất lạ gì, tại tách nhau

Tách nhau tình đạo chưa thông  
Lẽ nào kẻ Bắc người Đông chẳng buồn  
Làm sao đâu đó chảy sông  
Pháp quyền sáng tỏ theo khuôn Đạo nhà

Đạo nhà đâu đó được vững vàng  
Đại đồng sơ bộ gắng lo toan  
Họ nào xã nấy tình thương hiện  
Lẽ thật sống còn được vẻ vang

Vang lên chư đệ nhà ta  
Đuổi xua tà quái dang xa đạo tràng  
Làm cho liên đới tương quan  
Làm cho quyền Đạo huy hoàng từ đây.

Thôi, xin chào quý hiền Thiên ân. Chào chư đệ.

Trong cơ chế bốn Cơ Quan thì Phổ Tế và Phước Thiện như đôi tay cần vận động để đưa đạo vào đời đem đời đến đạo. Đó là sứ mạng truyền giáo. Nếu tay trái lo việc phổ thông chơn đạo, khai thế độ thế, thì tay phải lo việc bảo sanh dưỡng thiện, khai thế tạo thế. Bởi vậy, tiếp theo khóa giáo sĩ phổ thông, Hội Thánh mở khóa chức sắc Phước Thiện. Đoàn tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 28-11 Kỷ Hợi (27-12-1959), Ôn Trên dạy cho khóa Phước Thiện:

## THI

VỖ môn tam cấp lãng  
MÃN cán đắc trường sanh  
KÍNH cung Tam Thánh bảo  
HỖ ngộ hội Tam Thanh.

*Chào chư Thiên mạng chức sắc, chư sư hữu đạo tràng.*

*Giờ này Lão Thần thừa phụng thánh chỉ đến đàn rao truyền thánh lệnh. Chư Thiên ân và sư hữu đạo tràng thành tâm đón mừng Giáo Tông.*

## TIẾP ĐIỂN

LÝ đầu chư đệ chảng gia công  
THÁI quá rồi ra chỗ mất lòng  
BẠCH bạch minh minh ai dám trách  
GIÁNG đi nhiều cấp mất Thiên phong.

*Lão chào chư Thiên mạng, chư chức sắc hộ trì, chư hàng công đức Phước Thiện, Thính Thiện, Hành Thiện, Giáo Thiện. Chư chức sắc Phục Thiện và chư Thiên ân tọa thiền thỉnh lệnh. Chư đạo tâm toàn đàn nghe dạy.*

*Lão hôm nay mời chư chức sắc Phước Thiện về đây nghe Lão dạy.*

*Này chư Hành Thiện, Giáo Thiện và Phục Thiện ôi! Nếu một ngày thế giới phải biến thiên, hơn loại đồng chịu trong cơ tận diệt đến đây, thì chư chức sắc còn giữ được gia tư sự nghiệp của mình không? Hay rồi cũng phải tha hồ cho nó tự do mà thiêu hủy? Sao chư vị không suy xét lẽ đời, cảm thông thánh ý?*

*Thiên hạ khắp trên mặt đất này, người người đang quần quai khổ đau, thiếu cơm thiếu áo. Có nhà không được ở, có của*

*không được dùng. Đường rộng khó đi, đất dư không nơi trốn tránh. Người ta sắp chết vì nổi lý tưởng cạnh tranh, vì lợi danh cấu xé, vì giai cấp đấu tranh, vì màu sắc chính trị. Họ khổ lắm rồi! Khổ đầy ngập không còn hơi để thở. Sao chư hiền không đặt lòng thương vào đây, không toan lo cứu vớt đồng bào, nâng quyền pháp mình lên để mở đường giải phóng cho hơn sanh ra ngoài vòng khốc liệt, lại lo quần quanh trong xó vườn theo ruộng, bế con nựng cháu, tưởng thế là giải quyết được thỏa mãn cho gia đình. Một nhà giàu có đủ cũng chưa chắc gì vui mà nó đồng loại làm than cho đành gan dạ.*

*Nếu thiệt mọi người cùng để tâm lo cho thân mình, nhà mình, nước mình, thì xưa nay cũng đã hòa bình thịnh vượng lắm. Cái lo chật hẹp nhỏ nhen, cái lo tổn hơn ích kỷ, lo như vậy là chỉ biết mình, nào biết đến ai. Sống chết mặc bây, đời no trời chúng, thì tình đồng bào chủng tộc đâu còn. Làm sao nước không mất, nhà không suy, dân không chịu trong những trường máu xương khói lửa.*

*Chư Thiên ân đây là người được chọn, mà cũng là nguyên căn phát nguyện xuống trần, người mà ở trong hàng hơn sanh ưu tú đưa lên, người mà Hội Thánh để mắt theo dõi cử ra hành đạo.*

*Chư Thiên ân cũng nhận được sứ mệnh ở mình, dù đói dù no, có mất hay còn, cũng nguyện một đời phụng thờ lý tưởng, hy sinh cùng lẽ đạo, toan phần xốc gánh hơn sanh, đâu phải những kẻ tầm thường sống vì miếng ăn tấm mặc, nô lệ cho đồng tiền, quần quanh trong gia đình, hủ hỷ với vợ con, đưa tay cho tử phước thê thẳng, quên mất đạo làm người, vì dân vì nước.*

*Các hiền nên bình tĩnh mà soát xét lại. Một cái bàn bị gãy chân, các vật để trên bàn đều bị khua chuyển, có đứng mà giữ*

cũng không thể vật ấy được bình yên. Sao không lo buông vật ấy ra lo tìm miếng kê mà chêm căng bàn cho vững thì tất cả các vật của người và vật của mình trên đó cũng vững vàng.

Cũng vậy đó, nước có loạn, nhà đương nguy, thế giới đang kinh chống rối ren, ngòi lửa chiến tranh đốt lên thì tất cả muôn nhà phải cháy, muôn người phải thiêu. Tài sản, thân mệnh của thiên hạ bị tan tành thì của các hiền tài nào sót lại. Đó là nạn tiêu diệt, rồi đến họa Trời tiêu vong. Bởi lý do mất cái gì nòng cốt cho bốn biển? Mất cái gì làm thịnh vượng cho muôn loài? Bởi mất cái gì mà nhân dân thù ghét lẫn nhau, nhơn loại mới toan lòng độc ác? Mất cái gì đây mà trước kia thời cổ sơ được thịnh vượng hòa bình, đời Thuấn Nghiêu ngày Tiên thánh Phật?

Có phải đời bây giờ lòng người mất cái phần tinh túy thiêng liêng, phần đạo tâm thánh đức? Lòng người không còn tình thương lẽ sống. Lẽ thiệt đã cách xa, lòng mỗi người trở nên đen tối chật hẹp rồi, thì chung quanh ma quỷ bao vây, chất chứa nơi mình đầy tội ác, mà đời thiếu thiện chí hồn nhiên, đời thiếu thánh nhơn quân tử. Đời đã mất lẽ công lý công bằng nên đời đảo điên di dịch. Đời không người trung chính làm đầu, không bậc sứ mệnh ân oai hướng đạo thì đời đâu được an toàn.

Đời hạ nguơn là đời tận diệt. Tận diệt sắp đến nên cho loài người một cuộc tàn phá ghê gớm, một cuộc xáo trộn kinh hoàng. Tất cả loài người, dầu kẻ hiền người ngu, kẻ lành người dữ không lẽ chung chịu trong lò biển thiên trong kỳ mạt tận?

Nên Thầy thương xót loài người dưới vòm trời còn biết bao nhiêu là nguyên nhân chủng tử. Thầy động lòng từ bi lập giao ước cùng Tam Giáo, phế Ngọc Kinh, giao quyền ngự trị cho

quần Tiên, đến cõi phàm trần đưa tay chặn đứng cuộc tiêu vong, trái lòng dạ Ngài mà bao dung cho thiên hạ.

Thầy đến đây rồi. Thầy đã đến đây thì sứ mạng về đây. Sứ mạng trên dải đất này, sứ mạng trên người Thiên ân hướng đạo. Sứ mệnh gắn cho người giác ngộ đạo đức kết thành một trận tuyến trung kiên, ngăn chặn nạn đời cho nhơn loại. Đời thiếu sự sống nên đời mới nổi lên các cuộc chém giết nhau. Đời thiếu tình thương mà đời xô đẩy con người vào khổn khổ triền miên. Đời không lẽ thật mà giữa nhau gạt gẫm nhau, lừa dối nhau, phản phúc nhau. Cho chí một nhà, một nước, hay cả nhơn sanh cũng là mang đầy dối trá. Nên đời hay lòng người nói chung không một ai khỏi bị thiếu thốn.

Thiếu thốn cái gì không biết mà lòng mãi lo. Lo cả đêm lẫn ngày cũng không thỏa mãn. Kẻ nghèo phải lo, nhưng kẻ giàu cũng phải lao tâm tiêu trí. Nước yếu cực trí đã xong, nước mạnh cũng khổ tâm nhi dĩ.

Cái sự thiếu ở lòng người hay ở cõi đời hiện nay đã thấy được. Bởi chỗ thiếu ấy mà bốn biển không yên, lòng người không trụ. Thầy đến ban cho cái thiếu đó để làm cho đời với người được thẳng bằng, được đứng vững, được thịnh vượng, được thư nhàn – là cái sứ mệnh đây, cái thánh thể này. Đó là phương tận độ, mà công cụ thiết lập hòa bình trật tự cho thế gian, công cụ xây dựng văn minh đại đồng cho nhân loại là chính người Thiên ân hướng đạo.

Người chịu quyền pháp của Thầy, người môn sanh trong nền Giáo Hội, mà người lo về mặt đời là người Phước Thiện. Sứ mạng ấy các đệ làm sao đây? Ngó lơ đi được không? Trốn nhiệm vụ về nằm nhà có yên không? Hay phải sao đây bây giờ?

Các đệ có nữ nào rút một cái chốt đóng vào các lá be, các

con đà, hay một cái nan trong đáy đó? Các đệ muốn cho thuyền đắm thì rút ra. Dầu không muốn rút ra mà cái chốt bị nứt, cái nan bị hư cũng có thể dẫn nước vào khuôn. Vì nan hay chốt đó không thể giữ chống lại bên ngoài, mà bị bên ngoài tấn công thì phải xếp mình nhường bước. Đó là bỏ hàng ngũ, không theo quyền pháp trách nhiệm, chẳng đi hành đạo, kết cấu với hoàn cảnh, phạm giới sai quy, mê mẩn sự đời, liễu thân nghiêng ngã.

Chư chức sắc Phước Thiện làm gì đây? Đã mấy năm rồi, thành tích lập pháp làm sao? Đưa bước đời đến bước nào? Đường tu thân học đạo đã xứng người trung kiên lãnh đạo chưa? Lão vẫn chờ, chờ hết ngày nọ đến tháng kia, năm kia đến năm qua rồi hết. Đến năm nay mà hàng ngũ chức sắc không xây dựng được, bộ máy không tổ chức được. Giữa nhau quyền pháp không ban bố được. Sự liên lạc theo dõi không nắm được làm được. Thậm chí một Phục Thiện coi năm Giáo Thiện mà cũng không biết ai mất ai còn, ai tu ai ngã. Một Giáo Thiện coi năm Hành Thiện mà Giáo Thiện một nơi, Hành Thiện một ngã, có biết gì đâu! Trên dưới không tôn trọng quyền pháp, trong ngoài không thân tín với nhau, thì làm sao mà xây dựng Sơ Bộ Đại Đồng, nhơn sanh nhưt luật. Chỉ có mười lăm Giáo Thiện mà hai người bỏ đạo không biết, hai người phạm giới không hay, chẳng hiểu Phục Thiện làm gì? Trong hàng Giáo Thiện tại sao không dính liền tương quan liên đới?

Bây giờ chư chức sắc Phước Thiện cố gắng lần này. Cố gắng nhiều và nhiều hơn mấy lần trước mới làm được việc.

Ngày nay Hội Thánh đương lúc quyền pháp thiếu nghiêm, hàng ngũ nhơn sanh đương còn rời rạc. Trên giáo quyền yếu đuối, dưới cơ sở mỗi môn. Cái trách nhiệm tồn vong đâu phải riêng gì các hàng Thiên ân quyền pháp. Nên chư đệ phải đồng

tâm hiệp lực cộng tác mà lo canh tân hàng ngũ, cải thiện nhơn sanh. Hy sinh một phần ít gia đình lo đắp xây nền đạo. Người nào già yếu hoặc không thể dứt khoát sớm được, lúc ở nhà cũng giữ giới tu hành, làm gương cho người đời, bạn đạo noi theo. Đừng mắng vui quên xấu mà đem lại tai tiếng cho đạo, đê hạ cho thân.

Trong hàng Hành Thiện các đệ cũng thấy phần trọng trách của mình mà cố gắng lên. Các đệ gần một trăm người, kể luôn Thánh Thiện có ba trăm mấy mươi vị mà làm không xong, còn đòi hỏi bao nhiêu nữa?

Vậy Lão muốn bắt đầu năm Canh Tý chư chức sắc theo chương trình xây dựng Phước Thiện do Hội Thánh vạch định mà thi hành cố gắng mới xong. Phải đổ xô tâm lực, dầu làm không được một loạt cũng chia nhau một vài họ đạo hay một xã đạo. Đặt kế hoạch vận động đạo hữu một cách thiết tha mạnh mẽ liên tục, kết hợp cho được những người thiện tâm làm tương ứng. Ba cơ quan hợp lại: Hành Chánh ra lệnh, Minh Tra đôn đốc, Phổ Tế giảng luận thuyết trình.

Phước Thiện nhơn lòng đương lúc ấm cúng nồng nhiệt cũng nổi lên lập tức lợi dụng thời cơ mà đặt móng xây nền. Phước Thiện có đồng thanh hưởng ứng lời Lão và theo Lão hoạt động xây dựng cơ sở nhơn sanh không? Vậy theo mười điều răn mà thi hành.

## THI

Muốn cho Giáo Hội có quyền  
Bán thân chức sắc mối giềng chung tay  
Tình đời mình chớ có say  
Nên phần nội bộ trông ngay lại mình



MỘT khuyên gắng hy sinh hành đạo  
Đạo được nên hoài bão đừng lời  
Gần xa trên dưới một lời  
Chung tay xây dựng cuộc đời thuần phong

HAI khuyên khá để lòng lo liệu  
Đừng riêng lo lụy đũa gia đình  
Làm sao sáng lẽ công bình  
Hễ người được lợi thì mình mất chi

BA khuyên nhớ đi đi lại lại  
Vì hơn sanh gieo rải tình thương  
Trông nom hướng dẫn chủ trương  
Gia đình êm ấm mọi đường tinh minh

BỐN khuyên tự đặt mình thanh khiết  
Quyền pháp tinh mọi việc mới thông  
Muốn theo người đến đại đồng  
Thì mình phải có cái lòng vị tha

NĂM khuyên lấy chữ hòa làm đích  
Lập thân bằng công tích nhiều năm  
Rủ nhau đi viếng đi thăm  
Người đau người khổ bị trăm việc đời.

SÁU khuyên tu đến nơi đến mức  
Giải thoát lần tích cực việc công  
Ý Trời tình đạo cảm thông  
Để tâm hồi hướng thông công nhẹ nhàng

BẢY khuyên lập cơ quan hàng ngũ  
Lập lấy lòng đầy đủ đức tin  
Dưới trên chung trí giữ gìn  
Kẻ đi người ở nhận nhìn việc chung

TÁM khuyên phải sống cùng đạo hữu  
Gây tình thương trợ cứu lẫn nhau  
Làm cho ai cũng mạnh giàu  
Cơm no áo ấm giữ màu đạo tâm

CHÍN khuyên biết âm thầm lúc khó  
Khó khăn thì ở nhỏ lòng chơn  
Đừng cho tiếng oán lời hờn  
Miễn tròn công vụ nghĩa hơn đủ đầy

MƯỜI khuyên nhớ lời Thầy quyền Đạo  
Tôn trọng là cải tạo thế gian  
Lập thân hành đạo rõ ràng  
Đưa cơ thống nhất huy hoàng ngày mai.

Bây giờ không thể dạy riêng. Vây Lão hứa tâm xuân sẽ gởi hồng ân biểu cho vị nào tích cực việc Phước Thiện. Lão đã nói không phải phủ nhận công khó lo lắng của chư đệ. Chư đệ có công rất nhiều nhưng công ấy chưa được quyền pháp hóa. Nghĩa là tự chức sắc nỗ lực làm lấy việc, chưa đem cái nỗ lực để khiến được đạo tâm thiện tín.

Làm người chức sắc, khi nào còn phải làm nhiều, tốn nhiều mà chưa được đem cái đức hạnh của mình hóa cho hơn sanh. Hơn sanh chừng nào thấy người chức sắc lo mà thiện tín khốc, thấy người chức sắc làm mà hơn sanh giành lấy, thấy người chức sắc khỏe, thiện tín mừng. Người chức sắc đi đâu thiện tín theo đó, coi như Thần Thánh, mới Thần Thánh hóa hơn sanh được. Nếu hơn sanh còn lờn để, chức sắc quyền đạo chưa mạnh, pháp đạo chưa hiện, sứ mệnh chưa về trọn, cơ tán tự vẫn bị di dịch biến động mãi. Phải làm sao xây dựng con người Thiên ân, ai cũng kính và mến mới đi truyền đạo được. Mà chính sự thành đạo cũng hiển nhiên người được chứng quả đạo.

*Lão ban ơn Phước Thiện một năm chiến thắng thành công.*

Đang khi đất nước loạn ly, cuộc sống mất an ninh, đạo hữu ở miền quê chịu áp lực khó khăn về kinh tế. Hội Thánh được Ông Trên thúc đẩy về pháp môn Khai Sinh Cơ Thông, hướng nhân sinh vào con đường Sơ Bộ Đại Đồng với tinh thần:

*Chung một đạo trong tình cốt nhục  
Phải thương yêu, giáo dục lẫn nhau  
Người đau là tức mình đau  
Người còn làm lỗi, ta nào không lây.<sup>(4)</sup>*

Quý chức sắc hướng đạo phần nhiều đều trong hoàn cảnh “đời đạo hai vai gánh nặng oằn”, nên để thích nghi, người hướng đạo cần xông pha mạnh mẽ hơn vào hướng xây dựng nếp sống đại đồng.

*Ngày giờ có mặc có ăn  
Có nhà chung ở, có chăn chung nằm  
Có bầu bạn viếng thăm nhắc nhở  
Gặp hiểm nguy chung đỡ đỡ nhau  
Cảnh cùng, hột muối dưa rau  
Anh em hòa ái hơn giàu hơn sang  
Trong một đạo rõ ràng duyên hội  
Sống chết đều chung mối thiện duyên  
Hợp quần ai nữ tư riêng  
Nâng niu giá phẩm, kính kiêng bạn bè.<sup>(5)</sup>*

Hội Thánh chọn một số bốn đạo gần Đền Thánh lập họ đạo

---

<sup>(4)</sup> Chơn Giác Nương Nương, Trung Hưng Bửu Tòa, ngày 23-01 Mậu Tuất (12-3-1958).

<sup>(5)</sup> Bảo Thọ Nương Nương, thánh thất Thái Hòa, ngày 10-7 Ất Mùi (27-8-1955).

thánh vệ (bảo vệ Đền Thánh), làm thí điểm mô hình Phước Thiện (sơ bộ đại đồng), gọi là Đại Đồng Xã (nghĩa là xã hội đại đồng).<sup>(6)</sup> Đền tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 13-12 Kỷ Hợi (11-01-1960), Đức Tổng Lý dạy về công cuộc thí điểm:

THI

*HƯNG vượng lần ba giải khổ đời  
ĐẠO màu gieo rải tận nơi nơi  
TỔNG quy trăm họ chung về một  
LÝ chánh đường chơn dẫn dắt người.*

*Bản Thánh chào chư liệt vị Thiên ân. Chào chư đạo tâm nam nữ.*

BÀI

*Muốn cho trăm họ thân hòa  
Xa gần đều được chung nhà ấm no  
Ai giác ngộ toan lo xây dựng  
Ai anh minh chận đứng tệ đời  
Ai vâng chịu lấy mạng Trời  
Tiền phong xóc gánh dẫn người lại quê  
Đời là chỗ sông mê bể khổ  
Người quần quanh trong chỗ tối tăm  
Làm sao khỏi phải mê lầm  
Biết làm sớm tỉnh mà tầm lý chơn  
Kỳ tận độ được ơn giáo hóa  
Buổi hạ nguơn đại xá cho đời  
Bốn phương chung hưởng phúc Trời  
Sống chung hạnh phúc chết thời đấng tiên*

---

<sup>(6)</sup> Đại Đồng Xã về sau trở thành họ đạo Trung Đồng.

Muốn ai cũng về miền cực lạc  
Ai cũng thành Bồ Tát gắng tu  
Giải nạn nhờ sức công phu  
Lập thân hành đạo bốn tù đưng vương  
Công phu tạo con đường giải thoát  
Giải thoát rồi thuyền bát nhẹ khơi  
Nhẹ không lòng chẳng nhuộm đời  
Đời người thanh sạch thảnh thơi thanh nhàn  
Muốn đời được vinh quang hạnh phúc  
Muốn thoát ngoài bể đục ao sâu  
Thì là tỉnh ngộ mau mau  
Lập công bồi đức khổ đau đâu còn.

Trong khu thánh vệ đều là người háo đức lạc thiện, ngày tháng vui với đạo màu, sẵn sàng đem thân phục vụ cho chơn lý, cho chính nghĩa. Lòng người trong khu an lạc địa không cầu danh cạnh lợi, san đều mức sống hòa nhịp cùng thiên nhiên, chung một khối thương yêu, lấy sự tu thân làm gốc.

Tu thân để tề gia, cầu lấy đầm ấm thảo thuận làm hạnh phúc cho gia đình. Cha mẹ là mẫu mực của con cháu. Anh chị là phép tắc của đàn em. Chồng đĩnh chính, vợ thuận hòa. Dưới biết kính trên, trên để lòng lo cho kẻ dưới. Sống một cuộc đời tươi đẹp, không một chút sóng gió gợn lên. Gia đình được hòa thuận ấm no. Trong nhà ngoài vườn sạch sẽ, ngăn nắp. Nghèo cũng thanh cao, giàu không bẩn thỉu.

Tề được nhà mình, còn phải góp phần xây dựng nhà bạn, nhà trong láng giềng gần xa. Láng giềng lân hữu được đồng hóa theo con đường tu thân tề gia, thì việc trị quốc bình thiên hạ cũng chẳng khó gì. Nếu thân chưa tu, nhà chưa tề thì có nước cũng không giữ được, có thiên hạ trong tay cũng khó thể bình.

Vì vậy Đại Đồng Xã cần làm sao, bất cứ nữ hay nam, già nua hay trẻ nhỏ, đều uốn nắn con người theo một khuôn phép đạo đức. Cách ăn thói ở đều được tốt lành. Lòng mỗi người đều có sẵn đức tin, một lòng hồi hướng về Thượng Đế. Người người biết tuân nghe quyền pháp, hành động không vượt ngoài khuôn viên đạo đức làm người. Đói cho sạch, rách cho thơm. Tư cách ấy khả dĩ tượng trưng cho một người dân trong thánh địa.

Trong xã có chia nhiều đoàn đội để tập thể sống bằng học hỏi, bằng sinh hoạt, bằng cộng sự thực hành xây dựng nền tảng. Có trường trại giảng dạy, có đất đai trồng trọt, làm các vườn hoa thảo, yên dưỡng cho tráng lão, cho ấu nhi, cô nhi. Có tích viện, v.v... Trong lúc đó còn tổ chức đời sống công thương, kỹ nghệ tập đoàn hoặc văn nghệ, thể thao. Nếu đầy đủ thì còn nhiều, nhiều lắm trong các công việc xây dựng Đại Đồng Xã.

Việc cải tạo nhà cửa cũng phải công trình lắm. Dầu sang giàu hay nghèo khổ, điều ấy không buộc làm y nhau, mà buộc mọi người phải có một ý thức dựng lên gia đình.

Về phần thiêng liêng đối với tổ phụ, phải làm sao hằng ngày để hết bốn phận của con cháu. Con cháu thờ phụng tiên linh không phải chỉ biết ngày xuân thu kỳ lập, hương lửa giữ gìn, mà còn có bốn phận làm cho giống cây gia tộc nảy nở hoa đẹp trái lành. Làm cho dòng máu gia tộc được nòng hậu anh minh. Nếu ông bà ngày xưa có những gương tốt nên soi, công nghiệp hậu, ta nên mở mang gìn giữ. Bằng chưa danh gì với núi sông, ơn gì với con cháu thì cũng một hạt giống đã thành cây. Ta có bốn phận bốn xới trông nom cho nhánh được nở, cành được tươi. Lấy sức làm cho cây gia tộc được đứng ngang hàng cùng các vườn bách thảo khác. Làm cho con cháu nhận định được

một sứ mạng của mình thực hiện xong chương trình mà ông cha làm còn lỗ dở.

Muốn vậy, đời mình đã nửa đời, trăm năm nào chắc, còn mong mỗi bầy con lũ cháu sau này đi theo con đường của tổ tiên. Làm cho tổ tiên đẹp lòng, muôn người trông cậy. Về tinh thần còn tế nhị ở chỗ dính lú giữa nòi giống làm một với Thượng Đế quyền năng.

Về hình thức, ý niệm tiền của, nhà cửa, ruộng vườn, ăn mặc và tiêu pha, cả một vấn đề quan trọng. Nếu không hiểu được phần đó, nó tác hại thế nào cho tinh thần, ý chí toàn bộ hay nó trợ trưỡng thúc đẩy cho tinh thần được nhiều sự ích lợi. Có để làm gì? Có phải sử dụng làm sao? Lòng mình phải nghĩ đến cái thừa, biết đến cái thiếu, hầu xây dựng một lập trường lý tưởng trong gia đình.

Về trật tự vệ sinh, giao tế, hành động lại cũng là một vấn đề cần được học. Nên xây dựng Đại Đồng Xã phải đề cập đến bao nhiêu việc mà việc trước nhất là làm người có tu thân tề gia.

Thôi, Bản Thánh có lời khuyên và ban ơn lành cho toàn đạo.

## PHỤ ĐÍNH

Phước Huệ Đàn, ngày ... tháng ... năm...

THƯỢNG ĐẾ TRONG TẤT CẢ

THI

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ giáng đàn trung

Phước huệ ban cho các trẻ cùng

PHÁP ĐẠO BỬU CHƯƠNG ngày giáng lập

Mừng chung nhân loại gọi ân hồng.

Thầy là Thượng Đế vô sinh. Thầy vô sinh nên không hình không danh. Thượng Đế là danh tạm gọi cho Thầy là đấng chủ thể càn khôn. Cho đến danh Đại La Thiên Đế Thái Cực Thánh Hoàng <sup>(7)</sup> cũng là danh tạm gọi mà thôi.

Thầy kỳ ba đại xá lập Tam Kỳ Phổ Độ gọi là danh không nhất định. Danh không nhất định là “phi thường danh”. Kể ra thường danh của Thầy là Thường Đạo.

Thường Đạo là Thầy thì Thầy cũng có danh. Đã có danh Thường Đạo thì còn có chỗ kêu tên này nọ. Cho nên Thường Đạo cũng chẳng phải danh thường danh.

Thầy đến cùng các con hôm nay đây viết ra chữ. Chữ ấy đọc nên lời đều là cái gì không phải Thầy. Thầy chẳng nói không làm. Chỉ có người Thánh mới nghe được tiếng Thầy trong vạn hữu, mới thấy Thầy khắp vạn phương. Các con có lòng thành kính thì sẽ biết Thầy là chi.

Trong trời đất bao la lồng lộng mông mênh không bến chẳng bờ. Nhưng như chiếc lưới vĩ đại có đường chỉ dọc ngang dàn thành mặt sưa có mắt. Mắt lưới này vô hình không ai thấy được. Trời là chủ trời đất cầm lưới ấy tung ra, các con ở trong đó. Không một con nào lọt ra ngoài được. Cho nên Thầy có danh là Đại La Thiên Đế. Đế là vua trọn lành. Thầy làm chủ thể như một vị vua trị quốc an dân. Thầy làm vua lớn hơn vua dưới thế này nên gọi là Thiên Đế. Thiên chỉ bầu trời Đại La. Đế chỉ ngôi chủ thể ngự trị. Đế còn có nghĩa bản thể vô sinh bất nhị, diệu huyền vô đối, thường tại bất biến. Tuy không phải như vua ngồi trên bệ ngọc ngai vàng cầm quyền sinh sát muôn dân, nhưng Thầy thống ngự vạn vật không vật nào

---

<sup>(7)</sup> Từ đây về sau, những chữ gạch dưới đều trích ra từ bài kinh cúng Tứ Thời xưng tán Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế.

chẳng ở trong Thầy, không vật nào Thầy chẳng ở trong. Chi chi cũng có Thầy. Mỗi con sinh ra hay về Thầy đều do con đường âm dương biến hóa. Thầy là vậy nên gọi Đế. Gọi Đế hay gọi Thái Cực Thánh Hoàng cũng là danh bày tỏ Thầy là chi. Có điều danh chi cũng không đủ tượng trưng được ngôi Thầy.

Thái Cực là danh lớn vô cùng lớn, hay nói sự hòa hợp âm dương trong Thầy. Thầy không bao giờ chẳng lấy Hòa làm Đạo. Thái Hòa là Thầy. Đạo còn biến hóa khiến cho muôn loài trở về đường chính nhằm bảo hợp Thái Hòa tức là trở lại cùng Thầy. Thầy là tất cả. Tất cả là Thầy. Chỗ Thầy và tất cả giao hòa không lấy chi lường được, nên gọi Thầy là Thái Cực. Chúng sanh đều có Thái Cực. Thầy là Thánh Hoàng của chúng sinh. Thái Cực Thầy và Thái Cực chúng sinh đồng ở trong quyền phép Thánh Hoàng. Đã là Thánh Hoàng, Thầy không như phạm tục.

Các con ôi, hôm nay các con được ơn Thầy chỉ dạy mấy lời đạo pháp thật là dịp vô cùng quý báu!

Thầy cũng muốn nói ngôi Thầy ngự chẳng khác cung khuyết vàng ròng kinh thành ngọc trắng, nghĩa là chỗ cao sang tột bậc. Các con có biết chỗ ấy ở đâu chẳng? Hay là nghe vậy biết vậy? Thầy nói chỗ ấy không như các con tưởng tượng. Thầy vô hình thì ngôi Thầy làm gì hữu tướng. Vàng ngọc là thứ ở dưới đất các con coi quý, chứ Thầy không lấy chi làm quý. Chính nơi Thầy ngự không ngoài vạn vật. Ở đâu cũng có Thầy. Thầy cỡi sáu rồng bay khắp muôn phương, không ai lường được. Rồng bay lên trời cao vòi vọi, Thầy ngự ở đó nguy nga. Đó là ngôi Cửu Ngũ. Thầy có quyền năng Tạo Hóa. Rồng nằm dưới vực sâu cũng có Thầy ngự đến. Rồng hiện trên mặt đất hay bất cứ ở đâu thời nào cũng có Thầy cả. Thời thừa lục long du hành bất tức thì Thầy đâu ngồi một chỗ như ông vua

phàm tục.

Lục long là sáu hào dương quẻ Càn, Thánh Nhân mượn chỉ sự biến hóa ẩn hiện phi thường của Đạo Trời, người đời phải theo đó mà tu học cho nên Thánh, hay cho nên con Thầy.

Các con ôi! Thầy khuyên các con nên biết Thầy không phải thực phải hư. Thực thì có thể cầm nắm sờ mó được, còn hư thì trái lại. Thầy có khi hiện ra thực tướng Như Lai, lại có khi như hư không, không có gì cả. Hễ lấy mắt mà xem thì Thầy hư, hễ lấy tay sờ thấy Thầy không thực. Tuy không hiện hình nhưng Thầy dịch sử quần linh. Mặt trời, mặt trăng và vô lượng tinh cầu vận hành trong hư không, không bao giờ sai luật trái đường. Con kiến bò, con người sống, không con nào ra ngoài luật âm dương tạo hóa. Ai vót gai nhọn, ai vo quả tròn, ai dựng nên trời đất? Thầy là chi không ai thấy, dường như hư nhưng không hư, còn nói thực thì Thầy là chi không phải thực mà nói dường như thực. Thật là màu nhiệm.

Thầy có nói gì đâu. Thánh Nhân cảm thấu Thầy thế nào đó rồi đặt kinh xưng tụng Thầy. Kinh sách nói đến Thầy rất nhiều, nhưng chỉ bày tỏ Thầy phần nào theo sở đắc mà thôi. Khoa học ngày nay tiến bộ, nhưng cũng chưa tìm gặp Thầy được.

Xưa nay Thầy đã hóa độ vô số chúng sinh mà nào có ai nghe Thầy nói gì đâu. Phật hay Chúa nói ra lời Thầy cũng chưa đủ gọi là Thầy nói hết. Thế mà chúng sinh đã ngộ. Phải chăng Thầy không nói mà nói thầm kín lặng lẽ trong lòng chúng sinh. Các nhà khoa học bây giờ lên tận cung trăng đều phải nhận Thầy màu nhiệm. Đó cũng là Thầy bất ngôn nhi mặc tuyên đại hóa.

Thầy là các con, các con là Thầy. Sở dĩ Thầy và các con như thế là vì Đạo, một cái gì ở Thầy, ở các con làm như nhịp cầu

giao thông đây đó lại qua. Đạo ấy vô hình, có khi hiện hình người nam hay nữ. Nam nữ là âm dương. Âm dương hiệp lại thành trời đất. Trời đất cũng là âm dương. Trời là dương. Đất là âm. Trời có nước thuộc âm. Đất có lửa thuộc dương. Người nào cũng có âm dương giao hòa. Âm dương là hai khí phân làm bốn tượng. Tượng là khí thành ra Thái Dương, Thiếu Âm, Thái Âm, Thiếu Dương là bốn tượng. Nói ra đã thấy âm dương không tuyệt đối âm, tuyệt đối dương. Thầy đây có khi gọi Mẹ. Mẹ cũng có khi xưng Thầy. Càn và Khôn tuy hai quẻ khác nhau, nhưng dương cực âm sinh, cơ tiêu trưởng cho thấy âm thịnh dương suy, hay trái lại, chứ thật ra không ngoài Thái Cực nhất nguyên. Thầy là Nhất Nguyên. Thầy biến hóa thành vạn hữu, tướng dụng bất đồng. Tuy chia ra vạn hữu sai biệt nhưng gốc một, Thầy vẫn xây không giới hạn biên cương. Cổ cây cũng có Thầy, có âm dương. Trên Thầy có đủ Phật Tiên Thánh Thần cả nam lẫn nữ. Các đấng ấy cũng là âm dương biến hóa. Hoặc nữ hay nam cũng trong Thầy mà ra. Khi là Phật hay Tiên tức là khi Thầy ứng hóa. Cơ mầu nhiệm này chỉ có Thầy mới biết Thầy. Các con chưa đắc đạo, Thầy cũng khó nói ra. Hằng ngày các con đọc tụng khí phân Tứ Tượng oát triển vô biên mà làm sao biết được thế nào. Đây Thầy cũng cho biết chút ít. Phật và Chúa mỗi vị một phương. Đạo Phật, đạo Chúa truyền lại môn đồ nam nữ, rồi từ đó truyền ra khắp. Bây giờ Thầy đến viết qua tay đồng tử rồi từ đó Hội Thánh nam và nữ truyền ra cho các con nam nữ. Đạo Pháp trường lưu không biết ngày nào ngưng đọng.

Các con ơi! Thầy nhìn thấy các con mà lòng Thầy cảm động. Các con phải theo Thầy như người quân tử tự cường bất tức.

Thầy là mặt trời ngày ngày chói rọi muôn phương. Người thấy mọc ở phương Đông lặn về phương Tây, bảo là Thầy vận

hành mãi mãi không bao giờ mỏi mệt. Thiên hành kiện là nghĩa ấy. Càn kiện cao minh cũng là nghĩa ấy.

Thầy làm con mắt đoái xem vạn loại thiện ác. Thầy cao minh không có vật nào ngoài tầm mắt Thầy. Thầy thấy thiện thấy ác các con. Song Thầy không vì thiện ác mà bỏ các con. Mặt trời soi cho kẻ ác người thiện như thế nào, thì Thầy cũng vậy. Mắt Thầy cao minh sự nhìn thấy của Thầy không như thiên hạ. Lòng các con thế nào Thầy đều thấy cả. Thầy có chánh kiến. Các con học Thầy để thấy Thầy ở mỗi con. Cái thiện kia ác nọ không phải của Thầy, của các con, mà của tà kiến. Khi nào các con có Thầy hợp một sự thấy thì không còn phân nhơn ngã thị phi thiện ác. Bây giờ là huyền phạm quang đại, cõi mầu nhiệm rộng lớn. Bây giờ Thầy và các con không làm lẫn mảy may họa phước.

Phước là gì, họa thế nào, đều lập phân. Phước ở Trời hay phước thế gian, họa xác thịt hay họa linh hồn, chi chi Thầy và các con rõ cả.

Phước họa đôi đường tương đối. Các con có khi làm cho phước là họa, họa là phước. Một nhà tu chơn chính nhìn đời thấy khác người tục. Cái chết của Chúa Giêsu là phước hay họa? Phật Thích Ca bỏ nhà vàng ra đi tìm đạo giải thoát là họa hay phước? Hoàng Ngọc Trác tuấn đạo, phước họa thế nào? Bây giờ Thầy nói cho các con rõ dưới mắt Thầy họa hay phước là điều các con chưa thấy rõ.

Hôm nay các con ngồi tu theo đạo pháp tâm truyền như Ngô Đại Tiên ngày trước các con có cho là phước không? Nếu là phước thì bao nhiêu người khác thế nào? Thầy nói thật mọi sự làm theo ý Thầy là phước. Dù cho các con tu mà ích kỷ không nhận rõ Đạo là chi thì suốt đời cũng vô ích. Còn như không tu mà hành thì Thầy không muốn. Hành đạo bằng tâm

và thân tu mới có phước. Phật nói dù cho lấy thất bảo cả tam thiên đại thiên thế giới bố thí cũng không bằng công đức thọ trì tứ cú kệ. Tứ cú kệ thế nào, các con có biết không? Dù nói ra kệ bốn câu bằng lời hay viết thành văn không đủ nghĩa lý. Công phu từ sơ thiền đến tứ thiền một niệm vô sanh thì công đức vô lượng. Các con gắng tu cho được vậy thì có thể cùng Thầy nhứt toán hạ phước lập phân.

Thầy nói cho các con biết Thầy không phải là trời [chư thiên, devas] mà là đấng cầm quyền cả ba mươi sáu cõi trời và ba ngàn thế giới. Không những bảy mươi hai địa cầu mà cho đến tứ đại bộ châu cũng do Thầy nắm giữ. Mỗi nơi thế nào các con đều rõ. Thầy ở khắp mọi nơi. Cả càn khôn không ngoài bàn tay màu nhiệm của Thầy cầm nắm. Hễ đã có quyền năng như thế thì không một vật nào, một người nào còn mất, sống chết không do Thầy. Khoa học càng tiến bộ càng khám phá cơ tạo hóa của Thầy. Các con đừng tưởng thành bại do người. “Hành hoặc sử chi, chỉ hoặc nặc [ni] chi, hành chỉ phi nhơn sở năng dã.”<sup>(8)</sup> Mạnh Tử đã biết được Thầy rồi.

Thầy là Đại Từ Phụ, thì dù tiên thiên hay hậu thiên Thầy đều dưỡng dục. Các đấng Thần Linh, Thiên Sứ hay ngạ quỷ súc sanh, hoặc Thầy chưa nói đã biết, hoặc Thầy dạy rồi mới hay, trí tuệ hay ngu mê, chi chi cũng có Thầy thương yêu ban cho sự sống. Thầy là thế nên các con xưa nay ngưỡng vọng. Thầy từ đó tế độ các con không phân thiện ác. Tất cả dòng đạo pháp xưa nay các con và cả nhân loại tôn kính tín ngưỡng đều bởi Thầy mà ra. Thầy là lẽ thật, là dòng đạo pháp tổng hợp cổ kim. Các con tin Thầy được cứu. Không phải nội các con là bề tôi

---

<sup>(8)</sup> Làm hoặc sai người khác làm, thôi hoặc bảo người khác thôi, làm hay thôi không phải là khả năng của con người vậy. Mạnh Tử, Lương Huệ Vương, Hạ, 23.

trung tín của Thầy. Thầy làm chủ cả mười phương Thánh Thần Tiên Phật, làm vua cả nhật, nguyệt, tinh thần thượng hạ. Các con coi đó biết Thầy là chi. Nói vua, nói chủ là nói quyền năng màu nhiệm dịch sử hóa độ đó con. Phật không hơn Thầy, Thầy là Phật. Hai mà một, hiển vi vô gián, thể dụng nhất nguyên. Nói chủ là nói cơ màu nhiệm, dù cho Phật cũng không qua.

Nói là vậy cũng chưa chí Đạo. Đạo mà nói ra lời, Thầy mà còn kêu chủ thì sao gọi là trạm tịch chơn đạo. Đại Đạo trạm nhiên thường tịch, cũng như nói “Thượng thiên chi tái, vô thanh vô xứ.”<sup>(9)</sup> Đạo ấy vô vi bất ngôn, khôì mịch tôn nghiêm, các con xem không thấy, lóng không nghe, lặng lẽ im lìm như tro lạnh không hơi chẳng khói. Sở dĩ tôn nghiêm vì Đạo ấy biến hóa vô cùng, linh oai mạc trắc. Tất cả kinh báu có công năng giác thế, hay bao nhiêu giáo pháp thần diệu thường lợi ích chúng sinh đều bởi Đạo. Các con không lấy khoa học trắc nghiệm được đâu. Khi là Phật Ấn Độ, khi là Chúa Do Thái, khi là rồng thiêng Lão Tử, khi là Khổng Tử, người bốn phương. Đến bây giờ lại là Thầy vô hình giáo đạo Nam Phương. Chính các con cũng không biết Thầy biến hóa làm sao. Các con chấp rằng nhánh đạo này, nhánh đạo kia hay người này, người kia mới có Thầy ngự đến. Không ngờ Thầy trong tất cả, tất cả là Thầy. Các chi thể trong người con chỗ nào mà chẳng phải con. Dù cho trùng độc ngoại nhập, khi đã ở trong con rồi thì sự sống của con là của nó. Thầy nói thật dù cho hổ lang cấu xé các con cũng không ngoài ý Thầy cho phép. Đó cũng là phép dĩ độc trị độc. Sự biến hóa vô cùng ấy, các con muốn rõ không chi hơn công phu học Dịch tu tâm. Các con muốn cùng Thầy “Đại minh chung thỉ, lục vị thời thành, thời thừa lục long dĩ ngự

---

<sup>(9)</sup> Những việc Trời làm không tiếng không mùi. Trung Dung, 33.

thiên”, phải tu phải học. Không tu không học làm sao biết “Càn đạo biến hóa, các chính tính mệnh, bả hợp thái hòa, nãi lợi trinh”.<sup>(1)</sup> Dịch Kinh là bửu kinh, là thần giáo. Thầy ngày nay lập pháp giáo đạo trên nền tảng Dịch lý đó con. Thế là các con đừng tưởng Đạo Thầy theo con thấy nhiều đó.

Thầy thương yêu các con, song Thầy cũng có khi răn cấm các con điều trái đạo. Các con đọc Kinh Thánh Cựu Ước để biết Thầy khi lập Mười Điều Răn với sự thị hiện oai nghiêm dường nào. Các con đọc Kinh Thánh Tân Ước để thấy Thầy từ bi vô lượng. Thầy đem mình chuộc tội các con mà còn xin cho các con nghịch Thầy được tha. Như thế oai lớn mà từ cũng lớn. Thầy đúng là ngôi Vô Cực không ngôi nào trên Thầy. Thầy là đại thánh đã từng đại nguyện cứu độ các con. Các con đọc lời Thầy đã dạy về lời đoan thệ cũng đủ biết Thầy thương các con dường nào. Thầy dựng nên vạn hữu, không con nào chẳng thương. Bao nhiêu đau khổ của con Thầy đều cứu độ. Các con thử làm nên một con kiến Thầy xem. Có ai tự ý sinh con theo ý mình muốn không? Thầy đây dựng nên Adam Evà và tất cả, Thầy ban cho sự sống. Thế rồi người thủy tổ các con phạm tội cùng Thầy, lại bảo tại Thầy dựng nên này nọ. Thầy từ bi đuổi ra khỏi địa đàng làm ăn.

Thầy như thế nên có kẻ tôn Thầy là Huyền Khung Cao Thượng Đế Ngọc Hoàng Tích Phước Hựu Tội Đại Thiên Tôn.<sup>(2)</sup>

---

(1) Thoán Truyện quẻ Càn.

(2) Bài thánh giáo này chép trong sổ tay tiền bối Ánh Khâm, người Bình Định.

## VIII. THÂU HỒI SỬ MẠNG

Về pháp môn tu luyện tại Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài, kể từ năm Ất Mùi (1955) chức sắc Hội Thánh thọ trì Tướng Châu và Tâm Châu. Qua giai đoạn Khai Cơ Giáo Pháp, các khóa tu hướng vào tịnh luyện sâu hơn. Khi bắt đầu chuyển sang bậc Tam Bảo Hoàn Châu, đồng tử Liên Hoa chỉ truyền Bá Nhứt Công Linh tức là phần trúc cơ. Các chức sắc cảm thấy cách hành trì khá lạ lẫm, thao tác khó khăn, và những ràng buộc khắt khe gò bó trong mỗi thời công phu. Tuổi đời của các chức sắc là ba mươi, bốn mươi, nên hăng hái trên đường hành đạo hơn là ép mình vào tịnh luyện. Do vậy ngồi tu bị bút rút không chịu được. Bấy giờ Hội Thánh lại đang có xu thế mở mang Phổ Tế, Phước Thiện, chăm lo tu học cho các địa phương. Hội Thánh cho tổ chức các khóa giáo sĩ cấp một ở cấp họ đạo, cho tái thiết hoặc trùng tu nhiều thánh thất...

Nhiều vị trong Hội Thánh cho rằng đồng tử Liên Hoa đã đưa Hội Thánh vào pháp tu Chiếu Minh, ra ngoài sứ mạng trung hưng. Một số chức sắc cho rằng Hội Thánh Truyền Giáo với định hướng hành đạo và tịnh luyện đi đôi thì luyện Tướng Châu và Tâm Châu là đủ rồi, không cần thêm Bá Nhứt, Nhứt Bộ, Nhị Bộ. Nhưng một số chức sắc khác cảm thấy hụt hẫng, mất mát một duyên lành nếu bỏ Tam Bảo Hoàn Châu. Sự rạn nứt trong hàng chức sắc Hội Thánh nảy sinh từ đó.

Đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa, Tý thời ngày 15-01 Canh Tý (11-02-1960):



HỘ giá lâm cơ báo lệnh đàn  
ĐẠO thành gốc ở chí kiên gan  
THIÊN ân ai đã toan xây dựng  
QUÂN tử thuần hòa mới bảo an.

Chào chư Thiên ân, chư đạo tâm nam nữ.

Bản Quân lấy làm lo âu, lấy làm buồn bã. Bước trên lịch sử đến ngày này có những dòng chữ đau thương cho sự nghiệp truyền đạo ra Trung.

Bản Quân mong mỗi ở lòng Thiên ân bình tĩnh mà xét lại sự việc ngày này xảy ra bởi đâu? Có phải ở trên vai trò hướng đạo đã gieo rắc đau buồn cho trong nhà đạo?

Ôi! Bản Quân xin có dịp khác sẽ tâm tình. Chư Thiên ân thành tâm đón giá.

NGỌC quý giữ sao mãi được còn  
HOÀNG đồ quyền pháp ở tay con  
THƯỢNG thừa tu học làm Tiên Phật  
ĐẾ Đạo tài thành của nước non  
GIÁO pháp không rời cơ chuyển vận  
ĐẠO đời chưa hiệp trẻ sao tròn  
NAM bang thánh địa sao đây nhỉ?  
PHƯƠNG pháp trung hưng phải mỗi mồn.

#### THẦY CÁC CON

Thầy lần này đến cùng các con, khi khuyên khi dạy. Mong sao cho các con sớm được nên người môn đệ xứng đáng của Thầy. Thế mà dạy dạy khuyên khuyên rồi cũng như nước đổ lá môn. Lần này Thầy đến đây để chứng kiến tấm lòng của mỗi con và cũng thúc kết chương trình trung hưng lập pháp để cho các con tự tính làm theo ý muốn.

Ngược dòng lịch sử ba mươi mấy năm qua, Thầy để cho các con một phần kinh nghiệm.

Nơi Thiên Đình là nơi Thầy đã tạo lập cho các con một cảnh cực kỳ trang nghiêm an lạc. Con cùng Thầy sống trong màu nhiệm hư vô. Thế rồi con cũng lần hồi bỏ Thầy mà đến nơi trần ai khổ nhục này. Thầy không nở để cho bầy con trầm luân khổ sở, bao lần cho chư Phật Thánh lâm phạm tận độ.

Lần này Thầy lại đến cùng các con, lập cho các con một cảnh an lạc tại thế này cùng Thầy mà lập công tu học.

Ngôi Tổ Đình Tây Ninh đã vầy hiệp cùng con, chánh pháp chưa được mấy nhiều ngày, thì người môn đệ đầu tiên của Thầy phải bị truất phế ra ngoài Tòa Thánh. Sau ba năm, nội bộ Thiên ân không được ổn thỏa giữa nhau thì Nguyễn Văn Ca bỏ Tổ Đình lập Minh Chơn Lý. Liên tiếp, Nguyễn Ngọc Tương, Lê Kim Ty, Phan Văn Thiệu đứng ra xây Ban Chính Đạo, lập phái Tiên Thiên, khai Minh Chơn Đạo.

Có một điều các con nên nhớ rằng chỉ có Chiêu là người đi ra khỏi Tòa Thánh, không đem theo một người đạo hữu, không thốt một lời bất bình. Còn kỳ dư chư vị chia rẽ đều chia phân lực lượng, gây hoang mang trong toàn đạo, làm cho thánh thể phan phui, pháp quyền mờ tối. Nhưng các con thấy rằng Thầy cũng luôn luôn theo chúng nó mà dạy khuyên, ở cùng chúng nó mà lập nền quyền pháp, thì có phải vì chúng nó đâu. Vì trong tay chúng nó lôi kéo một số con cái của Thầy, vì con cái ấy là người trung thành chất phác.

Bởi vậy, bao lần hội vạn linh tại Tòa Thánh, con cái của Thầy mười phương đều đón chờ nguồn tin hội nghị. Ai ai cũng cầu nguyện cho chư hướng đạo hòa nhau, cầu cho nền Đạo không nên sút mẻ.

Cũng như hôm nay tại Bửu Tòa, các tỉnh, đạo tràng ai ai cũng đón chờ các con một phiên họp đầu năm, giữa chư Thiên ân hòa một. Lòng thiết tha kia, nào các con có nghĩ gì đến nỗi âu lo của toàn đạo, mà chỉ nghĩ làm sao cho mình hơn mình phải. Muốn hơn muốn phải thì tìm đủ hồ sơ, lượm đủ chứng cứ, kết cấu nhiều người rồi làm cho thành cho bại. Thì các con cũng nên để chút thì giờ, gác tay lên trán mà tìm cái lý do là không đâu mà ngược lại dòng lịch sử.

Thôi, công việc làm của nền trung hưng lập pháp đến đây Thầy buộc lòng thôi. Thầy để cho các con giữ Hội Thánh Truyền Giáo mà thôi. Công việc kết tập pháp môn được bao nhiêu đó là mừng bao nhiêu đó. Vì các con đã đi đến chỗ truất quyền Giáo Tông vô hình mà quyền Tổng Lý cũng không còn, thì sự kết tập kinh chương lấy đâu làm chủ yếu. Vì cơ bút không linh, mà mất đức tin với cơ bút rồi thì dầu một năm còn một đàn cũng không nên lập.

Có một điều Thầy mong các con từ nay theo quyền pháp ở Pháp Chánh Truyền, Tân Luật mà đi dắt nhơn sanh để chờ ngày Thầy đem về một.

Có một điều là nhơn dục đã thắng Thiên lý rồi, thì người Thiên ân không còn là Thánh. Mà không còn là Thánh, thì làm sao có Hội Thánh được. Đã là Hội Thánh mà các con ngồi lại trên mặt hung hăng, lời nói quá thô bỉ, bộ điệu quá cộc cằn. Tư cách ấy cũng nên sửa lại để khỏi mang danh một Hội Thánh.

Thôi, đến đây Thầy từ giã các con. Thầy thăng.

Thật vô cùng bàng hoàng! Toàn thể chức sắc Hội Thánh đều im lặng trong ý nghĩ riêng tư của mỗi người. Chỉ có một tinh thần chung là không tiết lộ đàn cơ này, đồng thời để tâm cầu nguyện, xin Ông Trên dạy rõ về hướng đi của con đường

sứ mạng. Năm hôm sau, đàn cơ thiết lập tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 20-01 Canh Tý (16-02-1960):

THÀNH tâm chờ đợi Thánh Thiên Đờ  
HOÀNG Phụ từ bi có nữ mô  
BỐN đạo đồng thanh cầu sám hối  
CẢNH Trung Tông được vững cơ đồ.

Bản Thần trấn giữ nơi đây nghe lời cầu thỉnh nên phụ bút báo tin. Chào chư hiền một lòng vì đạo.

Hôm nay các Thánh Thiên Đờ đã đến nơi Thiên môn mấy ngày rồi để lòng cầu xin cho sứ mạng Trung Tông được tròn chung thi với chương trình lập pháp của buổi trung hưng, nhưng cũng chưa thấy vị nào trở lại.

Việc cầu xin này theo bốn ý của Thần cũng lấy làm khó khăn, bởi phạm đến hồng ân làm sao luật Thiên Điều Tam Giáo châm chế được. Vì vậy mà cửa Thiên môn đành đóng, không cho chư Thánh ra vào.

Một phen khinh mạng đến Trời thì Thiên oai không sao tránh được, dù là người có đại công với chánh pháp. Phương chi nơi này đã được giàu ân tận độ mà chẳng hết lòng sợ sệt lo âu, thì ma quỷ tài nào chẳng nhơn cơ mà gây loạn.

Dù sao, Thần cũng thấy toàn bộ Trung Tông trước tạo được cái nhân thanh khiết thì rồi cũng có cái quả trong lành. Con đường thuần túy đạo đức đã dẫn đưa muôn người vượt qua danh sắc dục vọng, cầu lấy cái an lành. An lành trong Thượng Đế, an lành trong lúc sống ở món ăn bằng tinh thần đạo lý, trong khi về cõi thọ chung khối từ bi. Con đường ấy đã cho mọi người một ngôi vị xứng đáng, danh giá trắng trong. Tưởng trên nét sử có nhiều dòng chữ oai hùng làm châm ngôn hậu nhựt tụng niệm. Làm muôn phép vạn thế noi theo. Thế mà

*hôm nay vì một lẽ nào đó mà quên lời các Thánh. Đáng tiếc lắm vậy!*

*Sự nghiệp trung hưng đâu phải một việc thường của kẻ phàm nhơn đương được. Mà là một sứ mạng lớn lao của người thánh tâm quân tử mới đủ tư cách đảm đương.*

*Tại Trung Tông này tuy không phải rờng là người ưu tú thiện hạnh Bồ Tát, mà lắm tay tài ba lý trí thế gian. Nếu không thấu được lẽ mầu vi của Đạo, lý trí tài ba của người đời hỏi xưa nay ai đã làm nên việc gì để lại cho muôn người cùng hưởng? Mà người Thiên ân thừa kế sự nghiệp tự nhiệm lấy sứ mệnh cứu đời mở đạo phải ở chỗ giác ngộ trong lòng, ở công phu tu tập nhiều ngày, ở sự lấy thân hình thành pháp luật. Vậy ai là người đó nên gắng lo cứu lấy vạn dân.*

*Ngày giờ qua, ngày giờ không trở lại. Thần hằng lui tới nơi đây, được mục kiến sự làm và lòng tu của các Thiên sắc, cũng đáng cúi đầu kính bái. Chỉ biết, dù sao Hội Thánh Trung Tông lập được quyền pháp trọn vẹn do chư Thiên Đờ hộ trì chánh pháp giáo hóa. Nhưng từ đây đi đến bình yên còn phải trải qua đôi ba khúc đường quanh co gai góc lắm. Thế nào cũng có một cuộc tranh chấp giữa nhau rồi mới phân vàng đá.*

*Mọi sự ở Thầy, ở sứ mạng. Dù sao cũng trong một kỳ sát hạch tuyển phong, rồi đâu vào đó. Duyên gì quả đó. Khối Trung Tông Truyền Giáo sẽ lành mạnh lại và còn kết hợp nhiều duyên nợ tốt lành. Ráng tu, ráng cầu nguyện. Mỗi việc tự mình giải quyết lấy mình, không một ai hay nơi nào đưa lại cả.*

*Vậy Bản Thần chỉ biết nhiều đó, nói nhiều đó. Chư hiền cần thận chờ lệnh. Còn ngày nào cầu xin Liên Hoa ở đây, còn gặp được Thiên Đờ sẽ nhiều tâm sự hơn. Bản Thần kiếu.*

Đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 14-02 Canh Tý (11-3-1960):

*HỘI phò Đại Đạo trái bao thu  
ĐẠO pháp ban trao chẳng giữ tu  
THIÊN ý vẽ vờ soi lấy bước  
QUÂN bình đôi lẽ phận sao phu?*

*Bản Quân chào chư đệ.*

*Giờ này Bản Quân muốn tỏ hết nỗi lòng của Thánh Thiên Đờ đối với công cuộc truyền đạo miền Trung. Tuy là kẻ khuất người còn chớ trên sứ mệnh cũng đồng như nhau, thì việc thành bại tồn vong đều có chung trách nhiệm.*

*Hôm nay toàn đạo nói chung đều lúng túng trong cơ khảo thí. Riêng về Hội Thánh ta gặp bước gay go. Con đường sứ mệnh có nhiều khó khăn chông chắt, đầy chông gai, nhiều trở ngại. Mà người Thiên ân thiếu giác ngộ làm sao đưa bước nhơn sanh đến tận cõi Thầy, hoàn thành cơ tận độ? Bước khó khăn này mà không mạnh mẽ vượt qua thì lẽ tất nhiên không còn đứng vững một nơi, kẻ trước người sau đều lui bước. Nếu phải một trường hợp ấy thì uống cho công phu mấy thuở, cơ hội lỡ làng.*

*Hôm nay sứ mạng trung hưng đã không còn nơi Hội Thánh Truyền Giáo thì chẳng biết toàn bộ Thiên ân còn có phương lược gì thay vào hầu xứng đáng con người thế Thiên hoằng pháp?*

*Giữa lúc nền Đạo chia phân, các chi phái đương lo toan trưởng thành mở mang cho bản thân của mỗi tông bộ, đâu còn nghĩ đến việc chung, mưu lấy sinh tồn cho nền chánh pháp Kỳ Ba. Nơi Tông Đạo Truyền Giáo của mình được hồng ân, chịu sứ mạng thiết lập một nền trung hưng để hiển minh tâm*

pháp Đại Đạo, để có một giáo thuyết hoàn bị, một Giáo Hội mạnh lành, làm cho chư thiện tín trở nên những giáo đồ thực tu, ngộ chứng cơ tận độ. Nhưng vì sao giữa người Thiên ân thiếu phần tâm đức? Học không học, hành không hành, thì làm sao đắc được pháp màu vi của cơ Tạo? Học giả không đi sâu vào cơ giáo pháp, hành giả không hết nguyện lực mạnh mẽ trên đường tâm pháp vô vi, thì cơ đắc đạo lấy đâu để đạt chứng? Nên Bản Quân thấy cả một sự khó lòng giải quyết cho nội bộ Hội Thánh ta.

Bây giờ có hai đường tạm ổn một thời gian rồi sẽ cầu lại hồng ân, tiếp cơ tận độ. Là Thầy cho biết nước cờ cần phải thí quân, bỏ xe bớt ngựa, buộc lòng chúng ta vui với lẽ đạo nhiệm màu.

Tất nhiên Hội Thánh do nhơn sự điều khiển. Mọi việc noi theo quyền pháp mà phân định tổ chức. Vì nước cờ phải vậy. Nên Thầy đã dạy: Nếu nghị định số 4 không được ban hành thì làm sao còn phép trung hưng ở địa vị Hội Thánh ta được nữa.

Bây giờ Bản Quân chỉ nói mấy điều đây cho các hiền liệu định.

- Một ngày toàn bộ đồng đều thừa thuận thánh ý thì quyền pháp trung hưng Thầy sẽ ban lại sứ mệnh giáo pháp ở người Thiên ân. Giáo quyền được thành lập cơ tận độ sẽ ban trao bí tích. Đó là vì sự cầu xin của Thiên Đờ nên Thầy đã dạy vậy.

- Bây giờ muốn cho mọi việc được tạm sắp đặt, cần bàn lại nội bộ xin một cơ đàn, Đức Lý đến ban cho mọi việc để khỏi phiền lo âu.

- Nơi các nhà tu thì cũng được Đức Ngô Đại Tiên dạy bằng cách nào hầu Tịnh Đường có phương sắp xếp.

- Còn việc khảo thí thì ma quỷ đương hoành hành, tìm đủ

mưu chước để chia rẽ. Nhứt là các mũi nhọn đương chĩa vào Liên Hoa, thì cũng khó lòng an thân trong công cuộc thông công giáo pháp, nên tùy liệu ẩn tu, hầu chờ đón một ngày mai để đương vi trong công cuộc tái lập.

- Việc nội bộ thì hôm nào giữa các hiền Diệu, Tín, Hậu, Sinh và Liên Hoa lập một kỳ đàn riêng sẽ chỉ dạy.

- Dầu sao cũng quyết phải làm một việc không cần quyết nghị nào mới cứu được Phước Huệ Đàn. Nên cầu lấy hồng ân cho chư tu sĩ để được trả lại ơn tái tạo cho mọi người. Chậm lắm, không trễ sau ngày 08 tháng 4 năm Đạo 35 hoàn thành. Phải thế nào cũng gắng làm được.

- Việc tới còn nhiều gay go. Bản Quân ước sao nếu được một số người thật tâm tu học mong đợi ngày tái lập cơ tận độ của nền giáo pháp nơi này mà cũng giúp cho nhơn sanh Hội Thánh các điều lúng túng trong cơ rối loạn. Nên hợp tác mà học hỏi, giữ mối thông công.

- Còn việc bàn định ở Nam chưa có một giải pháp nào hữu hiệu đem lại sự lành mạnh như cũ. Mọi việc muốn hiểu tường tận thì phải nhiều kỳ gặp gỡ.

Bản Quân ước sao chư hiền phải tu. Tu thật sự, cầu chứng chánh pháp, học lấy lời giáo hóa, rồi làm cho được các lời đã dạy. Làm được thì sự đắc đạo mới có, bằng không làm mà cũng không học, làm sao thành đạo.

- Bao nhiêu chương Pháp Đạo cần được giữ trọn, để đợi ngày nào hoàn thành sẽ thấy một nền tâm pháp rất viên mãn.

- Giữa các hiền không nên lấy phải trái mà bàn được, mà phải biết thánh ý, phải rõ thời trung.

Đã nói là cơ khảo thí toàn diện, không nơi nào không có ma

quỷ chực kè. Không chỗ kín nhiệm nào không có ma quỷ lên lút. Chỉ có một điều là vì Đạo nhân nhục cứu lấy Nhơn sanh. Một điều phải dẫn tu chờ hồng ân cơ tái lập. Lễ phải trái nói không cùng được. Các hiền chỉ cầu lấy sự khắc phục tự kỷ là đẹp lòng Thầy.

Đây cũng một lần nhắc lại: Nước cờ phải đi, thì dù sao cũng không thể nhượng. Nên nhận lấy một vài phần lỗi mà lo làm xong mọi việc của Đức Lý đã dạy. Việc này giao riêng các hiền.

Còn việc giáo sĩ, tu sĩ cần liên tiếp mà xây dựng cơ sở cho ngày mai.

[Sinh bạch xin Ông Trên ban ơn cho được phép ẩn tu.]

Mọi việc đều có sắp đặt cả, nên dù sao Hậu, Sinh không thể tách ngoài mà cần giữ gìn lo toan, tuy là khó khăn đó.

Về phần thông công thì có một bộ phận ngoài cơ khảo thí giúp cho Hội Thánh thành hình.

Bản Quân thấy cần phải đưa hết cho các hiền thấy rõ con đường của số anh em Thanh, Trường<sup>(3)</sup> đương dọn. Nhưng thấy con đường của các hiền vững hơn là chỗ vô tư bất động, thì có đường nào yên vững bằng.

Mọi việc chờ Đức Tổng Lý sẽ dạy rõ hơn. Vì Bản Quân chưa được lệnh phải ban bố thông lệnh của Giáo Tông đã ký sau ngày 09 tháng 01 năm Đạo 35.

Nhà tu và việc nhơn sự khác xa. Đó cũng vì quyền pháp chưa minh định nên cơ khảo thí xâm nhập nội bộ nhà tu. Sự giác ngộ của tu sĩ chưa đến mức tinh tấn, nên nằm trên sóng

---

<sup>(3)</sup> Thanh: Bảo Cơ Quân Huỳnh Thanh (ở Bình Định). Trường: Giáo Sư Nguyễn Khoa Trường (ở Phú Yên).

gió mà phải điên đảo khổ đau.

Quyền pháp nhà tu là một chế độ thanh tịnh. Hội Thánh phải bảo vệ chế độ ấy. Các bộ phận hộ trì phải ngăn không cho một phản ứng nào lọt vào nhà tu. Người tu sĩ không khi nào nghe một sự ngăn dọa luận biện mà sinh nghi sợ, phải phạm hồng thệ, bội ước với Thầy, với bạn. Vì lẽ ấy ân điển cạn hẹp, Thần bảo toàn dang xa, ma quỷ lộng vào.

Chế độ nhà tu, hễ thiếu tin là phạm luật. Vậy muốn tránh khỏi cơ khảo thí ấy, phải lập tức và phát nguyện lại.

Đức Hộ Đạo Thiên Quân hướng dẫn ổn định mọi việc rồi rằm trong Hội Thánh, trong đó có việc dòng tu Bảo Thọ và nhà tu Phước Huệ Đền tại Tam Kỳ. Trong đàn cơ này Hội Thánh bạch hỏi Đức Hộ Đạo về việc dự lễ khánh thành Tòa Thánh của Hội Thánh Cao Đài Trung Ương Trung Việt Tam Quan (Bình Định). Đức Hộ Đạo dạy:

Sự liên giao hỗ tương trên đường khai thông giáo lý cần đi lại thì có lo gì sự thành bại. Dù là bại cũng không cho đó là hoài công. Làm có đi đến đâu. Nếu mà được sự giúp đỡ và nội bộ giác ngộ thì nơi này đến sau. Đến sau thì phần thưởng còn bao nhiêu họ được nhận cả. Vì không phải đến sau mà được, thì lấy liên giao hỗ tương mà đón cơ tái lập.

Đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa, Tý thời ngày 27-02 Canh Tý (24-3-1960):

LIỄU giải cho đời hết tội khiên  
TÂM người Bồ Tát rộng vô biên  
CHƠN như bất động chơn như chủ  
NHƠN dục bao giờ có thắng Thiên.

Chào các đệ.

Bản Thánh lấy làm xót thương cho toàn thể đạo tâm đương đứng trong một cảnh tình quá ư gay gắt. Phần nhiều chưa biết xử làm sao cho êm thuận được lòng mình. Vì lòng mình khi ngộ cảnh khó, quá xúc động mà biến sinh muôn nghìn lý sự, rồi cũng chưa biết phải theo một lẽ nào là đúng.

Bây giờ ai gặp cảnh ngộ này cũng hóa nên ở lòng mình muôn mối âu lo, không giờ yên ổn. Khi lòng đã xa sự thật thì muôn bóng bên ngoài lộ đủ màu sắc xinh tươi. Màu sắc ấy ta nhận nó là lẽ thật, nên còn đeo đuổi còn mãi mong, thì hình bóng ấy còn dẫn dắt ta mỗi ngày mỗi xa. Mỗi ngày không thấy đâu là đâu. Giờ quay trở lại đã quá tịt mù, mà thấy lòng mình rạo rục bấn khoăn, không giờ an tịnh. Mà cùng bao nhiêu những người bạn chung quanh đều mang mỗi người một màu sắc không giống nhau, nên tinh thần đã trở ra nguội lạnh. Sự nguội lạnh này nó đem lại cho người một mối thất vọng khô khan. Vì thiên ái ngã chấp ở mỗi dực vọng, cho đấy là màu sắc vang bóng của lẽ thật bên trong.

Bây giờ ai cũng muốn trở về với thực tại để cầu lấy sự sống an lành. Sự thanh bình trong lòng mẹ của đứa vị hài <sup>(4)</sup> ở chỗ tình thương bao la mà kín đáo. Lẽ sống dồi dào không một chút hơn thua. Lẽ thật, lẽ thật cao quý. Chúng ta ôi! Ai đã đi xa lẽ thật mới thấy mình mang đầy khát vọng đau khổ.

Lẽ thật nào khác gì một quả trứng đã rút khỏi lòng mẹ. Lòng những từ lâu mang nặng, không giờ phút lãng quên tình thương ấp ủ. Ấp ủ của lòng mẹ chít chiu, nên lòng của quả trứng đã vỡ. Vỡ để thành hình hay vỡ để để ung? Hai lẽ đó, kết quả không phải ở quả trứng mà ở sự cố gắng của mẹ.

Giáo Hội Trung Hưng đến đây là thế. Nội tình khác gì quả

---

<sup>(4)</sup> vị hài: Chưa đủ hình vóc.

trứng vỡ. Bị vỡ đi chưa phải là hư hỏng đổ nát mà là sự tiến bộ quá độ của nó. Giữa nó cần có hai sự đối địch để trở nên mâu thuẫn, mâu thuẫn dữ dội. Phải đảo lộn từ trong ra ngoài, từ ngoài vào trong. Trong ngoài không còn phân hóa mà cả một sự hỗn độn. Bây giờ trắng đờ biến mất, còn lại những màu bầm thẫm, có những đường gân, những mảnh lợn cợn của hai khối bị tan đổ. Kết quả của nó là cần đòi hỏi một thời gian. Thời gian bao lâu nữa, quả trứng này phải có sự chăm sóc của mẹ, để cho hơi nóng bên ngoài tràn vào mà bên trong mới thể tượng hình. Nếu mẹ ấy không lưu tình thì quả trứng kia dù có ra khỏi lòng mẹ cũng không thành hình trở nên giồng giống ấy. Mẹ là ai?

Thầy đã luôn bảo bọc. Bởi vậy, dù có thế nào cũng đưa ta vào con đường chắc chắn, có gì đáng lo. Có lo là ta không còn hơi nóng của mẹ. Hơi nóng đó là mối thông công diệu huyền lần dẫn lành chan trong muôn vật.

Vậy tóm lại câu chuyện hôm nay. Tình hình nội bộ đã phải mâu thuẫn. Mâu thuẫn làm cho vỡ tình thân yêu, đập đổ lòng thuận hòa để cho đen trắng không phân. Nếu trong trường hợp này không giữ gìn mà quả trứng bị vỡ sớm thì không thấy hình thấy bóng của một hiện hữu. Nghĩa là giai đoạn cần phải có. Có khảo thí có phân biệt.

Bản Thánh muốn các em ở trường hợp nào cũng nên thính Thiên an mạng là thái bình hơn cả. Người biết lẽ Trời màu nhiệm không nên đưa chấp một màu sắc nào bên ngoài mà nên quay về với thực tại. Thực tại ở lòng mình có đủ màu nhiệm. Có được màu nhiệm mới có thể nói lên lời nói không uống, việc làm không mất, mới đương được việc người, làm được việc Trời. Nếu không trở về thực tại là trở về với lòng mình. Cứ đem lòng ra tranh biện hơn thua bên ngoài thì lòng

đã ra ngoài, lòng không còn thực tại. Vậy ai sao, mặc ai. Các em lo tu cho mình là mọi việc được thành, được ổn. Tu cho mình là tu cho vạn đời, sự nghiệp vạn dân ấm no. Nếu không được lòng như như Tạo Hóa thì cứu mình cũng không xong, mong gì gánh việc cho thiên hạ.

Tình hình Hội Thánh ngày nay trông mong ở lòng chơn tu thuần chất của các em, nào phải ở tài ở trí mà làm được. Lòng chơn tu đứng trong cảnh biến nào cũng có thể dàn xếp được ổn thỏa. Vì đã không ổn thỏa là mới đáng ngờ đáng lo, hay thiên hay ái, rồi tranh hơn giành phải. Hơn hay phải đâu để cho đám tranh giành được nhận. Mà người đạo đức đâu có tranh giành gây nên mâu thuẫn.

Vậy việc sắp tới đây đã đành là thế. Mọi sự chỉ có thế, không sao cưỡng được một giờ của thời gian trôi ngược. Thời gian trôi mà ngày tháng cũng diễn lại những tuồng đau thương. Người ta ai cũng hy vọng ngày mai, nuối ngày hôm qua, ngán ngao ngày hiện tại. Thì lòng người có thế. Việc đời xưa nay đâu khác.

Muốn cải tệ cho đời, không để duy trì tình trạng vô quyền pháp lâu dài. Nhưng quyền pháp lại bị ẩn lút đi là quyền pháp trở về với quyền pháp. Để quyền pháp được mạnh mẽ trọn vẹn hơn, để rồi ra hay vào chỗ không quyền pháp.

Không ấy trả về cho chỗ ấy. Vì lẽ trên mà các em nên tu bởi đạo hạnh. Không đi đâu ở đâu, mà giữ nguyên vị mình, vì thời xử đạo. Các em không quyền cản ngăn một sức mạnh đi tới.

Vì nếu tới mà không tránh một bên thì bị chặn ẹp. Nhưng sức mạnh ấy khác nào các máy xe trẻ nhỏ chơi, vắn chạy hết dây thì đứng. Vì nào nó có chạy được, mà phải có người quay dây chiều cho nó chạy vậy.

## BÀI

Thời gian xây dựng còn dài  
Ai người đủ sức ghé vai gánh gồng  
Làm sao cho đẹp mọi lòng  
Cho ra hướng đạo tư phong thuận hòa

Pháp quyền học lấy hạnh Cha  
Bao dung che chở gần xa trong ngoài  
Đừng vì thiên ái hẹp hòi  
Lắng nghe sứ mạng tiếng còi về đâu

Giữa tình huynh đệ thâm sâu  
Nào phiền nào trách với nhau làm gì  
Đường Trời dọn sẵn lo đi  
Phất cờ giống trống trong khi rộn ràng

Đừng cho đạo hữu hoang mang  
Đừng cho tai tiếng bàng quan chê cười  
Đừng cho lạm dụng quyền đời  
Đưa nhau ra khỏi xa khơi khổ phiền

Ngày mai xây dựng pháp quyền  
Ngày nay thời thế tạm yên tu hành  
Hết là thượng đức vô tranh  
Lo đường giáo hóa sớm thành cơ quan.

Hiện nay, giữa các em có phần không đồng tâm đồng đức, mà các em đến vô hình cũng khó bề giáo hóa. Vậy mọi việc từ nay, dù sao rồi cũng không ai lại đương thay được. Tuy Hội Thánh có đôi chỗ cái đối cũng nên xét. Nếu cần thì cũng tạm thời cho ổn thỏa để các em ở đây khỏi bị mang tiếng gây sự chia rẽ.

Một điều là nội bộ về quyền pháp không thể sáng tỏ được

mà không nêu lên thì không đâu được cứu. Các thông lệnh cần đòi hỏi để thực hiện đừng cho chống thánh ý mà phạm hồng ân.

Vậy nếu việc gì về ThiêngLiêng thì phải cầu cho được Giáo Tông mới giải quyết xong mọi việc.

Bước đạo năm nay có phần khó khăn về bên trong và bên ngoài. Làm thế nào cũng dung hòa cho được thì toàn đạo mới tránh được sự đau khổ chung.

Việc các vị chức sắc Lương Đài sẽ gặp nhau tuy có phần gay cấn nhưng nên coi lại thánh ý mà làm để khỏi mất cơ hội. Bây giờ các em cũng hiểu rồi chứ?

[Bạch: Thông lệnh?]

Không đòi hỏi cũng vẫn thực hiện được như thường. Không một lời gì của Giáo Tông ban xuống mà không làm. Dù ai có chống chế cũng đâu hàng, vì việc Trời ai biết.

[Bạch về vụ phạm giới.]

Việc đó là một điều khó ở hội nghị nhưng quyền pháp, dù sao cũng chấp hành, nghĩa là đưa ra, có trái gì.

[Bạch về việc đào tạo giáo sĩ.]

Không sao cả. Rồi đây sẽ đi chung một hướng của Tông Đạo. Nhưng lúc này các em làm có phải cũng chống và cho là trái. Vậy lúc này đừng đòi hỏi là hay hơn hết.

[Bạch về việc xây dựng ở Quảng Nam.]

Việc đó rồi đây cũng tới, nhưng hiện nay các em không nên nhúng vào những gì mà người không ưng. Vì thế đạo đương ở quả trứng vừa nói, cả một mâu thuẫn lớn.

Cơ sàng sẩy quá kinh sợ. Nếu không có sự sắp đặt của Thiêng Liêng các em sẽ đoạn ngay tình huynh đệ, bội ước khi dâng đàn hồng thể.

[Bạch ...]

Việc không ngoài chương trình của Lý Giáo Tông. Dù muốn dù không thì sao được. Vậy làm sao cũng tùy thuận ở lòng Thầy là đẹp hơn cả. Các em nhớ lời của Bản Thánh: Ban ngày thì không thấy ban đêm, ban đêm không thấy ban ngày. Nghĩa là đêm không thấy mặt trời, ngày không thấy sao. Vì quyền pháp khi ẩn khi hiện. Các hiền đệ có lúc làm lúc nghỉ. Nghỉ để mà làm, làm để mà nghỉ. Việc trước sau một giây đều khác nhau rồi. Các em coi chương trình của Giáo Tông, thấy cả một màu nhiệm. Bây giờ thời của Người, thì mấy em lại đòi hỏi làm gì mà nhọc công. Phải biết thánh ý và thời trung. Mọi sự không cần hỏi lắm. Ai làm ai nghỉ đều có sắp đặt rồi. Bây giờ có hai phần khó: Một là thông công, hai là tu xá. Hôm nay khó duy trì mà thôi. Mà Hội Thánh mất hai phần này không được, nên chờ Đức Ngô Đại Tiên dạy.

[Bạch về việc lập đàn tại tu xá thấy cũng khó.]

Cười... Tuy khó mà cũng không khó. Làm được chứ sao đâu.

[Bạch ...]

Đã nói thời thì việc gì mà lo. Dù nên cũng thời, mà hư cũng thời chứ.

[Bạch ...]

Bản Thánh nói rồi đây các em sẽ ở chung trong chương trình của Lý Giáo Tông, thì lẽ cố nhiên việc thay đổi di dịch đều có Người chỉ dẫn. Bản Thánh mong rằng ta thanh tịnh chờ đón lời chỉ định của Ngài tới đây.



[Bạch ...]

Đã nói mọi việc phải chờ Giáo Tông chỉ dạy. Về phần Thiên Đồ có bốn phận khuyên nhắc mà thôi.

Thôi mọi việc các em chờ đón hội nghị và chờ cả một thông lệnh mới có các em trong đó. Làm hay nghĩ đều là thánh ý. Việc nhất định là chỉ Liên Hoa tạm nghỉ để tịnh dưỡng mà thôi. Về nội bộ, các công việc chờ một ngày sau hội nghị Hội Thánh sẽ có thánh lệnh mới. Chừng đó sẽ biết việc làm như thế nào để xây dựng bên trong, ngăn ngừa tình thế bên ngoài. Việc từ nay các hiền đệ được trực tiếp với Thiêng Liêng hằng tháng lo gì. Tuy nói cho hung, chớ vạ sự đều ổn cả.

Thôi, coi đó cũng thấy được phần lớn rồi. Bản Thánh chào.

Đàn tại Phước Huệ Đàn, Tý thời ngày 13-3 Canh Tý (08-4-1960):

NGÔ lệnh ban ra gắng nhớ lời  
CAO Đài mở đạo khắp nơi nơi  
ĐẠI đồng thiết lập toan lo trước  
TIÊN Phật muốn thành phải biết thôi.

Chào chư liệt đẳng Thiên ân, chư thánh môn tu sĩ.

Bần Đạo lấy làm băn khoăn trong những phút cuối cùng của cơ khảo thí. Rồi đây chẳng biết ai mất ai còn. Phải chi người đã chịu ơn cứu chuộc lần này mà cùng một đức tin thì bước tu đâu phải khó khăn, ma đời đâu còn quẩn quanh ngăn trở.

Đây là nơi phước huệ dành riêng cho hàng thánh môn đệ tử gội tắm điếu lành hầu sạch bợn trần ai, tẩy rửa oan khiên nghiệp chướng. Để lòng thanh tịnh an vui trước những cảnh hỗn độn điêu tàn, có đủ phương tiện cộng sự trong chương

trình tái tạo thế gian mở đường tận độ. Chư hiền đồ vì nặng nghiệp không kèm chế nổi lòng thị dục, để cho ma quỷ thừa thế tung hoành, làm cho quyền đạo yếu mòn, pháp tu đen tối, sống trong chuỗi ngày buồn khổ lo toan. Thật là một phút để duôi, trọn đời ân hận.

Giờ này Bần Đạo đến nhắc lại cho toàn chư tu sĩ nhớ lấy lời giao ước giữa mình và Thiêng Liêng mà trở về cùng đạo pháp. Được vậy thì sự cứu chuộc Bần Đạo sẵn sàng đưa tay dìu dắt đến nơi tùy theo sở nguyện.

Chư tu sĩ đã phạm hồng ân, bội tín cùng mình, thì làm sao đi đến nơi về đến chốn. Một việc làm quá táo bạo đối với sức mình nếu không cố gắng rất nhiều và nhờ ở Thiêng Liêng thì làm sao dễ dàng đạt thành Phật quả.

Bước tu thiên đạo đâu phải ai tu cũng được. Trong muôn có một, người ấy mới đủ làm được những việc anh hùng. Vất cả lợi danh ham muốn, xô ngã bao nhiêu trở ngại khó khăn, đặt nguyện lực lên trên, một lòng mạnh tiến. Nên chư tu sĩ đây làm sao có cái gan cái chí anh hùng kia để thắng tất cả mọi trở ngại mà theo cùng Bần Đạo. Theo Bần Đạo có khó gì. Đường đi rất êm đềm mát mẻ. Đường ấy ở lòng thanh tịnh. Sở dĩ chư tu sĩ gặp bước khó khăn đây là tại lương vương ái ân, quanh quẩn trong danh lợi.

Tóm lại, việc tu là phải nhứt thành. Xả thân cầu đạo thì mọi sự dễ dàng. Được vậy Bần Đạo mới nhận làm đệ tử.

Phước Huệ Đàn thành lập là cửa thiên đạo mở ra. Lẽ tất nhiên trong bước đầu có nhiều trở ngại. Trở ngại ấy bởi một sự thử lòng. Mà Thầy cũng cho phép ma quỷ đặt các thầy ma trên đầu con đường vào nơi thánh vực. Ai là người đã hứa có đủ can đảm bảo vệ sự giao ước cho đến cùng?

Rồi đây công việc của ma quỷ còn làm nhiều điều ghê sợ hơn và dễ ngã lòng trước bao nhiêu thuận cảnh.

Phước Huệ Đàn, nhà tu thiết lập. Bần Đạo đã hứa mọi việc nói ra cùng chư hiền đồ sẽ làm trọn nay mai. Hứa cứu phần hồn và tạo cho mọi người có chí tu tâm giải thoát được ngồi trên Thiên vị xứng đáng.

Đây là việc sắp đặt trở lại, theo lời cầu xin, Bần Đạo y cho.

Một là chư tu sĩ đứng trên địa hạt giải thoát để giải quyết vấn đề còn tương quan với giáo quyền và xã hội. Tương quan đây là trong lúc cần để gây kết thêm các duyên lành, báo bố ơn giáo hóa dựng xây của Hội Thánh để công được đầy, quả được trọn. Thử lòng trước mọi cám dỗ, để tỏ ra một tu sĩ đã chiến thắng ngang tàng, không hề động tâm lưu luyến. Tương quan giữa gia đình em chị trong nhà tu để bảo trợ về đời sống hay tinh thần. Xây dựng nhau để trở nên ai cũng có đủ phương tiện tạo Tiên tác Phật. Nhất là phải tôn quyền trọng pháp. Luôn luôn tụng đọc lời hồng thệ, nhắc nhở mãi trong lòng mình. Rèn đức một đức tin làm khí giới đánh bại cả những quyền pháp nào xui bảo ta quên phần công phu tu học.

Trong các mối tương quan, điều đáng lo là sống bằng hư danh và bện bè với khôn ngoan lý trí. Người tu, danh đã ưa, lợi đã muốn thì cửa Bạch Ngọc khó vào. Huống gì người đã mang xác thịt lại gần với thế gian, không khoe khoang hay chưng biết ở lỗ miệng chớ lòng cũng giữ nở nứt kiêu căng thì lục thông khó mở. Vậy ta hành đạo bằng lối nào cũng giữ vui với sứ mệnh, làm tròn nhiệm vụ, đừng để duôi mà mất nét, Thần Thánh khó gần.

Ngày 08 tháng 4 tới đây, lời hứa cho các tu sĩ ra trường. Tùy sự phân công của Hội Thánh. Ở đâu? Ai làm gì? Việc ấy

tùy đó. Có một điều, ai đi ra, ai ở nhà, đều giữ gìn lấy con người giải thoát, luôn luôn bốn thời công phu, đi đứng nằm ngồi đều theo pháp đạo. Nếu bởi chế độ nhà tu không chịu được nổi khổ, bạch xin về ở nhà riêng. Thì ở nhà riêng với cha mẹ, anh em cũng giữ y nguyên quyền pháp đã định.

Tóm lại, tu theo pháp đạo của Bần Đạo không luận có đoàn thể hay chưa vào đoàn thể, làm sao tu được là được. Mọi việc phải qua một sự tuyển hạch bằng vô hình và bằng hữu hình (Tịnh Đường) dưới lệnh được cáo chọn.

Đây theo lời Giáo Tông Lý Đại Tiên cần xây dựng một Hội Thánh nữ phái có quyền pháp để diu dắt nữ phái ngày mai. Để nữ phái thành hình một đời sống lành mạnh, bình đẳng trong pháp môn tận độ. Mà muốn có một Hội Thánh lành mạnh thì nhất là phải có người tu. Người tu trong pháp môn giải thoát. Chọn con người ấy để làm những việc quyền pháp sứ mạng. Người ấy là người của Giáo Hội, không dính líu gì đến gia đình chồng con, tính toán danh lợi. Người tu sĩ đã có lòng thanh tịnh, nguội lòng ái ân nhục dục. Để mọi việc bởi bàn tay thánh khiết xây nên, thì việc ấy mới trở thành vô lậu chân tướng. Và người mới có đủ tư cách lãnh một chức trách Thiên ân làm đầu trong phái nữ.

Vậy muốn có Hội Thánh nữ phái, trước là phái có nhà tu để tập khổ hạnh, để khép mình theo khuôn phép nhà đạo. Để chờ một sự tiến cử vào Phước Huệ Đàn thọ pháp, ra trường học phần giáo lý. Xem xét trong một năm đủ tư cách đạo hạnh, cho về các tu xá tĩnh đạo hướng dẫn chị em. Số ấy đã cao hơn trình độ số người trong tu xá.

Một số khá hơn về đạo hạnh cũng như năng khiếu cần ở lại học tu một năm thứ hai để năm thứ ba ra hành đạo. Năm thứ nhất lại vào. Cứ luân chuyển như thế thời gian chín năm là đủ

số người cung phụng cho Giáo Hội.

Nhưng chương trình trên đây bị một cơ khảo thí còn dày, chư tu sĩ liệu làm sao tùy ý. Về phần Bàn Đạo dặn một điều: Bất cứ người tu sĩ làm gì, ở đâu, sống thế nào, cũng đặt vấn đề công phu tu học lên trước, chớ đừng đặt cái gì trước nữa. Đặt công phu lên trước để bảo đảm cho lời nói, cho việc làm, cho con người không bị rẻ rúng.

Nếu toàn bộ Hội Thánh cũng như dòng tu Bảo Thọ này đồng ý theo lời Bàn Đạo thì quyền pháp sẽ trả lại cho. Mọi việc trở nên bình yên, đường thông công được nối. Bằng không thì nguyện lực cá nhân tu sĩ nào giữ đúng hồng thệ thì đi thẳng, có người Bàn Đạo cho đến dìu dắt. Còn tu sĩ nào muốn tạm ngừng thời gian, năm mười năm sẽ sám hối cầu đạo. Bàn Đạo cho phép rút lời thề. Mà cấm từ nay trở đến ngày sám hối cầu đạo không phạm mười lời răn và năm giới ba quy đã ấn định. Vị nào muốn trở về với thế đạo nhờ Hội Thánh và toàn thể nhơn sanh cầu xin chư Thần Thánh tha tội. Tịnh Đường làm lễ xá giới và trước buộc giữ kín bí quyết. Nếu lậu Thiên cơ phải chịu Thiên khiển, Lôi tru, vĩnh kiếp A Tỳ, đừng trách sao không dặn trước.

Về Phước Huệ Đan, tu sĩ đã phạm lời răn, trái hồng thệ: Ai phạm giới tu thì nên ăn năn sám hối để toàn bộ khỏi bị khảo lấy. Và tu sĩ nào trái quyền pháp, nên dĩ danh [nêu tên ra], đừng để mang tiếng trong dòng tu.

Vậy báo tin cho các hiền đồ hay công việc Phước Huệ Đan. Nếu dòng tu Bảo Thọ được đứng vững trên địa hạt giải thoát, thì Phước Huệ Đan vẫn giữ nguyên, chờ một ngày quyền pháp trọn vẹn sẽ mở đường tận độ. Bằng không thì Phước Huệ Đan sẽ thâu về hay tùy Lý Giáo Tông định liệu.

Hôm nay Bàn Đạo chỉ đến ban ơn nhắc lại việc tu hành. Chư

hiền đồ nhớ đừng trái hồng thệ là điều Bàn Đạo vui mừng nguyện độ.

Có một việc chư hiền đồ đặt đức tin thì mọi việc bình yên. Có đức tin thì quyền pháp linh nghiệm. Mọi việc gần đây bị thay đổi nhưng dầu người hay Trời phải thay đổi mà lòng tu của tu sĩ vẫn được thanh tịnh. Ở cảnh ngộ nào, lòng tu sĩ vẫn vô ngại. Tu là tướng vạn sự đều đặt vào đó làm trụ cột thì được vững chắc.

(...)

Bàn Đạo ban ơn, hứa sẽ dìu dắt.

Đàn ngày 14-3 Canh Tý (09-4-1960), Đức Bảo Thọ Thánh Nương vâng lệnh Tôn Sư đưa hồn Bùi Thị Ngân (nữ tu lâm bệnh tâm thần, tử ở Phước Huệ Đan) đã đắc quả Thanh Phong Thần Nữ về cơ. Thần Nữ tâm tình với chị em:

Tôi khi được thọ truyền chánh pháp, lòng tôi cương quyết tu trì. Thế rồi nó xúi, nó dỗ, nó phỉnh, nó phờ. Lòng tôi sợ bạn sợ Thầy, quyết chống, quyết tiến, quyết trừ bức bách, xô sát giữa ý thức và tâm hồn, mà nó cũng vầy cả nghiệp lực chống lòng tôi, quyết không cho tôi được trọn vẹn, phải lâm vào cảnh điên. Tưởng thế là rồi đời tu học. Nhưng Thầy thương ở lòng tôi, Thầy quyết độ tôi, tôi được sớm chiều Thầy. Tuy quả tu còn non, vị tu còn thấp, mà cũng được sung sướng sớm dạo Tây Vực, chiều lại Bồng Lai, khi chơi động Tiên lúc về non Thánh. Cảnh được nhàn vui không gì bó buộc. Nhớ lại chị em còn ở dưới trần sống một ngày là một ngày khổ, thiếu ăn thiếu mặc, thiếu an ủi dạy khuyên, mà còn phải ngày ngày trong cơ khảo thí. Chuyện có làm không, chuyện không sinh ra có, tà chánh khó phân, Phật ma đâu rõ. Chị em chắc cũng buồn buồn.

Thế mà thôi đi, mấy chị ạ. Có buồn làm chi, lo làm chi, mọi

việc ở Thầy. Thân này đã hiến trọn quyền năng Thượng Đế thì thân đầu phải còn chủ quyền ở ta tính lợi tính hơn, tính no tính ấm. Bởi chị em ta nghĩ cái thân rồi lo cho thân mà gây nên khó khăn cho bước đạo. Nghe Thầy, mọi việc đều tin vào quyền năng lo tu lo luyện, giữ thanh tịnh để đón huyền cơ.

Đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa, Tý thời ngày 25-3 Canh Tý (20-4-1960):

TRẦN ai mới biết nghĩ xa gần  
ĐẠO đức càng bền mới khỏe thân  
QUANG điển chan hòa tình ấm áp  
GIÁNG thăng tuần tự nấy hồng ân.

Lão chào chư Thiên ân đàn nội. Chư đệ an vị. Lão có ít lời.

Từ lâu toàn chư đạo tâm đã đặt mình trong ân điển, ngày tháng yên lành, tất cả mọi việc khó khăn đều làm xong, mặc dù phải đôi trở ngại. Làm không mỏi, không chán là nhờ ở đức tin quyền pháp trọn trao, sứ mệnh về mình. Nhưng rồi giờ phút này dòm lại trong hàng ngũ đạo tâm còn được mấy người mà trong đám Thiên ân cũng nguôi tình phổ độ.

Ôi! Sức người còn có thể chống Đông dẹp Tây, xây thành đắp lũy thì người còn đủ tháo vát xoay sở mưu toan, thì người bao giờ chịu tùy thuận một lẽ nào trên sự khôn lanh trong đầu não. Khoa học càng ngày càng tiến bộ, tiến bộ phi thường. Đem tâm tư đầu não ở sức người khám phá trong các lẽ huyền vi của vũ trụ. Chìa khóa bí mật mở các then chốt trong bầu càn khôn không còn ở nơi thiên không Tạo Hóa, mà đã ở vào tay người. Khoa học còn có thể vá trời tạo người, đem người từ quả cầu này sang quả cầu nọ. Các nhà bác học còn nghĩ rồi đây họ sẽ di cư loài người lên cung trăng hay lên ở các cõi trời, tạo dựng một cuộc đời thần tiên. Sự đi lại giao thông

giữa các ngôi tinh cầu như đường đi chợ trong xóm. Khoa học còn dự định mọi phương tiện cung ứng cho loài người, nên nhiều người cũng thấy không cần tu làm Tiên cũng được, đắc đạo không khó gì.

Nhưng than ôi! Thế giới loài người đã cực khôn ngoan là tất nhiên sắp đến ngày tàn tạ. Thượng Đế không bao giờ cho phép loài người kiêu ngạo làm chủ bầu vũ trụ bao la. Vì trong vũ trụ còn biết bao siêu đẳng Thần Tiên, cơ mầu nhiệm để chi ai khoát hết được các bức màn bí mật.

Đã khôn ngoan mà biết thần phục thờ kính Đấng Cha thiên thượng của muôn loài thì quyền pháp đó được thay Trời mà an bài cho trăm họ. Ngặt khôn ngoan rồi tự nói trên đầu không ai mới đem lòng kiêu ngạo. Kiêu ngạo cùng Trời thật là đáng ghê sợ! Bởi vậy loài người còn chút thể lực nào họ cũng tự mãn, đến khi nào cùng khốn bại liệt rồi họ mới cầu xin van vái ở sức Trời. Quyền pháp ấy từ xưa nay cảm hóa loài người là để cho người cùng đường rồi trở lại. Mà khi đi xa với Thiên Sứ, Thiên Thần, giờ phút sống phải chịu phạt phòng lo sợ không hề bình an.

Thật vậy, chư hướng đạo đã nguôi đức tin nơi quyền pháp thì lúc nào cũng vất vả âu lo. Vậy Lão ghé về đây là nhơn dịp tuần du phổ hóa thiện duyên. Nghe mời không thấy chư Tiên, Lão mượn có để đôi lời gọi tình trước nghĩa xưa, đôi điều nhắc nhở.

Xây dựng một Hội Thánh phải cả ở lòng giác ngộ, rất nhiều công phu. Lòng ấy, lúc nào người hướng đạo cũng thiết tha bồi dưỡng, không một chút lỗi lầm sai sót để làm mô phạm cho toàn đạo xa gần. Người hướng đạo ngồi một chỗ mà đức khắp đó đây, mọi người sống trong yên lành trật tự. Lời nói việc làm người hướng đạo đều là khuôn phép cho trăm họ giữ

gìn. Nét mặt trầm tĩnh thuần hòa ám ảnh cả lòng người lúc nào cũng tương tư cảm mến. Nên xây dựng một Hội Thánh là đặt một khu cơ quyền pháp trung ương, làm động lực cho bao nhiêu tâm hồn quay theo lẽ phải.

Hôm nay Hội Thánh giữa nhau khối tình đã sút mẻ quá nhiều, tên tuổi của nhau vì các lý do quyền lợi mà phanh phui buôn bán, làm cho giá trị Thiên ân hạ xuống quá nhiều, mà quyền pháp Giáo Hội cũng không còn uy lực, thì cơ cứu chuộc của Thầy phải đình trệ. Dầu hôm nay còn thi hành theo quy chế Thiên nhơn tương dữ, Thiên Đồ Chưởng Pháp làm nét gạch liền để trưởng thành cho Hội Thánh hữu hình ngày mai, hay là không đặt vấn đề thông công làm hướng đạo, làm chủ yếu cho giai đoạn trung hưng quyền pháp, thì cũng phải đặt lại vấn đề Hội Thánh đứng trên pháp luật mà xây dựng mà phổ hóa vạn linh.

Nếu một Hội Thánh trên không trên, dưới không dưới, quyền pháp chẳng biết về ai, mà ai cũng quyền pháp, rồi nhơn sanh lờn dễ, và cũng chẳng biết đâu là phương hướng đi về.

Vậy cuộc cải tổ ngày tới đây, nói vậy chứ không có gì mà gọi là thay cả. Dầu muốn dầu không sứ mạng ở Trời đã đặt vào đây, không bắt buộc ai. Nhưng không ai trái được và theo ý muốn ngoài quyền pháp mà được.

Hội Thánh phải có ngày khô khan ngơ ngác. Có khô khan ngơ ngác rồi mới tìm lại những phút êm đềm. Tìm về nơi đầu tiên mà mình sống trong lòng đạo pháp. Vì vậy hôm nay cũng là một dịp tốt để cho Hội Thánh đủ ngày giờ rửa ráy thánh hình, đủ phương tiện có người Thiên ân sau này đương vi sứ mạng.

Người Thiên ân nào trong giai đoạn này bị bán rao rẻ rúng

thì nên ẩn mình mà tu học, bồi bổ tâm pháp tinh thần để đức đủ trí đầy, mối tương quan được nối, rồi sẽ ra lèo lái thuyền từ, mở đường tận độ. Dù lúc này có làm cũng thiếu sức mà ngọc đá khôn phân. Nếu ai xin thì cho, giành thì nhượng, mọi việc đến sau, tất cả về sau sẽ thấy.

Lão cũng ghé về nói qua đôi việc và mừng chúc Thiên ân trưởng thành quyền pháp, mừng các em tâm đạo được viên dung, thì sứ mạng sau này và ngày nay có gì thay đổi.

Bình tĩnh thì sứ mạng điển quang còn ngự. Lo âu bối rối thì thánh đức xa lìa. Vì vậy người sống trong quyền pháp thì được bình yên, kẻ sống trong tà thần thì lúc nào cũng phập phồng lo sợ.

(...)

Đức Cao Tiên có dặn, mọi việc ở Thầy, mà cũng bình yên. Các hiền thanh tịnh.

[Bạch ...]

Từ khi quyền pháp Hội Thánh bị mất trật tự đến nay, Hội Thánh và toàn đạo gặp biết bao trở ngại lo sợ. Muốn đừng có gì lo sợ nữa thì xây dựng cho được quyền pháp mạnh mẽ. Có đức tin là khi gọi cần hy sinh bằng cách nào, người hy sinh vui sướng, thấy sự hy sinh cũng hân hoan tận tụy. Nếu đức tin yếu, lệnh ban xuống không thi hành. Không thi hành là nghịch chống mà làm đầu cho muôn người nghịch chống, là quyền đạo hết mạnh, cơ cứu chuộc đã bị xa cách vậy.

Thôi, Lão chào chư đệ.

Các chức sắc Hội Thánh liên tục lập đàn để cầu xin sự soi sáng của Ông Trờn, nhưng lâm đàn là các tiền bối, tu sĩ, đạo hữu quy thiên đắc quả vị về khuyến tu mà thôi.

Đàn ngày 26-3 Canh Tý (21-4-1960):

*Ngoảnh lại TRẦN gian những sứt sùi  
Cha Trời THỊ hiện đón mừng vui  
Nghĩa nhân XỬ trọn hồng ân đến  
Cất tiếng CHÀO lên nhớ những lời.*

Trần Thị Xử chào.<sup>(5)</sup>

*Chị em nữ phái mình ôi  
Bao giờ nợ thế cho rồi mà tu?*

(...)

#### TIẾP ĐIỂN

*THANH bạch thì ai cũng chuộng vì  
LƯƠNG phương diệu dược pháp Tam Kỳ  
THẦN Tiên đến thử lo điều độ  
NỮ phái ta ôi, gắng bước đi.*

*Tỳ Thần Nguyễn Thị Ngại<sup>(6)</sup> hôm nay được lãnh nhiệm vụ  
hộ trì nữ phái.*

*Này Thiên ân quảng truyền trị sự  
Này đạo tâm giáo tứ bảo dân  
Làm sao đón lấy hồng ân  
Ban cho bá tánh xa gần hưởng chung?*

Đàn ngày 27-3 Canh Tý (22-4-1960):

*Công đầy quả đủ gặp minh sư  
Lập chí tu nên NGUYỄN VĨNH TỬ<sup>(7)</sup>  
Phổ độ lần ba quyền pháp trọn  
Kẻ còn người mất thấy ưu tư*

(...)

*Một tu năm bảy cũng tu  
Không tu khó được ơn sâu đỡ dần.*

Liên tiếp ba kỳ đàn ngày 25, 26 và 27 tháng 3 Canh Tý, không nhận được ơn điển huấn đạo theo sở cầu, nên Hội Thánh tạm ngưng lập đàn cho tới trung tuần tháng 5.

Đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa, Tý thời ngày 10-5 Canh Tý (03-6-1960):

*TIẾP nối thông công dễ mấy lần  
VẤN đàn cũng lập thiếu văn nhân  
PHÁP quyền ai giữ đưa sanh chúng  
QUÂN tử tri thời phải ẩn thân.*

*Chào quý liệt vị.*

*Bước đạo đến một giai đoạn gay gắt vô cùng. Quyền pháp đâu còn linh hiệu. Mỗi giềng Hội Thánh thiếu người sáng suốt giữ cầm. Ví như hoa đẹp phải tàn để nhường cho quả lành nở kết. Quả lành ấy là con đường khép thân luyện chí, cầu chứng chơn không. Chớ có phô trương mà hoài công nhọc sức.*

*Hôm nay các hiền thiết đàn cầu xin, dầu việc chung cũng không nên có. Vì trong bước khó của Đạo mà giữa tình anh em*

<sup>(5)</sup> Trần Thị Xử: Một tín đồ chăm ngoan tu học, em ruột của Ngọc Giáo Hữu Trần Cư.

<sup>(6)</sup> Thanh Lương Thần Nữ: Nữ tu Nguyễn Thị Ngại (1906-1946) xuất gia năm Đinh Sửu (1937), lập công trừ phòng ở thánh thất Trung Thành. Năm 1946, thánh thất Trung Thành bị đạn pháo phá sập. Nữ tu Nguyễn Thị Ngại bị vùi thân trong lửa đạn.

<sup>(7)</sup> Nguyễn Vĩnh Từ: Thân phụ Giáo Hữu Thượng Khải Thanh, Đầu Họ Đạo Trung Thành. Sanh tiền ông Từ tu đạo Minh Sư, chưa quy hiệp Cao Đài.

*còn lắm nghi nan. Dầu kẻ muốn thế nọ, người muốn thế kia. Thần Tiên không theo một ai, nếu tổ chức ấy đã trở thành phàm cách.*

*Việc từ nay trở đi phải để nguyên vẹn với cuộc điều hành của nó, không nên chống trái. Vì đó cũng là ý Trời cho nên.*

*Đây Bản Quân cho hay sứ mệnh đã thâu lại bởi lòng bất nhứt thì quyền pháp không còn ứng dụng cho công cuộc canh tân giáo pháp trung hưng. Mà đạo nghị định số 4 đã đình đãi thì việc tiến hành khó lòng. Dầu các hiền có đủ tài ba trí thuật cũng không sao có một phong trào mạnh mẽ được. Thời nay chỉ tu, và các hiền quyết tu, mọi người đều tu, ai nấy lấy chữ tu làm thiết yếu, thì khoáng khắc sẽ thấy cảnh vật tưng bừng sống động, tươi đẹp vô cùng. Nếu không nghĩ đến tu, lo bôn Nam, tẩu Bắc, xê núi lấp sông, cũng là làm chuyện nhọc mà kết quả là trò cười. Vì ân điển đã thiếu ở cùng mình, thì sức mình đâu còn đủ mà hoạt động*

*Việc từ nay, phần các hiền cứ coi thánh huấn mà tu học. Thời gian qua xuân sẽ tiếp lấy hồng ân. Chừng đó, lòng người được hồi tỉnh, mọi sự được tốt lành, quyền pháp lần hồi sắp đặt lại theo nề nếp. Giáo quyền mở mang, kết tình huynh đệ đại đồng quy nguyên chánh giáo. Sự làm, cầu nguyện sao giữ yên nhiều đó. Có sức đâu mà làm nhiều việc.*

*Nếu tình trạng không ổn định thì sẽ có một đạo lệnh thiết lập nền chánh pháp, không vì một ai.*

*Việc chur tu sĩ ở Nam sẽ chờ lệnh rút về gần đây. Chur hiền yên tâm. Còn có gì hỏi?*

*[Bạch xin Ông Trên dạy cho đường lối thọ pháp tu học nên tiến thủ cách nào.]*

## BÀI

*Đường đi tới đó còn xa  
Gặp Thầy gặp bạn, thiết tha lấy lòng  
Muốn cho nước đục nên trong  
Để yên thì thấy hai dòng khác nhau*

*Độ giờ tu trước làm sau  
Trước sau ai biết lẽ nào mà phân  
Cuộc đời gặp bước phân vân  
Nội tình cho vẹn mới thân mới hòa*

*Rồi đây nội bộ chia ra  
Rồi đây mới thấy phụng gà đua tranh  
Khuyến nhau giữ một lòng thành  
Ẩn tu đừng có đua tranh rầy rà*

*Việc đời muôn việc bỏ qua  
Anh em ta phải thiết tha sửa mình  
Làm cho quyền pháp được linh  
Làm cho các mối bất bình thân yêu*

*Làm cho cựu oán tan tiêu  
Làm cho ai nấy biết điều tự tâm  
Đường tu chắm rãi tu lần  
Một ngày hai buổi hôn thần dưỡng tâm*

*Chờ cho quyền pháp ngự lâm  
Trung tâm tái lập tri âm đủ người  
Chừng kia đây đó tốt tươi  
Là nhờ tu học trong hồi khó khăn.*

*Việc tu sĩ thì ý các hiền làm sao?*

*[Bạch xin Ông Trên dạy.]*

*Bây giờ cầu cho tu sĩ được cái đạo pháp là quý. Còn quyền*

sắp xếp không phải bởi ở quyền mình mà xen lẫn sinh ra khảo thí. Việc dạy có Huấn Học, việc sống đạo có Gia Trưởng, việc tu học có Tịnh Đường, việc làm dưới quyền pháp có Hội Thánh.

Tu sĩ vì thiếu tâm tu học mà bị khảo. Chức sắc thiếu lòng tu học mà chức sắc bị khảo. Hội Thánh thiếu sự an bài mà Hội Thánh bị khảo. Nên chư tu sĩ theo Đức Ngô Đại Tiên thì đặt mình vào đạo pháp, sống nối liền cùng Thiên Liêng để ân điển cùng chảy. Về giáo lý, Huấn Học và Tịnh Đường dạy cho họ một trình độ vừa hết. Mỗi tháng bốn tuần chia hai để làm nghề và học giáo lý. Nhưng bây giờ tạm chờ có một nhà tu sẽ an bài cách thức. Số tu sĩ năm nay có phần xuống dốc. Liệu đó mà độ.

[Bạch: Kính xin Ông Trên dạy về việc đàn cơ năm nay.]

Việc các đàn cơ năm nay như chừng tạm ngưng, vì Liên Hoa không muốn làm việc trong thế chống. Nếu cần thì chỉ Phước Huệ Đàn cũng đủ.

[Bạch ...]

Sau ngày xuất tịnh của Liên Hoa, hơn đó xin hẳn với Giáo Tông về việc các hiền định đoạt đó. Số dĩ Đức Giáo Tông không chịu đến, vì nội bộ chưa hòa, mà xuống dạy cho ai là kẻ ấy bị hại, nên sau ngày sám hối mãn kỳ thì quyền pháp mới định được.

[Bạch ...]

Đến một năm là mãn kỳ ân xá. Dù đạo hữu không bị thiệt hại cá nhân, chớ giáo quyền bị mất ơn điển cũng lo lắm. Vậy phải cố cầu cho được Giáo Tông thì điển quang mới đến trọn. Dù các hiền muốn cầu học hỏi cũng thế. Chớ hiện nay chưa có lệnh Giáo Tông thì chúng tôi có đến cũng khó dạy. Vì điển quang rời rạc lắm, yếu ớt lắm.

Chư hiền chưa thấy cái hại cho muôn đời vạn loại mà chỉ thấy cái hơn kém giữa nhau, làm cho ngăn trở bước đạo. Thật đáng chê và đáng trách.

Sự nghiệp trung hưng tốt đẹp biết bao, mà vì lợi hại giữa cá nhân với nhau mà để phải truất sứ mạng. Công cuộc trung hưng giáo lý lập pháp cho nhân thế mà vì một vài người mất cả bộ Bửu Chương Pháp Đạo. Vì cá nhân không thấy quyền pháp mà làm cho cơ thống hiệp bị ngưng trệ. Thật đáng trách. Các hiền ráng ăn năn.

[Bạch xin Ông Trên dạy nên làm cách nào để được thọ pháp tu.]

Tu được không?

[Bạch: Kính xin Ông Trên điều độ. Chúng đệ phước đức còn thiếu chưa dám nói trước.]

Lập chí thì được. Sao lại không?

Muốn tu cứ nghĩ cái tu. Đừng nghĩ tu rồi sau này làm việc cho Hội Thánh. Muốn tu thì cầu Tôn Sư đến. Cầu Tôn Sư đến thì xin Người truyền pháp mà thôi. Đừng làm việc nào ngoài việc đạo pháp thì cầu. Vì lệnh Thầy ngưng quyền sứ mạng lập pháp, nên không ai đến nói việc thành bại sao cả.

Các hiền bàn với nhau trước rồi cầu sau. Mà khi cầu Người cũng được minh bạch. Muốn minh bạch để có giá trị một đàn cơ. Có bàn với nhau là được.

Bữa nay trở đi 15 tháng 10 còn nhiều dịp khảo thí, các hiền đề phòng.

1. Xin cho được lệnh Giáo Tông, cầu các đàn học đạo thì các Tông Đồ mới đủ điển mà đến dạy.



2. Nên bàn trước giữa nhau khi lập đàn cơ.

3. Nếu sự cơ bút không giá trị tại Hội Thánh này thì các hiền có quyền đến các nơi học hỏi hay cầu hỏi.

[Bạch ...]

Nếu đến đi là qua một giai đoạn nữa, nghĩa là giai đoạn thứ ba.

[Bạch ...]

Ý Liên Hoa không chấp cơ các đàn đó đâu. Nhưng cần chờ một lệnh nào quyết định.

Thôi chào chư hiền đệ. Vì thức lý giữa mối thông công nên cơ bút có phần khó nhọc. Muốn học hỏi phải xin Người, chúng ta mới dễ dàng nói chuyện.

(...)

Thăng.

## IX. LẠNH LÙNG THỜI KHUÊ

Thánh ý cho thấy rõ sứ mạng chính cơ, chính pháp tại Trung Tông Đạo do Đức Giáo Tông và Đức Ngô đảm trách; nay Thầy thấu hiểu sứ mạng nên Đức Giáo Tông ngưng điển. Các Đấng thiêng liêng và Thiên Đờ có bốn phận chăm lo hộ trì phần vô vi cho Hội Thánh không thể ứng dụng quyền năng được. Về phần hữu hình, chức sắc Hội Thánh bất đồng nội bộ, bất thông pháp môn, nghi ngờ cơ bút, hầu như hàng ngũ đã tự phân thành hai hướng. Một, chuyên phát huy mặt hành đạo, chăm lo củng cố các tầng lớp giáo đồ, xây dựng giáo sở, bồi đắp giáo quyền, rao truyền giáo lý, phát triển dân sinh... Hai, nghiêng về tịnh luyện, quyết tâm tiếp thụ pháp ân tận độ theo đại nguyện của Đức Ngô. Buồn lòng về tinh thần bất nhứt này, đồng tử Liên Hoa nhập tịnh để tránh việc lập đàn.

Càng lúc hai luồng tư tưởng của các chức sắc Hội Thánh càng rõ rệt, sinh ra lời qua tiếng lại nên Ông Trên đã ứng hóa vào hai lối riêng nhau.

Các chức sắc nghiêng về tu luyện cảm nhận về con đường trung đạo của Trung Tông là thống hiệp tương tâm, nên thiết tha với điển huệ tiếp duyên thọ tu trọn pháp, do đó đã cầu đàn riêng xin Đức Tôn Sư chỉ điểm. Đồng tử Liên Hoa chấp nhận thủ cơ đàn riêng như là đàn tu của Phước Huệ.

Đàn riêng Tý thời, ngày 27-5 Canh Tý (20-6-1960):

## THI

*NGÔ tâm nguyện thẳng đến Tiên Bồng  
ĐẠI nghiệp mới còn có thể trông  
TIÊN Phật hỏi ai lòng đã quyết  
GIÁNG thẳng cho rõ máy huyền công.*

*Bần Đạo chào chư liệt đẳng Thiên ân, đạo hữu.*

*Giờ này Bần Đạo cũng đặt lòng tận độ đến cùng chư môn sinh đã phát nguyện trở bước về Thầy. Con đường quay lại ngôi xưa vị cũ cần nhứt là ở chí nguyện nơi lòng mình. Lòng ấy không còn vương vấn lợi danh, tài sắc ở đời mà chỉ thiết tha với con đường giải thoát. Vì lúc nào người giải thoát cũng cầu cho được mối vô vi thanh tịnh ở lòng mình nên lòng được bình an mà tiếp trọn thánh ân linh hiển. Vậy chư hiền đồ an tọa.*

*Đây bước qua một bước gay go, mà còn nhiều bước gay go nữa. Có gay go như thế mới thấu được lòng mình. Càng gay go thì lòng mình mới trở nên tươi đẹp. Gay go là phần thưởng cho kẻ nhiệt thành thì ráng mà nhận lấy những cái gì mà người ta không dám.*

*Hôm nay đã đành sứ mạng trung hưng, vì quyền pháp chưa linh, ân oai chưa tỏ, nên giữa nhau trong nội bộ bất đồng, mọi việc Thầy có thương cũng không làm sao xong xả.*

*Thời giáo pháp đã ngẫu nhiên bước đến một bước lạnh lùng: Thời Khuê đã hiện. Đã là Khuê rồi thì lòng ai cũng mang lấy một mối ngờ, mà ngờ nhau thì trông vào ai cũng người thù địch. Vì vậy trong giai đoạn Khuê này, ai là người đã thấy xa biết rộng, nên chữa cứu lại cho được tốt lành. Đứng trong thời Khuê, người quân tử há chẳng biết Khuê mà chữa tránh cái*

*Khuê để cho Hỏa Trạch Khuê ngược lại Trạch Hỏa Cách? <sup>(1)</sup>  
Khuê trở thành Cách thì sứ mạng sẽ về, quyền pháp trung hưng được huy hoàng tỏ rõ.*

*(Lời quở: Điển ký, bớt một phết, một nét là tội của người chép. Sao không cẩn thận chủ tâm? Tu hành như vậy thì sao đắc được quả? Tai phải lóng nghe cho kỹ. Ý phải nghĩ cho nhằm. Ngoài ra đó là phương luyện chí.)*

## BÀI

*Từ đây các đệ lo tu  
Để lòng hôm sớm đền bù tội khiên  
Thì là thấy được pháp quyền  
Thì là giữ vững mối giềng Trung Tông*

*Nếu còn muôn mối chưa thông  
Làm sao thấy được Tiên Bồng ngày quy?  
Lòng Thầy lân mẫn từ bi  
Trông người hối quá ban kỳ hồng ân*

*Thấy nhau nghi kỵ phân vân  
Làm sao sự nghiệp canh tân ở mình  
Mong sao ai nấy thực tình  
Vì ơn cứu chuộc quên mình mới hay*

*Chớ đừng ném đá giấu tay  
Để cho nội bộ đặng cay nghi ngờ  
Mong trò cầu lấy huyền cơ  
Cầu ơn cứu chuộc đừng mơ lợi quyền*

---

<sup>(1)</sup> Quẻ Hỏa Trạch Khuê: Thời chia lìa, rất xấu, nhưng trong họa vẫn nấp cái phúc. Quẻ Trạch Hỏa Cách: Cải cách, cách mạng phải hợp thời, hợp đạo, sáng suốt, chí thành, được lòng tin của nhiều người.

Tu sao nên Phật nên Tiên  
Mới là hạnh phúc phi nguyên toàn dân  
Nếu lòng đo đắn so cân  
Lấy khôn lấy khéo khó gần thánh ân

Hôm nay hội ngộ chia phân  
Bên trong rạn nứt như gần rã tan  
Nhơn sanh không ngũ không hàng  
Giáo quyền, giáo phẩm nghênh ngang tréo tròng

Cơ đồ gánh lấy không xong  
Tội tình quy cả Thiên phong Lương Đài  
Làm sao đừng để chia hai  
Làm sao cứu lại ngày mai mạnh lành

Làm sao điều độ nhơn sanh  
Làm sao ai nấy thân danh rõ ràng  
Ngày mai muốn được huy hoàng  
Ngày nay ai nấy phải toan tu hành

Ngày mai mỗi đạo được thành  
Ngày nay chức sắc khép mình lo tu  
Ngày mai thấy được pháp màu  
Ngày nay hạ thủ tu cầu Tiên gia

Ngày mai được gặp mặt Cha  
Ngày nay ai nấy thiết tha e dè  
Ngày mai đất chở trời che  
Ngày nay đừng tạo phái phe thù hềm

Từ đây để các trò xem  
Hai đường thưởng phạt hư nên rõ ràng  
Không tu sao được trong hàng  
Không tu sao thấy điển quang nhiệm màu

Thiên ân ai có nguyện cầu  
Nhứt tâm chung thủy pháp màu được trao  
Trao rồi phải giữ làm sao  
Cho còn cho tỏ, cho cao cho thành

Cho lòng đừng lệch đừng tranh  
Cho thân ra khỏi bức màn vô minh  
Có tu quyền pháp có linh  
Có ơn hướng đạo, có tình nhơn sanh

Có tu muôn việc được lành  
Có tu mới hết cạnh tranh nghi ngờ  
Có lòng sao lại ngần ngại  
Ơn Trời đã đến có chờ được đâu.

Chư hiền đồ cũng thấy được ơn điển đã cạn. Cạn mà không lo tu sửa nội bộ thì càng bữa càng cạn cho đến lúc kiệt tắc thì không còn cầu cứu nơi đâu.

Vì tại sao lại cạn và đến khi phải kiệt tắc? Là ví như nước không nguồn, hay bị cắt mạch thì làm sao không tắc được. Cũng vậy, ơn điển không chan trải đến cho người là vì người bị phạm một tội nghịch chống nào, hay ô uế nào, đã tự đoạn kết mối thông công. Hướng đạo đã không còn nối liền với ơn điển bao la thì quyền pháp của hướng đạo hữu hạn. Nhơn sanh tuy còn sống trong quyền pháp của hướng đạo cũng sống trong hữu hạn mà thôi.

Tại sao hướng đạo không còn sống trong quyền pháp bao la? Vì tại lòng người hướng đạo đã chật hẹp. Nên người hướng đạo muốn che chở tận độ nhơn sanh để làm tròn sứ mạng của mình thì nhơn lúc khảo thí này cũng được thấy mà lo sợ. Biết lo sợ càng phải tu. Muốn tu thì phải thật thà, mới cầu được cái pháp môn vô lậu mà tu. Trụ từ chỗ thuận chơn

vô ngã để cầu lấy cái chơn thường thanh tịnh cho mọi người. Nên không thực hành mà đem lòng giả dối cầu lấy cái đạo nhiệm mầu thì không bao giờ được thấy nhiệm mầu. Người chưa thể giả được với người thì làm sao giả được với Thần Thánh, với các bậc đại giác được?

Vậy Bần Đạo khuyên đừng có đem lòng giả dối mà cầu đạo ở Bần Đạo. Số đông chức sắc đã lấy lòng giả dối cầu lấy đạo trường sanh của Bần Đạo, nên Bần Đạo không lấy giả dối ấy, rồi cái đó nó hoàn trở về với lòng đó (tự thủ).

Vậy hàng chức sắc đã thọ pháp mà bị phạm giới tu, phản nghịch lại lời hồng thệ, nếu đọt sám hối này không hối cải thì sao khó cầu. Bần Đạo cũng lấy lòng thương.

Về các tu sĩ Phước Huệ Đàn đã phải một cơn khảo thí, lòng cũng chưa định hẳn. Dù sao cũng ráng mà đi dắt chúng nó. Vì chưa phải sự không hết lòng mà ở lòng người khó xử cho nó.

Việc hành chánh thì phần đó đã hứa, và Thần Tiên cũng giữ lời. Khi nào người bắt lực sẽ ban cho một quyền pháp sống.

Việc xây dựng Hội Thánh và xây dựng quyền pháp trung hưng chỉ còn có một phương là chư Thiên ân hướng đạo chịu tu. Tu cho đắc cái lòng chơn thường thanh tịnh thì sự nghiệp lo gì không phục hồi, như sanh lo gì không thỏa nguyện, danh nghĩa lo gì không rõ ràng, giá trị Thiên ân lo gì không quý trọng.

Vì Thiên ân ít tu, Thiên ân còn lấy lý trí để đoán xét chơn lý, hoặc tìm hiểu chơn lý thì không bao giờ thấy pháp môn. Mới tu sẽ bị thế nạn thế kia, điều đó vì thiếu đức tin. Mà đã thiếu đức tin thì không bao giờ hưởng được quyền pháp đó.

Vậy Bần Đạo cũng mừng. Trong dịp khảo thí này, chư Thiên

ân đã thấy được phần nào về quyền pháp, đã cho Hội Thánh nhiều kinh nghiệm.

Muốn dẫn người ra khỏi tối tăm, mình phải sáng suốt. Chỉ có người sáng suốt mới làm hướng đạo. Muốn đem tự do an lạc cho loài người thì lòng người hướng đạo phải chứng được pháp môn thanh tịnh trước.

Đợt tịnh Liên Hoa kỳ này là một bước đầu. Bước để trở về chỗ cũ, thì cũng là việc mừng. Nhưng mới sơ sơ, cần phải tăng tiến nhiều và cố gắng hơn mới bồi đắp lại cho các phần hư hỏng. Con đường rất gay dãi, phải nỗ lực mới kịp.

Việc làm đạo thiết cần mà không thiết cần hơn việc tu thân luyện kỹ. Nếu hai điều vì Giáo Hội, vì bản thân, cần bỏ bớt một, thì bỏ phần Giáo Hội, lo phần tu thân. Có tu thân mới xây dựng được Giáo Hội. Có Giáo Hội để nương cậy làm một phương tiện tu thân lập công. Nên dầu là sứ mạng mà thân không tu, thì sứ mạng cũng không làm được trọn, lại còn gây nhiều trở ngại.

Việc trong Hội Thánh từ đây còn gặp nhiều khó khăn. Mà khi có khó khăn bên ngoài là lúc các hiền đã nối lại cùng Thầy được một mối liên lạc. Đến đó cũng là một dịp tốt. Nhưng phần nội bộ các hiền đồ nên xóa bỏ cựu ác, gây lại một tinh thần tin cậy và yêu thương. Rồi đây sẽ an toàn trở lại. Việc nào có đến cho Hội Thánh hay đến cho các hiền trong lúc này là lúc cần phải chung nhau mới gỡ được khổ. Không chung nhau thì khổ hoài. Nghĩa là còn chống nghịch nhau thì còn lâm lụy suốt đời. Thôi, công việc tu hành là vậy.

Phước Huệ Đàn đã ban chung trong hàng môn sanh thọ pháp lấy đó làm nơi cầu học. Hoặc ở Tam Kỳ hay chuyển đi nhiều nơi khác. Sau sẽ hiểu.

*Còn sự tâm nguyện của nữ tu đó là một phần. Phải có đơn xin thọ pháp. Đơn phải tự mình viết và hai người bảo đảm. Gia Trưởng đến Ban Tịnh Đường xét lại. Mỗi khi truyền pháp, đầu một người cũng phải lập đàn cơ để dạy.*

*Còn việc chư chức sắc muốn nhập tịnh, không phải theo đợt tu, mà sau khi nhập tịnh của mỗi đợt phải giữ ít nhất là ngày nào cũng một thời công phu. Độ rày chức sắc còn làm đạo thì nên học chương quán tâm tịnh định cũng đủ. Ngày nào thấy đủ điều kiện tiến lên sẽ xin chuẩn pháp môn tu khí dưỡng tinh. Bây giờ số đông chức sắc đã sa ngã vào giới cấm của nhà tu là giới sắc dục. Ban Tịnh Đường nên lập lại danh sách nhập tịnh để cho Cao Tiếp Văn gạch bỏ những tên bị phạm giới ra bộ tu, trừ người đã sám hối.*

[Bạch: Kính bạch Tôn Sư, chúng đệ tử nhứt tâm nguyện cầu tâm pháp. Cúi xin Tôn Sư ban ơn cứu độ, cho chúng đệ tử được phép tu lại như xưa.]

*Các hiền đồ nên tu lắm. Vì làm việc lâu ngày, trước tán tinh thần, thiếu bình tĩnh sáng suốt. Nên tu để tụ khí gom thần cho thiên chơn được trọn.*

*Bây giờ các đệ tử xin tu cũng còn đông, nhưng vắng mặt. Hôm nay Bàn Đạo muốn từ đây đến rằm tháng 6, Bàn Đạo xin gia hạn sám hối cho những người xin tu được lập danh sách rồi xin sám hối. Dầu sao ít nhiều cũng bị phạm hồng ân. Sau đó, xin Hội Thánh mà chấp bút điểm danh, rồi ban pháp. Lấy danh theo các bài được điểm lập bộ tu lại. Nhưng thời gian hành đạo được tịnh định tối đa là năm năm phải trở về phương tu trọn vẹn. Nghĩa là tứ thời công phu.*

*Bàn Đạo ban ơn và chào chư hiền đồ.*

Ban lệnh thâu hồi sứ mệnh đối với Trung Tông Đạo, là

cách Đức Chí Tôn giáo hóa, cảnh sách các Thiên ân sứ mạng. Cho nên sau lệnh thì các bậc tiền bối Thiên Đờ đã đổ điển lực về cơ, bảo khuyên chỉ điểm. Đức Ngô đã nêu tỏ giữa cái tu và cái hành, giữa độ mình cứu người, giữa lập công và đạt chứng, giữa quyền và pháp, giữa cái cần và cái đủ cho cơ đạo, cho mỗi người cầu đạo và cho mỗi Thiên ân, cho sự thành bại của một sự nghiệp, mà Đức Chí Tôn đã bố hóa trên lộ trình Trung Tông Đạo. Và rồi Đức Chí Tôn cũng không đành trước bao tâm trường của đám con thơ khờ khạo nên đã giáng lâm ban ơn vạch đường tiến thủ.

Đàn riêng ngày 29-6 Canh Tý (21-8-1960):

*CAO thấp cân đo chớ tưởng lầm  
ĐÀI tiền Thầy ngự luống thương tâm  
TIÊN phạm ai thấu phân cho được  
ÔNG nguyện đìu đưa kẻ quyết tâm.*

*Chào mừng các con.*

*Giờ này Thầy đến mở đường tận độ cho các con một năm thành công, mà cũng cho biết một năm đầy gian khổ.*

*Con đường mà Thầy định đưa bước các con hôm nay là con đường thanh tịnh. Đường ấy tuy không nguy hiểm khó khăn mà ít người để chơn nên nẻo về âm u. Nếu lòng chưa thanh tịnh cũng gặp nhiều chướng ngại.*

*Hôm nay Hội Thánh các con lâm vào một thời chống trái. Thời này cả một sự gay gắt, ngọc đá chưa phân. Nếu không phải con mất nhà nghề thì dầu cho nó là của quý Biện Hòa cũng khó mong khỏi tội khi người. Nên Thầy muốn cho các con từ nay trở đi lập pháp độ mình cứu người trên nền thanh tịnh. Hằng ngày soi rọi vào lòng mình, cố nguyện làm tiên phụng sự cho Thầy, muốn cho được cái tâm thanh tịnh.*

Tâm đã hàm súc tiên cơ, khí đủ thần đầy, tinh huyết sung mãn thì tự khắc thấy được máy dinh hư tán tụ, làm cho bình định hơn hoàn. Vì phương thuốc cứu đời là một khối tinh thần trọn vẹn, nào phải ở tài ba lý trí mà ổn định được sóng gió trên mặt đời. Nếu không suốt tận Thiên cơ thì đâu dễ gì làm cho lòng người thỏa mãn. Nên Thầy mới cho các con một pháp môn tận độ kỳ trung hưng là về phần hành đạo tinh luyện. Lấy Cửu Trù để khai trị hơn tâm, vận hóa theo độ số của đất trời thì được độ mình mà đem người về một. Nên Thầy muốn ban cho con những yếu khuyết tối cần để con sớm được ngày chứng ngộ, cũng là sự vui mừng cho Giáo Hội. Ngặt vì con còn chạy theo thế sự hơn thua, lòng không thanh tịnh. Lòng con không thanh tịnh thì dù Thầy có thương muôn vạn lần hơn cũng không sao nói được cho con cảm thông cơ mầu nhiệm đất trời. Ít ra con phải có vốn liếng được ít nhiều về thuộc linh thánh khí mới nghe thấu lời bí nhiệm. Lời bí nhiệm đâu phải giấu kín ở một nơi nào, mà lúc nào cũng vang động trong không gian. Vì con thiếu lòng thanh tịnh mà nghe không được. Bao nhiêu lời trong thánh ngôn cũng như sự việc xảy ra mỗi ngày, mà có đứa nào biết đó là cơ mầu nhiệm đưa đến.

Vậy Thầy muốn con nghe cho hiểu được lời Thầy, ngó cho rõ lẽ hư nên của cơ Tạo Hóa. Muốn thế, bởi đâu Thầy không dạy bày nhắc nhở? Vì con chưa đủ sức nghe, sức hiểu ý Thầy. Thầy cũng thường hiện bao lẽ thật ở trước các con, mà các con chưa hề thấy được. Là vì mắt các con yếu thấy, tai các con thiếu tuệ. Thầy muốn con cảm thông và hăng hái những việc Thầy bày và được gần gũi bên Thầy. Vì các con vô minh mà chẳng thấy Thầy, không nghe Thầy, mà các con loay hoay tìm kiếm chi mãi trong vòng thị phi náo nhiệt.

Vậy tóm lại, muốn cứu đời độ mình là trước phải làm chủ

cái lòng mình. Lòng không lung lay phóng tán thì họa khí của trời đất đến nhóm tụ nơi lòng mình. Lòng nương theo họa khí mà sống, hòa nhịp với thiên lý vạn hữu chúng sanh cốt làm cho lòng thanh tịnh. Thân đứng trước bao thử thách cám dỗ, bao khiêu khích đe dọa, bao nguy kịch khó khăn cũng không lay động lòng mình, thì lòng ấy đã được làm thầy của vạn hữu, làm chủ sự biến hóa mất còn. Được vậy thì mới sửa cái hư, chữa cái tệ, khiến kẻ dữ làm lành, trừ các họa hại, gây cho nhân dân một tinh thần bình đẳng vô ngã. Nếu không thanh tịnh thì làm sao nắm được cái vị chất tính được như Thần Nông, khai được Bát Quái, mở được Cửu Trù như Phục Hy, Đại Vũ.

Vận được khí nơi trong thì cũng vận được khí nơi ngoài. Khai được cửu khiếu ở người, thì Cửu Trù cũng không phải khó gì. Từ xưa nay các sự nghiệp lợi ích cho đời còn để lại những người đắc đạo, nào phải kẻ học nhiều mà không làm chủ được tâm. Vậy các con sau khi sứ mạng đã bị truất rồi, thì sự việc các con có làm khó nhọc đến đâu cũng không đem lại kết quả. Là vì sứ mạng không còn, cũng như có xác không hồn, có gì giá trị. Nên sự xa cách giữa Thầy là việc làm của các con trở nên khó nhọc.

Bây giờ Thầy muốn độ các con. Chờ một ngày các con thành công, Thầy sẽ trao lại quyền pháp để đương vi tiếp tục sứ mạng. Vì hiện nay các con còn ở trong thời Khuê, mọi việc chưa hiền, mọi người lòng còn cách bức. Bây giờ Thầy để tự lòng các con chọn lấy một con đường tu. Về hành đạo thì cứ theo quy trình quyền pháp đã định và tùy theo địa phương, trình độ mà giáo hóa, không thêm bớt gì khác. Các con đây cũng vậy. Thầy không muốn để giữa các con nghi kỵ nhau làm trở ngại cho hơn sanh, nên Thầy cũng thể lòng chung mà

*mong các con xúm nhau xây dựng, chớ không được cầu hỏi riêng rẽ mà phạm đến quyền pháp chí công. Chỉ riêng cho những con nào muốn tu giải thoát được cầu lấy cái đạo thanh tịnh thì có số, quần Tiên chư Tổ đến chỉ điểm cho. Nhưng cũng lắm đặt dè để tránh cơ khảo thí.*

*Việc xây dựng Tịnh Đường là một việc quan yếu cần được sự giúp đỡ nhiều của toàn đạo. Nhưng trong thời Khuê phải lo chuẩn bị mọi mặt về nội dung quy ước. Nếu đã được mọi bề thế, đủ tư cách sẽ cho một Tông Đạo trung hưng phương tu chia năm đẳng, pháp đạo chín tầng, mở rộng phạm vi, bất cứ hạng nào tu cũng được, miễn là trường trai tuyệt dục, nguyện đi thẳng, thì cứ lần lượt trên nấc thang năm bậc mà tiến.*

*Bây giờ nói lại ngày sám hối của chư Thiên ân trong Giáo Hội Truyền Giáo đã được Thầy đồng ý xá giảm tội tình. Song đầu bao lần làm lỗi cũng phải từ chối, cũng giữ được tâm nguyện thì khỏi phạm Thiên điều. Dầu kẻ kia được xả giới cũng không phép bội nghịch quyền pháp và lộ Thiên cơ bí tích. Muốn được độ có ngày cầu xin.*

*Về việc tu hành, nói phần thế đạo còn khó khăn thay, hưởng gì thiên đạo. Người tu thiên đạo không phải đại căn đại kiếp thì làm sao thắng nổi ma dục. Nên không nên ép buộc ai, mà chỉ khuyên người, nếu kẻ đó giác ngộ thành tâm. Phát tâm rồi cũng có thể sa ngã. Sa ngã là việc thường, đừng lấy làm lạ. Những người sa ngã mà biết đâu một phen giác ngộ tu mau. Miễn sao kẻ phạm giới mà hối cải kịp và biết ăn năn chuộc lại. Cuối cùng ngày chung quy cũng còn ở trong thiên đạo là được độ.*

*Bây giờ lập xong bộ Tịnh Đường dâng lên, nếu được Tam Thanh chấp chuẩn thì Thầy sẽ ban cho thành lập một Tông Đạo, không phải thống thuộc một chi nào. Mà Tông Đạo này*

*chia làm hai phần. Một xiển dương giáo pháp lập trên nền tảng Tứ Giáo đồng nguyên. Phần này cần được một chương Tâm Pháp Tận Độ. Nếu con không đủ tư cách lãnh lấy Tông Đạo này thì thống thuộc ở Chiếu Minh mà tu. Song Chiếu Minh tu theo phương pháp giải thoát tại gia, không dung hòa được các phần yếu khuyết của các giáo. Nay Thầy đến đây chỉnh cơ lập pháp ban sứ mạng trung hưng. Về công truyền, Thầy duy nhất nội bộ và kết hợp các pháp môn kim cổ Tứ Giáo. Về tâm truyền thì tổng chi phương môn tận độ:*

- 1. Ban pháp phục sinh.*
- 2. Ban pháp khai thế tạo thế.*
- 3. Ban pháp bí tích.*
- 4. Tu cầu sống trong cơ tái tạo tại thế.*

*Nghĩa là tâm truyền Tông Đạo trung hưng. Một là tu hẳn các bí tích, làm Đầu Họ và làm Giáo Sĩ. Hai là tu cầu quyền pháp sống trong cơ tái tạo tại thế.*

*Các con có hiểu? Nói lại nghe.*

*Vậy thì cơ tâm truyền gồm năm bậc để xây dựng một Tòa Thánh quyền pháp ngày mai.*

*Ngày mai không còn nhiều chi nhiều phái như bây giờ, mà chỉ có một Giáo Hội duy nhất chia làm hai đường. Một là công truyền, hai là tâm truyền. Tuy chia phần ra làm hai, chớ kỳ trung là một. Tâm truyền là cơ chỉ nòng cốt cho Giáo Hội. Công truyền làm môi giới trợ đạo. Vì vậy không qua thiên đạo không thể chấp hành quyền pháp của Giáo Hội. Vì vậy, người chức sắc nào cũng tu Tịnh Đường (thọ pháp). Giáo Sĩ cũng tu (thọ pháp). Chứ người Giáo Sĩ mà không đạt tâm pháp thì làm sao thông suốt lẽ đời.*

*Thầy ban ơn các con. Ngày nào con lập xong bộ Tịnh Đường và quy chế nhà tu sẽ cầu Ngộ Đại Tiên dạy cho mà biết.*

*Phước Huệ Đàn hoặc đối đi hoặc chia đôi chỗ làm hai đàn. Nghĩa là Phước Đàn hay Huệ Đàn. Đến đó sẽ dạy.*

*Hiện nay các con cần tu, cần để lòng cầu nguyện cho nội bộ lành mạnh, quyền pháp khỏi suy, chức sắc được công bình tỏ sáng, giảm cơ khảo thí. Cơ khảo thí không nên cho nó hoành hành nữa, là giữa các con đừng nghi kỵ bàn tán nhau. Dù ai có nói này nói nọ, nhin nhục mà tu, để rồi ngày mai sẽ thấy.*

*Công việc trong nội bộ lần hồi cũng nhờ tu mà chuộc được sứ mạng. Sứ mạng sẽ trở về với các con, thì các con mới sống trọn vẹn cùng Thầy. Các con có sứ mạng mới khỏi bị khi dễ.*

*Sứ mạng vì vi phạm hồng ân mà mất sứ mạng (do cậy quyền ý sức, thiếu đức tin). Thầy không tiếc sứ mạng đã cho các con. Vì các con chống nghịch quyền pháp mà các con tự bỏ sứ mạng.*

*Vậy các con có quyền pháp là có sứ mạng. Các con nếu ráng một lúc nữa thì danh nghĩa của các con cũng như của Đạo được tươi tắn. Vì giờ hỗn loạn đến rồi, nếu quyền pháp không có, làm sao che chở cho nhơn sanh. Không bao xa, chỉ làm cho Đạo thành. Nếu các con không cố gắng thì Thầy cũng phải lấy lại mà trao cho phái khác. Vậy con cố gắng hai năm nữa sẽ biết. Thầy vẫn nói thời gian cho các con sửa cải. Thầy biết các con phải bị một lần khổ đau, một lần tủi nhục mới mạnh mẽ. Thầy sẽ cho các con đến đó. Thầy ban ơn.*

[Bạch: Kính bạch Thầy, chúng con cúi cầu ơn Thầy ban pháp cho chúng con được tu lại, hầu cho chúng con được phục sinh thân tâm lành mạnh, được đẹp lòng Thầy.]

*Pháp tu là pháp bí mật, phải ở trong bí mật. Vì vậy chỉ truyền cũng ở chỗ bí mật.*

*Vì cơ khảo thí, nếu truyền cho con này, còn con khác chưa được truyền thì nó tưởng là cơ khảo thí. Vậy buộc việc làm đã bí mật phải cho bí mật. Cũng là chờ ngày giờ Đức Ngộ sẽ dạy. Việc tu thì chỉ bốn thời công phu. Nếu làm được một, hai, ba hay được bốn tập lần sẽ hứa với Người. Người sẽ chỉ dẫn. Nghĩa là các con phải chờ một đàn cơ bí mật. Mà từ đây luôn luôn ở trong sự bí mật. Lòng người đã Khuê thì việc làm cũng Khuê.*

Cũng vì chưa thâm đắc được sứ mệnh của Trung Tông Đạo Hội Thánh Truyền Giáo là hành đạo tịnh luyện đi đôi, tương tâm đồng tu, thêm nữa đường vào bí pháp còn quá lạ lẫm nên Hội Thánh đã lâm vào tình trạng “đồng kỳ chí bất đồng hành” của quê Khuê. Quê Hỏa Trạch Khuê, theo lời Tượng nói: Lửa trên, đầm nước ở dưới (thượng hỏa hạ trạch), bậc quân tử cùng nhau mà ý khác nhau (quân tử dĩ đồng nhi dị), cho nên quý hướng đạo Hội Thánh cùng chung sứ mệnh mà chia lìa đôi hướng. Một bên lập đàn riêng để tu thì chỉ được phần tịnh luyện. Còn một bên không được Đức Giáo Tông xuống điển thì không thể đương vi quyền pháp hành đạo. Như vậy sứ mệnh cứu mình cứu mình đi vào hư vọng. Ý thức được điều đó, Hội Thánh đã lập đàn để cầu ân điển giáo hóa cho bước đạo trung hưng sứ vụ.

Đàn giờ Tý ngày 05-7 Canh Tý (26-8-1960) tại Trung Hưng Bửu Tòa:

*HOÀNG đạo lần ba mở độ đời  
NGOC lành đời luyện lấy ai ơi  
TRÁC tâm thánh khiết đương quyền pháp  
GIÁNG giáng thẳng thẳng rõ máy Trời.*



*Chào chư Thiên ân chức sắc, chư quý đạo tâm nam nữ đàn tiền.*

*Giờ này Bản Thánh nương cơ nhập đàn để lời nhủ khuyên toàn đạo. Mỗi tình đồng đạo từ lâu cùng những lúc vui khổ có nhau, đều để chí nhiệt thành quyết mạnh tiến trên đường sự vụ. Hôm nay nhìn lại nhơn sinh thấy có phần yếu đuối trên néo tu hành, lòng Bản Thánh lấy làm buồn. Dầu đã được nhập thánh siêu phàm cũng không sao dứt được tình riêng. Nhớ những ngày trong gia đình Truyền Giáo thượng hòa hạ mục, mặc dù cơ Trời luân chuyển, việc thế đổi dời. Biết vậy, nhưng làm sao cũng muốn cho nhau như ngọc lành không tí vết.*

#### BÀI

*Nhìn cuộc thế như guồng chỉ rối  
Trong đạo nhà nhiều mối ngổn ngang  
Biết ai tâm huyết luận bàn  
Để cùng chia sẻ lo toan dựng gầy*

*Nơi Trung Tông Đạo Thầy điểm hóa  
Nghiep trung hưng Thầy đã dẫn đầu  
Giáo quyền thiết lập Trung Châu  
Chỉnh tu nội bộ pháp mầu ban trao*

*Thế mà ai, ai nào có biết  
Để lòng lo cương quyết với nhau  
Nhuộm cho chơn lý một màu  
Tình thương lẽ sống đời dào gần xa*

*Nay đã tới Long Hoa hội mở  
Phật Thánh Tiên dâng sớ cầu xin  
Thấy người vì cạn đức tin  
Làm sao trông cậy nhận nhìn ơn Cha*

*Thầy rộng lòng thứ tha chờ đợi  
Đợi lòng người đổi mới ăn năn  
Sống trong quyền pháp giáng thẳng  
Trong ngày phán đoán công bằng có tên*

*Giờ lớn nhỏ ta nên nghe lệnh  
Dưới trên đều bình tĩnh gẫm coi  
Ơn nào được Thánh dẫn soi  
Phước nào được giữ gậy còi trong tay?*

*Còi gậy để phải thay người khác  
Thì hồng ân lệch lạc làm sao  
Lời nào ta đã ước giao  
Rửa tay thế sự quyết vào Huyền Quan*

*Dứt các mối tề đoan ác niệm  
Tạo tình thương mà kiến huyền cơ  
Cùng nhau giống trống phất cờ  
Tiên phong cải tạo mở cơ độ đời.*

#### TIẾP ĐIỂN

*NAM bang được chọn dựng nền Tiên  
CỤC khổ rồi đây được có quyền  
TIÊN Phật muốn thành phiến não đoạn  
ÔNG ban bí tích để thẳng thiên.*

*Bản Đạo chào chư Thiên ân. Chào liệt quý đạo tâm nam nữ.*

*Bản Đạo lần đầu đến với Hội Thánh Truyền Giáo, cũng là một sự hân hạnh trong cơ duyên diu dắt giữa quý hiền và Bản Đạo.*

*Nơi đây từ tiếp cơ lập pháp quyền, việc tối cao đều ở Pháp Chánh Truyền. Về phần lãnh đạo nội trị, ngoại giao ở nơi tay Lý Bạch Đại Tiên xây nền tân pháp. Nhưng cơ phổ độ rộng mở,*

sự lập công của quần thánh được lâm cơ giáo hóa, dù dặt nhọn sanh. Bần Đạo đến đây cũng một lẽ đó. Nghĩa là từ nay chư Tiên sẽ mượn các cơ đàn để thí pháp, dù dặt môn sinh, thì Bần Đạo cũng nhắc lại để chư hiền được cảm thông cơ tận độ.

Cơ tận độ lần ba, Thầy cho liệt Thánh quần Tiên lâm phàm phổ hóa đưa người trở lại néo lành. Điểm đạo khai đàn cho khách hữu duyên về nơi quyền pháp. Nên các nơi trong đạo ngoài đời có lòng cầu thỉnh thì Tiên Phật đều đến dạy bảo.

Nhưng với quyền pháp Trung Tông không phải thế. Nghĩa là nơi đây dặt sứ mạng trung hưng, chỉnh tu nội bộ, làm nòng cốt cho quyền pháp sau này mà có bày bố ân oai, xây dựng cơ cấu, sắp xếp hàng ngũ cửu phẩm tam thừa, truy ân các Thánh, thành lập tổ đình, mưu lấy sự tương lai hy hữu. Nhưng đức non tài thiếu, gặp cơ khảo thí mà sứ mạng lớn lao không thể một ít người đương nổi. Nếu nội bộ bất hòa thì con đường ấy phải chờ một thời gian tu học, hầu xứng đáng và cũng đủ điều kiện tiến hành.

Ngặt vì thời gian quá gấp rút, mà nội tình chi phái mỗi ngày lạc hướng càng xa. Nếu thời thế xảy đến cho loài người mà trong đạo thiếu quyền pháp làm sao an ngự thánh địa. Nghĩa là mọi người tu, mọi người có đạo. Tu hay có đạo là một việc. Việc ấy là phước cho người cho đời, nhưng chưa đủ an bài che chở cho loài người được. Mà loài người cần có một tổ chức Giáo Hội đủ quyền pháp ân oai. Nơi ấy làm tòa ngự trị của Thầy, sứ mạng được về cho thiên hạ. Nên Hội Thánh là cái cửa ban phát quyền hành mệnh lệnh của Trời. Hội Thánh làm cái cửa thì mọi nơi ở Trời phát xuất ra đó. Loài người nương đó mà được nghe ngóng ý Trời, tựa vào đó mà nhập vào Thiên môn tịnh cảnh. Nên quyền pháp Hội Thánh trở nên trọng đại. Hội Thánh là cái lái, thế giới là con thuyền, nhọn loại nương

sống ở thuyền, hướng đi của nhọn loại là cái lái vậy.

Vậy từ nay Hội Thánh có một con đường là phải tu. Mọi người lo tu, người người đều tu. Lớn nhỏ ân cần chiều sớm công phu, bòn mót công quả, xây dựng một nền công đức chung để tiếp tục hoàn thành sứ mạng trung hưng chánh pháp.

Bây giờ nói tu, thì người Thiên ân, kẻ đạo hữu cũng không biết tu làm sao nữa. Tu rồi. Ai cũng ăn chay giữ giới, ai cũng cúng sấm quỳ hương. Hơn nữa, người Thiên ân thì xuất gia ly tục, là tu rồi. Giờ còn tu sao nữa? Phải vậy. Tu là thế. Nhưng ở đời không phải tu bao nhiêu đó mà an thiên hạ, được siêu phàm.

Tu là sửa, sửa mọi vết xấu tật hư. Nhưng cái gốc của nó cần được gia công trừ khử. Nên mọi người nhìn lại sự thất bại của mình, của đoàn thể mình, của chi phái bạn. Nói chung các tổ chức trên mặt địa cầu, đều bởi cơ tâm làm xáo đổ cả trật tự. Cơ tâm đã manh khởi lên rồi thì dầu có khôn ngoan đến mấy cũng không còn thuần chất thánh tâm nữa. Xây dựng cơ tâm được mạnh lành trọn vẹn và phải đem nó trở về nơi trong, giữ nó cho còn thanh tịnh. Điều ấy ở phần pháp môn. Bần Đạo khuyên nhắc chư hiền từ đây nên đặt mình trong pháp đạo, nghĩa là đặt mình trong thanh tịnh để cầu huyền cơ. Mọi việc Hội Thánh thì lo giữ gìn.

Một là guồng máy, trên Thiên ân lành mạnh vui đẹp, dưới hàng ngũ nhọn sanh được yên ổn cậy tin. Chưa có điều kiện tiến lên thì chuẩn bị cho mùa xây dựng sắp tới. Nghĩa là Thiên ân quyền pháp đâu đấy đường hoàng tôn ti trật tự, làm gương mẫu cho người dưới thật lòng tu học giải thoát. Với đạo hữu, nên nâng đỡ họ bằng mọi mặt quyền pháp. Nghĩa là làm cho họ nể và yêu, nể mà tin, nể mà kính, nể mà sửa mình, nể mà ăn

ở giữa nhau có tình êm ấm. Nên người Thiên ân đủ quyền pháp rồi không cần nói họ mới nghe. Nên lấy Thiên ân làm nòng cốt. Nếu Thiên ân nào không đương nổi quyền pháp, thì ngưng quyền bãi chức để cho Giáo Hội mạnh lành. Đừng nề đừng vì mà chơn truyền phải bởi đó trở nên thất bát.

Hai là về đạo hữu có một lòng tu cũng chưa đủ bảo đảm, mà lòng còn phải thường tư duy việc làm lành lánh dữ. Có làm lành thì lòng tham sân được dứt. Có làm lành mới bừng được cái gốc sanh tử luân hồi. Làm được là xây dựng cho bao hậu nhứt. Nên đạo hữu ráng lo lập công quả để cho nhẹ bớt tiền khiên. Lập công quả để làm bùa hộ mạng, làm pháp ấn thân trong buổi đời tên bay đạn lạc. Mũi Thiên oai đã đến không chừa một ai, nếu kẻ đó không chịu làm lành. Ngày khói lửa bốc lên, nếu nghiệp chướng còn thì tránh sao khỏi cháy. Tai nạn chập chồng ghê sợ. Nào hồng thủy, nào đất sập, nào ôn hoàng, đủ trò biểu diễn những màn lạ lùng.

Ráng lo tu. Tu lẹ, tu mau đi đạo hữu.

Về phần Thiên ân Hội Thánh như vậy. Chư hiền có đồng ý với Bần Đạo điều đó không?

[Giáo Sư Thái Phẩm Thanh bạch ...]

Phải. Nghĩa là chỉnh tu quyền pháp chọn lọc Thiên ân. Về Giáo Hữu trở lên xây dựng một nề nếp sống trong quyền pháp. Vị nào còn nặng gia đình ân ái thì nên gởi chức vị lại, cho quyền pháp Hội Thánh được linh. Còn từ Lễ Sanh trở xuống, cố gắng xây dựng được trội hơn người tìn đồ. Nghĩa là Chánh Phó Trị Sự, Thông Sự, Lễ Sanh không được một ai kém thua đạo hữu. Nếu đem so sánh giữa một người Thiên ân với một nhóm đạo hữu, mà vị Thiên ân chức sắc đó kém hơn thì xin

ngưng quyền chờ ngày xứng đáng phục vị (kém về giới). Thà nơi địa hạt đó thiếu người còn hơn có người mà để như danh Giáo Hội.

Vậy cố gắng xây dựng cho đến cuối năm. Hàng ngũ đó không được như nguyện thì thi hành ngay để kịp đầu năm Nhâm Dần làm lễ tiếp tục sứ mạng.

Cuộc vận động thống nhất nền đạo, Hội Thánh ta cũng có một trọng nhiệm phải lo. Ngày liên kết nhau cũng không còn xa mấy. Thời thế xoay, muôn việc đều xoay. Hội Thánh lập, mọi người được lập.

Thôi Bần Đạo ban ơn cho Hội Thánh, ban ơn cho chư chức sắc, chức việc thành công trên nguyện lực và sứ mạng được hoàn tất, ban ơn cho chư đạo tâm nam nữ.

Bần Đạo chào. Thăng.

Đức Nam Cực Tiên Ông dạy nghiêng về quyền pháp hành đạo. Còn việc tịnh luyện chỉ buộc phải tu. Phương môn tu, Tiên Ông dạy phổ quát về điều phục cơ tâm và điều ấy ở phần pháp môn phải đặt mình trong thanh tịnh để cầu huyền cơ. Quý chức sắc nghiêng về tịnh luyện không thỏa mãn việc xin pháp tu nên lại lập đàn riêng để cầu huyền cơ vào ngày 15-7 Canh Tý (05-9-1960).

BẢO người sứ mạng sợ mà lo  
THỌ lãnh Thiên ân xứng phận trò  
THÁNH lịnh trước sau lòng chẳng đổi  
NƯỞNG nhờ quyền pháp mới xong cho.

Chào quý hiền Thiên ân.

Cho hay đạo pháp rất màu vi  
Nếu thiếu lòng tin dễ thấy gì

*Một quyết từ đây về với Mẹ  
Sống trong thanh tịnh thấy Tam Kỳ.*

Đức Bảo Thọ Thánh Nương cho tiếp bài thơ dài bảy mươi sáu câu để dạy cõi bỏ nghiệp duyên, thuận tùng quyền pháp trong tinh thần hòa hợp xây dựng giáo quyền vững mạnh, nhất là thọ bí pháp tu trì để thoát bể khổ trần ai. Đức Bảo Thọ Thánh Nương ban cho mười lời khuyên cụ thể bằng mười khổ thơ song thất lục bát. Sau cùng Đức Bảo Thọ Thánh Nương căn dặn:

*Việc chi đều tin ở Trời. Cơ đạo gặp lúc suy yếu, người Thiên ân một là thấy được lỗi mình mà lo gấp rút cải quá tự tâm. Hai là cố gắng bội phần để lo chống đỡ mọi chỗ bằng lòng biết tu, đem thần tiếp về chỗ Thầy là chỗ tâm khiêu.*

*Vậy việc nội trị, ngoại giao tuy ngó như thuyền bị bão, nhưng ai biết không ở sức mình mà giữ được, thì phải cầu lạy đến Trời. Còn nước cuối cùng là thế đó, các anh em ạ!*

*Làm sao cũng vờ cho được Giáo Tông đến thì Hội Thánh mới có con đường hành pháp, khai thông thánh giáo. Bằng không thì vô phương đó các hiền.*

Đang trong giai đoạn Ôn Trên chú trọng xây dựng nhà tu nữ phái Phước Huệ Đàn và dòng tu Bảo Thọ. Vì sau khi được Đức Mẹ phê chuẩn thành lập, lãnh đạo nhà tu và dòng tu cùng vào hồng thế với Hội Thánh cũng lâm vào cảnh khảo đảo nặng nề. Trong đàn riêng ngày 15-7 Canh Tý, Đức Bảo Thọ Thánh Nương hộ trì nữ phái thiết tha răn nhắc:

*Thầy thương xuống công bình tận độ  
Bởi lòng ta nghiệp đổ chống kình  
Làm cho quyền pháp mất linh  
Hóa nên hàng ngũ nhân sinh rã rời*

*Làm đoạn cắt giữa người và Thánh  
Hóa cho nên nóng lạnh tình đời  
Làm cho cơ cấu đổi đời  
Cơ tâm xảo quyết cơ Trời đâu dung  
Khuyên ai nấy mau cùng hối cải  
Dừng bước đời trở lại về Cha  
Muốn cho lớn nhỏ thuận hòa  
Phải lòng như thiết như tha khẩn cầu.*

Đức Bảo Thọ Thánh Nương dặn dò:

*Làm sao cũng vờ cho được Giáo Tông đến thì Hội Thánh mới có con đường hành pháp, khai thông thánh giáo. (...) Chư Thiên ân cố hiệp tâm hiệp ý, chung lòng cầu xin tái ban ơn thực thi sứ mạng. Chỉ còn một tháng nữa đến lễ tấn tôn Phật Mẫu, Hội Thánh lo hướng về việc giúp đỡ nữ phái chuẩn bị đại lễ và sẽ thiết đàn thỉnh giáo.*

Đàn đêm Trung Thu 15-8 Canh Tý (05-10-1960) tại Trung Hưng Bửu Tòa:

Mẹ mừng các con.

*Vô tâm thì được nhận hồng ân  
CỰC Mẹ vì con đã mấy lần  
TỪ đó đến nay chưa gắng chí  
TÔN quyền trọng pháp mới yên thân.*

*Mẹ miễn lễ. Các con ngồi tọa thiền theo phép. Để thần tại Khí Hải mà nghe Mẹ dạy. Đọc và nói cho toàn con cái đều nghe.*

BÀI

*Hôm nay các trẻ về đây  
Đón mừng Đức Mẹ xin Thầy gia ân*

*Mẹ nhìn con muôn phần thương xót  
Mẹ dạy con đã trót nhiều năm  
Lòng con như mối tơ tằm  
Gỡ ra cho được bao lăm mới rồi.*

Bài thi của Đức Mẹ dài năm mươi câu song thất lục bát, thấm đẫm tình giáo hóa răn nhắc cho toàn Hội Thánh:

*Muốn xây dựng một tòa Hội Thánh  
Thì nữ nam chia gánh liêu lo.*

Qua phần tản văn, Đức Mẹ dạy:

*Mẹ đã nhiều phen dạy bảo. Một là trong hàng Thiên ân, từ trên đến dưới, đều được tận tụy với nhiệm vụ mình. Nương lấy quyền pháp đó mà che thân. Mượn chức trách này dựng để bề giáng ngự lòng phạm, tiện phần lập công tu học. Các con nhờ chức vụ được gần mà dễ bề gần Thầy được Đạo. Các con cố giữ nó cho còn thì đời con trở nên tốt đẹp, thân con không bị trần lỗ xấu xa. Con nhờ đó làm bùa hộ mạng, làm pháp tiêu oan. Ngày nào con tự bỏ nó ra là ngày đó lần lần con sẽ đi xa ngoài đạo pháp mà gần với ma tà tội lỗi.*

*Nếu con nào chưa thọ pháp thượng thừa thì cũng phải cầu có một chức vụ mà tu. Điều ấy cần cho các con lắm. Đứa nào có chức vụ rồi, mà lười nhác thối thác, thật là đen tối vô cùng. Đã được ơn Trời cho, hay Hội Thánh gắn vào, thì ráng giữ. Không đi hành đạo được thì ở nhà mà giữ lấy giới đó dựng tu. Nếu con nào buông ra thì quyền pháp không còn ngự.*

Đức Mẹ dạy tiếp về giáo phẩm cho nữ phái, dạy về tu sĩ, việc hồng thệ, việc thọ pháp thượng thừa, việc xây dựng tu xá, thảo xá hiền cung. Cuối cùng Đức Mẹ “ban bố quyền uy khắp trong Giáo Hội. Mẹ mong sao mỗi con sống mãi ở lòng Mẹ để con được bình an và nhiều hạnh phúc.”

Quý Thiên ân tiếp nhận lời dạy của Đức Mẹ đã cùng nhau khai triển, đồng tình trên công vụ, mở ra chương trình tu học các cấp và ngay tại Hội Thánh, để đón hồng ân sứ mạng sẽ trở về cho Hội Thánh.

Hội Thánh vào lập đàn tại Tam Kỳ trong dịp kỷ niệm ngày quy thiên của Đức Bảo Thọ Thánh Nương để cầu mong tiếp ơn chỉ giáo của Đức Ngô và Đức Giáo Tông, nhưng lâm cơ lại là bậc Thiên Đờ Trung Bảo.

Phước Huệ Đàn, ngày 09-9 Canh Tý (28-10-1960):

*TIẾP kỳ giáo hóa độ quần lê  
VẤN chất bản bản trọn mọi bề  
PHÁP đạo đã ban người gắng giữ  
QUÂN đồng quân mạng quyết quay về.*

*Bản Quân chào chư phận sự, chư đạo tâm, chư tu sĩ. Mời an vị.*

*Bản Quân được lệnh Tôn Sư giao bộ Tịnh Đường để xét lại những ai sớm chiều trọn nguyện. Nhưng than ôi, máy Tạo màu vi, lòng đời còn tà tâm tư dục làm sao thấu được lẽ Trời! Một sắc một không, chưa dễ lòng phạm thấu biết. Máy dinh hư tiêu tức thoạt thấy thoạt không. Nếu chẳng trọn đức chí thành, đâu dễ suốt tường lẽ Đạo.*

*Đây, Bản Quân đặt một vài chứng minh để cho tịnh chúng rõ tường mà hối quá lòng mình để sống liền trong máy nhiệm.*

*Cơ khí phát minh, văn minh vật chất thịnh đạt là mầm suy bại mê ngu. Thời này bên ngoài ngó như mỹ lệ huy hoàng, mà bên trong tinh thần quá nên suy yếu.*

*Thời này gọi là thời Bí. Sau Bí đến thời Bác. Bí Bác đã làm cho chánh pháp lu mờ, phần bề lũ tiểu nơn đã trở nên cực*

thịnh.<sup>(2)</sup> Thượng cửu<sup>(3)</sup> đã quá mỏng manh, như trứng trong ác. Đường đạo đã đến lúc suy tàn. Đường đạo đã suy thì hơn loại tức khắc phải nguy vong. Ôi, ai không đáng sợ đáng kinh!

Thế mà không đâu. Trong đám tàn bạo vô lương kia cũng còn có một hào lục tam biết bỏ bầy tiểu nhân mà theo cùng quân tử. Và lại, quân tử không bao giờ tuyệt dứt, tiểu nhân không mấy thuở trường tồn. Hễ bên này một âm trưởng thì bên kia một dương trưởng. Ví như bánh xe mười hai cánh đi song hành, hễ có trưởng ắt có tiêu. Nên sau cái vui có cái buồn, có cái suy tức là có cái thịnh.

Mỗi ngày có mười hai giờ, mỗi năm mười hai tháng. Lớn ra một Nguyên một Hội, đều có một quẻ hiện ra, một quẻ ẩn dấu, mà lúc nào ta chỉ được thấy sáu hào. Cũng như đêm ẩn ngày hiện vậy. Nói về tháng thì như tháng Giêng, tháng Bẩy: quẻ Thái, quẻ Bĩ. Tháng Hai, tháng Tám: quẻ Tráng, quẻ Quan. Tháng Ba, tháng Chín: quẻ Quyết, quẻ Bác. Tháng Tư, tháng Mười: quẻ Cấn, quẻ Phục. Tháng Sáu, tháng Chạp: quẻ Độn, quẻ Lâm. Tháng Bảy, tháng Giêng: quẻ Bĩ, quẻ Thái. Tháng Tám, tháng Hai: quẻ Quan, quẻ Tráng. Tháng Chín, tháng Ba: quẻ Bác, quẻ Quyết. Tháng Mười, tháng Tư: quẻ Khôn, quẻ Càn. Tháng Mười Một, tháng Năm: quẻ Phục, quẻ Cấn. Tháng Chạp, tháng Sáu: quẻ Lâm, quẻ Độn. Vòng bên này Phục, Lâm, Thái, Tráng, Quyết, Càn, Cấn, Độn, Bĩ, Quan, Bác, Khôn; thì vòng bên kia Cấn, Độn, Bĩ, Quan, Bác, Khôn, Phục, Lâm, Thái, Tráng, Quyết,

---

<sup>(2)</sup> Bí: Quẻ Sơn Hỏa Bí (trang súc). Có trang súc mới văn minh nhưng nên trọng chất hơn văn (nội dung hơn hình thức). Bác: Quẻ Sơn Địa Bác. Thời âm thịnh dương suy, tiểu nhân hại quân tử; nên tạm im hơi lặng tiếng, đừng thất vọng.

<sup>(3)</sup> Hào dương trên cùng của quẻ.

Càn. Mà lúc nào ta cũng thấy trong mười hai quẻ. Hễ bên này hiện ra Bác thì bên kia ẩn lấy Quyết mà chờ thời.

Nếu nói tháng này là tháng Chín, tháng Chín là quẻ Bác. Các hiền ở trong thời Bác nên lựa lấy hào nào để tu thân xử sự?

Sau quẻ Bác đến quẻ Phục, đến quẻ Vô Vọng, đến quẻ Đại Súc. Hôm nay Bản Quân giải ba quẻ này để chú hiền nương đó mà học, mà làm.

Đã nói nữ phái được hồng ân xây dựng một Hội Thánh quyền pháp thì Ôn Trên đã ban cho một bí quyết thành công. Bí quyết đó là quẻ Phục. Quẻ Phục là giai đoạn đầu của thời kỳ chính cơ lập pháp, dựng lấy nền tảng quyền pháp. Thế mà nữ phái thấy gì đâu.

Từ mười ngàn năm nay chưa có một dịp nào phe yếu được đứng ra hưởng trọn hồng ân như buổi Tam Kỳ Phổ Độ. Nữ phái đã được bình đẳng trong cơ cứu chuộc của Đạo Trời. Nữ phái chung bàn sự đời việc đạo, ân phước lớn lao. Đã chết đi mà được sống lại, trong tối tăm thoát nhiên xán lạn. Đương đau khổ mà thấy an nhàn. Ôn phước lớn lao kia chẳng những riêng cho nữ phái, mà chung cho cả hơn loại trên hoàn cầu.

Như thế là Bác đã thành công, chốc lát hóa buổi Thuần Khôn đen tối. Thầy phát tâm từ bi, thị hiện giữa thế giới tàn tạ khôn cùng. Quay ngược bánh xe thiên diễn, tái tạo cho loài người chuyển Khôn thành Phục. Vì thế mà bốn biển hồi sinh, vạn vật nơm nớp sống còn, thấy được lòng từ bi háo sanh của trời đất. Vậy muốn biết được lòng thương yêu tái tạo, loài người không ngó đâu ngoài mà ngó vào quẻ Phục.

Quẻ Phục hào sơ là hồn nhiên Thiên lý, bản thể chúng sanh.

Lôi đã khởi đầu thì trập trùng vạn hóa khởi sinh. Mà Phục là quay về trở lại nguồn gốc vô vi thanh tịnh, nhứt khí hư vô.

Khí ấy là mẹ đẻ khắp vạn loại. Khí hư vô là đó. Khí đã khởi sinh thì bản lai hồi cổ. Nên dưới Khôn có Chấn cũng như đất có huyền khí thượng thăng. Mà đó cũng là Tổ Mẫu huyền quan nhứt đạo. Ráng gắng công tu dưỡng ngày ngày, đem hết thức quan tâm năng vào trong mà ôn tu điều dưỡng.

“Sơ cứu bất viễn phục.” Ví như Nhan Hồi chẳng lỗi hai lần. Dẫn cho trung chính đương quyền. Dẫn cho trung chính đương quyền như lục nhị cũng phải hạ mình mà tùy thuận theo quân tử dương đạo. Sao các hiền không noi lấy để tu? Mãi cứ la đà mê đắm như lục tam tồn thất tồn phục, tham muốn hư thân, sám hối nhiều lần, tu rồi bỏ, bỏ rồi tu, kết quả cuộc đời ở đâu vào đó.

Dầu ở trong thời Phục, lắm người tội lỗi, chống chế quyền pháp, cố hại người hiền. Các hiền không đủ sức đàn xếp cản ngăn thì ở như hào lục tứ: “Độc Phục”, thành tâm theo thời mà dưỡng chí. Nếu hiền nào cảm thông lý nhiệm thì gắng lòng “độc Phục”. Đừng trái chống như thượng lục, tội lỗi vô cùng. Tội lỗi này quá nên táo bạo, song chống Trời thì không nơi an ổn.

Về quẻ Thiên Lôi Vô Vọng, hào sơ cũng như hào sơ cứu quẻ Phục. Đã vô vọng là hồn nhiên Thiên lý, chẳng để một mảy riêng tư. Chư tu sĩ ở đây đã nguyện đi lên đường giải thoát, phải làm sao tu lấy vô vọng. Phải luôn luôn chờ đợi lệnh Thầy. Biết thời mà xử sự. Vô vọng rồi thì thiên hạ tôn trọng. Thiên hạ tôn trọng là vì mình tu được tâm vô vọng.

Sơ cứu, lục nhị đứng trong thời động mà động là vô vọng. Cửu tứ, cửu ngũ đứng trong thời tịnh mà tịnh là vô vọng. Còn

như thượng cứu thì thân phải nguy. Hơn nữa, tu mà không kèm chế được bản tánh, không in khuôn quyền pháp nên phải chịu cái vạ vô cố, họa gởi tai bay. Như hào lục tam không ăn trộm trâu mà người nghi mình cất giấu. Ở trong thời vô vọng mà còn vọng. Đã tu mà chẳng khép nép tinh tường để cho tà niệm vọng lên, nên người lấy đó mà làm ngờ. Nên khuyên người cẩn thận gìn giữ.

Đã tu phải bị khảo. Ma có khảo đạo mới thành. Sự thử thách này nào khác chi hào cửu ngũ, đã trung được chính thì có ngại gì tai tật qua loa.

Thế thường, hãy đau là uống thuốc. Có điều ở trong vô vọng thì có tật gì. Dù có như Khổng Phu Tử bị vây khốn ở Trần, Thái mà giữ được thanh tịnh thì tự nhiên rồi muôn việc cũng qua, lại tỏ được cái chí mình hồn nhiên vô vọng (là thuốc). Nên người tu như các Thiên ân hướng đạo, như chư tu sĩ xuất gia lo gì không đủ trợ duyên, không phần no ấm.

Ăn cơm nhân dân, làm việc xã hội, thọ ân đạo tràng, khai thông đạo pháp. Làm con người Giáo Hội sống với mười phương, đừng nhỏ nhen. Ăn cơm nhà, làm việc nhà, là chưa phải con người tu sĩ.

Quẻ Đại Súc, tương tự cho biết là uốn nắn con người. Con người có cái lòng vô vọng, có cái pháp vô vi uẩn súc nơi trong được đầy đủ tài đức để gánh vác Đạo Trời, lo cho phong thuận tục mỹ.

Súc tự được tinh ba Tạo Hóa, quyền pháp đủ đầy thì lo gì không vui đẹp. Nhưng người quân tử không nên chấp một điều nào mà quán vô thường vô ngã, vô tướng vô nguyện để chịu đựng bao nghịch cảnh oái oăm.

Không phải lúc nào dương cũng cứng, âm phải mềm. Ở thời

*Súc này, âm súc dương, nên người quân tử phải biết thời mà hạ mình, ẩn nhẫn lo trọn lấy đạo vô vi.*

*Ôi! Sơ nhị dương cương quân tử, mà sơ bị lục tứ chỉ súc, nhị bị lục ngũ ngăn cản, thế mà sơ phải ép nép chịu lui. Nhị được trung kiện Càn tượng mà cũng thối bước dừng chân. Ôi, cái thời sao mà quá đau đớn cho người quân tử! Dầu tài ba đức độ như cửu nhị cũng phải tháo trục gác xe.*

*Âm đã đến buổi cường bạo lớn lao thì dầu dương có cương kiện cũng không sao tiến được. Tứ âm mà súc sơ dương đến như câu “đồng ngư chi cốc” lục ngũ mà súc cửu nhị, thật không còn nói ứng đối làm gì. Nhơn tình là thế. Đau đớn cho hào lục ngũ, tàn bạo như vật có vuốt có nanh. Nếu không biết cách tẩy trừ độc hại thì đạo pháp đâu còn. Vì vậy mà nói “Phần thi chi nha, cát.”*

*Các hiền tu nên học quẻ này để xét xử nhơn tình, an mạng thánh Thiên. Quẻ này âm súc dương tức là tiểu nhơn cầm giềng quân tử. Nên hào cửu tam, thượng cửu lại tương đồng tương đắc, hòa nhau mà tiến, lo cho mối đạo đại hành.*

*Ba quẻ này, nên đem ra học tập, nên thảo luận tìm bí pháp.*

Tiếp Văn Pháp Quân là quả vị của tiền bối Cao Hữu Chí, một hướng đạo dày dặn chí tâm vì nhơn sinh. Giai đoạn đạo Cao Đài bị ngăn cấm tại Trung Kỳ, Tiền bối đã thân hành đó đây với đôi gánh mua kén bán tơ, nhưng thực sự là gánh đạo đi truyền thánh ngôn, thánh giáo. Hội đó Truyền Giáo còn là Cơ Quan, tiền bối là Đại Diện Hiệp Thiên Đài cùng với Quyền Hiệp Lý Phan Thiện Trì (Đại Diện Cửu Trùng Đài) chăm lo đảm đương đạo sự.

Khi hướng đạo Cao Đài bị bắt ra tòa, tiền bối bị lâm vào án tử và tiền bối đã nói với đồng tử Liên Hoa và đồng tử Diệu

Thông tại phiên tòa Hiền Lộc: “Hai anh rồi sẽ được về thôi. Còn tôi, Đức Chí Tôn đem về bằng cách này. Các anh ráng giữ gìn sức khỏe để còn phụng sự đạo pháp và nhơn sinh.”

Tiền bối đã về Thầy với bảy phát súng vào tuổi năm mươi. Đền ngày 23-8 Ất Mùi (08-10-1955) tại thánh thất Thái Hòa (Quảng Nam), Đức Lý Giáo Tông sắc phong cho tiền bối quả vị Bảo Nguơn Chơn Quân Cao Tiếp Văn Pháp Quân đứng trong hàng Thiên Đờ Trung Bảo hộ trì phần vô vi Cơ Quan Minh Tra.

Đức Cao Bảo Văn Pháp Quân đã về cơ nhiều đàn dạy đạo cho Hội Thánh. Nay trong cơ khảo thí tinh vi tế nhị này Đức Tiếp Văn Pháp Quân giảng điển dùng lý Dịch chứng minh lẽ dinh hư tiêu tức của cõi thế vô thường và cho Hội Thánh học ba quẻ liên tiếp của Thượng Kinh: 24 Địa Lô Phục, 25 Thiên Lô Vô Vọng, 26 Sơn Thiên Đại Súc. Bạc Thiên Đờ đã giải trình rất thích ứng với vận hành cơ đạo theo Thoán Truyện, Thoán Từ, Hào Từ của từng quẻ. Thật là “Văn chất bản bản trọn mọi bề”.

Ngày 10-9 Canh Tý (29-10-1960), kỷ niệm ngày quy thiên của Đức Bảo Thọ Thánh Nương, đàn cơ thiết lập tại nhà tu Phước Huệ vào giờ Tý:

*TRỊNH trọng xin thưa quý đạo tràng  
THỊ thành lui bước lánh vua quan  
THANH bản chiều sớm vui mùi đạo  
Mừng thấy hồng ân thấy nhẹ nhàng.<sup>(4)</sup>*

<sup>(4)</sup> *Trịnh Thị Thanh*: Nữ tu dòng Bảo Thọ, là cháu gọi tiền bối Trịnh Trung Tín (Quyền Chánh Phối Sư Ngọc Tín Thanh) bằng chú ruột, sinh năm 1925 tại An Tráng, ngã bệnh một ngày rồi quy thiên năm hai mươi một tuổi.



Được lệnh Từ Tôn Phật Mẫu (...), tệ muội kính cẩn chào mừng quý liệt vị Thiên ân. Chào quý đạo tử và chị em thân mến.

Từ khi tách bước đường đời về châu Phật Mẫu, được hồng ân độ khắp đàn tràng. Nhìn lại chị em lúc nọ, mà buồn buồn cho phận liễu bờ. Chị em ta được quyền pháp sớm chở che cũng chưa thoát thường tình nhi nữ. Dù được duyên chung trong lẽ sống hồi sinh mà lòng giác ngộ chưa mấy người dứt xong nợ thế. Nếu bây giờ chị em ta còn trừ trừ dư dự, thì nước ngược khó quày. Một thuở hồng ân chẳng gắng, muôn đời ân hận lắm than.

Chị em ôi! Lúc ta chưa tu đâu thấy nhọc nhằn. Mặc tình buông lái thả chèo, trối cho dòng nước chảy xuôi, coi cách nhẹ nhàng phơi phơi. Đến khi ngó lại bến cũ xa mù, mới trở quày thuyền lại thì gặp phải nước ngược gió nà. Chị em ta cố gắng, cố gắng quá nhiều, nhưng vì đi ngược nên thấy quá chùng lâu lắc. Lâu mặc kệ lâu. Lòng ta đã quyết. Có quyết mới thành công. Có mệt nhọc vì xé nước rạch chằm mới mong trèo qua gành thác.

Chị em ôi! Ta đã buông xuôi thuyền lòng trôi theo dòng nước đời quá sức xa rồi, nên khi quày trở lại phải chịu lắm ngày khó nhọc. Bây giờ ta phải gắng lên, gắng lên thêm nữa cho nhiều. Nếu lười nhác đồ liễu còn trụt lùi cho tới âm ty mù mịt.

Tệ muội đây số kiếp có chùng, nên bước tu có ít, công trình tu học chẳng bao nhiêu. Bao phen quỳ dưới Diêu Tòa, tệ muội xin xuống trần gian bồi đắp lấy công phu, công quả. Nhưng Mẹ Từ Tôn e sợ buổi thể mãn, nghiệt quá nhiều, nếu một bước hớ hênh khó mong ngày trở lại. Nên lòng tệ muội đây nửa quyết nửa không. Quyết là vì nghĩ uống một dịp hồng ân mở đường

giáo hóa. Dịp này nếu tu ắt được đứng trong Cửu Phẩm Liên Đài. Không lẽ vì sợ mang lấy xác phàm, tình thức đa đoan, phải sa đắm, hôn chôn trong ngũ trược thì bao giờ trở lại vị cũ quê xưa. Nên tệ muội nương sức oai thần, dùng điển lực vô vi để hộ phò chư tu sĩ, ít nhiều cũng được chút công. Tệ muội thấy hữu hạnh nhứt là chị em có đủ các tiện nghi giải thoát. Thế mà chị em còn trông đó ngó đây, chùng đến khi hoàn cảnh đổi thay, trào lưu xoay ngược, thì một thân nô lệ cho muôn người, không khéo rồi phạm đến luật hình, phải chịu trong vòng tên bay đạn lạc. Vậy phải gắng cho nhiều.

Nay tình chị em, không gì để gọi chút nghĩa tri ân, nên xin có mấy lời tặng dâng để kỷ niệm.

Xin cảm tạ lòng từ bi dịu dặt của chư đại đức Cao huynh. Chơn thành kính viếng quý chú, quý cô và quê hương họ đạo.

Thôi, chư đạo tâm đón chị Bảo Thọ Thánh Nương. Tệ muội xuất cơ châu dạy.

#### TIẾP ĐIỂN

Chào chư Thiên ân đại đức, chư đạo tâm hiền nữ tại đàn.

BẢO bảo khuyên khuyên đã lắm rồi  
THỌ trì pháp đạo chớ buông trôi  
THÁNH phạm bởi tại nơi mình chọn  
NƯƠNG ở hồng ân mới vững ngồi.

Cười... Quý vị biết nói gì đó không? Hôm nay chị em có lòng nghĩ đến tôi, cùng về chung vui trong ngày lễ kỷ niệm. Tôi không có gì đáp lại thanh tình quý báu kia, chỉ nguyện mãi mãi cho đến bao giờ, cũng hộ phò con đường tu của chị em tận khi được trở về với Mẹ.

Chị em ôi, cơ khảo thí quá tinh vi! Một lần làm cho lòng ta

ngắn gọn, ngao ngán. Sự quá khó khăn. Khó khăn này sức người không giải quyết được, thì rồi nhiều lần nữa mới liệu làm sao?

Ôi, nó quá tinh vi tế nhị, ẩn hiện phi thường! Nếu chị em thiếu dạ kính thành, thiếu lòng thanh tịnh, nó có thể đẩy hất chị em ra ngoài quyền pháp. Bởi vậy mà lòng tôi cứ mãi phập phồng từ phút từ giây. Chị em không đủ sức chịu đựng khó khăn, đủ óc sáng suốt phân biệt hư nên thì một kiếp dở dang, ôi thôi mấy đời gặp lại.

Lòng tôi tuy đã dứt mối tư tâm, ra ngoài phải trái, mà lắm lúc cũng thiếu bình tĩnh đứng vững trước cơ đạo giữa nghiêng, trong khi khảo thí. Chị em còn vui đây vui đó, đặt nhẹ lòng tu, chưa thấy cái khổ tròng đến nay mai, mà cứ vọng ước việc đâu đâu ngoài phần giải thoát. Chị em còn mơ còn luyến, làm sao bước đạo nhẹ nhàng. Nếu tuổi xuân ửng nếm mùi đời, thì đừng đeo lòng làm Tiên làm Phật. Mà hễ tu, thì quyết từ đây đoạn hết ái ân danh lợi cho rồi. Lòng có được trống không vắng lặng thì mới cùng Tạo Hóa đồng thân, mới thấy màu nhiệm giải thoát. Vậy tôi khuyên chị em phải dọn sạch lòng mình. Lòng mình dọn sạch thì muôn vật đều không, đâu còn sợ được sợ thua, thân không lạnh mạnh.

Hôm nay tôi lấy tư cách người bạn nói cùng chị em. Nếu chị em chẳng giữ đúng pháp quyền, lơ là công phu tu học thì Phước Huệ Đản thâu lại, chức Bảo Thọ xin về, đừng nói quyền uy quá lẽ. Hễ tu trên hết là Tôn Sư, ngoài ra là công phu, công quả, không có hai thầy. Nếu muốn đó có đây thì quyền pháp lẽ đâu mình định. Vậy từ nay, mọi việc thanh tịnh, giữ dạ hư sinh, chờ Tôn Sư phán định.

Việc thánh sở cũng chuẩn bị một nơi nào vừa thánh ý vừa nhơn tâm mới tự được pháp quyền mà an xử. Vì ngày giờ tai

biến xảy ra, chớ chị em thiếu đức thiếu quyền, phải nương cậy hồng oai che chở. Mọi việc chờ Đông Chí mới quyết định cho tổ chức. Các chị em nương cậy Hội Thánh, nương ở quyền pháp mà tu. Ma có khảo, đạo mới thành. Khảo có lắm, có tôi chia san khó nhọc.

Hôm nay không phải đàn nữ phái, nên về việc an trấn pháp quyền phải chờ một kỳ khác. Tôi chỉ mong chớ Lê Sanh làm hết bốn phận mình, giúp đỡ chị em trong họ đạo một hướng tu hành. Phần yếu trọng cho bản thân là năng cúng sám, công phu, để lòng thanh tịnh.

Về Nữ Đoàn, đâu đó chị em toan liệu cùng lo. Đã đặt mình trong giải thoát chớ có hẹp chặt riêng tư, mà phải hòa đồng sức sống, chung tay xây đắp Nữ Đoàn. Trì pháp luyện châu tịnh tọa mỗi ngày một giờ để lòng mình tươi sống. Mọi việc nói chung phải ước giảm kiễm cần. Bớt qua lại phải không, đoạn duyên giận sự để cầu thanh tịnh vô vi. Ăn mặc giữ bình thường, đừng quá khắc khổ hành thân, mà cũng đừng quá lo bề cung phụng. Ráng tu, chỉ có tu là hơn cả. Tu mới cứu được sự mạng, mới mong có cơ chỉ thành hình, mới thấy một ngày vui đẹp, mới an thân trong lò lửa nguyên tử bùng cháy, mới vững bước đường đời, khỏi sợ ma kéo nghiệp vây, mới chứng thanh tịnh vô vi. Trong tay đủ quyền đủ pháp, ngày thành Tiên Phật chẳng lâu. Nếu lười nhác lơ là, họa đến thân không chớ tránh.

Thôi xin chào quý liệt vị, chớ đạo tâm. Xin hẹn có ngày sẽ bàn thêm nhiều việc.

Mặc dầu Đức Lý Giáo Tông chưa lai đàn, nhưng Đức Mẹ, chớ Thiên Đờ Trung Bảo, chớ sư hữu quá cố đã lân mẫn vạch đường chỉ lối cho bước đạo đang hồi khó khăn.

Đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 29-9 Canh Tý (17-11-1960), Đức Trần Tổng Lý cho biết một vài sở do để Hội Thánh toan liệu việc an toàn Giáo Hội. Điều cốt yếu là mỗi hành động phải đồng ý chí thuận hành, thì Ôn Trên cũng chấp chuẩn. Về đối nội, Đức Tổng Lý dạy:

*Lúc này nên làm cho nhau có một chủ trương rộng rãi, đứng trên một lập trường duy nhất. Cũng như chỉ huy một đoàn quân, tướng, tốt phải theo mệnh lệnh chủ soái. Nhằm vào tiếng trống mà đi, tiếng chiêng mà về. Ngó ngọn cờ mà lui tới, thì vạm vút làm gì không thành công. Nếu lập thuyết vững và hàng ngũ chặt chẽ thì đứng trong cảnh nào cũng yên ổn cả. Rồi phần mình, lo phần bạn. Phải liên kết các chi nhánh trong nội bộ, để cùng một sứ mạng hoằng pháp độ sanh. Điều này rất trọng hệ. Dù muốn dù không, hoàn cảnh phải đến đó.*

*Đối ngoại, không đương đầu một việc gì gây hư tể, hoặc xung phong chịu nhận một phần việc chi mà chung quanh mình chưa có ý kiến, thì được lòng nhau, mà danh nghĩa cũng tỏ rạng. Nghĩa là không cùng với ai, nhưng cả thấy đều cùng, thì ta cũng phải cùng, mặc dầu điều ấy xa lẽ thật.*

Đặc biệt Đức Lý Giáo Tông đề cập đến việc xây dựng nghĩa địa Xá Lợi Tàng Viên,<sup>(5)</sup> Đức Trần Tổng Lý giải thích:

*Trong lúc an táng hài cốt xuống đất thì bát quan tình thức còn bám sát xương máu, cho đến lúc cốt hài rã tan thành đất thì bát quan tình thức đó mới lìa khỏi thi hài. Chờ cả một thời gian dài đặc, làm trở ngại cho bản thể hồi sanh, hoặc hoàn thành túc mạng. Nên về nghĩa địa, cần lý giải nhiều các đệ mới cảm thông. Nên lập Xá Lợi Tàng Viên là mục đích tạo cảnh*

---

<sup>(5)</sup> Xá Lợi Tàng Viên: Vườn tàng trữ xá lợi (nghĩa địa cốt thiêu), thích hợp cho những cốt chôn tập thể, cải táng thiêu.

*phương tiện tận độ cho bá thân bát thức còn trôi cột trong các xiềng xích vật chất.*

Theo chỉ dẫn của Đức Trần Tổng Lý, Hội Thánh mở cuộc họp chung trong dịp Xuân Tân Sửu để lo việc Giáo Hội: Thành lập nghĩa trang Hòa Cầm (Hòa Vang, Đà Nẵng) và tổ chức thiên di hài cốt Thượng Chánh Phối Sư Nguyễn Chơn Khai và Tiếp Văn Pháp Quân Cao Hữu Chí về an táng tại đó. Đồng thời cải táng phần mộ của tiền bối Đặng Vịnh từ Trung An về Ngọc Linh Đài (Bình Định). Việc hành chánh đạo, Hội Thánh cử Giáo Sư Thái Phẩm Thanh kiêm nhiệm chức vụ Đầu Tỉnh Đạo Quảng Tín tại Tam Kỳ. Cử Giáo Sư Ngọc Trường Thanh kiêm nhiệm chức vụ Đầu Tỉnh Đạo Phú Yên thay thế Giáo Hữu Đặng Quang Minh bị huyền chức, đồng thời cử Giáo Hữu Ngọc Bình Thanh tái nhậm chức Đầu Tỉnh Đạo Bình Định thay thế cho giáo Hữu Ngọc Xuyên Thanh về phục vụ tại Hội Thánh.

## X. CÓ TU LÀ TRỌN

Sau ba tháng không lập đàn cơ, nhân kỳ họp đầu năm, Hội Thánh lập đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa vào giờ Tý ngày 01-01 Tân Sửu (15-02-1961).

THI

*TRƯỜNG* đường biết sức ngựa  
*XUÂN* ý suy bữa bữa  
*PHẬT* nhứt được tặng huy  
*ĐỊA* bàn kia đã hứa.<sup>(1)</sup>

*Địa chào mừng chư Thiên phong chức sắc, chức việc, toàn bộ nhơn sinh một năm pháp quyền thịnh vượng.*

*Địa được lệnh Giáo Tông Đại Tiên lâm đàn khai cơ phân bày lý đạo. Địa báo lệnh trước có Quan Âm Nam Hải đến ban ơn cho toàn đạo.*

*Vậy chư chức sắc ngồi cùng Địa nghe vài mẩu chuyện. Mời ngồi.*

(...)

*Năm nay Địa lại được đến khai cơ mang cả một quyền pháp, không dám nói hài hước bao đồng, Địa chỉ đi sâu vào đề bài.*

---

<sup>(1)</sup> Phật Địa giải thích rằng đúng tên là *Trường Sanh Phật Địa*. Trường Sanh là pháp thân, và Trường Xuân là ứng thân của Ngài.

BÀI

*Năm Tân Sửu thần ngu xuất hiện  
Xuân Lạc Hồng cải thiện đời dân  
Lòng người giục già duy tân  
Đem đời về đạo cho gần cho xinh*

*Xuân đem lại mối tình hòa ái  
Xuân gọi nhau trở lại cùng Thầy  
Thung dung nhẹ bước đường mây  
Lánh hồi điên đảo đổi thay cuộc cờ*

*Xuân mong mỗi đợi chờ cải quá  
Cảm thông nhau đắp vá lỗi lầm  
Linh sơn cũng bận đồng tâm  
Nên hư đóng cửa âm thầm nhủ khuyên*

*Đừng để đến thất điên bát đảo  
Đừng để khi nha trảo tổn thương  
Sống còn trong kiếp vô thường  
Làm sao thân phận an bường cho vui*

*Giờ xuân nhủ nên xuôi mọi việc  
Để lòng Thầy khỏi biệt lòng ta  
Ngày xuân vui một chữ hòa  
Có hòa mới vững nghiệp nhà dài lâu*

*Xuân cậy sức con trâu nhỏ cỏ  
Phở cồn cao <sup>(2)</sup> lấy nó lôi cày  
Lúa miêu tươi tốt mỗi ngày  
Siêng năng ta nó ra tay mới rồi.*

*Năm nay thiên can số tám, địa chi số hai. Tám là nhằm chữ*

---

<sup>(2)</sup> *phở cồn cao*: Vỡ đất hoang.

Tân, hai đúng chữ Sửu. Tân Sửu ứng vào quẻ Địa Trạch Lâm. Thế đạo trong hồi mở mặt mà nội bộ chưa thuận nên từ ngày khai cơ giáo pháp đã đổi xuống đổi lên. Quyền pháp chưa minh định mà Lâm trở thành [Trạch Địa] Tuy, Tuy lại làm Lâm, cũng là một điều nên xét.

Theo thánh ý, năm Sửu là trâu. Trâu để cày. Mà có trâu không đất, lấy đâu bỏ giống đặt mầm, nên Địa cũng ứng thời hổ tương thành tựu cho đúng với chữ Trường Sanh Phật Địa. Đã có giống lành gieo trên mặt đất thì cũng theo đó cỏ cũng đầy nương.

Vì vậy trâu có nhiệm vụ phủ đất <sup>(3)</sup> khai nương, còn có nhiệm vụ ăn cho sạch cỏ. Ngày nào còn cỏ thì trâu phải rảo khắp đồng bãi để trừ diệt. Nhưng dù ăn không hết, giậm không sạch, phải phủ lật <sup>(4)</sup> mà chôn giống cỏ lẫn át lúa mà hại sự sanh sống của đời thì kẻ nông phu cộng tác cùng trâu để hoa màu không hư hại.

Đây Hội Thánh ta cũng vậy. Làm sao hoằng pháp lợi sanh? Làm sao cho thành sự nghiệp? Cả một sự dụng tâm của Địa để đặt Hội Thánh một chương trình.

Hội Thánh bình an đón Nam Hải Từ Hàng. Địa xin chào. Xin nương bút.

#### TIẾP ĐIỂN

TỪ bi lân mẫn mãi không phiền  
HÀNG pháp độ người phải chí chuyên  
BỒ bậc khuyên nhau chung sức lại  
TÁT (Tác) thành cho Đạo ở chư hiền

<sup>(3)</sup> phủ đất: Cuộc hoặc cày đất, vỡ đất.

<sup>(4)</sup> phủ lật: Cuộc hoặc cày lật mặt đất phía dưới ngửa lên trên.

Chư hiền thanh tịnh nghĩ mà coi  
Đừng để một ai phải thiệt thòi  
Mới gọi đàn anh người hướng đạo  
Chết rồi hậu thế vẫn còn soi

Soi lại lòng mình có trọn chưa  
Chưa thì miễn thứ kẻ không vừa  
Vừa lòng bạn tác thân thường tịnh  
Ơn phước từ trời rỉ rả mưa

Mưa pháp, mưa lành xuống thế gian  
Xuống cho bốn biển được an toàn  
Toàn người hướng đạo thân Bồ Tát  
Thì chánh giáo ngày được mở mang.

#### BÀI

Mở mang xuân đến gặp thời  
Chào chư Thiên mạng được Trời ủy trao  
Mừng quốc nội đồng bào Hồng Lạc  
Nương đà xuân tấn đạt duy tân  
Mừng chung sanh chúng dưới trần  
Mừng trong Giáo Hội xa gần gọi ơn  
Ơn xuân phải mau chân đón đợi  
Đợi chờ nhau đi tới một đường  
Chờ trên ban bố chủ trương  
Chờ Thầy xuống thế mười phương một người

Ráng vun bón cho tươi cây đạo  
Gắng sức lo hoài bão nhơn sanh  
Ngày mai chánh pháp được thành  
Công trò Thầy Mẹ cũng dành thưởng ban

Giờ hiệp lại để toan để tính  
Giờ phân ra, ban lệnh rao truyền

Một là quyền pháp linh thiêng  
Chờ khi tứ giáo quy nguyên mới lành  
Này Thiên ân đàn anh, đàn chị  
Đạo chính nghiêm phải nghĩ sao đây  
Trên ta còn có hần Thầy  
Ngoài ta tai mắt đông đầy ngóng xem  
Phải giữ cho đừng lem mối đạo  
Phải dạn lòng ngay thảo cùng Thầy  
Một ngày hoàn cảnh đối xây  
Mới mong chiên sói còn bày với nhau  
Đừng trông lơ ai đau chẳng biết  
Đừng bất bình, thân thiết phải xa  
Xúm cùng gìn giữ Bửu Tò  
Tảo thanh cho sạch loài ma ẩn tàng  
Cầu chư hiền bình an lo đạo  
Cầu pháp quyền toàn hảo từ đây  
Cầu cho đạo hữu vui vầy  
Cầu chung các tỉnh thương Thầy, thương nhau  
Bần Đạo nhìn mà đau mà khổ  
Thấy nội tình nghiêng đổ lòng thương  
Hỏi ai thắng được phi thường  
Phất cờ giống trống dẫn đường nhau ra  
Thầy lắm lúc thiết tha căn dặn  
Trò đôi phen chẳng dặng khoan hòa  
Bây giờ muôn sự xảy ra  
Xảy ra vui phải nghe Ta dạy bày  
Bày chỉ cho nhau một chữ lành  
Chữ lành hiển hiện ở đàn anh

Anh còn sơ sót sao nên đạo  
Đạo lớn bao trùm cả chúng sanh  
Chúng sanh đâu lọt khỏi ơn Trời  
Sống bởi ơn lành một chút hơi  
Hơi đã nghệt ngòi, thân khó nhọc  
Làm sao đón hưởng trọn ơn Trời  
Ơn Trời đã ủy ở Thiên ân  
Ân ấy làm sao cập đến dân  
Dân được cảm thông, dân kính trọng  
Trọng người hướng đạo, Đạo canh tân  
Tân Sửu xuân về với nước non  
Về cho Giáo Hội để vương tròn  
Tròn người hướng đạo nhưn sanh ổn  
Ổn định rồi thì xứng phận con.

(...)

Bần Đạo mong ở lòng ưu tư của con người có trọng trách, khéo léo làm sao giữ còn nhưn sanh. Nhưn sanh khỏi lọt ngoài quyền pháp. Mà nội bộ chớ để làm đôi. Phần đời khó khăn, đứng trong tình thế gay gắt. Mỗi ngày nhưn sự còn giằng co căng thẳng. Tình hình nếu một lúc nào hết linh, đức tin yếu ớt, làm sao bảo an nội bộ, bảo vệ tín đồ. Vậy Bần Đạo khuyên cùng nhau muốn cho công nghiệp còn, nền móng vững, xa gần cần giữ một mối yêu thương. Mỗi người, bất cứ ở địa vị nào cũng phải xét mình, nghĩ đến Đạo mà chọn một con đường đi tới làm cho ổn định tình hình đôi bên. Không cần phải gặp nhau mà cũng được tốt đẹp.

Đàn này Bần Đạo cho Phật Địa đến cũng thấy được thánh ý thì toàn đạo nói chung được ban ơn, được tự mình có một con đường xây dựng Đạo. Nếu ai ai cũng sẵn sàng có lòng ưu tư

*thiết tha vì Thầy vì Đạo thì qua thu đón cơ giáo hóa.*

Đàn ngày 11-01 Tân Sửu (25-02-1961), Đại Đức Chơn Tiên giảng dạy, có đoạn:

*Bây giờ cần học pháp Tiên  
Dọn lòng trong sạch Thầy truyền dạy cho  
Dọn mình mọi sự thôi lo  
Dọn mình thanh tịnh như tro đã vùi*

*Tu rồi lòng chỉ biết vui  
Vui cho khỏe khoắn đẩy lui trần tình  
Tu rồi mới thấy pháp linh  
Ở trong miệng sỏi mà mình không sao*

(...)

*Ru ru rử rử có là ai  
Ai biết đạo màu luyện thánh thai  
Thai tức được truyền ơn bổ hóa  
Hóa người phạm tục lại Thiên đài*

*Đài cao có chỗ ngự muôn quyền  
Có chỗ Thầy trao pháp vạn duyên  
Có đức có tài khai phước huệ  
Có gan Thầy sẽ dẫn về Tiên.*

Đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 27-02 Tân Sửu (12-4-1961):

*LIỄU giải cho đời nhẹ tội khiên  
TÂM người Bồ Tát rộng vô biên  
CHƠN như bất động chơn như chủ  
NHƠN dục bao giờ có thắng Thiên.*

BÀI

*Thời gian xây dựng còn dài  
Ai người để sức ghé vai gánh gồng  
Làm sao cho đẹp mọi lòng  
Cho ra hướng đạo tư phong thuận hòa*

*Pháp quyền học lấy hạnh Cha  
Bao dung che chở gần xa trong ngoài  
Đừng vì thiên ái hẹp hòi  
Lóng nghe sứ mạng tiếng còi về đâu*

*Giữa tình huynh đệ thâm sâu  
Nào phiền nào trách với nhau làm gì  
Đường Trời dọn sẵn lo đi  
Phất cờ giống trống trong khi rộn ràng*

*Đừng cho đạo hữu hoang mang  
Đừng cho tai tiếng bàng quan chê cười  
Đừng cho lạm dụng quyền đời  
Đưa nhau ra khỏi xa khơi khổ phiền*

*Ngày mai xây dựng pháp quyền  
Ngày nay thế giới tạm yên tu hành  
Hễ là thượng đức vô tranh  
Lo đường giáo hóa sớm thành cơ quan.*

Đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 22-7 Tân Sửu (01-9-1961), Đức Bảo Thọ Thánh Nương dạy:

*BẢO bảo anh em cẩn thận nhiều  
THỌ truyền bí pháp phải cao siêu  
THÁNH Thần mới được ơn Thần Thánh  
NƯƠNG nấu chò xin Ngọc Khuyết triều.*

*Chào chư vị. Bước đường sứ mạng nguyên căn lúc nào cũng để tâm nghĩ đến cần xốc gánh lên đường. Phải xứng một Thiên*

*Thần mới đủ tư cách gieo truyền cơ cứu rỗi.*

*Vì thế mà người có thiện căn luôn luôn nghĩ sự tu để đạt đạo làm nòng cốt cho con người. Những người đạt nhân quân tử lúc nào cũng trông xa nghĩ rộng mà đặt vấn đề cả cho mình và cho con người đồng thi hành trên phương diện đó. Không vì hoàn cảnh thôi thúc, ý người đòi hỏi mà mình phải vội vàng làm những việc không đầu không cuối, mà luôn luôn đo đắn đặt dè. Một lời nói, một nhích chơn, phải được lợi sanh lợi kỷ. Mẫu mực là mình, mình là phép tắc, đạo đức đấy. Nên người quân tử nhắm vào xa xăm, trông vào hiện tại mà đặt chương trình. Đâu phải thấy đây mà không xem đó.*

*Hơn nữa vạn thế sự nghiệp cốt ở đạo đức. Mà đạo đức hiển hiện phải ở nơi người có lòng cầu học hiểu, có chí siêng cần tu học dùi mài, có sự giác ngộ thường xuyên mới thấu cơ mầu nhiệm. Nên chư vị hiện nay dự định lên đường giải thoát cần được chuẩn bị nhiều ngày. Một lần bước ra là một khi đã hòa đồng cùng đạo pháp, nhất trí cùng Thầy. Đâu phải một sớm một chiều, nay cầu mai lạy cho rồi. Làm Thánh làm Hiền không dễ. Bất cứ ai có chí thì nên, có bền thì được, dùng chước thì hư, dùng khôn ngoan trăm lần thất bại.*

*Bởi vậy Thánh xưa vất trí phế tài, vắng lặng ở một nơi. Đức đủ đạo thành, ngày ấy sẽ ra đời mà lấy thân gánh vác. Nên bước đường tu học lấy đạo Thần Tiên, các vị là bậc hướng đạo Thiên ân, lại còn thiết tha thăm nghĩ ta hứa với lòng ta, để ta đủ can trường mà làm xong con người giải thoát. Đường dài phải lập chí mới đến nơi. Phương chi hôm nay, bối cảnh quanh mình thấy bao kẻ chết người đau. Muốn cứu đau ngăn chết, là phải có pháp thần thuốc thánh, đức cả tài cao mà cảnh khổ diễn tiến mỗi ngày, ta chỉ một thân. Lòng không yên nổi, chạy đường này qua ngõ nọ, tay vồ miệng nói, mãi cứ lằng xằng mà*

*kẻ chết cứ chết, người đau cứ đau, rồi trách Trời giận mình mới toan đi vào núi tìm thầy học pháp hồi sinh. Học một năm biết chừng vài món, thấy chưa đủ mà sự việc cũng cần, rồi xuống núi cứu đời. Pháp ấy tuy hay nhưng khó ngăn họa lớn. Mà người ấy gọi là người biết lo, có công vị tha xá kỷ. Nhưng lòng ấy cũng là hại đời, lòng không lượng được việc làm. Lo như thế thà ngồi không mà đánh đờn ca hơn là phí ngày giờ. Mà không khéo lại như kéo người đi tu theo thầy mù.*

*Mà người quân tử với kẻ tiểu nhân đồng làm, đồng nói, đồng lo nhưng hai đường mỗi bên đều khác hẳn. Nên ngay bây giờ các vị đã nhận thức kỹ càng. Trái lúc non thì chát, lúc dày thì chua, lúc muối thì ngọt. Cũng như người ta biết đạo không bằng yêu đạo, phải trầm tĩnh nhứt tâm, đi cho đến nơi, làm cho rồi việc. Nghĩa là các vị đã có lòng muốn tu theo đạo Thần Tiên thì đặt mình trên sự vô vi thanh tịnh.*

*Cái công thành tựu của ngày mai là cái ý nghĩ, việc làm lúc bây giờ. Cái nhân tạo lập đúng đắn thì cái quả kết thành mới được tốt lành. Muốn tu, ta là người học trò cứ làm theo ý Thầy, nghe theo lời Thầy, đâu để cho lòng mình đòi hỏi nơi Thầy việc nọ việc kia. Mà hễ người đệ tử tâm tròn hạnh xứng, đã tròn thì tự nhiên được lẫn, xứng thì tự nhiên được đậu, lo gì cho mệt nhọc. Đã đặt mình tu theo đây học với đây, ngó nghe vào đây mà hành sự. Nhất trí cùng Thượng Đế thì tâm ta và bản thể đồng nhất. Đã đồng nhất thì nhất động nhất tịnh, khi vi khi hiển của Trời có chỗ nào mà ta không biết.*

*Muốn đồng nhất cùng Trời là trước phải dẹp lần tình nghĩa cỏn con, lợi danh nhỏ hẹp, ân ái thấp thường, để lòng được lặng trong, người không nghĩ hơn nghĩ thiệt. Có vậy luyện pháp mới linh, nấu đơn mới thành. Ai là người làm được? Chính là người giác ngộ vậy.*



*Còn việc tu, hễ còn tu là còn khảo. Khảo biết đâu là phần thưởng thiêng liêng, mà biết đâu là phần phạt hữu hình. Nếu nó là phần phạt mà vui nghe thì phạt kia là thưởng đó.*

### THI

*Hồng ân đâu có riêng ai  
Ai người biết được chiều mai đợi chờ  
Hễ là quân tử tri cơ  
Đừng màng danh lợi, đừng mơ ảo huyền  
Muốn tu thành Phật thành Tiên  
Sửa lòng cho chính cho chuyên tịnh hành  
Trông vào lòng chẳng mỏng manh  
Trông ra mình được Trời dành một nơi  
Mặc người bay nhảy đua bơi  
Ta còn thiếu đức, thiếu hơi, thiếu tài  
Lo tu chứng ngộ Cao Đài  
Kiếp này có trễ, kiếp mai thi hành  
Kiếp này quả đạo được thành  
Đương vì xốc gánh quần sanh một thời  
Nếu thành chưa lập ra đời  
Thì về Thiên Quốc chầu Trời cũng vui  
Phiền gì tính tới tính lui  
Miễn cho việc của Trời người được xong  
Dầu mà mình có cùng không  
Đâu đòi đâu hỏi cho lòng sân si  
Lòng tu nào có muốn chi  
Thân tu ta đã quy y lâu rồi  
Có gì còn gọi là tôi.*

Thấm thoát lại đến ngày giỗ tiền bối Trần Doãn Cơ. Tiền bối quy thiên ngày 10-9 Giáp Thân (26-10-1944). Tục lệ ở Quảng Nam thường làm giỗ trước ngày mất một ngày. Nhà tu

Phước Huệ Đoàn tổ chức kỳ hội học, kiểm điểm quá trình tu tiến của dòng tu. Nhà tu thỉnh Hội Thánh vào Tam Kỳ hội tri khóa học, dự lễ giỗ và lập đàn cơ tại Phước Huệ Đoàn ngày 09-9 Tân Sửu (18-10-1961). Đức Bảo Thọ Thánh Nương giáng:

### THI

*BẢO đi bảo lại mấy nhiều lần  
THỌ lãnh rồi lo luyện lấy thân  
THÁNH được trỗi sanh phạm mới diệt  
NƯƠNG nhờ quyền pháp đón hồng ân.*

*Bản Nương chào quý liệt vị Thiên ân. Chào chư hiền nữ. Mời an tọa.*

*Hôm nay ơn phước đã về lại cùng chúng ta cũng nhờ lòng từ bi của Từ Tôn Kim Mẫu. Mẹ lúc nào cũng tư tư thiết thiết trông về đám con tội lỗi nơi cõi trần này. Người chẳng ngại chẳng buồn, dù đứa ấy phạm ác đến đâu cũng quyết ân cần làm cho nó đến khi giác ngộ.*

(...)

*Bây giờ kiểm điểm lại, cơ khảo thí hai năm qua kẻ được người thua. Bản Nương cũng không biết lấy gì để phân hạng. Trong nội bộ nhà tu, cũng khó nói ai mất ai còn. Bây giờ đem lật sổ thưởng công ghi tội, chắc trong ấy chỉ một nét ghi sơ lược, kẻ phạm lớn là nửa hương, còn tất thấy chị em cả một thời gian đều vô sự vô quá.*

(...)

*Từ đây hồng ân sẽ trở lại. Chị em lo tu là lúc báo đền ơn Mẹ. Mọi việc nên cẩn thận để khỏi nhọc lòng người trên, phạm vào giới ước. Ngày nào ơn phước trở về cho Hội Thánh ta là ngày chị em mạnh lành vui vẻ. Ngày ấy là ngày Đức Lý Giáo Tông*

ngự bút để lời. Từ đây cho đến khi Người phụ cơ thì nội tình mới ổn. Vì Người đã bỏ Hội Thánh ta trong khoảng không dài, mà cơ khảo thí tinh vi làm cho ai cũng đau lòng rối trí.

Người là quyền pháp trong buổi Tam Kỳ. Nếu ai đã phạm đến ân oai này làm sao thấy được hòa bình xán lạn. Nên Người chúng ta có tội nhớ cầu xin ở nơi Ngài.

Vậy đồng tâm mà nguyện thỉnh Ngài trở về cùng chúng ta để lòng chúng ta được sống lại.

Không còn phò loan tại Trung Hưng Bửu Tòa nữa, đồng tử Liên Hoa cùng một số đồng đạo đến thánh thất Trung Thành cũ làm đạo tràng tịnh tu, gọi là Tịnh Đường, tại kiệt 8 Hoàng Diệu, Đà Nẵng. Đoàn tại Tịnh Đường ngày 18-11 Tân Sửu (25-12-1961):

#### THI

CAO thấp cần chi phải biện bàn  
ĐÀI Tiên là chỗ Phật thường sang  
TIÊN cơ nhờ học thông sanh tử  
ÔNG bảo lo tu để hưởng nhàn.

Chào các đệ tử.

Thầy mừng và có lời ban khen. Thầy miễn lễ. Các đệ tử ngồi nghe. Từ đây Thầy đã ra riêng cho các đệ tử nơi này một quyền pháp. Gắng lòng cần tu khổ luyện để trước độ mình sau độ người, mà kết thành một tràng đạo pháp thường tịnh thường thanh, năng tạo năng hóa theo với máy Trời, sớm chiều thung dung, bất cứ ở trần hay ở tiên, không thấy đâu là tham nhiễm chướng ngại.

Thầy luôn luôn theo lời nguyện của mỗi trò mà dìu dẫn ra khỏi chốn phàm trần. Song các trò còn mới mẻ quá, chưa cảm

thông được ý Thánh cơ Trời. Đức tin phải như sắt như đinh mới vượt ngoài vòng vây của tà quái.

Thầy cũng mở cho các trò một vài thắc mắc ở lòng mình hay ở nơi bề bạn. Then khóa của Trời là cơ màu nhiệm. Phật Tiên được thanh tịnh mà ứng hiệp với lòng Trời. Nên sự bí mật của Thiên cơ, Phật Tiên đều đoạt được. Cơ bí mật là then khóa để giữ gìn những bảo vật đặt trong mỗi phạm vi. Như cửa của của một người, đặt ở vườn là thanh ba đẳng vật, đặt ở nhà là dụng cụ cần dùng, đặt ở buồng the là của sang đồ quý, đặt ở rương gói, trong đó là châu báu. Nên vườn có ngõ để rào kẻ gian, nhà có cửa để phòng đũa tham, buồng có ngăn để giữ gìn của quý. Hễ mở ngõ được thì vào vườn, mở cửa được thì vào nhà, mở ngăn xong thì vào buồng. Nên mỗi nơi đều đặt cho nó một ổ khóa. Ổ khóa này khác với ổ khóa kia. Người vào ra tự do là người con trong nhà hay tôi tớ của chủ. Người ấy có được chìa khóa đã trao.

Vì vậy hôm nay các trò cũng như khách thiện duyên sắp đến mà muốn vào nhà Thầy, muốn thay thế quyền Thầy mà tiêu dụng của cải của Thầy, là phải biết được then khóa nhà Thầy. Mở được then khóa nhà Thầy thì phải có chìa. Chìa ổ ngoài không giống ổ trong nhà. Trong nhà khác xa ngoài ngõ. Vì vậy muốn qua mỗi chỗ phải có mỗi pháp nguyện mà đạt Thiên cơ. Vì vậy từ công truyền bước tới vô vi, mỗi mỗi đều có phần sai biệt. Sai biệt đây là từng đợt của nấc thang, của những lớp tuồng chớ không phải vô vi không dính liền với hữu vi, công truyền khác với tâm pháp.

Hễ học mãn chương trình cấp trung mới sang cấp đại. Trung với đại cách nhau một lần gạch mà thôi. Lăn gạch đó là chìa khóa mở đường tiến đạo. Ai có bài sách cũng không sao cải đổi được luật Thiên điều. Vì vậy sự thờ phượng theo vô vi

ấy là một chìa khóa để cho những người trọn tin mà hòa đồng cùng pháp đạo. Vậy từ đây đi cho tới nơi cứu cánh trọn vẹn, phải gặp nhiều gay go. Mà gay go đủ cách không lường được. Các gay go đó đâu phải một gay go như bước đầu vào cửa ở đây đâu.

Vậy các trò cố gắng và cẩn thận. Phải luôn chịu đựng cho quen các sự khổ hạnh bằng lòng hay bằng việc, để mà đương đầu mọi sự thử thách lớn lao. Hạnh chịu đựng là hạnh của người tu, mà người tu là người chịu đựng, nên để bề thành công, để lòng thanh tịnh.

Song ít người làm được công đức yên lặng, khiến cho nên lòng họ sóng gió gập ghềnh, lúc nào cũng chạy xuôi theo hoàn cảnh mà lòng thường loạn sanh dục khởi. Nên lúc buồn lúc vui, lúc cười lúc khóc. Cười khóc không phải tự ý thức sanh mà hoàn cảnh sanh mới khổ.

Hôm nay các trò là người cũng đã sắp gần Thầy thì mọi sự đối xử cũng như cha với con, như thầy với trò, như anh với em. Đồng tâm đồng đức không cần biện luận dồng cương, không dùng xã giao khách sáo, mà là dùng theo số học. Một với một là hai. Đáng việc trò xin, phải lúc trò nài, trúng đạo thầy cho, trái đạo Thầy la Thầy dạy để uốn nắn con người phạm phu của các trò cho thành tiên tử. Phạm phu thì hay tham cầu ích kỷ, ưng thích theo ý dục vọng khỏe vui, nhác tu, mê ngủ mê ăn, ham chơi ham sướng. Vì thế mà hư thân. Bởi thế mà Thầy cần phải dạy các trò nên đặt hết lòng tin.

Từ đây lấy hai đồng tiền làm Thánh ý, để hợp lòng Thầy, để tránh điều dục vọng ở con người còn tục của trò, để tránh các mối độc tài, các lời khôn lanh của tà quái xen vào làm cho Thánh ý nhọn tâm chống trái. Ngoài ra muốn học hỏi, muốn cầu gọi điển lành, muốn sống trong hồng ân lân mẫn thì cầu

Thầy. Việc đó không ngại và cũng nên.

Còn về cơ sở này làm nơi gặp gỡ giữa Thầy và quyền pháp của Thầy là điều phát tâm chính đáng. Song gặp được là ở chỗ biết sửa mình, biết giác tỉnh, cải tà quy chánh. Phải nhẫn nhục mà yêu mến nhau cho trọn. Phải từ bi mà tha thứ cho kẻ chống nghịch pháp quyền. Phải bền dẻo để bảo vệ cơ chỉ nhà tu. Đó được thì hạt giống này sẽ trở sống mà nứt nở, quả kết bông đơm, mưa sinh cho vạn đời, thước mực cho muôn người, mở cửa sanh môn lập đường tử hộ. Công đức xây dựng này Thầy gửi đến lòng thương yêu ban cho những trò góp công đóng cửa. Sớm gieo mình trong nước Trời, đó là dọn đường để gặp Thầy đạt đạo. Thầy mừng và ban khen. Song đã làm được lành thì hưởng được phước lành cho trọn, chớ vì một có nào mà để cho hạt giống ảm, công cũng hóa ra không công. Còn các trò cũng nhớ rằng đạo cao ma cao. Từ đây còn nhiều khảo thí. Lòng các trò khi thẳng khi dòn. Nhưng phải nhớ cây tuy chắc song phải ngừa loài mọt.

Việc của Trời làm là quảng đại không che, song bởi lòng người còn vô minh chưa đạt đến mới nói qua nói về. Thầy cũng cho biết luôn, mỗi kho tàng Tạo Hóa có cái đã hiện sớm hoặc mới hiện hay chưa hiện, còn biết bao nhiêu ẩn vi. Thầy nắm một chùm chìa khóa, các phần hữu vi chỉ giữ một mà thôi. Cũng có kho tàng các trò chưa thấy được, như pháp công truyền, pháp vô vi, hay pháp trung hưng. Sao ý người thấy được mà đặt vài câu hỏi: Trung hưng chánh pháp có cần những con người giác ngộ? Con người tầm Tiên đạo, con người phá chấp thuần chơn không? Nếu cần có con người ấy để cùng Trời làm việc ấy thì kẻ chê bai ngăn cách là thành phần nào?

Thôi mọi việc trọn đủ. Thầy đến đây ban ơn cho các trò và

*cũng khai đường mở lối cho các trò gặp Thầy. Thầy lại cho chư Thần đến ở chung các trò mà hộ trì cơ sở chánh pháp.*

*Rồi đây các trò sẽ gặp gỡ những đệ tử của Thầy, giữa sự cảm thông đó là để làm cho trọn phần hữu vi. Song sứ mạng ngày này Thầy đã đặt cho mỗi trò một phần đặc biệt. Ngày giờ chưa tới Thầy chưa tiện nói ra. Sau này cũng phải có một quy thống công đồng thì Đạo Thầy lẽ đâu chia ra làm hai chi nhánh. Vậy các trò là người có trách nhiệm, ráng tu để được xứng đáng.*

*Thầy ban ơn. Thầy thăng.*

Lời Thầy dạy trên được chia sẻ giữa các vị đồng khí tương cầu, và họ đã chung lưng củng cố an bài nhà tịnh để cùng nhau đón ơn huấn đạo của Đấng Tôn Sư. Sau hơn ba tuần ổn định cơ sở, các vị lập đàn tại Tịnh Đường ngày 11-12 Tân Sửu (16-01-1962), có Đức Bảo Nguơn Chơn Tiên giáng:

THI

*BẢO ai gắng chí đến thành công  
NGUƠN hội Thầy cho để cảm thông  
CHƠN thiết lòng rồi ơn phước đến  
TIÊN cung trở lại được vui lòng.*

*Bản Thánh mừng các hiền hữu.*

*Nơi này được hình thành một cơ sở chánh pháp vô vi. Nếu không nhờ ở sự vận chuyển của Thầy và lòng cố gắng ở anh em thì sao công cuộc mở đường độ rỗi bắt đầu sáng lập được. Các hiền hữu đã lắm công trình tu học, trong thời dĩ vãng được cấu thành nhiều mối thiện duyên nên mới thắng mọi trở ngại mà tiến lên một bước khá dài.*

*Song vạn sự khởi đầu, đâu phải dễ dàng đến thành công mà*

*còn trăm ngàn cố gắng. Cố gắng đối với mình, với lòng mình và hoàn cảnh chung quanh. Mỗi một sự lạ hiện ra là một trào lưu xô xao nghị luận. Kẻ nói phải, người nói không. Nếu thiếu sự tự tin ở lòng thì cũng làm cho giác quan của ta phải mệt sức đào sâu trong óc não mà tìm lấy, phải không?*

*Cái lòng tin tưởng của mình đặt vào đâu mà gọi thiết gọi hư, nói chơn nói ngụy? Nếu không phải lòng giác ngộ, do nhiều nhân duyên đã tụ tập thì làm sao nhận xét cho thấu lẽ màu vi. Nên Bản Thánh muốn đặt mối hy vọng này vào các hiền hữu có một lập trường bất di bất dịch, thì sau này mới khỏi biến hoại theo thời gian. Bản Thánh sẽ hộ trì và dẫn đường trong khi lòng các hiền hữu rồi mờ khó giải.*

*Bây giờ công việc lớn lao mà ít người đảm đương. Gánh nặng đường dài đâu để một vài người làm xong. Mà dẫu nhiều người thêm vào cũng chưa phải đủ.*

*Nếu làm xong việc lớn là ở tâm đồng ý hiệp, sau trước một mối suốt thông. Mà đã tu, đã là giải thoát thì đâu còn nói danh lợi thị phi. Không danh lợi thị phi thì sao tâm không đồng, ý không hiệp. Được vậy rồi thì khó cũng thành dễ.*

*Đây cần có một quyền pháp mạnh lành. Quyền pháp ấy do ba phần: Ở Trời, ở người, và ở chơn truyền đạo pháp. Song ở Trời, ở đạo pháp chưa quan trọng bằng ở lòng mình. Mình xong, muôn việc đều xong. Mình có, mọi người mới có. Vì vậy ở mình cốt là phải tu phải luyện, phải làm mọi công vụ sứ đồ. Phải điển hình con người đạo đức. Phải hết lòng vui đón các sự chỉ bày bằng sự hân hoan. Làm sao đây để được chánh pháp hoàn thành, công cuộc trung hưng đáng mặt. Nếu không cân đo cho đúng lượng thì nền giáo pháp sẽ luân lưu theo hạ trí, cơ tận độ khó khăn.*

Ai đã cảm thấu đường lối Trung Hưng? Nếu một thiên một chấp thì ai cũng như ai, đâu làm được người Bồ Tát canh tân, mở một kỷ nguyên huy hoàng cho vạn thế. Phần này các hiền hữu sẽ được nếm trong các bữa tiệc Xuân Hạ gần đây. Mùi vị thơm ngon trên các hương hoa đã có.

Về phần xây dựng này, nhờ sự hộ đạo của anh em. Điều ấy đáng ghi công nên mở đường lần chơn cho người tầm đạo. Song lập ra dễ, giữ gìn khó. Ai là người chủ trì lãnh đạo? Ai là bạn đồng đức, đồng hành? Ai là khách chiều sớm cậy tin? Ai là trò tương lai kế tiếp? Bởi vậy kỳ đi này các hiền hữu sẽ cảm thông rồi về mà lo sắp đặt.

Việc sau này về sự liên đới giữa Chiếu Minh thì hiền hữu Trần Cư lãnh phần trọng hệ đó để tương lai thành một con đường. Về sự cầu nguyện cũng xin một hiệu đàn để dễ sự thông công.

Mọi việc còn nhiều phải lo sắp đặt. Công việc hằng tháng, tối yếu cầu một kỳ đàn để biết thánh ý chọn một ngày để giữa Bửu Tòà không giẫm chân trở ngại.

#### BÀI

Thanh thanh nhẹ bước đường về  
Sớm chiều giải thoát đề huề biết bao  
Nói cao thì đó là cao  
Nói trên giản dị biết bao cảm tình  
Một lòng tu học kiên trinh  
Một thân thanh tịnh cao minh hòa đồng  
Có gì luận của tranh công  
Vô tư vô lự, thần thông nhiệm màu  
Ra vào nương cậy với nhau  
No lòng đạm bạc cơm rau thanh nhàn

Mênh mông trời đất thênh thang  
Cổ kim hiền thánh rảnh rang luận đàm

Bốn thời tu dưỡng thân tâm  
Dâng hương cầu nguyện gia lâm xa gần  
THI ca hòa điệu tinh thần  
Để cho kẻ trái người thân cảm tình

HẬU tiền hiệu lệnh cho linh  
Công kia việc nọ phận mình sao đây  
SINH ra phụng sự Đạo Thầy  
Tịnh tâm được ngộ vệt mây thấy trời

CƯ nay thấm thía mùi đời  
Quyết đi về Đạo thì người hoan nghinh  
TOÀN tâm xây dựng móng nền  
Để rồi kiến trúc đài đền cho cao

TUYẾN còn suy nghĩ làm sao  
Thuyền từ gặp nước mau vào Bồng Lai  
ĐÁNG khen nhờ biết cầu nài  
Minh minh bạch bạch Cao Đài nơi tâm

NAM bang Thượng Đế giá lâm  
May duyên gặp Đạo chí chắm từ rày.

Về việc hành trình của các hiền, sự đi cũng tốt đẹp. Muốn khởi hành độ bảy tám thì có Thần Linh giúp sức. Song nên nhớ rằng muốn nhập gia nên tùy tục để được mọi sự khỏi dây dai. Sứ mạng trung hưng còn nhiều hứa hẹn mà cơ khảo thí cũng vẫn mãi để thử lòng.

Việc vào đó sẽ đón Thầy chỉ phán. Bản Thánh mừng các hiền hữu và chúc lên đường thành công. Bản Thánh xin kiếu.

Tân Luật của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ quy định về tịnh

thất: *“Tịnh Thất là nhà thanh tịnh để cho các tín đồ vào mà tu luyện.”* Theo Tam Thừa Cứu Phẩm thì tịnh thất là thượng thừa. Các vị chức sắc Hội Thánh mong mỗi tu theo thượng thừa (vô vi tam thanh) đã đạt sở nguyện, khi đàn cơ ngày 15-11 Tân Sửu Thầy dạy: *“Từ đây Thầy đã ra riêng cho các đệ tử nơi này một quyền pháp. Gắng lòng cần tu khổ luyện để trước độ mình sau độ người...”* Tiếp theo đàn này, ngày 11-12 Tân Sửu, Đức Bảo Ngươn Chơn Tiên dạy: *“Nơi này được hình thành một cơ sở chánh pháp vô vi. Nếu không nhờ ở sự vận chuyển của Thầy và lòng cố gắng ở anh em thì sao công cuộc mở đường độ rồi bắt đầu sáng lập được.”* Như vậy, Ôn Trên đang chuyển hóa cho việc hình thành nhà tịnh.

Đức Bảo Ngươn Chơn Tiên tức là Giáo Sư Trần Nguyên Chí, một chức sắc đầy đủ tâm tài đã đảm đương vai trò hành chánh, nội chánh kể từ khi Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài hình thành. Chỉ mấy tháng sau, Giáo Sư quy thiên. Trong đàn ngày 15-01 Mậu Tuất (04-3-1958) Đức Ngô dạy: *“Trần Nguyên Chí hôm nay Bần Đạo đã đem về động phủ truyền thụ pháp môn, sau này làm Thiên Đò chủ phòng tịnh thất.”* Cũng trong đàn đó, phần tiếp diễn, Đức Chí Tôn dạy: *“Liên Hoa chủ việc cơ sở tổ chức bộ máy kiêm phần Tịnh Đường mật pháp.”*

Tám vị (Thi, Hậu, Sinh, Cư, Toàn, Tuyển, Đáng, Nam) được Đức Bảo Ngươn Chơn Tiên điểm danh trong đàn ngày 11-12 Tân Sửu rất hân hoan, cảm thấy ước vọng các vị đúng theo thánh ý nên quyết lập tâm đạt thành nguyện ước.

Trong phần sau bài thánh giáo, Đức Bảo Ngươn Chơn Tiên đã chấp cánh cho các vị vào Nam thọ pháp thượng thừa. Sáu vị Hậu, Sinh, Cư, Toàn, Tuyển và Hương Yến lên đường ngày 15-12 Tân Sửu. Đến đàn Chợ Lớn trình bày việc xin thọ pháp cầu đạo. Chủ đàn Chợ Lớn cho biết rằng theo luật của đàn

Chiếu Minh thì không truyền pháp cho hàng giáo phẩm. Nhưng tiền bối Nguyễn Minh Quảng (quả vị Ngọc Hư Chơn Tiên) chấp nhận cho xin keo (dùng hai đồng tiền), nếu được thì sẽ chỉ truyền. Kết quả thật như nguyện: Trước hết là Giáo Hữu Trần Cư và Thừa Sứ Quân Hồ Tân Sinh, tiếp theo là Giáo Sư Thượng Hậu Thanh và Giáo Hữu Thái Tuyển Thanh, rồi đến Truyền Trạng Ngô Thanh Toàn và nữ Giáo Hữu Hương Yến.

Các vị thọ pháp trở về Tịnh Đường đã chuyên tâm tu luyện một trăm ngày (bá nhật trúc cơ), tạo khí thể cho một đạo tràng tâm pháp. Nhiều đạo hữu, chức sắc cùng nhau hưởng ứng, đến thọ pháp tu. Họ chung công góp sức đem cây gỗ từ Tý Sế, Quế Sơn về tạo dựng nhà tịnh tương đối khang trang. Mỗi ngày, người về tu tại nhà tịnh thêm đông. Các vị thọ pháp về thì nhất cử nhất động không sai lệch, ngày ngày lo chăm củng cố nề nếp sinh hoạt tu học cho tinh tường. Mỗi tương quan giữa Tịnh Đường và Trung Hưng Bửu Tòa vì thế bị ảnh hưởng, kém phần nồng ấm.

Mùa xuân Nhâm Dần (1962) đến trong trạng hưởng nói trên. Hội Thánh đón một cái Tết tẻ nhạt. Ngày đại lễ Thánh Đán Đức Chí Tôn thiếu tình sum hiệp. Vì một số chức sắc nghiêng về phía nhà tịnh nên việc điều hành Hội Thánh có phần trở ngại, nhất là về hành chánh đạo. Hội Thánh đề cử Giáo Sư Ngọc Tín Thanh giữ chức Chương Quản Cơ Quan Hành Chánh thay thế Giáo Sư Thượng Hậu Thanh. Về Hiệp Thiên Đài, Tiếp Cơ Quân Liên Hoa không mặn mà việc thủ cơ lập đàn ở Trung Hưng Bửu Tòa. Thừa Sứ Quân Hồ Tân Sinh cũng thiên về tịnh tu. Một vài Sĩ Tải hoặc về địa phương hoặc phải đi làm nghĩa vụ công dân. Thế nên đàn cơ ngày đại lễ Thánh Đán Đức Chí Tôn vắng bật. Từ đó nảy sinh những chỉ trích, cho rằng đi tu tịnh là phản lại sứ mạng trung hưng.

Tại nhà tịnh các vị khai đàn đầu xuân, do Tiếp Cơ Quân Liên Hoa thủ cơ. Đàn tại Tịnh Đường ngày 13-01 Nhâm Dần (17-02-1962):

### THI

*ĐẠI thừa gắng chớ hết quần linh  
GIÁC tỉnh cho nhau để giữ mình  
KIM thạch dặn người tu phải quyết  
TIÊN đơn luyện được mãn công trình.*

*Chào các hiền. Giờ này Bản Thánh đến vui mừng tiết xuân dương đã thành công cho vạn vật, thành tựu cho chư hiền.*

*Công cuộc kiến thiết một lâu đài đạo pháp, bởi góp nhiều công phu ở nhiều ngày tu tập, nhiều sự cố gắng ở lòng giác ngộ. Các bậc hiền, có người đã thành công ở chỗ trầm tĩnh thung nhàn. Bất cứ ở lúc bối rối hay bình thường, nên hay hư, người chỉ tin ở sức mình, không cậy mượn vào người, mới thành công chóng lạ.*

*Hôm nay Bản Thánh để lời cùng chư hiền. Chư hiền gắng công phu tu tập để thành hình một quyền pháp mà mở đường tận độ thiện căn.*

*Tu có công phu bốn buổi chuyển lấy pháp luân. Ngoài các giờ trên, trong lúc làm hay nghỉ, đi ra hay ở nhà, ngồi một mình hay luận đàm cùng chúng bạn, giữ cho được cái lòng thanh tịnh vô vi. Nếu va chạm nhiều hoàn cảnh khó khăn, dụng các đối phương xô xát, mà lòng giữ bình tĩnh như nhiên, thì lúc đó đã thấy công phu phan luyện gần thành. Đơn khuê được kết, thuốc thần có đủ cứu các bệnh đời. Sáng suốt có thừa biện phân tà chánh. Lòng thương hiển hiện, tự đương gánh đạo cứu khổ toàn dân.*

*Lòng tu không trễ, nhứt định thành công. Tu có luyện có*

*phanh. Phanh là chung nấu đơn tâm, luyện là rèn trau đức tánh. Phanh luyện mà không lo, quả đạo khó thành. Lo mà thiên chấp một phần thì không phân thanh biện trước được.*

*Nên pháp tu trước dụng võ, sau dụng văn. Võ để thấu tận chơn khiểu, nung nấu phách hồn. Nếu không dụng võ thì cửa tam quan khó nổi suốt thông, thập nhị trùng lâu làm sao rọi thông cửa khiểu. Nên kêu rằng luyện rằng chưng. Chưng là riu riu cho lửa tam muội được điều hòa. Luyện là vận dưới lên trên rút hơi làm khí. Phanh luyện là một phần làm Thánh làm Tiên mà còn phải gia vào công phu tịnh định. Có tịnh định thì căn trần mới lần hồi cất sạch. Tịnh định để diệt cái bản ngã vô minh. Phanh luyện để quy hợp, để điều hòa kinh lạc dưỡng sanh tánh mạng.*

*Tịnh luyện mới chỉ hai phần. Phần thứ nhất Phật gọi là thiền, Nho gọi là lục, Thánh kêu là ngộ. Thiền để ôn tập cho trí lục thông đạt huệ căn, để hòa đồng cùng vạn vật. Thiền để gánh lấy sứ mạng trung hưng. Nếu ba điều này không tu được thì chỉ thành cho thân, chứ không sao thành cho thiên hạ.*

*Muốn thành cho thiên hạ, trước phải thành được con người của mình. Con người không danh không lợi, không hữu không vô. Người đắc đạo nhiệm màu tóm gàn đủ ba tài bốn đức. Đạo ấy vô thượng thậm thâm, đủ đức đủ phương che chở mẫu mực. Nên xưa các bậc tiên vương đại biểu cho Đạo Trời làm mực thước cho nhơn luân. Lấy thân vô ngã mà chớ che trăm họ. Dem lòng thân cận mà giáo hóa trăm quan. Nghiêu truyền cho Thuấn. Thuấn trao qua nhà Hạ, nhà Thương, đắp bồi dần dò lấy một chữ trung mà an dân trị quốc.*

*Chữ trung là cái đạo nhiệm màu. Đạo ấy làm khu nửu cho vũ trụ càn khôn. Nó là thiên căn chơn thiệt, nếu xô qua thì một sắc một không, hay nhích tới thì một hư một thực. Vì lẽ xa mất*

*đạo trung mà mãi mãi bị quay tròn trong vòng sanh diệt vô thường.*

*Nên Bản Thánh khuyên các hiền gắng mà làm xong những trang sử đạo đang lở dở. Làm được chẳng là ở lòng. Lòng có một định hướng, hướng chỗ nào thì vào chỗ đó. Ví như hướng qua đông thì thấy biển nước mênh mông, hướng qua tây thì thấy núi chằm chồng chất. Vì vậy cái hướng là cái đặt mình trên địa vị đó. Bản Thánh soi thấy lòng các hiền muốn hướng đến chỗ các hiền đã hướng mà không phương tiện đạt thành.*

*Con người trung hưng là con người chung các giới, con người thân hết cả các giống muôn loài. Con người môi giới bắc cầu cho đôi bên gặp được. Con người thao lược phải ở chỗ trung hòa. Trung hòa ở đâu? Là ở lòng thanh tịnh.*

*Về việc khảo thí vừa qua và sắp đến, các hiền bình tĩnh. Mọi việc ở Thầy. Nếu lòng ta nghiêng ngả sai lầm thì nhất định hư hao. Dầu có một thế lực nào cũng không giữ được. Các hiền cứ yên lòng. Đường xa gánh nặng mà có người san sỏi cho đôi phần, thì đâu phải việc khó mà việc mừng.*

*Còn cơ sở vô vi lúc nào cũng vô vi tồn tại.*

*Bản Thánh hôm nay điều độ, quyết chẳng cho kẻ nào xô ngã được cái mống trên trời, lồi các ngôi sao bên nam về bắc. Nếu được thì chỉ có thể phun mưa khạc gió, ngăn sự trông coi của kẻ dưới trần. Hoặc thổi mù giăng mây, che sự hiển hiện mà thôi. Sự khạc gió phun mưa, giăng mây thổi mù cũng là việc nhứt thời, chứ đâu ngày nào đêm nào cũng như thế. Mãi như thế thì làm sao cho khỏi trăm họ oán hờn, ai không buồn không bực cho mây mưa đó.*

*Thôi Bản Thánh chào và ban cho các hiền một năm vui khỏe lo tu. Thăng.*

Thật là được lời như cởi tấm lòng. Qua các đàn cơ dẫn trên, các vị tại nhà tịnh tin tưởng hướng đi của các vị không trái với Thánh ý, và yên tâm cùng nhau vun bồi cho nề nếp học pháp, hành pháp theo đúng khẩu khuyết chơn truyền.

Ngày 08-02 Nhâm Dần (13-3-1962), kỷ niệm Thái Tử Sĩ Đạt Ta xuất gia, các vị lập đàn tại Tịnh Đường.

THI

*BÁO lấy từ đây một chữ đồng  
NGUON thềm sáng tỏ, được toàn thông  
CHƠN thành mà đón ơn Trời đến  
TIÊN Phật là ta gắng lấy lòng.*

*Bản Thánh chào chư hiền đệ.*

*Hôm nay, ngày thánh đán Phật Thích Ca xuất gia, vào cảnh u tịch trầm mặc cầu lấy đạo nhiệm mầu.*

*Nơi đây các hiền đệ cũng nối gót theo Người mà cầu lấy quả đạo vô vi. Song mới đặt chân trên nẻo vạn đồ đã gặp nhiều khó khăn, lòng các hiền hóa nên lo lắng. Lo lắng để mà trừ liệu bước đi, chuẩn bị gánh hành trình được thêm đầy đủ.*

*Phước thay! Lành thay! Cho duyên đẹp căn đầy mà đón được ơn lành đầy đủ. Ôn mà Thầy cho các hiền đây tưởng cũng là một sự lân mẫn của Thầy. Nếu không vì một lời hứa, một sự vận chuyển trong cơ tận độ của Thầy, thì đâu dễ các hiền lấy lo lắng khó khăn mà đủ làm phương tiện trên đường cầu đạo vô vi.*

*Khó khăn lo lắng, kẻ thường ở đời ai cũng chê cũng sợ. Song đối với người tầm đạo lo đời, cũng là một sự may mắn cho mình. Các hiền đừng nghĩ sự an vui là hạnh phúc. An vui chính là cái họa ở trong đời. Kẻ sạch chun vào, khi ra ô uế.*



*Người sáng vào, khi ra bị tối tăm. Nên Thầy không ban cho các hiền bằng sự an vui, mà để cho vào con đường khó khăn để dàng giữ thân còn đạo, chớ không phải là tai họa buộc ràng.*

*Thuốc độc là món giết người, mà trong đời hỏi mấy ai chết vì thuốc độc? Mà ai ai cũng chết vì an vui vô kể. Kể đi trên giá mỏng, nhờ cẩn thận được yên lành. Thuyền chạy nơi khúc sâu vực thẳm, nhờ cẩn thận mà an toàn. Xe lái trên đồi dốc quanh co không đổ, mà tai nạn xảy ra nhiều nhất ở đường bằng lối dễ.*

*Các hiền chưa đắc được cái đạo vô vi, nên hãy gặp khổ thì buồn, gặp vui thì đắm. Vậy muốn làm xong sự vụ, để tái tạo cuộc đời là phải ân cần dè dặt, cẩn thận từ việc từ lời. Lời thốt ra phải được hoằng pháp lợi sanh. Bằng vô ích, dẫu ai có mua bạc vạn tiền ngàn cũng không mở miệng.*

*Mọi sự xảy đến cho các hiền là mọi điều may mắn cả. Nếu trên đường này có kẻ hiểu lầm là cầu danh bán đạo, cũng bình tĩnh mà đợi thời gian. Vì đã không biết lòng nhau, thì còn nói đi nói lại làm gì. Phương chi, dầu cho biết ruột biết gan đi nữa mà cảnh xây thế ngược, dầu ai dễ thấu nhiệm màu. Nếu không bởi cái oái ăm bí nhiệm kia thì tại sao tình đào viên kết nghĩa, sống chết trọn thề, mà rồi Quan Công Hầu phải bị Trương Dực Đức hung hăng cự tuyệt? Xét ra cũng bởi hiểu lầm. Trong lúc cơ thế đổi thay, Dực Đức nghi lòng Quan Công vì vinh ba mà hàng Tào bỏ Hón.*

*Cũng thế này mà áp dụng, thì ai lại không cho các đệ vào Chiêu Minh là bỏ sự mạng trung hưng?*

*Nỗi lòng này, nếu trên không có Thiêng Liêng quyền pháp đưa đường, thì các đệ cũng ráng cố ráng lời để thanh minh biện bạch, đặng gỡ xấu tranh hơn, thì công vụ sự đồ cũng chưa xứng đáng.*

*Hễ vội vàng thì hỏng việc. Trễ một đời là trễ muôn đời. Bởi vậy, Thị Kính hàm oan, ngậm miệng im hơi, đến chết cũng không hề than thở. Nhờ vậy mà quả đạo mới tròn, gương trong mới sáng. Các đệ gắng lấy lòng mình. Còn khó khăn, còn lo sợ. Lo sợ thì được bình yên. Gắng lên hội này có phần tốt đẹp.*

*Nay bất kỳ ai đã có mắt xanh nhìn thấy lẽ thật là đâu, thì mạnh mẽ vứt cả danh vị lợi quyền, đem thân phụng sự lẽ phải. Đâu vì tình riêng lợi nhỏ, hay vì cái gì mà quên lời sứ mạng, chối phụ ơn Thầy.*

*Xét thấu đôi phần: Phần nào vì sứ mạng Thiêng Liêng. Phần nào vì ý người lòng tục, thì đâu có gì phải suy nghĩ.*

*Chỉ có gan hay thiếu gan, chứ quyền pháp rành rành. Lời Thiêng Liêng đã dẫn dạy từ lâu. Chỉ có tu là trọn.*

*Thôi, chào các hiền.*

## XI. CHUỘC LẠI SỨ MẠNG

Lời Đức Đại Giác Kim Tiên: “*Bản Thánh khuyên các hiền gắng mà làm được con người cho chánh pháp trung hưng. Gắng mà làm xong những trang sử đạo đang còn lỗ dở.*”

Chánh pháp trung hưng là của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ do Đức Chí Tôn trao cho dân tộc Việt Nam gồm có nội giáo tâm truyền và ngoại giáo công truyền. Như vậy làm được con người cho chánh pháp trung hưng là làm một môn đồ đắc được cả công truyền và tâm truyền. Con người đó là công vụ sứ đồ mà Đức Chí Tôn đã đặt để vào hàng Thiên ân Trung Tông Đạo Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài.

Thiên ân công vụ sứ đồ Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài được Thầy trao cho sứ mạng trung hưng tức là công cuộc hoàn tất chánh pháp bằng việc quy nhất công truyền và tâm truyền. Nói cách khác là đưa dắt nhân sinh từ phương tiện đến cứu cánh bằng cách hành đạo và tịnh luyện đi đôi. Về hành đạo thì Hội Thánh tạm đạt thành nhưng về tịnh luyện thì chỉ mới “*luyện châu là cái bước đầu*”. Vậy là còn lỗ dở, cho nên Đức Đại Giác Kim Tiên bảo: “*Gắng mà làm xong những trang sử đạo đang lỗ dở.*” Trang sử đạo lỗ dở đây có thể chung cả nền Đại Đạo chứ không riêng gì Hội Thánh Truyền giáo Cao Đài. Đức Kim Tiên cũng bảo rằng làm được là có lòng định hướng. Hướng định của các vị Thiên ân ở đây đã có sự vận chuyển thọ pháp vô vi Tam Thanh mà Đức Chí Tôn đã trao cho Đức Ngộ từ hội Canh Thân.

Trong khi các vị Thiên ân ở nhà tịnh chí chăm theo hướng tịnh định, có sự dẫn dắt của Ông Trên, quyết chí gầy dựng cơ sở bí pháp tâm truyền thì các Thiên ân ở Hội Thánh lo mở mang Giáo Hội theo hướng công truyền, đẩy mạnh mặt văn hóa xã hội. Ngọc Giáo Hữu Trương Sư Xuyên được đặc trách mở trung tiểu học Hưng Đạo tại Tam Kỳ. Ngọc Lễ Sanh Trần Phước lo lập đồn điền cao su tại Phước Long. Ngọc Giáo Hữu Mai Dinh và nhiều cộng sự đi Ban Mê Thuột và Bình Tuy tìm đất di cư cho đạo hữu miền Trung. Quyền Giáo Hữu Đỗ Thanh đặc trách thành lập khu khẩn hoang tại Đắc Lắc theo chương trình dinh điền của nhà nước. Hội Thánh cho tục bản nguyệt san *Nhân Sinh*, tòa soạn đặt tại Trung Hưng Bửu Tòa và do Giáo Hữu Ngọc Dinh Thanh phụ trách. Tại Bình Định, Hội Thánh cho dời văn phòng Tỉnh Đạo từ Phù Cát về Quy Nhơn, xây cất ngôi Tam Đài thánh đường Bình Định ở đường Hàm Nghi (khu 6, nay là số 55 Hàm Nghi).

Như loài hoa dạ lan lặng lẽ, các vị ở Tịnh Đường âm thầm tinh nghiêm trong trúc cơ bá nhựt. Họ luôn đặt thân tâm trong từng thời khắc công phu, hướng lòng cầu điển pháp thiêng liêng qua các kỳ đàn do đồng tử Liên Hoa thủ cơ.

Tịnh Đường, đàn ngày 27-02 Nhâm Dần (01-4-1962):

THI

*Lữ hành chờ đợi, đợi chờ ai  
ĐỒNG sức nhau lên gắng lấy nào  
TÂN pháp khác không phần cổ pháp  
GIÁNG thẳng rõ được mới là cao.*

*Lão Tổ chào chư hiền sĩ. Giờ này Lão Tổ đi qua, nghe tiếng cầu mời Tiên Phật. Lão ghé lại để ít lời, gọi là chút công quả khả mông về đường pháp đạo.*

## BÀI

Trước sứ mạng vô cùng cấp thiết  
Giữa nguy cơ khốc liệt lắm rồi  
Phương chi cứu vãn tài bồi  
Để cho nhân loại đứng ngồi được yên?  
Ngày thế giới thất điên bát đảo  
Buổi Đạo Trời tái tạo hồi sinh  
Từ lâu quyền pháp nơi mình  
Thầy ban để thiết hòa bình nơi nơi  
Cũng trách cho lòng người xuôi ngược  
Cũng buồn cho vận nước truân chuyên  
Hóa nên chánh pháp chinh nghiêng  
Chia manh xẻ mún đảo huyền mà lo  
Bây giờ đây ai trò đạo đức  
Bây giờ đây ai thực lòng tu  
Giờ đây ai vệt mây mù  
Giờ đây ai gắng công phu hoàn thành?  
Ai là người quên mình vì Đạo  
Ai là người hoàn hảo vô tư  
Để toan lái chiếc thuyền từ  
Đưa người lỡ bước bầy chừ ngấn ngơ?  
Nền Đạo mới trong cơ khảo thí  
Kẻ Thiên ân thiếu chí mờ tâm  
Gây nên muôn sự lỗi lầm  
Con đường tận độ tối tăm mịt mờ  
Nếu lần này trong cơ chọn lựa  
Mà không lo lời hứa trọn lòng  
Cõi Trời đường Thánh khó mong  
Mà còn hình phạt giống dòng điều linh.

Thôi Lão có mấy lời khuyên các hiền sĩ cố gắng lấy công phu học đạo. Tâm được thuần chơn thanh tịnh thì ơn phước sẽ đến, làm cho con người tu có một sự cảm thấu sứ mạng mà đặt lòng đảm đương, đặt phần bảo đảm.

Bây giờ quyền pháp của cơ cứu chuộc lần này, Thầy để dành mà trao cho con người đã chứng ngộ đạo pháp bằng công phu khắc kỷ phục lễ, bằng sự xả thân cầu đạo, thì cơ tái lập sứ mạng mới hoàn toàn.

Vậy bây giờ đây các hiền cốt nhất là đặt mình vào ở công phu luyện tập con người. Luyện tập cái ý cái tình cho chính đoan. Có thể, tương lai nhân loại mới trông tựa vào mình.

Vậy tóm lại như vậy:

Khoan tính đừng lo chớ nghĩ đông  
Nghĩ lo tính chuyện hóa bao đồng  
Dẫu hơn thiên hạ đâu là Thánh  
Sao được dẫn đầu để hóa mông

Hóa mông ta phải trước tu hành  
Để được Trời người, được chứng minh  
Lòng đã không không lòng Tạo Hóa  
Bao dung tế độ dẫn quần linh

Linh đơn là thuốc rất nhiệm màu  
Thuốc ấy nơi mình chớ ở đâu  
Do bởi công phu cầu giải thoát  
Khi thành đem cứu khắp hoàn cầu

Hoàn cầu khốn đốn đợi chờ ai  
Chẳng phải trí mưu chẳng phải tài  
Giải cứu nạn đời nhờ pháp đạo  
Ở người đắc chứng chớ Tiên thai

*Thôi Lão xin kiếu.*

*Có Trần Nguyên Chất đến chỉ đạo.*

### TIẾP ĐIỂN

*Chào chư hiền đệ.*

### THI

*Đoái lại người xưa, nhớ cảnh xưa  
Sao sao lòng Lão hóa không vừa  
Công kia việc nọ buồn cho Đạo  
Trông cảnh tang thương có thảm chưa?*

*Giờ này Bản Quân đến cùng các hiền đệ là muốn đặt lại vấn đề lo toan để chuộc lại sứ mạng trung hưng. Cần phải lấy sự giác ngộ làm yếu tố, lấy sự công phu giải thoát để bảo đảm cho mọi sự giao ước với Trời và người sau này. Ai là người giác ngộ để làm của chuộc? Ai là người giải thoát để bảo đảm sự nghiệp sau này? Chư Thiên Đồ chúng tôi nơi vô hình hết sức để lòng cầu xin, để lòng vận chuyển, cùng nhau lân mẫn phò trì. Dầu sự nghiệp không được vẻ vang bao trùm, cũng để đóng góp một vài công phu vào trang sử đạo.*

*Sứ mạng Đạo Trời lần ba có bốn phận đến thế gian làm cho loài người được sống, cõi đời được tươi, mọi điều mọi sự đã có cũng đều được mới.*

*Sứ mạng ấy cao cả biết bao! Song hiện nay người Thiên ân gánh lấy phần sứ mạng đó thiếu quyền pháp, thiếu công phu giải thoát, thiếu giác ngộ ở lòng, nên hóa ra bước đạo dùn thẳm quanh co, nội tình lăm điều chống trái, mờ tối, tai tiếng bay ra, cơ phổ độ không còn tác dụng.*

*Sứ mạng lớn lao kia nếu không phải ở Trời, thì làm sao đủ sức bao dung, đủ lòng hóa độ. Trời đã chia cho người một*

*phần trọng hệ trong sứ mạng đó, để giữa Trời và người có một khối huyền đồng duy nhất, làm cơ động tịnh, khai hội thăng bình.*

*Người cũng có quyền, song quyền ấy không vượt ngoài phạm vi quyền pháp đã quy định nơi kinh luật. Người không vượt khỏi phạm vi quyền pháp là người phục thiện, thác tòng về đạo. Người đó là lương sanh. Thầy mượn lương sanh mà diu dắt quần sanh, thì lương sanh là hàng Thiên ân lãnh đạo. Người lãnh đạo phải được chứng đạo, thấu biết cơ động tịnh của Trời.*

*Người Thiên ân là tinh ba trong đám nhơn sanh, là người giác ngộ, lúc nào cũng ân cần giải thoát. Nên lãnh đạo nhơn sanh là nhơn sanh trồng cây, nhơn sanh nương nhờ.*

*Tình ý trên Hội Thánh, dưới nhơn sanh có một nòng nân thân thiết. Hàng trên là Thánh, luôn luôn minh lãnng vô tư, lòng lúc nào cũng chứa chan sự thương đời mến đạo, làm đường cho nhơn loại vượt qua, làm gương cho muôn người soi vào. Hàng dưới là hàng phàm tục, nương cây ở trên, trông về người trên, vâng nghe mọi việc để được giải thoát, để được ơn cứu độ của Trời.*

*Ơn cứu độ của Trời, Trời phó nơi người Thiên ân là quyền pháp. Thánh ý ban cho người Thiên ân là lời ngọc tiếng châu. Nên người Thiên ân lấy làm quan trọng.*

*Đạo hư nên bởi đó. Cứu hay không cứu ở chỗ này. Vì vậy Thầy mới chia mục đích làm hai phần. Phần đưa, phần rước. Cứu người qua từng giai đoạn công phu. Trong chức phẩm thiêng liêng từ dưới lên trên có một quy trình sắp xếp công phu tu học một cách hoàn toàn công minh, đều do người giác ngộ để giải thoát. Cao thấp không do Thiêng Liêng hay hữu*

hình ban cho, mà tự mỗi người lo lập vị. Vị cao thì đức rộng, trí huệ càng nhiều.

Nên một chức sắc chia giữ một địa phận nào, làm một việc nào, không phòng lo ngại như các quan viên ngoài đời, lòng còn vô mình, danh lợi.

Công phu tu học chương trình tận độ, từ lúc nhập môn đến kỳ nhập thất. Qua thời nhập diệu để chứng vô sanh, để làm chơn Hiền chơn Thánh.

Người tin đạo lúc nhập môn được Thầy mở trường công quả, để tranh lấy pháp thí xả mà diệt tham dục, mở lòng bác ái mà sống cùng trời đất chúng sanh. Khi công dày tội hết, mầm Thánh Hiền đã mọc nơi tâm là điều háo nhân lợi nghĩa. Người đạo mới có chút hữu minh, có tình bác ái. Không tham không nhiễm mới mong giải thoát cầu đạo vô vi. Đó là thời kỳ xuất thế. Xuất thế là để tìm phương cứu thế.

Kỳ nhập thất không luận Thiên ân hay đạo hữu. Song về Thiên ân quyền pháp đã buộc là từ hàng Giáo Hữu trở lên đều phải được làm người xuất thế cầu học Thiên đạo.

Kỳ nhập thất phải trải qua một thời kỳ công phu, hoặc lâu hay mau là do căn trí của người đó mà chứng được quả đạo, gọi là nhập diệu. Có nhập diệu thì tâm mới minh, thân mới tịnh, tà chánh không làm, thấu được lòng người thông qua Thánh ý.

Người Thiên ân hướng đạo được như thế thì quyền pháp mới tác dụng, Giáo Hội mới sâu rộng lâu dài. Nên sứ mạng trung hưng được kết cấu các nguyên nhân, các yếu lý và các tinh ba để làm thành mười hai chương pháp đạo, luôn phân hư thiệt, chỉ nẻo chánh tà. Dẫn lại lịch sử khai giáo, nguyên ủy có các phái chi, rồi cho thấy tướng pháp là gì, tân pháp là gì,

cần được nhiếp lại hay phải chia đôi, để cho thấy chơn truyền cứu thế của Cao Đài. Tuy nói là tả chi hữu dục nhưng mà thể dụng đồng nhất bất phân.

Với sự nghiệp này, nhơn sanh đã cùng nhau hết lòng đóng góp bằng công phu công quả. Ai cũng mong xây đắp cho tương lai một nền pháp đạo.

Thầy thấy lòng giác ngộ của toàn đạo nơi này mà ban cho một Hội Thánh để được ngang hàng cùng các giáo phái, đặng có đủ điều kiện đi lại kết tình huynh đệ đại đồng, nối mối thân hòa, mở đường duy nhất.

Sứ mạng đã về, quyền pháp đã ban. Hễ ai có đức có công thì được dự vào hàng chức sắc. Song than ôi! Quyền mới ban, pháp mới lập mà nội bộ lấy sau làm trước, quên đạo vì thân, ý ngói cao thế đủ, lòng thêm kiêu ngạo, không bình tĩnh cầu chỗ chơn lý sứ mạng. Thấy mình có quyền và trí khôn ít nhiều đã lợi qua sách vở. Ứng thuyết này thuyết nọ, ngó thuyết kia. Nên Hội Thánh Trung Tông không được duy nhất tổ chức. Sứ mạng bị thu hồi, các Thánh đều sững sờ. Bất ngờ việc làm muốn gàn thành công, lại bởi một vài lý do thù ghét cá nhân mà làm hư cả một cơ đồ vận mạng.

Bây giờ trong Hội Thánh, một số người là các hiền đệ đây biết ăn năn sám hối, biết cầu giác ngộ để giải thoát quần dân, biết dọn mình nối lại thông công, biết khắc kỷ cầu tu, cầu đạo vô vi độ đời hữu tướng. Chư Thánh Thiên Đờ hy vọng đặt sự hộ trì và mong mỏi ở các hiền đệ lấy thân mà gánh đạo. Đừng mượn đạo tạo đời. Dấu chân của các bậc hướng đạo đã qua còn in đó sờ sờ. Biết bao người hư hỏng vì cậy mình tài trí, nhắc tu biếng học, quy giới sơ sài, khác chi thầy mù dắt cả bầy đui, biết đâu là bờ bến.

Nên muốn cáng đáng việc đời, đảm đương việc đạo, ta nên

*cẩn thận lấy ta. Nếu chưa phải sáng suốt hơn ai, đức còn bạc, hạnh còn thô, thì có giúp đạo gánh đời cũng là gây thêm phần rối loạn.*

*Thôi đồng nhọc, các đệ giữ lấy tinh thần. Bản Quân xin tạm lui.*

Kể từ ngày một số Thiên ân hướng đạo hướng về tịnh luyện đã “ra riêng” nơi nhà tịnh. Rồi theo ý của Thiêng Liêng, các vị vào thọ pháp Chiếu Minh tại đàn Chợ Lớn, lòng họ luôn cầu mong được Ôn Trên dìu dẫn hợp theo sứ mạng của người công vụ sứ đồ. Cho nên các vị luôn nối nguồn thông công để dò Thánh ý. Điều mà các vị mong mỏi là được Đức Lý Giáo Tông ban ơn quyền pháp, nhưng mãi cầu mà Ngài vẫn vắng bật. Sau khi thọ pháp ở đàn Chợ Lớn về, các kỳ lập đàn, các vị lại cầu mong Đức Ngô Tôn Sư giáng lâm huấn đạo mà vẫn chưa được thỏa nguyện. Nhân ngày lễ thành đạo của Người, các vị lập đàn khẩn cầu và được chứng chiếu.

Tịnh Đường, đàn ngày 13-3 Nhâm Dần (17-4-1962):

THI

*NGÔ đàn tiếp độ khách nguyên căn  
CAO cả ai người rõ giáng thẳng  
TIÊN Phật muốn thành lo giải thoát  
Mừng vui đạo pháp mỗi ngày tăng.*

*Chào mừng chư đệ tử. Giờ này Bàn Đạo được vui mừng chứng thấu lòng thành của toàn đạo đó đây chung trong ngày kỷ niệm.*

*Ngày này Bàn Đạo hằng năm mở kỳ ân tứ cho mười phương quốc độ, nâng cao quyền pháp cho cả môn sanh, đặt lòng cầu xin Cha Trời một đức háo sanh ban kỳ đại xá.*

*Chư môn đệ nơi này cũng như mọi đàn tu trong Tông nội giáo, gắng để lòng sớm tu lấy công phu, công quả để cầu chứng diệu giác viên minh. Trên nấc thang cứu phẩm thiêng liêng, có Bàn Đạo đưa tay luôn luôn dìu dẫn.*

*Bàn Đạo đặt tin tưởng ở bao nhiêu cố gắng của các trò. Tuy đã biết muôn dặm tiền trình, các trò còn phải trải qua nhiều quãng đường hiểm nguy khó nhọc. Sự khó nhọc mà chẳng nản lòng. Đó cũng là một sự ban ơn. Phần thưởng xứng đáng kia nếu không phải người có trí tuệ quang năng, ý chí mạnh mẽ, tinh thần dồi dào, lòng đại bi đại hùng làm sao mà được lãnh.*

*Thầy đâu muốn hành khổ các con chịu vất vả trăm đường, đắng cay nhiều nỗi. Song không lấy gai lể gai, mượn khổ mà giải khổ, thì chừng nào trò mới hết nợ oan trái tiền khiên?*

*Hôm nay Bàn Đạo không cần lấy lời an ủi nhủ khuyên, mượn điều khuyến dỗ, mà nói thẳng cùng các trò. Các trò phải quyết dứt sạch danh lợi thế tình, một lòng giải thoát mà cầu lấy đạo trường sanh. Cầu lấy chứng nhập diệt. Cầu được cái tâm vô thường bồ đề. Cầu ở nơi tu chứng cùng với Trời đồng nhất, sống trong lẽ thật tự do, đạt cho thấu đạo pháp Thiên cơ. Chừng đó sẽ tính bề mở đường tận độ. Chớ các trò còn cầu đó mền đây, thân có một mong gì được trọn. Hẳn ta nên dứt khoát đi, thì tâm mới vắng lặng trong sáng như nước tịnh bình. Nếu còn bận nghĩ nặng lo, pháp thanh tịnh nương đâu mà chứng? Bởi vậy, người tu từ trước đến bây giờ, nếu không phải nguyên căn thì khó thành quả đạo.*

*Lòng giải thoát của người cầu đạo, đều nghĩ những cái gì đồng chung cùng với bản thân, hoặc con hoặc vợ, hoặc của tiền ruộng trâu. Cái này cái nợ đều là huyễn hóa nghiệp oan. Nên lắm lúc cần hy sinh đến tánh mạng, cũng vui lòng. Tình nghĩa lợi danh cái gì? Cái gì mà không thí xá! Vợ còn cho, con*

cũng đoạn, còn có cái gì mà còn để bám theo mình? Lòng thí xá để khử diệt tánh tham. Học thanh tịnh để trừ sân mê vọng loạn. Sao không soi gương trước, không học người xưa, mà tiến bước men chân về cùng Tiên Phật, lại cứ bo bo tranh chấp việc thị việc phi.

Tất cả những giống hữu hình ở khắp đó đây, đều có một sự trông nom, một sự định sẵn. Không để ai chịu thiệt thòi, phải cam tẻ lạnh, mà ở đâu vào đó đều sắp đặt an bài. Các trò cũng trong số hữu tướng đương sanh. Một cá nhân đang cầu tiến, đang quay mình trở lại với quyền pháp nước Trời; đang đứng lên hô hào trong đám mê man cùng mình tỉnh cơn giả mộng; đang loay hoay tìm những bạn đồng đức đồng tính; đang quanh quẩn nghĩ một phương gì để giải vây cho nhân quần ra vòng tội ác; đang cầu ông tài bà trí, nhờ thuật cây quyền. Song đối với công lệ nhân quả xoay tròn, chưa dễ lấy sức người mà phóng xạ được người. Người trong đó trông vào trò, vì trò thương mà lo, vì trò thân mà tính. Tính lo như vậy bởi một niệm lành. Đó là vốn liếng của mình nên bây giờ bị kẻ cướp đi là không nguội tịnh. Mất một nhóm người, nhiều đấy chưa quan hệ cho bằng mất một người giác ngộ nên Hiền. Một người đã đắc đạo thành Tiên thì bốn biển cũng đều nương nhờ mà sạch lòng tội lỗi.

Sứ mạng gì mà mong, quyền pháp gì mà mơ. Nếu công vụ sứ đồ còn ẩn nấu, làm sao đem lại an ủi hòa bình cho ai? Nên các trò gắng tu. Đặt mạnh mẽ trong công phu khắc kỷ giải thoát, trong công phu luyện thuốc nấu đơn. Ngày được nên rồi sẽ thấy sứ mạng ở mình mà mình thiết tha cứu độ. Quyền pháp ở trong lòng đầy đủ hiện ra muôn vẻ oai nghi, sắc mặt vui tươi, con người mãn cán. Lòng ai không mến mà noi giữ lối bước nước đi. Quyền pháp đó mới linh thiêng, mới cảm hóa cả đám mê trở về lòng giác ngộ.

Đây, Bàn Đạo nói cho các trò biết rằng lâu mau cũng có ngày hiệp lại. Đường tu tùy đó mà đi dẫn bạn đồng hành. Công việc gay gắt mỗi ngày đến cho các trò cũng là một dịp thử lòng vàng đá thấp cao. Một dịp nữa là để tỏ tấm lòng thành tự giác, giác tha để cho Thầy và nhân sanh định phần công quả. Về công vụ Thiêng Liêng đã giao phó cho là một phần thưởng trong công việc xây dựng cho tương lai sứ mạng phục hồi. Song trong mọi cố gắng của mình và bạn đồng minh chí hướng, chẳng may chưa sớm được huy hoàng, hoặc gặp phải trở ngại khó khăn mà bị tổn phí nhiều công phu, việc còn lỡ dở cũng đừng lấy đó làm phiền. Hoặc một ngày gần đây, có sự điều đình giữa đôi bên để trở nên một quyền pháp thì tùy đó. Song cũng giữ lời hồng thệ mà tu, giữ lấy cơ sở này mà học.

#### BÀI

Trò đời giải thoát cầu tu  
Thiệt thòi nhẫn nhục giả ngu mới thành  
Nghe Thầy mới được trọn lành  
Cãi Thầy phải chịu cam chanh suốt đời.  
Nghe Thầy thì được về trời  
Cãi Thầy sanh tử luân hồi chẳng thôi  
Nghe Thầy muôn sự cho thôi  
Để thân thanh tịnh mà ngồi công phu.  
Ngày nay biếng nhác không tu  
Làm sao mong mới cứu nhau hội này  
Đặt lòng tin tưởng ở Thầy  
Bao nhiêu tai họa như mây tan dần.  
Phước che đức chở gặng công trình  
Huệ kiếm sẵn cầm đoạn tử sinh

*Đàn nội trông về lòng tế lạnh  
Nhớ lời Thầy dạy phải đỉnh ninh.*

*Đỉnh ninh giữ một lòng tu  
Giữ còn giao ước công phu mới thành  
Giữ sao em chị cho lành  
Cho lòng giải thoát thép đanh trọn thể.*

*Cùng nhau trên dưới đề huề  
Giữ còn quyền pháp mà về với Cha  
Từ lâu Thầy đã thiết tha  
Dặn dò những lúc quanh co bây giờ.*

*Đàn Tiên cạn điển vắng cơ  
Nương đâu để được cậy nhờ chở che  
Bây giờ ai phải ai phe  
Phải phe chừ phải biết nghe bên nào.*

*Lòng trò ngơ ngẩn xôn xao  
Trông ra chông chất, ngó vào ngổn ngang.  
Bây giờ thế phải tự toan  
Khai thông cho được con đường mà đi.*

*Lòng trò dừng ngại dừng nghi  
Vô vi là pháp, vô vi là Thầy  
Vô vi mới được vui vầy  
Vô vi trông đó đủ đầy huyền cơ.*

*Nếu lòng thế tục không mơ  
Trọn tâm giải thoát đón cơ nhiệm màu  
Lo tu thì được chực châu  
Không tu sao thấy được đầu được đuôi.*

*Thuyền từ thả mặc ngược xuôi  
Đến khi trở lại ôi thôi nhọc nhằn*

*Lời Thầy trò gắng mà phẳng  
Mặc lòng để nhuộm trắng đen tự tình.*

*Quyết lòng còn cậy Thánh Linh  
Thánh Linh ban phép hoàn sinh cho trò  
Bằng lòng thối thác biếng lo  
Thế gian để mặc tự do lấy lòng.*

*Sống còn trong cảnh long đong  
Trông cơ họa phước chập chồng chẳng yên  
Trò Tiên cậy có phép Tiên  
Chẳng ai mượn thế cậy quyền được đâu.*

*Muốn cho biết lẽ nhiệm màu  
Chuyển đi cơ Tạo mới hầu nên danh  
Khuyên ai chí kính chí thành  
Lặng lòng sẽ thấy ơn Xanh hội này.*

*Này các trò ơi gắng giữ lời  
Dinh hư, tán tụ mấy nhiều hơi  
Gác qua sự thế lo tu gọn  
Mới được an vui thấy nước trời.*

*Trời Phật hằng lo cứu nạn đời  
THI ân bố phước khắp nơi nơi  
SINH dân là ở lòng nhân thiện  
CƠ tọa đơn tâm biết ý Trời.*

*Trời không muốn thấy khổ nơi người  
ĐÁNG để người người được tốt tươi  
TOÀN cả trông về ngôi tận độ  
Vạn duyên sạch trọn, đức bày phơi.*

*Về việc cơ đàn dạy cho trung hưng chánh pháp tướng phải  
tạm một nơi khác hoặc thánh thất, thánh đường hoặc tư gia,*



*tư thư để tiện bề chư Phật Thánh diễn giáo, phân bố công vụ hành trình.*

*Việc Thầy cho lệnh trước thì các trò cần sắp xếp để tạm thời cho Liên Hoa được an dưỡng, tránh bớt sự khảo thí. Chừng đó sẽ cùng nhau mà hòa hiệp bước đời, chung cùng sứ mạng. Còn đàn tịnh mà dạy về phần động ví cũng trái quyền pháp, mất nhiều thời giờ của các trò mà trên sự bỏ khuyết pháp môn cũng khó bề giáo hóa.*

*Vậy các trò nhớ mà tuân theo. Đàn cơ nơi đây chỉ dùng vào hai việc. Một là duyệt phần công phu. Hai là giáo pháp phần siêu hình thiên đạo.*

*Thôi chào các đệ tử. Bần Đạo ban ơn và gởi ơn cùng toàn đạo.*

Tuy không hoàn toàn “kín ngoài rồi lại kín trong” nhưng các vị ở giai đoạn một trăm ngày tu cơ bản vẫn giữ thể im lặng theo hạnh tu vô vi bí pháp, đồng thời cố gắng duy trì việc thông công để nghe Ơn Trên chỉ giáo. Riêng Tiếp Cơ Quân Liên Hoa thì muốn tạm nghỉ việc lập đàn để tránh sự công kích, nhưng các vị không dám đi ngoài Thánh ý nên vẫn quyết lập đàn liên tục, nhất là đã đến thời điểm đủ bá nhựt trúc cơ.

Giáng đàn giờ Tý ngày 01-4 Nhâm Dần (04-5-1962), Đức Ngô Cao Tiên ban cho bài thơ lục bát dạy về đường tu, hạnh tu... và đề cập kỳ bá nhựt của các vị:

*Trò đừng lấy ý so cân  
Ý người nào rõ xa gần nên hư  
Rằng sao cho ý vô tư  
Cho thân giải thoát an cư ở Thầy*

(...)

*Lo tu điều bạn đồng tình  
Mượn đôi phép tắc giữ gìn cho nhau  
Chung quanh còn có biết bao  
Chờ trông đón đợi ngày nào trò nên*

*Nên nền nên móng ở công lo  
Lo đắp lo xây vững chắc trò  
Bá nhựt công phu ơn chứa chất  
Tiến lên kiến thiết bửu tòa cho*

(...)

*Công phu bá nhựt được rồi  
Ba năm tám tháng cũng bồi theo đây  
Miễn sao trò sống trong Thầy  
Vị lai quá khứ đủ đầy biết bao*

(...)

*Gần đây cơ đạo rối rắm  
Các trò thanh tịnh tu chăm lấy lòng  
Lấy lòng thanh tịnh trắng trong  
Bao dung che chở ngoài trong đồng bào*

*Thi hành đạo đức giúp nhau  
Để cho kẻ trước người sau một đường  
Trên Thầy chan chứa tình thương  
Dưới trò trì chí đảm đương hội này.*

Việc xin bá nhựt vẫn còn dùng dằng chưa quyết nên một tuần sau, các vị lập đàn tại Tịnh Đường ngày 08-4 Nhâm Dần (11-5-1962):

THI

GIÁC ngộ làm Tiên chẳng khó gì  
MINH tâm kiến tánh thấy vô vi  
KIM Bàn mở hội chờ ta đấy  
TIÊN Phật muốn thành cố gắng đi.

Chào chư hiền hữu đạo tràng.

Giờ này Bản Giác ghé về đây với một hoài bão từ lâu trông thấy một ngày Đạo Trời được mở mang với một tinh thần rộng rãi, để hầu đón độ nguyên căn còn nằm bên kia hàng rào nhơn ngã, còn ở trong thành kiến dị đồng. Nếu không đập phá những bức tường kiên cố mà lòng vị kỷ của loài người đã xây đắp, thì bao giờ cho nhơn loại gặp nhau? Chừng nào mới thực hiện chữ từ bi, bác ái, bình đẳng, đại đồng? Nhơn loại chưa giác ngộ đến chỗ quán triệt như thể huyền đồng thì dầu cho nói văn minh khoa học tiến bộ, dầu cho nói tôn giáo phát triển mạnh mẽ cũng là thay sắc đổi màu của sự trá hình, thời cổ sơ sống lại.

Thế giới loài người hiện nay cần một tôn giáo dung hòa, trong đủ lẽ sống tình thương và sự thật để mở một kỷ nguyên đời mới. Ai cũng được che chở trong bàn tay quyền pháp tối thượng đại từ của Chí Tôn. Nhơn loại chờ đợi trông mong, ước vọng mãi mãi ở lòng tin phải có một Thần Lẽ Thật ở nơi thế giới bên ngoài đến đây mới mong hồi sinh cho bốn biển, chấm dứt được sự tranh giành ghen ghét ở thế gian.

Nếu không bởi Người, thì trên mặt địa cầu này còn có ai để cho nhơn loại trút được nỗi lòng, nhận lời an ủi mà vui sống với số mạng con người? Vì ai ai hiện nay cũng đều nằm trên vũng, trong lò lửa, sức nóng mỗi lúc càng lên cao. Mặc dù phải khổ phải đau đớn nhiều đường, song cũng tin tưởng Thần Lẽ Thật sắp sang qua nơi cõi tội lỗi, để cứu khổ cho muôn loài, đem sự công bình cho dân cho nước.

Ngoài Người ra thì ai ai cũng mang đầy nơi lòng những gươm đao, kế độc, mưu thâm để toan sát hại. Dầu cho người tôn giáo cũng không tránh được. Mỗi hơi thở cũng khạc ra những ngả chấp, thị phi đầy dẫy trên từng cao hơn của thế tình. Một sự chớp nhoáng, găm thét đủ sự bất chính bất hòa. Nói đạo kém đạo hơn, đây chánh đó tà, thì bảo sao không giục lòng nhau thêm sóng gió? Song những người của thần rẽ chia, của thần nhỏ hẹp quá mùa. Đã đành có giọng chua ngoa, có lời khiêu khích, có lòng vị kỷ, đổ hiền tạt năng, thì cũng chẳng nói làm gì.

Ngặt đám môn đồ của Thần sắp đến – Thần Lẽ Thật – sẽ thực hiện quyền pháp của mình, mà làm cho đâu đó không còn ranh giới rẽ riêng, không thấy bất bình oan khức. Đường lối rộng lớn, việc định mệnh mông, chương trình không tiền khoáng hậu. Thế mà các trò đương thay Người mà giữ mỗi địa phận, làm một việc quyền pháp của Người, mà cũng chưa gột sạch những phạm tình, không ứng thời hợp sự, không xô đập những thành trì ranh giới giữa loài người, không lấp bằng các hố chia rẽ giữa nhau trên mặt đất, mà lại còn tô phết cho dày, đào vét thêm sâu, thì có phải là trái với Đạo Huỳnh của Thần Lẽ Thật đó chăng?

Đây cũng vậy. Một mối đạo do bởi nơi Trời mà ra, song đến cõi này lại có nhiều sự rẽ riêng, nhiều nơi phát xuất. Cùng chung một Đạo, cùng chung một Thầy thế mà chẳng ai giống ai, chẳng ai làm đúng lời Thầy đã dạy.

Đạo Trời từ bi nở nào nhìn những cảnh hăm hiu, tẻ lạnh giữa đồng đạo. Những phái những phe, kẻ ít người nhiều, cũng giữ lấy phần giáo tổ. Ôi! Đạo ra đời chưa được mấy nhiều hôm mà xé nhỏ xé to không biết bao nhiêu tổ đình, tổ chức... Tôn chỉ, mục đích một nơi mà việc làm một ngả, bảo

sao sự lớn không bị hoại giữa nghiêng. Danh nghĩa Đạo Trời vì đó mà vùi sâu dưới bao nhiêu bụi cát.

Bây giờ đây các hiền hữu trực truyền với giáo pháp vô vi phải luôn luôn cẩn thận. Dầu nhỏ như nửa lời, dầu bé như kẽ răng cũng còn đo đắn cân phân, há đến việc tương quan giữa Trời, giữa người thì sao không kim chỉ?

Người mà đã được Thần Lẽ Thật ban trao quyền pháp thì lúc nào cũng nhắm vào lợi ích cho loài người. Nếu bốn biển còn gặp nhiều khó khăn đi lại với nhau hoặc bằng cách này hay cách khác thì bốn phận của ta là phải làm thế nào cho đâu đó thông đồng. Nếu trở ngại vì thành kiến thì cố phá xô. Nếu trở ngại vì chủ trương thì nên minh giải. Đôi khi trở ngại ấy bởi mình mà ra thì là một việc quá buồn cười đó. Nên kẻ đứng trong nội thành của Thần Lẽ Thật thì bao giờ cũng thể hiện chút ít lòng quảng đại của Người. Dù chưa được nên Thánh nên Hiền cũng phải làm một Hiền Nhơn mới đương vi sứ mạng.

Vậy tóm lại, Đạo Trời Kỳ Ba này đã đem sự lành mạnh cho thế gian. Cái gì tật nguyên hư hỏng là cái bệnh của thời đại, nên diệt trừ. Nhưng các hiền hữu nhớ rằng mình là kẻ đi diệt trừ tật bệnh, song chính bản thân là người bị bệnh hơn ai. Vì vậy, đó là chỗ trở ngại lớn cho cơ cứu rỗi vậy.

Bây giờ các hiền hữu đi cùng tôi đến xem một hoa viên ở trước đây. Họ đã kiếm các dị thảo kỳ hoa ở gần ở xa, ở Trung Hoa và Ấn Độ. Coi kìa, đủ chồi non mới nứt, cội lão đương còn. Cụm thì đỏ, cụm thì vàng, bông thì đủ màu, cây kiểng thì đủ kiểu. Bây giờ các hiền hữu tưởng tượng mà xem qua, thấy cái đẹp của nó chỗ nào? Cái nào mình ưa thích nhất?

Một là cách trình bày. Hai là màu sắc. Ba là hương vị. Thế

trăm hoa hiện hữu, bẻ hoa nào? Sen, cúc, lan, đào và các thứ dị hương kỳ thảo?

[Bạch ...]

Phải chung nhau mới đẹp. Chớ không thể hái riêng mà có đẹp sao?

Đã hiểu tôn chỉ, mục đích Đạo Trời là vậy thì cũng đừng ôm ấp một phần nào mà mất cái đẹp chung. Đạo Trời biến hóa mà ta cố định, ta phải tiêu tan. Hoặc vì thiên ái hoặc vì pháp luật mà chẳng thấy chỗ nhiệm màu.

Bây giờ cơ tái lập để xây một viên gạch đầu. Viên gạch được đặt nơi nào, thì nơi đó sẽ có một lâu đài cao ngất, một chỗ muôn mắt trông xem. Nào dinh thự, nào giáo đồ, nào giống Thánh con Thần (...). Vậy ai là viên gạch? Viên gạch phải đặt vào đâu? Nơi đâu được đặt xuống? Ôi! Bao nhiêu câu hỏi quần quanh, song việc làm chỉ được hay không là ở lòng người tất cả.

Vậy hôm nay Bản Giác đến để báo tin cho chư hiền hữu. Ngày gần đây, Thầy sẽ mở một kỳ thi, chọn lấy một nơi đặt gạch. (...) Nhân loại đương đòi hỏi, đương trông chờ, đương khổ đau cần có thầy có thuốc. Vậy sứ mạng trung hưng đã đặc biệt đứng trên cương vị thuần chơn vô ngã, bất thiên bất ý. Xây mối đại đồng đâu nói chỗ này mà ra, chỗ kia mà lập. Vì rút được tinh ba đạo pháp, nối lại hai mối xuất nhập của Đạo Trời, thế đạo lập, thiên đạo thành. Lập là mầm sống hiện sanh để cội thể thành Bồng Lai tại thế, an hưởng đại đồng. Lòng đạo không còn tham, sân, si, mạn, thì đó là pháp môn liễu giải tử sanh, mở đường cho cơ siêu rỗi.

Vậy nơi đây các hiền hữu muốn làm việc lớn, trước phải lo việc nhỏ. Việc nhỏ là việc trong nhà, giữa anh em bạn bạn với

*nhau, phải được đồng chí đồng đức như Lưu, Quan, Trương. Được vậy sau mới có Từ Thứ, Khổng Minh, Phụng Sồ, Tử Long, Mạnh Đạt. Có Lưu, Quan, Trương là có sự nghiệp nhà Hán, có đất có dân. Dân có không phải có như của trong nhà, mà có như kiệt anh hùng thì có dân có nước.*

*Đạo pháp cũng vậy. Bây giờ chưa có dân có nước, có bạn thánh tôi hiền, là chưa có hướng đạo trung kiên. Chưa có tấm lòng của Lưu, Quan, Trương ngày trước, thì dù có dân, dân cũng bỏ mình. Dù có nước, người cũng chiếm.*

*Vậy sự gặp nhau đây cốt để làm chi? Cũng phải có một mục đích một chủ trương. Không lẽ ngán đời mà ẩn dật. Nếu lập thân tu học thì phải có một chương trình kín đáo, ý nhị khác hơn. Bằng có chi giúp đạo cứu đời, thì sao không có một đường lối với nhau mà đi tới. Đi đường nào cho phải? Cứ như Lưu, Quan, Trương, lúc còn hàn vi. Chỗ nào cũng chỗ dung thân của quân tử, cốt để đợi thời, đâu lấy đó làm vinh, đâu nhận đây là chính.*

*Cũng vậy đó, Tiên Thiên, Tây Ninh, Chiêu Minh đâu phải là cứu cánh của loài người, vì đó là cái danh từ. Danh từ thì có chi mà chấp. Cần tiến sâu một bước nữa, để sáng tỏ mối chơn truyền. Nhưng được sáng tỏ rồi, phải làm sao cho đêm tối trong loài người được sáng soi, cho lòng mình và lòng bạn không hai, để hòa với một.*

*Bây giờ và lúc này, cả một sự quan trọng vô cùng. Xuân hoa không kết, thu quả đâu có. Lúc này không tiến lên thì lúc nào mà được dựng. Ở trong nội đàn này chưa quyết vào đâu, tuổi tên chưa có. Song chẳng mấy người mà chẳng biết người nào là chủ thì việc làm mới định liệu làm sao? Bây giờ nên chọn một người làm chủ, hay bạn nào đứng ra lãnh lấy nhiệm vụ người chủ để có người dẫn đạo, có người phải theo. Có chủ thì*

*mọi việc ở Trời có chỗ ban trao. (...) Lớp có thầy, trường có hiệu trưởng, nhà có cha, trại có chủ, khách đến mới biết hỏi ai. (...) Vậy bạn nào chịu gánh thì quyền pháp mới ban. Khi được ơn dày thì dầu muốn dầu không, buộc toàn hội phải nghe theo không được cãi.*

*(...)*

*Việc xin đi thọ bá nhật thì không gì trở ngại. Ngại là việc nổi lòng của hiền hữu Liên Hoa. Lòng chưa quyết, vì những lý do đạo pháp ngừa giữ cho bước ngày mai. Song người môn đệ Chiêu Minh nắm chặt khuôn hình, không hay biến hóa thì hai đảng chắc chắn gặp nhau. Song còn có nơi Thầy; việc nào Thầy tính thì được cả.*

*Về việc đi thọ truyền bí pháp thì giữa lúc khảo đảo này tùy sự nhận thức và bảo đảm cho nền móng ngày mai thì cũng do các hiền ngó xa mà quyết định.*

*Về đây Bản Giác thấy rõ con đường trung đạo, mỗi vị nhận thức mỗi cách, cách nào cũng hay. Song cái hay chưa kết cấu thành hình mà đó chỉ hay bằng tiếng khen tiếng gọi.*

*Đã vượt qua kỳ trúc cơ bá nhật, các vị vào hành trì ba năm tám tháng để vượt qua Nhứt Bộ. Các vị luôn đặt thân trong tĩnh lặng, tâm trong chánh niệm, y hành theo thao tác và kinh chú trong tứ thời. Các vị cố gắng duy trì đàn cơ thông công để nhận huấn đạo của Ông Trên. Do theo chỗ các vị chí thành cầu pháp, cầu tu để chuộc lại lỗi lầm, tiếp tục sứ mạng trung hưng chánh pháp, các Đấng đã ban ân điển vận chuyển lộ trình tu chứng cho thánh chúng thuận tòng.*

*Đàn ngày 01-5 Nhâm Dần (02-6-1962), Đức Thượng Chánh Phối Sư Trần Hưng Đạo dạy (trích):*

Hôm nay đến đây muốn đặt lại một chương trình để chuộc lại sứ mạng, cứu lấy đoàn người hữu công thiện chí và mong sự cố gắng để hoàn thành chánh pháp, khai hội Long Hoa, Bản Thánh không đủ thời giờ nói qua lý do tái lập cơ trung hưng, lần lượt sẽ hướng dẫn chư hiền đến một trình độ đạo đức khả dĩ thành công.

Bản Thánh giờ này vâng lệnh Giáo Tông đến gần cho các hiền một nhiệm vụ mới, một chương trình mới, để các hiền cùng nhau chung sức mà hoàn thành, chung lòng mà tu học cho nên người giác ngộ.

Sự nghiệp trung hưng chánh pháp đã tạm rút gọn vào đây, một hình thái đơn thuần vừa tiêu biểu pháp quyền, vừa dọn đường giải thoát cho bản thân cá nhân. Quyền pháp được tiêu biểu cho một nền đạo mới, gốc ở người Thiên ân trọn lòng thánh đức, nên cần phải tu chứng pháp môn, tâm minh trí sáng, cảm được lòng Trời ý Thánh, thấu được sự lý nhơn tình, để đưa rước người lập lại an ninh cho bốn biển.

Bản Thánh đặt vào hai việc. Các hiền gắng tuân theo.

Về phần thông công. Trong lúc này để được vừa tu vừa học, thể lòng cầu xin của Liên Hoa, nên sứ mạng giáo pháp tạm thời ban cho Tá Cơ một nửa để cùng Liên Hoa hoàn thành công cuộc xương mình đạo đức.

Về xây đắp một nền giáo pháp, chia ra hai phần. Phần chấp hành thì dĩ nhiên ở các hiền thường trụ tại cơ sở này để xuất phát cơ mưu cho hàng hộ trì giáo pháp. Hàng hộ trì giáo pháp là người được chọn làm nền tảng trung kiên cho sự thành hình cơ chỉ chánh truyền. Nên hàng người ấy cần có một tinh thần tu kỷ ái tha, luôn đặt mình lên hàng Thiên Thần để được xứng mặt khâm mạng cho quyền pháp. Nên số này lấy mười

hai người; mỗi người cố gắng tìm thêm hai người của mình để có một đoàn, có một chương trình vừa tu vừa học. Đoàn này xây dựng thành an lạc địa một nền giáo pháp tượng trưng cho danh nghĩa Trung Hưng. Nếu sứ mạng này được biểu hiện ở việc làm thuần nhất của chư hiền, trên con người thuần hòa độ lượng, lời nói chất phác chơn thành, toàn đạo sống trong cảnh hòa thân, thi thiết trên chương trình Phước Thiện. Vậy muốn có một Ban Giáo Pháp được ban quyền, thì trước chọn người và củng cố đoàn hộ trì, rồi sẽ ban cho một đàn cơ đặc biệt.

Đàn ngày 02-5 Nhâm Dần (03-6-1962), Đức Cao Đài Tiên Ông giảng dạy (trích):

Thời u ám cậy người thánh đức  
Đời loạn ly nhờ sức thần thông  
Đem nhau tới cảnh đại đồng  
Đem nhau về tới Non Bằng mới vui  
  
Song trước phải có người giác ngộ  
Phát đạo kỳ hướng lộ nhơn gian  
Nơi đây thành một đạo tràng  
Thành ngôi bát nhã mở đàng vô vi.

Thầy muốn cho các con sớm kịp kỳ thi mà buộc lòng phải đưa ra nhiều bài vở mắc. Hối con học, bảo con ôn, may ra được đứng trong số chọn, thì sự mong mỏi của Thầy, phần cố gắng của con tưởng cũng thỏa nguyện lắm.

Con ôi! Đường nào cũng chọn lấy một mà thôi để có một chương trình tiến tu trong công vụ. Công vụ cần đòi hỏi con người giác ngộ nhận lấy một phần trong công tác. Không nên để cho vô minh ám ảnh rồi việc gì cũng không dứt khoát. Nói rõ cho con làm, con học, con tu. Làm mà đừng xen cái ngã mạn

để cho sứ mạng trọn ở vô vi. Học để cảm thấu sứ mạng trọn ở chánh pháp hiện nay đặt ở trên con người chơn tu giải thoát. Tu để tìm lại cái sở hữu đã có, tìm về với lòng vô ngã thuần chơn, thiết tâm cầu lấy chánh pháp.

Thầy sẽ ban cho một chuỗi hồng ân. Mà phải tu như vậy mới khởi hoài công, khởi phụ ơn Thầy giáo hóa. Các con cứ khư khư câu chấp vào sứ mạng trung hưng. Phải nghĩ cách này cách kia đặng cứu đời cứu đạo. Thầy nói thiệt, không cứu được mình đừng mong cứu được ai. Con người của các con còn tham sân dục vọng, thì có đương nhiệm một việc gì cũng là một cái họa giết người. Giết bằng cách tinh xảo hơn kẻ cầm gươm nắm súng.

Các con thiết tu, gắng tu, thì sự nghiệp và công đức này còn để cho hậu thế, còn gởi gắm tình thương lẽ sống ở đồng đạo bao kỷ niệm mỹ miều. Bằng các con lờ mờ mãi ngày bàn chuyện người, tính chuyện đạo mà sân tâm dục ý khởi lên, sao tiếp được hồng ân pháp đạo? Thanh tịnh sẽ được chuỗi đạo pháp giải thoát, chứng được quả vô lậu niết bàn. Giác ngộ sẽ gặp lại con đường vô vi trung hưng chánh pháp.

Trước khi thăng, Thầy dặn ngày mùng 8 lập đàn để Thầy dạy tiếp. Nhưng đàn lập tại Tịnh Đường ngày 08-5 Nhâm Dần (09-6-1962) thì Thầy không giá ngự, mà là Đức Lý Thái Bạch:

*Đường trào ngày tháng chuộng thơ văn  
Gác mối lợi danh ngắm gió trăng  
Chén rượu vẫn thơ quên thế sự  
Trăm năm chi nữa thú thanh nhàn.*

Chào chư hiền đệ, hiền muội.

*Lội qua mới biết thấu chơn tình  
Phải phải không không cũng đáng khinh*

*Quay lại cảnh xưa lòng nhẹ nhẹ  
Khoác màu thanh đạm thấy linh linh.*

Đức Lý dạy tiếp (trích):

*Đến đây gọi chút dặn dò  
Trên đường sứ mệnh cam go gắng thành  
Đừng lo lắng thân danh mai một  
Đừng trừ trừ dịp tốt trôi qua  
Gia công tu học thiết tha  
Thương yêu lấy chúng, thuận hòa giữa nhau.*

Sau 118 câu thơ, qua phần tản văn Đức Lý dạy (trích):

Vậy các đệ gắng làm vô vi, gắng thi thiết thanh tịnh, gắng tính gắng lo các pháp bình đẳng, hòa sống cùng mọi người, vạch một chương trình tu học. Từ đây Thầy sẽ mở một đạo tràng dẫn bước cho người làm Thánh. Xây dựng có một số Thánh số Hiền để phân phối công vụ quyền pháp, hầu rao truyền sứ mạng, hoằng pháp lợi sanh. Xây dựng một nhà tu, đặt lại vấn đề tổ chức, chỉnh lại các lệch lạc bởi người và hoàn cảnh uốn nắn. Nối chắp các mối chưa được gặp nhau. Mở một con đường bốn biển cùng đi, pháp quyền cùng một, nguyên lý cùng chung. Giáo pháp trong Tam Giáo Cửu Lưu cũng không ngoài không khác. Lúc đó con đường trung đạo sẽ hiện ra. Hiện ra với một sự bất ngờ, ai biết ai hay. Mà chính các đệ đây là người trong sứ mạng cũng không sao thấy được người như thế nào, hoặc nhận như vậy như khác.

Con đường sứ mạng muốn được nối tiếp cần phải dốc chí lập thân làm những con người thánh hiền, quân tử. Có làm được thánh hiền, quân tử mới xứng đáng đương vi trọng nhiệm, mới xứng vị đứng trước muôn người, mới xứng tài ngồi trên sân trào chỉ huy văn ban võ bá. Có quân tử mới dẹp được bầy tiểu nhân, có thánh hiền mới an bang tế thế. Đã là

*học thánh hiền thì đừng nệ, đừng chấp nhứt nhỏ nhen. Phải có đức khoan hòa, phải có lòng trung chính, phải có chí nhẫn nhục cương kiện. Không vì một bầy ó, một đàn quạ mà chìm hồng, chim học phải xuống đua tranh giành chỗ đứng, miếng mồi. Quạ điều đâu có vượt cánh khỏi mây, còn hồng học ở tận trời xanh, cần gì sợ lũ cò con là đà dưới đất.*

*Vậy mọi việc cần xây dựng có một nề nếp vừa xứng bên trong vừa thứ tự bên ngoài. Trong có kẻ trên người dưới, lễ kính làm đầu. Ăn ở được quyền pháp hóa, có bữa đúng thời. Không nghe nhầm nói nhầm, trợ cho vọng tâm mà tổn tinh tán khí. Tu đặt ra năm bậc để hướng lần, chọn lấy khí tiết người làm Thánh làm Hiền.*

*Con đường trung đạo mở ra thì cơ khảo thí về hữu vi và về vô vi cũng không sao tránh được. Nên từ đây lần hồi chỉnh đốn về thờ phượng, về lễ bái, về tu tịnh, dưỡng luyện, ôn học cho thâm bác, rồi lúc đi ra, lúc gặp bạn có được một tôn chỉ hẳn hoi. Bây giờ trước hết phải lãnh lấy một chương trình giữa nhau cần bàn kỹ lại. Bằng lòng thì lập nguyện dâng lên, bằng không thì cũng cho các đệ một nguồn ân để tu, an vui với ngày tháng.*

Sau bao nhiêu thời gian trông chờ cầu khẩn, được thánh huấn của Đức Trần Tổng Lý và Đức Lý Giáo Tông, các vị Thiên ân cảm thấy cơ đạo như mở ra cửa ngõ cho việc Ôn Trên tái ban sứ mạng. Nhất là đã qua một trăm ngày trúc cơ, các vị quyết tâm vượt lên mọi trở lực, chuyên tu mạnh mẽ, tìm an vui trong pháp đạo nhiệm màu để mong đón ngày nối tiếp sự nghiệp. Các vị được các Đấng ban điển lược giáo pháp dạy khuyên.

Đàn ngày 08-6 Nhâm Dần (09-7-1962), Đức Hà Tiên Cô giảng dạy (trích):

*Hôm nay nơi đây đã thành một đạo tràng, Bàn Nữ cũng để lòng mừng.*

*(...) Sở dĩ có cái hân hạnh này là bởi lòng biết hồi minh khứ ám, giải thoát trần tình, cầu lấy cái Đạo vô vi, để thân tâm hòa đồng cùng càn khôn tạo hóa.*

*Bàn Nữ cầu chúc cho chư hướng đạo tiến lên qua bước thứ nhì, mình và các Đấng thiêng liêng gặp nhau ở Nam môn Càn đạo, mà đàm đạo với nhau để dàng hơn dùng cơ bút. Muốn gặp bằng cách ấy là phải thanh khiết thân tâm, thân thường thiên định. Định cho định để nghe lọt vào tai những tiếng nhiệm màu. Thiên cho thuận để mở các then khóa trong bầu tạo hóa.*

*Vậy từ đây bắt đầu đạo tràng dạy về thiên đạo. Các hiền cố gắng.*

Đàn ngày 13-6 Nhâm Dần (14-7-1962), Đức Trần Hưng Đạo giảng dạy về việc xây dựng thánh thất kiểu mẫu Trung Thành (trích):

*Toàn đạo nơi thánh thất Trung Thành đã có một cơ duyên sâu đậm với nền chánh pháp của Thầy, nên nay mới có sự gặp gỡ ở chỗ thiên thời, địa lợi, nhơn hòa. Thật Ta xét kỹ tinh thần đạo đức chưa có nơi nào được như nơi này. Bây giờ Ta vạch cho chư hiền một đường lối để xây dựng một cơ sở thánh thất kiểu mẫu để tượng trưng cho một địa bàn của nền chánh pháp.*

*Tuy thánh thất Trung Thành từ nay về phần tu tiến khá đấy, nhưng về phần tổ chức còn phải xây dựng rất nhiều. Về phần Đầu Họ phải cố gắng trụ định tinh thần tỏ ra mình là người hiền nhơn quân tử. Luôn luôn bình tĩnh, sáng suốt nhận định mọi việc để cho chức sắc, chức việc làm theo. Mọi tư*

tướng, việc làm đều cốt ở lòng thanh tịnh. Việc làm mà thanh tịnh thì phước đức mới được vô lượng vô biên. Con đường chánh pháp của Thầy đã rõ ràng, ta tu hành lập công bởi đức cũng mong đến đó là cùng. Nếu không đi con đường ấy thì không còn con đường nào nữa. Quyết tu theo con đường ấy dù phải trải qua mọi nỗi gian lao, khổ sở, ta sẵn có tấm lòng thành thì sẽ được chứng ngộ. Hễ có nhơn thì ắt có quả. Không nên trù trừ do dự làm mất cơ hội ngàn năm một thuở. Người Đầu Họ với bốn cơ quan cũng như thân thể với tay chân phải liền lý, mạnh lành, mới mong làm nên được sự nghiệp. Ngay bây giờ Hành Chánh, Phước Thiện, Minh Tra, Phổ Tế phải lo chỉnh đốn lại.

Về Hành Chánh, công việc phải thông suốt từ trên xuống dưới, như dòng nước lưu thông không hề ngưng đọng.

Về Minh Tra, bộ máy phải kiện toàn, đem tình thương sự sống và công bình chan trải khắp nơi nơi. Không một việc gì xảy ra mà mình không biết. Minh Tra là một thứ nhựa để hàn gắn, để bể cho ra lành, không những lành mà lại còn tốt đẹp.

Phổ Tế là tiếng nói diệu huyền của Thầy ban rưới, khác nào như giọt nước mưa xuân cho cỏ hoa được tươi tốt. Mưa là món ăn của cây cỏ. Ăn phải có chỗ có thời, thường luôn luôn đổi món. Bởi vậy cho nên người nhân viên Phổ Tế phải thay đổi chỗ nấy qua chỗ khác, không nên cố định một nơi nào. Món ăn dầu ngon nhưng ăn mãi cũng hóa ra nhàm. Mà khi đã nhàm rồi thì không còn quý nữa. Người Phổ Tế gieo giống ra phải hòng gặt được lúa. Nghĩa là phải hằng kiểm điểm việc tu học của từng đạo hữu một.

1. Đã hiểu giáo lý được những gì?

2. Có thực hành được những điều đã học chưa?

3. Trong hàng đạo đồ có người nào còn dốt nát đã tìm phương giáo hóa cho họ chưa?

Có như thế thì việc làm mới nắm được phần kết quả. Hằng tháng phải thăm viếng, nhắc nhở về phương tu lễ đạo cho người người. Phải luôn luôn thay đổi những gì mới lạ để thích hợp với sự ưa muốn của người. Được như thế thì cơ đạo làm sao không tiến được. Hiện nay ta thấy còn lắm phần chênh lệch, kẻ tinh tiến thì hằng bữa đến chùa, còn người lơ là thì hằng năm hãy còn ngủ gật. Bây giờ phải lo tìm cách xây dựng cho được đồng đều.

Về Phước Thiện, phải thực hiện nền sơ bộ đại đồng, bắt đầu củng cố các thiện gia. Phải xây dựng ở hạ tầng cơ sở. Không nên vì sự háo vọng theo những chương trình to lớn. Việc chưa thể làm được thì nên gác lại. Cái mà ta có thể làm được thì phải cố gắng mà làm, làm cho kỳ được, không vì việc nhỏ bỏ qua. Cũng như công việc tế khổ trợ nghèo dù không được tiền trăm bạc nghìn, chớ việc thăm viếng, đi lại, an ủi, cùng bày vẽ, nhắc nhở, sắp đặt nề nếp cho mọi người, thì Phước Thiện nên làm cho chu chí. Ta có thể tổ chức những việc như cho nhà nghèo một manh áo, người bệnh một quả cam, cũng đã thực hiện được tấm lòng làm nhơn làm thiện. Những việc ấy làm xong rồi, đủ điều kiện ta làm nhà tu cho kẻ xuất gia nương nấu, làm trường học để dạy dỗ con em. Làm nhà thương để giúp người bệnh tật. Ôi! Mọi việc Phước Thiện phải lo phải làm. Từ nhỏ đến lớn, việc gì cũng cần thiết cả. Thế mà sức người có hạn, cơ đạo phải hồi chao đảo, thiệt cũng khó lòng mà thực hiện một thánh thất kiểu mẫu như ý muốn được.

Con đường giáo pháp thực sự đã mở ra, cơ duyên tốt đẹp với chư môn sinh thật thắm đậm. Các đàn cơ cứ chùng mỗi tháng hai kỳ. Những người chí tâm tu, trọn lòng vì đạo đã



quy thiên, đắc quả, cùng với các Đấng thiêng liêng giáng đàn giáo pháp khuyến tu.

Đàn Tý thời ngày 23-6 Nhâm Dần (24-7-1962), tiền bối Nguyễn Tuệ Minh về cơ:

*Đường cứu thế Đức Ngô đã vạch  
Mọi người đều tìm cách chen churen  
Bước đi dự dự ngập ngừng  
Thì ta phải bị sa churen hố hầm  
  
Ta phải biết kiếm tầm chơn lý  
Chơn lý tầm huyền bí diệu tâm  
Đạo mầu diệu viễn thậm thâm  
Có duyên sẽ gặp, kiếm tầm đâu xa  
  
Cửa kia đã đến nhà rồi đó  
Lo giữ gìn chớ bỏ mất đi  
Mất đi phải bị khốn nguy  
Thân mình bị bỏ có gì mà mong  
  
Tệ Sĩ đã hết lòng bày tỏ  
Chư Thiên ân gấn bó nghe lời  
Để mà được hưởng muôn đời  
Gia tài quý báu của Trời đã cho.*

Đàn Tý thời ngày 08-7 Nhâm Dần (07-8-1962), Đức Đại Giác Chơn Tiên khuyến nhủ:

*Trên đường tầm đạo dễ chi  
Trái bao gian khổ hiểm nguy lắm mà  
Nhớ câu tự giác, giác tha  
Đừng nên để dãi làm ma dẫn đường.*

(...)

*Muốn thành đạo chánh đấng chánh giác thì đầu tiên phải*

*lấy sự yên lặng làm chỗ trụ. Yên lặng là tịch tịnh. Tịch tịnh cần có quán chiếu. Quán chiếu để tìm cái nguyên nhân, đòi lại bản nguyên mà diệt phàm dưỡng thánh.*

Đàn ngày 21-7 Nhâm Dần (20-8-1962), Đức Quan Âm Bồ Tát dạy:

*Con đường đạo pháp đã trao  
Thì ta chớ để lọt vào tay ai  
Vào tay thiếu đức thiếu tài  
Làm cho chánh pháp lọt phai chơn truyền  
Đường ta ta cứ thẳng đi  
Dầu ai lôi kéo, níu trì không buông.*

*Người tu không để cái gì trói buộc cả. Ta có ở ngoài vòng buộc trói thì thân tâm mới được thanh thoi, vui sống trong vòng đạo pháp, nay đây mai đó, trọn hưởng thú thanh nhàn, cùng nhau sống với bao nhiêu người đồng tâm, đồng chí, đồng học, đồng tu. Dù đời sống vật chất có đơn sơ nhưng tinh thần vẫn luôn luôn vui sướng, như thế cũng là Thần Tiên tại thế đi rồi.*

Đàn ngày 23-7 Nhâm Dần (22-8-1962), Thần Nữ Nguyễn Thị Ngại khuyến nữ phái:

*Khuyên đừng có tính nọ kia  
Làm cho sút mẻ xa lìa tình thương  
Bước tu chánh pháp một đường  
Cùng nhau em chị nấu nương bảo bày  
Mùi đời chớ có đắm say  
Đường tu ta phải ngày ngày chăm lo.*

Sau đó, Đức Lê Sơn Thánh Mẫu giáng, điểm danh một số tịnh viên tại Tịnh Đường và nhắc nhở:

*Từ đây công việc đạo, các con cố gắng lập công nghe theo sự chỉ dẫn của Huệ Minh Đức mà tiến lên. Về việc kết bạn phải gấp tiến hành, nghĩa là phải làm sao không còn một người đứng ngoài tổ chức.*

Đàn giờ Tý ngày 08-8 Nhâm Dần (06-9-1962), Đức Đại Giác Chơn Tiên giảng cho một bài thi lục bát dài, có điểm danh ba vị Tuyển, Hậu và Toàn. Trích phần cuối:

*Vì câu sứ mạng bận lòng mình  
Hồng thệ còn ghi lẫm ngại kinh  
Nội bộ bất đồng đờng gấn bó  
Gấn cho liền một phải chơn tình  
Tình thương lẽ sống đã khô khan  
Quyền pháp trung hưng muốn nguội tàn  
Chuộc lại ơn xưa tu ngã chấp  
Lòng thương thanh tịnh sẽ bình an  
An bài đầu đó chỉnh tu chung  
Quyền pháp chung xây xã đại đồng  
Đồng chịu, đồng lo, đồng trách nhiệm  
Nhiệm hơn gốc biết giữ tu công.*

Đàn giờ Hợi ngày 23-8 Nhâm Dần (21-9-1962), Đức Vô Lượng Thọ Quang cho bài giáo pháp (trích đoạn cuối):

*Chúng sanh mê đắm dục tình  
Trò đem gương sáng của mình để soi  
Trò làm vật tốt người coi  
Coi trò tất cả mọi loài mến thương  
Ấy là cờ Đạo đã trương  
Chúng sanh sẽ có con đường cùng đi*

Phần tản văn, có đoạn dạy:

*Các trò nên biết rằng kỳ đại xá lần ba này Thầy Trời đã dùng đủ pháp môn phương tiện để độ đời, tùy theo căn cơ của mỗi người mà dẫn dắt. Chỉ có kẻ nào chống trái hay bất tín thì mới lọt ra ngoài sự cứu độ mà thôi. Hoặc có kẻ tu chứng rồi mới ra độ đời. Cũng có kẻ lập công trước rồi sau mới nhờ được duyên lành mà đắc đạo. Cũng có kẻ vừa tu kỹ vừa độ tha, nhưng dù cho phương tiện nào cũng cốt ở tâm thành chí nguyện.*

Đàn Tý thời ngày 23-10 Nhâm Dần (19-11-1962), Đức Hiệp Thiên Đại Đế dạy (trích):

*Nền đạo Trung Tông Thầy đã vạch định rõ ràng là giữa công truyền và tâm truyền không thể thiếu một được. Nếu trong hai phần ấy mà không giữ được trọn vẹn thì không còn cái nghĩa của hai chữ Trung Tông nữa.*

*Cơ đạo đến đây Thầy đã kết liền làm một, quyết không để canh cải rẽ chia. Nếu trong hai phần đó thiếu đi một phần thì nền đạo của Thầy không thể thành tựu được.*

*Đạo thành là cốt ở nơi người thanh tịnh. Thanh tịnh là đầu mối xây nên vũ trụ vạn vật. Vạn vật trở về với nguyên thủy cũng cốt ở chỗ thanh tịnh mà thôi. Người mà thanh tịnh thì trời đất cũng hiệp về. Sự thanh tịnh ở đâu, cơ mầu nhiệm của trời đất cũng ở đó, mà lòng người cũng hướng về. Nên Lão Quân đã nói “Nhơn năng thường thanh tịnh, thiên địa tất giai quy” là ý nghĩa đó vậy. Kẻ nào không thanh tịnh, dù cho có tài năng trí lực đến đâu cũng chỉ là vật vô dụng cho đời mà thôi. Không thanh tịnh cứu cho mình còn không được, mong gì cứu cho đời.*

Đàn Tý thời ngày 08-11 Nhâm Dần (04-12-1962):

## THI

NGỌC chắm lặn qua đến đỉnh đầu  
HOÀNG môn mới thấy báu linh châu  
THƯỢNG thừa khuyên trẻ tâm vô ngại  
ĐỂ Đạo chừng nên có để đầu.

## BÀI

Đêm thanh rảo bước đến đàn  
Nhắc chừng các trẻ vững vàng bước tu  
Lặn qua một đợt công phu  
Gặp bao thử thách dãi dầu khó khăn  
Sớm chiều ôn tập chẵn chẵn  
Thong dong thanh thoát mà phăng lẽ Trời  
Lòng không, trối mặc trò đời  
Thị phi danh lợi để dời được đầu  
Xét cho kỹ, nghĩ cho sâu  
Mới trông thấy chỗ nhiệm màu cao siêu  
Biết rồi ngày tháng tiêu diêu  
Cần khôn một túi nâng niu làm tình  
Giữa thời nam bắc giao chinh  
Giữa con nội bộ bất bình chẳng thông  
Mười phương hết chỗ cậy trông  
Nhơn sanh ngơ ngác buồn lòng dựa nương  
Ai người còn chút tình thương  
Còn đôi lẽ thật lo đương pháp quyền  
Muốn đầy sự sống thiêng liêng  
Dọn lòng trống rỗng làm duyên nối hàng  
Muốn lo lòng chớ có toan  
Muốn toan trước phải đủ gan Thánh Thần

Thánh Thần đủ đức cứu dân  
Nhờ nương ở pháp xá thân làm đầu  
Vô vi bất luận ở đâu  
Cũng dung chứa được, gồm thâu mọi loài  
Tứ thời tâm tịnh thường soi  
Vào trong, lóng lấy tiếng còi giác mê  
Thân tâm đâu đấy đề huề  
Chín cung mở rộng đơn khuê kết thành  
Vô vi là mẹ vô danh  
Vô danh làm lữ làm thành vô vi  
Vô vi không có thị phi  
Thị phi đâu biết vô vi thế nào  
Vô vi không luận thấp cao  
Không cao mà lại trùm bao đất trời  
Vô vi không thốt một lời  
Một lời không thốt mà trời đất theo  
Vô vi chịu lấy chữ nghèo  
Chữ nghèo mà đạo khó theo khó bì  
Nhiệm màu là đạo vô vi  
Nên Thầy khuyên trẻ gắng đi đến cùng  
Vô vi mới đủ thủy chung  
Vô vi mới được sống cùng nhơn dân  
Vô vi là phép lành thân  
Là an lạc quốc, là Thần tự do  
Tuy là thấy rút thấy co  
Thu hình cho được nhỏ to khó gì  
Khuyên con hành đạo vô vi  
Độc tôn đệ nhất Tam Kỳ pháp môn

Con đừng tính đại tính khôn  
Mà xen phàm ý khó tồn Tiên đơn  
Gặp Thầy thì đó là ơn  
Dem ơn gieo rải chúng nhơn cây nhờ  
Các con muốn thấy huyền cơ  
Thì lo giải thoát qua bờ bên kia  
Bên này ganh ghét rẽ chia  
Sanh đau già chết không lìa chúng sanh  
Bên này mãi mãi bất bình  
Hữu hình hữu hoại nghĩa tình bán buôn  
Đời người đóng chặt trong khuôn  
Méo tròn phải chịu tấn tuồng trả vay  
Bên kia là cảnh Bồng Lai  
Thung dung tự tại, hòa hài thương yêu  
Bên kia bình đẳng cao siêu  
Bên kia ngày tháng tiêu diêu lắm mà  
Bên kia phải ở đâu xa  
Ở trong lòng trẻ dung hòa từ bi  
Ở trong lòng trẻ vô vi  
Muôn điều giải thoát sân si chẳng còn  
Vô vi muôn hạnh được tròn  
Muốn tròn bỏ nó có còn được chi  
Lòng con phải được vô vi  
Nên hư đâu nhọc thị phi đâu phiền  
Con yên quyền pháp mới yên  
Con yên đâu đó chẳng riêng chẳng mờ.

### THI

Đường tu Thầy đã vẽ vờ cho  
Ngày tháng thanh nhàn thủng thỉnh lo

Có Thánh có Thần, đời có mất  
Mất đời được mở bởi nguyên do

Duyên do chánh pháp được thành hình  
Phải kết nhiều phần đủ Thánh linh  
Cốt ở chúng nhơn thành quả đạo  
Đạo lành hiển hiện thế hàm ninh

Đình ninh dặn trẻ một lòng tu  
Chiều sớm kiên kiên lấy chữ tu  
Tu được cho thân thân đắc đạo  
Đạo nên đời trị ở công tu

Công tu con được đủ rồi  
Pháp quyền sứ mạng thay Trời phò nguy  
Bây giờ con có tính chi  
Tính chi đâu trúng vô vi ý Trời

Tu đi là biết nghe lời  
Biết nghe lời được thì trời đất thương  
Nếu còn mong muốn chủ trương  
Làm cho khí động lấp đường vô vi

Thầy khuyên con trẻ tu đi  
Quên quên tất cả, ly ly mọi điều  
Cho lòng hết sức là nghèo  
Không phương tính toán là điều Thầy ưng

Ưng con giữ lấy mực chừng  
Lo điều nhỏ nhặt chớ đừng tranh đua

Đua tranh cho được để làm chi  
Tính toán hóa thành chuyện thị phi  
Được cái thân rồi là sự quý  
Lời vàng Thầy dạy trẻ nên ghi.

*Thôi, mọi việc không ngoài tâm pháp vô vi. Các con hành  
kiền pháp vô vi là hành pháp cứu cánh cho muôn họ.*

*Chánh pháp ở đâu? Ở cơ bút ư? Ở lời nói ư? Nếu các con  
hiểu lầm như thế mãi thì con đường giáo hóa bị ngăn lấp, cơ  
cứu chuộc khó hoàn thành.*

*Chúa Thánh có tội lành mới đủ tài kinh tế, đủ đức an dân.  
Vị Giáo Chủ toàn giác toàn chân mà không có môn đồ đắc đạo  
cũng không phương mở đường cứu độ, an trụ chánh pháp  
nhiều ngày. Vậy, muốn làm gì phải tu cái đã.*

Đàn 08-11 Nhâm Dần (04-12-1962), Đức Nam Cực Tiên  
Ông khuyến dạy:

*Tu hành cốt phải làm sao  
Làm sao cho trọn cho cao cho lành*

*Một là học chữ vô danh  
Vô công gắng dạ để dành vô vi  
Vô vi phát hạnh từ bi  
Chở che bảo bọc thi vi cùng người*

*Hai là đời sống cho tươi  
Hoa thơm trái ngọt để người hưởng chung  
Cảnh nào lòng cũng thung dung  
Có vui hay khổ không rung chuyển tình*

*Ba là cùng với vạn linh  
Không phân ranh giới để mình lẻ loi  
Tu hành nhứt dạ lòng soi  
Diệt lòng tham dục, tập noi Thánh Hiền*

*Công phu, công quả cho siêng  
Coi nhau là một đừng riêng xa gần*

*Bốn đừng nhận giặc làm thân  
Phải lo ngăn đón tham sân lộng hành*

*Lóng lòng cho tịnh cho thanh  
Được thanh được tịnh là thành kim đơn  
Từ đây quyền pháp để chơn  
Giữ còn sứ mạng đón ơn Nước Trời.*

Đàn Tý thời ngày 09-01 Quý Mão (02-02-1963), Đức Quan  
Thế Âm giảng:

*Bần Đạo thừa phụng Thánh ân đến với chư hiền một niềm  
xuân hư linh bất muội.*

THI

*Xuân trưởng thành cho vật dưới trời  
Bò, bay, máy, cưa, cỏ, hoa tươi  
Sáu phàm bốn thánh, xuân là cội  
Sự sống tình thương để độ đời.*

(...)

*Gắng nhau mà giữ một chữ tiêm. Tiêm với tàng, hai chữ  
thường có đôi, nhưng bỏ một thì có ngày được hiện.<sup>(1)</sup>*

Đã ngót hai năm, các vị chí chăm đường tu tâm pháp vô vi  
theo vận chuyển của Ôn Trên để chuộc lại sứ mạng. Đồng tử  
Liên Hoa dần dần bớt thủ cơ mà giao cho Huệ Minh Đức (Tá  
Cơ Quân Đặng Nhâm). Diển huệ Thiêng Liêng vẫn liên tục  
dạy tu cho phía các vị nhà tịnh hành trì thuần túy về vô vi  
tâm pháp để có người đạt chứng mới mong chuộc lại sứ  
mạng.

---

<sup>(1)</sup> Hiện là xuất hiện. Hào cửu nhị quẻ Càn nói: “Hiện long tại điền,  
lợi kiến đại nhân.” Cơ đạo sẽ vào thời Lâm là thời đại hành.

## XII. GIÁO DƯỠNG SỨ ĐỒ

Trong thời gian dài, Trung Tông Đạo Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài lâm vào thời Khuê: “*Nhị nữ đồng cư. Kỳ chí bất đồng hành.*”<sup>(1)</sup> Các Thiên phong chức sắc mỗi bên riêng lo theo hướng của mình: Bên tịnh luyện chí quyết một đường “tiềm long” nương theo điển huệ của các Đấng liên tục dạy tu, chỉnh tu; bên Hội Thánh hầu như bế cơ vì bất khả dụng bộ phận thông công.

Vào năm Quý Mão (1963) Hội Thánh hướng mạnh vào chương trình dân sinh, dân trí. Hội Thánh cử Quyền Giáo Hữu Nguyễn Đình Hoàn đặc trách thành lập khu giáo dân Bình Tuy tại Võ Đất (nay là xã Đức Tài, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận); cử Truyền Trạng Nguyễn Thanh Giang làm Giám Đốc cô nhi viện Ngọc Trác tại Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Cao Đài Tam Kỳ; cho trùng tu hoặc tái thiết một số thánh thất bị chiến tranh tàn phá; tổ chức lễ ban trao Thiên phục cho các Đầu Họ Đạo; tổ chức nhiều buổi thuyết minh giáo lý bên ngoài tôn giáo Cao Đài.

Đạo trưởng Thanh Long đã trình bày đề tài “Tại sao đạo Cao Đài xuất hiện trên mảnh đất Việt Nam” tại các hội trường

<sup>(1)</sup> Chị em tuy ở với nhau / Nhưng mà chí hướng gót đầu chia phôi.  
(Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ dịch.)

ngoài đời. Giáo Sư Nguyễn Đăng Thục (Khoa Trưởng Đại Học Văn Khoa Sài Gòn) tham gia diễn thuyết về Tam Giáo đồng nguyên...

Tinh thần đem đạo vào đời được ba vị Huệ Lương Trần Văn Quế, Thanh Long Lương Vĩnh Thuật, Trần Luyện cùng với Giáo Sư Nguyễn Đăng Thục đã làm nổi bật Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài trong hoàn cảnh xã hội đang biến loạn và nhà đạo đang phân ly. Hội Thánh muốn củng cố thực lực hàng ngũ Thiên phong để mong tiếp tục sự nghiệp trung hưng với tinh thần hiệp thông chi phối.

Hội Thánh quyết định vào Nam lập đàn, cầu xin Đức Lý Giáo Tông ban lệnh dạy. Đàn cơ tại thánh tịnh Ngọc Minh Đài (Hội Thánh Cao Đài Tiên Thiên) ngày 04-3 Quý Mão (28-3-1963).<sup>(2)</sup> Đức Thành Hoàng Bốn Cảnh báo đàn:

*THÀNH thị thôn quê đượm vẻ buồn  
HOÀNG đồ chinh chiến diễn bày luôn  
BỐN nguyên cũng bởi vì tham vọng  
CẢNH vật voi đầy lệ nhỏ tuôn.*

*Bốn Thần chào chư Thiên mạng. Khá thành tâm nghinh  
tiếp Lý Giáo Tông. Bốn Thần xin kiếu.*

TIẾP ĐIỂN

<sup>(2)</sup> Bộ phận thông công gồm có: Huỳnh Thanh (pháp đàn); Huệ Thanh (phò loan); Bạch Ngọc (điển ký); Bạch Hồ (độc giả); Phối Sư Ngọc Quế Thanh (chứng đàn). Các vị hầu đàn là: Giáo Sư Ngọc Tín Thanh, Giáo Sư Thái Phẩm Thanh, Giáo Sư Ngọc Trường Thanh, Giáo Sư Thượng Lý Thanh.

Lý đào mấy độ rẽ Đông Tây  
THÁI quá nên ra đến nỗi này  
BẠCH Ngọc đòi phen tâu Thượng Phụ  
GIÁNG trần sửa trị lại trần ai.

Chư hiền đệ, Bạch Ngọc Kinh tiếp sứ các hiền đệ. Bần Đạo thừa lệnh Chí Tôn đến trước để giải bày đôi thắc mắc về cơ đạo trung hưng. Vậy Bần Đạo miễn lễ. Chư hiền an tọa.

Chư hiền ôi! Ta rất buồn! Chẳng lẽ ngồi xem cơ đạo mãi trong thẳm trầm tan tác, thì sứ mạng độ tận tàn linh ngày nào mới thành tựu. Thảm thay! Từ khai Đạo đến nay, mỗi lần chánh giáo xương minh, mỗi lần thành lập Hội Thánh là mỗi lần ma quỷ thừa dịp hoành hành, xui nên nghịch lẫn nhau, chia rẽ nhau, để làm cho cơ đạo thất điên bát đảo.

Thử kiểm điểm lại: Từ ngày ở Gò Kén đến lập Hội Thánh Tây Ninh, các hướng đạo tách nhau ra đi (...), đều phải trải qua bao cơn khảo đảo, hoặc bằng cách này hoặc bằng cách khác, mà kết cuộc chỉ đưa cơ đạo đến một tình trạng suy đồi, một mối chia rẽ trầm trọng! Ngày nay cơ đạo trung hưng lại cũng bắt đầu bước vào con đường suy đồi ấy.

Tại miền Nam, các phái đạo lại còn bày thêm lắm trò quái dị, bất chấp luật pháp, bất chấp kinh điển, mạnh ai nấy sửa đổi, mạnh ai nấy vẽ vờ. Chúc sắc Thiên phong rẻ hơn ế chợ. Càng làm càng nói, càng xa đạo pháp chơn truyền. Thật là đại loạn!

Đời loạn toan đem Đạo cứu đời  
Ngờ đâu Đạo cũng thế mà thôi

Nên hư bởi tại con người cả  
Nhưng chẳng sao qua được lẽ Trời.

Chư hiền đệ! Về nội tình cơ đạo hiện nay, chính Đức Chí Tôn đã căn dặn từ lúc mới khai Đạo. Thầy đã nói quý vương nó cũng dám lợi dụng danh Thầy, mạo danh Phật, Thần để hòng dìm dất nhờn sanh lạc theo tà đạo. Vì vậy cơ bút, một vấn đề tối ư hệ trọng và sứ mạng người hướng đạo càng hệ trọng không kém. Phải sáng suốt, phải có một bản lĩnh siêu phàm, một đức độ quảng đại, một tinh thần dũng mãnh hy sinh, phải hiểu thông lẽ đạo tình đời, mới mong làm tròn nghĩa vụ Thiên nhân hiệp nhất, giúp Trời mở Đạo, thay Trời dìm dất nhân sinh.

Hướng đạo đâu nào hướng đạo đâu  
Phải thông lẽ nhiệm, thấu cơ màu  
Phải mau quét sạch bao tà vọng  
Để kịp công truyền ngũ đại châu.

Chư hiền đệ! Để cứu vãn một phần tệ đoan của cơ chia rẽ, năm Giáp Tuất (1934) Thánh ý truyền đạo Trung Châu mượn miếng đất Phật, Lão, Khổng thanh hành để trung hưng chánh pháp, vừa để chuẩn bị truyền bá Đạo Trời lần lên phương Bắc, nên cơ đạo trung hưng mở ra một đường lối rộng rãi, quy tụ một số thành phần (Tiên Thiên, Liên Hòa, Hậu Giang, Minh Sư, v.v...), nêu cao tinh thần dung hòa chi phái, ý chí thống nhất Giáo Hội, kêu gọi chấm dứt mọi canh cải, trở về với chơn truyền đạo pháp lúc ban sơ là Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, Thánh Ngôn Hiệp Tuyển, lễ nghi nghiêm thức, nay là Kinh Tận Độ. Chỉ có một con đường độc đáo ấy các chi phái đừng chần

đứng lại mới mong có ngày gặp gỡ nhau trong đại gia đình Đại Đạo. Ngoài ra mọi thay đổi, mọi sáng tác địa phương bởi tại ý vọng niệm chưa hẳn có giá trị trước Đại Hội Vạn Linh, trước Giáo Hội công đồng duy nhất tương lai.

Đuổi theo mục đích trên, các hướng đạo Trung Việt đã tử đạo để viết nên trang sử đạo bi hùng cảm khái. Ngày nay Trung Hưng Bửu Tòa đã vươn mình đứng lên giữa trung tâm nước Việt, một ngôi thánh đường, một ý nghĩa đặc biệt. Thánh ý định xây dựng từ năm Mậu Dần (1938), nhưng vì nhân sự nên phải trễ lại đúng mười tám năm, đến năm Bính Thân (1956) mới thành tựu và Hội Thánh Truyền Giáo cũng hình hiện ra đời, để đảm đương sứ mệnh càng trọng đại thì khảo đảo càng nặng nề. Thánh đức chuyển về phương nào thì quý ma cũng hướng về phương ấy mà quấy phá. Bởi vậy xe đạo trung hưng hiện đang gặp phải một khúc đường quanh gồ ghề đầy cát bụi. Thật là đáng buồn, mà cũng là lẽ đương nhiên.

Chư hiền đệ! Hội Thánh đã thành lập, luật pháp đã minh định. Kinh, luật, pháp do Đức Chí Tôn và chư Phật Tiên Thánh lập ra là THIÊN; đem áp dụng cho đúng chỗ đúng lúc để dìu dắt nhơn sanh là NHƠN. Thiên nhơn hiệp nhất là vậy. Chư hiền đệ cứ thế thi hành. Không điều gì do dự.

Hôm nay, Bần Đạo khuyến chung chư hiền đệ. Kẻ ở Hội Thánh cũng như người ra đi, các hiền đệ là những người đã hy sinh đời mình để phụng sự đại nghĩa. Vượt qua bao nghịch cảnh, các hiền đệ đã thắng được ngoại ma, ngày nay không lý nào các hiền đệ để cho nội ma chinh phục. Các hiền đệ hãy nhìn vào tương lai, tiền đồ nền Đạo, đại sự nghiệp cứu độ tàn

linh của Thầy. Hãy dẹp bỏ cái ta đi! Đừng quan trọng hóa cái ta nữa. Hãy nghĩ rằng có ta hay không có ta, lẽ đời cùng thông bỉ thái vẫn cứ diễn hành. Cây trên rừng cứ mọc. Cỏ ngoài nội cứ xanh. Nước trường giang cứ chảy. Hãy dẹp bỏ cái ta đi!

Nên cũng ta mà hồng cũng ta  
Chính ta là Phật cũng là ma  
Thử xem vất cái ta đi quách  
Thế sự lo chi chẳng thuận hòa.

Chư hiền thành tâm tiếp giá Đức Chí Tôn. Bần Đạo lui.

#### TIẾP ĐIỂN

NGỌC bệ đòi phen nhỏ lệ sầu  
HOÀNG Cung Thầy ngự suốt đêm đầu  
THƯỢNG lưu lăm kẻ chưa hòa hiệp  
ĐẾ Đạo làm sao khắp ngũ châu?

#### THẦY CÁC CON

Thầy miễn lễ các con. Các con ôi! Thầy rất đau đớn mỗi lần nhìn thấy trong hàng ngũ các con nếu có điều chi nghịch lẫn nhau, chia rẽ nhau.

Thầy trách các con. Tuổi đạo đã cao, kinh nghiệm đã dày, kiến thức đã rộng, sao các con không nhìn thấy cõi đời đương tao loạn, bước đạo đương gập ghềnh, quanh các con và cả trong nội bộ các con quý ma đương tìm phương dấy động. Các con đang đứng trước cảnh trạng bạn ít nghịch nhiều. Lẽ đáng các con phải sớm biết quây quần nhau lại để chặn giữ đàn chiên cho Thầy và để xương mình chánh pháp mới phải. Trái lại, các con vì chút vọng tâm tự ái, thiên kiến cá nhân, gây nên



nội bộ bất hòa, lần đến chia rẽ, làm cho bốn đạo hoang mang, cơ đạo đình trệ, thì dù các con có thành tâm thiện ý vì Đạo, vì Thầy chẳng nữa, cũng đành vấp phạm phải điều mà Thầy hằng không muốn.

Hôm nay, một lần nữa, lẽ đáng Thầy nói cho các con rõ khoa tâm pháp bí truyền với con đường tu tánh luyện mạng, tu đơn là thế nào, nhưng thấy cần là nên nói với các con về tâm pháp.

Ngày nay, buổi hạ nguyên mạt kiếp, cơ tiêu diệt cận kề, cộng nghiệp chúng sanh cũng đến ngày tổng kết. Năm châu thế giới, nào chiến tranh khói lửa, nào ân ái oán cừu, diễn bao thảm trạng chém giết sát hại lẫn nhau, kết tập thành một luồng tư tưởng ác tập khắp cả ba cõi dục giới, sắc giới và không giới. Khắp cõi ta bà cũng đầy nghẹt các đặng hồn linh cùng đứng tranh nhau lập công để chờ ngày phán đoán.

Vì vậy, pháp tịnh tu bí truyền khó mấy ai đạt được, nên Thầy quyết mở rộng Thiên môn vận chuyển chư Phật, Tiên, Thánh và chính mình Thầy đến tận thế gian mở cơ đại xá ban hành tâm pháp mở rộng đường tu, kịp thời độ tận tàn linh, lấy đức tin làm mối thông công, lấy công quả hạnh đức làm nấc thang tiến hóa.

Trong hàng tín giáo giữ được hai điều đó là gần Thầy vậy. Các con thấu hiểu chăng? Bao nhiêu môn đồ tử đạo trước kia, đa số chỉ mới giữ được lòng tin thờ chánh pháp, thế mà Thầy cũng tùy theo phẩm hạnh mà cho siêu rỗi.

Tuy nhiên, để cơ tận độ được vẹn toàn, công việc giải phóng con người thêm thiện mỹ, tâm pháp có ghi nhận khoản tịnh

đường, mật thất dành để sau này cho những con nào công đức vẹn toàn có duyên phần vào cửa ấy, và cũng để giải quyết con người lúc tuổi già có nơi an nghỉ.

Dù vậy, bất luận một pháp môn nào Thầy trao đến cho các con cũng phải đúng lúc, đúng thì, hợp tình, hợp cảnh và các con phải đủ người, đủ sức. Nếu không hiểu thấu điều ấy, các con tự ý vọng động, vọng hành là cơ hội cho quỷ ma xen vào, gây nên khảo đảo. Tình trạng cơ đạo trung hưng ngày nay là thế.

Thầy không muốn nói thêm nữa. Thầy muốn tất cả các con là con cái yêu thương của Thầy. Không thương nhau được thì cũng đừng nên thù nghịch lẫn nhau. Hỡi các con hướng đạo! Dù sao Thầy cũng khuyên các con nên tự trách mình chưa đủ đức để cảm người, chưa đủ tài để phục người, chưa đủ uy để chấp hành pháp đạo. Trước mọi nghịch cảnh, các con nên lấy đức từ bi, hỷ xả, nhẫn nhục mà tiến thủ. Nếu không hơn được, thì các con cố bảo tồn lấy đường lối trung hưng mấy mươi năm qua Thầy hằng dạy bảo. Còn mọi sự chi chi Thầy sẽ sắp đặt.

Các con ôi! Đòi chưa yên, Đạo đâu thành được. Các con cố gắng năm này và sắp tới phải hoàn thành các cơ sở phước thiện, phổ tế. Ngày nào Hội Thánh đủ sức bảo trợ các chức sắc phệ đòi hành đạo và thực hành cơ giáo hóa phổ cập đến các tầng lớp nhân sinh, ngày ấy Thầy sẽ dạy các con thêm những điều cần thiết cho hoàn thành sứ mạng trung hưng.

Cố gắng lên con cố gắng lên  
Lời Thầy căn dặn nhớ đừng quên

*Năm năm khảo thí không lay chuyển  
Sự nghiệp trung hưng mới vững bền.*

### THI BÀI

*Bền dạ sắt biết bao thử thách  
Vững lòng son tìm cách dung hòa  
Nỡ nào nấu thịt nời da  
Không thương thì chớ để mà ghét nhau*

*Thầy vì con dãi dầu bao quản  
Con vì Thầy dày dạn phong sương  
Trung hưng cò đạo phát trương  
Ba mươi năm quyết một đường không lui*

*Con đã từng nếm mùi cay đắng  
Con chẳng nài gánh nặng đường xa  
Dãi dầu bách chiết thiên ma  
Trơ gan tuế nguyệt phong ba chẳng sờn*

*Thầy thương con lắm cơn gian khổ  
Có hy sinh mới có ngày nay  
Trách ai sớm khéo vẽ bày  
Làm cho cơ đạo Đông Tây rẽ đường*

*Hỡi con ôi! Tình thương trên hết  
Hỡi các con! Đoàn kết là cần  
Dù cho ai Thánh ai Thần  
Mà cơ chia rẽ cũng gần quỷ ma*

*Thầy cũng muốn nói qua sự thế  
Để cho con biết lẽ nhiệm màu*

*Nhưng đời còn lắm khổ đau  
Thì con còn lắm ưu sầu chưa yên*

*Thấy các con khắp miền Trung Việt  
Chịu tai ương đã biết bao lần  
Ở trần đành với phong trần  
Vào tu cũng chẳng an phần mà tu*

*Con gắng lên công phu đạo hạnh  
Cơ phân phàm lọc thánh là đây  
Đường tu vững bước hội này  
Ngày sau con sẽ gặp Thầy Ngọc Kinh*

*Các chức sắc dọn mình trong sạch  
Để Thầy giao trọng trách sau này  
Trung hưng cơ Đạo đắp xây  
Trong hòa chi phái, ngoài gây cảm tình*

*Mở rộng đường quang minh chính đại  
Dọn sẵn đường chi phái quy nguyên  
Chờ ngày sóng lặng gió yên  
Bí truyền Thầy sẽ tận truyền cho con.*

*Tiếp số các con, Thầy dạy chung, khá hiểu. Và Thầy cũng nhắc lại các con, sự thành lập Trung Hưng Thánh Tòa và Hội Thánh Trung Hưng, Thánh ý định từ trước, nhưng đến năm Bính Thân (1956) mới hoàn thành và Thầy chỉ dùng tên Trung Hưng Bửu Tòa và Hội Thánh Truyền Giáo để đảm đương cơ Đạo trung hưng. Các con thấy đức khiêm tốn và tinh thần dung hòa chi phái là cần đến mức nào.*

*Qua hai bài thánh giáo của Đức Lý Giáo Tông và Đức Chí*

Tôn, các Thiên phong chức sắc Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài thấy rõ thêm về con đường hành đạo tịnh luyện đi đôi của sứ mệnh trung hưng mà Thầy đã nấy trao cho Trung Tông Đạo.

*Trung hưng cơ đạo đắp xây  
Trong hòa chi phái, ngoài gây cảm tình  
Mở rộng đường quang minh chính đại  
Dọn sẵn đường chi phái quy nguyên  
Chờ cho sóng lặng gió yên  
Bí truyền Thầy sẽ tận truyền cho con.*

Các vị ở Tịnh Đường cảm nhận được rằng thời gian qua, Đức Chí Tôn thấu hồi sứ mạng chỉ như là một cánh sách cho công vụ sứ đồ chăm lo sứ mạng trung hưng. Chính thời gian chia lìa đôi ngã lại rất hữu ích cho việc củng cố phát triển ở mỗi bên để được vững chắc hơn khi chung cùng lại xây đắp dọn đường quang minh chính đại.

Bên Tịnh Đường vẫn thuận tiện về việc tiếp nhận ân điển Thiêng Liêng. Kỷ niệm ngày Đức Tôn Sư thành đạo, các vị lập đàn tại Tịnh Đường vào ngày 13-3 Quý Mão (06-4-1963):

THI

*ĐẠI xá hội lần ba  
GIÁC ngộ thoát mê hà  
CHƠN thành chờ chiếu triệu  
TIÊN Phật ở lòng ta.*

*Bản Giác chào chư liệt vị nam nữ tại đàn.*

*Ngày lành triều bái Tôn Sư đón kỳ đại xá, chúng ta cùng vui*

*mừng tiếp lấy hồng ân để mở rộng lòng từ ban bố khắp gần xa gọi ơn Thánh đức. Ngày giờ nhập diệt của Tôn Sư mở hoát chín tầng mây, Tiên Phật chào mừng ngôi Tiên Thiên được hiệp một cùng khối bao la vô cực.*

*Vậy chư hiền thành tâm mà đón mừng Bát Tiên. Châm tửu bồ đào hưởng cơ tận độ.*

TIẾP ĐIỂN

*LAM tuyền ngày tháng ẩn ngòi tu  
THỂ được phanh đơn mấy độ tu  
HÒA hiệp âm dương thân xuất ngoại  
MỪNG chung tu sĩ cá nên cù.*

*Hôm nay, ngày lễ kỷ niệm Ngô Đại Tiên. Nhắc đến công trình của Người tái lập nền chánh pháp cứu độ quần lê trên bao nhiêu năm hoải bão pháp lành, công phu chứng ngộ mở một kỷ nguyên xán lạn cho đời.*

*Vì lẽ trên, trời đất đang ghi công. Lão cũng nhờ ngày xưa có chút công trình giúp Người trên bước đạo, mà hôm nay đến đây để tỏ lòng và tỏ ý cho chư hiền sĩ cảm thông noi bước Người mà quay về với Đấng Đại Từ Chí Tôn Tạo Hóa. Lão nhượng cơ cho Tào Quốc Đại Tiên.*

TIẾP ĐIỂN

*TÀO khê đường yếu khuyết  
QUỐC độ lập gần xong  
CỰU căn nên khá biết  
MỪNG gắng sửa trau lòng.*

Lý đạo thâm vi gắng sức bền  
Công phu tu học có ngày nên  
Chi vui bằng thấy mình nên đạo  
Đạo đức đủ đầy nước Thánh lên.

Lão có mấy lời để gọi ban ơn. Gắng công, Bát Tiên sẽ phò trì  
cho đến ngày thành đạo.

Chào chư tu sĩ.

LÝ đạo gắng công tầm  
THIỆT lập ở nơi tâm  
QUÁ tiên ngày hái lấy  
MỪNG đại phước tịnh tâm.

Chào chư hiền sĩ.

Thanh thanh làm khách siêu phàm  
Mười phương bạn Thánh luận đàm Thiên cơ.

(...)

LỮ đạo suốt càn khôn  
TỔ tổ cứu muôn hồn  
ĐẠI nhân lòng đại độ  
TIÊN cảnh lại chơn bôn.

Chào chư hiền sĩ.

HỚN hở về đây  
CHUNG vui ngày này  
LY bồ đào đưa đến miêng  
MỪNG được nên Tiên bạn đó đây.

HÀ khe vận khí nấu kim đơn  
TIÊN được được thành cứu chúng nhơn  
CÔ quyết giúp người lòng sẵn nguyện  
GIÁNG thẳng để độ trở về chơn.

Chào chư hiền sĩ.

Còn vài vị gửi lời chào mừng các hiền sĩ. Vì có lệnh Đức Lý  
Đại Tiên đến một sự cần nên Bản Tiên xin nhượng bút.

TIẾP ĐIỂN

Chào chư hiền đệ.

Lão lấy làm vui mừng. Chư đệ dốc lòng giải thoát tu hành,  
quyết một hội được thành công mà trở về ngôi xưa vị cũ. Cũng  
nhơn ngày này Lão để lời ban khen toàn đạo thấy được ơn  
cứu chuộc ở sự vô vi Đại Đạo, ở người chứng quả trọn lành.  
Người lại ứng thân dẫn lối đưa cứu nhĩ ức nguyên nhân về  
hiệp một cùng Thầy. Người đã hoàn thành. Ngày này là ngày  
kỷ niệm cho ngày nhập diệt. Chư đệ đã nối cùng Người tức đã  
gắng công, đừng ngã lòng trước bao nhiêu đe dọa. Sự thử  
thách là phương thuốc rất cần cho người giải thoát. Nhờ  
thắng được mà quét sạch tứ giả tướng mê lầm. Nhờ sự mài  
dũa nhiều ngày mà chứng nên đại giác.

THI

LÝ ưng để vậy thử ra sao  
THÁI quá sợ e cuộc xáo nhào  
BACH hắc để lời cho chúng hiểu  
GIÁNG truyền Thánh lệnh báo cho nhau.

Lão không nỡ lòng để cho nơi này có những thử thách gay go, nên Lão ra lệnh cho chư hiền đệ và Thượng Khải Thanh được biết ngày 14 và 15 phải thiết đàn nơi cơ sở Phước Thiện. Mời hết nam nữ chức sắc, chức việc đến để hầu lịnh, đặng Thiêng Liêng có lời dạy bảo, ban cho một đức tin làm pháp hộ thân mà xông pha trên con đường gió bụi, vào tên ra đạn, mà bảo vệ được mình, sống có chủ đích, chủ trương để khỏi bị hoàn cảnh phỉnh phờ, ma đời ám ảnh.

Vậy tối 14 dành riêng cho nam chức sắc, chức việc. Tối 15 đặc biệt cho nữ chức sắc, chức việc tại họ đạo Trung Thành. Chư đệ y tuân để ngăn phòng trở ngại. (Thủ cơ do Huệ Minh Đức.)

Về Phước Huệ Đàn, hiện nay không thành nhà tu, không phải nơi quần Tiên giáng thăng truyền trao giáo pháp, nên Lão tạm tạm hời, đặt nó vào đây cho các hiền đệ, hiền nữ có nơi tu học.

Về nhà tu nữ, trong lúc này cần được phục sinh mọi mặt, song cốt là làm cho nội bộ mạnh lành, nội tình duy nhất, nội lệ tuân y, nội công gắng luyện, nội trợ ân cần. Đừng vì mức sống thiếu hụt mà đem thân vất vả, sống trong mệt nhọc hằng ngày. Nhất là giới hạnh người tu, làm sao cũng cố gò bó mình theo đúng khuôn viên đạo pháp hầu hòa nhất cùng Trời, làm bạn chiều sớm với Thần Tiên. Đừng giẫm lại những khoảng vừa qua mà trên dưới ngổn ngang, trong ngoài khó thở.

(...)

Về nam đạo hữu có nguyện tu trì, men đường giải thoát, điều đó là một kỳ vọng chính đáng.

(...)

Về quyền pháp thì Thượng Khải Thanh cũng gắng sức đương đầu gắng công đương việc.

(...)

Về công trình xây dựng một cơ sở nơi này, Lão cũng không quên trong ngày hồng ân mà không nhắc đến lòng chung lo của đạo hữu. Lập công xây đắp nền tảng Thiên đạo là một công quả xứng đáng thanh cao. Công ấy nên khen ở chỗ tấm lòng đã nứt nở nhiều đóa hoa kín đáo xinh đẹp.

(...)

Về phần các đệ chủ sự nhà tu, nên ân cần nhớ lời Thánh huấn. Lúc khó khăn đừng gây những cơ chi cho khó càng thêm khó. Khó đến rồi lòng thanh tịnh bị giam sát, mới loạn chóm sanh. Khuyến cùng nhau ẩn núp mà tu hành để đủ cánh đủ vây, khi muốn xuống nước lên trời cũng không ai cản. Vì rồng đã thiêng thì biến hóa ai lường, lúc chưa thành hình thì ẩn núp, chớ chường ra mà người nói răn, ai cũng toan lo trừ nọc độc.

Đáng lẽ giờ này Ngô Đại Tiên đến để rót ơn vào lòng các đệ, song Lão có lệnh cần thiết mà phải đến phân bày, thì dịp hồng ân này Lão đến để thay Người chấm những công trình hoặc hời hướng, hoặc quy y, hoặc đức tin, hay công quả vẽ tô ngày kỷ niệm trở nên long trọng lẫn trong cả ngoài. Vì vậy toàn đạo gắng thêm năm tới và những năm về sau được tiến triển trên công trình bắc nhịp cầu qua cảnh giặc. Đừng vì một cơ gì mà dứt đoạn với Thiêng Liêng.

[Sinh bạch ...]

(...) Các đệ có tin hôm nay và những đàn cơ về trước là trọn của phần Thiêng Liêng không. Nếu trọn tin thì còn hỏi gì giả chơn cho nhọc. Khi ban đầu chánh pháp vừa được tuyên dương, thì nội bộ giữa nhau cũng vì tranh chấp hai đường mà một đàn cơ trực xuất Đức Ngô Cao Tiên ra ngoài quyền pháp, thì cũng một đàn cơ ở một nơi khác Thầy lại mật khẩu mới chơn truyền ủy giao chánh pháp. Thì xưa kia Ngũ Tổ trao y bát chơn truyền cho Huệ Năng cũng ở nơi thăm vắng không người, đâu phải sợ đồ chúng của Thần Tú mà chẳng chương nhiên. Song Ngũ Tổ vì đề phòng cho Lục Tổ nên lấy nhu mà thắng cương thì trường hợp này, hoàn cảnh các đệ khác chi Đức Ngô Đại Tiên lúc nọ.

Thôi, Lão chào các đệ.

Đêm hôm sau, 14-3 Quý Mão (07-4-1963), đàn cơ thiết lập ở khu Phước Thiện (Cấm Lệ, Hòa Vang). Đức Hưng Đạo Vương giảng dạy:

TRẦN ai ai đã biết tâm ai  
HƯNG vương ở nơi kẻ đức tài  
ĐẠO pháp trau dồi lòng tịnh định  
VƯƠNG minh đại nghiệp bởi công dày.

Bản Thánh chào chư Thiên sắc, chư phận sự.

Hôm nay Bản Thánh vâng lệnh Đức Giáo Tông đến đây để lời dạy bảo cho chư chức sắc, chức việc nơi này để được hiểu thấy trên công việc đạo.

Chư hiền có biết chăng? Đạo của Thầy mở ra cho đến nay

trải qua đã ba tám năm. Trong ba tám năm đều có sự khảo thí, lúc nhẹ hồi nặng, tùy theo trình độ tu tiến của chức sắc và đạo hữu. Phàm đạo hay đời, ở vào một tổ chức nào cũng có thiện ác xen vào, giả chơn lẫn lộn. Muốn được vàng thau biện bạch thì phải có những cuộc khảo duyệt, để lừa lọc biện phân. Cũng như trong một trường học, tất cả thí sinh ai cũng tự cho mình là hay là giỏi, nếu không có cuộc thi, thì làm sao biết được người hay kẻ dở.

Nền đạo của Thầy từ ngày mới sơ khai, Thầy dùng tất cả huyền diệu gây cho chúng sinh có đủ đức tin, để quay đầu về với đạo. Trong thời gian chỉ có mấy mươi năm, mà số người tín đạo đã lần đến trên ba triệu tín đồ. Nếu không có sự khảo duyệt thì làm sao thấy được lòng tin Thầy giữ Đạo của mỗi người.

Cơ đạo ra đến miền Trung này vì trình độ của chức sắc và nhơn sinh, sự tu hành và đức tin có tiến bộ, nên Thầy ra những bài thi có phần mắc hơn lên. Bài thi cho đạo hữu, rồi đến bài thi cho chức việc, rồi đến bài thi cho chức sắc Thiên phong. Đây nhằm vào kỳ thi đại học để khảo chọn những người có đại căn đại đức để Thầy giao cho sự nghiệp, hoàn thành nền chánh đạo Kỳ Ba.

(...)

khuyên chớ khá ngại nghi dự dự  
Của đến tay chặt giữ chớ lơ  
Có chi quý báu trong trời  
Tình thương sự sống ở nơi đạo màu

*Đời chỉ có ngọc châu là trọng  
Nhưng cũng là hình bóng thế gian  
Chết rồi tiếc có được mang  
Chỉ mang theo có Đạo vàng mà thôi.*

Tiếp theo, Đức Trần dạy về xây dựng thánh thất Trung Thành làm kiểu mẫu. Đức Thánh Trần dạy về các xã đạo Túy Loan, Liêm Lạc, Khái Tây, Khái Đông, An Hải, Thuận Nam, Từ Hòa, Bình Hải, Cẩm Lệ...

Trong tinh thần xây dựng thánh thất mẫu Trung Thành, ngày 15-3 Quý Mão (08-4-1963) Thần Nữ Thị Ngại giáng cơ tại cơ sở Phước Thiện Cẩm Lệ, cổ xúy nữ phái hưởng ứng việc xây dựng thánh thất kiểu mẫu bằng cách xúc tiến nền sơ bộ đại đồng.

Cùng đàn ấy, Đức Quan Âm Bồ Tát dạy:

*Hôm nay nền chánh pháp đã được tái lập nơi này. Thầy đã chọn một số lương sanh để giao cho một sứ mạng nắm giữ nền chánh pháp, để thực hiện cơ cứu độ của Thầy. Chư hiền hữu nơi đây được vinh hạnh đóng góp trên công việc bảo vệ. Mọi việc đều nương theo các bậc đàn anh dẫn dắt, có gì đâu mà lo mà sợ. Bần Đạo chỉ mong sao chư hiền hết lòng hết dạ, chí kính chí thành lo tròn phận sự của mình.*

Đàn ngày 08-4 Quý Mão (01-5-1963) tại Tịnh Đường, Đức Từ Hàng Bồ Tát dạy:

*Hôm nay Hội Thánh đã xây dựng gần thành thì hốt nhiên giữa nội tình có điều bất nhứt, hóa cho nên nội bộ chia đôi. Bao nhiêu pháp cụ đã trao để thành hình một nền Trung Tông*

*Truyền Giáo, song nhơn trí bạc thiên nên thứ chọn thứ chê.  
Muốn cho công cuộc chung được kết quả trong tương lai, Bần Đạo khuyên chư hiền gắng mà gia sức, bền công để tiến lên mà đón kỳ Thánh đức.*

*Một tòa nhà to lớn qua một trận bão tố xiêu ngã tan tành. Lẽ cố nhiên người trong nhà dẫu lớn dẫu nhỏ đều có trách nhiệm chia nhau dồn lấy đá, nhặt lấy cây che đỡ lấy khung lều tạm núp qua ngày, tránh cơn mưa nắng. Để lo chuẩn bị dựng lại tòa nhà thì nơi đây các hiền đã để tâm nghĩ đến, lấy sức đương lo, phận sự của mỗi người ai cũng phải đóng góp rất nhiều. Chẳng những làm hết khả năng mà còn tăng gia cố gắng mới kịp thời gian kỷ lục, mới đủ mọi phần. Phải trông đó ngó đây để thực hiện chương trình theo thiết kế của kỹ sư kiến trúc, hầu tránh khỏi tình trạng hư hỏng như trước đây. Vì thương tầng cơ sở quá sức lớn lao mà hạ tầng nền tảng không đủ đầy chịu đựng.*

*Bây giờ người cùng trong một ngôi nhà bị đổ, kẻ nói vầy, người nói khác, tại thế đó, thế kia. Bây giờ quyết có hai đường, bên muốn thế này, bên ưng thế nọ. Hai lực lượng giằng co. Song phần Bần Đạo góp lời, muốn được trọn cả hai phần, phần nào bỏ đi là phần chư hiền nên lấy. Thứ bị loại ra, thứ các hiền cần được giữ gìn. Rồi kết quả đôi bên bảo vật của Trời không vật nào bị rơi bị thiếu.*

*Cụ thể ra, bên chuộng hình thức, bỏ tinh thần. Phần bỏ kia các hiền gắng công giữ lấy. Nghĩa là phần kia, thứ gì các hiền không giữ là phần bị mất. Đã mất rồi thì giáo pháp không thăng bằng, thần hình đôi nẻo. Những phần bị bỏ rơi là phần*

tối yếu cho nền tảng giáo pháp ngày nay. Như giới quy là một phương tiện đứng đầu để hình thành quyền pháp. Công phu tu tập là phương châm tiến đạt của người cầu Đạo vô vi, lẽ nào thiếu được.

Vậy muốn thành công là nhận lấy phần chê. Muốn nên việc phải gắng nhiều nhẫn nại. Bàn Đạo không bảo các hiền đối lập để gây sự giữa nhau mà chỉ khuyên nên nhất nhữn phần bị loại, những thứ không làm để giữ. Còn những môn đồ mà Thầy đã giao đưnng nên thiếu sót.

Bây giờ các hiền nhắm vào tới đích của cơ giáo pháp mà gắng tiến để đạt công đầu một mối Đạo vô vi để thưởng cho người vô ngã. Đạo vô vi thể dụng đồng viên mà các hiền được ơn phước mới thông cơ mầu nhiệm.

Đàn xuân đã dẫn chứng hai nguồn triết học đạo đức của Ấn Độ và Trung Hoa được gặp nhau tại nước Việt Nam này với một tinh thần sẵn có dung hòa. Một đất nước chứa chan tình giao cảm để các hiền lấy đó vạch một con đường giáo pháp mà tu học giải thoát lấy mình, xây đắp lấy nền xã hội nhơn sinh.

Hôm nay Bàn Đạo nói tiếp con đường Trung Đạo mà từ lâu người Ấn Độ đã tìm ra đã tu chứng, đã giải thoát cho thân mà còn giải thoát cho người. Một nền đạo đức cao siêu đã cứu không biết bao nhiêu con người, xây đắp cho bao nhiêu dân tộc. Nguồn chân lý bao la xuất phát thì thời Phệ Đà của non sông đất Ấn, phát huy và cụ thể được từ ngày Phật Tổ Thích Già làm cho dịu bớt nỗi khổ của đời, cứu người thoát ngoài vòng vây sanh tử. Một nền Phật pháp sâu dày trong bốn biển,

huynh vị giải thoát nhẹ nhàng, xây đắp cho mười phương một lâu đài chơn thiện mỹ.

Phật pháp sau thời Như Lai tịch tịnh giáo lý chia đôi.

Một đường sang Tích Lan đến Mã Lai, Miến Điện, Xiêm La, qua Cao Miên rồi trụ vào non sông đất Việt. Phái này gọi dòng Phật pháp tiểu thừa, về phía Nam Tông. Chư tăng lữ chuyên tu phạm hạnh, chủ lấy giới luật, gọi là tông truyền hành trì Luật Tạng, người gọi là nguyên thủy tăng già.

Về phía Bắc Tông truyền sang Tây Tạng, Trung Hoa rồi sang Việt Nam cũng trụ tại đây. Dòng Bắc Tông gọi mình là đại thừa Phật pháp, chuyên thủ Luận Tạng. Nền đạo pháp mệnh mông chia thành mười mấy tông chủ trị. Tông nào cũng chủ một phương, lý luận không cùng. Việc cứu cánh đâu cũng hướng vào lợi ích nhơn sinh, nói không cùng tận.

Bây giờ ta nên biết một điều là hai dòng giáo pháp của Phật Đà đã chảy đi phương Bắc, phương Nam lại gặp nhau nơi nước Việt, thì sứ mạng Tam Kỳ có bốn phận điều hòa tiếp thu, làm cho Tam Tạng giáo lý của nhà Phật được hình thành để làm sáng tỏ Đông Tây Đạo Trời là một.

Con đường trung đạo đã hiển hiện. Nơi đây là chỗ kết tinh của các nguồn giáo pháp, là con đường gặp gỡ những thành phần sứ mạng, rao giảng quyền pháp cho nhơn gian.

Vậy, về nguyên thủy tiểu thừa hay các giáo phái đại thừa, xét ra mỗi bên chấp thủ lấy một phần trong ba tạng, nặng phần đại, nhẹ phần tiểu, lo phần tích (tức) bỏ phần tiêu.

Nếu nói tiểu thừa là hẹp song cũng còn được cốt cách ban



đầu, cũng giữ được Luật nhà sư phạm hạnh. Nhờ khéo mình trong giới tỳ kheo mà giới luật là nền móng của nhà Phật. Con đường giải thoát của người tu thì giữ giới cũng là một yếu tố trên hết.

Trong pháp môn, tam yếu là Giới, Định, Huệ. Bên chấp Giới, bên thủ lấy Huệ. Huệ để đoạn mê lầm, ngăn tật ác. Thấy bản thể thì Giới Huệ cũng đều cần yếu. Song Giới không Định không sạch, Huệ không Định không tỏ. Nhờ Định mà thông thấu ba đời, có đủ thần thông chứng ngôi Thập Địa. Vì vậy mà muốn cho các hiền dung hòa cho được Tam Tạng, rõ lấy Luật, biết lấy Luật, chấp lấy Kinh để Giới sạch, Huệ tỏ, Định chủ lấy thân, suốt cùng mười phương không chướng ngại.

Các hiền hiểu được ý Bàn Đạo dẫn dụ đó không? Nếu hiểu thì kỳ sau Bàn Đạo sẽ dẫn. Nền đạo đức Trung Hoa từ Phục Hy sau chia phần vô, phần hữu, đủ hiện như Khổng Mạnh văn về cho đời, đủ dẫn như Lão Trang huyền vi thanh thoát. Hiểu để kết thành một giáo pháp cho tông đạo của các hiền vậy. Hiểu làm sao?

[Cư bạch ...]

Bàn Đạo ví nơi đất nước Việt Nam này, nói sâu không ai thấy đáy, nói thấp muôn sông nghìn rạch, nguồn nước đầu đầu cũng chảy về đây. Nói văn minh khoa học, nói tôn giáo đạo đức, thì Đông hay Tây, xưa hay bây giờ đều có một cơ hội gặp gỡ để điều hòa, để thành tựu cho non sông, cho vũ trụ, cho thế giới chúng sanh thành tựu. Cũng như muốn có một bức tranh cần có đủ màu xanh, màu xám, màu đỏ, màu điều, màu vàng, màu đen. Màu thuốc nào cũng có đủ. Bây giờ cần tô một bức

tranh đủ sơn thủy kỳ quan thì có thể được chưa?

[Sinh bạch...]

Màu sắc có đủ rồi, bây giờ cần người thợ họa để tô phết các màu sắc ấy cho mỹ thuật thần kỳ. Nếu màu sắc có đủ mà tay vụng về bôi phết lên tấm tường thấy còn buồn cười ngao ngán. Cũng vậy đó, các phần chơn lý đã sẵn, nếu biết kết tinh thì sự duy nhất cũng được hoàn bị cho vũ trụ chúng sinh. Bằng tập hợp lại một cách lộn xộn vụng về thì chẳng những vô ích, tổn công mà còn làm trở ngại cho non sông sinh tạo hóa.

Vậy cần có một tay thợ họa. Về quyền pháp, nơi đây chưa quyết phải đi hướng nào. Đến đâu và làm gì đây nữa, thì Bàn Đạo cũng góp lời mà nhận lấy ý để có thể gánh lấy sứ mạng sau này. Bằng thiếu sức, nhác làm, thì lo giải thoát lấy thân cũng không phải là vô ích. Muốn làm cần có một tổ chức. Tổ chức này tuy nhiều ít số người đồng đức đồng tình. Ấy gọi là một đoàn thể mà tôn giáo gọi là Giáo Hội. Giáo Hội có ba phần:

Phần đoàn thể gồm có giáo phẩm, giáo đồ. Phật gọi là tăng lữ tín chúng. Giáo phẩm cần được đủ uy nghi oai đức, giới sạch tuệ đầy, cốt ở tinh thần thường định. Giáo đồ sống dưới chở che no ấm bằng tình thương lẽ thật. Trên dưới đúng hướng, đồng tu tăng tiến, sống nương trong giáo pháp gọi là Giáo Hội.

Giáo pháp gồm đủ hai phần. Phần xuất thế và phần nhập thế. Giáo lý cốt giải thoát cho đời, khêu sáng đèn lòng cho chúng sanh nhận thấy con đường siêu đạo. Xuất thế không

phải trốn đời, cần cứu đời nên xuất thế. Xuất thế để nhập thế mới thấy con người giáo phẩm ra vào không ngại, chẳng sợ ma cảnh cầm chun bắt hồn. Vì vậy giáo pháp cốt để giải phóng cho mười phương nhơn loại ra khỏi biển khổ trần lao. Dầu còn dính mắc trong đời thì tình sống giữa nhau đem lòng chan trái.

Giáo quyền, giáo lý đúng hồi, biết làm cho dung hòa mà trong có người hướng đạo trung kiên. Nội giới, ngoại giới đủ oai nghi thì giáo quyền được mạnh, giáo thể được nghiêm. Vì vậy cần cốt có một tổ chức. Tổ chức có phần giác ngộ thì tổ chức được mạnh được sâu. Quyền đạo còn to cốt không phải ở giáo lý hay, mà ở người hướng đạo siêu phàm trọn vẹn. Hướng đạo được trọn vẹn thì mọi tổ chức được vững, nội bộ vuông tròn, đạo thể hiện ra thành trì là bốn phương dân dã.

Tóm lại hướng đạo kiên cố, giáo lý lành mạnh, tổ chức khoa học, thì đoàn thể to rộng và sâu. Nên vậy các hiền cốt phải thành hình. Dầu lớn dầu nhỏ cũng có một vài nét gạch để làm chừng mà đi tới. Nếu hỏi về phẩm phục thì phẩm phục có là khi có tổ chức. Phẩm phục có để thêm oai nghi cho giáo lý, song oai nghi đó cũng bên ngoài mà cốt là tư cách người Thiên ân lòng không lấm bợn.

Về nữ phái cũng cần hình hiện một vài nét đơn sơ để ơn giáo hóa thì cốt nơi đây làm sao chư tu sĩ chị em nhỏ lớn một lòng, cũng như người ở chỗ kia, người ở chỗ nọ, thôn xã khác nhau mà về chung ở trong một nhà. Một nhà ví như một thân. Một thân sao có đôi ba lòng. Nếu tay bất ý với chun, không lẽ tay cầm dao mà cắt chun, hay mắt bất bình với thân mà suốt

đời nhắm mắt không trông thấy da thịt.

Về mọi việc tiến hành cần được ôn thuật lại các đàn đã dạy và cầu lên đàn, sắp xếp đầu đó mọi việc cho rồi, để thiết theo nguyện cầu của Liên Hoa tạm nghỉ thời gian. Trách nhiệm phò tá cơ thay vào, song bước gay go phải e dè cẩn thận, bước cho vững bước để khỏi ân hận sau này.

Thôi, Bàn Đạo ban ơn từng người. Gắng trọn tâm mà tiến về với Đạo.

Tiền bối Liên Hoa xin nghỉ thủ cơ nhưng còn nấn ná chờ thao luyện người thay thế để diễn quang giáo hóa của Ôn trên không gián đoạn. Khi ban lệnh hình thành thánh thất kiểu mẫu, Ôn Trên đổ đôn diễn lược, gây ý thức về đường giáo hóa Trung Tông.

Đàn cơ ngày 09-4 Quý Mão (02-5-1963) tại Tịnh Đường, Đức Liễu Tâm Chơn Nhơn thay mặt chư Thánh Thiên Đờ, Đức Cái Thiên Cổ Phật, Đức Quan Âm Như Lai, và Đức Thái Bạch Kim Tinh thừa chỉ dụ của Chí Tôn phong cho Chế Văn Sanh (chức sắc Phước Thiện tại thánh thất Trung Thành) là Trung Đẳng Hàm Chương Trấn Đạo Thiên Thần.

Cùng đàn này Đức Chí Tôn dạy:

Thầy ước ao ở lòng mỗi con lúc nào cũng tươi sáng, luôn luôn thanh tịnh, để gạt lấy phần đục ở lòng. Muốn Thánh muốn Hiền là đẹp được cái lối phàm phu chặt hẹp, cốt ở lòng. Mà lòng người thì đen đục, hầu hết ngập trong tội lỗi mê mờ.

Người giác ngộ muốn quay ra đường quang mà đón lấy ánh sáng diệu huyền, nên người chọn lấy những pháp môn

*bằng cách này cách nọ để chỉ để quán, để định để thiền, để tu để luyện. Trăm ngàn phương pháp cầu lấy sự thanh tịnh vô vi, song pháp nào cũng không ngoài bốn chữ chánh tâm diệt dục mà thôi.*

*Các con không vì cái tên mà chấp níút, không vì cái thể mà chê khen. Phải nhẫn nhục. Nhẫn nhục cho nhiều thì gan được lòng, cầu được đạo.*

*Bây giờ nhiều con hỏi Đạo nay về đâu. Quyền pháp đâu còn. Sự mạng đâu có. Các con bình tĩnh thì thấy, chớ khó gì.*

*Đạo đức về với người đạo đức. Quyền pháp ở với kẻ chơn tu. Sự mạng ở nơi nào mà thanh bình thánh đức. Ngoài chỗ giành giật hơn thua là phường ma quỷ cả.*

Trong tinh thần xây dựng thánh thất kiểu mẫu Trung Thành, đàn ngày 14-4 Quý Mão (07-5-1963), Thanh Phong Đồng Nữ giảng đàn cổ xúy chị em nữ phái: *“Tắm mãi thì bụi mới sạch, rửa mãi thì trần nhơ mới hết.”*

Đàn ngày 16-4 Quý Mão (09-5-1963), Đức Vô Cực Lão Mẫu giảng dạy: *“Bọn giặc nguy hiểm nhất của người tu là tai, mắt và phàm tâm.”*

Đàn ngày 23-4 Quý Mão (16-5-1963), Đức Trần Hưng Đạo dạy rằng *chánh pháp Trời ban cứu đời, nhưng con người phải có nguyện lực và kế hoạch hoằng dương.* Ngài dạy:

*Đạo cốt ở tâm. Nếu tâm thanh tịnh thì trần tục sẽ lìa, nghiệp căn sẽ dứt. Cốt phải lấy sự nghiệp lập công hành đạo đi đôi. Mọi người đều quyết tâm bảo vệ chánh pháp, xây dựng hoàn thành thánh thất kiểu mẫu, thì sự thành công trên*

*đường tu học chẳng khó. Phải theo hướng hành đạo tịnh luyện mà làm.*

Đức Thánh Trần nhắc nhở việc kết tập Bửu Chương Pháp Đạo và khuyến cáo các phận sự cố gắng tổ chức sắp đặt xây dựng một thánh thất kiểu mẫu của tân pháp Cao Đài.

Đàn ngày 02-5 Quý Mão (22-6-1963), ngài Hàm Chương Trấn Đạo Chế Văn Sanh báo đàn. Đức Quan Âm Bồ Tát lâm cơ điểm danh hai mươi chín người.<sup>(3)</sup> Đức Quan Âm bảo sẽ có dịp điểm danh thêm nhiều đạo tâm nữa và dạy:

*Các hiền đạo tâm nên bình tĩnh mà kiểm soát lại lòng mình, mỗi ngày một qua mình đã làm gì được công, hay làm gì bị tội. Chắc mỗi ngày các đạo tâm chỉ thấy rờn rợn gây tạo lỗi lầm, mà lỗi lầm cứ chồng chất trên thân, mỗi bữa mỗi cao.*

*Lỗi lầm nếu biết được thì ai không lo không sợ. Vì vô minh phiền não mà lòng bị cấu nhiễm trần lao. Để giải thoát, để vượt ra bể khổ sông mê, thì không phép gì hơn “cầu kỳ phóng tâm” của Mạnh Tử, chỉ biết đem lòng mình trở lại nơi tự tại là được trọn vẹn. Nên Tu Bồ Đề hỏi Phật cho được chỗ an trụ cái tâm, hàng phục cái tâm làm sao. Hàng phục được, an trụ được là quay trở lại mà thôi vậy. Đó là hồi đầu thị ngạn, công phu giải thoát đã được hơn nửa rồi.*

*Có quay về với tâm mới thấy không hơn không ngã. Vì trong thân người chỗ nào cũng động, dục, cũng nổi loạn thì*

---

(3) Gồm có: Khải, Mận, Hiệp, Tráng, Chân, Trân, Thức, Tư, Nghiễm, Lệ, Châu, Miên, Hưng, Lễ, Túy, Lự, Mua, Hành, Thoại, Khóa, Hội, Hộ, Xuân, Bằng, Kính, Kiểm, Bính, Đãi, Bớt.

chỗ nào mà quay về? Dịch Kinh nói: “Cấn kỳ bối, bất hoạch kỳ thân, hành kỳ đình, bất kiến kỳ nhơn.”<sup>(4)</sup> Cấn kỳ bối. Bối là phía sau vậy. Chỉ phía sau xương sống mới không vọng dục, mới không nhơn ngã. Người cần quay bánh hà xa ngược lại, thì tinh khỏi hao, thần khỏi là, khí không tán.

Vì vậy nên huyền cơ đạt đạo ở chỗ chí nhiệm. Dem mắt vào lòng thì lòng được yên. Lòng yên rồi thì hàng phục được.

Các hiền đạo tâm! Đây là một pháp cầu tu học. Các hiền có biết lấy lửa ở mặt trời không? Muốn lấy lửa phải có kính. Đặt kính dưới mặt trời, thấu nhỏ sức nóng vào ngay nắm bụi nhùi thì lửa phát ra. Cũng ví như mặt trời, tâm là kính, thân là bụi nhùi. Nhờ pháp đó mà tinh hóa khí, khí hóa thần, thần khí nương nhau thì thọ ích diên niên, thần hồn thông đạt, hòa

---

<sup>(4)</sup> Thoán Tử quẻ Cấn. Trong bản dịch *Dưỡng Chơn Tập* (bài 42, Chí), Nguyễn Minh Thiện giảng: “Để ở (vì đây lấy nghĩa chữ cấn như chữ chí) phía sau lưng mình, thì chẳng đặng (chẳng có) ta; đi nơi trước sân mình, thì chẳng thấy người (ý nói động tịnh đều chẳng sanh lòng nhơn ngã).”

Trong *Dịch Kinh Đại Toàn, Hạ Kinh*, quẻ 52, Nhân Tử Nguyễn Văn Thọ dịch: *Cấn là dừng lại sau lưng / Dừng nơi chí thiện, quên thân, quên người / Bản thân mà đã quên rồi / Trong sân đi lại, quên người lối chi*. Nhân Tử giảng giải: “Trong con người, mọi bộ phận đều động, duy cái lưng thường bất động. Động thường hay làm ác. Tĩnh thì mới chí thiện; cho nên nói: *Cấn kỳ bối*, là muốn nói: *Chỉ ở chí thiện*. Do lòng tư dục, con người mới phân nhân, ngã. Đẹp được lòng tư dục rồi, thời chỉ thấy Thiên lý, thấy đạo lý, không còn phân nhân, ngã nữa. Thế chính là *bất hoạch kỳ thân, hành kỳ đình, bất kiến kỳ nhơn* vậy.”

đồng cùng Tạo Hóa. Các pháp tu muốn được công bình thì hết thấy bất cứ ai muốn cầu Đạo tu bằng cách nào, cũng phải lấy keo làm chuẩn.

Trong tinh thần vun bồi đường tu tướng tâm quy nhứt của Trung Tông Đạo, Đức Bảo Thọ Thánh Nương tiếp nối lần điển quang hướng về nữ phái, nữ tu. Đản tại Tịnh Đường ngày 08-5 Quý Mão (28-6-1963):

BẢO xúm xít nhau giữ trọn tình  
THỌ thừa Thánh mạng gắng hy sinh  
THÁNH tâm mới gánh xong Tông Đạo  
NƯƠNG pháp vô vi nấu luyện hình.

Chào chư quý hiền huynh, chư chị em tu sĩ. Mời an vị.

Mỗi đạo vô vi, lòng người thiếu Thánh tâm sao thấu biết. Nên lắm kẻ gặp rồi lại bỏ đi. Người ở cùng với nó mà không thấy được nó. Trong tay cầm nó mà đi kiếm nó. Đón đầu lại thấy đuôi, đón đuôi lại thấy đầu. Rồi cũng chẳng biết đầu là đuôi hay đầu mới sanh lòng phân vân ái ngại.

Ôi! Đạo lớn phải chờ người đại nhơn, thì bốn phận chúng ta đức thiếu, trí hèn không gắng sức lập thân, thì sao được lên quả vị. Vậy Bản Nương để lời khuyên chị em gắng một, gắng mười. Một mười chưa nên thì gắng trăm, gắng ngàn cho kỳ được thành công mới thôi. Đừng thấy khó mà nản lòng.

Đức Bảo Thọ nhắc tới lời Đức Lý Giáo Tông dạy ở buổi đầu chỉnh cơ của Trung Tông Đạo: “Trung Tông có pháp nhiệm màu / Có Thầy dẫn lối, có đầu có đuôi.” Đầu là cơ tuyển độ và phổ độ, đuôi là cơ tậ độ.

Cùng đàn ngày 08-5 Quý Mão (28-6-1963), Đức Ngô Cao Tiên dạy:

*Anh em giữ đạo thân hòa  
Giữ cơ giáo pháp gần xa được nhờ  
Thuyền Thầy lèo lái đến bờ  
Rước đưa sanh chúng đợi chờ từ lâu  
Trung Tông có pháp nhiệm màu  
Đủ đường phương tiện tiếp thâu môn đồ.*

(...)

*Phần tu kể cũng cố gắng của mỗi trò. Y thế mà làm. Lâu ngày chầy tháng sẽ thấy sự kết quả của nó. Nên pháp đạo ấy cần đòi hỏi một công trình dẻo dai, tấm lòng chung thủy. Vậy các trò làm thình mà tu. Một, được phần xác, bệnh tật không sanh, thân hình khỏe mạnh. Hai, linh hồn dầu không vào được Tiên Thiên, thì Thầy cũng cứu trọn vì cốt ở lòng, mà lòng phải vô vi thanh tịnh. Vô vi trong đó đã chứng đến vô thượng chánh giác, vì vô vi là vô kỷ, vô công, vô danh. Tu đến bực này cũng tối thượng giải thoát.*

*Song pháp môn nhập hóa có nhiều phương tận độ. Đừng chấp mà bị vào biên kiến giới thủ. Trò biết như thế nào thì giữ thế ấy. Đừng làm trở ngại cho kẻ khác mà mất thế thăng bằng. Phật nói “Quy nguyên tàng bất nhị, phương tiện pháp đả môn” thì pháp Trung Tông các trò chưa cảm thấu thiệt tướng của nó.*

(...)

*Phận sự về đàn tu cũng như đàn giáo hóa, trong thời gian tịnh dưỡng của Liên Hoa thì Huệ Minh Đức hành sự. Cần một*

*bước sâu vào con đường Trung Đạo. Liên Hoa hết sức cố gắng lập chí lấy mình mà tịnh dưỡng, cầu cho được minh chứng. Đừng vì tiểu tâm mà trở ngại cho bước hành trình.*

Đàn cơ tại Tịnh Đường luôn duy trì đều đặn. Việc thủ cơ dần dần chuyển giao từ đồng tử Liên Hoa sang Huệ Minh Đức (Tá Cơ Quân Đặng Nhâm). Ôn Trên, nhất là Đức Ngô Cao Tiên, lâm cơ dạy tu luyện, ít đề cập đến việc hành đạo.

Việc xây dựng thánh thất kiểu mẫu Trung Thánh đã có ảnh hưởng đến các họ đạo khác. Thánh thất kiểu mẫu là thánh thất sinh hoạt tu học theo đường tu đạo: Công truyền, tâm truyền đồng tu; tịnh luyện, hành đạo đi đôi; thiên đạo, thế đạo song hành. Nhiều Đầu Họ Đạo đã về Tịnh Đường hầu đàn, xin thọ pháp trong ý thức về sứ mạng trung hưng.

Đàn cơ ngày 04-7 Quý Mão (22-8-1963) tại Chi Hội Phước Thiện ở Đà Nẵng, Đức Lý Giáo Tông dạy:

*THÁI hòa xây dựng để gì đâu  
BẠCH hắc phân minh ở đạo màu  
KIM thạch dẫn ai tua khá giữ  
TINH tường chánh pháp mới cao sâu.*

*Bần Đạo chào chư Thiên ân phận sự nội đàn.*

*Bần Đạo đến với chư hiền hôm nay bởi công việc khẩn thiết của cơ đạo mà chư hiền đã có lòng chung lo. Ai nấy cũng ước mong cho nền Đạo trung hưng duy nhất một tinh thần thương yêu hòa thuận, để cho Thánh thể của Thầy được lành mạnh. Lành như ngày mà anh em được chung sống trong bầu không khí thái hòa.*

Chư hiền có biết vì sao mà nền Đạo trung hưng đến nỗi này chăng? Có phải do lòng người gây ra, hay là do cơ mầu nhiệm của Trời xui nên như thế?

Sách đã nói: “Thiên vị sanh ngã hề Thiên vi chủ. Ký sinh ngã hề tâm vi chủ.”<sup>(5)</sup> Thầy lập ra một sự nghiệp trung hưng đã sẵn đủ một kho tàng tài liệu về phương tiện pháp môn tu học để đưa sanh chúng thoát ra ngoài tội lỗi, bước lên bờ giác ngộ về hiệp cùng Thầy, sống cảnh an nhàn bất tiêu bất diệt. Thầy ban trao cho một quyền pháp để nương theo đấy mà lập công. Cũng như người qua sông nương lấy gậy để dò khúc sâu, cạn. Khi đã qua rồi thì gậy kia cũng không còn quý nữa. Thế mà có người được gậy rồi thì cứ ôm giữ lấy gậy, mà còn lợi dụng nó để múa men, làm cho cơ nghiệp của Thầy trở nên đổ nát.

Đổ nát chừ ta phải dựng xây  
Dựng xây huynh đệ để sum vầy  
Sum vầy chung sống nền tân pháp  
Trọn hưởng phúc ơn của Mẹ Thầy.  
Thầy Mẹ bao lần đã nhủ khuyên  
Khuyên nhau huynh đệ giữ lời nguyện  
Cái cơ chia rẽ là ma quỷ  
Ma quỷ làm sao được trọn yên.

Từ ngày Thầy thiết lập cơ đạo tại thế gian này, trải qua nhiều thời kỳ để tận cứu chúng sanh, đã dùng nhiều pháp môn phương tiện. Nhưng do tay phàm canh cải, làm thất lạc chơn

truyền, nên con đường về với Thầy bị bít không phương thoát tục. Nên đạo thì nhiều, tôn giáo hiếm chi, nhưng con đường siêu sinh liễu tử bị ngăn ngại, nên tu thì nhiều mà đắc ngộ thì ít.

Cũng như đạo Phật là một tôn giáo rất siêu việt thâm diệu, khả dĩ đưa người siêu phàm nhập thánh. Nhưng từ ngày Phật Tổ truyền ban cho Ca Diếp, xuống đến Huệ Năng thì không còn có người đủ căn cơ đức độ để thọ truyền chánh pháp được nữa. Nên pháp nhiệm không còn truyền lại. Mà đã thất lạc chơn truyền rồi thì chúng sinh nương đâu mà tu luyện để thoát vòng sanh tử luân hồi?

Vì lòng từ bi vô lượng, Thầy thương xót đám sanh linh ở cõi trần này đương lẫn lóc, hụp lặn nơi biển trầm luân, mà hạ mình giáng thế, dùng pháp môn cơ bút để rao truyền nền chánh đạo Kỳ Ba này, nguyện tâm cứu chúng sanh.

Con đường cứu độ của Thầy có nhiều phương tiện. Tùy theo trình độ và căn cơ của chúng sinh, mà dẫn dắt từ thấp đến cao, cũng như ông thầy dạy học từ lớp này đến lớp khác.

Giữa cõi đời mạt kiếp này, loài người đắm say theo đà vật chất, nên Thầy lập Đạo, trước nhất dùng thanh âm sắc tướng để tùy theo sự ưa thích của người mà dẫn dắt từ chỗ giả đến chỗ chơn. Cũng như cha mẹ dùng bánh kẹo để dỗ cho con đi học, mục đích cũng mong cho con được mau thành đạt, chớ Đạo đâu ở nơi thanh sắc mà thành. Đó chẳng qua là một thứ giả tạm mà thôi.

Cái ngày Đạo đã trưởng thành, thì Thầy dùng một con đường chắc thật là cơ tâm pháp bí truyền, để cho người

<sup>(5)</sup> Trời chưa sanh ta thì Trời là chủ. Sinh ta rồi thì tâm là chủ.

*nuơng theo đấy mà tu luyện, cũng như bộ chìa khóa để mở cửa vào Bạch Ngọc Kinh. Người nào không có nó thì đành phải chịu đứng ngoài, không cách gì mà vào được.*

*Kẻ Thiên phong chức việc được ơn Thầy ban trao là để nuơng theo đấy mà lập công đặng trừ những điều tội lỗi mà tiền kiếp đã tạo gây, chứ có phải lấy đó mà gọi là một thứ quyền tước để rồi đắc đạo đâu.*

*Ngày xưa, Lương Võ Đế lập được bảy mươi hai ngôi chùa và làm không biết bao nhiêu phước đức về việc bố thí cho chúng sinh. Khi gặp Đạt Ma hỏi có công đức như thế nào, Đạt Ma trả lời: Không có công đức chi cả. Vì đó là pháp hữu lậu. Mà đã hữu lậu thì chỉ hưởng phước thế gian mà thôi. Còn công đức cốt ở sự tu tâm luyện tánh.*

*Có tu tâm luyện tánh thì vô minh phiền não, căn trần mới dứt sạch, tự tánh mới được tỏ sáng mà hiệp cùng bản thể của vũ trụ, đắc thành quả vị Phật Tiên. Chứng minh lời Phật đã dạy cho Tu Bồ Đề trong kinh Kim Cang rằng nếu chúng sanh lấy của thất bửu đầy cả tam thiên đại thiên thế giới mà bố thí, so với chúng sanh có người thọ trì Tú Cú Kệ thì công đức bố thí kia thua công đức này rất nhiều. Cũng như có người đem thân mạng hằng hà sa số kiếp mà bố thí cũng không bằng người tu thanh tịnh.*

*Một điều chứng minh rất quan hệ: Tưởng nghĩ được muôn ngàn vạn ức La Hán, Thỉnh Văn cũng không bằng người tu giới đại thừa thanh tịnh trong năm mươi phút. Vì La Hán Thỉnh Văn còn ở bậc tiểu thừa, mà người đã tu lên bậc đại thừa của Bồ Tát thì công đức cao lớn vô cùng.*

*Bởi vậy cho nên Thầy buộc những chức sắc cấp Hội Thánh từ Giáo Hữu trở lên phải tu theo giới thượng thừa. Mà thượng thừa là giới tu của Bồ Tát trong đạo Phật. Mà Bồ Tát là đã dứt sạch vô minh, phiền não, tham, sân, si, mạn. Không còn ngã nhờn, chúng sanh thọ giả. Thân khẩu ý đã hoàn toàn thanh tịnh. Họ đã hằng phát nguyện đem thân để hóa độ tất cả chúng sanh. Nếu chúng sanh không thành Phật, thì họ cũng nguyện không thành, luôn luôn giữ được lòng từ bi hỷ xả.*

*Người đứng ra nhận lãnh lấy quyền năng sứ mạng của Thầy, mang danh là chức sắc của Hội Thánh thì phải có đức độ như thế nào? Phải tu giới hạnh làm sao?*

*Nếu mà còn sân si tật đố, danh lợi thị phi thì có khác nào chúng sanh đâu. Mà đã chúng sanh thì làm sao cứu độ được chúng sanh. Khác nào kẻ đui dẫn dắt người mù thì làm sao mà cùng sáng được.*

*Bây giờ chư hiền nơi đây nên bình tĩnh sáng suốt mà nhận xét. Người thế nào xứng đáng là bậc hướng đạo, là người của Hội Thánh? Cái giá phẩm được ta tôn trọng là ở chỗ nào? Ở nơi quyền tước ư? Ở nơi danh vị ư? Ta nương với pháp đạo để về cùng Thầy, hay nương với con người thị phi danh lợi? Ta sợ Thầy hay sợ người thế? Ta nương với người quyền thế có thể về cùng Thầy chăng? Hay là nương với đạo pháp, lo tu luyện để cho tâm mình được trong sáng đặng hòa hiệp cùng Thầy? Cái gì nên theo? Cái gì nên bỏ?*

*Con người hiểu được cái đạo vô vi thanh tịnh, thì dù đem cả vật báu nhiều gấp trăm ngàn thế giới này mà cho mình, bảo phải đổi lấy cái Đạo thì cũng không thay đổi. Vì dù cho của báu*

*có nhiều, nhưng đó là vật hữu lậu. Bất quá ta cũng chỉ hưởng được một đời mà thôi. Chứ cái Đạo mà ta tu đắc ngộ được, thì ta được toại hưởng đời đời, bất sanh bất diệt.*

*Nếu của thế gian này mà quý thì Đức Thích Ca không lìa ngôi mà bỏ đi tu, chịu bao sự khổ hạnh. Cũng vì lòng từ bi thương chúng sanh ở trong vòng bất khổ, nguyện tu để thành Phật quả để đủ oai đức cứu độ chúng sanh. Tất Đạt Đa đã hiện thân Bồ Tát thấy cảnh sanh, lão, bệnh, tử mà chưa đủ đức độ để cứu, mà phải tu cho đến ngày đắc quả Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác rồi mới đi độ người. Thế mà còn có kẻ toan mưu giết hại Phật.*

*Bây giờ thân tâm ta còn đen tối, quy giới chưa tinh thông, mà dám lãnh nhiệm vụ cứu thế độ nhân. Ôi! Làm một việc quá trái ngược với đạo lý như thế, khác nào lấy cái tối mà xua đuổi cái tối, thì làm sao tối kia hóa ra sáng được. Ngày xưa Đạt Ma đã thành một vị tổ sư, từ Ấn Độ sang Trung Hoa để truyền đạo, đã hiện thân Bồ Tát. Khi đầu đem đạo pháp truyền bá cho người, người không nghe mà Ngài phải lên núi xây mặt vào vách đá chín năm, để cho thật thanh tịnh, mà hoàn toàn giác ngộ rồi mới đi độ người.*

*Bây giờ chư hiền có mặt nơi đây, cũng như người ở nhà, đã được Thầy ban phong cho một trọng trách. Đầu Họ cũng như chức sắc, chức việc, một quyền pháp thiêng liêng để thay Trời mà diu độ sanh linh. Nếu không tròn sứ mạng thì rất đắc tội cùng Thầy, mà cũng mất phần cứu độ.*

*Bần Đạo đã biết cơ đạo trung hưng phải trải qua cuộc cảo chọn để phân phàm chọn thánh, nên Lão đã ban trao đạo phục*

*mà gởi gắm tín đồ cho trọn quyền chấn giữ, thì còn ngần ngại gì, lo sợ gì mà không trỗi dậy đem tất cả sức bình sinh ra mà đảm đương trọng nhiệm. Hay chư hiền sợ phàm hơn sợ Lão chăng? Sao không sáng suốt để nhận định lấy công việc đạo? Hay là lòng còn ham chuộng màu sắc thế gian, quyền hành hơn sự? Sao chư hiền không nghĩ ta lãnh sứ mạng Thầy để làm gì? Ta tu đây mong được hưởng quyền pháp ở thế gian hay là tu mong ngày được về Thầy an vui nơi Bồng Lai Tiên Cảnh?*

*Giữa lúc cơ đạo trung hưng bị tan rã, quyền pháp của Hội Thánh không còn linh, quyền pháp ấy đã về tay Đầu Họ. Người Đầu Họ đã được Trời ban trọn quyền hành đạo, trị đạo. Chư hiền gắng tu luyện lấy thân tâm để xứng đáng một người anh trong họ đạo. Bây giờ chỉ có con đường tu tâm luyện tánh mới có thể cứu độ được sanh linh giữa cõi đời mạt pháp ma cường. Nhơn sanh chỉ còn đòi hỏi sự cứu vớt cho họ bằng cái đức độ của người chọn tu.*

*Một người chọn tu đắc đạo có thể gánh vác tai nạn cho một nước hay một xứ sở. Không cần phải học nhiều nói giỏi, chỉ cần ở người có lòng thanh tịnh. Một phút cầu nguyện, vạn nạn đều tiêu.*

*Ngày xưa các bậc Thánh Nhân trị đời không cần phải nói nhiều làm giỏi, mà cốt ở thịnh đức mà thôi. Nên Lão Tử đã nói: “Thánh Nhơn xử vô vi chi sự, hành bất ngôn chi giáo.”<sup>(6)</sup> Lại*

---

<sup>(6)</sup> Thánh Nhơn dùng vô vi mà xử sự, dùng vô ngôn mà dạy dỗ. (Đạo Đức Kinh, chương 2)



nói: “Thức giả Đạo chi họa, ngu chi thủy.”<sup>(7)</sup> Người có học thức cũng là cái họa của Đạo. Nếu không biết sử dụng cái trí thức, đem trí thức làm lợi khí hay mưu mẹo để lừa gạt người, thì trí thức là đầu của sự ngu dốt.

Ngày xưa A Nan tu một lần với Phật, chỉ chuyên lo phần học cho nhiều, nhớ cho giỏi. Khi Phật thành rồi mà A Nan còn là Thanh Văn, khốc lóc van xin nhờ Phật cứu độ, sau mới được chứng quả La Hán và làm Tổ thứ hai.

Còn Huệ Năng không biết một chữ, khi gặp Ngũ Tổ phải xin ở nhờ với tăng chúng trong chùa, chịu cực khổ, chỉ biết có giặt gạo, nấu ăn. Thời gian không đầy một năm mà được truyền y bát. Xem như thế đạo không cốt ở người học giỏi, nói hay. Nếu học giỏi, nói hay mà kém phần đạo đức thì hóa ra xảo ngôn, lệnh sắc.

Lão nhận thấy một số đầu họ và chức sắc, chức việc đã có thiện duyên với nền đạo pháp, trải qua một cơn thử thách để phân biệt quặng vàng. Mà đã là quặng thì cũng khó mà thành vàng. Mà đã là vàng mã thì cũng không bao giờ thành quặng được.

Hễ người mà có thiện duyên với chánh pháp thì dù sớm hay muộn cũng được đắc truyền. Không có thiện duyên thì không bao giờ nghe được lời nói của chánh pháp. Đã nghe được lời nói của chánh pháp, phát tâm ưa muốn thì đã được một phần nửa của công việc đắc đạo rồi đó.

---

<sup>(7)</sup> Người trí thức là cái họa của Đạo, là đầu mối của ngu dốt.

Còn người kích bác nền đạo pháp, bậc chơn tu, tuy là người, nhưng lòng họ đã là ma quỷ rồi đó. Vì người ấy tuy là người, nhưng họ sống bằng vọng tâm bất thức. Cái chơn tâm tự tánh của họ đã cạn rồi, bị bao lớp vô minh phiền não che kín. Ta nên thương hại cho họ mà không nên ghét.

Cái công đức độ một người tu thượng thừa bằng độ vạn người tu hạ đạo. Một phút thanh tịnh hơn một kiếp làm phước thế gian. Đó là những bí quyết để cho chư hiền noi theo mà hành đạo, sao cho trúng với con đường đạo pháp để khỏi sai lầm.

Bây giờ chư hiền nương theo mối dây đạo pháp mà tu hành để dẫn dắt cho chúng sanh dưới quyền pháp của mình, cùng theo một mạch sống. Được như thế thì công đức vô lượng vô biên. Không vì một quyền tước hữu lậu mà lãng xao công việc tu hành là con đường tận cứu.

#### THI BÀI

Đường tận cứu Thầy Trời đã mở  
Chư Thiên ân khuyên chớ lơ là  
Đạo màu thanh tịnh mà ra  
Đạo màu ở chỗ bỏ ta ra ngoài  
Đạo không ở hẹp hòi bản xứ  
Đạo là tâm yên lặng thanh cao  
Đạo màu khuyên chớ lãng xao  
Lãng xao ma quỷ lọt vào chẳng chơi  
Người mến đạo thì đời xa lánh  
Nẻo lợi danh phải tránh chớ gần

Gần người giả nghĩa giả nhân  
Thì là đạo đức tinh thần kém suy  
Kém suy rồi thân nguy tâm khổ  
Mối đạo màu không chỗ dựa nương  
Về Trời ta tự cắt đường  
Thì rồi muôn kiếp tai ương khổ nạn  
Chư hiền đã được ban ân tứ  
Thì pháp quyền phải xử cho xong  
Công danh thế sự đừng mong  
Chỉ mong đạo pháp ở lòng mình thôi  
Đạo pháp lo trau giồi luyện tập  
Phải lần phăng từ thấp đến cao  
Dù cho khảo đảo không nao  
Quyết tâm vì đạo ta nào sợ chi  
Hễ người còn thị phi giành giật  
Thì ta đây nỗ lực tu hành  
Hễ người đổ kỵ ghét ganh  
Thì ta giữ một chữ thành quyết tu  
Hằng ngày giữ công phu được trọn  
Thì lo gì không đón hồng ân  
Lòng còn nghi ngại phân vân  
Thì là Trời Phật, Thánh Thần lánh xa  
Phật lánh xa thì ma quỷ đáo  
Dẫn dắt người nghiệp báo càng tăng  
Đến ngày ta biết ăn năn  
Thân này đã chịu nặng oằn trầm luân

Chư hiền được vui mừng gặp hội  
Dây hồng ân được nối từ đây  
Bây giờ ta phải chung xây  
Xây nền đạo pháp hiệp vầy thiện duyên  
Thiệt là một vô biên ân đức  
Chư hiền lo tận lực tiến tinh  
Trước lo tu luyện lấy mình  
Sau lo cứu độ quần linh mới là  
Đồng dẫn nhau về Cha một thể  
Chớ trừ trừ chậm trễ cơ duyên  
Phải gần những bậc đức hiền  
Tách xa những kẻ gieo duyên không lành  
Đạo cốt ở chữ thành, chữ tín  
Tín thành rồi vật kín được trao  
Trao rồi phước quả dồi dào  
Của kia thế giới sánh sao cho bằng  
Được Đạo rồi giáng thẳng chi khó  
Xuất thần thông muôn ngõ vào ra  
Lánh nơi thế trước ta bà  
Ngao du Thiên Quốc chung hòa chơn không  
Từ đây phải tình nồng xây dựng  
Nơi tịnh đường tùy thuận chung lo  
Trên anh hát, dưới em hò  
Hòa chung một điệu, nhỏ to cho đều.

Về công việc hội họp hiện nay ai cũng muốn đi đến chỗ hòa,  
nhưng hòa được là một việc rất khó. Khó bởi lòng ham danh

chuyện lợi, ham quyền đoạt vị, ngã tướng đầy đầy, mạn căn chông chất. Khi mà tam độc tham sân si nổi lên thì đạo lý đâu còn nữa. Chỉ mong chư hiền nơi đây cố gắng giữ lấy thái độ quân tử, bình tĩnh trước mọi việc xảy ra. Hiệp hay không là do Thầy, chứ lòng ta luôn luôn giữ thanh tịnh. Thanh tịnh không phải là làm thinh không nói, mà nói đúng với lẽ đạo, với công bình. Nếu hiệp không được thì ta cùng nhau chung lưng sát cánh, sống trong đây đạo pháp nhờ sự tu hành, có ngày rồi sẽ cảm hóa.

Hội Thánh yếu hèn thì nhơn sanh phải giác ngộ. Mà người làm đầu nhơn sanh là đầu họ và chức sắc ở thánh thất. Nếu đầu họ và chức sắc một lòng lo chung, xây nền đạo pháp tâm truyền và công truyền đi đôi, theo tôn chỉ và mục đích của Đạo Thầy mà hướng dẫn cho nhơn sinh, thì công việc cải tạo Hội Thánh rất dễ. Một tiếng nói của đầu họ nếu đúng đạo pháp cũng là một tác động rất lớn.

Từ nay ta hãy tự lập tự cường để xây dựng cơ đạo, không nên y y vào một thể lực nào, mà phải học theo lời của Mạnh Tử đã dạy: “Cư thiên hạ chi quảng cư, lập thiên hạ chi chính vị, hành thiên hạ chi đại đạo; đắc chí, dữ dân do chi; bất đắc chí, độc hành kỳ đạo; phú quý bất năng dâm; bần tiện bất năng di; oai vũ bất năng khuất; thử chi vị đại trượng phu.”<sup>(8)</sup>

---

<sup>(8)</sup> Ở chỗ rộng rãi trong thiên hạ, đứng ở vị trí chân chính trong thiên hạ, đi trên con đường lớn trong thiên hạ; đắc chí thì cùng với dân noi theo đạo; không đắc chí thì một mình hành đạo; giàu sang chẳng phóng dăng; nghèo hèn chẳng đổi lòng; cường quyền

Đây, Ta đã đắc đạo nên phải “dữ dân do chi”.<sup>(9)</sup>

Mọi việc theo sự chỉ dạy của Lão mà làm theo. Còn công việc bên ngoài, sự tranh giành quyền thế là lẽ thường. Hễ cá ăn kiến rồi kiến ăn cá. Nhân quả trả vay, vay trả không sao nói hết được. Ta chỉ lo phần ta cho xong, không cần bận lòng cho lắm.

(...)

Khi nào có mặt đủ các đầu họ, Ta sẽ điểm danh.

Chào chư Thiên ân phận sự.

---

không thể khuất phục; vậy mới gọi là đại trượng phu. (Mạnh Tử, Đằng Văn Công, Hạ, 2.)

<sup>(9)</sup> cùng với dân noi theo đạo

### XIII. NỔ LẠI HỒNG ÂN

Bắt đầu từ năm Canh Tý (1960) trở đi, bối cảnh xã hội trở nên rối ren, đất nước bất an, dân tình xáo trộn. Đến năm Nhâm Dần (1962), Quý Mão (1963) chính biến xảy ra liên tục, rồi chiến tranh bùng phát gây nên thảm trạng bi thương từ miền quê đến phố thị.

Trong nhà đạo Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài, tại Tịnh Đường các đàn cơ vẫn liên tục tiếp diễn giáo hóa của Ông Trên. Các Đấng lâm đàn dạy về tu luyện, an trú trong thanh tịnh. Đặc biệt là thực hiện pháp môn sám hối và hướng đến công cuộc xây dựng thêm các thánh thất kiểu mẫu.

Bên phía Bửu Tòa các hướng đạo chú trọng về xây dựng hàng ngũ nhân sinh, chăm lo về pháp môn độ sanh độ tử của họ đạo, hướng đến công trình xây dựng văn hóa xã hội. Mặc dù không đến hầu đàn ở Tịnh Đường nhưng các vị bên Bửu Tòa vẫn quan tâm tìm đọc các bài thánh giáo để biết Thánh ý dạy về hiện tình cơ đạo. Đã lâu không có điều kiện lập đàn tại Trung Hưng Bửu Tòa, các vị vào Sài Gòn nhờ đồng tử miền Nam thủ cơ như lần trước.

Đàn Tuất thời ngày 10-8 Quý Mão (27-9-1963) tại Thiên Lý Đàn (quận 3, Sài Gòn), Đức Lý Giáo Tông dạy:

*GIÁO hóa đời trong buổi loạn ly  
TÔNG chi càng lập Đạo càng suy  
THÁI bình vạn pháp bao chừ hiện  
BẠCH Ngọc Kinh truyền mở hội thi.*

*Chư hiền đệ! Bần Đạo chào chư Thiên sắc Lương Đài nam nữ có mặt trong buổi họp hôm nay, và Bần Đạo gửi lời thăm hỏi tất cả các chức sắc, chức việc và toàn thể bốn đạo nam nữ các thánh thất, xã đạo.*

*Bần Đạo rất cảm thông những nỗi khó khăn cực khổ phải gánh chịu của Hội Thánh và chư chức sắc trong giai đoạn hiện tại. Nhưng Bần Đạo vững tin ở tinh thần nhẫn nại lao nại khổ quên mình vì Đạo của chư hiền sẽ đưa cơ đạo trung hưng vượt qua những nỗi khó khăn để đến ngày thành tựu.*

*Sử Đạo dành cho kẻ có công  
Bao nhiêu tâm huyết bấy nhiêu lòng  
Nghìn thu mở đến trang thanh sử  
Chẳng hổ con người giữa núi sông.*

*Bần Đạo miễn lễ. Chư hiền an tọa. Hỡi chư hiền sắc! Nhơn loại ngày nay đương phập phồng lo sợ thảm họa diệt vong bởi chiến tranh nguyên tử, bởi các mối chia rẽ trầm trọng giữa người và người, giữa học thuyết và học thuyết, đương mong cầu sự giải cứu của pháp mẫu thần linh. Tình trạng ấy càng chứng tỏ tôn chỉ giải phóng toàn diện con người, vạn pháp đồng nguyên của Đại Đạo – một nhu cầu cấp thiết rất đáng sớm được xướng minh.*

*Nhưng than ôi! Có pháp thiếu người. Có người thiếu sức. Có sức thì lại phân tán tiêu hao.*

Trong ba mươi tám năm khai Đạo, nào bên ngoài chịu đựng với cường quyền lấn áp, bên trong phung phí vào việc lập phái phân chi, còn đâu sinh lực để đào tạo nhân tài, xương minh chánh đạo. Huống ngày nay, trước các nền tôn giáo, triết học cổ đương muốn phục hưng trước làn sóng văn minh khoa học đương cực thịnh, trước những chủ nghĩa cực đoan đương chi phối gần một nửa nhân loại trên địa cầu, thử hỏi tân pháp làm sao kịp thời đạt được mục đích tối thượng như vừa nói trên? Đó mới là trọng tâm mà người hướng đạo phải luôn luôn suy nghĩ.

Vĩ nghiệp trông chờ bậc vĩ nhân  
Giống chuông kêu gọi khách trong trần  
Cùng nhau hợp sức Đông Tây lại  
Chánh pháp công truyền cứu vạn dân.

Hỡi chư hiền sắc nam nữ! Những điều chư hiền mong Bàn Đạo giải quyết, Bàn Đạo khuyên chư hiền trong tình cảnh ngày nay, Hội Thánh chỉ nên dốc cả toàn lực vào những điều hệ trọng liên quan đến cả nền Đạo. Lo hướng dẫn tín đồ, xây dựng các cơ sở, đào luyện giáo sĩ, kịp thời ứng dụng cho công cuộc truyền đạo, hành đạo tương lai.

Chư chức sắc mấy năm qua, trải bao khảo thí dập dờn, kiểm điểm lại hàng ngũ chức sắc có phần suy kém tinh thần. Lễ đáng phải nêu ra vấn đề thưởng phạt để cho quyền pháp nghiêm minh. Nhưng nghĩ vì hai mươi năm qua chiến tranh tao loạn, chức sắc bốn đạo đồng sống chung trong cảnh cùng khốn cơ cực, đã hy sinh quá nhiều trong công cuộc bảo tồn và xây dựng chánh pháp, nên Bàn Đạo kêu gọi tất cả hãy xét

minh, tự mặc nhiên sám hối, tự đảm đương những trách vụ khó khăn, cùng nhau đồng tâm nhất trí tích cực phục vụ Hội Thánh trong giai đoạn này để sớm hoàn thành sứ mạng trung hưng.

#### THI

Trung hưng chỉ mới mấy mươi thu  
Lớp chịu hy sinh lớp ngục tù  
Sự nghiệp nghìn năm hồi tưởng lại  
Sử nào ghi chép hết công phu!

Hỡi chư chức sắc nam nữ! Mọi việc Hội Thánh đã quy định ở Kinh, Luật, Pháp và chư hiền đã hồng thệ trước Kinh, Luật, Pháp đó, cứ giữ thi hành.

Chư hiền đệ, từ nay Hội Thánh mở đầu một chương trình xây dựng, Bàn Đạo sẽ chỉ dẫn. Hôm nay Bàn Đạo chấp nhận và lưu ý các hiền ba việc làm: (a) Lập họ đạo cao nguyên; (b) Mở trường học; (c) Khẩn đôn điền.

Những việc hệ trọng tương lai, Hội Thánh thực hiện trong lúc khó khăn này, tất phải gặp nhiều trở ngại, nhưng hãy cố gắng.

Việc họ đạo cao nguyên: Buổi đầu Hội Thánh phải luôn luôn đôn đốc và lưu ý việc giao quyền cho Chánh Phó Trị Sự. Hiền đệ nào tình nguyện phục vụ ba năm cao nguyên sẽ được trọng thưởng.

Về mở trường học và đôn điền: Tổng Lý Hưng Đạo đã cổ vũ từ bao năm, ngày nay thực hiện, Hội Thánh phải dốc toàn lực vào sự khuyến khích những công việc ích lợi tương lai.

Về trường học Tam Kỳ: Trong năm này phải xây dựng cho hoàn thành đợt một. Năm tới Bần Đạo sẽ định liệu. Lập lại nữ tu xá, dưỡng chánh đường để nâng đỡ các chức sắc nhẹ gánh gia đình và đào tạo nhân tài tương lai.

Trường học Tam Kỳ chỉ là sơ cấp của chương trình học đường. Giáo Hội sau này còn phải kiến thiết nhiều trường quy mô cao cấp, đồng thời Hội Thánh có đủ các cơ sở công xưởng, nông trường để những thàng hè sinh viên, học sinh đến thực tập nơi đó. Thực thi tinh thần trí thức lao động hóa, lao động trí thức hóa. Rèn luyện những giáo sĩ tương lai, xứng đáng người hướng đạo tôn giáo xã hội.

Về trường học Tam Kỳ cũng như các cơ sở xã hội, Bần Đạo định chọn Quảng Tín làm thí điểm để rồi sau này sẽ xây dựng lần các tỉnh, xét thấy cần thiết.

Việc đồn điền: Thanh Long có chí nguyện thực hành, phải cố gắng lắm mới được. Mọi quyết định hội ý với chức sắc Hội Thánh. Sẽ trình Bần Đạo sau.

Việc tu xá: Các hiền nên ý thức. Tu xá là nơi sống tập thể, dành cho những tu sĩ hy sinh dâng mình phục vụ Hội Thánh, là nơi rèn luyện các giáo sĩ hướng đạo. Các tu sĩ sau này có thể nhập vào tịnh đường mật thất. Theo tinh thần đó, lập nội quy.

Các tu xá hiện thời chỉ là những tổ chức tạm, có thể dời về tu xá Tam Kỳ cho tiện bề Hội Thánh trông nom trong lúc Hội Thánh thiếu người và thiếu phương tiện. Việc đó, tùy ở nguyện vọng các tu sĩ.

Về chức sắc điều hành Hội Thánh: Chưa thay đổi, miễn làm

được việc. Không nên chấp nê danh từ. Tuy nhiên phần ngoại giao sẽ rất cần và cũng xứng đáng, nên Bần Đạo đề cử hiền đệ Ngọc Quế Thanh lên Phối Sư chính vị, để quyền pháp được phân minh.

Mở mắt nhìn xem cuộc bể dâu  
Tương lai đâu đã biết về đâu  
Nơi nào chánh pháp mau hình hiện  
Để rạng danh Thầy khắp ngũ châu.

Bần Đạo chào chung và ban ơn tất cả. Khá thành tâm tiếp giá Đức Từ Phụ. Bần Đạo thăng.

#### TIẾP ĐIỂN

NGOC Kinh đợi trẻ mấy mươi thu  
HOÀNG đạo trông ra vẫn mịt mù  
THƯỢNG trí bởi chưa thông Thánh trí  
Để minh chánh pháp rộng đường tu.

#### THẦY CÁC CON

Thầy mừng các con chức sắc Lương Đài nam nữ. Thầy miễn lễ. Các con an tọa.

Trung thu này Thầy ban ơn lành các con chức sắc, chức việc và toàn thể nam nữ các thánh thất, xã đạo. Hôm nay Thầy giáng trần đem đến cho các con một niềm vui. Một niềm vui với một niềm khích lệ để nhắc nhở các con là bước đời còn lắm chông gai, cơ đạo còn nhiều khảo đảo. Các con phải bình tâm mãnh dũng hơn nữa. Hãy quên mình mà nhẫn nhục, lấy tình thương vô biên chan hòa trong mọi cảnh mọi người, để bảo tồn và xây dựng chánh pháp.

*Các con thấy chưa? Hiểu ý Thầy chưa, hỡi các con nam nữ? Nếu các con nào ước mong Thầy phân minh đâu chánh đâu tà, thì điều ấy không đáng cho Thầy phải nói. Vì Thầy cũng đã nói nhiều rồi.*

*Kìa các con! Mùa Xuân ấm, mùa Hạ nóng, mùa Thu mát, mùa Đông lạnh, cứ tuần tự diễn hành. Thuận với công lệ ấy thì sinh tồn, trái lại thì tiêu diệt.*

*Hướng Thầy hằng nói Thầy là tình thương yêu, là lẽ công bình hằng sống. Thương yêu, công bình là đất tự do cho điều chân chính phát triển và điều không chân chính cũng được sinh hoạt. Nhưng kết cuộc chỉ có điều chân chính được trường tồn. Rồi các con sẽ thấy.*

*Hỡi các con nam nữ! Thầy đã đến với các con ba mươi tám năm rồi, cũng đã nói với các con nhiều rồi. Ngày nay nhìn xem cơ Đạo đã tiến được đến đâu? Hay rồi mai đây Thầy thu về sẽ diễn ra một mùa Đông giá lạnh? Các con thấu chăng những nỗi thê lương tan tác trong những đêm trường phong vũ của đàn nhạn lạc bầy?*

*Các con nghe đây! Đạo pháp, giới hạnh là chiếc áo ngự hàn. Hãy cố giữ để gặp Thầy trong ngày Xuân xán lạn.*

*Hỡi các con nữ phái! Thầy rất thương các con số phận thiệt thòi. Không riêng nơi này mà những nơi khác cũng thế. Thầy đến nâng đỡ các con. nhưng các con thiếu sức thiếu người, không đủ đảm đương quyền pháp Thầy trao, danh vị Thầy lập. Hãy cố gắng rèn luyện đức hạnh, dìu dắt chị em, lập thêm những công nghiệp. Tùy số lượng Thầy sẽ ban thưởng. Rồi ngày mai Thầy sẽ vận chuyển chị em các con những nơi khác*

*về chung lo cơ đạo. Các con hãy cố gắng lên.*

*Gắng lên Thầy sẽ dắt con lên  
Sử Đạo ngàn thu rạng tuổi tên  
Chí cả muốn toan nên nghiệp cả  
Từ bi, nhẫn nhục nhớ đừng quên.*

#### THI BÀI

*Nhớ đừng quên lời Thầy dạy bảo  
Dắt dìu nhau gánh đạo trung hưng  
Con nên Thầy rất vui mừng  
Con hư Thầy cũng nỡ lòng vì con*

*Mấy mươi năm lời son tiếng ngọc  
Mười mấy năm khi khóc lúc cười  
Vì con Thầy xuống cõi đời  
Vì con Thầy chịu lắm lời thị phi*

*Nghĩ thương con gian nguy chẳng nệ  
Nghĩ thương con trần thế dãi dầu  
Đời còn trong cuộc bể dâu  
Đạo còn nhiều nỗi cơ cầu mới xong*

*Hỡi các con, dốc lòng chặt dạ  
Hỡi các con, chí cả vẫy vùng  
Ra tay quét sạch bụi hồng  
Làm cho danh Đạo ngoài trong rạng ngời*

*Con làm sao sử đời ghi chép  
Con làm sao quyền phép nhiệm màu  
Đạo Trời rải khắp đầu đầu  
Nơi này rồi sẽ năm châu sum vầy*

*Chí hộc hồng toan bay muôn dặm  
Sức kinh ngư toan tẩm nghìn khơi  
Sá chi một góc phương trời  
Mà bày chi phái cho đời mĩ mai*

*Con làm sao đáng tay hướng đạo  
Con làm sao đào tạo nhân tài  
Trông về cơ Đạo tương lai  
Mở mang cần có nhiều tay siêu quần*

*Con làm sao Nam Trung hiệp lại  
Con làm sao chi phái đồng lòng  
Cho tròn sứ mạng trung hưng  
Mở mang sử Đạo lấy lừng danh con*

*Thương nữ phái hãy còn lận đận  
Phận quần thoa cũng nặng gánh đời  
Gay thuyền tách bến ra khơi  
Tiến, ghé sóng gió; lui, người mĩ mai*

*Con gắng lên, trí tài chẳng hổ  
Con gắng lên, đức độ hơn người  
Xưa ai luyện đá vá trời  
Nay con đem Đạo cứu người trầm luân*

*Gọi chị em hãy bừng tỉnh dậy  
Dậy nhìn xem cho thấy tương lai  
Phấn son sánh với râu mày  
Điểm tô xây đắp Đạo Thầy vẻ vang  
Nghìn thu rạng gái Nam bang.*

*Các con chức sắc nam nữ! Thầy khuyên các con cần cố gắng*

*thêm để cho việc Đạo tiến lên.*

*Thầy ban ơn lành các con nam nữ. Thầy thẳng.*

Con đường trung đạo Đức Chí Tôn gầy dựng tại miền Trung với Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài trên nền tảng đạo pháp tâm truyền và công truyền đi đôi. Đến nay trải qua nhiều gian nan thử thách đã chuyển đến giai đoạn gần thành tựu. Ở Trên vẫn tùy thuận từng hoàn cảnh, không nhất định một khuôn một luật, miễn làm sao mọi người hiểu rõ được con đường chánh pháp của Thầy, thích nghi cho cơ tận độ là cả hành đạo và tịnh luyện. Ở Trên phát huy và củng cố cả hai mặt cho vững vàng để tiến đến duy nhất.

Vấn đề xây dựng thánh thất kiểu mẫu là mở đầu việc hoàn thành sự nghiệp trung hưng. Giai đoạn này Ở Trên ban truyền pháp Bửu Châu Hồi Hướng cho hàng tín chúng đạo hữu.

Đàn tại Tịnh Đường ngày 08-10 Quý Mão (23-11-1963), khi Giáo Hữu Trần Cư hỏi về thọ pháp tu, Đức Cao Đài Giáo Chủ dạy: “Chỉ quán thọ phương pháp của Phật đã dạy, phải xin keo. Còn đạo hữu thập trai trở lên thì được thọ châu năm mươi bốn hạt. Cách luyện cũng như luyện châu nhưng chỉ có nửa phần mà thôi, cũng chín lần.” Đây là cửa ngõ để hàng đạo hữu vào tâm truyền ở thánh thất kiểu mẫu và rồi khắp cả chúng sanh.

Đàn ngày 08-12 Quý Mão (22-01-1964), Đức Đông Phương Lão Tổ minh thị về xây dựng thánh thất kiểu mẫu:

*Nền chánh pháp phải xúm nhau mà xây dựng. Trách nhiệm*



không riêng cho một người nào. Nếu chương trình thánh thất kiểu mẫu không thành thì nền chánh pháp cũng khó mà thị hiện. Bây giờ nên có một chương trình xúc tiến mạnh mẽ hơn lên.

Đàn ngày 23-12 Quý Mão (06-02-1964), Đức Bảo Thọ Thánh Nương cổ xúy nữ phái:

Rất may duyên cho chị em sớm gặp được nền chánh pháp của thời kỳ ân xá lần ba này. Thầy đã có thể nguyện tận độ chúng sanh. Hễ kẻ nào biết quy tùng chánh pháp, được Thầy sẵn sàng giao cho bộ chìa khóa đạo pháp để mở cửa Ngọc Kinh, mở để được về cùng Thầy. Chỉ trừ người nào không chịu nhận lãnh thì mới bị quỷ ma dẫn dắt mà thôi. Cái chìa khóa ấy là gì? Là mối chân truyền vô vi đạo pháp mà nơi đây đã được ơn Thầy ban trao rồi đó. Nếu ai có duyên thì cũng được nhận lãnh cả.

Lòng từ bi vô lượng của Thầy chảy đến không riêng cho một hạng người nào, nhưng điều cốt yếu của người được nhận lãnh là phải đòi hỏi ở lòng mình một sự chí thành, biết ăn năn sám hối tội lỗi.

Cũng như người muốn mặc một bộ đồ tốt đẹp trắng trẻo, muốn cho được sạch sẽ thì trước phải thay bộ đồ đen nhớp ở trong mình ra và phải tắm rửa thân mình cho sạch mồ hôi và đất cát, thì bộ đồ trắng trẻo kia mới giữ cái đẹp của nó được. Cho nên sám hối là một phương pháp rất hay của người tu hành mà các tôn giáo từ xưa đến nay đã dùng đến và đã cứu độ được vô số vạn ức chúng sanh được đắc quả La Hán, Bồ Tát.

Đàn ngày 08-01 Giáp Thìn (20-02-1964), Đức Ngô Minh Chiêu dạy:

Các hiền đồ nơi đây cũng nên học theo gương xưa của các vị La Hán, Bồ Tát mà tu, mà hành, để được hưởng một ân phước vô biên. Thời nay là thời Thầy nguyện tận độ tàn linh. Các hiền đồ cũng theo sự nguyện ước của Thầy mà lập công hành đạo. Mỗi một người hướng đạo phải là một vị Bồ Tát hiện thân, để hóa độ chúng sanh.

Các hiền đồ gánh vác công việc cứu chúng độ nhân cũng phải có chí nguyện như thế mới mong làm tròn được trách nhiệm của mình và thân mình mới mong được cứu.

Độ được một người tu theo giới thượng thừa thiên đạo thì mình có thể giải tiêu được nghiệp chướng một kiếp một đời. Nếu đa số chúng sanh được sớm giác ngộ theo con đường đạo pháp, thì công cuộc xây dựng nền trung hưng chánh pháp thành tựu có khó gì.

Đã là Hội Thánh thì phải có con người Thánh trước đã. Nếu Hội Thánh mà trong đó toàn là người phàm thì cũng trở nên một nhóm người phàm để rồi làm những việc phàm như thế gian thôi.

Nên muốn cứu độ chúng sinh, Thầy bèn lập ra có Hội Thánh để làm chỗ quy tụ những người có thiện tâm, thánh đức. Nếu Hội Thánh không có những bậc Bồ Tát thì ít nhất cũng phải có tâm địa Thánh Hiền mới mong gánh vác được công việc ấy.

Việc thấu hồi sứ mạng của Thầy như một cảnh sách đối với các sứ đồ của sứ mạng trung hưng. Thầy và các Đấng

thiên liêng, các vị Thiên Đò Trung Bảo luôn tăng cường điển lực chỉ điểm rõ ràng, giáo hóa mạnh mẽ để tùy thuận điều kiện bên ngoài bên trong, thích nghi theo trình độ nhận thức về chánh pháp trung hưng và sứ mạng trung hưng để thúc đẩy nguyện lực của sứ đò Trung Tông Đạo. Cả hai đường hành đạo và tịnh luyện đều được Ôn Trên song hành giáo dưỡng. Nhưng tịnh luyện được Ôn Trên chú trọng nhiều hơn, nhờ có điều kiện về thông công. Hơn nữa, mặt tịnh luyện phải cần chăm sóc kỹ lưỡng mới thành tựu rất ráo.

Từ khi Thầy thâu hồi sứ mạng, ròng rã suốt bốn năm từ tháng 01 Canh Tý (1960) Thầy Mẹ, các Đấng thiên liêng nhất là chư Thiên Đò Trung Bảo liên tục giáng đàn ươm nhuần giáo pháp. Đến nay việc phục hồi sứ mạng như đã lộ dạng.

Sau khi Thánh giáo của Đức Giáo Tông tại Thiên Lý Đàn ngày 10-8 Quý Mão được đưa về miền Trung, các hướng đạo toàn Hội Thánh (cả Bửu Tòa và Tịnh Đường) đều có niềm thông cảm nhau hơn. Ai cũng cảm nhận rằng Ôn Trên muốn mỗi bên đều phải tự chu toàn phận sự để khi hiệp lại, sứ mệnh sẽ viên thông.

Đàn ngày 09-02 Giáp Thìn (22-3-1964) tại Tịnh Đường:

THI

*HUYỀN Đạo Hiên Viên đắc Quảng Thành  
NGỌC Kinh muôn thuở được đề danh  
TRẮC tâm ma chí cầu Tiên Phật  
MỪNG Hội Long Hoa Đạo đại hành.*

*Lão Phu chào mừng chư đạo tâm nam nữ.*

*Trước tiên đò nền đạo, xa trông thấy lăm đoạn quanh co, đường dốc gập ghềnh toàn đạo phải trải qua, cũng một công trình khó nhọc. Tuy quanh co gai góc, sớm tối cũng được thành công, đó cũng bày tỏ chí khí vững bền.*

*Lửa không thét, vàng sao đáng tuổi? Ngọc không điều luyện, giá được bao nhiêu? Bởi vậy người hữu duyên dầu ở cảnh ngộ nào cũng thắng được ngoại giới hoàn cảnh, thung dung chiều sớm trọn đạo cùng Thầy bạn, nung nấu can trường, lòng được thanh tịnh mà hoàn đơn. Khi đắc đạo đem sự giác ngộ cứu đời, chấp thiên đạo, hành nhơn đạo. Đó là thủy chung không trái.*

*Không trái là từ nhơn đạo mà đi lần đến thiên đạo, đó là tu. Giai đoạn này nung nấu lấy can trường, thu liễm thần khí vào trong, hàm chứa bao nhiêu tinh lực, kết thành một khối mạnh mẽ, vững chắc tợ hư không.*

*Oai nghi đầy đủ, hạnh nguyện sâu dày, lòng ấy rộng lớn như đất trời, tu tập thành công, viên đốn pháp lậu tam minh lục thông, trở lại thế gian, đem sở chứng sở đắc của mình để đền đáp ơn Tạo Hóa Tam Bảo, cứu độ quần sinh.*

*Đó là lúc hành. Hành để độ người cứu vật. Cũng là một dịp tỏ chứng lòng ưu sanh ái chúng của Bồ Tát. Không chấp có chấp không. Nước bồ đề trong phiền não. Phật sự tại nhơn gian.*

*Đó không phải bảo lúc tu mà không hành. Tu hành đâu phải tách rời. Song giai đoạn tu là hành công, lập đức để chiêu*

tập thiện duyên thánh tướng, tấn công phá dẹp nghiệp vọng, ma quân, quét sạch trần lao vọng thức, giải tán trận đồ.

Chừng ấy thiện ác đều không, lòng mình sáp nhập vào Tạo Hóa, chơn tánh bình đẳng như như, thì giai đoạn sau là lúc hành. Hành không phải tư nghị, lự thuyết mà bằng tâm viên tịch vô vi, công đức chánh đại viên minh, xây cho đời một quốc độ an lành. Có phải kẻ trí dắt người ngu? Đâu phải đưa đui đi đui đám tối.

Lão Phu ước sao chư đệ, chư muội hiểu được ý Lão Phu để tự độ, độ tha theo một đường chánh pháp. Nhớ rằng tâm vật không tách rời, sắc không không phải khác. Song cũng đừng hiểu vật là tâm, cũng đừng làm nhận sắc kia là chơn tướng.

Để khai minh một vài điểm giúp cho toàn đạo lấy đó làm phương tiện trong lúc thiền quán tư lự công phu. Nhận Tạo Hóa Bản Lai không hai, cũng không phải một. Vì hai thì không sắc phải tách rời, mà một thì thiện ác trở nên hỗn độn. Ngoài cái hư không bản thể trong một, chưa đủ thấy Như Lai. Đừng thấy một thấy hai để cho lòng mình vô tư, trong ngoài hai lẽ đó.

Nếu không phải hai, sao lại có câu “Tiên Thiên, Hậu Thiên tịnh dục Đại Từ Phụ”? Nếu không có một, sao có câu “Trạm tịch chơn đạo, khôì mịch tôn nghiêm”? Vì vậy nói một, nói hai không bằng hai một chẳng ngoài thanh tịnh.

Nói cũng đông dài làm chư vị mất thì giờ theo dõi. Song đông dài là đông dài của người bạc căn thiếu trí, chớ người đốn ngộ mặc dầu đông dài đến đâu biết rút gọn cũng trở nên gang tấc.

Hôm nay Lão Phu ghé về, đâu phải nhàn rồi mà dạo chơi. Nhưng đã gọi được Lão Phu thì có chi mà không nhàn rồi? Cười... Nhàn rồi của kẻ tu hành không phải chơi rông phóng túng. Có chơi cũng chơi trong đạo lý nhiệm màu. Có đi đó đi đây đâu phải bằng sự giải trí giao tình, mà tìm những tri kỷ thiện duyên để cảm thông chung cùng sứ mạng.

Tóm lại ghé vào Trung Thành <sup>(1)</sup> cũng không ngoài mục đích trợ duyên cho toàn đạo thêm sức mạnh để thắng ma quân, thêm oai nghi để hành giáo pháp.

Vậy mở cửa đón ơn lành, mở lòng tiếp sứ vụ. Chư hiền thành tâm đón giá.

Đọc lại một lần nữa. Có gì Lão Phu góp ý cho.

Hiên Viên đắc đạo trải qua mấy lớp, sư đệ?

Khi Hiên Viên Huỳnh Đế đến với Quảng Thành Tử đã trải qua trước kia bảy hai ông thầy. Nếu trải qua bảy hai thầy, thầy nào cũng học, thầy nào cũng bỏ vậy có tội phản sư không?

Cái thang có nhiều nấc, nấc nào cũng hữu dụng cho lúc mình cần đến gác lầu kia. Trình độ tu học mỗi lúc mỗi khai minh. Minh lúc lổm đổm nào khác chi lúc minh lẫm hoàn toàn. Cũng như quả Cà không có tiêm long lấy gì có hiện long, phi long? Nhưng Hiên Viên đắc đạo gì?

Đắc đạo thanh tịnh. Nghĩa là không chấp động chấp tịnh. Mà Đạo không chấp lúc nào? Lúc nào phải chấp?

---

(1) Thánh thất Trung Thành và Tịnh Đường còn chung một nơi.

*Thôi, Lão Phu kiểu chào.*

TIẾP ĐIỂN  
THẦY CÁC CON

*Thầy mừng các con.*

THI

*NGỌC thường trau luyện giá nên cao  
HOÀNG Phụ thương con chẳng nở nào  
THƯỢNG hạ với nhau đồng sức được  
ĐỂ quyền ĐỂ đạo sẵn lòng trao.*

*Nơi nào các con ham tu mộ đạo, biết chung nhau quần tụ một nơi để cầu học, cầu xin hướng về Thầy, Thầy luôn luôn ngó nghĩ đến con mà ban nhiều ơn huệ. Thầy là Trời không hẹp chật tình thương, không vị tư làm mất lẽ. Nên đâu đâu cũng bởi Thầy mà có, bởi Thầy mà nên, dầu dũa dũa khôn. Dại khôn là của nó, chứ Thầy vô tư thương đều, khi muốn lấy hay muốn cho rất công bình.*

*Được hay mất là tại lòng người, chớ sự của đất trời rất mực. Mọi người hay mọi vật đồng được sử dụng kho vô tận, Thầy đâu hạn chế tiêu dùng. Sự sống đầy dẫy trong hư không, tình thương ngập tràn trong vũ trụ. Mỗi con tùy ý nhận ít nhận nhiều. Cũng như không khí mặc tình con thở, mưa móc mặc sức con dùng, nắng trời sưởi ấm, phơi lòng, con coi có chi chật hẹp.*

*Song nói đến người thì lòng người vô minh, việc người xuôi ngược, ý người tham lam, sân hận và si mê, cố vét cho nhiều,*

*cố vừa cho hết về mình, chứa của ở kho riêng, giành đoạt chung quanh bạn hữu, ích kỷ không lường. Vì đó mà có phiền não khổ đau, lo mất lo còn, lo không hồi dứt.*

*Chớ vạn hữu sống trong bầu tạo hóa, trái lại với con người, mà ngày tháng được thung dung, ấm no đầy đủ, lòng rất bình thản tự nhiên, không để một chút danh lợi buộc ràng, hơn thua mệt xác. Các con cảm hiểu ý Thầy.*

*Vì ý nghĩa đó mà hôm nay Thầy đến đây cũng vụ cho con sớm được hội hiệp cùng Thầy, đồng với Thầy để an bài vũ trụ, dưỡng dục quần sinh. Muốn an bài, dưỡng dục chúng sanh trong trời đất phải có lòng như trời đất, không chừa một ai, dù nên dù hư, cũng lấy lượng bao dung mà che chở.*

*Lòng ấy phát xuất từ Trời. Mỗi vật mỗi loài, vật nào loài nào cũng chịu một phần của Thầy mà có. Lòng ấy nhất định trường tồn bất diệt, ở trong vạn vật mà trường thành. Từ lúc còn tế vi lơ mờ như đom đóm, lần hồi chuyển hóa cảm thọ sự sống của vũ trụ mà trường thành. Khi tâm chủ được vật tình, khiến được ý chí, thì nào khác chi nhật nguyệt giữa hư không sáng soi cùng trời đất.*

*Lúc lơ mờ nhỏ bé, bị đủ cách ngoại giới uy hiếp, danh phận mình ai thấy ai hay, sự mất sự còn nào bỏ chung quanh, được chúng sanh để ý. Nhưng tâm thường thanh tịnh, chuyển ứng theo thời gian mùa tiết, đón tiếp khí không hư, cho đến lòng biết xá già, hy sinh hạnh đức mỗi ngày hiển hiện, lòng thương mỗi lúc rộng sâu.*

*Nói đến vật còn trong hữu hạn thiên nhiên, chớ đến người, đã vượt ra không giới cùng tận tự do, từ lúc nhỏ biết thương*

cha mẹ, mến anh em, giao tình cùng quyến thuộc, tương quan với làng mạc, gia đình, lo phụng dưỡng mẹ cha, nấng nuôi con cháu, sắp đặt trong ngoài, ơn nghĩa lại qua, từ đó nhận ra bốn phận. Rộng ra còn lo cho nước cho dân ! Rộng nữa lo tái thành xây dựng cho loài người cho xã hội. Lòng bác ái ngày một được lan tràn đâu đó xa gần gọi như trách nhiệm. Tự đương vi lãnh lấy sứ mạng chí sĩ thượng khách anh hùng. Bước thứ hai vượt ra ngoài thô tướng, vật chất hữu lậu, hữu hình. Lòng này nứt cần được hòa hiệp cùng Trời giao cảm, bằng tinh thần vượt ra không giới thời gian phụng trì cấm giới. Lòng lúc này ngoài sự lo cho đời hiện sống bằng cơm no, áo ấm yên ổn tự do, vật chất, thì tâm luôn luôn cầu được giải thoát tâm hồn, dẫn trên hữu lậu sống còn của lúc hiện sanh hòa nhịp theo cơ vận chuyển, thần hồn làm quen với bạn Thần Tiên trên không giới, chơi thân cùng Hiền Thánh ngày xưa trong sách sử. Cảm thấy tiến bộ về thần hồn, cần được làm Tiên làm Phật, nên xả thủ chẳng bận lòng. Được tu chứng phần mình giúp người cũng được nối gót, thiết hành cho đến đắc đạo. Công đức giải thoát cho linh hồn trở nên xứng đáng. Song nấc thang giúp đời dựng nước giải phóng loài người nhờ công quả bước sơ cơ, phước đức trở thành công đức.

Công đức thành tựu là công đức giải thoát thanh tịnh, gốc ở lòng bồ đề phát sanh tình thương hiện ra, không nghĩ thân nghĩ sơ, không bỏ qua một việc lành, dù là nhỏ bé. Không để cho một việc ác ám thu mà chẳng trừ. Chúng sanh thấy thấy là gan tim của mình. Động tịnh không sao chẳng tương quan mà lo liệu. Lúc này lòng ấy trở về với lòng mẹ như còn ở trong thai. Lòng được vô vi, lòng như sông biển. Công đức sâu dày

rực rỡ như mặt trời, mặt trăng giữa thiên không. Chúng sanh nào lại không sưởi ấm, phơi lòng, chúng sanh nào không tiếp nhận ánh sáng của mình để lòng hân hoan tin tưởng.

Vậy thành đạo không ngoài mục đích nói trên. Các con gắng học, gắng hành, tự xét lúc nghèo đừng xa xỉ buông lung dong ruổi. Vật tình mỗi lúc mỗi kém sáng, mỗi ngày thêm khô kiệt, phóng tâm thần khí phân tán, vật tình cướp đoạt mà nghị lực suy đồi. Lúc nghèo khó này phải hồi phục tâm, an trụ lấy tâm, để tâm đủ công năng giao cảm.

Vậy muốn chứng kiến lòng mình vạn hóa phi thường, thấy cái sáng suốt của người đui, tài hay của đờn điếc. Đui không thấy vật tình nên trí lực đầy đủ phương cương. Điếc không nghe thanh âm nên tâm an trụ, hiện công năng sáng kiến.

Lời nói trên là Thầy muốn ban cho con một trách nhiệm. Trước khi chịu trách nhiệm, các con phải tự nâng mình ngang với quyền pháp đã trao. Quyền Pháp ở bậc nào gắng làm tròn xứng ở chức vị đó. Quyền Pháp trọng nhiệm cao cả ở một thánh thất trong một tỉnh thành, quan trọng trên người Đầu Họ và các con Chánh Phó trị sự, Thông sự. Quyền Đầu Họ ở chỗ tượng trưng được con người đại diện khí vị Thần Tiên, ân oai có đủ, lo đường giáo hóa lợi lạc quần sinh. Sự đại diện bảo an trật tự. Cầm cân nẩy mực phải được đúng đắn công bình. Dưới các xã Trị Sự chịu quyền pháp mà dìu dẫn đạo đờ, cấm ngọn cờ tận độ trên tôn chỉ dung hòa, nền móng là tình thương lẽ thật. Vì vậy Chánh Phó Trị Sự, Thông Sự phân quyền một Hội Thánh còn con, cùng đủ tư quyền tượng hình thể Đạo trong mục đích cứu phần hồn, độ phần xác, sống yên vui được

*nuơng cây ngày tháng tròn hưởng chế độ sơ bộ đại đồng. Chết được rồi phần hồn trở lại cùng Thầy đó là tròn phận sự.*

*Muốn được kết quả là đạo đồ trong xã phải được tin tưởng sống nhờ quyền pháp chở che, thì phải tôn trọng nhiệm vụ quyền hành của Ban Trị Sự. Đó là một con thuyền Lý Bạch Giáo Tông đã phân chia trách nhiệm cho Chánh Trị Sự, Phó và Thông Sự lái lèo đưa đạo đồ nơi sở trách qua bờ giác. Mà đạo đồ đã chịu quyền pháp ở Chánh Phó Trị Sự, thì Chánh Phó Trị Sự, Thông Sự cũng phải chịu quyền pháp của người Đầu Họ mới được cứu và hoan hỷ tuân hành. Mình có kính người trên, thì kẻ dưới mới kính mình đó là đường đưa con vào cửa Thánh.*

*Vậy sự quan trọng này ở nơi Đầu Họ và các ban Trị Sự, làm nòng cốt mà xây dựng hướng đạo giáo hóa. Ngoài ra chư Thiên ân Quyền Giáo Hữu và Lễ Sanh cũng nương lấy quyền pháp này mà tài thánh cho cơ sở thánh thất xã đạo. Thầy đã chuẩn cho, phải gắng lấy quyền hành cần tâm tu học để được giải thoát. Đi, đứng, ngồi, nằm trong bốn oai nghi phải được điều hòa thanh tịnh để làm pháp cảm sanh, để chế ngự con người của con còn đeo mang tình thức.*

*Vậy được việc không phải nói giỏi làm nhiều, mà ở cái hạnh làm người, ở lòng thật tu, ở lời nói chắc chắn, ở bốn oai nghi thanh tịnh điều hòa. Nâng người, nâng mình vượt lên trên địa vị đã có và làm rục rở cho quyền pháp Đạo Trời. Hàng ngũ Thiên ân chức sắc được vậy, lo gì không yên trụ được cái sứ mạng, không kiêu mẫu được quyền pháp.*

*Sứ mạng được yên trụ, quyền pháp được tỏ rõ, thì kẻ sĩ*

*người tài đặt vào các chức phận chia nhau mà giải quyết. Ngoài quyền pháp có bốn cơ quan vây quanh mà phô diễn lực lượng, bày tỏ ý chí, giới thiệu đạo đức, chỉ dẫn đường lối thiết là sít sao, thiết là dung chứa. Ngại gì ! Các con có dành của ai mà sợ ai thù ghét. Của ấy Thầy đã chia cắt có luật pháp qui định hẳn hoi hay các con sợ không bằng lòng vì tình cũ nghĩa xưa để giữa nhau đẹp vui, tùy nghi mà chiêm chước.*

*Điều đó tùy con, nhưng quyết rằng quyền pháp chơn truyền, ngoài ý Thầy không được một ai canh cái, dù cho Tam Trấn hay Giáo Tông cũng vậy.*

*Thầy tạm thời cho một quyền pháp đặt lại vấn đề xây dựng nền Chánh Pháp Trung Hưng, lấy một nơi làm thể đạo. Nơi mà thể đạo hiện, không phải chùa to người đông, của nhiều hoặc phoi bày hình thức lòe loẹt, hoặc cộng thêm một vài quyền thế và hoàn cảnh mà cho đó bằng tượng trưng. Phải ở nơi thân của con người chức sắc. Chức sắc biết giác ngộ, biết thương đời mến đạo và lo trau sửa lấy thân, chăm chỉ sắp xếp cho nhơn sanh có một lập trường đứng vững. Cho có một khuynh hướng đúng đắn, có một tâm trường thi chung, có một tình thương chia sẻ, thì đó mới gọi được kiêu mẫu mạnh lành. Các con cảm thông và giúp nhau cố gắng tu học.*

*Đây lâm thời thành lập một Ban Giáo Pháp, một Chủ Tịnh Đường, một người Pháp Chủ, một con Chứng Minh. Dưới tùy đặt các tiểu ban cung ứng cho nhu cầu, hoặc học giáo lý, hoặc tập hạnh giới, hoặc hành chánh bảo pháp v.v...*

*Tịnh chủ tạm gấn cho Tuyển. Chứng minh tạm gấn cho Toàn. Pháp nhân Trần Cư tạm giữ. Thông công Minh Đức tạm*

lo. Ngoài ra các con đồng góp ý xây dựng.

Song Trung Thành có một tịnh thất làm nơi tắm gội linh hồn cho chức sắc và đạo đồ có tâm giải thoát. Tạm cử tịnh chủ Bùi Đặng Đán chủ trì, chứng minh Thượng Khải. Pháp chủ do Tịnh Đường, đó cũng tạm đặt, để kinh nghiệm.

Sáu tháng sau, nếu được trọn, thì ban cho một quyết nghị. Thờ phượng cũng tạm thời một Thánh Nhân, một hình Ngô Cao Tiên. Pháp khí một Thái Cực đấng, một bình tịnh thủy, song đối thủy hỏa tương giao. Ngoài ra y như Thiên Bàn ở thánh đường.

Về nghi lễ theo kinh cúng hằng ngày ở Chiếu Minh, thêm mỗi thời bài dâng hương theo kinh. Nếu thời nào có bài Thông Minh Chú, khỏi bài Khai Kinh, cuối cùng Ngũ Nguyện.

Chư chức sắc hoặc đạo hữu đã thọ pháp, còn ở gia đình hoặc đi hành đạo hay về Thánh Đường, y các ngày cầu sám chú tụng theo lễ lối cũ. Để tạm thời, sau Thầy sẽ định quyết. Nếu con nào có duyên với Chiếu Minh thì tùy ý.

(...)

Về tiếp quy làm phép xác, công việc chính của chư chức sắc ở địa phận sở trách, không được chệnh mảng từ nan. Khi đạo hữu hấp hối, Ban Trị Sự và đồng nhi thiết lễ cầu hồn, rồi bưng luôn ngọn đèn tại Hậu Thiên tịnh bàn để ngay trước mắt người hấp hối mà kêu tên mà khải thị. Xong đem đèn ấy để lại Hậu Thiên tịnh bàn cho đến mãn cửu sơ sẽ tắt. Nếu có Đầu Họ càng tốt, song phép nhập quan, phép xác (trì phép định phách) phải người Đầu Họ. Bất đắc dĩ không có, phải có một chức sắc

ngang quyền hoặc ngang vị, thấp cao không quá hai bậc mới được thay mặt mà rửa tội trong ngày chung quy. (Người khải thị phải tu hơn hoặc bằng người quy liễu. Nếu trường hợp Chánh Phó Trị Sự trai kỳ mà đạo hữu trường trai quy liễu phải nhờ người trường trai hoặc chức sắc ở thánh thất khải thị.)

(...)

Chức sắc của Thầy hay chức sắc của Giáo Tông khi phạm sự tròn, ngày quy liễu cũng được liệm phẩm phục để về chầu Thầy. Trường hợp các con chưa mặc phẩm phục theo chức vị thì ngày tịnh tịch được sắm liệm không trở ngại.

Các con cứ coi đây là hoàn cảnh đặc biệt, phải vô tư mà giải quyết. Các vấn đề đây và ngoài Bửu Tòa không có ý nghĩ tách rời. Bất đắc dĩ phải thực hiện để giữ lấy đường lối trung thành với quyền pháp sứ mạng trung hưng. Các con lo xây dựng thánh thất và giúp đỡ các thánh thất hay bạn đạo cùng tu, cùng học, cùng làm, theo đường lối từ xưa mà gần đây vì đôi cơ, các con phải giữ nguyên, chờ Thầy một ngày đem lại tình thương sự sống trong ơn quyền pháp, mà lẽ thật chưa hiện ra. Khi mây tan, trăng sáng, bạch bạch minh minh, ai không nhận được.

Các con ngày nay cần có một tòa nhà quyền pháp. Lâu đài ấy xây dựng trên lẽ thật, trong đó có sự sống tình thương. Muốn có lâu đài ấy, không phải một mình con hay vài đôi nơi mà làm đủ. Phải quy góp rất nhiều. Cũng như chọn cây cho xứng cột đáng kèo, đâu phải một núi một rừng mà có đủ. Phải tìm kiếm nhiều nơi.

Kèo cột, đó là hướng đạo trung kiên, từ trước đến nay không bị ngoại giới sai sử. Lâu đài kia còn phải cần nhiều cây danh mộc một sắc với nhau thì chánh pháp cũng cần có nhiều Thiên ân hiền đức trọn đạo. Song lúc chưa có lâu đài đạo pháp thì tạm thời các con cứ giữ nguyên nhà cũ của mình. Dầu có hồng hư đôi chỗ, cố gắng đắp vá cho lành, không nên phá đổ để về với lâu đài. Khi mà lâu đài chưa đắp xong, mà nhà xưa mình đã phá, các con nghĩ làm sao đứng đầu cho khỏi mưa tuôn, nắng xé.

Thầy muốn các con vô tâm trước việc này. Chi chi cũng có Thầy trong đó. Quyết định một đường lối là lẽ tất nhiên, song lẽ ấy chưa thổ lộ với con, chưa trao gởi vào con là vì con còn trong cảnh giới vô ký. Nếu thắng vô minh vọng thức bất giác mà sanh, bất giác mà khởi thì giữa con và các con kia với con phải gây nên một sự oan trái, danh nghĩa liệu sao? Giá mà con giữ được nguyên vẹn chơn tâm, thì không khéo Thầy đã vô tình làm cho các con kia nghiệp thức loạn khởi, bỏ tu, chống Thầy, trái đạo để thỏa mãn ý thù ghét ganh kia mới liệu làm sao?

Con nghĩ sao? Xưa Ngũ Tổ truyền y bát cho Huệ Năng mà còn một mảy không dĩ lộ, phải bảo trốn ngay lập tức trong đêm. Chính Người phải mở cửa phá rào đưa Huệ Năng đến sông, khi bước xuống thuyền đi khuất dạng Người mới trở về. Đến lúc mọi người biết thì Huệ Năng đã ngoài một trăm dặm, thế mà còn bị quân của Thần Tú đuổi theo. Trốn chui trốn dọt đó đây ngoài mười sáu năm, mà vẫn còn phập phồng lo cho thân mạng. (...)

Các con cẩn thận. (...) Các con đây và đạo hữu Trung Thành phải trăm lần cố gắng. Cố gắng để thành công, để được việc cho sau này. Nên Thầy cũng cho con biết sẽ gặp nhiều khó khăn, khó khăn không từng để ý. Phải ghê sợ, ghê sợ chưa thấy lần nào. Đó cũng là một sự ma luyện chí khí, tâm trường của các con, mà cũng đem cho các con đến một địa vị xứng đáng. Một năm, khó khăn một năm. Song trong hoàn cảnh phân vân và xao xuyến, nếu không đặt hết lòng mình với Thầy cũng có thể bán đồ nhi phế.

Về hành chánh, chờ Giáo Tông. Nếu điều kiện [Huệ] Minh Đức khỏe sẽ tiếp. (...)

Ban tất cả bồ đào cho toàn thất tiếp nối hồng ân cùng chung hoan lạc.

Thầy dặn con một lần nữa: Gắng chịu ma luyện, có Thầy trong con, chớ ngại.

Thầy thắng.

Cái không khí “thời khuê” (thời chia lìa) giữa Tịnh Đường và Bửu Tòa có phần bớt dần sự cách biệt. Tại Tịnh Đường, mặc dù đồng tử Liên Hoa tạm ngưng thủ cơ nhưng có Huệ Minh Đức (tá cơ quân Đặng Nhâm) thay thế. Các đàn cơ tại Tịnh Đường mặc dù Bửu Tòa chưa hầu đàn nhưng vẫn quan tâm tìm đọc thánh giáo để dò Thánh ý.

Thánh giáo trong đàn cơ dẫn trên đã mở ra cánh cửa giáo pháp nối lại hồng ân tiến đến phục hồi sứ mạng cho cả các hướng đạo Trung Tông. Đó là con đường dưỡng dục quần sinh. Nó không riêng ai, không vị ai, mà chung cả trong trời



đất. Ai ở cương vị, lãnh vực nào phải chu toàn cương vị, lãnh vực nấy. Nhưng vấn đề cần chú trọng sau cùng là tu giải thoát. Đó là con đường thanh tịnh vô vi. Mọi phương môn công truyền hành đạo dần dần dắt dẫn đến tâm truyền tịnh luyện. Vun bồi việc thiết lập thánh thất kiểu mẫu là mở lối hình thành phần tâm truyền tịnh luyện, gầy dựng cơ sở tịnh thất. Đó là đạo tràng đưa chúng sinh đạt cứu cánh của sứ mạng trung hưng.

Trong hoàn cảnh quê hương chiến loạn, đất nước điêu linh, mối đạo cứu đời còn chông chênh nhiều nỗi. Về phương môn hành đạo đòi hỏi các Thiên ân phải xông lướt với khổ nạn của quần sinh.

Năm Giáp Thìn (1964), Hội Thánh tiến hành nhiều chương trình:

- Chuyển hai chức sắc (một Cử Trùng Đài, một Hiệp Thiên Đài) từ Tịnh Đường trở về Bửu Tòa để góp vai hành đạo. Đó là Giáo Sư Thượng Hậu Thanh (Nguyễn Đạt Đức) và Thừa Sứ Quân Hồ Tân Sinh.

- Ngày 01-3 Giáp Thìn (12-4-1964), khánh thành thánh đường Bình Định tại thành phố Quy Nhơn.

- Ngày 28-3 Giáp Thìn (09-5-1964), Chủ Trưởng Hội Thánh là Phối Sư Ngọc Quế Thanh hướng dẫn phái đoàn gồm hai mươi chín chức sắc đại diện các Hội Thánh về Tòa Thánh Tây Ninh vận động thống nhất đạo Cao Đài.

- Ngày 01-6 Giáp Tuất (09-7-1964), Hội Thánh thành lập Tổng Đoàn Thanh Niên Hưng Đạo do huynh trưởng Trần

Quốc Luyện làm Tổng Đoàn Trưởng. Đây là một tổ chức nối tiếp Tráng Anh Đoàn và Thanh Niên Phước Thiện nhằm hướng dẫn tín hữu trẻ tu học đồng thời tham gia công tác xã hội.

- Gặp lúc chiến tranh lan rộng, Hội Thánh lập ba khu định cư cho đồng đạo tỵ nạn chiến tranh như: khu định cư Xuân Mỹ tại Hội An, khu định cư Vườn Lài tại Tam Kỳ, khu định cư An Hải tại Đà Nẵng.

- Lại thêm miền Trung thiên tai lụt lội khủng khiếp, Hội Thánh tổ chức cứu trợ nạn nhân, thiết đàn cầu siêu cho đồng bào, đồng đạo tử nạn trong bão lụt.

Giáo Sư Thượng Hậu Thanh về Trung Hưng Bửu Tòa đảm nhiệm Chương Quản Cơ Quan Phổ Tế. Mặc dù bận nhiều việc ở Bửu Tòa nhưng Thượng Giáo Sư Hậu vẫn kiên kiên với tịnh luyện và luôn đến hầu các đàn cơ giáo pháp tại Tịnh Đường.

Đàn ngày 05-3 Giáp Thìn (16-4-1964) Đức Ngô dạy:

*Ta đã làm tròn được cái ý của Cha Ta đã sai Ta xuống trần lần thứ hai này, đem bộ chìa khóa bí nhiệm cho toàn thể các bậc nguyên căn mở cửa trời mà về với Đấng Cha Lành nơi Thiên Quốc. Ta sở dĩ làm tròn được nhiệm vụ quan trọng ấy là ta biết vâng theo lời chỉ giáo của Cha Ta. Ta nói thật, ngoài Ta ra thì không còn ai là người cứu độ nữa.*

*Vì sứ mạng lần ba này, Cha Ta đã giao cho Ta, nên Ta có quyền cứu độ mà cũng có quyền xin Cha Ta để hành phạt. Đó là nói những kẻ phản nghịch, còn những kẻ nào được duyên lành quả tốt, đã chịu nghe theo lời Ta chỉ giáo, thọ nhiệm tâm*

*pháp nơi Ta, thì phải noi theo gương của Ta mà gìn giữ lấy mình.*

Đàn tại Tịnh Đường ngày 13-3 Giáp Thìn (24-4-1964),  
Đức Lữ Động Tân dạy:

*Ngày tháng tiêu điều một chữ nhàn  
Một bầu Táo Hóa rộng thênh thang  
Cờ Tiên rượu Thánh vui quên mỗi  
Chẳng bận lợi danh phải buộc ràng.*

(...)

*Lão đến chung vui, ban cho chư hiền một pháp môn lẽ thật  
mãi được tồn tại giữa nhau. Lẽ thật khi được hiện ra thì chư  
hiền khỏi nhọc lòng thanh minh chứng giải. Vì hôm nay còn  
trong cảnh manh nha trác luyện, mà phải nhọc lòng. Muốn cho  
thiên hạ biết, thiên hạ tu nên phải nói phi nói thị. Phi thị mà  
làm gì được rõ bày. Chơn lý được sống lại ở mọi người, chỉ có  
lẽ thật hiện ra. Lẽ thật có rồi thì khỏi cần bán rao giới thiệu. Lẽ  
thật không phải từ trời mà xuống, từ đất mà lên, mà ở chính  
nơi lòng người. Lòng người biết tu là lòng người trở nên thật.  
Có thật rồi thì mới hướng dẫn, mới dạy bày. Chứ đức bực trí  
hèn, tự thấy chưa xong mà làm thấy được ai.*

Cùng đàn ấy, Đức Lý Thiết Quả dạy:

*Một bầu linh được chẳng rời thân  
Thương đám quần linh phải xuống trần  
Dạy đạo khuyên tu thành chánh quả  
Biết coi biết lựa khỏi sa chân.*

(...)

*Các hiền phần đông chưa đủ chánh tâm phân biệt chơn giả  
rõ rệt, hơn kém. Đôi khi cần cái giả mà cho là thật, có cái thật  
cũng nghi chưa biết phải không. Mà cũng khó thật! Ở đời sống  
trong vòng hữu lậu, ai cũng chuộng cái hình thức hữu vi. Thô  
hay tinh, cũng là sắc tướng.*

Đàn tại Tịnh Đường ngày 23-3 Giáp Thìn (04-5-1964),  
Đức Thái Bạch Kim Tinh dạy:

*Các hiền hôm nay muốn đảm đương công việc tác thành  
chánh pháp trung hưng trước cốt phải có con người vừa sáng  
suốt, vừa mạnh mẽ, mới làm công cụ cho vạn hữu sự nghiệp.*

Đàn hôm sau (24-3), Đức Lý Đại Tiên Trường dạy:

*Lão rất buồn! Buồn cho đa số chúng sanh bị ở trong vòng  
đen tối, bị sự trói buộc chưa ngộ thoát ra. Nhưng cũng rất  
mừng, mừng được thấy một số đạo đồ có duyên lành quả tốt,  
sớm giác ngộ theo con đường chánh pháp, biết tìm lấy lẽ sống  
hằng còn. Thật là một ân phước của Kỳ Ba tận độ, đã đi trúng  
con đường về cùng Thầy một cách chắc chắn. Kẻ nào không  
bước qua con đường đạo pháp này thì khó mong về cùng Thầy  
được. Nhưng con đường này phải trải qua đôi đoạn chông gai  
trắc trở, phải có sự cố gắng mới đi đến chỗ thành công.*

(...)

*Đường này cốt tình thương lẽ thật  
Cả sanh linh vạn vật đều chung  
Đường này mẫu nhiệm vô cùng  
Người đầy duyên phước mới cùng bước đi*

*Bước đi đến vô vi đạo pháp  
Mới là nơi hội họp cùng Thầy  
Kiền kiền giữ mãi chớ khuây  
Pháp luân thường chuyển mới đầy mới viên*

*Chi chi cũng tịnh yên là gốc  
Cốt ở nơi tam độc trừ xong  
Để cho thần khí lắng trong  
Tam huê tụ đánh mới mong đắc thành.*

Đàn tại Tịnh Đường ngày 08-4 Giáp Thìn (19-5-1964),  
Đức Ngô dạy:

*Sứ mạng lần ba này Thầy đã trao trọn quyền cho Ta. Ngoài Ta ra thì không còn ai là người cứu độ nữa. Đã trải ba mươi chín năm rao truyền chánh pháp, tự tay Ta đem giọt nước cam lồ rưới khắp mười phương, đem tin lành cho chúng sinh, nhưng cũng chưa được mấy người chịu hứng lấy để được cứu. Cũng vì chúng sinh còn quá vô minh, chưa nhận được con đường cứu rỗi của Ta. Không khéo vấp phải cái tội phản bội như dân Do Thái ngày xưa. Đã không tin Ta là bậc cứu thế mà còn sỉ mạ Ta, giết Ta. Rồi phải chịu một sự hành phạt rất ghê gớm. Nên dân tộc phải bị mất nước. Thành Giêrusalem cũng phải tan tành. Ôi!*

*Lần này Ta đến thế gian không phải như lần trước. Lần này Ta đến trước nhất với dân tộc Việt Nam. Dân tộc đã chịu hấp thụ với nhiều nguồn tín ngưỡng. Lần này Ta đến với thế gian không phải như lần trước, phải dùng nhiều phép lạ để làm phương tiện độ. Lần này Ta chỉ tượng trưng cho đời bằng một con người giản dị, dùng phương pháp tu trì để đắc đạo quả,*

*rồi truyền lại cho người một phương cứu độ độc nhất là con đường tu luyện.*

*Thánh thất Trung Thành sở dĩ đón được ơn huệ trước tiên là nhờ ở một duyên lành nhiều nơi góp lại và cũng trải qua nhiều công quả góp phần trên công việc xây dựng nền Trung Hưng chánh pháp, nên mới được Ta đặt nơi đây một thánh thất kiểu mẫu. Tuy chưa làm trọn được cái tên của nó nhưng cũng đã thực hành được nhiều việc đáng kể, mà nhứt là hình hiện được ngôi tịnh thất để mở một kỷ nguyên xán lạn cho muôn đời sau.*

*Cái ngày tận độ cuối cùng của Ta cũng chỉ làm trọn được cái ý nghĩa thánh thất kiểu mẫu mà thôi. Thánh thất kiểu mẫu là có cả thánh thất và tịnh thất. Thánh thất là nơi tiếp rước những người đi theo con đường thế đạo. Men bước vào con đường thiên đạo thì phải có nơi tịnh thất để đưa người lên con đường giải thoát. Có giải thoát thì mới được hưởng cơ tận độ của Thầy. Nói rõ hơn, vào tịnh thất để giới luyện thân tâm thì mới được siêu phàm nhập Thánh.*

Đàn tại Tịnh Đường ngày 23-4 Giáp Thìn (03-6-1964),  
Đức Quan Âm Như Lai dạy:

*Ngày xưa Đức Phật Tổ thuyết Kinh Kim Cang đã nói rõ: Nếu người nào lấy của thất bửu đầy đầy cả ba ngàn đại thiên thế giới, hay thân mạng nhiều như cát sông Hằng mà bố thí, so với người tu hành giữ tâm thanh tịnh không còn chấp trước ngã hơn, chúng sanh thọ giả, thọ trì tứ cú kệ<sup>(2)</sup> thì công đức so*

---

(2) Tứ cú kệ là bốn câu kệ trong Kinh Kim Cang: Nhất thiết hữu vi

với người bố thí trên kia nhiều hơn.

*Xem như thế thì công đức tu hành không cứ ở lấy công hành đạo, mà cốt ở sự giồi luyện lấy thân tâm. Thân tâm có được giồi luyện thì huệ tánh mới sáng ra. Có sáng thì mới dẫn dắt cho kẻ tối được thấy, mới gọi là hành đạo.*

Đàn tại thánh thất Trung Thành ngày 08-5 Giáp Thìn (17-6-1964), Đức Lý Giáo Tông dạy:

*Phải có ân phước can trường mới gặp được chánh pháp. (...) Hiện nay con người của chư hiền có hai con đường phải đi. Một là công truyền, hai là con đường trung hưng chánh pháp. Con đường theo tôn chỉ, mục đích của Thầy là công truyền, tâm truyền tương đắc.*

*Con đường công truyền nếu có gia công tu học cuối cùng chỉ xử xong thế đạo. Nếu có công mà không tu luyện, thì còn ở trong vòng lục đạo, không tội mà chỉ được hưởng phước mà thôi.*

*Theo con đường trung hưng chánh pháp, tu hành chứng ngộ được đạo pháp vô vi của Tôn Sư thì sẽ được về cùng Thầy một cách chắc chắn. Con đường ấy Thầy đã vạch từ lâu, sở dĩ người chưa làm được là vì duyên nghiệp còn nặng, công quả còn non. Chư hiền nơi đây rất có duyên phước mới được hội ngộ, hôm nay mới được Ta có lời chỉ dạy.*

---

*pháp / Như mộng huyễn, bào ảnh / Như lộ diệc như điện / Ứng tác như thị quán. (Mọi pháp hữu vi / Như mộng huyễn, bào bọt / Như sương cùng như chớp / Nên xem xét [sự vật] như vậy.)*

Đàn tại Tịnh Đường ngày 08-6 Giáp Thìn (16-7-1964), Đức Đông Phương Lão Tổ dạy:

*Tại miền Trung này Thầy đã xây dựng nên một nền trung hưng giáo pháp. Nghĩa là đem cả phần công truyền và tâm truyền hiệp lại làm một thể, để cho cơ cứu độ được trọn lành.*

Đàn tại Tịnh Đường ngày 23-6 Giáp Thìn (31-7-1964), Đức Quan Âm Bồ Tát dạy:

*Nền trung hưng chánh pháp trải qua cơn khảo chọn, đến nay có mời tái lập.*

(...)

*Bước hành trình cũng thông tiến thối  
Được thành công là bởi chí bền  
Tòa nhà chánh pháp dựng nên  
Nữ đờ được rạng tuổi tên với đời.*

Đàn tại Tịnh Đường ngày 23-6 Giáp Thìn (31-7-1964), Đức Trần Hưng Đạo dạy:

*THƯỢNG hòa hạ mục đẹp lòng Cha  
CHÁNH pháp truyền trao khá giữ mà  
PHỐI hiệp đó đây vầy một khối  
SƯ đồ quyền pháp cứu lần ba  
TRẦN hồng gió bụi toan xua đẩy  
HƯNG phế vì đâu phải thiết tha  
ĐẠO đức gắng công ta thoát kiếp  
GIÁNG thẳng tùy lúc được dung hòa.*

(...)

*Giờ này Bản Thánh đồng ý cho Liên Hoa thủ cơ để Bản Thánh đặt lại vấn đề chánh pháp.*

*Bản Thánh định một kỳ đàn có đủ mặt các hiền nơi đây và chư chức sắc mấy thánh thất có tương quan cùng cơ giáo pháp để Thầy đến minh định một con đường.*

*Đàn tại thánh thất Trung Thành ngày 28-6 Giáp Thìn (05-8-1964), có mời các thánh thất kiểu mẫu hầu đàn:*

*Đoái nhìn non nước cảnh tang thương  
Giải khổ tìm chưa thấy lối đường  
Đông chiến Tây chinh da thịt trộn  
Trông còn tình đạo nức lòng thương.*

*Bản Thần chào chư Thiên ân, chư đạo tâm nam nữ. Giờ này có chư Thiên Đờ Trung Bảo đến cùng chúng ta, với niềm yêu thương trong Hội Thánh. Chư hiền khéo sắp xếp đàn nội được thanh tịnh trang nghiêm, chung quanh bên ngoài đừng vọng động. Chư phận sự tận tụy với bốn phận để khỏi sơ sót lỗi lầm. Bản Thần Hàm Chương Trấn Đạo<sup>(3)</sup> xin chào quý Thiên ân liệt vị. Xuất đàn.*

#### TIẾP ĐIỂN

*HỮU CHÍ thì nên mối đạo nhà  
CHƠN KHAI chánh pháp đạo Kỳ Ba  
BỆNH PHU sớm biết nên ngăn trị  
CHẤT phác làm gì phải xảy ra.<sup>(4)</sup>*

<sup>(3)</sup> Hàm Chương Trấn Đạo là quả vị của Hành Thiện Chế Văn Sanh (sinh tiền tu ở thánh thất Trung Thành).

*Chào chư Thiên ân và nữ nam mấy em thân mến.*

*Chư hiền và mấy em thân mến. [Hãy] vì quý anh giữ thanh tịnh, ngồi nghe một đôi lời tâm tình nội bộ. Bên ngoài không vào được cũng gắng để lòng liên hệ câu chuyện đêm nay.*

*Bốn anh em chúng tôi hôm nay về đây cùng một lần trong câu chuyện quyền pháp nội bộ. Quyền pháp nội bộ được trở nên một sức mạnh phi thường. Người của Hội Thánh ta ai cũng nể nang con người đứng trên lập trường thuần chơn vô ngã. Quyền pháp cao trọng được ơn Thầy đoái thương, đã ban trao chốc lát hình thành một Hội Thánh. Hội Thánh được chào đời với một ý nghĩa lịch sử trên tinh thần duy nhất giữa thiên đạo và thế đạo, giữa Trời và người, giữa nay và xưa, không phân ranh giới màu sắc chủng loại. Hồng ân ấy có được là do quá trình công đức của hồn đất nước, của dân tộc, của khối chơn thành đạo đức các bậc hướng đạo và chư đạo tâm giác ngộ, nên Hội Thành mới được ra đời.*

*Hội Thánh ra đời lãnh một sứ mạng thông công để cứu vãn tình trạng đã bị đổ nát, đã bị rẽ riêng để tiến sâu vào con đường xây dựng một cuộc đời an vui cả xuất thế và nhập thế.*

*Nhưng Hội Thánh thành hình trước không đức, sau thiếu tài. Nhiệm vụ người Thiên ân chưa đủ [để mà] đời Thiên hành đạo với gánh nặng đường dài. Nhưng có chối từ cũng không*

<sup>(4)</sup> Ba vị Thiên Đờ Trung Bảo là Tiếp Văn Pháp Quân Cao Hữu Chí, Chơn Khai Đạo Nhơn Nguyễn Quang Châu, Hộ Đạo Thiên Quân Trần Nguyên Chất. Vị thứ tư là Đức Liễu Tâm Chơn Nhơn Huỳnh Ngọc Trác, lúc sinh tiền tự xưng là “bệnh phu” (người có bệnh).

được là vì ý Trời đã định. Dầu muốn dầu không hoàn cảnh bắt buộc phải đương đầu, mà kẻ mất người còn cũng đồng hợp sức nhau cùng lo sự mạng.

Về phần hữu hình, phó cậy ở các em trông nom dìu dẫn đạo đờ, lấy lễ hòa người, lấy người làm sự nghiệp.

Còn về vô vi, Hội Thánh có chúng anh làm Trung Bảo, mặc hộ âm phò cho công cuộc và cho người hướng đạo sớm được trọn vẹn ý Thầy và vận chuyển bằng điển quang, hoặc bố hóa, hoặc chở che, hoặc để tiếng dạy khuyên, hoặc cầu xin chế giảm mà nửa phần Hội Thánh chúng anh chịu trách nhiệm cùng Thiên Liêng. Đặt từ phẩm Phối Sư trở lên Đầu Sư, Chưởng Pháp và Giáo Tông đều vô vi lãnh đạo.

Vì vậy mà phần hành chánh, Tổng Lý đặt quyền pháp ở Đức Trần Hưng Đạo Đại Vương, Hiệp Lý thừa hành. Hành Chánh vô vi đặt lại cho Trần Nguyên Chất. Phổ Tế, Chơn Khai. Phước Thiện, Ngọc Trác. Minh Tra, Hữu Chí giữ phần tinh thần. Thì Hội Thánh ta các em cũng nhận thấy hiệp cả vô vi, hữu hình. Dầu cơ cấu tại thế này dẫu to lớn, dẫu phẩm vị cao sang cũng phải có một phần Thiên Liêng đầu đuôi mới trọn. Mà đầu đuôi không còn một ý thức, không được sự dính liền thì làm sao được gọi thành hình, được kêu Hội Thánh.

Hội Thánh hữu hình giữa tình linh sơn chia rẽ, nội bộ bất đồng, bất nhứt, trên dưới đặng đê, quyền pháp thiếu linh, đức không xứng, tài không hơn. Vì vậy dưới trên lờn lã, tình thương mất mát, sự sống khô khan, lẽ thật giữa nhau như chừng chẳng thấy nữa, thì bảo sao danh nghĩa không lu mờ, tâm linh không ám muội.

Tâm đã ám, quyền pháp không còn thì ma quỷ đâu đó khởi lên, lợi danh chưng bày để rồi cám nhử. Ôn Trời không cháy đến, phước cũng đã cạn mòn thì vận đạo phải suy, nghiệp lành bị đổ.

Nếu Hội Thánh còn nghĩ tình xưa nghĩa trước, mỗi mỗi đều tin có Hội Thánh vô vi làm nòng cốt, nhứt nhứt phải được hỏi han, phải trọng yếu phần lãnh đạo. Dầu hữu hình có làm lỡ, bị xảo kế của tà quyền, thì cầu hỏi phần Trung Bảo pháp quyền dẫn bước đưa chơn, giúp hay, bày thiệt. Ngặt phần thông công đóng cửa, người không đặt đức tin vào chỗ vô hình mà hóa trở nên con người tự kiêu tự mãn.

Bây giờ cơ sự nội bộ đã đi đến khó khăn lụi sụi, tình trạng mỗi ngày thêm gay gắt, lòng đạo nguội lạnh mỗi mòn, không biết trông đầu nương cậy, thì phải sao đây? Để được nối liền, để tình thương đâu đó được đượm nồng ấm áp như trước kia, nhựa sống của Thiên Liêng gấn bó trở lên không còn khô khan yếu nhụt, thì chúng anh cũng đồng ý với các em, phải được hòa nhứt cho nội bộ chóng được mạnh lành, phải đặt ở Thiên Liêng một đức tin dẫn đạo và cải tạo sửa mình để phối ứng cùng trời đất, lúc sống có sự cảm thông, lúc quy hồi cũng chứng phần tiêu diêu giải thoát, thì quý anh khuyên các em an lòng chờ có một sự vận chuyển mà các anh đây đương lo cầu khẩn ở cơ màu nhiệm hiện ra.

Chắc chắn phải hòa thân duy nhứt, song không do tay người làm được, ý người tính nên, mà phải tin ở quyền Thiên Liêng và tin ở phần đông đạo tràng giác ngộ. Đạo tràng nhận được giá trị của quyền pháp, nó được tác dụng bằng cách nào,

ở đâu và ai là người có chịu quyền pháp.

Nếu các em nhìn thấy tiền đồ nền đạo còn phải trải qua, mục đích của mình đến đó, được chi cho thân, lợi chi cho bạn. Thân không tu không chứng, bạn không tin cậy, là thân còn đắm đuối chưa đủ tượng trưng. Mà muốn cứu chuộc sứ mạng này không lấy công đức ở lòng thiết tha, biết ăn năn hối cải, thì có gì thay thế, đem sự nghiệp trở về với toàn đạo, với tương lai?

Hôm nay sự hội họp như vậy cũng một dịp thông cảm, để nhắc cho mấy em có một trình độ nhận thức hầu khỏi lầm lẫn, sao chánh sao tà, đường nào nên theo, đường nào nên tránh.

Theo không phải cầu vui hay dục vọng, mà làm sao dầu nhỏ dầu lớn cũng có một tương lai. Việc làm của mình cuối cùng lòng không ân hận. Tương lai là xứ sở của mọi người, mọi người nên đặt tương lai lên để phụng sự. Tương lai là nguồn sống tươi đẹp, thì hiện tại phải làm sao gieo cấy được hạt giống yêu quý của mình đương mơ màng, người cũng thích. Tương lai không bất bình, thì hiện tại đừng gây nên mâu thuẫn. Tương lai được bền vững, là tâm đức phải trau giồi. Tương lai khỏi lôi thôi, thì bây giờ đừng nên lầm lẫn. Tương lai của Hội Thánh là nguồn sống của chúng sanh. Hội Thánh là người mẹ chăm sóc những đàn con, người cha đương che chở xây dựng. Cha với mẹ của loài người lúc nào cũng nghĩ đến cho con lớn, cho khôn cho đẹp, cho mở mắt cùng mọi người, thì Hội Thánh luôn luôn dẫn cho các em một con đường về với Thầy sống với bạn. Về với Thầy bằng pháp môn giải thoát, tâm được tỉnh, thân được lành. Ở với bạn, sống với bạn, bằng lẽ

thật tình thương, chung nhau xây dựng lâu dài, trước sơ bộ đại đồng, sau đại đồng trong bốn biển.

Con đường mấy em cần vượt qua, không luận xa hay gần, dễ hay khó, vì mục đích mà cố để thành công. Đâu phải ham vui, cậy có mạnh, ý có đông, biết cái vinh trong chốc lát mà bị cái nhục ngàn ngày, ưng cái danh nhứt thời, mà quên cái thân muôn kiếp. Thì trên con đường cứu thân dụng đạo, có một dịp hội hiệp như lần này cũng nên tâm sự mà bàn giải việc Hội Thánh như cánh ngộ này phải làm sao, phải tính sao. Đường nào làm cho giữa nội bộ mạnh lành, Thánh thể hoàn nguyên, sứ mạng này được phục sinh, quyền pháp này được tái lập, Hội Thánh này được đồng sự, cộng tác cùng Trời, mà lo cứu độ chúng sinh, cùng Phật Tiên Thánh Thần làm bạn tri âm, sớm chiều đó đây mở đường rước đưa nhơn loại.

Hội Thánh này đặt trên thời gian, không gian làm nhịp cầu cho chúng sanh được bước, làm con đường cho chúng sanh được đi, làm vị Thần trấn ngự cõi ta bà, không để một chước kế nào của tà thần nhiễu loạn chúng sinh, thì Hội Thánh đáng yêu, người chúng ta đáng mặt môn đồ, đảm bảo quyền hành mục đích.

Vậy tối mai có Di Lạc Giáo Chủ Long Hoa Tam Kỳ Chưởng Hội đến ban cho chúng ta một nhận định về với chánh pháp, làm người tương lai và được vào trong bản phong Thánh dự chứng của địa cầu 68 đã chuyển qua thời đại thuần dương. Con người trên quả đất này đều chứng kim thân làm người Phật Thánh. Song trước ngày biến thể, phải chịu một cuộc sát hạch gớm ghê. Ta phải làm sao để phải nằm trong bàn cảo

chọn thì chỉ có tu. Tu làm sao mà đắc đạo, làm sao cứu chuộc sứ mạng trung hưng, thì theo báo lệnh của chư hiền đệ nơi đây, để đặt lại mối thông công giữa Trời và người, mong thành hình một Hội Thánh Quyền Pháp, đồng nguyện xin giữ lời giao ước lại, ngay lúc đang đàn hồng thệ lãnh lấy sứ mạng Thiên ân.

Điều mong muốn của chư hiền đệ, mấy anh ước vọng và vui mừng. Song sau giờ đàn hồng thệ, vì sự khảo đảo mà Hội Thánh hầu hết chối bỏ giao ước, mà còn phụ hồng ân. Nếu các hiền đệ gắng được thì quý anh đây sẽ phò trì giúp đỡ, và lời xin của các em, đương sự mong muốn của toàn đạo, cũng như lãnh chịu tội lỗi cho hơn sanh, thì lòng ấy động đến cơ mầu nhiệm của Trời. Chắc nay mai đáp hồi sự trông đợi.

Việc xảy ra trên hai năm qua trong Hội Thánh giữa các hiền, kể lo thế nọ, người lo thế kia hàn gắn, song thế gì cũng thử mà chưa đi vào đây. Bây giờ trở đi mọi việc phải lo phải làm thì làm sao cho trúng cho nhằm, được lợi cho thân mà cũng lợi cho người, cho đoàn thể, cho bạn, thì có mặt đây các hiền đã được nghe lời Tổng Lý dạy, thì phải liệu định làm sao đây? (5)

---

(5) Đức Tổng Lý dạy trong đàn ngày 23-6 Giáp Thìn (31-7-1964): Về công truyền giáo pháp mượn Trung Thành làm cơ sở xây dựng đường lối trung hưng. Chư hiền bất cứ ai có phận sự trong hệ thống giáo pháp, các ngày đàn lệ đến Trung Thành hành lễ. Nếu các tu sĩ nơi này chưa qua hệ thống Chiếu Minh cũng về đó hành lễ. Còn các vị nào tu theo hệ thống Chiếu Minh mà muốn đi hành đạo Cơ Quan Giáo Pháp, thì cũng y theo quyền pháp công truyền.

Các hiền đệ! Ý của chúng anh, muốn hiệp trước tu cái lòng. Lòng ấy hiểu đúng, làm đúng theo đường lối chánh pháp, theo sứ mạng trung hưng, thì chưa hiệp rồi cũng hiệp. Nếu trái lại mà hiệp được, cũng hiệp được đám sai làm trái mà thôi.

[Bạch ...]

Sự chưa hiệp, mà ý đã hiệp được chưa?

Muốn xây dựng tương lai thì hiện tại phải bắt đầu đặt mầu xây dựng. Cũng vậy, vấn đề này ngay bây giờ mỗi người phải đặt lòng xây dựng nội bộ hòa hiệp. Xây dựng những gì?

Vô tư trên vấn đề dành phần hơn, tranh phần phải. Đừng nghĩ được lo mất, chính tâm diệt dục, cầu nối quyền pháp giao thông. Hiểu không?

Chính tâm diệt dục là cầu tịnh định, luyện pháp luyện châu, giữ giới hạnh mà giao thông cùng người. Người nào nơi nào có đủ giới hạnh thì giao thông. Hiểu không?

Phật Tiên có giữ giới hạnh không? Quý anh đây có giữ giới hạnh không? Bạn tu ở thế như anh lớn, em nhỏ trong nội bộ ta có giữ giới hạnh thì hai bên được giao thông. Đạo Cơ Đốc, Phật Đà có giữ giới hạnh thì ta giao thông. Phật Tiên là người trọn giới hạnh, các hiền có giới hạnh thì hai bên được giao thông. Người bên kia, kẻ bên này đều có giới hạnh, đều cùng giao thông. Nghĩa là giới hạnh không ranh giới, mà ranh giới giữa người không giữ giới hạnh.

Bây giờ ta đặt vấn đề hiệp một bằng cách này. Một là hiệp lòng mình được với quyền pháp. Lòng mình hiệp được với đại thể là hiệp rồi. Các hiền nhớ lại, Hội Thánh thành hình có hai



mặt: nửa phần Thiên, nửa phần Nhơn. Trong Nhơn sự Hội Thánh thành lập có hai phần: phần vô vi và phần hữu hình, hiệp làm một đường lối trung hưng. Đường lối trung hưng phải có Thiên Liêng xiển minh giáo pháp, lý giải cơ cấu tương quan. Lấy đó để thảo luận cùng đạo hữu.

Bây giờ còn chờ đợi sự liên hiệp. Các đệ ráng giữ hạnh đạo đức, lo tu và lo vừa giúp chúng bạn đồng đường thực thi đúng theo pháp luật đã ấn định và nội luật đã ban hành. Xây dựng nhà tu theo chương trình giáo pháp. Cố gây cho nhau một tình sống thương yêu ở sơ bộ đồng đạo đại đồng. Nghiên cứu, sáng tác tài liệu giúp bạn xa gần học hỏi. Chỉ bày cách tu, cách tịnh. Ai kẻ muốn ham đùng giành giật, đùng thị phi, đùng cãi qua cãi về sanh phiền não mà thêm người dư luận.

Vậy hôm nay gắng cùng nhau đưa các vấn đề bàn thảo rồi tối lại thiết đàn để Thầy sẽ đến ban ơn. Mọi việc chờ ở quyền pháp. Quyền pháp mới chuyển hóa được người. Quyền pháp mới tròn sứ mạng.

Về việc tạm thời dừng cơ bút, giữa hai bên cũng đừng gây thêm chia rẽ. Gần đây sẽ giải quyết mọi việc. Dầu muốn dầu không cũng không trái với nó được. Cơ bút có linh phải trong tay người có sứ mạng, có quyền pháp. Ngoài ra, Tòa Tam Giáo không thừa nhận, dù giáo hóa cũng vậy. Nên bây giờ nói đến cơ bút, nhiều người phân vân sao là thiệt, sao là không? Ai đâu biết được! Sợ đưa ra bất bình, chia rẽ hẳn không phải của Thầy. Song người nào phạm đến quyền pháp bị bỏ ra cũng đừng cho đó là ma quỷ.

Tối 29 mời chư chức sắc Trung Thành để sắp đặt nội bộ.

Tối 28 chư đạo tâm xong đàn rồi về. Nếu thông thả tùy ý.

Ngày hôm nay bàn mọi việc chung quanh vấn đề làm sao hiệp được. Chúng anh nói, không phải bàn tay của người làm được việc này, mà phải của Thầy gần đây với một sự nhiệm mầu chưa từng có. Song bàn để có một ý thức, để có một tư duy phát tâm ưu ái, lo tu lo học và thấy được tương lai, xây dựng tương lai.

Thôi đã mãn canh nói cũng nhiều  
Khuyên nhau giữ trọn sự thương yêu  
Làm sao sứ mạng chung gìn giữ  
Chào cả mấy em để mấy điều.

Tiếp liền tối 29 đàn được lập, Đức Hoan Hỷ Chơn Quân Như Sơ dạy:

Chào mừng các em.

Trông lại nền xưa cảnh phục hồi  
Nhớ còn đạo hữu sống cùng tôi  
Như sơ như cựu như giờ nữa  
Nguyện hợp sức nhau để đắp bồi.

Đức Như Sơ đến với đàn nội với tình xưa nghĩa cũ, khuyên nhau tu học trong nhẫn hòa. Hãy đồng cam cộng khổ, chết sống có nhau như ngày nào. Ai cũng mưu đạo, đâu phải mưu sanh. Mà đạo là con đường của Trời vạch sẵn, đâu phải kẻ đâm xuyên, người thọc queo được. Sau cùng, Đức Như Sơ dạy:

Đường nào, nếu không do lòng tin nối tiếp cùng Trời, không do giới luật ngăn ba độc ở lòng, không tiếp ân, luyện khí, định

*hồn, làm sao hỗn hóa cùng Trời, đồng hóa với vạn loại? Vậy mấy em tu, mấy em học, vậy mấy em dung hòa “quần nhi bất lưu” mà bỏ gốc theo ngọn!*

*Anh buồn là hôm nay thiếu mặt các em ở các tỉnh, các họ đạo trong Tông Đạo của mình. Anh cũng nhắn lời thăm. Anh cũng cầu nguyện giữa nhau nối tình thông cảm. Các em nghiêm chỉnh để tiếp Phật Long Hoa. Tái cầu lo sắp đặt.*

### TÁI CẦU

*Hỷ chư môn đệ. Hỷ hỷ chư chúng sanh.*

*LONG vân gặp hội sớm chen chân  
HOA hội muôn năm để mấy lần  
GIÁO pháp trung hưng trung vạn giáo  
CHỦ quyền chơn đạo, đạo thuần chơn  
DI Đà Tây hướng tâm thường trụ.  
LẠC địa Nam bang hiện thánh thần  
BỒ đức tình thương thêm lễ thật  
TÁT kỳ tu chứng độ nguyên nhân.*

*Chư môn đệ, chư chúng sanh ôi!*

*Hân hạnh thay! Chư chúng sanh gặp kỳ đại xá, tuy sống trong cảnh đời tàn, tiếng súng tiếng bom, thiếu ăn thiếu mặc mà được Đạo ra đời, được Trời khai Long Hoa Đại Hội. Chư chúng sanh sẽ dự bản phong thánh, chứng quả vô sanh. Dầu nghiệp duyên còn vướng trần, ngày tới cũng được sống trong cõi đời thuần dương đại đồng, hưởng kỳ thánh đức.*

*Quả địa cầu 68 này đã trải qua ba nguơn hội [129.600 năm x 3] được chọn vào nguơn Thánh cực. Trước đây trên năm*

*trăm năm, tại Ngọc Kinh mở hội Quần Tiên, chọn Bàn Đạo xuống thế trị đời. Đức Ngọc Đế cho theo sáu mươi ức Bồ Tát, Thánh Đạo Tiên Chơn, để cùng Bàn Đạo tái lập cõi đời, đưa chúng sanh về Thiên quốc, thoát vòng sanh tử luân hồi. Còn một số ở lại ta bà lấy công đức xây nền quốc độ, để đưa chúng sanh quả địa cầu 69 tấn thăng thọ pháp vô sanh.*

*Đến năm Bính Dần, giờ Dần, ngày mồng một tháng Giêng, tất cả chư Bồ Tát còn lại nơi Thiên Đô đều nương điển Thầy, nguyện sanh xuống thế, hứa kỳ công quả. Thì trái lại, hôm nay một số đông Bồ Tát đương chìm đắm trong dục giới ta bà, còn say chưa tỉnh. Có những người được trỗi dậy, kể ra tu, kể đương học, kể hành quân và chấp chánh, hoặc làm thầy làm tớ, làm ruộng đi buôn, đủ cách độ đời, tạo muôn nghìn phương tiện.*

*Nơi đây các môn đệ được nương điển Thầy, được trong quyền pháp, được thừa Thiên lãnh giáo, được thọ nhiệm đương vi, được tập tu thông huệ, được học pháp xuất thần, được chơn giữ đàn chiền, được lập công hành thiện, thì cũng may mắn lắm rồi.*

*Bàn Đạo đến đây mục đích điểm hóa cho môn sinh, khải thị một con đường định thể hồi sinh, trực nhập cùng khối bao la để thiết lập Đại Hội Long Hoa, tuyển phong Bồ Tát Thánh quả.*

*Đàn đêm 30-6 Giáp Thìn (07-8-1964), Đức Bảo Nguơn Chơn Tiên Trần Nguyên Chí, bậc Thiên Đờ chủ về tịnh thất nối tiếp điển lược hướng về tinh thần phục hồi quyền pháp sứ mệnh. Đức Trần Nguyên Chí dạy:*

*Suốt ba đêm ngày, nơi đây tấp nập kẻ đi người về để đón*

chờ một lời Thiêng Liêng phán định. Lòng ấy đã chứng tỏ khối hướng nhất thành của đạo tâm, để rồi quyết định đường mình phải đi, chỗ mình phải đứng, việc mình phải làm, lòng mình được đóng góp vào để xây một nền chánh pháp cho tương lai sẵn lối về Thầy, cho nhơn sanh trong bốn biển, trước bao nguy nan xáo trộn do thần nguyên tử trào lưu, do óc khôn ngoan của trò khoa học, do ý dục thềm muốn của con người thời đại ngổn ngang.

Lòng đạo tâm còn đón đợi một nguồn tin đây đó. Tình trạng ra sao, kẻ hướng đạo, người Thiên ân có hiệp tác với nhau mà quảng bá mối đạo lành, đắp xây cho khối trung hưng sớm được hoàn thành, lấy giác ngộ để chuộc lại lòng giao ước đã cùng nhau trong khi đăng đàn hồng thệ không?

(...)

Thế thì con đường của trung hưng vừa phác họa là hai yếu tố cần thiết của cơ cứu chuộc và sự bảo tồn. Vì lẽ chưa gặp nhau, hoặc vì đôi bịnh tự ái, bất bình của cá nhân mà nội bộ trở nên khó khăn gián đoạn. Song cũng chung nhau mà cầu nguyện.

Chư hiền chuẩn bị tái cầu Giáo Tông.

Đàn tái cầu, Đức Lý Thái Bạch dạy:

Một dịp cho chư Thánh Thiên Đồ được nói lên những điều nhận biết của người có sứ mạng thiêng liêng, đứng bên trong vô hình mà lãnh đạo điều hành Hội Thánh. Cũng một dịp cho chư đạo tâm cảm thông đường lối lập pháp trong buổi Tam Kỳ. Đặt lại vấn đề trung hưng mà trung hưng chánh pháp, thì

từ đây trở đi khỏi cần nghe đó nói đây mà không quyết con đường đi tới.

Lão nhơn danh quyền pháp ban cho nơi này một phần công vụ. Nam nữ trên dưới chung sức mà lập công, chung lòng để hướng về ngôi Từ Phụ.

Trung hưng chánh pháp tuy chưa được thành hình, song cũng còn có người hưởng ứng thực thi, đặt nhau trên quyền pháp để giải thoát cho mình, để xây dựng sau này cho công cuộc tái hưng nền Đại Đạo. Chư hiền đặt đức tin vào sự mẫu nhiệm mà cầu học nơi Thầy, để rước để đưa toàn đạo.

(...)

Về Trung Thành, họ đạo và chư chức sắc vui nghe lời Lão, hiệp sức nhau mà xây đắp một lâu đài đạo pháp, một quyền pháp tượng trưng. Một cơ sở thịnh đức an cư, tuy chung quanh xã hội chìm đắm mê man mà địa hạt mình tươi vui bình tĩnh.

Vậy gắng lên! Các xã đạo đồng sức hiệp nhau xây dựng một thánh thất kiểu mẫu. Thánh thất quyền pháp thành hình, thánh thất nguồn sống mà sứ mạng đặt vào. Lấy đó để khai đường thuyết giáo, mượn làm cơ sở Giáo Pháp Trung Tông.

Đã liên tục ba đêm hầu đàn từ nửa canh hai đến suốt sáng. Lời thánh giáo từ cõi thiêng thắm thấu tận tim gan mỗi tâm thành. Các Thiên ân hướng đạo được khai thị, chỉ điểm về đường đi lối đến của sứ mệnh đang gánh gồng.

Đàn đêm 01-7 Giáp Dần (08-8-1964), Đức Bảo Thọ Thánh Nương dạy:

*Trái mấy hôm ơn Cao đã rưới  
Khuyên đạo tâm trên dưới đồng tâm  
Từ đây ai cũng chí chăm  
Dọn lòng trong sạch để cầm pháp tu  
(...)*

*Nữ phái còn nghinh ngang lăm á  
Nữ phái còn rời rã lăm ai  
Còn đưng chưng sắc khoe tài  
Còn chơi ca kịch, bạc bài không thôi*

*Còn ăn không ngồi rồi nói nhảm  
Còn ỳ thân cậy bám vào người  
Quy hương cúng nước biếng lười  
Chụm năm chụm bảy nói cười băng quơ*

*Sao không quý ngày giờ vàng bạc  
Sao không lo tuổi hạc chùng bao  
Giới quy chẳng lấy làm rào  
Sân si cứ thích rước vào mà chi.*

Đàn tái cầu, Đức Lý Giáo Tông dạy:

*Sau ngày một số Thiên ân lui về lo phần tu dưỡng thì chức sắc, chức việc họ đạo Trung Thành đã đại diện cho toàn đạo dâng kiến nghị thỉnh cầu Hội Thánh được duy nhất nội bộ, làm đúng với đường lối chánh pháp trung hưng. Song thời gian qua cũng chưa đem lại kết quả mà đường lối chánh pháp mỗi lúc xa lẩn. Lão có xuống lệnh cho Trung Thành xúm nhau xây dựng một thánh thất kiểu mẫu, để giữ cái sườn của Tông Đạo, cái mẫu mực của Trung Hưng.*

Đức Lý ban ân chính đốn xây dựng thánh thất kiểu mẫu cho Trung Tông Đạo; thánh thất tiêu biểu là Trung Thành. Một thánh thất kiểu mẫu phải chăm lo chú trọng cả hình thức lẫn nội dung, cả phần học lẫn phần hành. Từ đầu họ đến các ban ngành. Ngài dạy:

*Hành Chánh là nơi thu nhận lời thỉnh cầu của toàn đạo, những nguyện vọng thiết tha.*

*Phước Thiện đáp lại lòng mong muốn của người trong vòng quyền pháp.*

*Phổ Tế lo truyền đạt ý Thầy, dọn đường lưu thông cho Trời người gặp lại, ban rao giáo pháp mở mang bờ cõi phạm vi, thức tỉnh mười phương, đặt hương cho đời trở lại nguồn an ủi.*

*Minh Tra minh sát nội tình, cảm nhận nỗi lòng người và hoàn cảnh để vá đắp cho những cái gì bị nứt mẻ, nối chắp những mối dây chưa thông cảm, không để cho một cơ mà bị phanh phui, giải quyết cái gì mà dưới trên chưa hòa nhứt, che chở cho đạo hữu đời sống thiếu sót bị hoàn cảnh gây ra. Tóm lại, Minh Tra là một lối giao thông, một chìa khóa mở các cửa lòng để cho lòng lòng được gặp.*

*Đầu họ, quyền pháp tối quan trọng. Làm sao đây, gánh nặng đã đặt lên vai người? Người phải lo liệu cách nào cho toàn đạo, kẻ sống đưng quẩn quại, khổ đau, phập phồng từng lúc.*

*Sức đời mạnh mẽ quá, cứ lôi cứ kéo, cứ trì không ai vật ngã nổi ma đời mà cứ để chịu cho nó đè lên, xô xuống mãi. Tinh*

*thần toàn đạo còn yếu nhược, sức sống của linh hồn chưa trở  
dậy, là vì đức của Thiên ân, quyền của hướng đạo chưa đủ  
cảm hóa, chưa đủ khiến trị vật tính.*

*Vì vậy chư hướng đạo, chư Thiên ân trong thánh thất hay  
Lễ Sanh, Luật Sự, hàng Hành Thiện trở lên phải nỗ lực tiến tu,  
mở lòng cầu học, đặt mình nơi thanh tịnh để đón lấy quyền  
pháp hồng ân, xách túi càn khôn, mở ra lấy Tứ Bửu Linh Châu  
mà chế luyện nhiều lần cho pháp được linh, cho ơn được rót  
đến mọi người trong một họ.*

## XIV. PHỤC HỒI SỨ MỆNH

Tiếp tục củng cố quyền pháp Trung Tông Đạo, phục hồi sứ  
mệnh trung hưng, Ôn Trên cho tuôn chảy về dòng suối giáo  
pháp, mở lối xây móng đắp nền từ cơ sở thánh thất với mô  
hình Đầu Họ, Ban Cai Quản gồm Hành Chánh, Phổ Tế, Phước  
Thiện, Minh Tra, Nữ Phái, các Ban Trị Sự. Ôn Trên minh thị  
đường lối quyền pháp, bắt đầu là thánh thất Trung Thành rồi  
lan dần đến các thánh thất Trung Đức, Trung Kiên, Trung  
Khánh, Trung Mỹ...

Đàn tại Tịnh Đường ngày 08-7 Giáp Thìn (15-8-1964):

THI

*NGÔ khai chánh giáo độ quần sanh  
MINH lãng<sup>(1)</sup> nhờ nơi ở chí thành  
CHIÊU dụ chơn linh về một cội  
Mừng cho vạn loại được hòa thanh.*

*Bàn Đạo chào chư môn đệ.*

BÀI

*Đêm thu rảo bước lại đàn  
Để lời nhắn nhủ luận bàn Đạo thâm*

---

<sup>(1)</sup> *minh lãng*: Trong sáng.

Nền chánh pháp mấy năm truyền bá  
Chưa bao người lòng dạ chăm lo  
Chỉ tranh phẩm vị nhỏ to  
Theo phần sắc tướng nào lo tu hành

Cho quyền tước lợi danh là quý  
Mối Đạo màu khắc kỷ lờn khinh  
Chạy đua theo bả thế tình  
Nơi lòng đen tối sao minh lẽ Trời

Mãi hụp lặn cõi đời vật chất  
Điểm linh quang làm mất nào hay  
Mùi đời say đắm đắm say  
Ôi thôi mãn kiếp đọa đầy trầm luân

Nơi trần thế vui mừng sung sướng  
Không lo tu phải vướng tội tình  
Đến ngày sa đắm ngục hình  
Bấy giờ mới rõ là mình khờ ngây

Đường tu học có Thầy có bạn  
Sao không lo ngày tháng đời trau  
Đã cùng một Đạo với nhau  
Không thương sao lại ghét nhau cho đành

Cho thánh thể phui phan nhiều mối  
Càng thị phi tội lỗi càng thêm  
Nỡ nào đoạn nghĩa anh em  
Không thân sao lại nỡ đem oán thù

Dù chi cũng bạn tu một Đạo  
Nỡ lòng nào cơn khảo mà xa

Làm cho mất vẻ thân hòa  
Thiên Cung đến nỗi Trời Cha buồn lòng

Tu sao được Hoa Long dự bằng  
Tu sao mà được rạng tuổi tên  
Đạo màu xây dựng móng nền  
Móng nền xây dựng mới nên thân trò

Dù ở thế quyền to chức trọng  
Không tu thì chớ mộng gần Ta  
Kẻ nào chánh pháp lánh xa  
Thì là phải chịu quỷ ma giựt giành

Kẻ nào biết luyện phan hằng bữa  
Thì Ngọc Kinh mở cửa đón mời  
Nhẹ nhàng Cung Ngọc dạo chơi  
Thoát vòng sanh tử đời đời an vui

Tu hành còn ham mùi tục lụy  
Không chịu lo khắc kỷ luyện phan  
Làm sao tâm thể tịnh thanh  
Tịnh thanh mới được an lành Trời ban

Muốn được đứng vào hàng thuần phác  
Đường lợi danh phải tránh cho xa  
Chớ ham cái cảnh phồn ba  
Để thân bạn với quỷ ma giựt giành

Đời mạt tận chiến tranh năm cõi  
Có mấy ai tránh khỏi nghiệp trần  
Mấy ai khỏi bằng Phong Thần  
Trả vay vay trả duyên nhân một thời

Tai vạ đến bầu trời chung chịu  
Bởi nghiệp căn chuyền nối từ xưa  
Gần đây tội ác chẳng chừa  
Ác lai ác báo nào ai nó từ

Đấng Thượng Đế vô tư hằng sống  
Lòng từ bi đức rộng thi ân  
Xót thương sanh chúng ở trần  
Đạo màu truyền khắp xa gần cứu nguy

Thương những kẻ ù lý chậm chạp  
Tu mà còn đạo pháp chưa thông  
Làm sao bờ giác được trông  
Làm sao cho được Tiên Bồng bước lên

Ai là kẻ gan bèn chí nhẫn  
Thì từ đây tinh tấn bước tu  
Một lòng công quả, công phu  
Độ tha, độ kỷ chu du tháng ngày

Tu như kẻ nghiện say mới đúng  
Tu sao cho diệu dụng thâm về  
Tu cho giác tỉnh đừng mê  
Tu sao cho được Cung Nê<sup>(2)</sup> sáng ngời

.....  
.....<sup>(3)</sup>

Hằng giờ giao cảm Phật Trời  
Độ mình được trọn độ đời được nên

---

<sup>(2)</sup> *Cung Nê*: Nê Hoàn (Huòn) Cung.

<sup>(3)</sup> Thiếu hai câu.

Ngày bốn buổi chớ quên đừng lãng<sup>(4)</sup>  
Để hồn linh làm bạn Thần Tiên  
Được vậy mới gọi pháp quyền  
Pháp quyền được trọn mới yên được người.

Nền trung hưng chánh pháp đã được ban ơn tái lập. Từ đây chư hiền đồ phải cố gắng để tâm xây dựng. Hễ đạo pháp đến đâu thì kế chước của quỷ ma cũng đến đó mà giật giành. Nếu ta thờ ơ chênh mảng thì sẽ bị chúng nó phỉnh lừa, khiến cho nền đạo pháp phải bị lu mờ, hơn sinh khó bề tu học. Vẫn biết việc làm phải trải qua nhiều công lao khó nhọc, nhưng cũng cần khó nhọc thì công quả mới được trọng phần. Nếu sự mạng đã giao cho mà không hết lòng để đi đến thành công thì công đức đã không có, mà tội lại càng nhiều. Cái công đức độ cho người tu hành nó to lớn biết chừng nào. Cứu được một linh hồn bằng cứu trăm ngàn xác thịt. Vì xác thịt có sống cũng chỉ sống trăm tuổi là cùng, còn linh hồn thì sống muôn đời bất diệt.

Mọi việc chiếu theo thánh ý lâu nay mà thi hành.

Theo dòng chảy của nguồn ơn tái lập, các Đấng đã dồn điển lực giáo hóa các Thiên ân phải cố gắng để tâm xây dựng về hạ tầng. Nhiều thánh thất mở các khóa tu hướng dẫn nhân sinh từng bước vào đường chánh pháp, từ công truyền sang tâm pháp. Quý Thiên ân Nguyễn Hậu, Hồ Tân Sinh, Huỳnh Minh Tuyến, Ngô Thanh Toàn được lệnh Ông Trên mở các đợt tu tịnh xây dựng nề nếp. Nơi nào gặp khó khăn, đức tin lỏng

---

<sup>(4)</sup> *lãng*: Lẫn tránh.

lèo thì Tiếp Cơ Quân Liên Hoa đến lập đàn để củng cố thiện duyên trong cơ vận chuyển.

Song song với việc truyền pháp và thọ pháp tu, chương trình Phước Thiện được Thiêng Liêng nhắc nhở để tín chúng giữ gìn cái tâm háo đức lạc thiện, cái chí giải thoát cho thân, thành công cho chánh pháp. Phước Thiện là mạch sống của nhân sinh, một phần trong cơ tận độ được Đức Liễu Tâm Chơn Nhơn (Huỳnh Ngọc Trác) hộ trì phần vô vi. Đức Chí Tôn ân phong tiền bối Nguyễn Hồng Phong (1894-1947), nguyên Học Viện Trưởng Quyền Hội Thánh, là Định Quang Phổ Diệu, và tiền bối Tuệ Minh Nguyễn Như Phương (?-1945), chức sắc Phước Thiện tại thánh thất Trung Đức, là Định Minh Phổ Chiếu. Hai vị cùng với Đức Liễu Tâm Chơn Nhơn hộ trì Phước Thiện.

Tại chi hội Phước Thiện, đàn ngày 10-7 Giáp Thìn (17-8-1964), Đức Liễu Tâm Chơn Nhơn dạy:

*Đứng trước tình thế rối ren, nhơn dân đồ thán, cảnh huống tương tàn tương sát, đồng bào, Tổ Quốc nằm trong trạng thái phiêu linh. Trong nước không người hiền lương quân tử dẫn đạo cho chủng tộc, xã hội. Vận nước yếu, dân hèn trông cậy sức mạnh bên ngoài, không tự chủ tự cường để bị động, gây máu xương bằng nỗi da xáo thịt. Đời như thế, cái tạo cuộc đời cho Nam Bắc thân hòa, cho cả Á Âu lành mạnh. Cuộc đời đổ đên tranh cạnh đủ mưu mô, xảo quyết, đưa cả thế giới loài người vào cảnh hắc ám khổ đau. Nếu pháp quyền đạo đức không cao, thiếu mặt Thánh Hiền, lấy đâu để tài thành cho Tạo Hóa? Nên người Thiên ân xứng đáng để từ bi hỷ xả mới*

*hiếu sao, và cảm hóa làm sao?*

*Vậy đại ý Bản Thánh muốn các em hiện nay đã qua thời kỳ lý thuyết, đi đến thực hành, phải bỏ công bỏ của mà cứu nhơn sanh để giải nghiệp giải oan, phá vô minh phiền não, mới nhẹ bước mà sang qua cửa đạo học vô vi bí giáo chứng pháp quyền.*

Đàn ngày 15-7 Giáp Thìn (22-8-1964), Đức Chí Tôn dạy:

*Từ đây con làm xong bốn phận  
Từ đây con lẩn thẩn sao nên  
Sẵn đà con gắng tiến lên  
Sẵn cơ vận chuyển con nên tu hành  
Đưa còn phải chạy quanh trong tục  
Thì cũng đành thôi mất giờ tu  
Đưa nào bước đến công phu  
Chuyên tâm trì chí cho mau hội này.*

Cơ vận chuyển đặt lại quyền pháp từ quý Thiên ân ở Tịnh Đường đến các họ đạo Trung Thành, Trung Đức, Trung Khánh, Thái Hòa, Trung Kiên, Từ Quang. Các họ đạo này được ơn xây dựng làm chỗ thông giao bủa gieo hồng ân cho toàn đạo. Đức Giáo Tông củng cố tinh thần Đầu Họ Đạo Thượng Khái Thanh để hậu thuẫn cho việc lập Cơ Quan Giáo Pháp và hướng dẫn Thừa Sứ Hồ Tân Sinh thực hiện hồ sơ cho bộ máy giáo pháp.

Đàn ngày 15-7 Giáp Thìn (22-8-1964), Đức Giáo Tông dạy:

*Hiền Thừa Quân xếp cho một hồ sơ để lưu giữ nơi Trung Tông. Hồ sơ này, ngoài cái áo bọc [chemise], chư hiền đề sao?*



[Thừa Quân bạch ...]

Hồ sơ số 1: Đặt lại vấn đề quyền pháp trong mấy bản:

1. Cáo lệnh;
2. Trích thánh ý Thượng Chánh Phối Sư (23-6);
3. Vi bằng;
4. Lời cáo bạch.

Cáo lệnh dâng hồ sơ. Hồ sơ này lấy chữ ký đủ các hàng Chánh Phó Trị Sự, Thông Sự ở Trung Thành và các Thiên ân tương quan trong bộ máy Giáo Pháp rồi sẽ ban hành. Phải đầu tháng 9 nhưng chậm được thì nhẹ một đôi phần khảo đảo. Vì chờ thái vận ứng vào (đệ tam thập cửu châu niên). Ngày đặt bộ máy cầu Thầy ban ân ở nơi giáo đường, thì chừng đó có khởi công cũng không lo ngại lắm.

Việc tái ban sứ mạng trung hưng, Ôn Trên cho xây dựng quyền pháp ở cơ sở thánh thất. Đoàn tại thánh thất Trung Mỹ ngày 08-8 Giáp Thìn (13-9-1964), Đức Giáo Tông dạy:

Cũng vì quyền pháp của Hội Thánh Trung Hưng bị suy yếu, mất mát đã nhiều rồi, nên Thầy mới ra lệnh tái lập. Lão đã gửi gắm Nhơn sanh cho người có trách nhiệm, nghĩa là Lão cho phép các thánh thất được độc lập hành đạo.

Độc lập nghĩa là đứng một mình, không còn chịu dưới quyền điều khiển của Hội Thánh... Ấy cũng là một phương cách xây dựng một Hội Thánh lành mạnh.

Nếu thấy sai mà cứ a tòng tức ta giúp cho cái sai ấy to lớn

thêm lên, để rồi đem lại cho nhau một hậu quả tai hại cho toàn đạo.

Độc lập đây không nghĩa là chia phe rẽ phái. Độc lập là một yêu sách đòi hỏi chức sắc bề trên phải cải đổi lỗi lầm. Trong thời gian độc lập, ta muốn cho có một hiệu lực, các hiền cũng như toàn đạo phải triệt để thi hành chủ trương bất hợp tác. Có thể mới làm cho người thừa nhận con đường chánh pháp của Thầy.

Với quyền hạn là Nhứt Trấn Oai Nghiêm kiêm Giáo Tông Vô Vi Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, Đức Lý Thái Bạch minh định:

Quyền pháp đặt ra có tôn ti trật tự là để cho Nhơn sanh nương bước tự lập vị mình. Trong Hội Thánh có ba quyền:

1. Quyền **Thượng Hội** từ phẩm Đầu Sư, Chương Pháp đến Giáo Tông là ngôi vị trọn lành. Đức rộng đạo cao, trên thay quyền Trời, dưới thể nguyện Nhơn sanh mà điều hành cơ đạo. Phẩm vị ấy dưới trần gian này chưa có người tu chứng mà giữ lấy quyền pháp đó.

2. Quyền **Hội Thánh** từ Giáo Hữu, Giáo Sư đến Phối Sư chịu mệnh lệnh của Thượng Hội mà ban đặt chỉ thị an bài nội bộ dưới trên. Những hàng phẩm này phải là người thượng thừa xuất gia ly tục, không còn dính mắc danh lợi ở thế gian. Vì vậy Pháp Chánh Truyền đã ấn định không một ai vượt khỏi luật lệ mà giữ lấy chức vị cao trọng của giáo quyền. Nếu kẻ phạm phải luật hình thì quyền pháp buộc phải đưa ra. Nên Cơ Quan Giáo Pháp, Lão khuyên chư hiền nếu ai ở trong hàng đẳng Giáo Hữu trở lên là người phải giải thoát hoàn toàn. Nếu

phạm vào Ngũ Giới Cấm, Tứ Đại Điều Quy, phạm Pháp Chánh Truyền thì không thể vị tình riêng mà để yên trong Hội Thánh làm trở ngại cho bước tiến của nhân sinh.

3. **Hạ Hội** thì từ tín đồ mới vào Đạo. Tất cả phải trọn tin ở quyền pháp đã ấn định. Phải giữ năm giới, hai mươi bốn điều Thế Luật, được sống trong sự che chở của Thầy. Ví như nhứt bất sát sanh, tuy giữ sáu ngày chay nhưng không sát hại sinh linh, tiến lên không sát mà phóng sanh và cứu độ chúng sanh, chỉ cách giải thoát cho người.

Người đạo hữu an phận trong đơn vị xã đạo, dưới quyền điều dẫn của Chánh Phó Trị Sự, Thông Sự.

Chánh Phó Trị Sự, Thông Sự tiến thêm một bước nữa giữ mười ngày chay trở lên, hy sinh chút quyền lợi gia đình, đem thân đóng góp với Giáo Hội bằng sự lập công, chịu trách nhiệm một xã đạo dưới quyền Lễ Sanh.

Đầu Họ là người được sắp dự vào hàng Thiên phong, phải trường trai, giới hạnh, tỏ ra xứng đáng làm đàn anh trong đám nhơn sanh; phải có bản lãnh đúng đắn, bản sắc hơn người, để giải thoát thô lậu mà bước lên hàng chức sắc của Hội Thánh.

Thì từ đây toàn đạo cũng nên ghi nhớ lời Lão mà xây dựng bản thân, xây dựng hàng ngũ nhơn sanh và nội bộ quyền pháp, thì quyết rằng ơn che chở, dầu đạo hữu sống trong cảnh ngộ biến đổi, tao loạn như thế nào, lòng cũng yên như bàn thạch...

Vì vậy từ nay trở đi, một lần nữa Lão khuyên nên vì đại

cuộc mà làm tròn bốn phận. Về hồng ân chảy đến mà đạo hữu có hưởng được hay không là tại ở lòng đạo hữu. Đạo hữu phải thanh tịnh, đừng vọng loạn, điên đảo mà khó nhận lấy ơn phước từ Trời.

Như các đạo hữu là những cây kim. Kim phải để yên chỉ kia mới luồn qua được. Nên lúc này cần tập tịnh tu, hoặc quỳ hương cúng nước, luyện châu tịnh thần để lòng không lo sợ.

Song trong hồi bát loạn, ma quỷ lộng hành, các hiền cũng không đủ trí tuệ mà nhận xét đâu phải đâu trái, đâu đúng đâu sai. Cứ dễ hơn là lấy giới hạnh làm thầy, căn cứ đó mà đo mà đánh giá.

Song ma quỷ có nhiều yêu thuật khó lường. Nhưng mỗi người đã ở yên phận vị, đừng buông dây bỏ đó, thì làm gì chúng lừa phỉnh được ai. Ngặt có người lòng hay ngờ vực. Phải nói không, không nói phải; bắt được lại buông, buông rồi lại bắt. Lòng không tĩnh định, nên vọng thức che án linh năng.

Có một điều, hiện nay đạo hữu phân vân nhất là cơ bút. Cơ bút chỗ này chỗ kia, ở đây ở đó không duy nhất, không rõ ràng mà còn chống đối nhau thì làm sao tin được. Đó cũng là duyên phần, mà cũng ở cơ chọn lựa. Dầu không phải của ma quỷ, cũng có chỗ không đồng hòa duy nhất là vì trình độ tâm đức hơn kém, xu hướng nhiều nơi không đồng mà có lời dị biệt.

Ví như luồng điện phát ở một chỗ mà sự hình hiện tùy theo dụng cụ như đèn thì sáng, như quạt thì xoay. Cũng có thể nói không khí ở thành phố náo nhiệt đông đúc thì khí chất như bắn đèn đực, hít vào có hại cho phổi cho gan. Nếu ở thôn quê

thì tương đối điều hòa, khí lành trong trẻo. Nếu vượt ra ngoài trần tục thì không khí biết bao thanh sạch tươi lành. Thì cơ bút cũng vậy, do người đồng tử và do trình độ nhân sinh.

Lão cũng thấy lòng toàn đạo chọn lấy đường để đi, tìm lấy nơi để tựa, mong sống trong ơn cứu độ của buổi Tam Kỳ, nên nhận một đạo Cao Đài là mục đích, nên y ý phát tâm, tin trên có sự vận chuyển của vô hình, bằng đủ cách để độ dẫn nhân sanh, nhứt là thường đến với huyền diệu cơ bút.

Vì lòng người thường hay quên, sự đời thường ám ảnh, sống trong cảnh đen tối đau khổ, nhứt là cảnh tang thương biến loạn trong lúc này, nếu không có sự nhắc chừng, sự an ủi, sự dạy khuyên của Thần Lẽ Thật của Đấng Cha vô hình thì làm sao tu được. Vì vậy cần có cơ bút để dẫn đạo, mà cũng nương cơ bút để quyền pháp Thượng Hội chỉ thị dạy bày. Cũng nhờ trong khi bước vào cảnh biết được cảnh mà đề phòng, biết được sự chỉ dẫn của Thiêng Liêng mà tùy cơ ứng biến trong cơn bối rối. Song cũng có nhiều nơi lạm dụng cơ bút để làm lợi khí cho hành động của mình... Nhưng “nhơn nguyện như thử như thử, Thiên lý vị nhiên vị nhiên”.<sup>(5)</sup>

Hiện nay nhơn loại trên hoàn cầu đã trải qua nhiều thử thách, lòng người lo âu, lòng người e sợ. Họ đang loanh quanh để tìm một lối đi về ai và đến đâu là phải. Nga chẳng? Mỹ chẳng? Âu chẳng? Á chẳng? Thiên Chúa, Tin Lành hay Phật

---

<sup>(5)</sup> Câu nói của Khổng Minh (Chư Cát Lượng): Mưu sự tại nhơn, thành sự tại Thiên. Nhơn nguyện như thử như thử, Thiên lý vị nhiên vị nhiên. (Mưu việc tại người, thành tựu tại Trời. Người muốn như vậy như vậy, lẽ Trời chưa vậy chưa vậy.)

Đà, Khổng Mạnh? Khó thay!

Xét về lịch sử đã qua, tấn tuồng hiện tại, làm sao dám quyết đó là phải hay trái. Nói phải trong có trái, nói dở trong có hay thì phần nào cũng đáng nghi ngờ lo ngại. Con đường còn xa xăm chưa quán thông, mà ý thức con người trở lại đánh giá bằng cách tương đối thế gian. Vì nó phát xuất từ một nước nhược tiểu, một dân tộc nhỏ nhoi, không quyền chẳng vị. Nên chỉ có người chán với danh nhàm với lợi, ngán với thế, sợ với quyền thì mong vào Cao Đài học đạo mà thôi. Còn đám cây mong quyền đời thì có ai để ý.

Về quyền pháp thì chư đạo hữu cũng như toàn bộ Cơ Quan Giáo Pháp tin ở Lão có đủ sức che chở, có đủ cách dìu dắt thì có ngại gì mà thối thác, ngại gì mà âu lo. Miễn phận vị mỗi người ở cấp bậc nào làm tròn xứng với bổn phận của nó là đủ. Nên nói để Khải hiển đệ cảm thông và toàn đạo tâm biết mà lo lập công tu học.

Hôm nay Lão cũng chứng kiến sự thành hình một Cơ Quan Giáo Pháp để dìu dắt nhơn sanh trong hồi tao loạn. Trong khi Hội Thánh chưa được cảm thông thì các hiền đệ vô tâm đứng trên tinh thần tự giác giác tha mà đảm đương quyền pháp. Chờ một ngày sự vận chuyển của Ôn Thầy đầu đó hòa thân, dưới trên liền một, thì ngày đó ta sẽ chào đời một cách huy hoàng, nói lớn với năm châu bốn biển chỉ có Cao Đài mới thật sự hòa bình, thật tâm xây nền thịnh vượng chung cho bốn biển. Cao Đài đến để hàn gắn những sứt mẻ từ xưa đến nay cho nhơn loại bởi phải phe giai cấp, để duy nhất một mối đạo hoàn cầu. Dầu các tôn giáo phải được còn, thì trên mặt đất

*này cũng chia nhau mà chung lo cùng một phận sự. Nên Lão cũng nhắc lại chư hiền cốt là làm sao cho đúng với chánh pháp chơn truyền.*

Giai đoạn Khai Cơ Giáo Pháp bắt đầu từ năm Đinh Dậu (1957). Ôn Trên chuyển linh cơ dạy Trung Tông Đạo theo từng hoàn cảnh, từng điều kiện, từng con người. Trải dài hơn sáu năm chìm trong khảo thí chia lìa, chống đối, cơ Giáo Pháp vẫn khế cơ vi diệu để nhơn sanh được sống trong ơn điển độ dẫn của Thiêng Liêng. Đức Lý Giáo Tông cho lập Cơ Quan Giáo Pháp hầu mong đưa Hội Thánh đến ngày tròn ân sứ mạng. Đạo hữu các thánh thất mẫu được dìu dắt theo con đường chính pháp của sứ mạng trung hưng. Các Đấng đã xuống điển hướng dẫn đường tu. Để thích nghi cho hàng tín chúng vào pháp tu châu, Thầy cho truyền Hồi Hướng Linh Châu là tầng bậc tu châu thứ nhất. Đây là bậc tu xây dựng nền móng luyện bảo châu cho hàng đạo chúng do Đức Nam Cực Tiên Ông ban truyền tại thánh thất Trung Khánh ngày 24-8 Giáp Thìn (29-9-1964).

Sau khi chỉ truyền cách luyện và trấn thần chuỗi châu năm mươi bốn hạt cho những đạo hữu giữ chay mười ngày xin thọ, trong phần tiếp cầu, Đức Giáo Tông dạy:

*Giờ này Lão đến cùng đạo hữu, đạo muội nơi đây với tấm lòng thiết tha giác ngộ. Lão cũng hoan hỷ mà dành riêng một phần thưởng trong cơ Giáo Pháp để mừng với sứ mạng chiêu sớm tu học dìu dắt lẫn nhau mà chờ ngày hội ngộ cùng Thầy.*

*Nói giáo pháp là nói sự truyền đạo, mà giáo pháp đây là giai đoạn thứ nhì của sứ mạng trung hưng để hoàn thành cơ*

*cấu quyền pháp và kinh chương, thì Hội Thánh hay Nhà Tịnh cũng không khác, mà dầu ở Truyền Giáo hay Tây Ninh và các phái kia nữa cũng không phải hai. Dầu nói chung tất cả các phái trong đạo Cao Đài với Phật Giáo, Thiên Chúa Giáo cũng không phải là hai, mà chỉ có một.*

Cơ Giáo Pháp mở ra con đường hồi đầu thị ngạn, con đường chúng sanh vô biên thế nguyện độ. Tân Luật của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ quy định về tịnh thất: “*Trong hàng tín đồ ai đã xử trọn nhơn đạo và giữ trai giới tứ sáu tháng sắp lên thì được xin vào tịnh thất mà nhập định.*” Chuỗi châu năm mươi bốn hạt là con số phục sinh, con số quay về với bến bờ sự sống. Trong kinh cúng Đức Diêu Trì do Thế Liên Tiên Nữ giảng ban có hai câu: *Đừng cho xiêu lạc vất vơ / Xin cho biết bến biết bờ sanh sanh.* Bến bờ sanh sanh là con số năm mươi bốn hạt châu. Số 5 là thiên ngũ sanh thổ, số 4 là địa tứ sanh kim. Số 5, số 4 đều là hai số thiên sanh địa sanh (*sanh sanh chi vi dịch*).

Pháp Hồi Hướng Linh Châu được ban truyền, sau đó Trung Tông Đạo tổ chức đợt tu tại Cơ Quan Giáo Pháp (ở Tịnh Đường, cũng là thánh thất Trung Thành). Đoàn cơ ngày 08-9 Giáp Thìn (13-10-1964), Đức Ngô Minh Chiêu dạy:

*Bần Đạo chào chư môn đồ nam nữ có mặt tại đàn.*

*Giờ này Bần Đạo đến cùng chư hiền đồ với một niềm hân hoan tràn đầy thiên khí.*

*Chư hiền đồ ôi! Có thấy chằng giữa lúc cảnh đời từ Đông chí Tây, từ Nam chí Bắc, chỗ nào cũng đầy dẫy ác khí, đương*

*lăm le hút loài người vào hỏa lò nguyên tử? Muôn loài đang sống với cảnh phập phồng lo sợ. Lo sợ không biết cái chết ngày nào nó đến với mình. Đã biết cái chết rất thảm thê đau khổ ấy mà nào có mấy người giác ngộ để tìm lại con đường sống đâu. Họ còn vô minh ngả chấp nên không nhận chân được phương môn cứu độ của Thầy.*

*Cũng có rất nhiều người đem tất cả tâm não, trí lực suy gẫm, xét đoán mong mỗi đến ngày Giêsu Christ tái lâm, nhưng nào họ có biết Giêsu tái lâm ở nơi nào và đã tái lâm chưa. Cơ cứu chuộc của loài người Lần Ba này ở đâu? Bao nhiêu sự suy nghĩ, mỗi mong, đợi chờ ở đầu óc của mọi người. Họ có ngờ đâu tại nước Việt Nam nhỏ bé này mà Đấng Ngộ Hai xuất thế.*

*Xuất thế độ người buổi loạn ly  
Nam bang hạnh ngộ buổi Tam Kỳ  
Có duyên gặp Chúa lo tu học  
Đắc thọ chơn truyền cứu nạn nguy.*

(...)

*Từ ngày cơ sở Giáo Pháp được thành lập, người nào thọ lãnh trách nhiệm thì phải làm xong. Ai nấy cũng được sống trong ơn Giáo Pháp.*

Cơ Quan Giáo Pháp được Ơn Trên hướng dẫn từ việc hành chánh đến việc thọ pháp. Ví dụ: Một người xin tịnh xin tu phải có đơn. Ban Giáo Pháp phải xét trước khi đưa Tịnh Đường. Tịnh Đường chỉ nhận đơn, không còn xét nữa. Theo luật của tịnh thất thì vào nhập tịnh phải trường trai, nhưng ở đây được chế giảm là thập trai. Tuy nhiên những người ăn

chay sáu ngày cũng được khuyến khích cho tập sự. Đức Ngộ dạy: *"Về số người ăn chay sáu ngày tuy không được thọ pháp tu nhưng cũng được khuyến khích. Đó cũng là bước đầu của con đường học đấy."*

Các bậc Tướng Châu, Tâm Châu, Tam Bảo Hoàn Châu phải nghiêm túc theo quy thức, phải nhẹ bớt công việc thế gian, tuy làm ăn như thường nhưng tâm thì tinh tiến trên đường giải thoát nghĩa là không ham danh chuộng lợi.

Cơ quan Giáo Pháp từ đây được các Đấng liên tục giảng đàn thúc giục việc truyền pháp cứu độ nhân gian. Ngày 08-11 Giáp Thìn (11-12-1964) Đức Ngộ giảng đàn điểm danh các vị Liên Hoa, Sinh, Hậu, Huệ Minh, Đức, Cư, Tuyển, Toàn, Yến. Ngài dạy:

*Về công việc cứu độ chư linh đã được Ơn Thầy chấp nhận, tùy theo căn nghiệp mà được vãng sanh hay tái sanh.*

*Đứng trước cảnh đời thảm khốc, bốn phận cứu độ của các trò lại thêm nặng nề trọng trách hơn nữa. Mọi người có đủ điều kiện để cứu giúp như đói có gạo ăn, lạnh có mền đắp, đau có thuốc men. Sự giúp đỡ của họ đã đem lại một thành quả tốt đẹp, mà các trò cũng đang mong ước nếu mình làm được như họ thì khoái chí biết chừng nào.*

*Tại sao các trò thiếu sự nhận hiểu để cho việc làm của mình thiếu phần nhận thức? Cái người ta có thì mình không, cái mình có thì người cũng khó tìm ra được. Cái của mình là cái gì? Có phải cái đạo mẫu của Thầy đã ban trao cho các trò đó không?*

*Cái công cứu cho người có ăn có mặc, để xác thịt được no đủ mạnh lành, có được kết quả cũng chỉ cứu được cái xú bì nang<sup>(6)</sup> tạm sống ở cõi đời mà thôi, rồi đến ngày định mạng cũng phải chết. Nếu chết mà không có đạo đức, thì phải chịu cảnh khổ đời đời.*

*Còn đây các trò, nơi mình đạo pháp có sẵn, có cho mấy cũng không hết. Các trò sao không đem ra mà bố thí cho người để cứu độ linh hồn cho họ được đời đời còn sống bất diệt? Cái sự cứu độ này công đức có thể gấp trăm vạn lần so với sự giúp đỡ kia, sao các trò không lo trên bước lên đường cứu độ chúng sanh mà còn ước mong những gì xa lạ? Trong việc bố thí thì chỉ có bố thí pháp là công đức vô lượng vô biên...*

Đàn ngày 05-12 Giáp Thìn (07-01-1965), Đức Ngô dạy:

*Con đường tận cứu Kỳ Ba của Thầy, nếu bỏ phương môn tu luyện ra thì cũng không khác gì các tôn giáo xưa cũ kia.*

*Bần Đạo rất thương cho đa số được sống trong nền tâm pháp còn bị đen tối, chưa thấy được con đường cứu rỗi của ta, đã phải chung nhau đi theo con đường thanh, âm, sắc, tướng. Thật đáng thương!*

*Chư hiền nơi đây có duyên phước được ơn Thầy cứu độ, lòng mình được tỏ sáng, nhận thấy được con đường cứu chuộc của Thầy, thì các hiền phải cố gắng giới luyện cho mình được thành. Đồng thời lãnh phần sứ mạng cứu độ cho tất cả quần linh.*

---

<sup>(6)</sup> xú bì nang: Túi da thối, ám chỉ thân xác con người.

Đức Cao Đài Tiên Ông dạy:

*Phải tu cho chứng. Chứng rõ ràng. Lòng không bận lo phiền não, thân không bệnh tật buộc ràng, trí xét đoán công minh rõ tà rõ chánh. Nói xuất thần phải thấy thần biến hóa. Nói đắc đạo phải thấy đạo nhiệm màu. Đừng tin vu vơ, nói không sách vở. Thầy đến lần này là chứng minh... Đây, Thầy còn nhiều chương giáo pháp.*

*Cũng cho các con biết thêm rằng cái trọng nhiệm đóng vai Trung Hưng chẳng phải ở phần vận của Thầy mà đủ, mà phải ở những con hướng đạo đắc đạo. Đắc đạo không phải như sự hiểu lầm của các con từ lâu, chết rồi được cứu, mà đắc đạo là đắc được ý Thầy tạo thành vạn vật, đắc được ý người thuận lẽ thành tựu thế gian.*

*Thầy nói thiệt cùng các con, danh Thầy rất quan trọng, pháp Thầy rất thiết dụng. Nếu Thầy không làm cho con nên, Thầy chưa phải là Thầy. Nếu pháp Thầy không giải thoát cho các con ra ngoài vòng sanh tử, thì danh Thầy cũng hư. Mà danh Thầy hư thì quyền pháp đừng mong cứu độ, sự tái tạo và bảo tồn cũng đừng trông đợi uống công.*

*Vậy các con nhớ rằng Đạo Trời màu nhiệm, con còn phải học nhiều. Có thể một kiếp tu thành, hoặc cần trăm ngàn kiếp nữa mới chứng. Đừng nghĩ rằng sự màu nhiệm chỉ có bấy nhiêu. Mà nếu chỉ có bao nhiêu con đạt được, thì con coi nhiều đó có đủ chống đỡ trời đất không? Khiến nổi chúng sinh không?*

*Còn nhiều lắm, một kho tàng ẩn giấu nhiều lớp nhiều ngăn.*

*Con học, học nữa, học cho nhiều. Không phải nhốt vào chỉ ba năm tám tháng hay chín năm mà các người đệ tử đã phải làm xong.*

*Song nói học cho rành lẽ đạo thì dầu cho hóa thân như cát sông Hằng cũng khó cho thông. Mà học là học cái đạo vô vi phá được cái vô minh, đoạn được cái lòng mê chấp. Tâm được minh, tánh được tỏ, là được đắc đạo rồi.*

*Trời đất tuy to lớn nhưng rút gọn trong một chữ như. Con đọc Bát Nhã để thấy tánh chơn không. Con đọc Lăng Nghiêm để thông tâm bình đẳng. Con xem kinh Kim Cang tìm biết tứ diệt tướng.*

*Vạn pháp do tâm, thì lòng con lâng lâng nhẹ bổng, thân con cởi mở tự do. Người với con không còn phân biệt. Trời đất với con chẳng còn xa cách.*

*Đàn ngày 20-3 Ất Ty (21-4-1965), Đức Giáo Tông thúc giục vào đường tu đơn luyện đạo:*

*THÁI Tổ, Thái Sơ kết đạo đơn  
BẠCH vân viên tụ xuất nê hườn  
TIÊN thiên chế luyện thành chơn nhứt  
ÔNG luyện trần gian lập thượng nguơn.*

THI

*Mười bốn năm qua pháp lập rồi  
Có gì chư đệ nữ cho trôi  
Trung hưng không lẽ trung hưng nữa  
Còn bốn năm sau gấp vãn hồi.*

*Ngay tại thánh địa Nam bang mở nhiều đạo tràng thí pháp, cho biết ngày giờ khai hội kết chung thọ mạng của số hệ cũ, lập lại thánh đức thượng nguơn. Nay Lão cũng cho chư hiền biết sứ mạng trung hưng mười tám năm hoàn nguyên. Từ ngày ban chánh pháp năm Nhâm Thìn đến đây Ất Ty, tràng linh châu đã sắp giáp vòng, mà việc làm chưa đâu vào đâu cả.*

(...)

*Trung hưng đã lắm lời dạy bảo  
Hiệp sức nhau kiến tạo lâu dài  
Đừng lòng thương ghét chia hai  
Đã sai thì bị nghiệp sai dẫn đường.*

*Các hiền đệ nhớ lại lời mình đã tuyên đọc khi đăng đàn hồng thệ, lãnh sứ mạng trung hưng phải y tâm pháp đối cân công bình, đem đời về đạo, lấy đạo cứu đời, mở một Công Đồng Giáo Pháp, xong một cơn thử thách vàng đá phân minh, mỗi người nhận lấy một chương trình.*

*Về các hiền đi sâu vào lối vô vi mà huyền đồng cùng lẽ đạo. Đã đành không phân chi lập phái, song cũng mang một hình thức dị biệt làm cho lòng người phân vân. Nên cần xác định: Nếu hộ trì Chiếu Minh Đại Đạo thì phải chính danh định phận hẳn hoi để được sự chuẩn y chấp nhận của Thiên điều hầu sau để bề sắp xếp. Mặc dầu nhánh nhóc chia nhiều cũng đồng một cội. Vì nhánh này nhánh kia gần nhau đâm tọc xẻ đan mà gây nên tròng tréo. Vậy chư đệ nào muốn yên thân nhập tịnh thì lập pháp Chiếu Minh mà tu. Còn đường lối trung đạo phải theo Pháp Chánh Truyền, Tân Luật, và đường lối trung hưng mà đi về nơi duy nhất Đại Đạo.*

Con đường trung đạo Ôn Trên dẫn lối đã hiển lộ dần dần bốn tầng bậc công phu đi từ tướng pháp hữu vi Tam Giáo đến tâm pháp vô vi Tam Thanh. Công cuộc dẫn lối này Ôn Trên không đặt vào quyền pháp Hội Thánh ở Trung Hưng Bửu Tòa mà trực tiếp tận nhân sinh ở các thánh thất mẫu, theo hướng của Tịnh Đường. Giai đoạn này Giáo Sư Thượng Hậu Thanh đã về chấp chương Cơ Quan Hành Chánh.

Để đúng theo tinh thần công truyền và tâm truyền đồng hành, thể đạo thiên đạo kiêm tu, tướng pháp tâm pháp hiệp một, Giáo Sư chương quản Hành Chánh đã xúc tiến theo chương trình của Hội Thánh mở mang đường công truyền, thành lập họ đạo Trung Minh, an vị thánh thất tại Bình Thới (Chợ Lớn), lập khu định cư Quảng Ngãi tại thánh địa Linh Tháp (Tư Nghĩa), thành lập Trung Tâm Bảo Trợ Thiếu Nhi Hưng Đạo tại Trung Hưng Bửu Tòa.

Giáo Hữu Ngọc Cư Thanh thì kiên định theo pháp Chiếu Minh không sai một ly tấc cho nên việc gắn kết giữa Trung Hưng Bửu Tòa và Tịnh Đường chưa thuận hảo. Tiếp Cơ Quan Liên Hoa mặc dầu đã vào tịnh dưỡng nhưng khi tiếp ôn truyền pháp vẫn còn thủ cơ khiến nhiều vị bên Trung Hưng Bửu Tòa dị nghị rằng Tịnh Đường là của Chiếu Minh.

Đàn ngày 01-4 Ất Tỵ (01-5-1965) tại Tịnh Đường, do Huệ Minh Đức thủ cơ:

*GIA ân lần chót độ muôn loài  
TÔ điểm đất trời Đại Đạo khai  
GIÁO huấn chúng sanh thành Phật Thánh  
CHỦ quyền trên dưới một tay Thầy.*

*Ta nhơn danh cứu thế đến cùng chúng ngươi. Nơi này được ơn Ta. Ngày này được gọi phước đầy đầy ở Ta.*

*Cho phép các ngươi an tọa tại vị.*

*Này chư hiền đồ! Trước thảm họa của ngày cùng rồi, nhơn loại không trừ một ai mà thoát được lưới Trời lồng lộng. Cũng vì tội xưa còn lại, ác mới tội thêm, lòng từ bi mà Thượng Đế không nỡ xem đám con lũ lũ lẫn nhào, để phải quăng thân vào lò lửa dữ.*

*Thầy cho Ta đến lần rốt này, hoặc nhơn danh Chúa, hoặc nhơn danh Di Lạc Bồ Tát để dẫn dắt loài người còn đôi chút đức tin ra ngoài vòng vây tự diệt.*

*Các ngươi đã nhận nơi Ta đến đây làm gì? Chắc cũng nhận thấy mình có một trọng trách ở Thầy để cùng hầu việc cho Thầy sau này, dựng lại cõi đời thượng nguơn thánh đức. Cõi đời mà Ta đã cho biết, cũng như các lời cầu nguyện hằng ngày của các ngươi “Lạy Chúa xin cho chúng con làm đẹp ý Cha trên trời, xin cho dưới đất cũng như trên trời” thì cõi đời này ngày mai các ngươi chưa từng thấy: Rắn hổ ở chung với chuột một hang, sư tử ăn cỏ cùng linh dương một đồng, chó sói cùng hươu nai uống chung một suối, thì ngày mai đâu còn kẻ dữ người ác, mà đều được thánh hóa, ai ai cũng trở nên Thần Phật như trên nước Thiên Đàng.*

*Muốn có ngày mai bây giờ các ngươi phải nghe Ta cố gắng làm cho mình trở nên Thánh, để lên đường hoằng hóa Đạo Trời, ban bố pháp lành, cứu muôn người ra khỏi tử sanh nạn tiêu diệt.*



Các người sao ngày này ngo ngác, đương vui đùa trong ảo hóa, quần mình trong muôn vạn nghiệp oan? Làm sao phải mau mau buông bỏ sự đời, phủi mùi danh lợi, cởi mở ái ân triền phược, để thân được rỗi rảnh đương <sup>(7)</sup> lấy sứ vụ này. Nếu hoang phế trách nhiệm, bỏ lời giao ước cùng Ta khi xuống thế, thì đành cắt mọi tuyệt thông trước Hội Công Đồng, phải nằm trong sự phán xét, thì dầu có thương cũng không sao cứu kịp. Ráng ăn năn tự tỉnh, phải biết mình có in nhiều dấu ấn nơi mình, phải quy y hồi hướng, phế bỏ trần tình, cầu tu cầu chứng.

Đọc lại Thánh Kinh, các người cũng thấy đoạn Xuất Ê-díp-tô Thầy đã chọn Môi-se làm thông công quyền pháp. Ngày này cũng vậy, dưới bóng mặt trời không có gì lạ. Ngày xưa ngày nay đều tương tự trong một chương trình.

Môi-se đã đem các người Y-sơ-ra-ên ra khỏi sự nô lệ để tìm về đất thánh. Song bao lần dân chúng đã nguyện rửa Môi-se và phạm đến ơn Cha trên trời. Nó nào biết được cái gì là hạnh phúc đời đời. Nó nói thà nô lệ cùng người mà có cơm ăn rượu uống. Đã mấy lần chống đối cùng Môi-se, song quyền pháp mà Cha trên trời đã ban cho Môi-se làm nhiều pháp lạ. Dân Ê-díp-tô đuổi theo cố bắt lại khi qua biển, các người đã thấy làm gì? Cây gậy quyền pháp rạch nước đi dưới biển cũng như đi trên bờ và làm cho đoàn quân đuổi theo đều bị lấp vùi dưới nước. Cây gậy đó là gì? Tức thần cơ diệu bút ngày nay. Khi đánh với A-ma-lắc, Môi-se giơ tay lên thì chiến thắng huy hoàng, để tay xuống thì địch quân đàn áp mạnh mẽ. Tay đưa lên là ơn điển

<sup>(7)</sup> đương: Đảm đương, gánh vác, lo liệu.

đã đầy dẫy trên thân cơ, lúc các hiền đón cầu Thiên sứ và quyền pháp thiêng liêng. Tay đưa xuống là lúc ngưng cơ thì quỷ ma ám ảnh, lòng các người trở nên chiến bại.

Các người nghĩ sao? Các người ngày nay còn gián tiếp qua tay đồng tử, cũng như quyền pháp còn ở Môi-se, ngày mà Thầy đổ thần xối xả trên mình các người tưởng cũng chẳng còn xa. Các người được trực tiếp cùng Thầy, thấy Thầy hiện đến, nghe Thầy phán truyền, thấy Thầy màu nhiệm. Ngày ấy đòi hỏi ở các người một sự trong sạch và quy giới tinh minh. Cũng như ngày Chúa Cha giáng lâm ở núi Si-nai, các người (tức dân chúng Y-sơ-ra-ên) muốn gần phải thanh khiết và xa đàn bà. Thanh khiết là gì? Có phải trai tâm thanh tịnh không? Xa đàn bà có phải tuyệt dục không? Vậy ngày này đòi hỏi các người ở chỗ thanh tịnh tu hành, trường trai tuyệt dục để khiết tịnh mà đón Thầy một sự trực tiếp vậy.

Lúc Môi-se lên núi Si-nai đến hầu sự Cha, đón lấy ơn quyền pháp mà an bài dân thành Y-sơ-ra-ên. Có thể nói lúc này người đồng tử của các hiền vào đại định, để rồi tiếp lấy bản Thánh, bản Thần để đưa các hiền đến nơi cứu cánh là đất hứa vậy.

Song buồn thay ngày xưa các người Y-sơ-ra-ên làm gì? Tạo ra hình thú mà thờ, truất bỏ Đức Chúa Trời cao quý. Song cũng vì lòng thương, trong ba ngày Môi-se trở lại đã làm cho lòng bực bội mà đánh vỡ hai bản quyền luật của Thầy, thế nên mới có cơ tái lập. Sự phẫn nộ của Trời bởi đâu? Môi-se xin gì các hiền có biết? Song dầu chi cũng còn bên cạnh là A-rôn, thì cơ sự này mà sau phải phân quyền dựng nên mỗi tộc một

trưởng lão. Cũng như ngày này các bậc quyền pháp phải đủ ngày giờ tu học cầu sự thanh tịnh để đón tiếp Đức Chúa Trời, mà đặt ra Ban Hộ Trì Giáo Pháp.

Quyền pháp đã phân, sự lập đền tạm tùy sự tính toán khéo léo của các người, để mọi việc được theo ý Thầy, thì nên coi lại các điều dạy bảo cấm răn ở đoạn Xuất Ê-díp-tô mà làm quy củ lập chương để tu, để học, để hành, cho sớm trở nên oai nghi quyền pháp.

Các hiền đồ hiểu Ta nhắc lại để làm gì không? Có phải chương trình Xuất Ê-díp-tô là chương trình giáo pháp hôm nay chăng? Nếu sau này quyền pháp được phân thì các người chớ bắt chước người dân Y-sơ-ra-ên mà bỏ đồ trang sức của mình mà đúc ra tượng khác mà bỏ mất lối trung hưng chăng? Nghĩa là sau ngày Liên Hoa đi đại định các người có giữ đường lối trung hưng không? Ta cũng e vì lời tiên tri mà lòng không yên cho sự lập pháp. Các người nhớ rằng Môi-se chưa dẫn Y-sơ-ra-ên đến đất hứa thì quyền pháp vẫn còn. Dầu muốn dầu không cũng không thể nào trút phế được, thì quyền pháp sứ mạng trung hưng này cũng không một có gì để đưa Liên Hoa ra ngoài ơn cứu chuộc được. Các người cần thận lời nói việc làm để giữa nhau hầu trọn.

Thôi Ta nhân danh đến lần này sẽ hứa ở bên cạnh các người hầu bảo các người làm các việc Ta sai và ý Thầy muốn. Vậy các người được ơn Ta.

Thành tâm tái cầu có Lý Giáo Tông ngự bút. Ta chào. Thăng.

## TÁI CẦU

Nhứt Trấn Oai Nghiêm Lý Giáo Tông  
Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ

Bần Đạo chào chư Thiên ân, chư đạo hữu.

Quyền pháp khi trao nhớ giữ gìn  
Sớm chiều y ý một lòng tin  
Gắng công lập đức lo tu hạnh  
Để được hồng ân cõi Thánh lên.

(. . .)

Đây, Lão nhơn danh quyền pháp đến trực tiếp cùng chư đạo hữu, đạo muội với một sự dặn dò. Quyền pháp này không ngang qua ở Hội Thánh là vì Lão nhơn danh Thầy cần chỉ thị tận cơ sở nhơn sanh, không mượn trung gian truyền lệnh. Đó là một sự cần cấp, một mối tâm hoài của Lão đối với toàn đạo, mà đàn vừa qua Lão xin cùng chư Thiên ân phận sự để trực tiếp gặp đạo hữu sắp đặt một chương trình.

Đạo hữu, đạo muội ôi! Đạo Trời mầu nhiệm, lòng Trời rộng thương. Toàn đạo ghi sâu vào tâm khảm những điều mà Lão nói đây, nhất là phận tu hành giữ trọn đức tin, dầu khổ hay dầu phải hy sinh cũng không đổi lòng thay dạ. Thứ nữa phải nhắm theo mục đích và tôn chỉ của Đạo Trời mà hành động, mà nói năng tính toán cho khế hợp. Mục đích có hai đường:

Đường tạo thế đại đồng, tình thương không đứt khoảng, chung lo xây dựng cho nhau, hầu đem chỗ dư bù chỗ thiếu, làm cho quân bình thịnh vượng, sống trong nếp đạo thái hòa không đứt. Trong lúc còn làm người phải giữ tròn nhơn đạo

báo đáp bốn ơn, ba giềng, năm mối. Lấy đó làm đà để tiến lên thiên đạo giải thoát.

Cần thấu rõ bực của người tu không thể bỏ gốc mà tìm ngọn, để ngắt bông hái quả. Nên phải lo lập công, lập đức, giữ đạo, truyền đạo, đóng góp vào nền tảng đại đồng để đủ đức, để tiêu chướng liễu tâm mà men đường Tiên Phật, nên không thể không lo hơn đạo mà được thiên đạo bao giờ.

Kẻ đã bước vào thiên đạo rồi, thì nên nhớ chánh danh chánh nghĩa, đừng làm hư danh trái nghĩa mà ô uế cho mối đạo nhiệm màu. Giới năm giới cho tinh, quy ba quy cho trọn. Đừng khoác áo nhà tu bên ngoài, mà lòng tà không bỏ. Đã luyện châu, châu phải đủ vòng. Vòng sáu, vòng mười, vòng mười lăm, hay vòng trọn tháng, bậc nào giữ đúng bậc ấy để ma chướng khỏi xâm, họa tai mới tránh, mà chư Thiên hộ pháp mới giúp mình. Không tu được thì rút lui, đừng để con sâu làm rầu nổi canh.

Lão không bằng lòng cho các đệ về sự chia rẽ. Tông chỉ là hòa đồng dung kết tất cả. Không nói thân nói sơ, mà xa gần tình thương là một. Nếu nội bộ mà không liền, anh em nghịch chống nhau, dù tu cách nào cũng bị trong sự công đồng luận tội. Nên Thầy lập đạo lần này là quy hợp tất cả tôn giáo chung một khối. Lấy bốn biển làm nhà, đâu cũng anh em ruột thịt. Không nhà nào là không phải nhà của mình, không người nào là không anh em ruột thịt.

Vì vậy buộc lòng các đệ phải hòa thuận với nhau để danh đạo khỏi hư, mà hạnh tu cũng xứng đáng. Đã nói chó sói uống chung một suối nước với hươu nai, ai hiền ai lại dữ? Nếu có

bệnh nên có thuốc. Các hiền là thuốc hay bệnh? Các hiền đã giác hay còn mê? Là mê mới còn rẽ riêng phân biệt, còn chấp nhứt rầy rà, còn hẹp lượng so đo, còn chê khen hay dở.

Ngoài Đền Thánh và đây là một dòng suối thông vô tận. Không thể nào ngăn mỗi nước để cho khúc đầy khúc khô. Vậy hòa thuận nhau sớm ngày nào tốt ngày ấy. Mà đâu có chỗ nào thấy trái với quyền pháp cũng đừng vội phê phán mà tình thương bị cạn, lẽ sống khô khan.

Nên nhứt nhứt thờ Thầy, đừng gây rối loạn. Dầu nhánh nhóc có bông nhiều trái lắm cũng phải do nơi cội. Các hiền thử coi, sự chia rẽ lớn lao này do ai? (...). Nên sự hiệp là việc cần thiết cho sự sống và lẽ đạo.

Đàn ong vầy tổ là có một sức đông đóng góp mới thành túi mật. Song khi đi hút nhụy không phải cướp của hoa, mà còn làm cho hoa kết thành quả ngọt. Nếu không nhờ ong mang phấn đi làm cho hoa đực, hoa cái gặp nhau thì làm gì có trái? Tuy nhứt chút nhụy cũng trả chút công để nên mình mà cũng làm nên cho hoa nữa.

Vậy nhớ lại lời Thầy. Thầy lập đạo lần này chính mình Thầy làm chủ mối đạo, không giao chánh giáo cho tay phàm. Dưới thế này không ai được xưng bằng Thầy mà nói diu dặt hơn sanh, mà lập thành Hội Thánh. Các con cái của Thầy chung hiệp nhau thành một sức mạnh, để có một phương tiện mà sống trong quyền pháp, hầu làm xong bốn phận con người và tiến lên làm Tiên làm Phật. Vậy giữa các đệ hòa thuận nhau mà giúp đỡ lẫn nhau. Có đông tay vỗ nên kêu. Có đông người mới thành sức mạnh. Rồi phải ra hoàn cầu thế giới lập đạo

dựng đời, mỗi người chia lo mỗi việc.

(...)

Thời, bao nhiêu đó. Gắng đọc đoạn Xuất Ê-díp-tô sẽ có nhiều luật lệ giải quyết quyền pháp trị giáo dân.

Bần Đạo ban ơn lành và chúc lành.

Khu vườn giáo pháp lại được phát cỏ dọn gai, xới đất, lên vòng khơi luống. Thầy và các Đấng tiếp tục ươm mầm gieo hạt qua các đợt kiểm tu, kiểm pháp. Trì pháp luyện châu để tập điều khí dưỡng thần tấn dương thối âm, điều hòa chơn tức, qua đến bậc luyện đạo Tam Bảo Hoàn Châu mở đường thông vận từ Bá Nhứt đến Nhứt Bộ, Nhị Bộ.

Đức Chí Tôn dạy:

Vậy từ đây các con gắng làm sao cũng tu cho được cái hạnh giải thoát. Giải thoát cái thô, mà cũng giải thoát luôn cái tinh, để cho thân không còn dính mắc, mà Thần cũng không bị án che, thì không đọa tu nhiều ngày, không cần kể năm đếm tháng. Khó là chỗ buông bỏ trần duyên, còn phương tu tùy đó mà thấu đạt kỳ diệu pháp môn.

Cốt các con quên được mình để cho mình đồng hóa cùng Đạo. Mình và Đạo làm một thì cần khôn tuy to rộng nhưng cũng ở cả trong bàn tay. Mà muốn đồng nhứt cùng Thầy thì luyện lọc cái tâm cho trong sáng. Nghĩa là chuyển hậu thiên trở lại tiên thiên để chứng đạo.

Cốt là quy căn phục mạng. Căn mạng là Thầy và Đạo, là trung huỳnh mờ kỹ thổ, vô cực vô vi, hiện ở người là tín. Đức

tín được rồi thì đơn nguơn cũng kết tụ. Nên giữ tín ở người mà cũng ở mình là cần thiết. Tín ở mình đó là cái dụng ở đơn, mà đơn là tín. Nên tu thanh tịnh là đắc đạo, mà còn vọng động là còn vô minh. Còn vô minh là còn luân hồi. Còn luân hồi thì làm sao có đơn?

Đơn là gì? Là hai khí âm dương kết hợp, tánh mạng đồng viên. Mà tánh mạng đồng viên là nhọn đặc nhứt. Đặc nhứt là Thánh. Nhứt là tuyệt đối. Không có gì đối đãi gọi là nhứt. Mà nhứt là vô vi, vô cực. Vậy phương tu tấn hỏa thối phù cốt là dưỡng cái đạo tâm, diệt cái phàm tâm.

Đức Chí Tôn dạy về tu tánh luyện mạng:

Trong hai phần tu tánh tu mạng, nếu phải bỏ lấy một thì nên lấy phần tu tánh cũng đắc thành quả vị.

Đàn ngày 08-11 Ất Tỵ (30-11-1965), Đức Chí Tôn ban hành giới luật:

Ngày nay là ngày lập giới luật mà cũng là ngày các con vui mừng bước lên nấc thang giới luật đặng về thẳng cùng Thầy. Giới luật của Thầy lập ra cũng không ngoài giới luật đã sẵn có từ lâu và cũng không ngoài giới luật của Tam Giáo. Ngày nay Thầy dung hòa các giới luật của các tôn giáo lại làm một, để cho các con nương theo đó mà tu để mong ngày thành đạo.

Đàn ngày 01-5 Bính Ngọ (19-6-1966), Đức Thái Bạch Kim Tinh dạy về việc tuân hành giới luật:

Vì vậy con người hướng đạo dẫn một số người cùng đi tìm về cõi thật, thì trước đã có đủ phương pháp để cân nhắc đo lường. Nếu dài có thước, nếu nặng có cân, ít nhiều có cân, có

*lường để tính. Không thể lấy mắt đoán chừng, mà có giỏi đoán thì một trăm lần cũng chưa đúng một. Nên sai một ly đi một dặm, thì mọi việc đâu đủ làm căn bản cho ngày sau. Nên luật pháp đã quy định, thì cứ theo đó mà làm. Dầu vạ đọi<sup>(8)</sup> cũng không sai, mà giữa ta cùng người cũng không hề trái. Nên quy củ chuẩn thẳng là bốn nguyên tắc chính,<sup>(9)</sup> dầu thợ giỏi cũng không sao bỏ mực bỏ thước, mà làm cho khéo được.*

*Hôm nay nền Đạo Trời chia ra nhiều khối, mỗi khối lại còn chia nhỏ thêm ra. Có phải chẳng trên thiếu đức, không cảm hóa được dưới, dưới thiếu hạnh, không tôn kính được trên? Dưới trên bất ổn, bất nhứt, mà quyền pháp phải lu mờ, cũng vì không tôn kính luật pháp.*

*Hôm nay nền trung hưng tái lập, là ơn phước để phục sinh quyền pháp mà duy trì đạo thống, hầu thay thế cho các tôn giáo gánh lấy sứ mạng duy nhất.*

*Mọi việc sẽ được sắp đặt chỉnh đốn tránh mọi vấp ngã về sau. Kinh nghiệm việc làm đã qua mà ngăn ngừa bước mới. Cùng nhau quyết định một chương trình. Việc ổn định nội tình, việc tương quan duy nhứt và việc quy định bộ máy và an vị ngôi thờ. Còn những sự nhỏ thì cho qua và cũng đừng nhắc lại để vết thương được lành, không cho lan rộng. Con thuyền đạo*

---

<sup>(8)</sup> *vạ đọi*: Vạ đại, muôn đời, đời đời, mãi mãi.

<sup>(9)</sup> *bốn nguyên tắc chính*: Bốn dụng cụ đo đạc gồm có quy là com-pa, để vẽ vòng tròn, đo khoảng cách trên bản đồ...; củ là ê-ke, cây thước vuông; chuẩn là thước thẳng bằng để kiểm tra mặt phẳng nằm ngang; thẳng (tức thẳng mực) là dây thợ mộc dùng để lấy mực thẳng.

*muốn cho vững vàng, hãy đặt lòng tin nơi người lèo lái. Để cho công bình hơn, thì cơ bút phải được quy định và phân công. Một con thuyền không lẽ có hai lái. Thì lão quyết đặt lại vấn đề này giao cho toàn đạo quyết định bằng một lá thăm của mình để tương lai khỏi nói qua nói về mà lòng tin chao đảo.*

Ở đàn trước, ngày 08-02 Bính Ngọ (27-02-1966), Đức Ngô minh định pháp tu của sứ mạng trung hưng:

*Tại sao các hiền không thông cảm sứ mạng nơi này? Có phải chỉ tu theo pháp Chiếu Minh mà thôi đâu. Là người của Hội Thánh Trung Hưng trước ngày vào thọ pháp, Thầy cũng đã đồng ý các hiền tu theo pháp của Thầy đã trao cho Chiếu Minh. Nhưng về công việc hành đạo thì là người sứ mạng của Hội Thánh Truyền Giáo. Các hiền quên những điều đó mà bây giờ còn luẩn quẩn trên đường lối tu học để phải đi sai với lập trường của mình làm thất trí với nhơn sanh. Bây giờ trò nào tu theo pháp Chiếu Minh thì cũng phải tuyên bố dứt khoát cho toàn đạo khỏi phải nghi ngờ, còn trò nào theo đường lối Trung Hưng thì cứ theo nề nếp lâu nay cũng như lời nguyện của mình mà làm cho đúng.*

Vì bởi khi lập Cơ Quan Giáo Pháp để nâng nhắc đường tu Vô Vi Tam Thanh, thế mà Thầy lại mở ra tầng bậc tu châu Hồi Hướng cho toàn đạo hữu thọ tu theo hữu vi Tam Giáo. Việc này làm cho các vị thọ pháp tu theo chơn truyền ngại rằng đồng tử đã không còn tinh chuyên hay có thể là đã xảy ra nạn khảo thí cơ bút gây bất đồng nội bộ. Thực ra sự ngại ngờ này đã có từ nhiều đàn vừa qua. Do vậy Thừa Sứ Hồ Tân Sinh bạch: “Xin Đức Giáo Tông minh định các đàn cơ vừa qua ai

phải ai trái?” Đức Giáo Tông dạy (đàn 08-11 Bính Ngọ):

*Lão chưa đề cập đến mọi vấn đề phải trái, vì đó là đức tin. Còn việc trên để duy nhất một nguồn sống thiêng liêng thì quyết định một ngôi cơ. Dầu dờ dầu hay cũng ổn thỏa cho tinh thần tu học của toàn đạo. Vì lẽ đó mà để phần hơn sanh quyết định với số mạng đời mình, không thể đồng Liên Hoa hay đồng Minh đức quyết định bằng cơ bút được. Dù ở Tòa Thánh Tây Ninh hay các chi phái khác tuy nhiều đồng nhưng chỉ có một đồng pháp mà thôi. Còn đây giữa Tá và Tiếp<sup>(10)</sup> coi như đồng quyền, nên vừa qua các linh lập Họ ban hành quyết định đều do đồng Minh Đức cả, nếu không thì kéo dài tình trạng khảo thí. Vị nào cũng phải hy sinh một vị để cơ đạo được đi trên đường bằng phẳng. Còn nói lại là do Thiêng Liêng thì chỗ hiểu đó chưa trọn. Dương không âm không tác dụng nên gọi “Kiền tri thái thử, Khôn tác thành vật”. Không có đồng tử cũng không có Thiêng Liêng hiện được. Mà hiện được trọn hay không, một phần lớn ở đồng tử. Như điện vào một bóng đèn, thứ đỏ thứ xanh, thứ trắng thứ vàng, cái sáng cái mờ, cái trong cái đục, bóng nhiều bao nhiêu thì sáng ít, ít thì lu. Đâu phải tại điện có sắc có màu, có lu có sáng, nên quan hệ ở đồng. Còn nói bỏ Liên Hoa thì sự đó không ngại, Ở Trên sẽ ban cho một nhiệm vụ khác, nếu hơn sinh tùy duyên nghiệp với sự tương quan của đồng mà tương ứng phối nhất, ai được cũng hay. Dù không đẹp lắm cũng không xấu lắm, miễn yên lặng bình thường hơn làm sóng gió để đẩy thuyền vượt qua có nhiều nguy hiểm.*

---

<sup>(10)</sup> Tá Cơ Quân Huệ Minh Đức và Tiếp Cơ Quân Liên Hoa.

Theo thánh ý, Cơ Quan Giáo Pháp và Trung Tông Thánh Tịnh của Trung Tông Đạo đặt tại thánh thất Trung Thành do Đầu Họ Thượng Khải Thanh hộ trì. Tại Tịnh Đường, Tý thời ngày 01-6 Bính Ngọ (17 rạng 18-7-1966), Đức Trần Hưng Đạo dạy:

*Giờ này Bản Thánh thừa sự vụ Giáo Tông lâm đàn để ban một quyền pháp thành hình ngôi Trung Tông Thánh Tịnh hầu đem lại một tinh thần duy nhất của toàn đạo nơi đây để tiếp nguồn lành hầu tưới xanh cây đạo, và nhắc lại một vài nguyên tắc của mục đích ban đầu mà giữa Trời và người dựng cơ sở Đạo Pháp.*

*Ngày tới đây chư hiền có trách nhiệm về quyền pháp cũng như toàn thể đạo tâm quyết định tôn trí ngôi Trung Tông Thánh Tịnh để làm tôn chỉ, mục đích cho mình và cho người về sau. Giáo Tông chấp thuận lời cầu xin của toàn đạo, ban một quyền pháp để trấn thần an vị thì việc làm quan trọng này mong toàn đạo duy nhất một tinh thần để làm khởi điểm cho công cuộc trung hưng, hoàn thành nhiệm vụ quyền pháp này. Giáo Tông ủy nhiệm cho Giáo Hữu Thượng Khải Thanh hành pháp. Chư hiền cùng toàn đạo chung tinh thần để việc làm được trọn.*

Đức Trần Hưng Đạo ấn định về chủ lễ, sắp đặt vị trí của mỗi pháp cụ trên Thiên Bàn, cách thức hành pháp, lễ phẩm... và ấn định lễ khai đàn vào ngày 08-6 Bính Ngọ.

Tại Trung Tông Thánh Tịnh, Tý thời, ngày 08-6 Bính Ngọ (25-7-1966):

LÝ tâm mong mỗi đạo trung hưng  
BẠCH hắc khuyên nhau hiểu rõ cùng  
GIÁO hóa cho đời thông lẽ đạo  
TÔNG thành cơ chỉ gọi ơn chung.

Bần Đạo lâm đàn hành pháp cho công cuộc thiết lập ngôi Trung Tông Thánh Tịnh hầu có một lối thông giữa Trời và người, giữa Thiên ân cùng toàn đạo để tu thân xử đạo và phần hoàn nguyên của mỗi người, để đón lấy phần xứng đáng mà Thầy đã dành cho, và cũng lướt qua một vài công vụ để nội bộ hành quyền chấp pháp làm đẹp lòng Thầy, vừa ý nhơn sanh.

(...)

Đây đã nói lên được cái lập trường của toàn đạo, chí hướng của Thiên ân, tôn chỉ cao cả Thánh Thần thì Bần Đạo cũng đáng mừng cái sự nhận hiểu con đường trung đạo, mà công việc các hiền phải làm, phải tu để thành công cho sứ mạng. Bần Đạo ước mong ở chỗ thực hiện để tránh cái lối năng thuyết bất năng hành.

Từ đây các hiền nơi đây nói chung còn phải trải qua nhiều khúc quanh co. Có vậy mới đáng con người quyền pháp hướng đạo nhơn sanh. Cái khó này do các hiền tạo nên, mà cũng ở một phần lớn trong cơ thử thách. Xưa dân Do Thái từ Ê-díp-tô trở về đất hứa, khoảng đường chẳng xa mà lúc đi phải mấy mươi năm, thì việc này cũng tương tự.

1. Dung hòa duy nhất tại Trung Việt một Hội Thánh để làm đến thống nhất toàn bộ các Hội Thánh, để công đức đó mang mang vô tận ví như Thánh như Thần.

2. Không thể hiệp lại được thì phải có một tổ chức mạnh mẽ: Hàng ngũ trên dưới nhất tề, quyền pháp minh định; hướng đạo nhứt trí cùng một việc làm, tín kính nhau như một khối chặt chẽ, như Lưu, Quan, Trương nhà Hán mới làm nên sự nghiệp; pháp môn tu học phải đắc chứng, không nên nhận sai nói càn mà đưa quần chúng vào nơi tăm tối sai lạc.

3. Hai lẽ trên không làm được thì trách nhiệm quyền pháp sứ mạng giao lại cho nhơn sanh toàn đạo để tự quyết, đừng nên trừ trừ mà chẳng được cho thân, lợi cho đạo.

Về cơ bút là một lợi khí giao thông. Lúc toàn đạo gặp nhiều khó khăn bởi nạn đời gây nên, chư hướng đạo khi chưa trực thông cùng chơn lý đạo pháp cần để cầu hỏi Thiên Liêng khải thị để hành quyền chấp pháp cho trúng mà diu dắt đạo hữu lập công tu học. Song Bần Đạo nhận thấy lợi bất cập hại, mà sau này làm trở ngại đức tin. Ví như sự giáo hóa bình thường còn có kẻ tin người ngờ. Nếu đến một cái lệnh Thiên Đình, phải cấp tốc theo lệnh để kịp hầu chuyển loạn thành trị, nếu chậm chạp thì loạn chuyển nên loạn, loạn sẽ tiêu diệt lẫn nhau. Quyền pháp lúc này quan trọng nên Bần Đạo đề nghị tạm ngưng cơ thời gian sáu tháng.

4. Việc sắp xếp cơ sở quyền pháp nơi đây là một sự khó làm cho tròn, vì lệnh xuất đa môn, quyền hành không nhứt thống. Dưới trên lớn nhỏ còn sống trong nếp đời dân chủ quá trớn nên trên dưới chống nhau. Nếu một tổ chức không có một Giáo Sư quyền pháp cầm đầu thì sẽ loạn mà loạn trái mã.

5. Các cơ sở xây dựng bị đặt không phải chỗ của nó.

*Về quyền hành nhiệm vụ của cơ Giáo Pháp, hai ngành như một, một như hai. Nghĩa là phần bảo pháp đường lối luật pháp chưa rành rõ để bảo tồn nền móng chơn truyền.*

*Phần hành pháp nguyên tắc hành chánh chưa thạo mà có phần bất công gây sự lờ mờ của nội bộ. Như lệnh vừa rồi ban pháp trấn thần, Bần Đạo không trực tiếp ban mà trao qua Thượng Chánh Phối Sư Hành Chánh ra lệnh. Đó là nguyên tắc để các hiền học mà tu. Nên ở đây Hiệp Thiên Đài nếu có thì phải chỉnh đốn Hiệp Thiên Đài và bộ phận thông công đừng nên làm lẫn. Cứu Trùng Đài cũng có một bộ máy lành mạnh chủ quyền điều khiển. Bộ máy có một Hội Trưởng là Phối Sư hay Giáo Sư mới đủ đức đủ người. Nếu quyền hành không do bởi một tay chấp chánh thì sẽ loạn. Song một tay chấp chánh không phải độc tài, mà chấp hành chương trình do hội đồng nội bộ quyết nghị.*

*Về việc ngưng cơ là Bần Đạo mới đề nghị, còn chờ ý chư hiền. Nếu cần mà việc không giải quyết được như thời thế chuyển biến, thì lúc đó cứ xin lệnh mà cầu rồi ra quyết nghị lại.*

Cơ Quan Giáo Pháp tiến triển khá êm đềm. Ôn Trên liên tục nổi điển quang làm sáng tỏ chánh pháp Cao Đài nơi miền Trung, vun đắp sự tốt đẹp cho chơn truyền Đại Đạo. Về bên Trung Hưng Bửu Tòa, Giáo Sư Thượng Hậu Thanh chấp chương Cơ Quan Hành Chánh, còn các phần vụ khác cần điều phối lại.

Về vai trò Chủ Trưởng, vì Phối Sư Ngọc Quế Thanh không thường xuyên tại Trung Hưng Bửu Tòa nên Hội Thánh sắp xếp Giáo Sư Ngọc Tín Thanh làm phụ tá. Hội Thánh điều

dụng Giáo Sư Thái Phẩm Thanh đang là Đầu Tỉnh Đạo Quảng Ngãi về vị trí Chương Quán Cơ Quan Phước Thiện kiêm nhiệm Đầu Tỉnh Đạo Quảng Tín. Đồng thời cử Quyền Giáo Hữu Lê Quang Sách đảm nhiệm Đầu Tỉnh Đạo Quảng Ngãi.

Hội Thánh tiếp tục xúc tiến nhiều đạo sự quan trọng:

Năm Bính Ngọ (1966): Lập trường huấn nghệ tại tỉnh đạo Quảng Ngãi, tổ chức phái đoàn Hội Thánh thăm viếng các tôn giáo bạn và các Hội Thánh Cao Đài.

Năm Đinh Mùi (1967): Hội Thánh cho thành lập ký ni viện tại khu Linh Tháp (Quảng Ngãi) do Quyền Giáo Hữu Lê Quang Sách làm giám đốc. Tại Quảng Ngãi Hội Thánh còn mở trung tiểu học Hưng Đạo do bác sĩ Tôn Thạnh Giang làm hiệu trưởng. Vào tháng 3 Đinh Mùi (tháng 4-1967) Hội Thánh lập Tỉnh Đạo Daklak tại Ban Mê Thuột, cử Quyền Giáo Hữu Đỗ Thanh làm Đầu Tỉnh Đạo.

Năm Mậu Thân (1968): Hội Thánh cử Quyền Giáo Hữu Nguyễn Đình Hoàn đặc trách thành lập khu giáo dân Bình Tuy tại Võ Đắc.

Ở Sài Gòn, Văn Phòng Đại Diện Ngoại Giao được nâng lên thành Tòa Đại Diện Ngoại Giao, vẫn đặt tại thánh thất Trung Minh.

Chăm lo việc tu học cho bốn đạo miền Trung di cư sinh sống ở Lâm Đồng, Đà Lạt, cuối năm 1968 Hội Thánh lập Thiên Bàn Đơn Dương tại xã Lạc Nghiệp, thị trấn D'ran (sau này là thánh thất Trung Dương).

Song song với việc phát triển dân sinh, dân trí, dân đức



Hội Thánh đầu tư mở nhà in Trung Hưng tại Đà Nẵng, đặt trong khuôn viên Đền Thánh.

Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài có bốn Giáo Sư. Giáo Sư Thượng Hậu Thanh gắn bó với Tịnh Đường hành trì tâm pháp vô vi. Đến lúc xây dựng Cơ Quan Giáo Pháp cho Trung Tông Đạo, với nhiệm vụ Chưởng Quản Cơ Quan Hành Chánh, Giáo Sư Thượng Hậu Thanh linh hoạt mở mang mặt công truyền hành đạo, thực hiện mọi chủ trương, mọi công trình của sứ mạng tận độ nhân sinh về tướng pháp. Còn phần tâm truyền, Giáo Sư vẫn kín cổng cùng Tịnh Đường hành trì công phu, liên tục tham gia hầu đàn cơ để tiếp ƠN GIÁO HÓA.

Giáo Sư Thượng Hậu Thanh rất phấn khích cảm nhận về cơ thành đạo của Trung Tông đang hiển lộ. Việc Thầy phong quả vị Thiên Đức Chơn Quân cho Bùi Đăng Đán và Thiên Bảo Chơn Quân cho Ngô Thanh Toàn đã nung nấu đức tin mãnh liệt trong Giáo Sư về sự thành tựu chánh pháp của đường trung đạo.

Cuối năm Mậu Thân (đầu năm 1969) tại Trung Tông Thánh Tịnh, Giáo Sư Thượng Hậu Thanh được Đức Trần Hưng Đạo ban huấn dụ:

*TRẦN, Lý quân dân đạo nhất thành  
HƯNG khai pháp tượng độ quần sanh  
ĐẠO Trời nay đã khai thông khắp  
Giáng điển đổ thần giải nghiệp thanh.*

*Bản Thánh chào các đệ.*

*Hôm nay Bản Thánh lâm đàn cũng được ƠN TAM GIÁO*

*muốn cho hiền Hậu một khẩu khuyết về môn tu học chánh pháp trung hưng từ bao năm nay bị chur chức sắc đã làm cho quyền pháp không còn hiệu năng, cũng vì tự thị, tự khôn biết mà che mờ huyền linh sứ mạng.*

*ƠN CỨU CHUỘC CỦA CHÍ TÔN CŨNG vì bên trong nội bộ của mỗi Hội Thánh chỉ nghĩ cá nhân mà quên phần đại sự. Đạo Thầy không chỉ các hình thức nhiều đó, mà còn phải có được con người thánh minh khai thác kho tàng huyền diệu còn nằm nguyên trong cảnh giới lý trí con người. Nếu Đạo Thầy chưa có bậc chơn trí đắc chứng huyền cơ, thì không bao giờ giải quyết mọi đen tối cho cảnh giới trần hoàn và gom tụ các nguyên căn bên ngoài cửa đạo. Các Thiên ân không quyết tâm đi vào cảnh giới nội tâm, thì không được cái gì là ƠN ÍCH cho cơ tận độ cả.*

*Sứ mạng trung hưng mà Thầy đã giao phó nơi tay chur Thiên ân cầm giữ, mà nay nơi mỗi người chẳng thấy được một ai còn nắm trọn cả. Vì lẽ đó mà Thần Lẽ Thật và sứ mạng trung hưng bị phân tán khắp nơi. Còn một ít nằm gọn trong danh từ hình bóng hữu vi. Mặc dù bị mờ lấp ở sau con người, song biết quay về tự tâm thì sẽ nhận lại căn nguyên động lực ban đầu. Nền đạo bất cứ Hội Thánh nào mà được một vài bậc chơn tu giác ngộ siêu phàm chứng Thánh cũng đủ nhích lại cán cân, thì có lo gì thiên hạ không quy tụ, đạo hữu không nhất tề.*

*Phần lớn chur đạo hữu quan niệm môn tu quá sức tưởng tượng. Phải nhắm mắt làm thính, suốt ngày ngồi yên trong mật thất mới gọi là tu. Đó là tu ở hình thức theo khuôn sáo cũ.*

Tu cũng không phải học cho nhiều, biết cho lắm, mà cốt thấy cho được tự tánh, chủ cho được tâm cơ. Từ bỏ cho được ngã chấp, giữ cho được bình thường tâm. Không đắm nhiễm chạy theo ngoại vật mà quên lãng chủ nhân ông của chính mình. Hoặc làm tướng cầu cái Đạo qua tay người khác ban cho, không ngờ Đạo thật ở nơi lòng. Lòng Đạo đã sẵn từ vô lượng kiếp lai. Khi có thân tứ đại này thì Đạo cũng lồng trong xác thịt chớ nào ai cho, hay rên đúc nơi lò nào.

Nói vậy không phải phủ nhận phương môn trì tu. Phương pháp truyền đạo của Giáo Tổ nào cũng chỉ là thứ phương thức làm công cụ đả phá, khai quật mọi chướng ngại phiền não vô minh đem tự tánh chủ nhân ra ngoài ngục đời phàm tục để nó biểu hiện không còn cái gì ngăn ngại. Khi nó đã được xuất hiện tự do, thì tất cả thị, thính, ngôn, động là chơn lý, chơn thật cả. Nên nền Chánh pháp của Đạo Thầy muốn sao chư Thiên ân cầm giềng mối Đạo, ý thức môn tu hành, làm chủ được tình thức dục vọng, thì có thể làm chủ thiên hạ. Việc đó quá rõ ràng. Nếu không thấy cái huyền cơ, không thông lẽ biến hóa, không nắm được thời, không loại trừ ngã chấp, thì không thể nói là hướng đạo.

Hướng đạo là người chứng ngộ tự tâm, huyền đồng cùng Thượng Đế. Nếu con người tài trí lỗi lạc, thông tuệ hơn người, mà không tương hệ với Thượng Đế, cũng là giặc của chánh pháp. Đó là nẻo đưa chúng sanh vào chỗ tranh giành, gây ra phiền não chướng ngại. Nếu lý trí tuyệt trần mà không vun bồi cội đức, thì lý trí là mầm loạn, đâu ích gì cho ai. Sở dĩ chúng sanh không thoát được nghiệp, không tỏ được Đạo là do tài trí. Tài trí càng phát triển thì càng che mờ giác tánh, làm trở

ngại, nhiều kiếp luân hồi.

Tóm lại Hội Thánh nào, tôn giáo nào cũng quý con người tài năng lanh lẹ. Tài năng để phục vụ cho chánh pháp, tài bồi cho cuộc sanh thành của Tạo Hóa, thì đâu bỏ được tài năng. Song con người có chút tài thì ngạo mạn tự kiêu, không cho giác tánh liễu ngộ. Nên kẻ tài trí cần phải biết tự tỉnh, thấy cho được cái gì sanh ra tài trí. Nếu chỉ biết cái bóng hình nhánh nhóc mà quên cái gốc bên trong, thì đâu còn gọi là tài trí nữa.

Công việc cử tác của Hội Thánh đâu phải sai. Nhưng chỉ ôm lấy cái vỏ kinh càn mà không thấy cái luật biến thông là công dụng về đạo pháp. Sau khi Chí Tôn và Ngô Đại Tiên đã áp dụng môn tu học, hành đạo đi đôi, để chứng tỏ chánh pháp trung hưng là trung đạo, nội thánh ngoại vương. Nghĩa là tự giác giác tha, chánh kỷ để hóa nhân bằng con người như sanh thừa mạng. Con người thừa mạng Chí Tôn mà còn phạm thì làm sao thánh hóa muôn người? Cần có cơ sở, cần có môn thể đạo, môn giải thoát. Nhưng cần thiết hơn hết là làm sao cho con người cùng trong một thánh thể, ai nấy cũng được nối mối thông công liên hệ với Thầy bằng môn tu châu tịnh định. Tất cả ngọn đuốc tâm linh đều được thắp sáng soi đường cho thiên hạ. Nên cần nhất là sự nối liền giữa Thầy và nhưn sanh trong Giáo Hội. Đó là dòng suối tâm linh, dầu chưa nhập thánh siêu phàm cũng làm được con người chân thật.

Có con người tu châu rồi sẽ có con người giải thoát. Cầu sao cho mọi người cùng trong một thánh thể, sở dĩ họ giải thoát là nhờ tu châu mà bừng tỏ tâm hồn khát khao chân lý. Con người Giáo Hội đã được tu châu thì dòng điển quang sẽ

soi sáng đã phá vô minh. Tự họ sẽ thành con người thiện dân Thánh Thần, con người quy luật.

Làm nên cho Giáo Hội, chỉ cần con người biết tu tỉnh tâm linh, tô bồi gốc Đạo. Gốc là Thầy. Có Thầy thì việc gì cũng ổn định, việc gì cũng thành công. Nên phải lấy chữ tu làm mục đích. Nhưng cũng đừng chấp tu phải lìa đời xa bạn, mà càng sống trong thanh sắc. Phía trong thanh sắc là Thánh. Cứ an nhiên tự tại. Bất cứ cảnh nào cũng được ứng thông nhật dụng thường hành.

Đạo pháp là thế gian pháp. Phiền não là bồ đề. Trần tục là thánh đền của bậc giác ngộ. Nên các bậc đạo sư minh triết không cần xuất tục, mà tục là chỗ đạo tràng của thiền định. Cái khó của người tu sống trong đám đời mê muội đầy tham sân nghịch ngợm, mà lòng tu không chấp mắc, không phân biệt, không lấy bỏ, không ta người. Có được vậy là nhờ bao nhiêu ma lực nhất thiên nhiên bán đời bán đạo. Thích là con đường giải thoát, nhứt trần bất nhiễm, vượt cả Thánh Thần.

Trong lúc hiền đệ cần bồi dưỡng cho nội tâm sung mãn thì tùy nghi phương tiện thuận lợi mà an dưỡng tâm linh. Song được phần mình mà mất phần nhơn sanh, kẻ được no cũng nhớ đến người đương đói khát. Đó là Thượng Đế, là lẽ thật là sự sống và tình thương. Người Thiên ân cần chỗ an tâm, cần có thì giờ để chiếu phá vô minh còn lẫn sót, thì sự hành quyền, sử vị mới linh động sáng suốt. Song Hội Thánh không người thì hiền đệ cần nhắc cho đúng mức, thì đẹp lòng Trời thuận ý người, nên việc cho ngày mai. Hội Thánh hiện nay kẻ cầm lái nếu biết quay vào nội tâm, tẩy tâm thối tàng ư mật, thì sứ

mạng Trung Hưng ở ngay trước mặt.

Đàn giao thừa ngày 01-01 Kỷ Dậu (17-02-1969) tại đàn Chợ Lớn. Phò loan: Quảng, Châu. Độc giả: Phụ. Điển ký: Huệ.

### THI

CAO ban phúc đạo tiết xuân sang  
ĐÀI thượng gia ơn khắp cả đàn  
GIÁO lý độ đời nêu bằng Thánh  
CHỦ tâm thoát kiếp đoạt khoa tràng  
NGUYỄN nguyên mặc hộ trần ai khổ  
ĐÁN vọng âm phò nghiệp thế gian  
GIÁ ngự chiêu chương chan rưới điển  
LÂM truyền các trẻ gọi thanh quang.

Đức Chí Tôn ban danh hiệu Huyền Quan Đàn cho Trung Tông Thánh Tịnh:

Huyền công dụng điển đề thơ  
Trung phần Đà Năng điện thờ nghiêm trang  
HUYỀN QUAN ĐÀN Thầy ban danh hiệu  
Lịnh Thầy truyền chiếu diệu hôm nay  
Danh xa Minh Chiếu Cao Đài  
Gióng lành gieo tốt hậu lai nối truyền.

Tịnh Đường, đàn Tý thời ngày 02-01 Kỷ Dậu (18-02-1969), Liên Hoa thủ cơ:

NGỌC Kinh Thầy ngự hội quần Tiên  
HOÀNG Phụ thương con mở thánh truyền  
THƯỢNG hạ một lòng thanh tịnh giới  
ĐẾ ngôi cự vị được hoàn nguyên

*GIÁNG* thăng pháp đạo thông thiên địa  
*HUYỀN* tấn nhiệm màu kết hồng diên  
*QUAN* khiêu mười phương cơ tiếp độ  
*ĐÀN* trung vi hiển nhứt môn thiên.

Thầy mừng các con.

Hôm nay ngày tân xuân năm Kỷ Dậu, Thầy lâm cơ bố diễn, ban rưới hồng ân cho các con nam nữ nơi này cùng tất cả hoàn cầu và đặc biệt cho Việt Nam Thánh Địa.

Thầy miễn lễ. Các con an tọa nghe dạy.

Trải bao ngày tháng thăng trầm, cuộc dinh hư biến dịch của cơ Tạo nhiệm màu các con cũng không thoát ngoài công lệ mà cơ đạo cũng nằm trong khuôn khổ của thời gian. Thầy cũng đành để cho các con phải trả xong nợ tiền kiếp, tạo lập cho mình một địa vị xứng đáng để được quyền pháp trọn trao, luật công bình Thầy không sửa được.

Nhưng các con đã đến nơi trường đời nhờ hoàn cảnh đào luyện. Nếu các con có chí, chầy sớm cũng trở thành bực vĩ nhân hiền đức, đủ tư cách đảm nhiệm sứ mạng của Thầy dự định phó thác vào những con, để thay Thầy nơi cõi thế này đem mối Đạo mà quảng truyền cho bốn biển, hầu tiếp độ nhân loại đương có đủ thiện căn.

Hạt giống trọn lành ở trong thân tâm con người hơn khí xuân dương tái phục. Sự sống đâu đó được nhô lên. Chỉ còn chờ sự tiếp tay của người có sứ mạng ở nơi Thầy vun tưới, đắp xây cho nó, thì tự khắc được nảy nở sum sê, hoa thơm trái ngọt, đạo đức kết thành. Đâu đâu lại chẳng có cây lành. Một

hóa trăm hóa ngàn. Cơ đạo hiển nhiên đầy trời đẹp xinh tươi tốt.

Hôm nay Thầy thấy các con nơi này chí tu đã vững, lòng đạo đủ đương lấy gánh nặng quyền pháp, tự độ độ tha, thành kỷ thành nhân, hầu đem nhau lại hiệp một cùng Thầy. Thầy ban cho nơi này một hiệu đàn gọi là Huyền Quan. Các con hướng vào đó mà tu, noi theo đó mà hành.

Trời đất không ngoài cái đó. Thành Tiên Phật bởi đó. Sự sống ở đó. Lễ thật trong đó. Tình thương phát xuất do đó. Kiền khôn thế giới đứng vững nhờ đó. Các con đắc đạo là đắc cái đó. Mọi người, mọi giống chung chạ mà không tiêu diệt lẫn nhau cũng bởi đó.

Giữa xã hội, nó là cái cửa đạo nghĩa. Sự sinh tồn nó là mối nhân luân. Dầu kẻ ngu hay hạng người đại trí cũng một khiêu Huyền Quan. Hoặc ẩn hoặc hiện, hoặc ít hoặc nhiều, muôn vàn khía cạnh xuất hiện, trông như khác nhau nhưng mọi cái sở dĩ không ngoài khiêu đó. Nhưng đạt cho được toàn diện, chứng đến rốt ráo chỉ có Phật mà thôi. Nên muôn sự muôn việc dầu hiện dầu chưa hiện, hoặc đã qua hoặc sắp đến, không có huyền khiêu đó thì không có càn khôn thế giới này. Mà có cũng do đó gây ra biết bao sự oái ăm trái nghịch, vui khổ ảo huyền.

Nhơn loại lên xuống sáu đường ba cõi cũng vì chưa hoạch đắc chỗ trung nhứt khu nữu của căn đề. Mà chỉ nó phát lộ ở khía cạnh hậu thiên rồi cứ chấp cứng ở một vài chi tiết, như lý trí tình cảm, rồi cho đó là trực nhập chơn tâm. Nên kẻ kia hoặc duy lý, duy tình, duy tâm, duy nghiệm, duy vật, hay duy kỷ, mà đem cái toàn diện của nó chặt ra nhiều khúc. Mỗi người

*giành lấy một phần, rồi tranh cãi nhau mà xô thế giới vào trường luận biện đấu tranh.*

*Thầy ước sao mỗi con phải can đảm chiến thắng với hoàn cảnh, vượt lên trên hình thức hẹp chật, đứng ra ngoài thị phi ẩm thực thường tình, để lòng trống không thanh thoát, hầu trầm lặng trong biển chơn như, để chứng nhập Huyền Quan, hầu huyền đồng cùng trời đất, để thị hiện con người thánh đức dung thông, cho thế giới cho tương lai một con đường trung chính, một niềm tin trọn vẹn tận đến mục đích cứu cánh cho loài người.*

*Các con hiện nay còn cậy sức mạnh của máu xương, tài ba bằng trường đời đào luyện, khôn ngoan ở kinh nghiệm tập tục, hoặc lời lẽ Thánh Hiền lưu tích ở sử kinh, chưa phải tự mình phục sinh nguồn đầu bản lai chí thiện.*

*Hôm nay Thầy ban cho con một hiệu đàn, là ban cho một bửu pháp, một quyền năng, một sự sống theo đà xuân này mà tiến mãi cho đến hạ thì trưởng thành, qua thu thì thâm gặt, đến đông thì tàng trữ, rồi tuần hoàn cứ đó mà thánh hóa thêm lên.*

*Huyền Quan chẳng những một phương tiện đạo đức của người triết nhân, mà bao hàm một sức mạnh thiêng liêng. Các con nương đó làm gậy đỡ chân trên đường gồ ghề hiểm trở, để tìm những con chiên lạc đem lại một chuồng, và cũng nương đó chống đỡ cơn phong ba, thẳng về với Thầy.*

*Đây Thầy nhắc sơ con người sứ mạng mà các con đã trải qua. Rồi đây cần đi đến đích thì cốt là các con hòa thuận xây*

*đắp cho nhau một tình thân. Ai nấy cũng xứng đáng là người môn đệ yêu thương của Thầy. Có vậy mới đủ tư cách con người giải thoát để tìm về tự do.*

*Các con là một ngôi sao bị mây che chưa lộ vẻ đẹp, chưa cộng sức sáng cho bầu trời được quang huy. Mà mây đó là lòng vị kỷ hẹp hòi. Các con không nên khu biệt cái thân con người tu sĩ ở một phạm vi nhỏ bé này, mà chỉ biết mình. Còn bao nhiêu sự tương quan, nếu không nhờ lẫn nhau thì không sao thành tựu.*

Đồng tử Liên Hoa đã xin nghỉ thủ cơ tại Trung Tông Đạo Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài và được đạo trưởng Huệ Lương Trần Văn Quế – Chủ Trưởng Hội Thánh Truyền Giáo, cũng là Vĩnh Tịnh Sư Hội Thánh Minh Lý (Tam Tông Miếu) – giới thiệu vào Tam Tông Miếu làm đồng tử theo yêu cầu của ngài Minh Thiện. Tuy nhiên, nhiều đàn cơ dạy pháp tại Trung Tông Đạo vẫn phải nhờ đồng tử Liên Hoa về thủ cơ.

Sau kỳ đàn ban hiệu Huyền Quan cho Trung Tông Thánh Tịnh, đồng tử Liên Hoa thường xuyên về Tịnh Đường theo nhu cầu của các đàn kiểm tu, kiểm pháp. Các đàn cơ này được các Đấng về chấn chỉnh nghi thức thờ phượng, nhắc nhở việc trao gởi đạo đức, lập hạnh công phu, điểm danh các tịnh viên, dạy về nhiệm vụ người Thiên ân, minh định về bốn tầng bậc công phu luyện châu.

Đàn ngày 14-3 Tân Hợi (08-4-1971):

*Huyền quan mở cửa tổng trì môn  
Ai kẻ tri cơ được vĩnh tồn*

*Pháp đạo gắng tìm không thấy đạo  
Tự nhiên sẽ gặp máy càn khôn.*

### TRẦN HƯNG ĐẠO VƯƠNG

*Bản Thánh chào toàn thể chư Thiên ân và đạo tâm nam nữ.*

*Hôm nay vì lòng thành của toàn đạo hiện diện nơi đây, Bản Thánh ghé về chào mừng chư thiện tâm đặt lòng cầu tu độ thân hành đạo. Bản Thánh ước sao mỗi người nhận chân cho được chánh pháp buổi Tam Kỳ mà Thầy đã nấy đặt nơi Trung Tông quyền pháp của Hội Thánh Truyền Giáo, được trung hưng kết tinh một nền chánh pháp, không nghiêng lệch một bên nào, dầu nói đó là chơn hay cao cả.*

*Vậy hôm nay Thầy sẽ ban cho các hiền một phương châm tổng hợp để thưởng lòng chí thành cầu tu.*

*Chư hiền nam nữ nghiêm chỉnh thân tâm, tiếp giá Chí Tôn. Bản Thánh xuất cơ.*

### TIẾP ĐIỂN

### THẦY CÁC CON

*Thầy mừng các con.*

### THI

*NGỌC lành vô giá sẽ về ai  
HOÀNG Phụ chờ con đủ đức tài  
THƯỢNG đạt nên người đương sứ mạng  
ĐỂ quyền chớ khá để chia hai.*

*Thầy miễn lễ. Cho phép các con an tọa nghe Thầy dạy.*

*Các con từ lâu đặt hết lòng vì Thầy lo tu lo đạo, song Thầy xét lại, phần đông còn thiên chấp làm kẹt mắc trong chỗ tà kiến khiến cho càng lúc càng cách xa Thầy. Nhưng các con nào thấy được việc mình lo mình tính đó là sai. Nếu Thầy không sớm chỉ dạy cho các con, thì việc hành đạo, tu trì nhiều năm hóa ra đứng sau người mới đến. Từ ngày Thầy ban quyền pháp cho các con nơi Hội Thánh Truyền Giáo, Thầy đặt tin tưởng ở mỗi con, lòng thành và nhiều ngộ đắc.*

*Thầy muốn các con làm y những điều mà Thầy đã dạy. Dầu gặp khó khăn cũng nhẫn nhục mà đợi lệnh Thầy. Mặc dầu đường lối trung hưng có nhiều khúc quanh co chật hẹp, song cũng là một sự thử lòng. Năm Nhâm Thìn Thầy ban cho các con một nền chánh pháp, mà từ lâu các Hội Thánh đã chen chun ra mắt cũng chưa hề nhận được các bí tích Khai Đạo Thông, Khai Pháp Thông, Khai Sinh Cơ Thông, Khai Nguyên Giáo Pháp. Bao nhiêu đó đủ cho các con tự rỗi và rỗi độ chúng sinh, kể quá vãng, người hiện tiền.*

*Song còn ban cho các con nhiều pháp môn trực ngộ nhập thánh siêu phàm. Như Hồi Hướng Linh Châu là một pháp môn đệ nhất, con đường tắt về Thầy. Dầu hạng đại ngu hay người trí cũng đều tu được pháp môn ấy. Các con cho thường. Các con cầu pháp cao hơn, mà không ngờ pháp đó nguyên gốc dựng nên trời đất sanh linh. Rồi trời đất sanh linh cũng nương đó mà về hiệp nhứt cùng Thầy.*

*Nếu các con tự tham khảo và lãnh hội được thì chuỗi châu 54 hạt là cả một cơ mầu tối thượng. Từ Hà Đồ 55 biến thành 45. 45 là số Lạc Thư, hầu chúng sanh ra ngoài Hậu Thiên mà*

thố loạn, nghịch khắc chia cách đối thù. Mười điểm tại cung Lạc Thơ đã phóng ngoại, mà ngũ nguơn biến thành ngũ dục vô minh che phủ lạc đạo quanh trong sáu nẻo luân hồi.

Thầy dùng Linh Châu cho con phản hoàn đủ số 54 cộng 1 trở lại Hà Đồ, thì âm dương tương hội, nội ngoại nhứt tề. Một pháp môn cộng đồng bình đẳng, tâm nhứt tâm hồi hướng cùng Thầy. Sự thông công phương tiện không gì khó khăn.

Song cũng ban cho các con một pháp môn nội ngoại đồng tu, phước huệ song toàn là pháp Tướng Châu để chỉ rõ môn tu, môn học và môn hành. Cho người có vị có quyền trong Giáo Hội, bằng diệu lý đẳng thừa cả Thích, Đạo, Nho, ngoại giới thiên nhiên, nội giới tâm linh làm một. Là các pháp trừ, cộng, nhân, chia thành một con số sinh cơ nhứt tức, không chấp ngã chấp pháp, chỉ quán đồng tu.

Nếu bước này không điều khí an thần thì mong gì vào cửa Tâm Châu. Đã vào Tâm Châu là một nấc thang trên chót. Thầy cũng hứa sẽ cho các con một vài phương tiện để tùy căn cơ mà độ tận các con hằng đẳng sai biệt nơi cõi phàm trần.

Như pháp hoàn đơn trên và trên đầu thang, nếu chơn không còn dựa ở thang mà vượt ngoài không gian vô tận.

Nhưng các con cũng cầu vọng cái xa xăm trống rỗng mà tự mình chưa chủ lấy tâm mình. Thử hỏi, Phật có nhị không để trừ tam tâm tứ tướng? Nhị không là vô ngã vô pháp, không ngoại giới, không thân mình. Các con đi đến đó được không?

Lão thì có tam vô: vô danh, vô kỹ, vô công. Khổng thì tứ vô: vô ý, vô tất, vô cố, vô ngã để cầu thành đạo quả vô sanh. Các

con sao quá chấp pháp nọ pháp kia, đây hơn đó kém mà bị kẹt mãi trong vọng thức không nhận chân câu pháp vô định tướng. Pháp không cố định một hình tướng mà hiệp cơ vi diệu. Khế hiệp với căn cơ và hoàn cảnh thì linh diệu thành công. Đâu phải khư khư chấp nhứt, cứng khừ, khô khan, chết ngột không còn biến hóa.

Thuyền để qua sông, nhưng qua được bờ kia là nhờ cái tâm lái theo hướng định. Nên từ lâu các Tổ ra đời không dám hé một lời quả quyết, vừa khẳng định, vừa phủ định. Nếu khẳng định thì làm cho đệ tử kẹt vào pháp, mà pháp chuyển không sao chuyển được pháp.

Ngô Minh Chiêu thành đạo sao các con không thành? Vì các con chấp mà Chiêu không chấp. Các con chẳng những chấp pháp mà lại chấp cả Chiêu mới lạ cho kìa! Chiêu đến đây để tượng trưng quyền pháp. Mục tiêu vì thiên hạ trên trần gian, phát tâm cứu độ để rồi ai cũng trở thành Ngôi Hai, ai cũng trở thành Thượng Đế. Nào phải người đến đây để cho thiên hạ lay thờ ca ngợi, ngắm nghĩa chơn tướng của người.

Các con phải học Chiêu, đức độ rộng lớn, hạnh chỉ ôn hòa, tâm tư rỗng rang cởi mở, ăn nói lợi quốc ích dân, việc làm khuôn viên mực thước, một dạ tu hành. Chớ đừng y lại chánh pháp đó chắc mười phân là được, mà được không do ở một tâm. Thầy đã nói Thầy là các con, các con là Thầy, thì các con cũng thành được Thượng Đế, hà tất Ngôi Hai, Ngôi Ba. Ngôi Ba là hóa thân. Ngôi Hai là báo thân. Ngôi Một là pháp thân. Tam thân đồng nhất thể của Thầy.

Thầy đến lần này trao ngay chánh pháp cho các con, mà

chánh pháp đó từ lâu, bị gián đoạn, từ Thích Ca truyền cho Ca Diếp đến hai mươi tám Tổ. Tổ chót là Đạt Ma truyền qua Trung Quốc đến Huệ Năng thì chánh pháp nhân tạng bị lu mờ, nên tu nhiều mà không chứng quả.

Lần ba này Thầy trao truyền cho Chiêu. Chánh pháp nhân tạng này chẳng những như xưa mà phổ cập mười phương. Dù kẻ tu nội tĩnh cầu tâm hay ngoại tu cầu pháp, cũng được siêu độ. Nên con nào tu pháp môn nào mà có Thiên Nhân thì cũng được kết quả. Vì sao? Vì pháp môn chỉ tu khí dưỡng tinh mà không có thần làm sao hoàn nguyên đẳng thượng. Cũng như gà ăn no thì đẻ trứng, song không trống khó nở con. Cây cỏ cũng thế, cô âm bất sanh, cô dương bất thành.

Mà chánh pháp nhân tạng là sao?

Tạng là kho chứa. Nhân là con mắt, là xu cơ <sup>(11)</sup> của tâm. Nếu luyện thần nhân mà luyện song quang thì làm sao âm dương trở về cội gốc là Thái Cực. Nên phải mở mắt giữa mới thấy được Huyền Quan. Nói 'Nhân thị chủ tâm', thế là tâm chủ tế của hai mắt. 'Lưỡng quang chủ tế. Quang thị thần. Thần thị Thiên. Thiên giả ngã dã.' Đó là một yếu quyết khai thông khi các con được truyền để hiệp một với Đại Đạo .

Hôm nay nhằm ngày lễ kỷ niệm Ngô Cao Tiên là người Thầy chọn trước, mà cũng là người tượng trưng quyền pháp cho nền đạo của Thầy, cũng người đã làm đúng lời Thầy đã dạy, mà cũng là người tin cậy trực tiếp cùng các con. Thầy mừng các con biết quý Hiền tôn Đạo mà trông cậy vào người.

---

<sup>(11)</sup> xu cơ: Phần trọng yếu, then chốt.

Điều đó có thể nối nhau thành dây quyền pháp.

Song các con là người đi thẳng với hệ thống Chiêu Minh lo tu kỹ độ thân thì cũng chẳng nói làm gì. Bằng theo hệ thống Trung Tông, thì phải đi trên đường phước huệ, tự độ, độ tha, cả cứu mình và lo cho Đạo. Nghĩa là đồng thời hành đạo, đồng thời tu luyện. Bản thân thung dung đừng gấp gáp. Lúc nào cũng tu, thời nào cũng luyện. Gấp phải cũng làm, gấp duyên lành cứ kết. Một việc thiện chớ bỏ qua, một cơ hội may chớ trể. Đó là hệ thống kiêm cai quyền pháp, làm Bồ Tát vị chúng sanh. Còn con nào muốn thành một mình làm La Hán cũng không khó. Song chẳng khi nào được có báo thân, mà không có báo thân thì chỉ hưởng nhân, nào giúp nên đạo cho vạn pháp được.

Thầy cũng chuẩn y lời nguyện các con. (...) Nhưng sau đừng trách Thầy không vẽ đường chỉ hướng. Ngô Minh Chiêu không phải chỉ là Giáo Chủ của Chiêu Minh mà thôi. Mà chỗ nào, nơi nào có thờ Thánh Nhân là có Ngô Minh Chiêu ứng hóa thân, truyền pháp bằng đủ phương tiện độ người.

Các con nên nhớ rằng Thầy không giao chánh giáo cho tay phàm mà Thầy phải lập Hội Thánh để chọn người ly trần xuất tục, hòa mình cùng đạo, mà thừa lệnh Thầy để phổ hóa chúng sinh. Hiệp Thiên Đài là nơi Thầy đến lập pháp cho các con mãi mãi, không phải một lần. Thuyền đạo biến hóa vô lượng thù thắng, đâu phải một vài bí tích như các con hiểu.

Thầy ban ơn lành cho mỗi con. Thầy có dịp sẽ dạy thêm. Thầy khen các con nơi này đã có lòng tu học, có chí cầu thánh đắc chơn. Ráng lên Thầy sẽ mượn tay các con điếm tô nền



*Đạo. Thầy thầy.*

Từ năm Kỷ Dậu (1969) Hội Thánh Truyền Giáo cầu truy phong cho chức sắc và đạo tâm có công đã quá vãng đồng thời tổ chức lễ rước sắc phong về các thánh thất rất long trọng. Hội Thánh mở khóa hạnh đường cho hai mươi hai tân lễ sanh trong bốn mươi lăm ngày, kết quả rất khả quan.

Một duyên lành đến cho Hội Thánh là tại Tam Kỳ xin được khu đất khá rộng ngay mặt quốc lộ 1. Giáo Sư Thái Phẩm Thanh lo đảm trách việc xây dựng Thánh Đường Quảng Tín. Tại Bình Định dòng tộc Ngô Tùng Châu đã hỷ hiến cho giáo hội Cao Đài mười một mẫu ruộng để làm phước thiện. Đây là do lời Đức Ngô Tùng Châu dạy tại Kim Quang Minh Đài ngày 22-6 Canh Tuất (24-7-1970):

*VIỆT bang nào phải có ba kỳ  
NAM, Bắc, Trung phần do Pháp lý  
CÔNG nghĩa, hy sinh vì Tổ Quốc  
THẦN trung tuấn tiết lúc lâm nguy  
NGÔ thân bất độ hà thân độ  
TÙNG Đạo từng Thiên chánh pháp quy  
CHÂU tử phục hoàn đời mạt kiếp  
GIÁNG phân lý sự rõ tường tri.*

*Lão Thần chào chư Thiên mạng Hội Thánh Tiên Thiên.  
Mừng chư chức sắc các cấp Hội Thánh Truyền Giáo. Mừng các cháu trong tộc Ngô của Lão.*

*Giờ này Lão vâng Thiên sắc giáng đàn, để đôi lời đàm đạo  
cùng chư Thiên mạng trong việc hành đạo, sau để đôi lời với*

*các cháu.*

*Những dĩ vãng chứng minh huyền linh của Đạo Trời, vì thế từ ngày khai đạo, các bậc công thần, văn võ các triều vua cùng quy phục dưới chân Thầy để lo bồi công lập đức, lãnh thánh sắc giúp phần hữu hình trên đường hành đạo. Vì vậy ý Lão không muốn cho thân tộc của Lão hưởng phần tế tự. Vì câu:*

- Lưu hữu dư bất tận chi CÔNG, dĩ hoàn Tào Hóa.
- Lưu hữu dư bất tận chi LỘC, dĩ hoàn triều đình.
- Lưu hữu dư bất tận chi TÀI, dĩ hoàn bá tánh.
- Lưu hữu dư bất tận chi PHÚC, dĩ hoàn tử tôn.

*Vì yếu lý của bốn câu “Lưu” ấy mà Lão không muốn cho một cháu nào thụ hưởng phần vật chất của triều đình ban cấp tế tự lăng miếu của Lão.*

*Bởi câu “Thế sự vạn ban đô thị giả; nhân gian đạo đức quả vi chơn”, Lão muốn để phúc đức cho con cháu mà thôi. Vậy cháu Ngô Tùng Du, là phần hiện tại trong trường tộc, cháu nghe lời Lão Tổ, nhắn với các cháu nam nữ, lão ấu ráng hồi đầu hướng thiện, quy y vào Đại Đạo, để hưởng được ân xá Kỳ Ba.*

Tỉnh Đạo Bình Định đã thay mặt Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài xây dựng lăng miếu Ngô Tùng Châu ở Phù Cát và hằng năm tổ chức lễ giỗ tại Tỉnh Đạo vào ngày 25-5 âm lịch rất trọng thể. Do sự kiện này mà Đền Ba Vua Tây Sơn ở Bình Khê hằng năm cũng mời Tỉnh Đạo Bình Định lo phần tế lễ vào ngày mùng 5-01 âm lịch.

Cùng năm Kỷ Dậu, quý Thiên ân thọ pháp đàn Chợ Lớn tuần tự dâng lễ chín năm. Để nêu cao tinh thần trung đạo, Ông Trên đã vận chuyển tiền bối Minh Quang<sup>(12)</sup> từ đàn Chợ Lớn ra Trung, xin lệnh Ông Trên chế giã một số niềm thức ngoại dung tạo nên sự hài hòa cho Trung Tông Thánh Tịnh.

Tại Trung Hưng Bửu Tòa, Hội Thánh tổ chức ban trao thiên phục cho các Đầu Họ Đạo. Lễ phục của chức sắc Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài đều là bạch y, bạch cân; chỉ riêng Lễ Sanh Đầu Họ Đạo được Đức Lý Giáo Tông ban trao phẩm phục theo phái để hành quyền độ sanh độ tử.

Qua năm Tân Hợi (1971), Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài lập Thành Đạo Cam Ranh cử Giáo Sư Nguyễn Khoa Trường (Chưởng Quản Cơ Quan Phổ Tế Hội Thánh) kiêm nhiệm chức vụ Đầu Thành Đạo.<sup>(13)</sup>

Thánh thất Trung Minh ở Sài Gòn hoàn tất xây dựng hai đài, Hội Thánh bổ nhiệm Lễ Sanh Lê Thành Tiến làm Đầu Họ Đạo, tổ chức lễ khánh thành ngày 01-6 Tân Hợi (22-7-1971).

Trận bão Hester khủng khiếp năm 1971 lại thêm chiến tranh ác liệt năm 1972 làm dân chúng và bốn đạo miền Trung khốn đốn. Ba Hội Thánh Cao Đài Tây Ninh, Hội Thánh Cao Đài Trung Ương Trung Việt (Tam Quan), và Hội Thánh

Truyền Giáo Cao Đài (Đà Nẵng) cùng hợp tác lập ban cứu trợ do Sĩ Tải Đặng Ngọc Dương (Truyền Giáo) làm trưởng ban.

Phối Sư Chủ Trưởng Huệ Lương (Trần Văn Quế) hướng dẫn phái đoàn gồm đại diện chín Hội Thánh đi Tòa Thánh Tây Ninh để thương thảo việc lập Hội Đồng Vận Động Thống Nhất Giáo Hội Cao Đài ngày 17-10 Nhâm Tý (22-11-1972).

Về chương trình sinh cơ lập nghiệp cho bốn đạo, Giáo Sư Ngọc Tín Thanh lập phái đoàn vào Phước Tuy tìm đất lập khu kinh tế mới, nhờ phối hợp với đạo trưởng Trần Quốc Luyện nên kết quả mỹ mãn.

Ngày 18-01 Quý Sửu (20-02-1973), Hội Thánh đưa ba ngàn tín đồ Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định vào khẩn hoang lập nghiệp tại xã Suối Nghệ, huyện Đức Thạnh, tỉnh Phước Tuy (nay là xã Nghĩa Thành, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu). Hội Thánh cử đạo trưởng Bạch Hồ (Trần Quang Châu) chỉ đạo thành lập ba thánh thất Trung Nam, Trung Nghĩa, Trung Tín và thánh đường Tỉnh Đạo.

Công trình kinh tế mới của Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài ở đây rất quy mô, mở đường sá, có khu dân cư, chợ búa, trạm y tế, trường học, nhà sinh hoạt Thanh Niên Hưng Đạo Đoàn, một khu nghĩa trang rộng bảy mẫu tây. Khu canh tác bạt ngàn, tùy sức bốn đạo phân lô khai thác. Hội Thánh liên tục cử chức sắc vào thăm viếng, ổn định tổ chức nhân sự, tạo điều kiện thuận lợi cho sinh hoạt tu học cũng như phương tiện sinh cơ lập nghiệp. Ở miền Nam, nhiều phái đoàn các Hội Thánh bạn đến thăm và ủy lạo trong tinh thần tương liên đồng đạo.

<sup>(12)</sup> Nguyễn Minh Quang (quả vị Ngọc Hư Chơn Tiên) đã dắt dìu quý Thiên ân Hội Thánh Truyền Giáo thọ pháp tu ở đàn Chợ Lớn năm Tân Sửu (1961).

<sup>(13)</sup> Sau tháng 4-1975 Thành Đạo Cam Ranh bị giải thể, thánh sở này chuyển thánh thất Trung Chính.

Giáo Sư Ngọc Trường Thanh ở Phú Yên đang là Đầu Thành Đạo Cam Ranh phối hợp với Sĩ Tải Đặng Ngọc Dương vận động xin khẩn hoang lập khu định cư Trung Hiệp tại Suối Hòa (Cam Ranh). Nơi đây tiếp nhận ngót hai ngàn đạo hữu ở Bình Định, Phú Yên, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Quảng Tín và thành lập thánh thất Trung Hiệp. Hội Thánh bổ nhiệm Quyền Giáo Hữu Nguyễn Phái làm Đầu Họ Đạo.

Tại Trung Tông Thánh Tịnh, đàn Tý thời ngày 01-7 Quý Sửu (30-7-1973), Đức Cao Đài dạy:

#### THI

*CAO quyền đầu phải cây danh suông  
ĐÀI thánh thông công đạo tận nguồn  
THƯỢNG đẳng pháp môn Nho, Thích, Lão  
ĐỂ triều tận độ mở Thiên môn.*

*Thầy hôm nay vì lòng từ bi không lẽ để cho các con ngày tháng nổi trôi theo dòng trào lưu mà chưa quyết được bến bờ để sớm chiều yên thân mở rộng cửa từ cho nhơn sanh noi theo hướng để cùng chung vui trong sứ mạng. Thầy cho phép các con an tọa.*

#### BÀI

*Đạo là cái, cái không phải cái  
Đạo là không nào phải ngoan không  
Đạo là muôn lối cộng thông  
Bao hàm tất cả hẳn không danh từ.  
Nếu suốt lẽ thiệt hư, hư thiệt  
Nào chấp nê trái mắt chơn truyền*

*Nguyên đầu hỗn nhứt tiên thiên  
Phân Nghi lập Tượng pháp quyền khởi đoan.*

*Cơ màu nhiệm linh quang biến hóa  
Mà có nên tất cả sắc không  
Kiền khôn một chủ nhân ông  
Thiên sai vạn biệt ngoài trong cũng Thầy.*

*Tuy mắt phàm đó đây khác biệt  
Mà kỳ trung vốn thiệt không hai  
Đừng lầm nghĩ quấy chấp sai  
Cổ kim chỉ một Cao Đài hiện thân.*

*Vạn giáo thể vạn dân mà có  
Đủ muôn màu đen đỏ vàng xanh  
Thuốc hay trúng chứng bệnh lành  
Tùy duyên hóa độ sở hành kế cơ.*

*Thấy được tâm nào ngờ chi nữa  
Thần ra vào không cửa pháp môn  
Pháp môn chế phách luyện hồn  
Bệnh đời đủ loại, pháp môn đủ đường.*

*Mượn pháp môn định phương dẫn lối  
Vì pháp môn gây lối tranh giành  
Phải chững họa ấy lộng hành  
Mà Thầy phải đến điều đình quy nguyên.*

*Dung nhiếp cả công truyền, tâm pháp  
Dung hòa cho ứng hợp cơ linh  
Nếu ai còn chỉ thấy mình  
Đời còn tranh cạnh bất bình khổ đau.*

Con cùng Thầy chung nhau cải tạo  
Cho cảnh đời toàn hảo tồn sinh  
Chúng nhơn cộng hưởng thanh bình  
An vui tiến bước Thiên Đình lại quê.

Chưa tỏ ngộ vì mê còn chấp  
Chấp càng nhiều tâm lấp càng sâu  
Biết phương phản tỉnh nội cầu  
Cùng Thầy ở chỗ nguyên đầu nhưt như.

Người giải thoát vô tư vô niệm  
Tuy căn cơ đốn tiệm hành công  
Vạn duyên giữ sạch nơi lòng  
Để tâm ngoạ sự bao đồng ích chi.

Tu mà còn thị phi ái ố  
Mở rộng đường rước khổ chiêu oan  
Vào đâu là cửa Thiên Đàng  
Vin đâu mới thiệt Niết Bàn của con.

Nếu một niệm mà còn mê chấp  
Thì vô minh che lấp chơn như  
Ngày nào tâm trở hư hư  
Lo gì lập danh an lạc không thành.

Còn chấp ngã, chấp danh, chấp pháp  
Mãi trong vòng đối đáp lại qua  
Đạo Thầy tổng hợp dung hòa  
Quy nguyên phục nhưt một nhà cộng thông.

Khắp nam bắc tây đông trời đất  
Dù duy tâm, duy vật trăm đường

Quý là ngàn sắc muôn hương  
Tinh hoa rải rác mười phương thiếu gì.

Bậc thánh trí biết quy tụ lại  
Người ngu mê chấp mãi một bề  
Mộng đời chưa chín nời kê  
Nhục vinh được mất chán chề chẳng con.

Ngoài tai mắt không còn ưa ghét  
Trong não cân đoán xét cũng không  
Rỗng rang mở một đường thông  
Thích, Gia, Nho, Lão huyền đồng tương dung.

Pháp tu luyện bảo trung thủ nhưt  
Mà đạt trong tận thức siêu phàm  
Nếu còn say đắm muốn ham  
Nói Tiên nói Phật thêm làm vướng tâm.

Vô vi tuyệt thanh âm sắc tướng  
Đạo phải đâu hình tượng ngôn từ  
Nếu mà ngộ kiến minh sư  
Ứng thông không thiếu không dư mới màu.

Xưa lập pháp năm châu tế độ  
Tùy cơ duyên tùy chỗ bịnh sanh  
Thế nhơn gặp thuốc tất lành  
Khư khư tin chỉ Thầy mình là hay.

Quên dưới trần, nhiều tay y thủ  
Quên trong đời có đủ các khoa  
Dĩ nhiên trong chính có tà  
Trong tà có chính chọn ra phần nào.

Thế thường biết khen cao chê thấp  
Mà mấy ai tự lập lấy thân  
Dầu ai là Thánh là Thần  
Mà mình bỏ mất thiên chân ích gì.

Lỡ buông ra mau quy trở lại  
Biết dung hòa tự tại an vui  
Cớ sao có mắt mà đui  
Thấy mình mà chẳng thấy người chung quanh.

Lòng vị kỷ chia ranh mất bạn  
Kiếm si mê cắt đoạn tình thương  
Giữ tâm cũng phải lắm đường  
Quy căn phục mạng Tây Phương phản hồi.

Quyết không để chia đôi tâm vật  
Quyết không cho lẽ thật lấp vùi  
Khổ là trống ngược kèn xuôi  
Mà Thầy vì trẻ ngậm ngùi từ lâu.

Nạn riêng rẽ đám đầu môn pháp  
Thiếu tình minh lạm trái quyền hành  
Phương tu pháp đạo chưa rành  
Trung hưng cốt để tài thành phục nguyên.

Pháp trung hưng vô thiên vô ý  
Thời trung hưng bất nhị bất phân  
Chỉnh tu hình thức Thiên ân  
Chỉnh tâm lệch lạc quy chân phản tiền.

Sứ mạng muốn trao quyền cho trẻ  
Bởi mỗi con bác bẻ lời thầy

Lời Thầy Hội Thánh bỏ bê  
Bửu Chương Pháp Đạo không về tận tay.

Mới có cuộc đổi thay biến chuyển  
May ơn Thầy bốn biển hồi sinh  
Năm châu tâm hướng hòa bình  
Mỗi ngày thế giới thâm tình giao thân.

Lòng nói rộng xích gần nhau lại  
Dẹp tư riêng phe phái đối thù  
Trong đời cũng lắm lối tu  
Gặp nhau ở chỗ công phu dung hòa.

Cao Đài Giáo lại là chỗ đó  
Đó là tâm có có không không  
Có không trời đất hội thông  
Hội thông cho được chủ ông muôn loài.

Chủ được tâm không ngoài hư tịnh  
Không chủ tâm bá bệ trùng sanh  
Chủ tâm nguy tật tiêu lành  
Buông tâm nô lệ hư danh mất quyền.

Thầy hôm nay cho các con một đường hướng, để định đoạt danh phận của đời mình. Thầy không phủ định mà cũng không khẳng định đó là đúng hay sai. Nhưng khi Thầy trao quyền tự lập cho mỗi con. Thì quyền pháp ấy ở vị trí nào lo an toàn cho cơ sở đó chờ Thầy đem nhau lại.

Đây tới ngày Long Hoa cũng không còn bao nhiêu năm nữa, con phải làm gì để được dự vào ghế Thiên ân, làm xong và đúng sứ mạng của mình?

*Các con là hướng đạo. Con sai thì tất cả đều sai. Con đúng thì mọi người mới được ơn. (...) Chẳng những các chi phái ở trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, mà cả vạn giáo trên toàn cầu, đều có một trách nhiệm riêng. Trách nhiệm ấy là một trong tất cả. Chờ Thầy để kết tinh. Không nơi nào và đũa nào được nói mình là đúng mà kẻ khác là sai. Nhưng các con từ lâu cũng có công và giàu tâm tu học, đáng nên chung lại, mà lập lấy sự nghiệp cao quý này. Tùy căn cơ và trình độ thành một hệ thống tâm linh, hà tất phải bôn Nam tẩu Bắc, mà kết cuộc là tay không như giấc mộng huỳnh lương. Nếu các con biết thương nhưn sanh và quý trọng quyền pháp của Thầy, nên bình tĩnh họp nhau mà vạch một con đường, giúp tất cả đạt trình độ, lớp nào cũng cộng sự sống với nhau thì Thầy hứa không để các con cô lập.*

*Thầy ban ơn mỗi con. Thầy thăng.*

Hội Thánh mời họp cả Trung Hưng Bửu Tòa và Tịnh Đường, có Phối Sư Huệ Lương, đạo trưởng Thanh Long, đạo trưởng Bạch Hổ, và đạo trưởng Trần Quốc Luyện về dự. Với tinh thần kiện toàn bộ máy Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài xứng tầm là Hội Thánh công vụ sứ đồ, theo nghị định số 001/47/HT/NĐ ngày 12-02 Nhâm Tý (26-3-1972), chức sắc lưỡng đài quyết định lập đàn vào ngày 15-7 Quý Sửu (13-8-1973) để dâng sớ cầu thăng Phối Sư Chủ Trưởng lên Chánh Phối Sư để đủ uy lực nắm quyền Nội Chánh phần hữu hình.

Tại Trung Hưng Bửu Tòa, đàn Tý thời, ngày 15-7 Quý Sửu (13-8-1973):

THI

*HƯNG truyền chánh pháp cây Thiên ân*

*ĐẠO đức rèn tu độ khách trần*

*ĐẠI chí vượt qua muôn trở ngại*

*VƯƠN công hầu bá cũng vì dân.*

*Bản Thánh chào mừng chư chức sắc lưỡng đài, đạo tâm nam nữ. Đẳng đẳng thanh tịnh an tọa.*

*Hôm nay nhân ngày Trung Nguyên Địa Quan xá tội, Bản Thánh vui mừng được tâm tình cùng lưỡng phái Thiên ân.*

*(...)*

*Hôm nay Hội Thánh thiết cơ đàn để cầu thỉnh thánh ân quyền pháp, buộc người hướng đạo phải luôn luôn tôn trọng để tự khép mình mà làm gương cho kẻ dưới. Một oai nghi, một cử chỉ, nhất tịnh, nhất động phải đặt mình trong khuôn khổ đạo đức, hầu làm sáng danh Thầy, sáng danh Hội Thánh. Không nên vì một cố nào, rũi bị sơ hở làm cái cố cho kẻ khác vấp phạm.*

*Quyền đạo khác hơn quyền đời. Người hướng đạo lo cho nhân dân, cho tín chúng, phải chịu nhiều hy sinh để lợi đời lợi đạo. Người Thiên ân càng ôn hòa nhường nhịn trước mọi thử thách mà chẳng động tâm. Được vậy không cần giới thiệu mà mọi người kính yêu. Mọi người men chân bén gót cùng mình mà về với đạo. Hội Thánh trải qua bao nhiêu năm khảo đảo bên ngoài lẫn bên trong làm cho quyền pháp bị lu mờ, tình đạo mỗi ngày suy sụp.*

*Hội Thánh là đầu não cho các guồng máy nhỏ lớn ở rải rác xa gần. Nếu động cơ chính bị ngưng thì cơ cấu các nơi đều*

đình trệ. Người Thiên ân có sứ mạng nơi mình phải là người có quyền pháp, không còn thấy một cá nhân của mình. Vì vậy mà lúc nào cũng nghĩ đến mình đến đạo. Lấy đạo làm tâm, thì tâm được thích nghi thỏa hợp cùng mọi người. Dầu cảnh ngộ thiên biến thiên sai cũng có thể khế ứng, ủy khúc tùy hình để hóa dân vi thiện.

Quyền là lẽ sống mà Thầy đã ban cho, thì quyền ấy ai ai cũng có. Có sự sống là có Thầy. Thầy là lẽ thật và tình thương, nên giữa nhau phải được yêu kính hòa thân. Hòa là nơi làm tòa ngự của Thầy thì thua kém người đời lắm nhỉ?

Đạo có thành, Hội Thánh có uy danh, hàng ngũ cơ cấu đạo quyền được an lành mạnh mẽ. Cũng bởi hòa mà công nghiệp rực rỡ bền lâu.

Vậy tóm lại, các hiền là người vì đại cuộc, lại không quên mình mà thành tựu cho sứ mạng được sao?

Hôm nay vì những sự thiết cần, vì luật pháp không cho phép vượt qua, nên thỉnh lệnh chuẩn phê, đó là một việc mà còn biết bao nhiêu việc, dầu Thầy có từ bi, nhưng lưu tộ sau này thì trách nhiệm kia ai nhận?

Hôm nay Thầy không đến cũng như Lý Giáo Tông, nên cho Bản Thánh đến đây để thỏa nguyện chư Thiên ân. Quyền lập họ là quyền của Giáo Tông, mà phong thánh và ban sắc là quyền của Thầy, thì bảo lãnh phải được hai quyền mới đủ.

Các hiền! Về vấn đề nào cần cấp hơn nên giải quyết trước. Còn những quyền mà nội bộ chưa thỏa thuận thì cần xét lại và cầu ân Thầy xin phong cho những vị ấy. Bằng vôi vàng sau này

có chỗ bắt nhứt thì phạm đến hồng ân. Các hiền nghĩ sao?

[Giáo sư Ngọc Tín Thanh bạch ...]

Theo thánh ý thì Thầy và Giáo Tông muốn cho Hội Thánh Truyền Giáo đứng trên cương vị trung hưng, lấy quyền pháp làm then chốt cho công cuộc đem đạo vào đời. Danh và thực, chất và văn phải được tương xứng, đó là hạnh lớn của người Thiên ân. Chức vị từ hàng Lễ Sanh trở lên các cấp trong Hội Thánh thấy vậy cũng vừa. Dem so với các Hội Thánh ở mỗi phái thì phẩm vị có phần vượt đặng ra ngoài luật lệ, đối vị nơi Thiên Đình trời vực khác xa. Nếu hưởng cái danh vị bây giờ thì mất phần hưởng về sau. Bản Thánh tưởng các hiền nên thực hành quyền hạn địa vị của mình đúng với Pháp Chánh Truyền. Tuy thiết thời ở thời loạn ly đen tối, song cũng tự hào mình là một ngôi sao ở giữa đêm dài. Hơi nào lấy chơn đo giá, bỏ thực cầu danh.

Còn về Huệ Lương, Hội Thánh muốn tiến phong người lên Ngọc Chánh Phối Sư, Thầy cũng thể lòng Hội Thánh và nhơn sanh. Nhưng mong đợi một ngày hồng ân mà Ngọc Chánh Phối Sư y hành theo Pháp Chánh Truyền, hầu làm gương cho khắp cả mọi nơi và làm tỏ quyền pháp Trung Hưng cho Hội Thánh và nhơn sanh nhò. Nếu không gì trở ngại thì vào tiết Ngươn Tiêu năm Giáp Dần chư chức sắc các cấp, các ngành về Hội Thánh cử lễ bái mạng thọ phong và toàn đạo suy tôn chào mừng ngày Hội Thánh có đủ quyền đời trong cửa đạo.

Chánh Phối Sư là người thay Đầu Sư về quyền hành chánh trị đạo, tức là người cầm đầu Hội Thánh hành pháp. Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài là Hội Thánh cấp hành pháp với

ơ chế ba phái bốn cơ quan gọi là Tòa Nội Chánh do Đức Thượng Chánh Phối Sư Trần Hưng Đạo làm Tổng Lý Vô Vi.

Nay theo ý nguyện của các Thiên ân dâng sớ xin phong Chánh Phối Sư cho Phối Sư Chủ Trưởng Ngọc Quế Thanh, Đức Tổng Lý Trần Hưng Đạo đã thỉnh lệnh chuẩn phê và thay mặt Thầy cũng như Đức Giáo Tông ban lệnh bãi mạng tiến phong cho Chủ Trưởng Hội Thánh vào vị trí Chánh Phối Sư để cầm quyền lãnh đạo toàn diện về mặt hữu hình.

Theo thánh ý thì lễ bãi mạng vào ngày Nguyên Tiêu (rằm tháng Giêng), nhưng Hội Thánh đã tổ chức vào dịp lễ Vía Đức Chí Tôn (09-01 Giáp Dần, 31-01-1974). Đức Trần Tổng Lý giáng đàn ban ân mừng lễ: *“Bản Thánh thừa lệnh Thầy và Tam Giáo đến ban quyền chủ hành pháp sự cho Ngọc Chánh Phối Sư và ban ân chung chức sắc cùng toàn thể đạo tâm nam nữ trong lãnh vực Hội Thánh.”*

Một tuần trước đó, đàn ngày 02-01 Giáp Dần (24-01-1974) tại Trung Tông Thánh Tịnh, Đức Chí Tôn dạy:

*Các con nghe đây! Cơ sở giáo pháp lấy Trung Tông làm nền móng cho sự giải thoát. Các con cần phối hợp nhau cải tổ cho một tổ chức điều hành, nhắm hướng xây dựng một nền tâm pháp tổng hợp mọi tân cựu vô vi. Lấy chữ trung làm trung tâm quyền pháp, phối đồng giữa công truyền và tâm truyền, người xuất gia, người tại gia tu học, giữa pháp môn Tam Giáo và Tam Thanh. Giữa Tịnh Đường, tịnh thất, nhà tu có một tổ chức ban điều hành lãnh đạo.*

*Các con cần coi hợp lại, định một chế ước tạm thời cho các*

*thành phần tu học tại gia, xuất gia, hoặc lập công và hộ trì, cũng như đường lối sinh hoạt. Cốt sao hòa thân nhau và giữ lấy thanh tịnh, giữ danh dự của Trung Tông, nhà tu, tịnh thất. Tịnh thất cho phép được sinh hoạt theo họ đạo, có tiểu ban dưới quyền Ban Tịnh Đường.*

Mặc dù xã hội bấy giờ biến động quá dồn dập, Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài vẫn nhất tâm với sứ mạng cho đúng thánh ý. Hội Thánh đặt kế hoạch kiện toàn dòng tu Bảo Thọ, mở khóa tu học mười ngày cho nữ tu, tổ chức đại hội kỷ niệm mười năm thành lập Hưng Đạo Đoàn. Phái đoàn Hội Thánh do Chủ Trưởng Ngọc Quế Thanh hướng dẫn đến thăm các khu khẩn hoang ở Suối Nghệ, Cam Ranh. Hội Thánh cho xây dựng trường học ở Trung Hiệp, thiết lập Trung Tâm Sinh Hoạt Thanh Niên Hưng Đạo Đoàn ở Mỹ Khê (Đà Nẵng), tiếp tục phát triển khẩn hoang lập ấp tại Láng Dài (nay thuộc huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu), từ Bưng Kè (nay thuộc xã Hòa Hiệp, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đến Dầu Giây (nay thuộc huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai).

Đàn cơ xuân Ất Mão (1975), Đức Trần Hưng Đạo dạy:

*Về đường tu nơi đây, nên mượn nhiều phương tiện mà đưa người đến mục đích. Đừng chấp nhứt hẹp hòi. Mở rộng phạm vi dung chứa tất cả. Cũng đừng chấp mình là phải, người là sai. Trong cái phải bao giờ cũng có cái trái, trong cái sai có cái đúng, mà căn cơ cũng đủ hạng người. (...)*

*Kẻ tu cũng đừng thiên vô vi là đúng, mà hữu hình là sai. Con đường phước huệ, nếu kẻ tu phước để gieo duyên cùng*



sanh chúng, để tập mở rộng lòng vị tha, lập công bồi quả mà đoạn lằn trái oan, đó là dọn sẵn con đường đại thừa cho kiếp lai sinh. Còn kẻ tu huệ, cũng không nên chấp mình là thấy rõ đạo mà cứ ngời lỳ, ai chết sống vô can, mà phải giữ tâm vô sai biệt, để lòng bình đẳng, hầu nhận lấy quả vô sanh.

Các hiền nếu mong thành một sứ giả của Cao Đài, phải tỏ đạo sáng tâm, bao dung mọi tầng lớp, mọi tín ngưỡng, mọi dị đồng.

Ngày tái tạo hòa bình thánh đức, Thầy đã sắp sẵn các vai trò những sứ giả của Thầy ở khắp mọi nơi mọi chỗ. Họ đang hoạt động trong mọi tôn giáo, mọi dân tộc, mọi xứ mọi nơi. Chúng ta sẽ cùng với mọi sứ giả kia làm một. Còn về con đường bí pháp nơi đây, cần được đồng tâm nhất trí. Dầu ngày kia có bề thế lớn lao cũng đừng vì đó mà kiêu. Cơ thử thách sẽ bất thần đưa đến. (...)

Còn Huyền Quan [Đàn] từ đây trở đi, hồng ân đã ban cho một phần thông công về tâm pháp. Nói chung, Thầy ban cho nơi này một cặp đồng loan là ban chung cho toàn đạo. Các hiền và đạo tâm cứ vững lòng tin nơi đó, thì mọi việc dù tư hay công cũng được an toàn. Các hiền thanh tịnh lo tu thì thân tâm ấy là thân của đạo. Đã là của đạo thì một sợi lông chẳng hề mất đi đâu mà phòng ngại. Dầu ai nói qua nói về, nhưng nên nhớ lời Thầy đã dạy: Mọi sự chi chi đều có bàn tay của Thầy trong đó.

Còn việc Bùi Hà Thanh có truyền đạo vượt ngoài khuôn khổ Chiếu Minh, các hiền cũng không nên lấy đó làm lạ. Chi chi cũng có Thầy mà ta lại có bốn phận tương quan. Kẻ gieo

người lo bón tưới, cho giống sao được sum sê.

Còn những anh em đồng đạo, không phước nào lớn bằng sự quay về, không vui mừng nào hơn là tìm lại được món đồ đã mất.

Sau tháng 4-1975, mọi mặt công truyền phổ độ hầu như đều ngưng lại. Chính quyền quản lý các cơ sở văn hóa, xã hội của Hội Thánh. Không ít thánh sở đóng cửa, tín chúng xiêu lạc. Tuy vậy, tại Trung Tông Thánh Tịnh các tịnh sĩ vẫn ngày đêm ôn dưỡng, hành trì tâm pháp. Giáo Sư Ngọc Trường Thanh (Chương Quân Cơ Quan Phổ Tế) thọ pháp với Chương Giáo Bùi Hà Thanh (Chiếu Minh Giáo Tòa, Vĩnh Long).

Sau nghị quyết 297-CP ngày 17-11-1977 của Hội Đồng Chính Phủ về một số chính sách đối với tôn giáo, Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài được tiếp tục duy trì nề nếp sinh hoạt thuần túy tôn giáo.

Do ảnh hưởng sự kiện ngày 20-9-1978 tại Tòa Thánh Tây Ninh, một số họ đạo ở các tỉnh bị giải thể Ban Cai Quản và Ban Trị Sự; chính quyền cho lập Ban Hành Giáo. Các việc quan hôn, tang tế ở các họ đạo còn được duy trì. Các nhà tịnh vẫn ổn định, tứ thời công phu tịnh luyện.

Trung Hưng Bửu Tòa hầu như thừa vắng cả nhân sự lẫn đạo sự. Ngược lại ở Tịnh Đường các tịnh viên tu tập khá đầy đủ. Ông Trên đã ban ơn cho tập cặp phò loan Minh Cư và Minh Tuyến để rời rất đặc dụng cho những kỳ đàn liên tục. Kể từ năm Ất Mão (1975) các thánh giáo đều dạy tu tịnh.

Tại Huyền Quan Đàn, ngày 13-3 Mậu Ngọ (19-4-1978),

Đức Lý Thái Bạch dạy:

*Con đường duy nhất, tâm tướng không hai, vô vi hữu hình là một, nên mới có thánh thất, tịnh thất để đưa toàn đạo từ tiệm giáo đến đốn giáo, từ phổ độ đến tuyền độ.*

Tại Huyền Quan Đàn, ngày 01-6 Kỷ Mùi (24-7-1979), Đạo Đức Kim Tiên dạy:

*Bước đạo nơi đây đương thời phục khởi. Bước tu của mấy em qua khỏi thời Thái, bước sang thời Đại Tráng. Với tư cách là huynh trưởng thay mặt Thầy đến đây có mấy lời chỉ dạy. Đã biết bước tu của mấy em đến thời Đại Tráng thì biết rằng còn bao lâu nữa đến hào cửu ngũ là “Long phi tại thiên”, đương hành sứ mạng.*

*Các em hôm nay đã vượt qua bao sự khảo thí, giữa mài, công phu tu đã chắc thực, điển linh đã ngưng tụ nơi thần thể của mỗi em, nên Thầy ban ơn cho đợt tu trăm ngày, để kiểm điểm, bổ khuyết những điều lệch lạc mấy năm, mà sửa xét dọn mình cho sớm hiện được thân Bồ Tát. Bản Huynh có bốn phạm trông coi, ghi chép công hạnh mỗi em, ghi vào Thiên thơ mà ban ơn liễu ngộ.*

*Các em đã biết đường sứ mạng nơi đây lớn lao hệ trọng là đường nào, nên nó đòi hỏi các em phải tu chứng đạo quả trường sanh, liễu ngộ chơn như tự tánh, thì mới đồng nhất cùng Thầy mà khai đường tận độ. Đó là sự đòi hỏi của cơ đạo và sự mong mỏi của Thầy.*

*Hôm nay Bản Huynh đến đây nhắc lại và ban ơn cho mấy em.*

*Gánh đạo trung hưng bước vững vàng  
Đây là ơn phước của Trời ban  
Lập chí công phu cầu liễu ngộ  
Thành Tiên chứng quả vạn bình an.*

Ngày 14-10 Canh Thân (21-11-1980) tại Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam, Ngọc Chánh Phối Sư Huệ Lương (Trần Văn Quế), Chủ Trưởng Hội Thánh, quy thiên, hưởng thọ tám mươi tuổi.

Ngày 09-12 Tân Dậu (03-01-1982), đạo trưởng Thanh Long (Lương Vĩnh Thuật), Tổng Đại Diện Ngoại Giao Hội Thánh quy thiên, hưởng thọ sáu mươi bốn tuổi.

Tại Minh Lý Thánh Hội (Tam Tông Miếu) ngày 07-6 Tân Dậu (08-7-1981), Chủ Trưởng Huệ Lương về cơ với quả vị Quảng Đức Chơn Tiên. Ngài Huệ Lương vừa là Chủ Trưởng Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài vừa là Tổng Lý Minh Đạo Cơ Quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam, vừa là Vĩnh Tịnh Sư Minh Lý Thánh Hội. Do đó khi giáng cơ Quảng Đức Chơn Tiên nhả nhủ cả ba nơi ấy:

*Chư Thiên ân sắt son gìn giữ  
Mối Đạo Trời tuần tự hóa hoằng  
Trung Hưng, Minh Lý, Cơ Quan  
Tuy ba mà một chu toàn đồng thân.*

Sau ngày quy thiên một tháng, đạo trưởng Thanh Long về cơ tại Trung Hưng Bửu Tòa với quả vị Bảo Pháp Chơn Quân:

*Quên sao được Tam Kỳ Đại Đạo  
Hiệp Ngũ Chi, Tam Giáo một nhà*

*Kết tinh tổng hợp dung hòa  
Thuần chơn vô ngã bao la đại đồng  
Nhìn tâm vật sắc không chẳng khác  
Mới là người thấu đạt cơ vi  
Hơn thua phải trái mà chi  
Công truyền, tâm pháp đồng thì phải tu*

*Lấy công quả đền bù nợ trước  
Dụng công phu chế ước lòng tà  
Để rồi tự giác giác tha  
Song hành phước huệ mới là viên thông*

*(...)*

*Giờ ta thử truy nguyên nguồn cội  
Năm Canh Thân mở hội Tam Kỳ  
Cao Đài tâm pháp vô vi  
Đức Ngô gặp đạo tu trì đầu tiên*

*Sang Bính Dần công truyền mở rộng  
Danh Cao Đài chấn động gần xa  
Pháp quyền sứ mạng ban ra  
Hình thành thánh thể Thánh Tòa Tây Ninh*

*Tu tâm pháp nâng mình nên Thánh  
Cảm hóa người vạn hạnh nơi thân  
Công truyền cứu thế độ nhân  
Hiện bày sắc tướng uy thần quyền năng*

*(...)*

*Pháp Trung Hưng đã đem về một  
Dính chùn nhau như hột ác xoa  
Dầu mà muốn gỡ không ra  
Khác nào sửa nước tan hòa lẫn nhau.*

Hai vị đạo trưởng lãnh đạo Hội Thánh đặc quả và về cơ dạy đạo đã củng cố đức tin bốn đạo Trung Tông. Mọi người phần chấn tinh thần, đồng mãnh tâm tu theo đường hướng công truyền và tâm pháp kiêm tu, thể đạo và thiên đạo đồng hành. Mọi người tâm tâm niệm niệm lời Thầy dạy: “*Pháp môn này các con đương tu, đương học và đương hành là một pháp môn để tất cả con và nhân loại trên trái đất này hiệp một cùng Thầy. Pháp môn về tâm pháp là pháp môn có một không hai.*”

Không chỉ là hai vị đạo trưởng Huệ Lương và Thanh Long, mà còn nhiều trường hợp đặc quả khác đã làm chứng cho chánh pháp cứu độ Kỳ Ba. Chẳng hạn: Truyền Trạng Ngô Thanh Toàn đặc quả *Thiên Bảo Chơn Quân* và Giáo Hữu Bùi Đăng Đáng đặc quả *Thiên Đức Chơn Quân* (Đình Mùi, 1967), Trần Minh Quang đặc quả *Giác Chơn Đạo Nhơn* (Giáp Dần, 1974), Nguyễn Minh Tài đặc quả *Thiên Phước Chơn Quân* (Bính Thìn, 1976), Ngô Minh Trí (thân phụ Ngô Thanh Toàn) đặc quả *Phổ Minh Đạo Nhơn* và Trần Thị Minh Liên đặc quả *Từ Ý Tiên Cô* (Canh Thân, 1980), Trần Thị Minh Tiềm đặc quả *Từ Quan Tiên Cô* (Tân Dậu, 1981).

Thêm các trường hợp khác như: Trần Minh Kiên (đặc quả *Thiên Ý Chơn Quân*), Nguyễn Phú Minh Huyền (*Giác Bảo Chơn Quân*), Văn Quy Minh Miên (*Thiên Quan Chơn Quân*),

Đoàn Minh Chân (*Chơn Giác Chơn Quân*), Nguyễn Thượng Minh Khải tức Minh Phòng (*Oai Đức Chơn Quân*), Võ Hương Yển (*Từ Bửu Tiên Nương*)...

Tất cả tịnh viên thọ tu Tam Bảo Hoàn Châu đều có thánh danh với chữ Minh. Từ năm Tân Dậu (1981), những tịnh viên đắc quả vị và được về cơ như: Minh Mua (quả vị *Pháp Bửu Chơn Quân*), Minh Cửu (*Pháp Bửu Đạo Nhơn*), Minh Lễ (*Lạc Đức Chơn Quân*), Minh Mân (*Chơn Đức Đạo Nhơn*), Minh Đãi (*Chơn Minh Đạo Nhơn*), Minh Hội (*Hội Đức Chơn Quân*), Minh Trân (*Pháp Hòa Chơn Quân*), Minh Khánh (*Chơn Ý Đạo Nhơn*), Minh Đà (*Lạc Không Đạo Nhơn*), Minh Truyền (*Huyền Quan Đạo Nhơn*), Minh Vọng (*Phổ Quang Chơn Nhơn*), Minh Nghiễm (*An Tánh Chơn Quân*), Minh Anh (*Ngọc Diệu Đạo Nhơn*), Minh Cẩn (*Hương Huyền Đạo Nhơn*), Minh Tuế (*Thanh Hương Đạo Nhơn*), Minh Liên (*Diệu Thành Đạo Sĩ*), Minh Quang (*Huyền Môn Chơn Nhơn*), Minh Minh (*Thanh Vân Đạo Sĩ*), Hương Đơn (*Từ Bích Tiên Nương*), Minh Thừa (*Phổ Diệu Chơn Nhơn*), Minh Sau (*Ân Quang Đạo Sĩ*), Minh Lư (*An Đức Đạo Nhơn*), Minh Bồ (*Ngọc Bảo Tiên Nương*).

Hội Thánh lập một đàn cơ ngày 09-01 Giáp Tý (10-02-1984) tại Trung Hưng Bửu Tòa, có mặt: Liên Hoa (đồng tử), Giáo Sư Thái Phẩm Thanh (pháp đàn), Giáo Sư Thượng Hậu Thanh (hầu đàn), Truyền Trạng Nguyễn Thanh Giang (độc giả), Giáo Hữu Trần Cư (điển ký).

#### *BẠCH HẠC ĐỒNG TỬ*

*Chào chư Thiên ân, chư đạo tâm. Chí thành chí kính, thanh tịnh tiếp giá Chí Tôn.*

*NGỌC còn trong đá biết không con  
HOÀNG lệnh trao cho khéo giữ tròn  
THƯỢNG hạ thí chung tâm có một  
ĐỂ trào mới thấy cảnh vàng son.*

*Thầy mừng các con.*

*Thiên Đình sứ mạng đã ban trao  
Mấy ải trẻ qua được ải nào  
Quyền pháp trung hưng con đã nhậm  
Chơn truyền trung đạo được Thầy trao*

*Hình thành Hội Thánh vang danh tiếng  
Hồng thệ Thiên ân khảo lộn nhào  
Tranh chấp giữa nhau không kiến giải  
Thuần chân vô ngã bỏ nơi nào*

*Con thuyền mất lái lững lờ trôi  
Thầy đến thì con có lại rồi  
Hội Thánh, nhơn sanh lòng có một  
Công truyền, tâm pháp đưa thành đôi*

*Quyết tu chứng quả xương minh Đạo  
Vi Đạo quên thân cứu độ đời  
Phải trái không còn yên sóng gió  
Hồng ân nối lại được mừng vui.*

#### *BÀI*

*Từ Mậu Dần [1938] đến năm Ất Vị [1955]  
Đạo hưng hòa thánh ý nhơn tâm  
Bồ đề phước địa sanh mầm  
Xiển dương chánh pháp ân thâm quả lành*

*Xa gần một tác thành chung thi  
Dưới trên đều nhất trí tu hành  
Không quyền, không vị, không danh  
Không nơn, không ngã, không tranh, không lùi*

*An hay nguy cũng vui với Đạo  
Mất hay còn vẹn thảo trọn ngay  
Tin Thầy lòng chẳng đổi thay  
Quyết tu gian khổ đâu nài tấm thân*

*Việc Giáo Hội ân cần công quả  
Được thánh ngôn quý giá hơn vàng  
Xem kinh lòng đặng rộng rang  
Khi nghe thuyết giảng hân hoan cả người*

*Gặp nghịch cảnh quyền đời cáng đáng  
Bị tù đầy càng rạng thanh danh  
Trung Châu cấm Đạo lưu hành  
Chùa niêm thất bể giống lành cứ gieo*

*Đời đen tối càng khêu đuốc tuệ  
Đạo cứu đời dám trễ được đâu  
Khó khăn cũng phải đương đầu  
Tiên phong mở lối bắc cầu tiến nhanh*

*Trên đã có đàn anh hướng đạo  
Trên nữa Thầy chỉ giáo thực thi  
Chung quanh đạo hữu hộ trì  
Đoàn quân sứ mạng ra đi oai hùng*

*Đó thuở Đạo miền Trung lúc mới  
Không mấy hào vự lợi riêng tư*

*Đến khi chức sắc vào tù  
Ở nhà đạo hữu tiến tu gấp mười*

*Lo tiếp tế những nơi lao ngục  
Chung giúp nhau những lúc cơ hàn  
Xa gần thất mối tương quan  
Bắt dây liên lạc hỏi han đạo tình*

*Từ Quảng Đà, Nghĩa Bình, Phú Khánh  
Khắp các vùng hẻo lánh nhân gian  
Ghé thăm thánh thất, Thiên Bàn  
Trao tin kể chuyện vấn an thăm dò*

*Đọc thánh lệnh Thầy cho biết trước  
Họa sắp qua ân phước gần kề  
Ít lâu chức sắc trở về  
Dọn lòng tu học nhất tề cầu xin*

*Khéo xây dựng đức tin mãnh liệt  
Khéo giục lòng tha thiết đạo tâm  
Khuyến nhau chờ đợi vài năm  
Huy hoàng trở lại, tối tăm không còn*

*Thật như lòng nước non đổi mới  
Đạo có cơ thắng lợi lại về  
Vui mừng khôn tả cho xuê  
Bữa Tòa xây dựng bốn bề hân hoan*

*Trùng tu lại huy hoàng tất cả  
Góp đều tay công quả chóng nên  
Thánh đường, thánh thất, thánh đền  
Phú, Bình, Nam, Nghĩa tiến lên rập ràng*

Đó là lúc giàu sang của Đạo  
Cơ trung hưng Truyền Giáo đại hành  
Pháp quyền vị thứ định rành  
Bảo dân giáo tứ tịnh hành Thiên nhơn.

Quả hy hữu đại ơn ít có  
Lúc Đạo Trời sáng tỏ biết bao  
Tinh thần sống đạo dồi dào  
Cớ chi nên nổi tiêu hao mỗi mòn

Thầy muốn hỏi các con nghĩ thử  
Oan gia nào sinh sự, sự sinh  
Bỗng nhiên sóng gió bất bình  
Các con tự hỏi lấy mình thì ra

Đáng sợ nhất quần ma hòa trợ  
La rùm beng đổ vỡ đại đồng  
Hóa nên lương diện thành công  
Nhơn sanh, chánh pháp bị vòng đau thương

Ai cũng tự có phương diệu dược  
Thuốc tuy hay không được thầy hay  
Hóa nên căn bệnh kéo dài  
Phối, phương dùng tế hôm nay có Thầy

Không ai giỏi, ai hay, ai trúng  
Chỉ nhất tâm tận dụng pháp quyền  
Trí tài hợp với cơ Thiên  
Thuần chơn vô ngã hoàn nguyên Đạo Trời

Đời biết bao hạng người tài trí  
Còn chiếm trên thế vị hùng cường

Tung hoành định bá đồ vương  
Có thừa sức mạnh phô trương thị quyền

Tài sức làm cho yên hay loạn  
Trí mưu thêm ra bạn hay thù  
Trí tài kết quả đến đâu  
Hay làm nghiêng đổ trọn bao cuộc đời

Ai cũng biết chín người mười ý  
Được mấy người chịu nghĩ mình sai  
Ủ còn nô lệ mất tai  
Mất tai nô lệ bên ngoài vô minh

Chỉ có Thầy trọn lành độc nhất  
Siêu thoát ngoài pháp luật mà thôi  
Muốn cho sứ mạng phục hồi  
Chuẩn thẳng quy củ nhớ lời đừng xê

Hội Thánh mới đề huề mạnh mẽ  
Mà nhơn sanh vui vẻ hành trì  
Lo gì không hiện quyền uy  
Bên ngoài mới phải nể vì kính tôn

Đó mới gọi tài khôn trí sáng  
Thì có đâu dục loạn tranh quyền  
Chung nhau một khối tâm điền  
Mới rằng hiệp nhứt quy nguyên đại đồng

Tin nghe Thầy thì không mất quả  
Bỏ ý Thầy thì đọa trầm luân  
Khuyên nhau tâm chánh ý thuần  
Rẽ chia chước quỷ hợp quần phép Tiên

Vì sứ mạng tư riêng đừng chấp  
Vì tiền đồ tìm gốc hướng chung  
Trung Hưng giữ lấy điểm trung  
Chỗ hành pháp luật, chỗ dùng thiện hơn

Khi thông công tiếp ơn giáo hóa  
Còn nghĩ suy chơn giả đem so  
Lưỡng đài lấy luật mà đo  
Không sai quyền pháp sẽ cho ban hành

Đủ ba đài mới thành quyền pháp  
Thiếu ba đài mời họp vạn linh  
Vạn linh y pháp luật hình  
Nghị xong ủy nhiệm chương trình năm năm

Bất thường gấp chuẩn xăm quyết định  
Quyền lưỡng đài trừ tính luận ứng  
Ban hành các cấp y tuân  
Điều nào trở ngại trình dựng thỉnh cầu

TỨ BỬU PHÁP nhiệm màu phép lạ  
Tối uy linh bất khả tư nghi  
Chú phù ấn quyết tuân y  
Lệnh truyền Thần Tướng mau đi chớ chầy

Nhập môn rồi con Thầy, Thầy độ  
Tấy uế oan nghiệp khổ tận trừ  
Khai đàn mở lối Ngọc Hư  
Trấn thần định tĩnh tâm tư tịch tà

An vị rồi có Cha làm chủ  
Thoát tôi đời khỏi lũ quỷ ma

Giải oan rửa sạch oan gia  
Hồng ân đại xá Kỳ Ba của Thầy

Từ vô thi đến nay tạo ác  
Thầy lãnh thay giải thoát cho con  
Sinh sinh vay trả vẫn còn  
Dem con tắm thánh là con đạo dòng

Phép tri bệnh trừ xong chương nghiệp  
Sớm mạnh lành cho kịp đời tu  
Quyền năng sẵn có ấn phù  
Thiên ân đạo hữu hộ cầu Chí Tôn

Chấn tế bạt cô hồn thoát hóa  
Khuyên âm nhân cải quá hồi đầu  
Rồi ban cho một phép màu  
Nghe kinh nương điển làm cầu tiến lên

Tiếp quy kêu đích tên người chết  
Mà dặn dò chớ lệch đường mê  
Hôm nay đạo hữu trở về  
Bỏ buông ân oán đừng hề bận tâm

Thừa mệnh lệnh Thiên ân quyền pháp  
Nương quyền năng trấn áp ma tà  
Đạo cao đức trọng ở ta  
Thần khâm quý phục đúng là Thiên ân

Lo tịnh luyện cho Thần nhập pháp  
Lo hoàn châu kịp đáp nhu cầu  
Trấn phương giới hạnh làm đầu  
Độ sanh độ tử phải đâu dung thường

Việc Hội Thánh chủ trương ủy thác  
Lo chu toàn công tác công phu  
Nhắc khuyên hướng dẫn người tu  
Cấm ngăn tranh luận nghịch thù câu mâu

Nhắc đạo hữu tu châu, trì giới  
Để đón ơn Thiên khải nhiệm mầu  
Đại thừa Tam Bảo Hoàn Châu  
Hạ trung Tâm, Tướng, Linh Châu nương Thầy

Có được vậy sống đầy ân điển  
Còn làm cho linh hiển Đạo Trời  
Đoạn dây sinh tử luân hồi  
Mới là sứ mạng ra đời quy nguyên

Không tu chứng pháp quyền giác ngộ  
Thì mong gì cứu độ được ai  
Lãng xãng xuôi ngược bên ngoài  
Cây phần vật chất an bài Đạo Cha

Sao không chịu thấy xa nghĩ rộng  
Tu cho thành Phật sống cao Tiên  
Ngoài trong có đủ Thánh Hiền  
Vạn dân thế giới đương nhiên kính thờ

Đó không phải chuyện mơ lý tưởng  
Mà quyền năng tối thượng của Thầy  
Đại đồng bốn biển sau này  
Thượng nguơn thánh đức ơn Thầy lần ba

Trước chưa thông sau đà thấu đáo  
Thầy không giao chánh giáo tay phàm

Xa Thầy chia Bắc rẽ Nam  
Có Thầy mọi việc mới làm trọn nên

Có mà chẳng chịu tin cũng vậy  
Trái ý mình phải mấy cũng nghi  
Thiên đài tòa ngự mất đi  
Chỗ nào Thầy đến chủ trì nay mai

Thôi câu chuyện còn dài sẽ biết  
Có thương nhau mới thiết thương Thầy  
Thật lòng hòa hiệp về đây  
Chiết trung lý tưởng được vậy mới thông

Còn những việc ban phong tạm đợi  
Để chờ cơ thuận lợi trong ngoài  
Nhớ câu hiệp nhứt dung hòa  
Thỏa vui mới gọi thánh tòa Thiên nhơn

Con phải sợ cạm ơn thiếu phước  
Mà pháp quyền không được chở che  
Gia đình Hội Thánh mấy phe  
Biết theo ai phải, biết nghe ai nhằm

Đường đạo bị tối tăm che án  
Nay trời đà gần sáng rồi con  
Rẽ riêng chắc cũng không còn  
Có Thầy chủ tọa các con yên lòng

Thương những đứa đôi trông mắt lệch  
Không thấy đường lính quỳnh lạc xa  
Lỡ rồi qua được cho qua  
Từ đây sắp tới thuận hòa nghe con.



Huyền Quan Đàn, ngày 07-02 Giáp Tý (09-3-1984), Thầy dạy:

*CAO đức ân lành bủa khắp nơi  
ĐÀI linh ứng hóa độ trần voi  
THƯỢNG căn tỉnh ngộ lo tu đức  
ĐỂ mạng hồng ân trẻ phải thời.*

### THẦY CÁC CON

*Thầy mừng chung các con nam nữ. Các con dâng bồ đào mừng Thầy và chư Tiên Phật giáng trần ban ơn xuân quyền pháp phục sinh chánh giáo.*

*Trong tiết Nguyên Tiêu, ngày đại đán, Thầy cảm lòng thành của các con nên giáng trần ban ơn phục sinh sứ mạng. Các con dâng lòng thành kính châu đón xuân quang hiệp với thiên vận mà bảo Thái trì Thái,<sup>(14)</sup> thừa hành pháp đạo xiển minh chánh pháp. Vậy các con nghe Thầy điểm hóa.*

### BÀI

*Xuân Giáp Tý xuân đầy thanh phước  
Xuân hồng ân thánh đức ngập tràn  
Vui xuân con trẻ hướng nhàn  
Trọn tâm giải thoát bước sang cảnh Bồng*

*Xuân nay trẻ ân hồng tắm mát  
Nhuận thánh tâm chí đạt đạo màu  
Luyện thành ba báu minh châu  
Thanh cao thú lịch một bầu càn khôn*

<sup>(14)</sup> bảo Thái trì Thái: Tháng Giêng ứng với quẻ Địa Thiên Thái.

*Xuân đạo pháp phách hồn tươi tỉnh  
Xuân đạo tâm chí kính chí thành  
Phước lành quả báu trường sanh  
Đàn trung vui đẹp rạng danh độ người*

*Con hớn hở tươi cười với đạo  
Đạo đến ngày chánh giáo xiển minh  
Các con trên dưới thuận tình  
Lập công lập đức vẹn gìn ngôi linh*

*Mừng con trẻ trọn gìn tu kỹ  
Xuân thanh nhàn hoan hỷ đầy voi  
Xuân thiên thú lịch ơn Trời  
Trời cao ban bố nơi nơi phước lành*

*Xuân Giáp Tý Thầy dành đức tốt  
Ban cho con trọn một chữ thành  
Xuân đầy hạo khí trường sanh  
Các con chung gọi ơn lành Thầy ban.*

*Các con! Trước hoàn cảnh khó khăn nhiều con như ngọn đèn trước gió, vì vậy Thầy mới gia thêm chư Thần hộ mạng các con để các con được trọn lòng tin tưởng tinh tấn tu hành. Vậy các con xoè hai bàn tay đưa ra hứng lấy thần lực của Thầy tiếp cấp các con.*

*Các con từ đây lo luyện tu cho đúng đắn, giới hạnh phải nghiêm minh để đón cơ thành đạo.*

*Thầy ban bồ đào linh điển, bố phước cho mỗi con. Thầy phản giá.*

## XV. BỮU CHƯƠNG PHÁP ĐẠO

Khi đạo trưởng Thanh Long Lương Vĩnh Thuật (Tổng Đại Diện Ngoại Giao) quy thiên, Tòa Tổng Đại Diện được thu gọn lại là Văn Phòng Liên Giao Hội Thánh, do đạo trưởng Bạch Hồ Trần Quang Châu đảm trách, Thượng Giáo Hữu Ngô Thanh Khuyến làm phụ tá.

Trong hai năm 1983-1984, tiếp nối con đường khai sinh cơ thông của Hội Thánh, bốn đạo miền Trung vào các khu khẩn hoang lập ấp ở Buôn Mê Thuật, Võ Đắc, Võ Xu, Mê Pu, Long Khánh, Dầu Giây, Bảo Chánh, Định Quán, La Ngà, Gia Lai, Kon Tum; tuy nhiên, bốn đạo không ổn định được về chỗ ở và tín ngưỡng. Được lệnh Hội Thánh, Văn Phòng Liên Giao lập phái đoàn đến từng nơi ấy thăm viếng bốn đạo, chăm sóc về mặt tín ngưỡng, tu học cho thích nghi hoàn cảnh bấy giờ.

Tại Hội Thánh (Trung Hưng Bửu Tòa), nhân sự quá thiếu thốn vì bị áp lực kinh tế, tuổi tác và hoàn cảnh, làm cho người chăm lo Giáo Hội càng ít đi. Hội Thánh tưởng như sắp bước vào chỗ tiêu trầm. Nhưng nhờ chính sách đổi mới, các hướng đạo hiệp tâm lo trùng tu, xây dựng các thánh sở. Hội Thánh lập thánh thất Trung Hội ở thị xã Pleiku (tỉnh Gia Lai) năm 1986-1987. Những năm sau thành lập thêm thánh thất Trung Bảo ở Bảo Chánh (xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai), Trung Đắc ở Võ Đắc (thị trấn Đức Tài, huyện Đức

Linh, tỉnh Bình Thuận), Trung Thạnh ở xã Mê Pu (huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận).

Giai đoạn này Đức Chí Tôn ban ơn khai cơ thành đạo phục hồi sứ mạng. Tại Huyện Quan Đà, ngày 14-10 Đinh Mão (04-12-1987), Đức Cao Đài Giáo Chủ dạy:

*Đây đánh dấu một giai đoạn trung hưng giáo pháp, bước đạo được thành hình là ngày toàn đạo tiếp thu thánh truyền luyện tu tánh mạng. Nhưng nay các con là người đi trước, phải chứng lấy đạo quả tại tiền. Có đủ oai đức thần thông, đạt qua quá khứ, thấu hiểu vị lai màu nhiệm, thông cơ, thì mới chuộc lại pháp quyền sứ mạng trung hưng. Vì vậy giai đoạn này là giai đoạn thành đạo. Bước tu các con từ nay là bước tu thành công. Vậy các con phải hiểu sứ vụ Thầy dành, lo tu cho đắc đạo, thì mọi việc được nên trọn.*

Nhân kỷ niệm ba mươi hai năm thành lập Hội Thánh, ngày 01-6 Mậu Thìn (14-7-1988), một đại hội được triệu tập nhằm thống nhất Hội Thánh về tổ chức, kiện toàn cơ cấu lãnh đạo, trong đó có việc tôn cử chức sắc vào chức vụ chủ trương, đồng thời đặt để chức sắc lo sưu tập thánh ngôn, thánh giáo để tiến hành kết tập Bửu Chương Pháp Đạo.

Việc kết tập Bửu Chương Pháp Đạo đã có lệnh Ôn trên từ thời chính cơ. Hai chức sắc đặc trách là Giáo Sư Thượng Chí Thanh và Thừa Sứ Quân Hồ Tân Sinh đã gia công nhiều thời gian nhưng việc chưa thành.

Ngày 27-11 Mậu Tuất (06-01-1959), Đức Lý Thái Bạch dạy:

Sắp loại theo Bửu Chương. Làm được thì nên soạn theo lối kinh văn Lăng Nghiêm, còn không thì như Hiệp Tuyển cũng được. Nhưng sẽ ra một bản kinh trong thời trung hưng đạo pháp. Nếu được ân phước nơi đây đón tiếp thì quý biết chừng nào.

Thừa Sứ Quân Hồ Tân Sinh tiếp tục đảm nhiệm việc kết tập này. Sau khi Giáo Sư Thượng Chí Thanh quy thiên, Thừa Sứ vẫn dành nhiều thì giờ gom thánh ngôn, thánh giáo sắp xếp theo thứ tự thời gian rồi phân thành đề mục. Tiếp Cơ Quân Liên Hoa cũng góp sức vào, sơ bộ hình thành được mấy chương tại Hội Thánh Truyền Giáo. Khi Tiếp Cơ Quân Liên Hoa vào Nam, có tiếp tục một vài chương nữa, trong đó có *Đạo Học Chỉ Nam* tại Minh Lý Thánh Hội. Tuy nhiên tất cả đều còn ở bản chép của điển ký. Nay đặt lại vấn đề Bửu Chương, Tiếp Cơ Quân Liên Hoa tham gia cùng Thừa Sứ về mặt thủ cơ chấp bút.

Để thực hiện kết tập Bửu Chương, Hội Thánh lập đàn cầu xin Ôn Trên hướng dẫn. Ngày 04-10 Mậu Thìn (12-11-1988), Đức Chí Tôn dạy:

*NGỌC quý sao bằng giá BỬU CHƯƠNG  
HOÀNG triều ban bố PHÁP muôn phương  
THƯỢNG đài Thầy ngự cao cao vút  
ĐỂ tại lòng con ĐẠO một đường.*

THẦY CÁC CON

Thầy mừng các con.

Phật, Pháp, Tăng là Tam Bảo.

Pháp Bảo gồm Kinh, Luật, Luận.

Mỗi lời Phật dạy theo từng thời pháp, lời nói gì cùng đệ tử để dẫn dò khuyên nhắc, đều được A Nan thuật lại thành kinh điển. Kinh còn loại không văn tự như chánh pháp nhãn tạng biệt truyền cho Ma Ha Ca Diếp.

Luật Phật truyền thụ cho chư tăng giữ gìn tu hành gồm các giới.

Luận là những bài do hàng đệ tử thâm đắc Phật pháp viết để diễn minh cho hậu thế rõ Phật ý chân truyền.

Thầy kỳ này dạy đạo phương Nam dặn các con về nương Tam Bảo. Và Thầy cũng nói rõ Phật là Thầy. Pháp Chánh Truyền, Tân Luật và các thánh ngôn xưa nay và sau này, cùng các bài luận về giáo lý Đạo Thầy do các con viết giảng cũng là Tam Bảo đó.

Thầy bảo các con kết tập BỬU CHƯƠNG PHÁP ĐẠO là làm thành bộ Đại Tạng Cao Đài đó.

Thầy hợp ý cùng các Đấng vô hình và ý các con, vạch cho các con mười hai chương đây, để các con theo đó kết tập. Việc làm này không do sức người làm nên. Có Thầy “vô vi nhi dịch sử”, “bất ngôn nhi mặc tuyên”. Có khi viết qua tay con này con khác vô ngại. Thầy buộc con nào cũng vì Đạo quên thân, tâm hồn trong sáng an lặng mới làm được tròn đầy thánh vụ này nghe.

Đây, tên của mười hai chương:

1. Thiết Lập Giáo Hội

2. Chơn Giáo Đại Thừa
3. Thánh Truyền Trung Việt Thời Truyền Giáo
4. Nội Vụ Và Thiên Ân Thời Trung Hưng
5. Giáo Hóa Thời Trung Hưng
6. Lý Giải Thời Trung Hưng
7. Chánh Thể Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
8. Quyền Hành Giáo Tông Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ
9. Đường Vào Bí Pháp Vô Vi
10. Thánh Giáo Khắp Nơi
11. Đạo Học Chỉ Nam
12. Phương Châm Sống Đạo

Các con hội ý cùng Thầy, tùy duyên thay đổi thứ tự và phân tách bổ túc phần chi tiết mỗi chương.

(...) Bây giờ Thầy phán điều cuối cùng.

Có Thầy hằng hữu, có Hội Thánh khắp nơi, mà không có Kinh, Luật, Luận gọi là Pháp Đạo thì lấy chi làm bảo vật vô giá để gọi đủ Tam Bảo, con?

Sứ mạng này các con cùng Thầy chung lo.

Thôi, các con làm việc. Thầy sẽ viết về Tăng Bảo để các con thấy “Đạo Thầy tức là các con, các con tức là Thầy” và để các con thấy Kinh, Luật, Luận có giá trị thế nào, tùy thuộc giá trị tu hành của các con. Các con tu tâm hành đạo. Kinh, Luật, Luận được sáng nghĩa qua đời sống các con.

Phỏng sử <sup>(1)</sup> Kinh, Luật, Luận bị thiêu hủy ra tro như cữ Tàn

<sup>(1)</sup> phỏng sử: Nếu như, thí dụ như.

phần thơ, Thầy vô ngại. Các con không lo sợ, vì các con là Kinh, Luật, Luận đó.

Các con và Thầy còn, là còn tất cả.

Phaolồ là ai ? Là tay phá đạo Chúa Giêsu đó, mà Chúa chọn người làm sứ vụ truyền giáo, người viết cho Giáo Hội lời bất hủ. Các con đừng lo chi. Mọi sự dinh hư tiêu trưởng do Thầy vận chuyển cơ mầu.

Thầy nói cạn lời, con rõ.

Ánh sáng quý báu từ Thầy đã soi rọi vào cái sở kiến còn mù mờ về Bửu Chương Pháp Đạo bấy lâu. Thật là:

*Có người cũng có Trời thêm sức  
Trời hợp cùng người mới đủ tay.*

Ngày 09-01 Giáp Dần (31-01-1974), Đức Trần Hưng Đạo dạy:

*Trời mở Đạo Kỳ Ba cứu thế  
Bảng Thiên thơ ghi để tận tường  
Hệ đồ lẫm mục nhiều chương  
Phân thành đủ loại, đủ phương lạ lùng.*

*Nhất vạn giáo, mà trung vạn pháp  
Hòa vạn dân, tổng hợp vạn thù  
Quy nguyên Gia, Lão, Thích, Nhu  
Cậy tay nhân thế vận trù thi công.*

Dù có phần “dịch sử vô vi” của Thiêng Liêng nhưng Hội Thánh Truyền Giáo cần phải kết hợp với các Hội Thánh bạn, các bậc trí thức Cao Đài, các bậc chân tu đạo hạnh mới mong

có được Đại Tạng Cao Đài. Đại Tạng Cao Đài là giải pháp cứu thế, giúp cho nhân loại thấy được:

*Đạo hần không riêng, Gia Lão Thích Nho đồng đạo cả  
Trời đâu có phụ, Úc Phi Âu Mỹ vẫn trời chung.*

và làm cho thế giới tương tranh duy vật chất, duy tâm linh trở nên đề huề an thuận, như lời Đức Trần Hưng Đạo dạy tại Trung Hưng Bửu Tòa ngày 09-01 Giáp Dần (31-01-1974):

*Duy vật chất, bá cường lãnh đạo  
Duy tâm linh, tôn giáo chủ trì  
Duy duy bất nhứt tương ly  
Bất đồng tư tưởng thị phi tranh giành.*

*Chấp mới xướng bình hành tâm vật  
Lệch mới nên hiệp nhất Thiên nhân  
Mạch dòng, gốc ngọn cân phân  
Rẽ chia thần với vô thần đâu hay.*

*Khi khoa học bắt tay tôn giáo  
Chính trị cùng noi đạo Thánh Hiền  
Là ngày thế giới ổn yên  
Nhân gian bá tánh phỉ nguyện ước ao.*

*Đó là đêm trăng sao rực rỡ  
Đó là ngày muôn thuở đọi trông  
Tự do, hạnh phúc, đại đồng  
Phóng tầm tư tưởng huyền thông cõi ngoài.*

Để rồi sẽ được như lời Bạch Phụng Đồng Tử dạy tại thánh thất Trung Thành ngày 15-7 Mậu Dần (10-8-1938):

*Quảng truyền Á Mỹ Phi Âu  
Đồng bào vạn quốc năm châu một nhà  
Ai ai cũng thờ Cha Thượng Đế  
Người người đều thờ đệ Tiên Ông  
Khắp cùng Nam Bắc Tây Đông  
Không giàu không khó, cũng không sang hèn  
Đã không kẻ đua chen lẫn lượt  
Lại không tưởng mạnh được yếu thua  
Không còn trộm cướp sớm trưa  
Cửa ngoài không đóng gió mưa điều hòa.*

Và cũng được như lời Đức Trần Hưng Đạo dạy tại thánh thất Trung Thành ngày 20-11 Kỷ Mão (30-12-1939):

*Chuông khử ám giống rung inh ỏi  
Trống truy hồn kêu gọi rền vang  
Đưa tay dắt khách lên đàng  
Tuốt gươm dứt sạch cái màn vô minh.*

*Cho mình biết thân mình nghiệt khổ  
Cho đời hay đời chỗ hý trường  
Không còn ghét, chẳng còn thương  
Nhơn sanh đã bước vào đường tự do.*

*Người sống chung trong lò Tạo Hóa  
Đời hưởng chung trên đóa thiên luân  
Tâm không muôn vật đều không  
Chung nhau hưởng phước đại đồng nơi nơi.*

*Dưới chế độ hết người nô lệ  
Ngoài dã lâm không kẻ quan cô*

*Mênh mông bốn bể năm hồ  
Trời là chủ tể, cơ đồ là dân.*

\*

Sự nghiệp trung hưng do Ông Trên gầy dựng tại Trung Việt trải qua nhiều thời gian, nhiều biến thiên. Đến nay sự nghiệp hầu như đã bước vào cõi miền thành tựu. Tuy nhiên muốn đạt được kết quả vững bền còn cần phải vâng ý thánh, tiếp tục giồi luyện không ngừng như lời Đức Cao Đài Thượng Đế dạy tại Huyền Quan Đàn ngày 14-10 Kỷ Tỵ (11-11-1989):

*Vậy các con nên nhớ đây là sứ mạng trung hưng chánh pháp xây dựng Giáo Hội Cao Đài duy nhất. Đây là tượng trưng mô hình thánh thể duy nhất chọn truyền, thì người các con phải có tư cách đạo đức thể nào mới gánh nổi trách nhiệm này.*

*Cơ đạo ngày nay đòi hỏi các con phải tu chứng thánh tâm, thành hình thánh thể, chứng lấy đạo quả La Hán tại tiền, thì mới đủ quyền pháp làm cho thánh thể thị hiện khắp nơi. Có oai đức, có thần thông mới đủ gây uy tín cho nhơn gian, chuộc lại hồng ân sứ mạng. Đây là một hồng ân đặc biệt, các con phải cảm thông phát tâm Bồ Tát mới gánh nổi bước đạo trung hưng.*

*Thầy đã chủ tọa nơi đây thì bao nhiêu họa tai cũng lần lần giảm sạch. Người các con được điển linh hộ độ thì các con mới trở nên Thần Thánh uy linh, mới thông công cùng Thầy và chư Phật Tiên, Thần Thánh được. Nên việc tu, việc học, việc làm của mỗi con là việc làm của Thiên cơ vạn hóa. Vậy từ đây các*

*con phải phát tâm đại nguyện làm một vị Bồ Tát xả thân theo Thầy, cứu độ vạn linh, xây dựng Giáo Hội Cao Đài duy nhất. Được vậy Thầy với các con là một, vinh hiển biết bao.*

Ban sơ, tại thánh tịnh Đại Thanh, ngày 24-7 Giáp Tuất (02-9-1934), Đức Chí Tôn dạy:

*NGỌC chỉ ban ra dạ nghẹn ngừng  
HOÀN(G) cầu thế giới vẫn trời chung  
THƯỢNG cò quy nhất minh chọn đạo  
Đế mạng chừ ai gánh vác cùng?*

Bây giờ đến giai đoạn thành tựu, Đức Chí Tôn vẫn răn nhắc từng ngày từng giờ, như lời Thầy dạy tại Huyền Quan Đàn ngày 15-7 Tân Mùi (24-8-1991):

*NGỌC lành đợi giá thử về ai  
HOÀNG phụ chờ thi chọn đức tài  
THƯỢNG hạ thứ ngôi theo đức hạnh  
Đế truyền sức dụ pháp quyền khai.*

Thầy mừng các con.

THI

*Chánh pháp nhiều người hiểu biết sai  
Chỉ đâu hình tướng ở bên ngoài  
Chánh tâm diệt dục Như Lai hiện  
Phá vọng hiển chọn trí huệ khai  
Đóng cửa luân hồi ơn tận độ  
Lấp bằng biển khổ pháp Cao Đài  
Nhờ tu mà được lên Tiên Phật  
Khó nhọc đừng nao mới gọi tài.*

TRUNG HƯNG THÁNH DỤ

Tài trí bởi mượn vay học hỏi  
Do giác quan đâu gọi rằng chơn  
Siêu quần bạt chúng dầu hơn  
Tâm còn mê vọng có ơn ích gì.  
Đến khi nào thoát ly ngã chấp  
Vượt phàm tình mới gặp bản lai  
Vô vi chứng ngộ Cao Đài  
Thị thính ngôn động ba tài phối trưng.  
Đó mới gọi tình thương chơn chánh  
Đó mới rằng công hạnh cao siêu  
Pháp quyền đáng kính đáng yêu  
Toàn bằng thánh thiện Thiên điều ban ra.  
Phước huệ rộng bao la trời đất  
Xen ý phạm thì mất lẽ công  
Thuần chơn vô ngã đại đồng  
Trong ngoài nhất trí suốt thông hài hòa.  
Tu để trừ cái ta tham vọng  
Tịnh để cho lặng lóng não phiền  
Ngoài không vướng mắc trần duyên  
Trong không động loạn tâm điền rỗng rang.  
Cơ năng của giác quan trong sạch  
Đó mới là phẩm cách Thiên ân  
Sống cho đời sống tinh thần  
Còn gì mà chẳng hiến dâng cho Thầy.

Thầy trong tâm, tâm này Thầy ngự  
Thầy toàn quyền dịch sử khiến sai  
Thân tâm công vụ của Ngài  
Khiến sao làm vậy đâu hai ba lòng.

Đó mới gọi Thiên phong nòng cốt  
Đạo thêm nhiều trụ cột Thiên ân  
Trung hưng sứ mạng đương cần  
Nhiều người giác ngộ hiện thân pháp quyền.

Để nắm giữ mối giềng nền đạo  
Để xương mình chánh giáo chơn truyền  
Tu cho đến bậc châu viên  
Tâm bình tánh định hành quyền mới linh.

Quyền trong pháp phát sinh diệu dụng  
Pháp trong quyền ơn sủng nào hơn  
Được vậy giáo chúng gọi ơn  
Không vậy tất bị khinh lờn hư danh.

Rồi chánh giáo biến thành phạm giáo  
Có lớn lao cũng Đạo không hồn  
Tách rời nguyên thể Chí Tôn  
Cây to mất gốc trường tồn được sao?

Ơn tận độ Thầy trao sứ mạng  
Cơ quy nguyên làm sáng danh Thầy  
Đừng xen phạm ý dụng xây  
Mà hư mối đạo của Thầy nghe con.

Nhờ tu hành mà con đắc đạo  
Đạo không do nhơn tạo mà thành

Do con nỗ lực tu hành  
Phối cùng trời đất trọn lành hồn nhiên.

Hiện Thánh sống tại tiền đời biết  
Bày cái tâm siêu việt vô sanh  
Đạo thì vô xú, vô thanh  
Vô công, vô kỷ, vô danh, vô hình.

Đạo nơi tâm chúng sanh không thấy  
Bởi dục tình trái quấy che ngăn  
Mây mù án lấp mặt trăng  
Mây tan trăng tỏ sáng giăng đầy trời.

Muốn thấy Đạo nhìn người đắc đạo  
Biết có Thầy ẩn nấu bên trong  
Hiện ra Đạo cốt Tiên phong  
Oai nghi đạo đức tác phong hiền hòa.

Con trong Cha và Cha trong trẻ  
Gốc nơi Thầy muôn về nơi con  
Thi vi trọng dụng vuông tròn  
Không kiêu kẻ dưới, không lòn người trên.

Hội Thánh nên thì nên tất cả  
Hội Thánh hư hiểm họa phôi bày  
Giáo quyền ma đạo đến thay  
Vạn linh Tam Hội vào tay tà thần.

Nên khuyên con ân cần thận trọng  
Để mắt tai nghe ngóng trong ngoài  
Xét mình sửa lỗi đối sai  
Kiểm tu nội bộ đừng ai lỗi lầm.

Giữa Lương Đài tâm tâm tương khế  
Cấp thừa hành trực hệ tương y  
Dưới trên khước bác điều chi  
Vui nghe cái thiện tương tùy thông lưu.

Người quân tử vô ưu vô lự  
Đưa tiểu nhơn sinh sự sinh  
Tiếp thu tôn trọng ý lành  
Bất câu phải trái tu hành bao dung.

Hiệp Thiên Đài, Cửu Trùng, Bát Quái  
Tạng Như Lai phát khải Tam Kỳ  
Mười phương ngưỡng hội quy y  
Vô vi giải thoát, hữu vi đại đồng.

Thế Tướng Dụng Phật tông, Nho, Đạo  
Tinh Khí Thần pháp bảo hóa thân  
Cao Đài thị hiện tại trần  
Như Dịch vô thể, như Thần vô phương.

Thần diệu dụng khó lường đón nối  
Dịch tác vi biến đổi khôn lường  
Rưới ban pháp dược tình thương  
Khai cơ giáng điển mười phương đồng thời.

Không riêng chi ở nơi giáo sở  
Mà y nhiên một cỡ giáo quyền  
Thấy trong tất cả tâm điền  
Khiến lòng tỉnh ngộ quy nguyên về Thầy.

Chuyển hướng đi Đông Tây cải thiện  
Vận dụng nhiều phương tiện canh tân



*Bao nhiêu nhánh nhóc tủa lần  
Cây to gốc lớn búa thần hạ sau.*

.....  
.....

*Từ từ Thầy vẫn thiết tha  
Trông cho con trẻ cải tà hồi tâm.*

*Tâm hanh Phục đến Lâm đến Thái  
Nội ba dương âm ngoại tiêu lần  
Phản tu trưởng dưỡng tinh thần  
Có tu thì sẽ có phần dành cho.*

*Sao các con không lo không sợ  
Mặc hư nên, hay dở coi thường  
Bao lần đổ nát tình thương.*

*Hôm nay nơi đây Thầy mong mỗi mỗi con đóai thương sự  
nghiệp Trung Tông. Đừng vì cá nhân mà làm mất vẻ tôn  
nghiêm cơ cấu chuộc của Thầy ở nơi mỗi con. Nếu không khép  
mình trong khuôn đạo pháp, mà cứ theo sở dục làm cho lu mờ  
chánh pháp của Thầy, cửa Huyền Quan đóng lại là các con phá  
đạo. Cơ sở tâm pháp thì các con nên sợ, đừng để duôi mà gây  
sự đen tối cho nội bộ. Bởi vậy Thầy nói: Dòi trong xương thứ  
dòi đáng sợ, gương Giuđa bán đợ con Thầy. Đạo hư là người  
đạo phá, chứ người ngoài không thể phá được.*

Ngày chung niên sám hối  
Bính Thân (2017)

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM  
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC  
65 Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
✉mail: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com  
Điện thoại: 024.39260024 – Fax: 024.39260031

## SỰ NGHIỆP TRUNG HƯNG

Tác giả: PHẠM VĂN LIÊM

Chịu trách nhiệm xuất bản  
Giám đốc: BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm nội dung  
Tổng biên tập: LÝ BÁ TOÀN  
Biên tập: Phan Thị Ngọc Minh

Nhập liệu: Kim Chi  
Trình bày & vẽ bìa: Ngô Bái Thiên  
Nguồn tranh bìa: <https://ash-marie.deviantart.com>

In 1.500 cuốn, khổ 14,5cm x 20,5cm tại Xí Nghiệp In FAHASA  
774 Trường Chinh, phường 15, quận Tân Bình, TpHCM.

☎ 028.38153971 – Fax: 028.38153297.

Số XNĐKXB: 2431-2018/CXBIPH/42-49/HĐ

Số QĐXB của NXB: 616/QĐ-NXBHĐ, cấp ngày 19-7-2018.

In xong và nộp lưu chiểu năm 2018.

Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): 978-604-89-4764-4